

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

08 - 2019

377

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

08-2019

377

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế	7
<u>PHẦN II:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích	593
<u>PHẦN III:</u> Yêu cầu thẩm định nội dung	611
<u>PHẦN IV:</u> Sửa đổi đơn	617
<u>PHẦN V:</u> Thay đổi chủ đơn	640
<u>PHẦN VI:</u> Đính chính	654

CONTENTS

<u>PART I:</u> Applications for Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Applications for Utility Solution Patents	593
<u>PART III:</u> Applications for Registration of layout-designs of semi-conductor integrated circuits	611
<u>PART IV:</u> Requests on Substantive Examination	617
<u>PART V:</u> Amendment of Applications	640
<u>PART VI:</u> Correction	654

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 377 TẬP A - QUYỂN 1 (08.2019)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 377 TẬP A - QUYỂN 1 (08.2019)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(11) **64826**

(21) 1-2018-00389

(51)⁷ **E05B 53/00**

(22) 26.01.2018

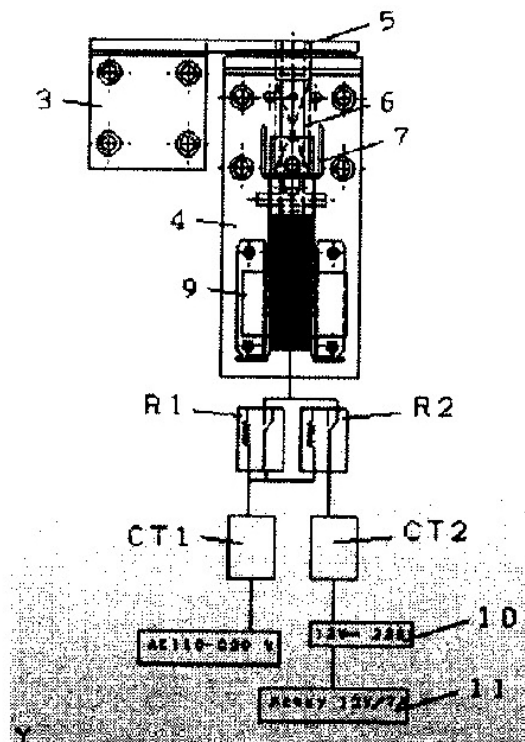
(43) 26.08.2019

(75) NGUYỄN VĂN VINH (VN)

568B Lê Văn Việt, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **Ổ KHÓA THÔNG MINH**

(57) Sáng chế đề cập đến ổ khóa thông minh giúp cửa luôn ở trạng thái đóng chốt, có thể điều khiển đóng mở cửa dù cúp điện hay có điện, ổ khóa này bao gồm: bộ phận gắn vào cửa thứ nhất (3), bộ phận gắn vào cửa thứ hai (4) bao gồm chốt khóa (5) lồng vào lò xo (6) được đóng mở bởi động cơ điện (9) gắn với mạch điện tử để nhận tín hiệu điều khiển từ điện thoại thông minh. Khi không tác động lên thiết bị khóa luôn ở trạng thái đóng chốt (5) nhờ lò xo (6) đẩy. Khi muốn mở cửa người dùng bật công tắc mở bằng sóng Wifi trên điện thoại thông minh thì công tắc (CT1) có tích hợp nhận sóng qua mạng internet sẽ cho nguồn điện 110V-220V qua rơ le trung gian R1 đến động cơ điện (9) làm rút chốt (5) làm cho mở cửa. Nếu trong trường hợp cúp điện người dùng bật công tắc mở bằng sóng điện thoại trên điện thoại thông minh thì công tắc (CT2) có tích hợp mạch gắn sim điện thoại sẽ cho nguồn điện 110V-220V được ắc quy (10) cung cấp nguồn qua bộ kích (10), qua Rơ le trung gian R2 đến động cơ điện (9) làm rút chốt 5 làm cho mở cửa.



(11) **64827**

(21) 1-2018-00425

(51)⁷ **F16K 24/00**

(22) 30.01.2018

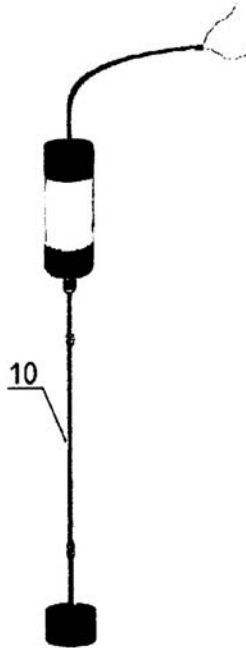
(43) 26.08.2019

(75) **BÙI TÔN HUNG (VN)**

Số 30B, khu phố Hương Sơn, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(54) **THIẾT BỊ BÁO NƯỚC TÀU VỎ GỖ**

(57) Thiết bị báo nước tàu vỏ gỗ được thiết kế tương thích với môi trường nước thực tế bên trong của ghe tàu cá vỏ gỗ, với mục đích tối ưu hóa độ bền của thiết bị, khắc phục được những nhược điểm của cơ cấu phao thông thường như gỉ sét, điện phân hay kẹt cơ do rác vì thiết bị được cấu tạo bởi 3 bộ phận chính như bộ tạo áp, ống khí nén và bộ phận cảm áp biến áp. Kết hợp các bộ phận lại với nhau thông qua đầu nối ống khí nén thiết bị trở thành một bộ cảm biến nước dựa vào sự thay đổi của áp suất của nước, bộ cảm biến có giá thành rẻ hơn các dạng cảm biến chuyên dụng như cảm biến từ, cảm biến áp suất khác, thiết bị được thiết kế dễ dàng lắp đặt vì thiết kế tách rời của từng bộ phận (bộ phận tạo áp, bộ phận truyền áp, và bộ phận cảm áp), khi thiết bị kết nối với bộ xử lý tín hiệu sẽ làm việc rất linh hoạt tùy vào mục đích điều khiển thiết bị mà hệ thống sẽ làm việc tự động hoàn toàn.



(11) **64828**

(21) 1-2018-00454

(51)⁸ **E04B 1/16**, 1/18, 1/00

(22) 31.01.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.01.2018

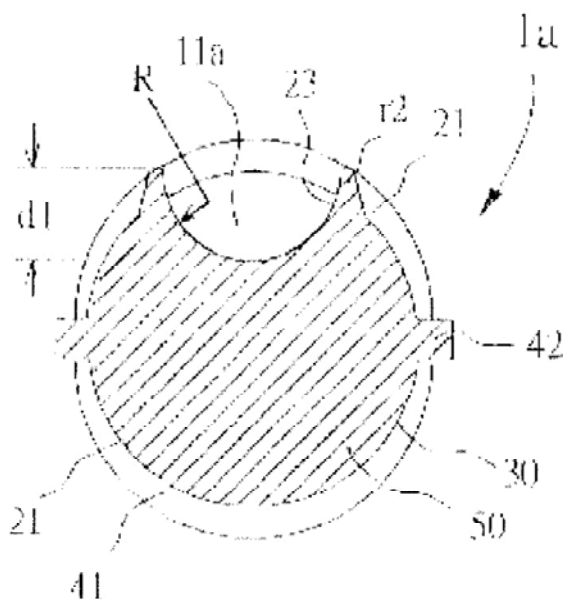
(75) YU-LIANG KUO (TW)

No. 95, Fude St., Zhubei City, Hsinchu County 302, Taiwan

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THANH CỐT THÉP BIẾN DẠNG, KẾT CẤU GIÀN KHUNG, VÀ KẾT CẤU MÔ ĐUN SÀN**

(57) Sáng chế đề cập đến thanh cốt thép biến dạng, kết cấu giàn khung và kết cấu mô đun sàn. Thanh cốt thép biến dạng bao gồm rãnh chứa để khi được sử dụng với bộ phận thanh chống thi công kết cấu giàn khung theo sáng chế làm cánh đỉnh hoặc cánh đáy, các vùng uốn cong của bộ phận thanh chống có thể được khớp vào rãnh chứa của thanh cốt thép biến dạng để đơn giản hóa quá trình hàn nhằm đạt được chất lượng hàn đồng nhất cũng như tăng cường độ bền của kết cấu giàn khung sau khi bê tông. Ngoài ra, các gờ nối ngang và các vết lõm có thể được bổ sung vào bề mặt của thanh cốt thép biến dạng và bề mặt của rãnh chứa để tăng cường khả năng gắn kết với bê tông. Kết cấu mô đun sàn có thể được lắp ráp nhiều kết cấu giàn khung.



(11) **64829**

(21) 1-2018-00467

(51)⁷ **B23Q 1/00**

(22) 01.02.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.05.2018

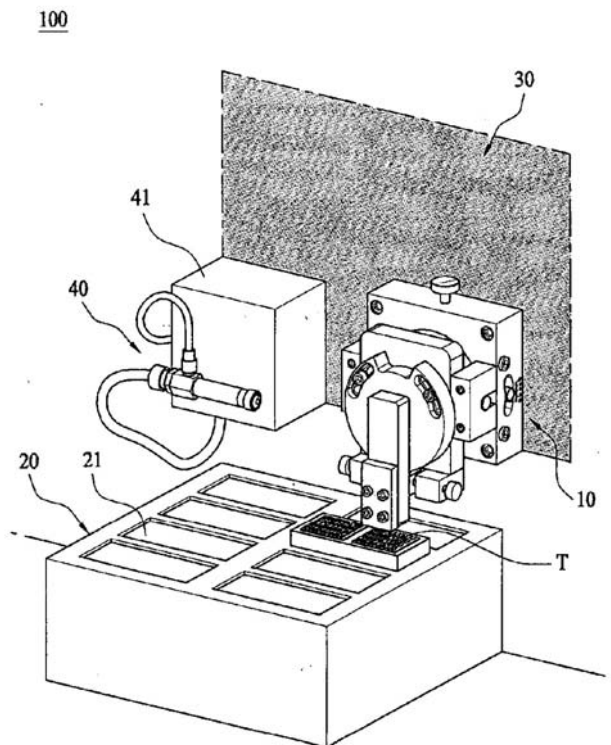
(71) CÔNG TY TNHH DAEIL TECH VIỆT NAM (VN)

Lô F4-1, KCN Quế Võ (KV mở rộng), xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(72) EOM JEONG MUN (KR)

(54) **MÔĐUN GIA CÔNG KIM LOẠI VÀ MÁY GIA CÔNG BAO GỒM MÔĐUN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến mô đun gia công kim loại và máy gia công kim loại bao gồm mô đun này theo sáng chế này có đầu đỡ số một; cổng kết nối số một và số hai được bố trí theo thứ tự ở mặt chính (trước) của đầu đỡ số một; bàn xoay được bố trí ở cổng kết nối số hai và gắn với cổng kết nối số hai bằng phương tiện cố định; đầu đỡ số hai được đặt ở mặt chính của bàn xoay và bao gồm dao gia công bia được cố định ở phía dưới của đầu đỡ số hai, bàn xoay có lỗ xuyên không định vị để xoay theo hướng xoay số một lấy tâm bàn xoay làm chuẩn, có chân đến và phương tiện điều chỉnh góc độ được đặt ở mặt bên phía dưới bàn xoay trên và phía dưới cổng kết nối số hai để cố định và đỡ sau khi bàn xoay xoay theo hướng xoay số một.



(11) **64830**

(21) 1-2018-00478

(51)⁸ **B65G 35/04**

(22) 01.02.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.02.2018

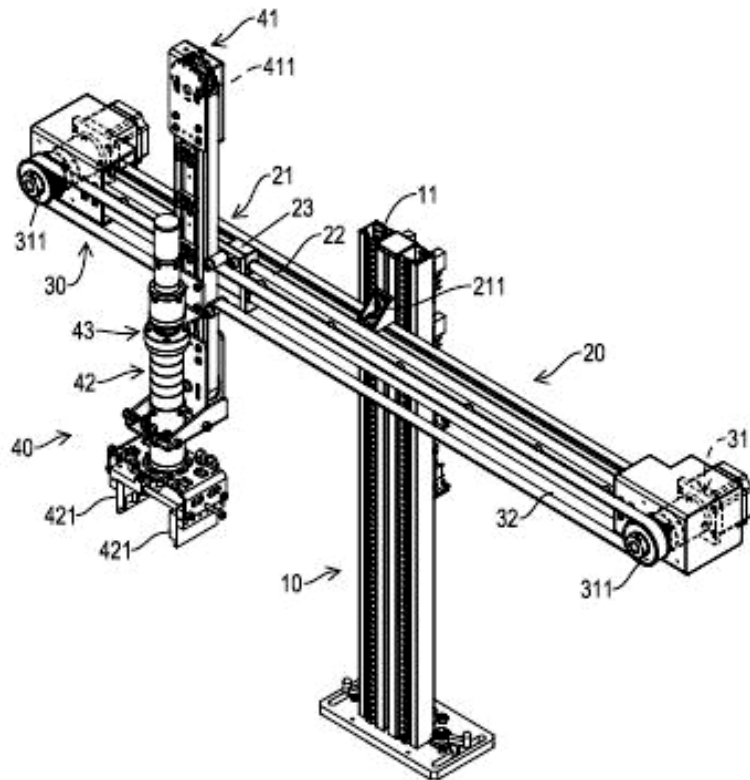
(75) LIU, CHING-HSING (TW)

No. 62, Dongying 6th St., East Dist., Taichung City, Taiwan

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) THIẾT BỊ VẬN CHUYỂN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vận chuyển bao gồm thân máy, nhóm ray trượt, nhóm dẫn động, và nhóm chấp hành. Nhóm ray trượt gắn với thân máy và có ít nhất một khung ngoài, các thanh dẫn hướng, và giá đỡ trượt. Nhóm dẫn động được nối với nhóm ray trượt và có hai động cơ dẫn động và dây đai truyền động. Động cơ dẫn động được gắn với ít nhất với một khung ngoài, và mỗi động cơ dẫn động có một puli dẫn động. Dây đai truyền động quấn quanh puli dẫn động. Nhóm chấp hành được lắp với nhóm ray trượt và nhóm dẫn động, và có khung kết nối, đầu kẹp, và ít nhất một bộ hạn chế mômen xoắn. Ít nhất một bộ hạn chế mômen xoắn được lắp với một trong hai động cơ dẫn động và được bố trí tại đầu của ít nhất một khung ngoài.



(11) **64831**

(21) 1-2018-00510

(51)⁷ **G03B 11/00**

(22) 05.02.2018

(43) 26.08.2019

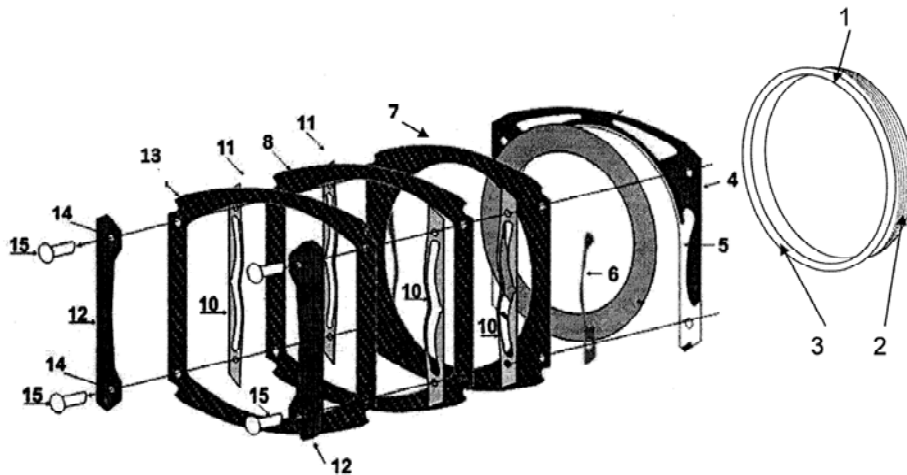
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.02.2018

(75) **PHẠM TRUNG KIÊN (VN)**

22/2 Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **GÁ ĐỠ KÍNH LỌC CHO MÁY CHỤP ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến gá đỡ kính lọc cho máy chụp ảnh. Gá đỡ kính lọc này tập trung vào việc giảm độ dày gá đỡ kính lọc gắn trước vật kính để đưa các kính lọc lại gần nhau và gắn với vật kính nhằm tăng góc nhìn cho vật kính, triệt tiêu lọt sáng từ ánh sáng trực tiếp, phản xạ bằng cách thêm vào các vách ngăn của khung định vị kính lọc kết hợp sử dụng vật liệu mới như sợi cacbon, polycarbonat và nhôm hợp kim 6061 để giảm trọng lượng cho gá đỡ kính lọc. Sáng chế cũng cải tiến phương pháp cố định vòng nối bằng các lò xo lá tì vào cạnh bên, phía dưới vòng nối để các lò xo này đẩy vòng nối vào đáy khe định vị giúp việc tháo lắp gá đỡ nhẹ nhàng, dễ dàng và chính xác, có thể thao tác bằng một tay.



(11) **64832**

(21) 1-2018-00531

(51)⁷ **A61K 35/38**

(22) 06.02.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.02.2018

(75) **LÊ QUANG HUẤN (VN)**

Phòng 2302 (nhà A), Nhà FLC, đường Lê Đức Thọ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(54) **THUỐC DÙNG ĐỂ HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH TỰ KỶ**

(57) Sáng chế đề cập đến thuốc dùng để hỗ trợ điều trị bệnh tự kỷ chứa trình nũ, lạc tiên, bình vôi, cam thảo, atiso, quả nhàu, điệp hạ châu, hoàng kỳ, mã đề, xuyên khung viễn chí, đinh lăng, nghệ, gừng, tetrodotoxin, canxi cacbonat, avicel, bột talc, magie stearat và polyvinyl pyrolidol.

(11) **64833**

(21) 1-2018-00552

(51)⁸ **A61K 36/16**, 36/258

(22) 06.02.2018

(43) 26.08.2019

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)**

Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thị Hương Liên (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(54) **VIÊN NANG TUẦN HOÀN NÃO**

(57) Sáng chế đề cập đến viên nang tuần hoàn não chứa các thành phần sau:

- thành phần có tác dụng hoạt huyết, bồi bổ khí huyết, tăng cường sinh lực, sức chịu đựng và độ dẻo dai của cơ thể là bột cao rễ Đinh lăng
- thành phần có tác dụng tăng cường lưu lượng máu não, giúp minh mẫn, tăng cường trí nhớ và độ tập trung là bột cao lá Bạch quả;
- thành phần có tác dụng hoạt huyết, ngăn ngừa sự hình thành huyết khối trong lòng mạch, giúp tăng lưu lượng máu ở những mạch nhỏ như mạch máu não ổn định huyết áp là cao đậu tương lên men; và
- tá dược.

(11) **64834**

(21) 1-2018-00572

(51)⁸ **G01C 21/26**

(22) 08.02.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.02.2018

(71) **KT CORPORATION (KR)**

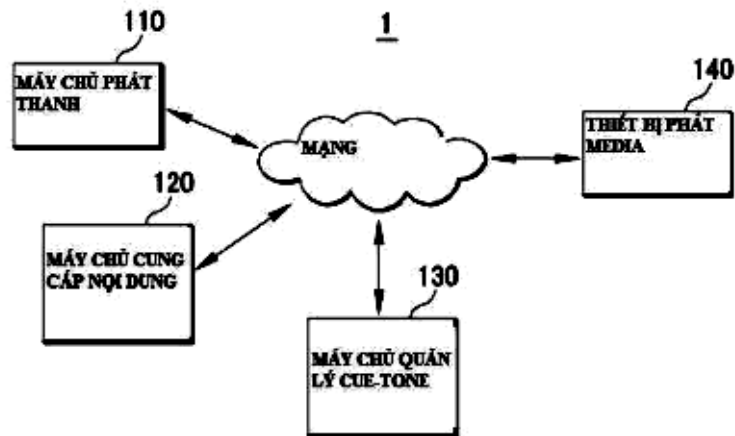
(Jeongja-dong), 90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea

(72) Hyun-Jung OH (KR), Yong-Pil KIM (KR), Jung-Ho KIM (KR), Joon-Woo PARK (KR), Yong Sun RYU (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MÁY CHỦ QUẢN LÝ CUE-TONE VÀ THIẾT BỊ PHÁT MEDIA**

(57) Sáng chế đề xuất máy chủ quản lý Cue-Tone quản lý quảng cáo Cue- Tone gồm khối thu thập được tạo cấu hình để thu thập thông tin đường thuê bao của thiết bị phát media, khối dò được tạo cấu hình để dò, dựa trên tín hiệu Cue-Tone, phân chuyển tiếp thứ nhất trong quá trình đó kênh phát thanh được hiển thị qua thiết bị phát media được chuyển đổi sang nội dung quảng cáo hoặc phân chuyển tiếp thứ hai trong quá trình đó nội dung quảng cáo được chuyển đổi sang kênh phát thanh, và khối cung cấp quảng cáo Cue-Tone được tạo cấu hình để cung cấp có lựa chọn, dựa trên thông tin đường thuê bao, ảnh Cue-Tone được hiển thị trong phần chuyển tiếp thứ nhất hoặc phân chuyển tiếp thứ hai bởi thiết bị phát media.



(11) **64835**

(21) 1-2018-00578

(51)⁷ **C02F 3/00**, 3/02

(22) 08.02.2018

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0011324 30.01.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.02.2018

(71) DAISUNG GREEN TECH CO., LTD (KR)

(Ssang yong IT twin tower, Sangdaewon-dong) 601ho, 1th cha, 537, Dunchon-daero, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Lee Mi Ran (KR), Kim Yong-hwan (KR), Oh Seung-bae (KR), Nguyen Viet Anh (VN)

(74) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HỌC SỬ DỤNG GIÁ THỂ VI SINH XỐP**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý nước thải sinh học sử dụng giá thể vi sinh dạng xốp (bio-block polyethylene DS-BB) để xử lý nước rỉ rác, nước thải nhà máy và nước thải sinh hoạt, trong đó hệ thống này bao gồm: bể điều hòa (20), bể lọc màng sinh học (30, 60), bể kỵ khí (40), bể yếm khí (50) bể hiếu khí (70), bể lắng (80). Ngoài ra, để tăng hiệu quả xử lý nước thải, hệ thống xử lý theo sáng chế còn có bể tiền xử lý (10) đặt trước bể điều hòa (20), và bể khử trùng (90) đặt sau bể lắng, để xử lý các chất vô cơ khó phân hủy sinh học như N và P trong nước thối bằng ozon/hydro peroxit.

(11) **64836**

(21) 1-2018-00587

(51)⁷ **B82B 3/00**

(22) 08.02.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.10.2018

(75) NGUYỄN THUY ÁI TRINH (VN)

11/66 Hồ Đắc Dý, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NANO COMPOZIT GỐM SỨ/BẠC CÓ TÍNH KHÁNG KHUẨN VÀ VẬT LIỆU NANO COMPOZIT GỐM SỨ/BẠC THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất vật liệu nanocompozit gốm sứ/bạc có tính kháng khuẩn. Trước tiên, sản xuất bột bạc nano trên chất mang chứa SiO₂ như tro, trấu, zeolit, diatomit,.. bằng phương pháp chiếu xạ. Sau đó, phối trộn bột bạc này với nguyên liệu sản xuất gốm sứ và nung thiêu kết để gắn các hạt bạc nano vào vật liệu gốm sứ này để tạo ra vật liệu nano composit gốm sứ/bạc có tính kháng khuẩn. Vật liệu nanocomposit gốm sứ/bạc thu được theo sáng chế có thể ứng dụng trong lĩnh vực xử lý nước và không khí, có tính bền và có khả năng tiêu diệt vi sinh vật gây bệnh nên đảm bảo an toàn về sức khỏe và phòng ngừa dịch bệnh. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm được làm từ vật liệu nano composit gốm sứ này.

(11) **64837**

(21) 1-2018-00622

(51)⁷ **A01K 61/00, 63/00**

(22) 12.02.2018

(43) 26.08.2019

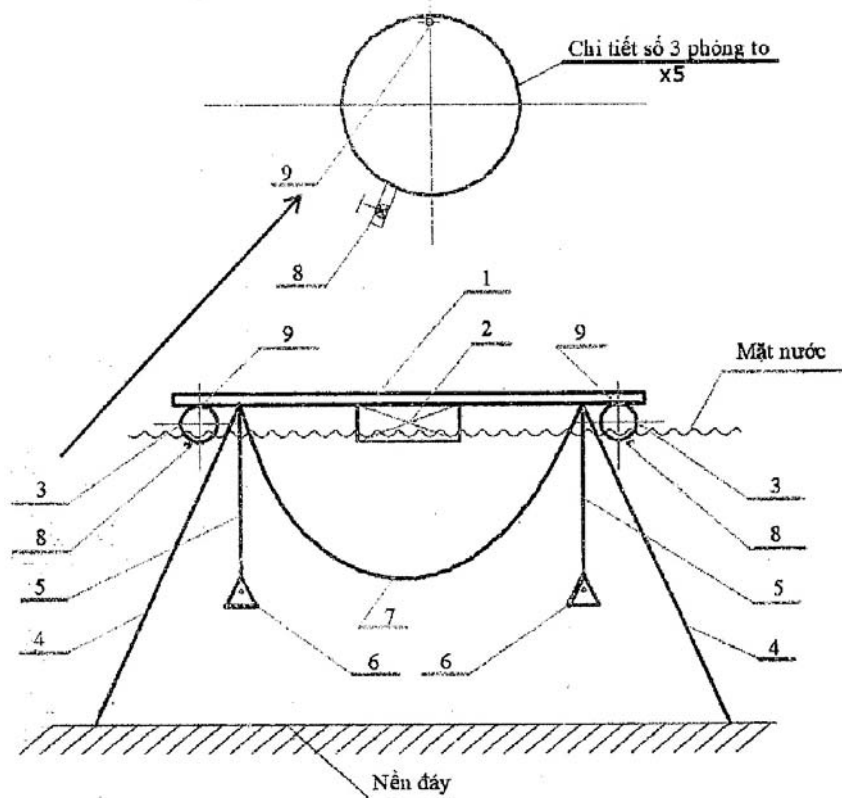
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.02.2018

(75) **TRẦN HUNG TRÀ (VN)**

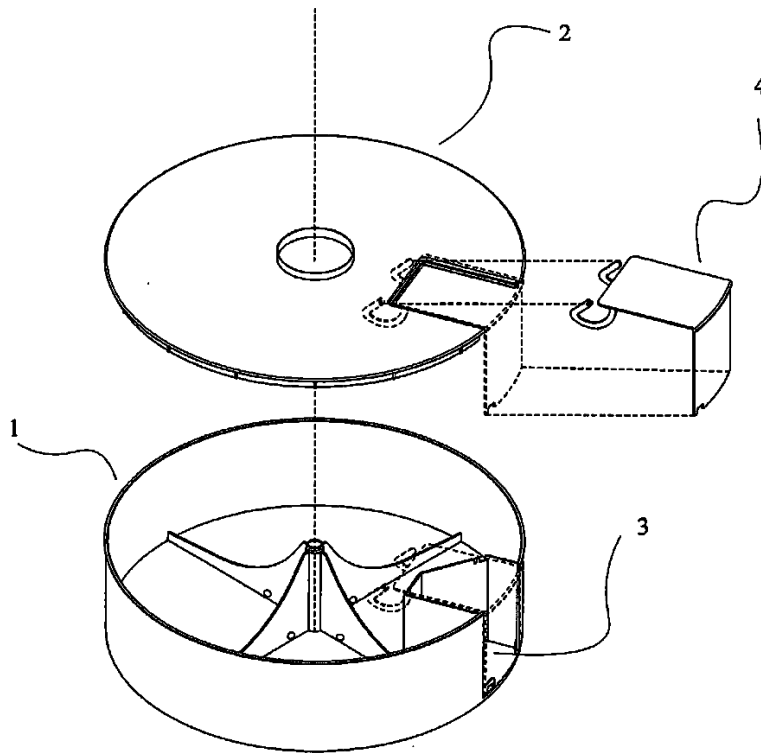
415/7, đường 2/4, Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(54) **BÈ NỔI NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

(57) Sáng chế đề cập đến bè nổi nuôi trồng thủy sản có chức năng điều khiển được bè lặn xuống khỏi mặt nước ở độ sâu xác định và điều khiển bè nổi lên mặt nước ở vị trí làm việc ban đầu. Bè nổi theo sáng chế có mô hình giống bè nổi truyền thống, và được bổ sung thêm hai hệ thống bao gồm: hệ thống nâng bè cho phép điều chỉnh lực nâng thông qua các bình nổi có lắp các van và hệ thống giằng động bằng các khối tải trọng treo lơ lửng trong nước. Việc phối hợp giữa việc điều chỉnh lực nâng của các bình nổi cùng với kết cấu của hệ thống giằng bằng tải trọng cho phép điều khiển bè chìm ở độ sâu theo ý muốn của người sử dụng và điều khiển bè nổi về vị trí làm việc ban đầu.



- (11) **64838**
- (21) 1-2018-00629 (51)⁷ **A01G 7/00**
- (22) 12.02.2018 (43) 26.08.2019
- (71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NÔNG SẠCH (VN)**
Tầng 14, tòa nhà Vincom, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
- (72) Võ Quang Hùng (VN), Phạm Thái Quốc (VN)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
- (54) **BỘ BỒN CHỨA KIÊM ĐẾ CỐ ĐỊNH CỦA HỆ THỐNG TRỒNG CÂY**
- (57) Sáng chế đề xuất bộ bồn chứa kiêm đế cố định trụ trồng cây (B) dùng cho các hệ thống trồng cây thủy canh hoặc khí canh dạng trụ đứng, có tác dụng giúp cho hệ thống vận hành trơn tru nhưng lại dễ dàng lắp đặt và ít hao tổn công chăm sóc, với các bộ phận chính gồm: thân bồn đế (1) có mặt đế (11) có tác dụng đỡ lấy hệ thống, thành bồn (12) kết hợp với mặt đế (11) để chứa dung dịch dinh dưỡng bên trong, bộ cố định trụ lực thân trụ (13) để cố định thân trụ trồng cây ở bên trên. Thân bồn đế (1) được đậy bởi nắp bồn đế (2). Nắp bồn đế (2) vành (23) để khớp với thân bồn đế (1), có chốt (24) để gắn nắp chữ L (4). Nắp chữ L (4) được gắn với nắp bồn đế (2) thông qua cơ cấu khóa cố định (40) có thể quay được để đóng mở ngăn khô (3). Ngăn khô (3) có vách (30) và (31) để gắn bơm và van nước (31), có các lỗ để luân hệ thống điện nước.



(11) **64839**

(21) 1-2018-00631

(51)⁷ **D21H 11/14**

(22) 12.02.2018

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0012374 31.01.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.02.2018

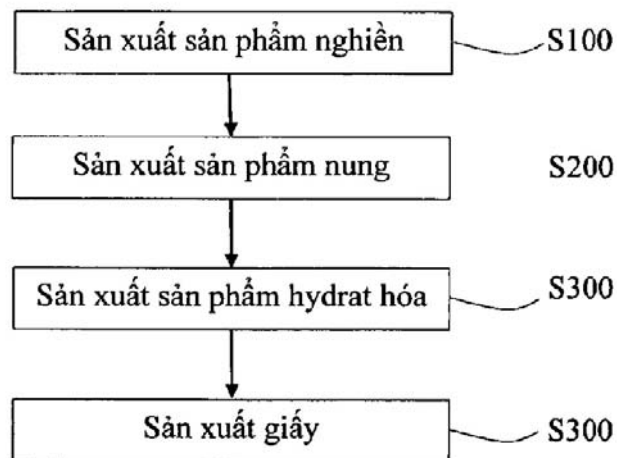
(71) KOREA INSTITUTE OF GEOSCIENCE AND MINERAL RESOURCES (KR)
124, Gwahak-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34132, Republic of Korea

(72) Ji-Whan AHN (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP TÁI CHẾ SẢN PHẨM PHỤ PHÁT SINH TRONG QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT GIẤY VÀ GIẤY SẢN XUẤT ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tái chế sản phẩm phụ phát sinh trong quá trình sản xuất giấy bao gồm: công đoạn nghiền sản phẩm phụ phát sinh trong quá trình sản xuất giấy để tạo ra sản phẩm nghiền, công đoạn nung sản phẩm nghiền để tạo ra sản phẩm nung, công đoạn hydrat hóa sản phẩm nung để tạo ra sản phẩm hydrat hóa, và công đoạn sản xuất giấy từ sản phẩm hydrat hóa và bột nhão giấy. Phương pháp tái chế theo sáng chế cho phép tái sử dụng sản phẩm phụ phát sinh trong quá trình sản xuất giấy thông thường như bùn vôi và CaO vôi cục, phương pháp theo sáng chế thân thiện với môi trường cũng như có hiệu quả kinh tế, và độ trắng của sản phẩm phụ như bùn vôi và CaO vôi cục phát sinh trong quá trình sản xuất giấy có thể được nâng cao đến mức nguyên liệu cao cấp, từ đó cải thiện độ trắng của giấy và giấy được sản xuất từ phương pháp này.



(11) **64840**

(21) 1-2018-00676

(51)⁷ **G01W 1/02**

(22) 13.02.2018

(43) 26.08.2019

(71) VIỆN NGHIÊN CỨU ĐIỆN TỬ, TIN HỌC, TỰ ĐỘNG HÓA (VN)

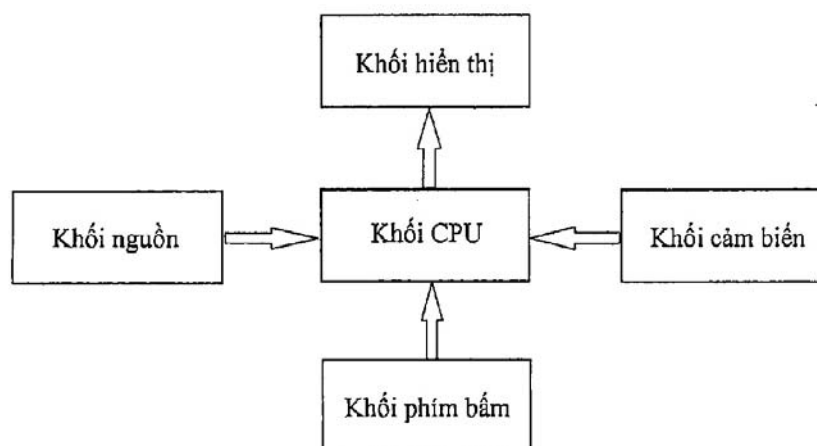
156A Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Công Hiệu (VN)

(74) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ TỰ ĐỘNG DO TỐC ĐỘ GIÓ CẦM TAY

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đo tốc độ gió cầm tay bao gồm: khối cảm biến, khối CPU, khối nguồn, khối hiển thị, khối phím bấm, tất cả được bố trí bên trong vỏ ngoài của thiết bị. Trong đó: vỏ ngoài bao gồm hai phần được chế tạo bằng nhựa tổng hợp, ghép lại với nhau (phần thân trước và phần thân sau) nhờ các phương tiện bắt chặt được bố trí ở các góc. Phần thân trước (100) có bố trí các cảm biến vận tốc gió (101), cảm biến nhiệt độ / độ ẩm (102) của khối cảm biến, phần tử xuyên sáng (103), phím chức năng (104) của khối phím bấm. Phần thân sau (200) có bố trí các mạch điện của khối CPU, khối nguồn, khối hiển thị. Giữa phần thân trước (100) và phần thân sau (200) tại vị trí các mối ghép có bố trí các gioăng cao su để đảm bảo khả năng chống bụi và chống nước xâm nhập vào thiết bị.



(11) **64841**

(21) 1-2018-00677

(51)⁷ **G01N 21/00**, 33/00

(22) 13.02.2018

(43) 26.08.2019

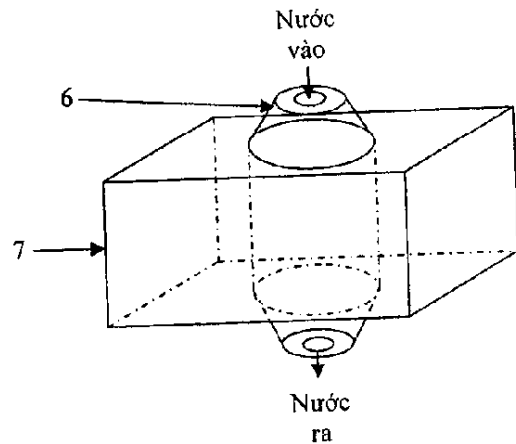
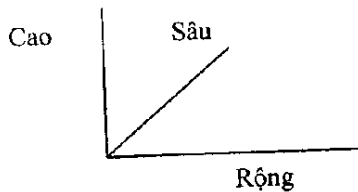
(71) VIỆN NGHIÊN CỨU ĐIỆN TỬ, TIN HỌC, TỰ ĐỘNG HÓA (VN)
156A Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Lại Thị Vân Quyên (VN)

(74) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ ĐO NỒNG ĐỘ DẦU TRONG NƯỚC

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đo nồng độ dầu trong nước bao gồm đầu đo là nơi sẽ đo đặc, tiền xử lý tín hiệu đo và đưa tín hiệu về khối giao diện người máy (HMI); khối giao diện người máy (HMI); khối nguồn nuôi và đóng cắt, trong đó đầu đo bao gồm cơ cấu quang có nguồn quang (1), cảm biến quang (2), buồng chứa mẫu (3) nằm giữa nguồn quang và cảm biến quang, và vòng quang học (4) bao quanh buồng chứa mẫu; vỏ (7) chứa mạch (5), đầu kết nối (6) được lắp vào buồng chứa mẫu (3).



(11) **64842**

(21) 1-2018-00678

(51)⁷ **A61B 18/04**

(22) 13.02.2018

(43) 26.08.2019

(71) VIỆN NGHIÊN CỨU ĐIỆN TỬ, TIN HỌC, TỰ ĐỘNG HÓA (VN)
156A Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(72) Nguyễn Mạnh Thắng (VN)

(74) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ CẮT/ĐỐT CAO TẦN

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị cắt/đốt cao tần bao gồm:









khối giao diện HMI và điều khiển, trong đó khối này bao gồm khối tạo xung cao tần và xung mang; khối phím bấm; và khối đo áp;

khối cách ly đảm bảo cho việc cách ly phần điện cao tần với phần HMI và điều khiển;

khối khuếch đại công suất gồm hai khối nhỏ bên trong là khối điều khiển cao tần và khối khuếch đại cao tần;

khối nguồn gồm hai khối nhỏ bên trong là khối điều khiển nguồn công suất và khối cấp nguồn cho các khối khác trong toàn bộ máy.

- (11) **64843**
- (21) 1-2018-00679 (51)⁷ **G01G 11/00**
- (22) 13.02.2018 (43) 26.08.2019
- (71) VIỆN NGHIÊN CỨU ĐIỆN TỬ, TIN HỌC, TỰ ĐỘNG HÓA (VN)
156A Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
- (72) Mai Văn Tuệ (VN)
- (74) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)
- (54) **BỘ ĐIỀU KHIỂN ĐỊNH LƯỢNG BĂNG TẢI**
- (57) Sáng chế đề cập bộ điều khiển định lượng băng tải bao gồm khối xử lý tín hiệu để lọc khuếch đại và đưa tín hiệu; khối điều khiển lưu lượng nhận tín hiệu từ khối xử lý tín hiệu để tính toán giá trị khối lượng vật liệu nhằm điều chỉnh tốc độ của băng tải với số lượng định trước; khối xử lý trung tâm kết nối với khối điều khiển lưu lượng và máy tính để nhận thông tin, tính toán định mức để chuyển cho khối điều khiển lưu lượng và điều khiển các thiết bị giao diện người/máy. Bộ điều khiển theo sáng chế có khả năng điều khiển nhiều nhất 12 băng định lượng với năng suất tổng hợp đến 100T/h, độ chính xác định lượng là 3%.

Nguồn	CPU	FCU	ASPU	Monitor
5V 24V ○ ○ +15V -15V ○ ○  5VDC	 RS232 (DB9)	 RS285 (DB9)	 A. OUT (DB15)	 VGA (DB15)
	 Đ/K (DB25)	 A. IN (DB15)	 LC. IN (DB25)	

(11) **64844**

(21) 1-2018-00680

(51)⁷ **E21F 17/18**, G05B 19/048

(22) 13.02.2018

(43) 26.08.2019

(71) VIỆN NGHIÊN CỨU ĐIỆN TỬ, TIN HỌC, TỰ ĐỘNG HÓA (VN)

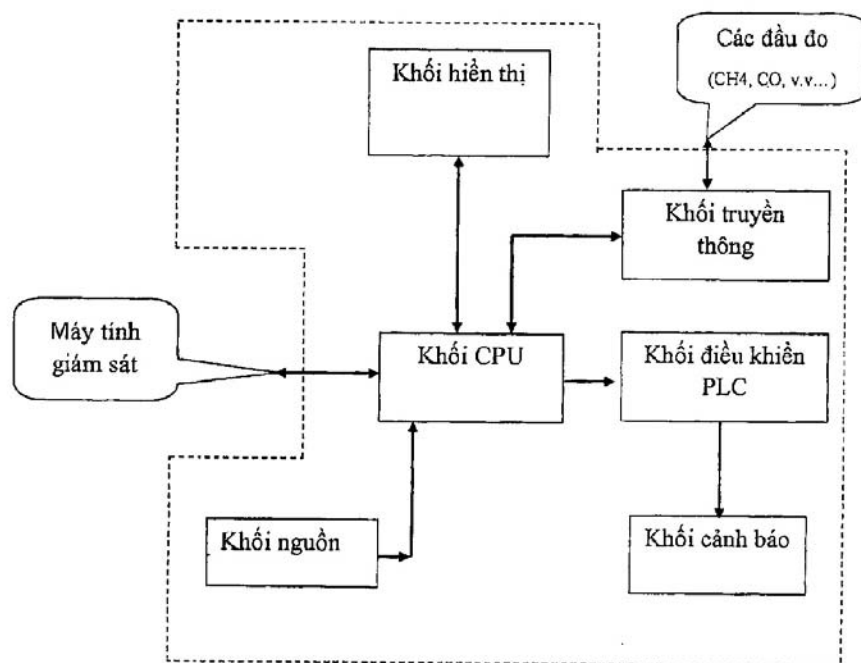
156A Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Cao Sơn (VN), Nguyễn Hùng Kiên (VN)

(74) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TRUNG TÂM GIÁM SÁT KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển trung tâm giám sát khí bao gồm: khối nguồn, khối hiển thị, khối truyền thông, khối điều khiển PLC, khối CPU, và khối cảnh báo. Trong đó, khối nguồn có điện áp đầu vào 220 Vac qua aptomat 6A cấp cho các thiết bị hoạt động. Khối CPU thu thập dữ liệu từ các đầu đo qua mạng truyền thông RS485, cài đặt thông số và điều khiển hoạt động của hệ thống. Khối hiển thị bao gồm màn hiển thị tinh thể lỏng để hiển thị số liệu của các kênh đo. Khối điều khiển PLC nhận tín hiệu điều khiển từ khối CPU điều khiển cảnh báo bằng còi, đèn chỉ thị. Khối truyền thông được thiết kế theo chuẩn truyền thông RS485 với phương thức truyền thông song song và khoảng cách kết nối tối đa lên tới 1200 m (chưa tính đến bộ lặp). Khối truyền thông được cách ly hoàn toàn giữa phía bên thu phát và đường truyền. Nguồn cách ly được thực hiện bởi bộ biến đổi nguồn DC/DC dùng cho khối truyền thông. Đường truyền tín hiệu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn tia lửa, Ngoài ra mỗi đường truyền tín hiệu còn được bố trí cầu chì và mỗi cặp tín hiệu truyền nhận được nối song song với một biến trở để chống xung điện áp. Khối cảnh báo bao gồm đèn-còi để chỉ thị cảnh báo khi nồng độ khí vượt ngưỡng cài đặt.



(11) **64845**

(21) 1-2018-00681

(51)⁷ **H04B 7/26**

(22) 13.02.2018

(43) 26.08.2019

(71) VIỆN NGHIÊN CỨU ĐIỆN TỬ, TIN HỌC, TỰ ĐỘNG HÓA (VN)

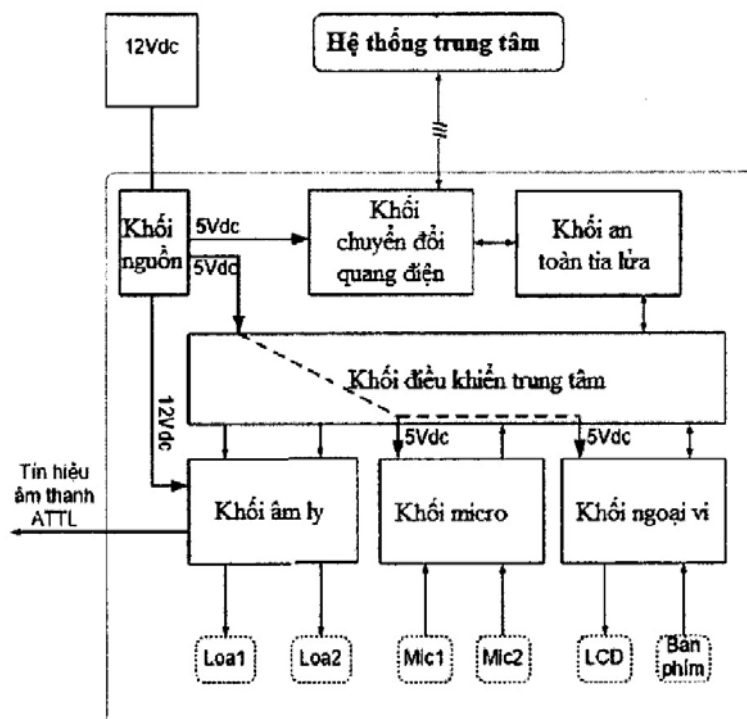
156A Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Mai Văn Tuệ (VN)

(74) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ PHÁT THANH SỬ DỤNG TRONG HẦM LÒ

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị phát thanh sử dụng trong hầm lò có các chức năng: phát thanh, đối thoại hai chiều và truyền tín hiệu âm thanh an toàn tia lửa cho thùng loa âm ly phòng nổ. Thiết bị phát thanh sử dụng trong hầm lò bao gồm: khối nguồn, khối ngoại vi, khối chuyển đổi quang điện, khối an toàn tia lửa, khối micro, khối âm ly và khối điều khiển trung tâm. Trong đó, khối nguồn cung cấp và ổn định điện áp ra cấp cho toàn mạch. Khối điều khiển trung tâm: có chức năng trao đổi thông tin (phát thanh, thông thoại) với bên ngoài thông qua mạch chuyển đổi quang điện, xử lý thông tin và điều khiển tất cả các khối mạch chức năng của thiết bị. Khối chuyển đổi quang điện: có chức năng chuyển đổi qua lại giữa tín hiệu điện từ khối điều khiển trung tâm với tín hiệu quang từ bên ngoài vào. Khối an toàn tia lửa có chức năng đảm bảo an toàn tia lửa trên đầu ra mạng. Khối micro có chức năng lấy mẫu tín hiệu âm thanh thông qua hai micro và chuyển tới khối điều khiển trung tâm. Khối âm ly có chức năng khuếch đại công suất tín hiệu âm thanh đầu vào đưa ra loa và lặp lại tín hiệu âm thanh để đưa ra bên ngoài cho thùng loa âm ly phòng nổ. Khối ngoại vi có chức năng hiển thị LCD và nhận tín hiệu từ bàn phím và chuyển tới khối điều khiển trung tâm.



(11) **64846**

(21) 1-2018-00700

(51)⁷ **G06F 17/28**

(22) 13.02.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.02.2018

(75) NGUYỄN DUY THẮNG (VN)

Thôn Chợ, làng Bình Đà, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(54) PHƯƠNG PHÁP THAY ĐỔI NGÔN NGỮ THUYẾT MINH, PHỤ ĐỀ VÀ HÌNH ẢNH MINH HỌA BẰNG KỸ THUẬT ĐỊNH DANH KÉP

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thay đổi ngôn ngữ thuyết minh, phụ đề và hình ảnh minh họa bằng kỹ thuật định danh kép. Với mục đích là chuẩn hóa, dễ dàng triển khai, thêm nhiều trải nghiệm cho người dùng và tiết kiệm dung lượng dữ liệu phục vụ truyền thông tin. Sáng chế sử dụng giải pháp dùng dữ liệu mã hóa để truyền thông tin. Dữ liệu mã hóa đó có thể thay đổi được ngôn ngữ và đồng thời dùng nó để điều khiển được việc thuyết minh, phụ đề và hình ảnh minh họa.

(11) **64847**

(21) 1-2018-00742

(51)⁸ **H02M 1/34**

(22) 23.02.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.02.2018

(71) HYOSUNG PCS CO., LTD. (KR)

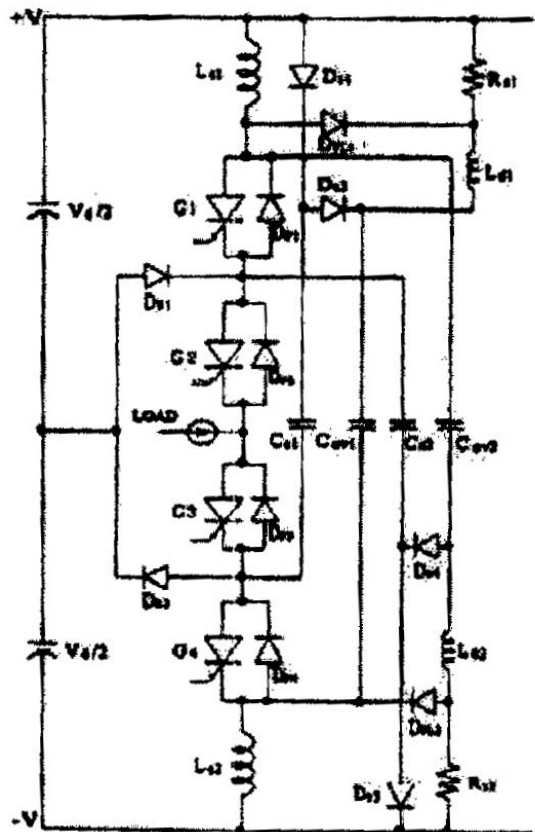
B102ho, 365, Sinseon-ro, Nam-gu, Busan, 48547, Republic of Korea

(72) Chung-il HA (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **MẠCH GIẢM RUNG DỪNG CHO HỆ THỐNG CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG ĐIỆN CỦA HỆ THỐNG NĂNG LƯỢNG ĐIỆN MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống giảm quá tải điện áp được tạo ra trong khi tắt tất cả các chi tiết chuyển mạch, tăng tối đa việc giảm rung trong hoạt động giảm rung, và cải thiện vấn đề mất cân bằng điện áp khi ở trạng thái ngắt các chi tiết chuyển mạch (G1, G2, G3, G4) được sắp xếp trên bộ biến tần ba mức độ và được nối điện với tải cảm biến giảm rung khi bật (LS1, LS2); tụ điện giảm rung khi ngắt (CS1, CS2) mà hạn chế tốc độ tăng điện áp khi ngắt; tụ điện kẹp (COV1, COV2) để ngăn sự khuếch đại của quá tải điện áp khi ngắt; và cảm biến giới hạn dòng phóng điện (LD1, LD2) để hạn chế tốc độ tăng của dòng phóng điện của tụ điện giảm rung khi ngắt tới giá trị trong phạm vi di/dt định mức ở thời điểm bật.



- (11) **64848**
 (21) 1-2018-01174 (51)⁸ **G09G 3/00**
 (22) 30.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/108081 30.11.2016 (87) WO2018/098707 A1 07.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.03.2018

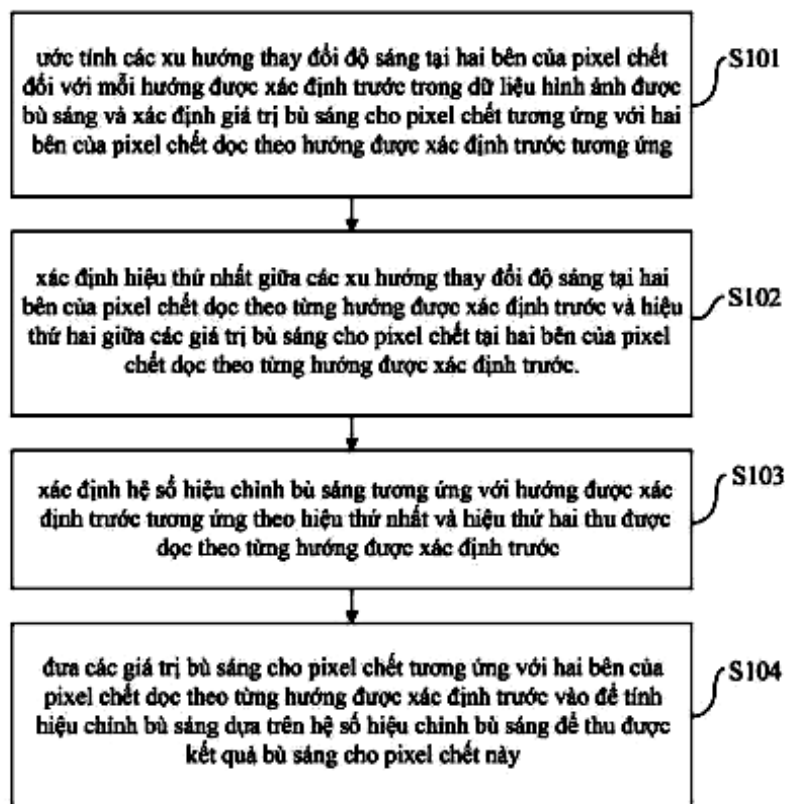
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan City, Guangdong 523860, China

(72) ZENG Yuanqing (CN)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ BÙ SÁNG CÁC ĐIỂM ẢNH CHẾT CỦA HÌNH ẢNH, VÀ MÔI TRƯỜNG LƯU TRỮ TẠM THỜI MÀ MÁY TÍNH CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC

(57) Phương pháp và thiết bị để bù sáng các điểm ảnh chết của hình ảnh bao gồm ước tính các xu hướng thay đổi độ sáng tại hai bên của điểm ảnh chết trong dữ liệu hình ảnh và xác định giá trị bù sáng cho điểm ảnh chết tương ứng với hai bên của điểm ảnh chết. Các giá trị hiệu số giữa các xu hướng thay đổi độ sáng và giữa giá trị bù sáng cho điểm ảnh chết tại hai bên của điểm ảnh chết dọc theo từng hướng được xác định trước được xác định và hệ số hiệu chỉnh bù sáng tương ứng với các giá trị hiệu số được xác định. Giá trị bù sáng cho điểm ảnh chết tương ứng với hai bên của điểm ảnh chết dọc theo từng hướng được xác định trước sẽ được tính tỷ trọng để tính hiệu chỉnh bù sáng dựa trên hệ số hiệu chỉnh bù sáng để thu được kết quả bù sáng cho điểm ảnh chết này.



- (11) **64849**
- (21) 1-2018-01296 (51)⁸ **B60Q 1/44**, C09J 7/02, 133/00, B32B 27/00, 27/18
- (22) 20.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/041673 20.11.2017 (87) WO2018/092904 24.05.2018
- (30) JP 2016-226288 21.11.2016 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, JAPAN
- (72) Hiroki IEDA (JP), Tatsuya SUZUKI (JP), Kenji FURUTA (JP), Minami WATANABE (JP), Takeshi NAKANO (JP), Shogo SASAKI (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẤM DÍNH ÁP HỢP**
- (57) Sáng chế đề xuất tấm dính áp hợp (PSA) dưới dạng có đế mang, có cả tính dính ban đầu thấp lẫn tính dính chặt trong khi sử dụng. Tấm PSA được tạo ra theo sáng chế bao gồm đế mang và lớp PSA được tạo lớp trên ít nhất một mặt của đế mang này. Lớp PSA này có chiều dày nằm trong khoảng từ 3 μ m đến 100 μ m. Đế mang có chiều dày bằng hoặc lớn hơn 30 μ m. Tấm PSA có kết cấu sao cho mối liên quan giữa mô đun đàn hồi Et' [MPa] của tấm PSA và chiều dày Ts [mm] của đế mang thoả mãn công thức sau: $0,1 [N \times nm] < Et \times (Ts)^3$. Độ bền dính áp hợp N2 sau khi lớp PSA được gắn vào tấm thép không gỉ (tấm SUS304BA) và được gia nhiệt ở 80°C trong 5 phút là lớn hơn 20 lần hoặc hơn so với độ bền dính N1 sau khi lớp PSA được gắn vào tấm thép không gỉ (tấm SUS304BA) và để ở 23°C trong 30 phút.

FIG.1

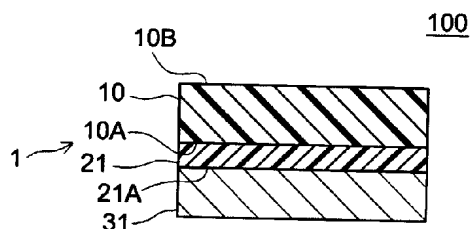
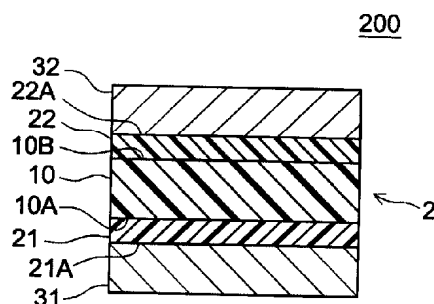


FIG.2



- (11) **64850**
- (21) 1-2018-01297 (51)⁸ **B60Q 1/44**, C09J 7/02, 133/00, B32B 27/00, 27/18
- (22) 20.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/041674 20.11.2017 (87) WO2018/092905 24.05.2018
- (30) JP 2016-226289 21.11.2016 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, JAPAN
- (72) Hiroki IEDA (JP), Tatsuya SUZUKI (JP), Kenji FURUTA (JP), Minami WATANABE (JP), Takeshi NAKANO (JP), Shogo SASAKI (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẤM DÍNH ÁP HỢP**
- (57) Sáng chế đề xuất tấm dính áp hợp (PSA) có cả tính dính ban đầu thấp lẫn tính dính chặt trong khi sử dụng và có độ trong suốt rất tốt của lớp PSA. Tấm PSA theo sáng chế bao gồm lớp PSA có trị số độ đục là 1,0% hoặc nhỏ hơn. Tấm PSA này có kết cấu để sao cho độ bền dính áp hợp N1, sau khi lớp PSA được gắn vào tấm thép không gỉ và để ở 23°C trong 30 phút, là 1,5N/20mm hoặc nhỏ hơn, và độ bền dính áp hợp N2, sau khi lớp PSA được gắn vào tấm thép không gỉ và được gia nhiệt ở 80°C trong 5 phút, là 10,0N/20mm hoặc lớn hơn.

FIG.1

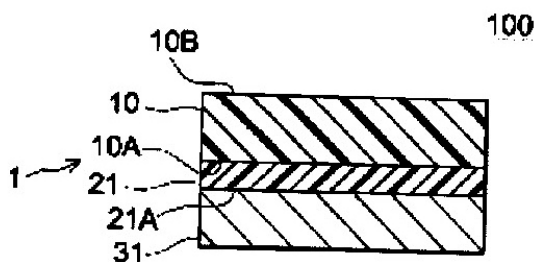
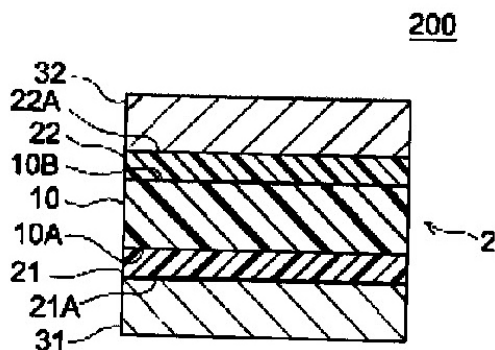


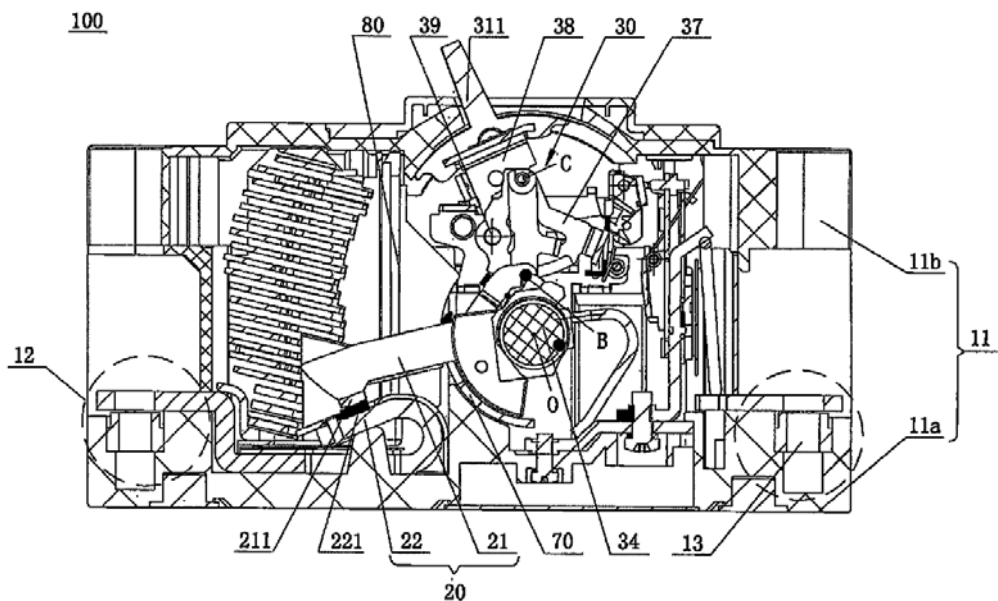
FIG.2



- (11) **64851**
 (21) 1-2018-01552 (51)⁷ **H01H 71/12**, 3/46
 (22) 08.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/109955 08.11.2017 (87) WO2018/086539 17.05.2018
 (30) 201610997503.X 09.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.04.2018

- (71) BEIJING PEOPLE'S ELECTRIC PLANT CO., LTD. (CN)
 No. 29, Jinyuan Road, Daxing Industrial Development Zone, Beijing 102600, China
 (72) ZHU, Jinbao (CN), GU, Chunlei (CN), LIU, Kanyuan (CN), HE, Gaosheng (CN),
 NAN, Tian (CN)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **BỘ NGẮT MẠCH**
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ ngắt mạch bao gồm thành phần tiếp xúc động, thành phần tiếp xúc tĩnh, trục quay và cơ cấu vận hành, trong đó: thành phần tiếp xúc động có thể vận hành để quay quanh tâm quay của trục quay tương ứng với thành phần tiếp xúc tĩnh, và mạch được bật hoặc tắt bằng cách kết nối hoặc ngắt kết nối thành phần tiếp xúc động với thành phần tiếp xúc tĩnh; cơ cấu vận hành bao gồm thành phần liên kết trên, thành phần liên kết dưới và tay cầm, trong đó thành phần liên kết trên có thể vận hành để quay quanh một đầu của thành phần liên kết trên dưới sự điều khiển của tay cầm, đầu còn lại của thành phần liên kết trên được kết nối quay được với một đầu của thành phần liên kết dưới nhờ trục bản lề liên kết, và đầu còn lại của thành phần liên kết dưới được khớp với trục quay, để thành phần liên kết trên và thành phần liên kết dưới có thể vận hành để dẫn động trục quay đưa thành phần tiếp xúc động quay; có tỷ lệ xác định trước giữa chiều dài làm việc của thành phần liên kết trên và chiều dài làm việc của thành phần liên kết dưới và giữa chiều dài làm việc của thành phần liên kết trên và khoảng cách từ bản lề của thành phần liên kết dưới và trục quay đến tâm quay của trục quay, để góc quay lớn hơn 30° của thành phần tiếp xúc động được tạo thành sau khi thành phần tiếp xúc động và thành phần tiếp xúc tĩnh được ngắt kết nối. Hiệu quả ngắt kết nối của bảng mạch được cải thiện.



(11) **64852**

(21) 1-2018-01781

(51)⁷ **H05K 13/02**, 13/04

(22) 26.04.2018

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-10885 29.01.2018

KR

10-2018-15100 07.02.2018

KR

10-2018-26654 07.03.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2018

(75) YOON, SE WON (KR)

301-302, 33, Geumgok-ro 73beon-gil, Gwonseon-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MÁNG TRỮ LINH KIỆN ĐIỆN TỬ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo máng trữ linh kiện điện tử bao gồm các bước: lần lượt tạo ra lớp chống điện tĩnh thứ nhất và thứ hai nằm trên bề mặt đỉnh và đáy của lớp nền bao gồm tấm lưới, tạo ra nhiều rãnh nhận ở dạng ma trận bằng cách nén khí tạo ra đối với lớp nền và lớp chống điện tĩnh thứ nhất và thứ hai, cắt các rãnh nhận thu được ở trạng thái lưới có các rãnh nhận thành ô máng trữ linh kiện điện tử có M×N rãnh nhận, trong đó M và N là số tự nhiên, và tạo ra lớp dẫn điện trên bề mặt cắt của ô máng trữ linh kiện điện tử bằng cách tiếp xúc và ma sát một cách tự động hoặc bằng tay giữa bề mặt cắt và nhựa tổng hợp chứa chất dẫn hoặc nguyên liệu polyme dẫn điện bởi bộ phận tiếp xúc ma sát để nối điện lớp chống điện tĩnh thứ nhất và thứ hai với nhau.

(11) **64853**

(21) 1-2018-01822

(22) 01.12.2016

(86) PCT/KR2016/014052 01.12.2016

(30) 10-2016-0156288 23.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.04.2018

(71) LWP CO., LTD (KR)

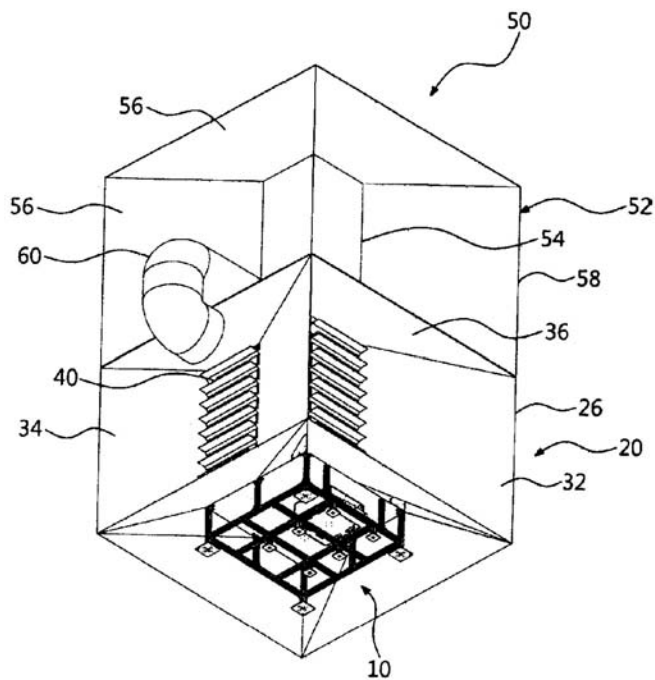
4-501, 21, Bongambuk 7-gil, Masanhoewon-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do, 51347, Republic of Korea

(72) KIM, Injo (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ PHÁT ĐIỆN GIÓ ĐƯỢC TRANG BỊ KHOANG TĂNG CƯỜNG GIÓ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát điện gió được trang bị khoang tăng cường gió. Thiết bị phát điện gió bao gồm: phương tiện phát điện gió (10) được cấu hình để điện sinh ra bởi trục quay (14) nhờ năng lượng gió; khoang tăng cường gió (20) được cấu hình để phương tiện phát điện gió (10) được lắp đặt ở trung tâm của nó, và cửa hút gió (24) được tạo thành xuyên qua mặt xung quanh bên trong của khoang tăng cường gió; phương tiện dẫn tăng cường tốc độ gió (30) được cấu hình để dẫn gió vào cửa hút gió (24); và khoang hút không khí (50) được cấu hình để cửa hút không khí (54) được tạo thành xuyên qua mặt xung quanh bên trong của nó theo hướng về phía trước, về phía sau, về phía trái, và về phía phải để khoang hút không khí (50) hút không khí đi về phía trung tâm của nó và cấp gió bổ sung cho cửa hút gió (24) của khoang tăng cường gió (20).



(11) **64854**

(21) 1-2018-03547

(51)⁷ **F24J 3/00**

(22) 13.08.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.08.2018

(75) 1. TRẦN ĐÌNH THUY (VN)

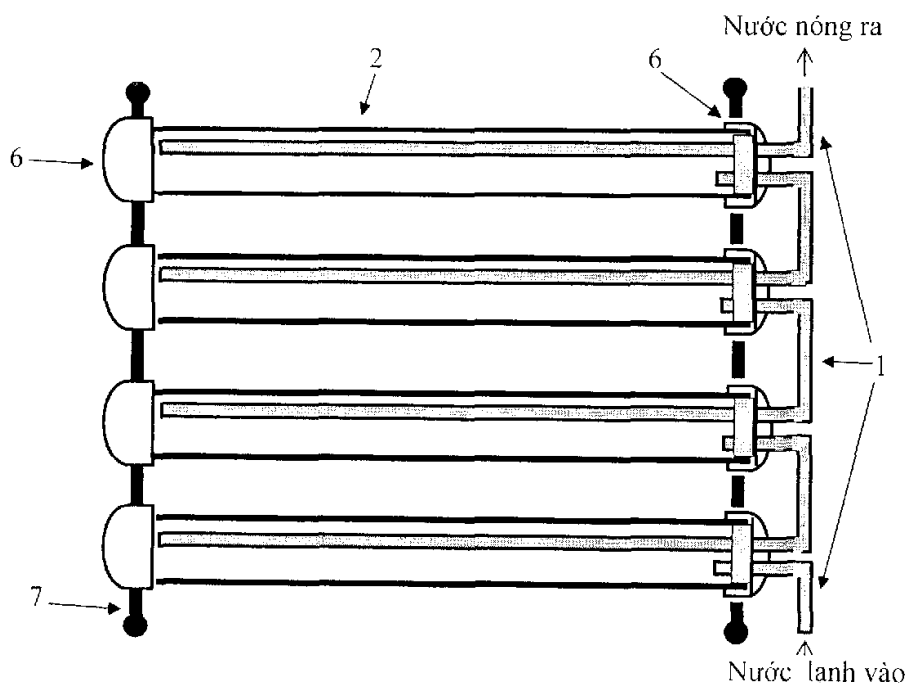
26, Đinh Tiên Hoàng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

2. NGUYỄN HOÀNG ANH (VN)

P 909 chung cư 8X Plus, 163 A Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(54) THIẾT BỊ ĐUN NƯỚC BẰNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI DÙNG ỐNG THỦY TINH CHÂN KHÔNG TỰ NHIỆT CÓ ỐNG DẪN NƯỚC TRỰC TIẾP VÀO RA

(57) Thiết bị đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời dùng ống thủy tinh chân không tự nhiệt có ống dẫn nước trực tiếp vào ra (1), ống nước vào ra này có dạng hình chữ T hoặc móc câu, được luồn vào trong lòng ống thủy tinh chân không tự nhiệt (2). Ống thủy tinh chân không (2) có một đầu bịt kín (2.1), đầu còn lại có hai lỗ (2.2) và được gắn roong (4), ống dẫn nước vào ra (1) được luồn vào trong lòng ống thủy tinh chân không tự nhiệt (2) qua roong này. Hoặc ống thủy tinh chân không này, có một đầu bịt kín (2.1) đầu còn lại hở - miệng (2.3) bên trong có gờ, reen hoặc hình col thu, miệng ống này được gắn một nút bịt (3) có hai lỗ và roong (4) được gắn vào hai lỗ của nút bịt, ống dẫn nước vào ra (1) được luồn vào trong lòng ống thủy tinh chân không tự nhiệt qua roong (4), giữa nút bịt (3) và ống thủy tinh chân không tự nhiệt (2) có roong (5). Thiết bị (6) cố định ống thủy tinh chân không tự nhiệt (2) xuống giá đỡ (7).



- (11) **64855**
(21) 1-2018-03869 (51)⁸ **B29C 53/14**, 70/28, 70/54, B29D
99/00, D02G 3/36, 3/38, 3/44
(22) 04.11.2016 (43) 26.08.2019
(86) PCT/KR2016/012657 04.11.2016 (87) WO2018/079901 A1 03.05.2018
(30) 10-2016-0138699 24.10.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2019

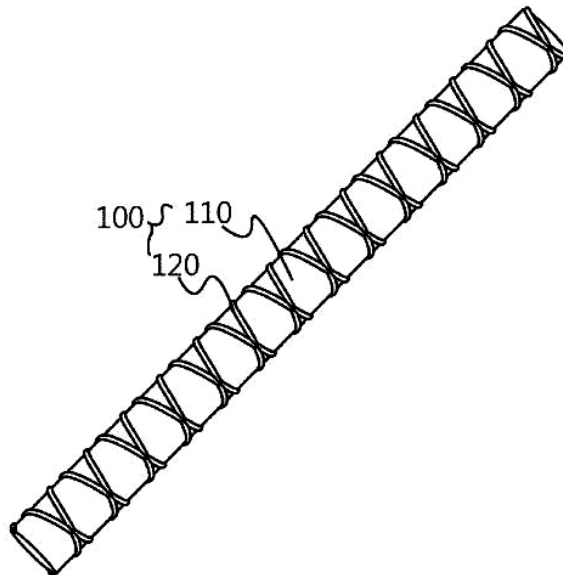
(71) ADVANCED VACUUM MATERIALS TECHNOLOGY (KR)
87, Gomo-ro 216beon-gil, Jillye-myeon Gimhae-si Gyeongsangnam-do 50875,
Republic of Korea

(72) CHOI, Byung Soo (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(54) THANH CỐT COMPOSIT DẠNG DỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THANH CỐT NÀY

(57) Sáng chế đề xuất thanh cốt composit dạng dệt và phương pháp sản xuất thanh cốt này. Cụ thể hơn, sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất thanh cốt composit dạng dệt, bao gồm: bước thứ nhất là hạ thấp các ống cấp bên trái và các ống cấp bên phải sao cho phần đầu của bó sợi kéo thứ nhất và bó sợi kéo thứ hai xuống phía dưới lõi; bước thứ hai là thắt đoạn đầu của bó sợi kéo thứ nhất và bó sợi kéo thứ hai, xuống phía dưới lõi, để tạo thành nút thắt thấp hơn lõi; bước thứ ba là nâng các ống cấp bên trái và các ống cấp bên phải lên; và bước thứ tư là xoay các ống cấp bên trái và các ống cấp bên phải 180° để tạo nút thắt hình chữ X trên lõi.



(11) **64856**

(21) 1-2018-03923

(51)⁷ **G02B 27/00**

(22) 06.09.2018

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0017076 12.02.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.09.2018

(71) YUHANNICI CO., LTD. (KR)

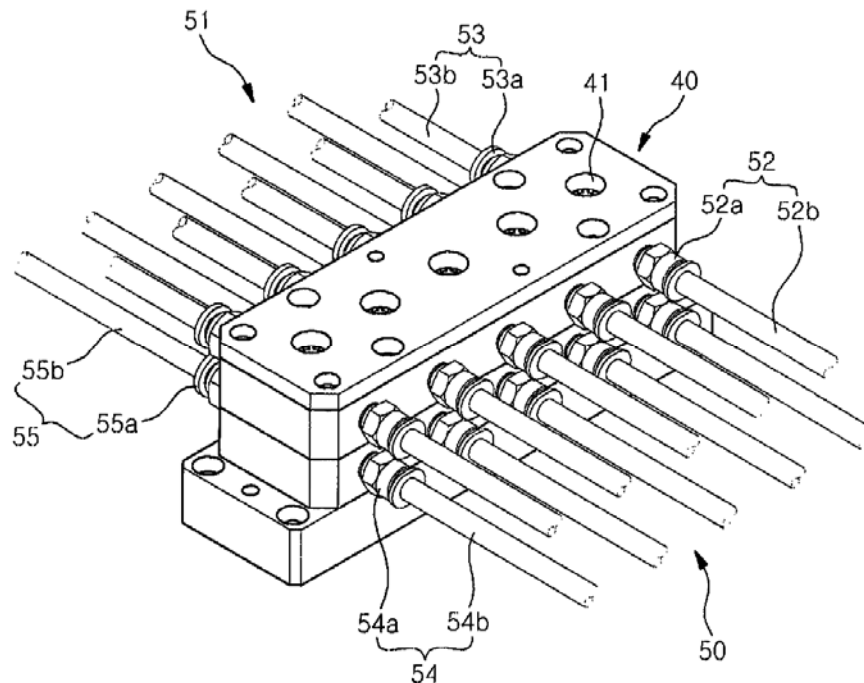
49, Namdongseo-ro 83beon-gil, Namdong-gu, Incheon, Republic of Korea

(72) KIM Seok tae (KR), KIM Hyung jun (KR)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ LÀM SẠCH THÂN ỐNG KÍNH**

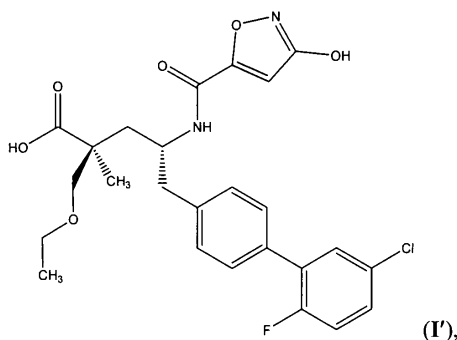
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm sạch thân ống kính bao gồm: khối làm sạch (40) bao gồm các túi (41) trên bề mặt của nó, các túi (41) ở dạng rãnh mà thân ống kính (10) tương ứng được chèn vào và kích thước của các túi này lớn hơn so với kích thước của thân ống kính (10), cổng bơm bên (42) được tạo thành ở một bên của thành bên trong của túi (41), và cổng xả bên (43) được tạo thành ở phía bên kia của thành bên trong của túi (41); đường bơm bên (52) nối với cổng bơm bên (42) để bơm không khí ở phía bên của túi (41); đường hút bên (53) nối với cổng hút bên (43) để hút không khí từ phía bên kia của túi (41), phương tiện gom (60) có đầu chân không (63) để lấy thân ống kính (10) bằng cách hút chân không, di chuyển nó vào túi (41) của khối làm sạch (40) và giữ nó trong trạng thái gắn trên đầu chân không (63) trong quá trình làm sạch; và phương tiện quay (70) được cung cấp ở phía bên của phương tiện gom (60) để quay đầu chân không (63) cùng với thân ống kính (10) trong túi (41) trong quá trình làm sạch.



- (11) **64857**
 (21) 1-2018-04024 (51)⁷ **C07D 261/18**, A61K 31/42, A61P 9/00
 (22) 07.03.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/021172 07.03.2017 (87) WO2017/156009 14.09.2017
 (30) 62/305,393 08.03.2016 US
 62/346,336 06.06.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

- (71) THERAVANCE BIOPHARMA R&D IP, LLC (US)
 901 Gateway Boulevard, South San Francisco, California 94080, United States of America
 (72) HUGHES, Adam D. (GB), FLEURY, Melissa (CA), RAPTA, Miroslav (SK), THALLADI, Venkat R. (US), FASS, Gene Timothy (US), SIMEONE, Michael (US), BALDWIN, R. Michael (US), BOURDET, David L. (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) AXIT (2S,4R)-5-(5'-CLO-2'-FLO-[1,1'-BIPHENYL]-4-YL)-2-(ETOXYMETYL)-4-(3-HYDROXYISOXAZOL-5-CARBOXAMIDO)-2-METYLPENTANOIC, AXIT (2S,4R)-5-(5'-CLO-2'-FLO-[1,1'-BIPHENYL]-4-YL)-2-(ETOXYMETYL)-4-(3-HYDROXYISOXAZOL-5-CARBOXAMIDO)-2-METYLPENTANOIC Ở DẠNG TINH THỂ, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ AXIT NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
 (57) Theo một khía cạnh, sáng chế đề cập đến dạng tinh thể của hợp chất có cấu trúc:



hoặc muối dược dụng của chúng, có hoạt tính ức chế neprilysin. Theo khía cạnh khác sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa dạng tinh thể này; dạng hòa tan của nó (I); và quy trình để điều chế dạng hòa tan (I) và tinh thể (I).

(11) **64858**

(21) 1-2018-04096

(51)⁸ **E01D 2/00**, 21/00

(22) 17.09.2018

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0029388 13.03.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.09.2018

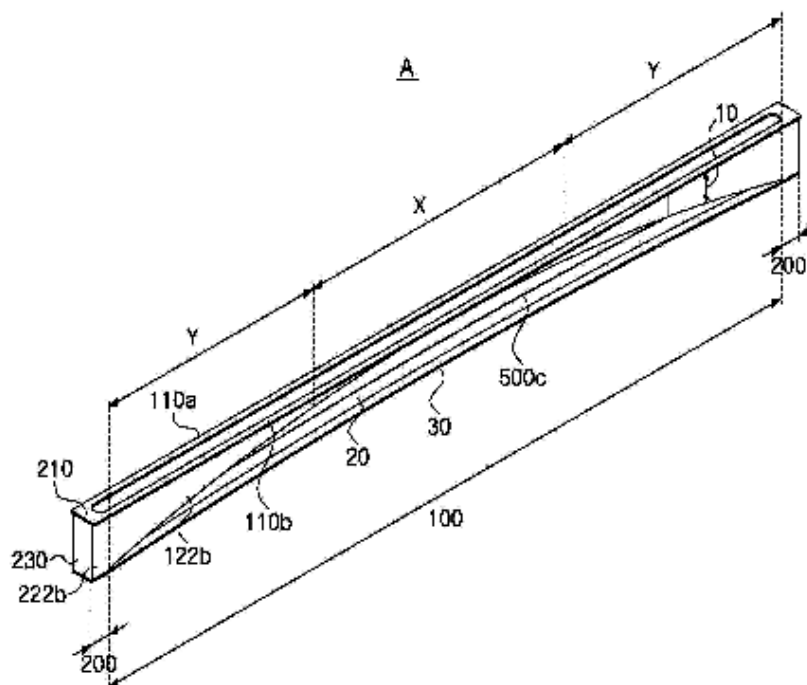
(75) WON, YONG SEOK (KR)

205-704, 35, Gwangpyeong-ro 34-gil, Gangnam-gu, Seoul 06362, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **DẦM TỔNG HỢP KÉP DÙNG CHO CẦU**

(57) Sáng chế đề cập đến dầm tổng hợp kép dùng cho cầu, dầm tổng hợp bao gồm dầm có hộp thép (10) giống hình hộp chữ nhật phù hợp để chứa bê tông được đổ bên trong của nó, bản cánh dưới đặt dưới hộp thép theo chiều dọc của hộp thép và bụng dầm được đặt ở giữa hộp thép và bản cánh dưới để nối hộp thép và bản cánh dưới với nhau, trong đó đỉnh của bụng dầm tương ứng với mặt dưới của hộp thép và mặt dưới của bụng dầm được đặt theo chiều dọc ở giữa đỉnh bản cánh dưới, dầm tổng hợp kép bao gồm nhịp cầu giữa (100) được tạo ra ở giữa hai trụ cầu liên kê hoặc ở giữa mố cầu và trụ cầu và nhịp cầu đỡ (200) được tạo ra tại các điểm của trụ cầu hoặc mố cầu theo cách để nối được với nhịp cầu giữa (100), trong đó nhịp cầu giữa (100) được chia thành phần đổ bê tông thứ nhất, trong đó bê tông được đổ từ đáy hình cung (121) tới bản cánh trên (110a, 110b) và phần đổ bê tông thứ hai, trong đó bê tông được đổ tới chiều cao nhất định từ đáy hình cung (121) và phần đổ bê tông thứ nhất và phần đổ bê tông thứ hai của nhịp cầu giữa (100) được phân vùng bằng tấm chắn, sao cho lượng bê tông được đổ trong phần đổ bê tông thứ nhất và phần đổ bê tông thứ hai khác nhau.



(11) **64859**

(21) 1-2018-04097

(51)⁸ **E01D 2/00**, 21/00

(22) 17.09.2018

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0078710

06.07.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.09.2018

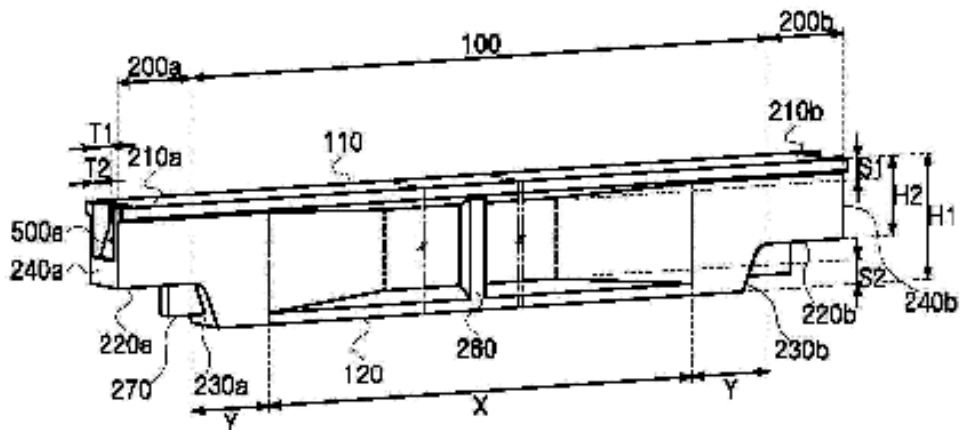
(75) WON, YONG SEOK (KR)

205-704, 35, Gwangpyeong-ro 34-gil, Gangnam-gu, Seoul 06362, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **DẦM CỐ ĐẦU CÁT SỬ DỤNG BÓ CỐT THÉP KÉP KHÔNG GẮN KẾT**

(57) Sáng chế đề cập đến dầm cầu có đầu cát sử dụng bó cốt thép kép không gắn kết, dầm bao gồm nhịp cầu (100) và hai đầu mút (200a và 200b) kéo dài từ nhịp cầu (100) theo hướng theo chiều dọc và được bố trí ở trụ cầu hoặc mố cầu, và bê tông đặt trên dầm. Nhịp cầu (100) có chiều cao định trước (H1) và kéo dài theo hướng theo chiều dọc, và hai đầu mút (200a và 200b) có chiều cao định trước (H2) thấp hơn so với chiều cao (H1) của nhịp cầu, trong đó bề mặt đỉnh (110) của nhịp cầu và bề mặt đỉnh (210a và 210b) của hai đầu mút được tạo ngang bằng với nhau, bề mặt đáy (120) của nhịp cầu và bề mặt đáy (220a và 220b) của hai đầu mút được nối với nhau bằng các mặt dốc (230a và 230b) của hai đầu mút, và bề mặt bên ngoài của hai đầu mút (200a và 200b) được tạo ra có các cạnh bên (240a và 240b) và rãnh (250a và 250b) bằng cách cắt một phần của hai đầu mút (200a và 200b) trên các cạnh bên (240a và 240b). Dầm có nhiều bó cốt thép (300a và 300b) theo cách không gắn kết, trong đó bó cốt thép thứ nhất (300a) trong số nhiều bó cốt thép được đặt giữa neo cố định (600b) nằm ẩn trong mặt dốc (230b) của hai đầu mút và neo dự ứng lực (500a) mà lộ ra từ rãnh (250a) của hai đầu mút, và bó cốt thép thứ hai (300b) được đặt ở giữa neo cố định (600a) của mặt dốc (230a) của hai đầu mút và neo dự ứng lực (500b) mà lộ ra từ rãnh (250b) của hai đầu mút và trong đó nhiều bó cốt thép (300a và 300b) gây ra lực căng chỉ lên neo dự ứng lực sau khi bê tông được làm khô, nhờ tác dụng lực căng lên dầm theo hướng theo chiều dọc.



(11) **64860**

(21) 1-2018-04119

(51)⁷ **F23R 3/50**

(22) 18.09.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.09.2018

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

Số 1, đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(72) Nguyễn Quang Hải (VN), Đinh Tiến Dũng (VN), Đặng Tiểu Bình (VN), Bùi Xuân Long (VN), Vũ Xuân Hùng (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ BUỒNG ĐỐT VÀ HỆ THỐNG PHUN NHIÊN LIỆU CHO ĐỘNG CƠ PHẢN LỰC MỘT LUỒNG**

(57) Phương pháp thiết kế buồng đốt và hệ thống phun nhiên liệu cho động cơ phản lực một luồng được đề xuất bao gồm các bước: bước 1: Xác định yêu cầu đầu vào của thiết kế tổng thể động cơ phản lực một luồng; bước 2: Xây dựng các tham số kỹ thuật của buồng đốt ở mức chi tiết; bước 3: Dựng 3D buồng đốt và các cơ cấu tương ứng; bước 4: Tính toán và phân tích khí động, nhiệt động của động cơ trong quá trình cháy ở điều kiện cho trước (điểm thiết kế).

Bước 1: Xác định yêu cầu đầu vào của thiết kế tổng thể động cơ phản lực một luồng

Bước 2: Xây dựng các tham số kỹ thuật của buồng đốt ở mức chi tiết

Bước 3: Dựng 3D buồng đốt và các cơ cấu tương ứng

Bước 4: Tính toán và phân tích khí động, nhiệt động của động cơ trong quá trình cháy ở điều kiện cho trước (điểm thiết kế)

(11) **64861**

(21) 1-2018-04127

(51)⁷ **H01H 73/00**, 73/50, H01 37/00,
H01H 37/54

(22) 19.09.2018

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0013708

05.02.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.09.2018

(71) HYEIN ENGINEERING CO., LTD (KR)

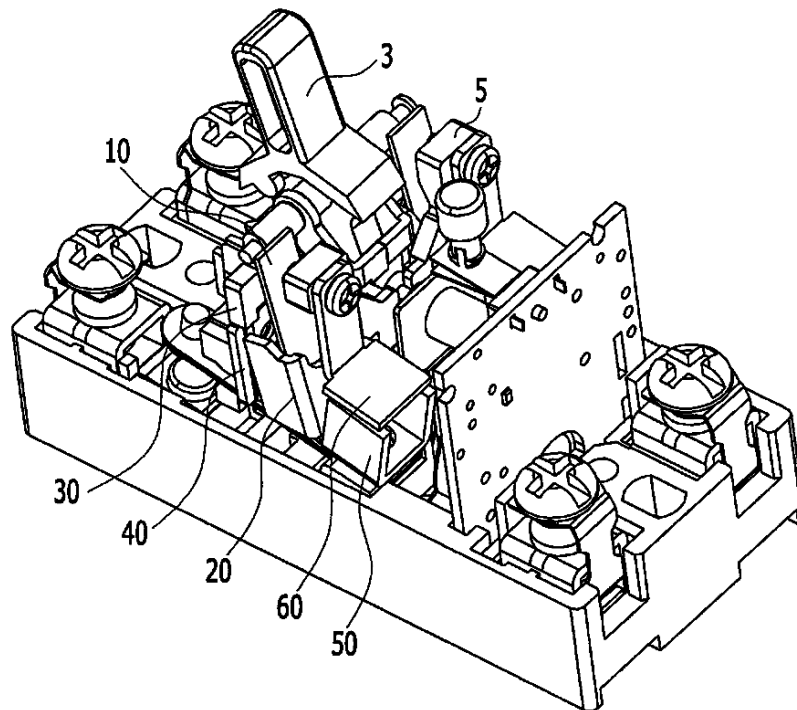
35-2, Hyeonam-gil, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do,
Republic of Korea

(72) Kim Heung su (KR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(54) **BỘ NGẮT MẠCH CÓ CƠ CẤU NHẢ LOẠI KÍCH HOẠT LỖI CỐ ĐỊNH TIẾP
ĐIỂM KÉP**

(57) Sáng chế liên quan đến bộ ngắt mạch có cơ cấu nhả loại kích hoạt lỗi cố định tiếp điểm kép bao gồm vỏ dưới và vỏ trên; tay gạt để đóng và ngắt nguồn điện; thanh nhả để nhả tay gạt để ngắt nguồn điện cung cấp; và cơ cấu nhả để điều khiển thanh nhả (5), bao gồm lưỡng kim (10), trong đó một phần được đặt ở phần dưới của lõi cố định (20) và kéo dài lên đến một mặt của thanh nhả, và bị uốn khi một dòng điện quá tải đi vào, chạm và nhả phần chạm của thanh nhả. Cụ thể hơn, bộ ngắt mạch có cơ cấu nhả với kết cấu đỡ tiếp điểm được cải tiến và bao gồm phần uốn cong được thiết kế để tăng lực hút nhờ lực điện từ tương ứng từ dòng điện luôn theo sau ở một vị trí để đóng bộ chuyển đổi.



(11) **64862**

(21) 1-2018-04143

(51)⁸ **H01L 35/00, 37/00**

(22) 19.09.2018

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0009288

25.01.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.09.2018

(71) WE ENERGY CO., LTD. (KR)

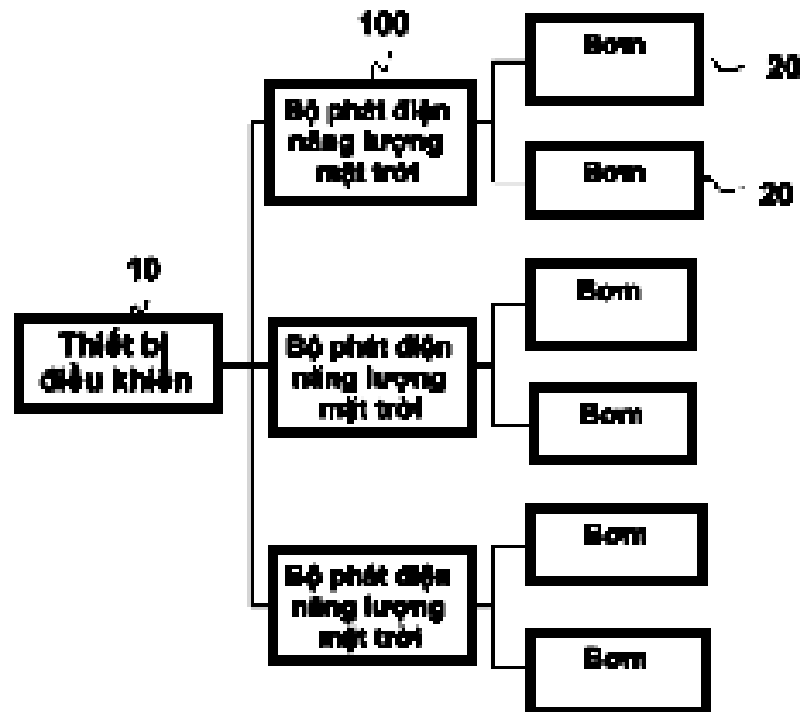
509, Venture Support Bldg, 109, Ban ryong-ro, Deokjin-gu, Jeonju-si, Jeollabuk-do, Republic of Korea

(72) HAN, Un Ki (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống phát điện năng lượng mặt trời có: bộ phát điện năng lượng mặt trời; bơm nằm trong vỏ máy và được khóa liên động với bộ phát điện năng lượng mặt trời; và thiết bị điều khiển được làm thích ứng để điều khiển hoạt động của bơm và giám sát trạng thái nạp điện/phóng điện của bộ phát điện năng lượng mặt trời, và bộ phát điện năng lượng mặt trời có: phương tiện di chuyển được di chuyển nhờ bánh xe di chuyển và có khoảng trống nạp tải được tạo ra trong đó; cụm panen phát điện năng lượng mặt trời được bố trí trong khoảng trống nạp tải của phương tiện di chuyển và có môđun phát điện năng lượng mặt trời; bộ đổi điện được làm thích ứng để biến đổi điện năng được tạo ra nhờ môđun phát điện năng lượng mặt trời thành dòng điện xoay chiều; acquy được làm thích ứng để tích trữ điện năng được truyền từ bộ đổi điện; và bộ phận điều chỉnh góc được làm thích ứng để điều chỉnh góc của cụm panen phát điện năng lượng mặt trời.



(11) **64863**

(21) 1-2018-04462

(51)⁸ **H02J 7/00**

(22) 15.11.2016

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2016/105856 15.11.2016 (87) WO2018/090174 A1 24.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.10.2018

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

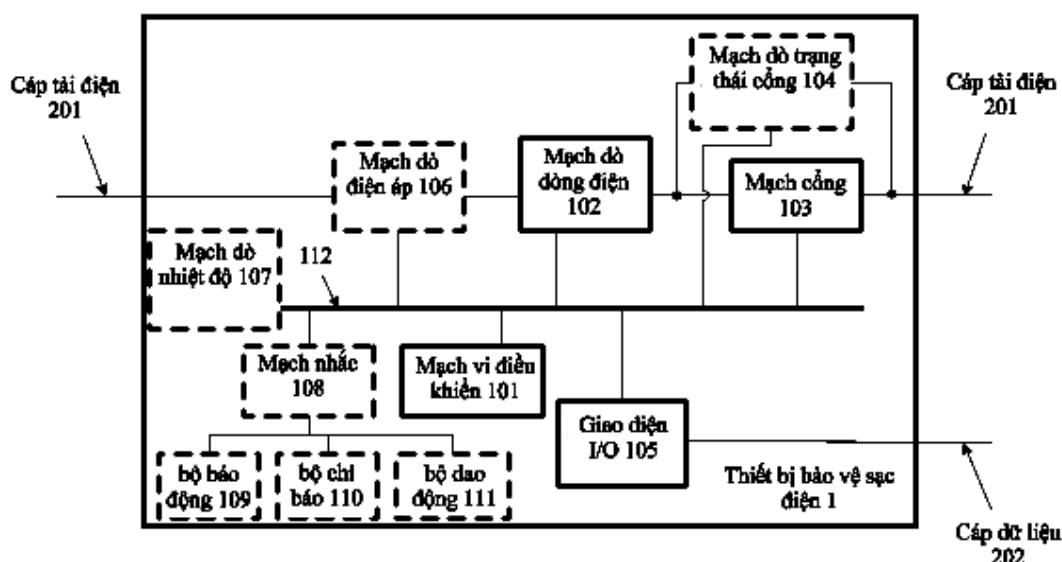
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SI, Hui (CN), LONG, Haohui (CN), FANG, Jianping (CN), WANG, Yanlin (CN), LIU, Taixiang (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ BẢO VỆ SẠC ĐIỆN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẠC ĐIỆN

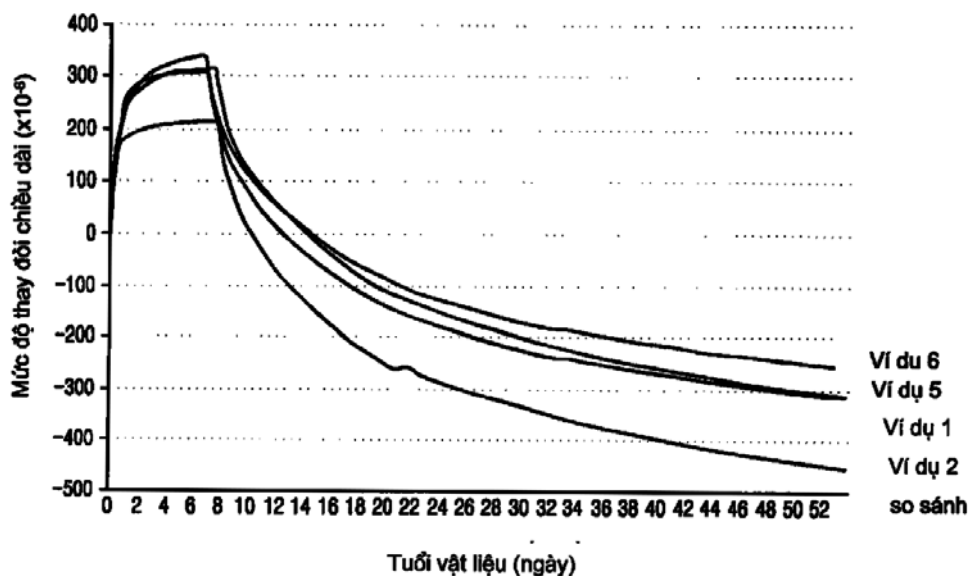
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bảo vệ sạc điện, thiết bị đầu cuối người dùng và phương pháp sạc điện. Thiết bị bảo vệ sạc điện bao gồm bộ vi điều khiển (MCU), mạch dò dòng điện, mạch cổng, và giao diện đầu vào/đầu ra (I/O). Mạch dò dòng điện dò dòng sạc điện phía ngoài chạy qua cáp tải điện. Mạch dò dòng điện truyền dòng sạc điện phía ngoài tới MCU. MCU truyền dòng sạc điện phía ngoài tới thiết bị đầu cuối người dùng bằng cách sử dụng giao diện I/O, sao cho thiết bị đầu cuối người dùng tính toán độ chênh lệch dòng điện giữa dòng sạc điện phía ngoài và dòng sạc điện bên trong được phát hiện bởi thiết bị đầu cuối người dùng, và xác định, dựa trên độ chênh lệch dòng điện, rằng có tạo ra lệnh điều khiển mạch điện hay không. MCU thu lệnh điều khiển mạch điện được gửi bởi thiết bị đầu cuối người dùng, và điều khiển, theo lệnh điều khiển mạch điện, mạch cổng để nằm trong trạng thái đóng hoặc trạng thái mở. Theo sáng chế, việc dòng điện rò có tồn tại hay không được giám sát trong xử lý sạc điện hiện tại, và trong trường hợp của dòng điện rò, cáp tải điện được ngắt kịp thời bằng cách sử dụng thiết bị bảo vệ sạc điện, để bảo vệ thiết bị đầu cuối người dùng.



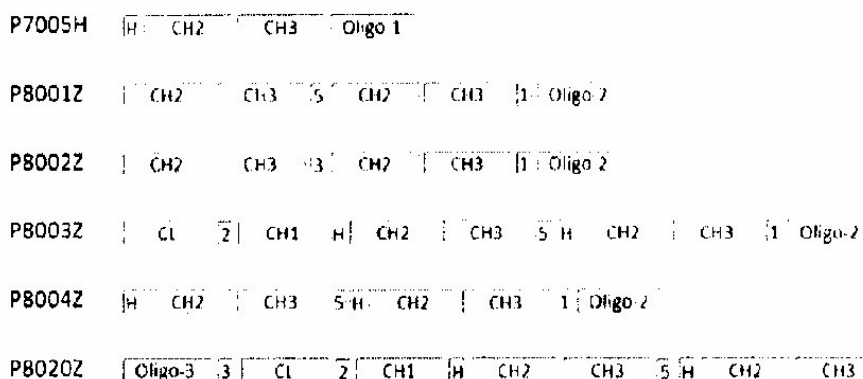
- (11) **64864**
 (21) 1-2018-04734 (51)⁷ **C04B 18/02**, 18/08, 18/14, 7/02, 22/00, 7/32, 22/06, 111/34
 (22) 26.10.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2016/012043 26.10.2016 (87) WO2018/079868 03.05.2018
 (30) 10-2016-0138894 25.10.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2018

- (71) 1. HANIL CEMENT CO., LTD. (KR)
 330, Gangnam-daero Gangnam-gu Seoul 06252, Republic of Korea
 2. KOREA INSTITUTE OF GEOSCIENCE AND MINERAL RESOURCES (KR)
 124, Gwahak-ro Yuseong-gu, Daejeon 34132, Republic of Korea
 (72) LEE, Hyoung-Woo (KR), JO, Sung-Hyun (KR), SEO, Shin-Seok (KR), PARK, Chang-Hwan (KR), KIM, Chun-Sik (KR), YOUN, Yong-Sang (KR), PARK, Tae-Gyu (KR), NAM, Seong-Young (KR), AHN, Ji-Whan (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
 (54) **CHẾ PHẨM XI MĂNG XANH CÓ HÀM LƯỢNG CACBON THẤP VÀ ĐỘ CO NGÓT THẤP CHỨA TRO BAY CHỨA CACBON ĐƯỢC VÔ CƠ HÓA VÀ BÊ TÔNG CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
 (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm xi măng xanh có cấu thành gồm, xi măng Pooc lăng; cacbon vô cơ; chất phụ gia giãn nở tăng cường độ sớm; và xỉ hạt lò cao nghiền mịn, và bằng cách sử dụng cacbon vô cơ thu được bằng phản ứng của cacbon dioxit, là thành phần chủ yếu của khí nhà kính, với tro bay của nhà máy nhiệt điện kết hợp, có thể giảm phát thải cacbon dioxit hơn nữa so với xi măng xanh thu được chỉ bằng cách trộn tro bay thông thường hoặc xỉ hạt lò cao nghiền mịn, cũng như sử dụng hiệu quả tro bay của nhà máy nhiệt điện kết hợp, vẫn thường bị hạn chế ứng dụng làm chất phụ gia cho bê tông do hàm lượng vôi tự do cao, và cũng bằng cách sử dụng chất phụ gia giãn nở tăng cường độ sớm, có thể giảm độ cứng ban đầu và giảm co ngót khô, là một nhược điểm cần khắc phục của xi măng xanh hiện có.



- (11) **64865**
- (21) 1-2018-04761 (51)⁷ **C07K 19/00**, 14/47
- (22) 29.03.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/024650 29.03.2017 (87) WO2017/172853 05.10.2017
- (30) 62/315,483 30.03.2016 US
- (71) AB BIOSCIENCES, INC. (US)
561 Virginia Road, Building 4, Suite 301, Concord, MA 01742, United States of America
- (72) HSU, Yen-Ming (US), LEE, Jeng-Shin (US), CHANG, Hsiu-Ching (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) POLYPEPTIT GLOBULIN MIỄN DỊCH TÁI TỔ HỢP VÀ HỢP PHẦN ĐỂ ĐIỀU TRỊ RỐI LOẠN MIỄN DỊCH CHỨA POLYPEPTIT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến polypeptit globulin miễn dịch tái tổ hợp để dùng qua đường tĩnh mạch (rIVIG). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phân tử nucleotit ghi mã polypeptit rIVIG, vectơ tái tổ hợp, tế bào tái tổ hợp chứa vectơ và hợp phần để điều trị các rối loạn miễn dịch chứa polypeptit này.



Thành phần cấu trúc

Cl	Vùng ổn định của chuỗi nhẹ kappa của Ig của người	H	Bản lề của IgG1 của người
CH1	Vùng ổn định 1 của chuỗi nặng của IgG1 của người	1	(GGGGS) ₁
CH2	Vùng ổn định 2 của chuỗi nặng của IgG1 của người	2	(GGGGS) ₂
CH3	Vùng ổn định 3 của chuỗi nặng của IgG1 của người	3	(GGGGS) ₃
Oligo-1	Miễn ngoại bào của phối tử CD40	5	(GGGGS) ₅
Oligo-2	Lặp lại GXY của collagen XXI + miễn NC1		
Oligo-3	Miễn trime hóa protein liên kết manosa		

- (11) **64866**
 (21) 1-2018-04776 (51)⁷ **G06Q 50/10**, 30/06, G06F 9/44
 (22) 19.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/011591 19.10.2017 (87) WO2018/097481 A1 31.05.2018
 (30) 10-2016-0155547 22.11.2016 KR

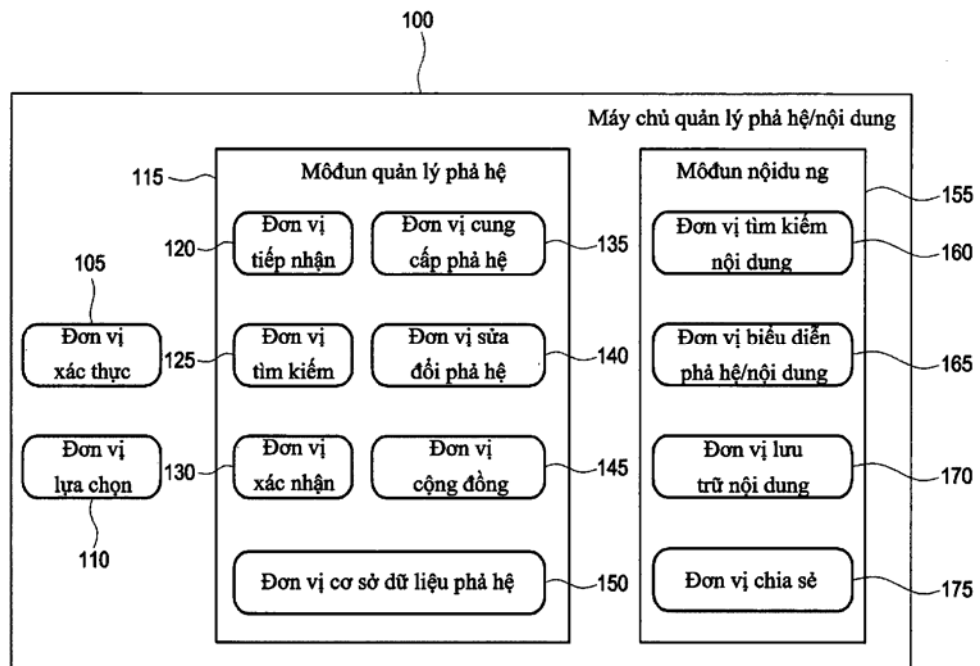
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.10.2018

(75) HEO, JEYONG (KR)
 (Angi woosung apartment), 18, Yeongnam-gil, Andong-si, Gyeongsangbuk-do 36678, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ PHẢ HỆ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG ỨNG DỤNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp quản lý phả hệ bằng cách sử dụng ứng dụng. Phương pháp quản lý phả hệ bằng cách sử dụng ứng dụng bao gồm: bước nhận thông tin cá nhân về thành viên tổ tiên hoặc người dùng từ người dùng khi người dùng nhận ra thông tin cá nhân về thành viên tổ tiên người cha hoặc người mẹ, bước tìm kiếm phả hệ liên quan tới thông tin cá nhân về thành viên tổ tiên và người dùng, so khớp thông tin phả hệ của người dùng bao gồm nguồn gốc gia đình, mức độ đồng huyết, tên thế hệ chung, tổ tiên, và dòng dõi gia đình và cung cấp chúng; bước, khi người dùng nhận ra thành viên liên quan trong mức độ quan hệ gia đình định trước trong cùng dòng họ như là mục tiêu cung cấp, nhận thông tin về thành viên liên quan từ người dùng và tìm kiếm phả hệ để so khớp thông tin phả hệ về thành viên liên quan, và bước cung cấp thông tin phả hệ cuối cùng của người dùng và thành viên liên quan nếu thông tin của thành viên tổ tiên trùng khớp với thông tin phả hệ của người dùng và thành viên liên quan.



(11) **64867**

(21) 1-2018-04826

(51)⁷ **C12Q 1/686**

(22) 29.10.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.12.2018

(71) HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)

160 Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Hồ Hữu Thọ (VN), Nguyễn Đình Ứng (VN), Đỗ Trâm Anh (VN)

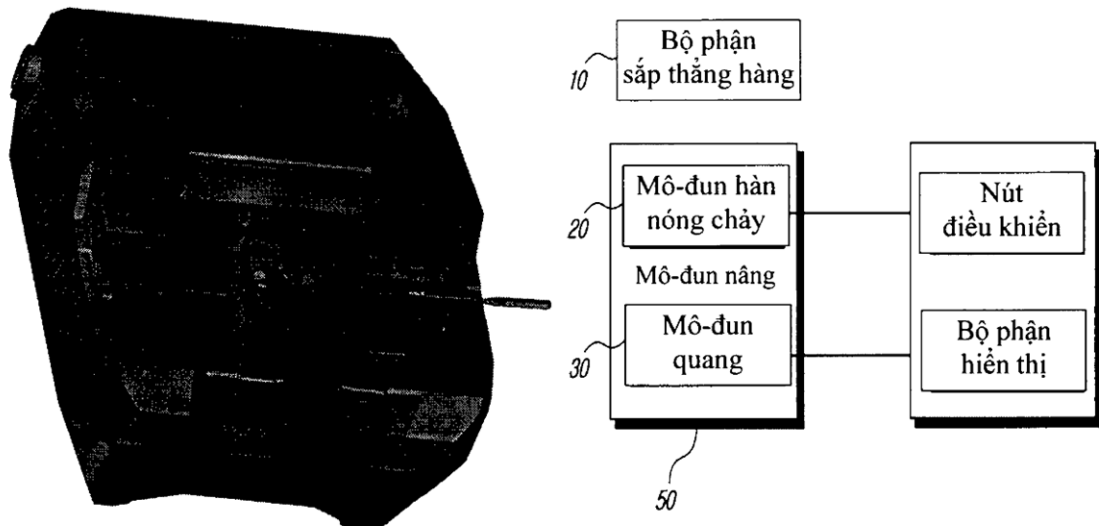
(54) QUY TRÌNH PHÂN TÍCH MẪU MÁU PHÁT HIỆN DẤU ADN TỰ DO CỦA VIRUT EPSTEIN BARR

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình phân tích mẫu máu phát hiện dấu ADN tự do của virus Epstein Barr bao gồm bước lấy mẫu máu cần phân tích, bước tách huyết tương máu bằng ly tâm, bước tách chiết ADN từ huyết tương, bước định lượng nồng độ ADN của virus Epstein Barr bằng phản ứng chuỗi trùng hợp thời gian thực và bước xử lý số liệu bằng phương pháp thống kê để xác định dấu ADN tự do của virus Epstein Barr bằng phản ứng chuỗi trùng hợp thời gian thực, phương pháp theo sáng chế đáng tin cậy, hạn chế âm tính giả nhờ sử dụng đồng thời hai bộ môi/mẫu dò trong một phản ứng.

- (11) **64868**
 (21) 1-2018-04852 (51)⁷ **G02B 6/255**, 6/38
 (22) 07.04.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/003837 07.04.2017 (87) WO2018/097420 31.05.2018
 (30) 10-2016-0155862 22.11.2016 KR

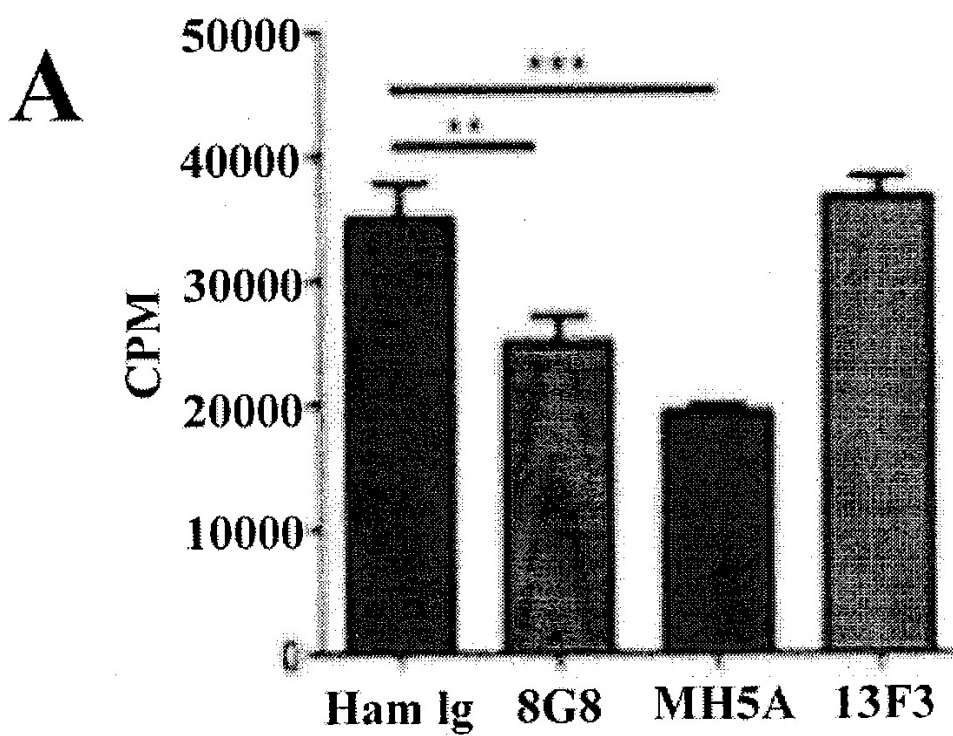
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2018

- (71) SOLTECH INFONET CO., LTD. (KR)
 210ho (Dangsan-dong 4-ga, DANGSAN SK VI center) 11 Dangsan-ro 41-gil,
 Yeongdeungpo-gu, Seoul 07217, Republic of Korea
 (72) LEE, Chang Hoon (KR), YOUN, Kyung Jin (KR), SUN, Kyeong Ho (KR), PARK,
 Byung Chul (KR), LEE, Chang Bae (KR), LEE, Ji Won (KR)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **BỘ ĐIỀU HỢP GIAO DIỆN SỢI QUANG**
 (57) Sáng chế đề cập đến công nghệ hàn nóng chảy sợi quang, và cụ thể hơn là đề cập đến bộ điều hợp giao diện sợi quang có thể thực hiện hàn nóng chảy sợi quang một cách tin cậy và ổn định. Bộ điều hợp giao diện sợi quang bao gồm bộ phận sắp thẳng hàng, cố định và sắp thẳng hàng sợi quang thứ nhất và sợi quang thứ hai được hàn nóng chảy; mô-đun hàn nóng chảy bao gồm các thanh điện cực để hàn nóng chảy sợi quang thứ nhất và sợi quang thứ hai được cố định và sắp thẳng hàng trong bộ phận sắp thẳng hàng; mô-đun quang, chụp ảnh (quay phim) trạng thái sắp thẳng hàng của sợi quang thứ nhất và sợi quang thứ hai đạt được nhờ bộ phận sắp thẳng hàng và trạng thái hàn nóng chảy sợi quang thứ nhất và sợi quang thứ hai đạt được nhờ mô-đun hàn nóng chảy; bộ phận đỡ bao gồm mô-đun hàn nóng chảy và mô-đun quang được lắp đặt trên đó; và mô-đun nâng, để nâng và hạ bộ phận đỡ.



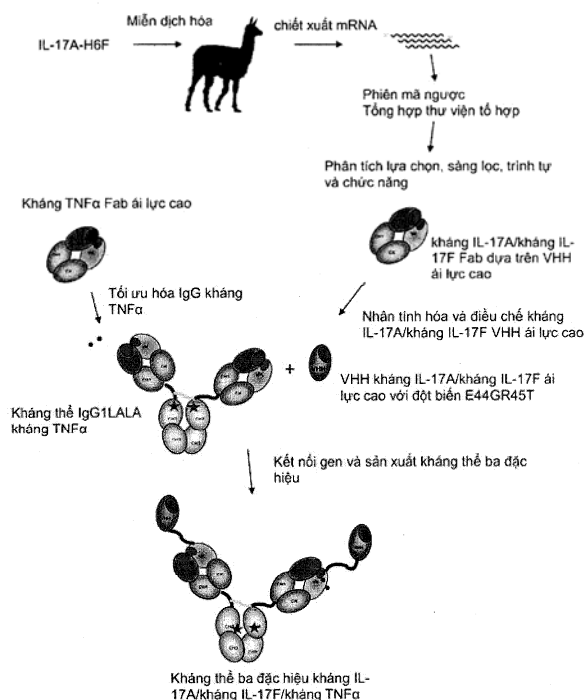
- (11) **64869**
- (21) 1-2018-04962 (51)⁸ **C07K 14/725**
- (22) 07.04.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/GB2017/050985 07.04.2017 (87) WO2017/175006 12.10.2017
- (30) 1606009.7 08.04.2016 GB
- (71) IMMUNOCORE LIMITED (GB)
101 Park Drive, Milton Park, Abingdon Oxfordshire OX14 4RY, United Kingdom
- (72) HAYES, Conor (GB), HIBBERT, Linda (GB), LIDDY, Nathaniel (GB), MAHON, Tara (GB), RAMAN, Marine (GB)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THỤ THỂ TẾ BÀO T, PHÂN TỬ DUNG HỢP VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA THỤ THỂ TẾ BÀO NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các thụ thể tế bào T (các TCR) mà gắn peptit giới hạn HLA-A*02 GVDYDGREHTV (trình tự có số ID: 1) có nguồn gốc từ kháng nguyên ung thư mầm MAGE A4. Các TCR đã nêu có thể bao gồm các đột biến không tự nhiên bên trong các miền biến thiên alpha và/hoặc beta tương đối so với MAGE A4 TCR nguyên thủy. Các TCR theo sáng chế là đặc biệt thích hợp để sử dụng làm các thuốc thử miễn dịch trị liệu cải tiến để điều trị bệnh ác tính.

- (11) **64870**
- (21) 1-2018-05111 (51)⁷ **A61K 38/16**, 39/00, 39/395, C07K
14/705, 16/42, 16/46
- (22) 14.04.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/027765 14.04.2017 (87) WO2017/181109 19.10.2017
- (30) 62/323,193 15.04.2016 US
62/343,355 31.05.2016 US
62/363,929 19.07.2016 US
62/363,931 19.07.2016 US
62/363,917 19.07.2016 US
62/364,073 19.07.2016 US
62/363,925 19.07.2016 US
62/365,085 21.07.2016 US
62/365,102 21.07.2016 US
62/365,081 21.07.2016 US
62/365,166 21.07.2016 US
62/365,087 21.07.2016 US
62/372,362 09.08.2016 US
62/385,627 09.09.2016 US
62/385,805 09.09.2016 US
62/385,871 09.09.2016 US
62/385,888 09.09.2016 US
62/385,893 09.09.2016 US
62/385,785 09.09.2016 US
62/406,632 11.10.2016 US
62/425,184 22.11.2016 US
PCT/US2017/027800 14.04.2017 US
- (71) 1. IMMUNEXT INC. (US)
1 Medical Center Drive Lebanon, NH 03756, United States of America
2. JANSSEN PHARMACEUTICALS, INC. (US)
1000 U.S. Route 202 South, Raritan, New Jersey 08869, United States of America
- (72) MOLLOY, Michael (US), ROTHSTEIN, Jay (US), PECHENICK, Dov (US),
SNYDER, Linda (US), POWERS, Gordon (US)
- (74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG VISTA NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN LẬP VÀ CHẾ PHẨM CHỨA
KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế này cung cấp các kháng thể và mảnh kháng thể VISTA chống lại người chủ vận và đối kháng. Những kháng thể và mảnh kháng thể đối kháng này có thể được sử dụng để ức chế hoặc ngăn chặn các tác dụng ức chế của VISTA lên khả năng miễn dịch của tế bào T và do đó thúc đẩy khả năng miễn dịch của tế bào T. Những kháng thể và mảnh kháng thể chủ vận này có thể được sử dụng để tăng khả năng hoặc tăng cường hoặc bất chước các tác dụng ức chế của VISTA lên khả năng miễn dịch của tế bào T và do đó ức chế khả năng miễn dịch của tế bào T. Những kháng thể và mảnh kháng thể đối kháng này đặc biệt hữu ích trong điều trị ung thư và các bệnh nhiễm trùng. Những kháng thể và mảnh kháng thể chủ vận này đặc biệt hữu ích trong điều trị tự miễn dịch, dị ứng, tình trạng viêm, bệnh ghép chống chủ (GVHD), nhiễm trùng huyết và người nhận cấy ghép. Ngoài ra, sáng chế cũng cung cấp các xét nghiệm sàng lọc để xác định các chất chủ vận này.

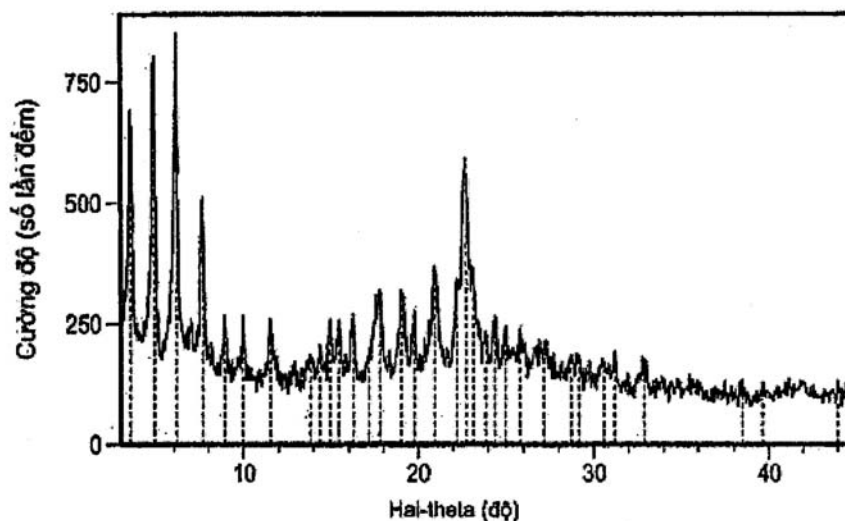


- (11) **64871**
- (21) 1-2018-05192 (51)⁸ **C12N 15/82**
- (22) 19.05.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/062182 19.05.2017 (87) WO2017/198859 23.11.2017
- (30) 16170705.4 20.05.2016 EP
- (71) BASF AGRO B.V. (NL)
Groningensingel 1, 6835 EA Arnhem, the Netherlands
- (72) APONTE, Raphael (CA), TRESCH, Stefan (DE), SEISER, Tobias (DE), PAULIK, Jill M (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC KHẢM TÁI TỔ HỢP, CATXET BIỂU HIỆN CHỨA PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC NÀY, TẾ BÀO CÂY, HẠT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÂY DUNG NẠP THUỐC DIỆT CỎ
- (57) Sáng chế đề cập đến phân tử axit nucleic khảm tái tổ hợp chứa trình tự axit nucleic mã hóa peptit chuyển tiếp kép được liên kết theo cách có điều khiển với trình tự axit nucleic khác loại mã hóa polypeptit đang quan tâm, khi được biểu hiện quá mức ở cây trồng, tạo ra tính dung nạp thuốc diệt cỏ cho cây trồng nêu trên. Sáng chế cũng đề cập đến catxet biểu hiện chứa phân tử axit nucleic, tế bào cây chứa catxet biểu hiện, cây hoặc một phần của cây chứa tế bào cây, hạt thu được từ cây, phương pháp biểu hiện axit nucleic mã hóa polypeptit đang quan tâm ở cây, phương pháp tạo ra cây dung nạp thuốc diệt cỏ, phương pháp phòng trừ thảm thực vật không mong muốn ở vị trí trồng cây, phương pháp phát triển cây, hỗn hợp hữu ích để phòng trừ cỏ dại, và quy trình điều chế hỗn hợp hữu ích để phòng trừ cỏ dại.

- (11) **64872**
- (21) 1-2018-05208 (51)⁷ **C07K 16/24**, A61K 39/395, A61P 37/00, C12N 15/13, 15/63, 5/10, C07K 16/46
- (22) 02.12.2016 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/RU2016/050073 02.12.2016 (87) WO2017/188850 02.11.2017
- (30) 2016117140 29.04.2016 RU
- (71) JOINT STOCK COMPANY "BIOCAD" (RU)
Liter A, Bld. 34, Svyazi St. Strelna, Petrodvortsoviy District, St.Petersburg, 198515 (RU)
- (72) MOROZOV, Dmitry Valentinovich (RU), ULITIN, Andrei Borisovich (RU), ZUBAREVA, Ekaterina Sergeevna (RU), USTIUGOV, Iakov Iurevich (RU), KARABELSKII, Aleksandr Vladimirovich (RU), KORZHAVIN, Dmitry Valeryevich (RU), CHERNOVSKAYA, Tatiana Veniaminovna (RU), GRACHEV, Aleksandr Valerevich (RU), BASOVSKIY, Yury Ivanovich (RU), LOMKOVA, Ekaterina Aleksandrovna (RU), USATOVA, Veronika Sergeevna (RU), ALEKSANDROV, Aleksei Aleksandrovich (RU), MOROZOVA, Elena Leonidovna (RU), IVANOV, Roman Alekseevich (RU), IAKOVLEV, Pavel Andreevich (RU)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) PHÂN TỬ LIÊN KẾT BA ĐẶC HIỆU CHỐNG LẠI IL-17A, IL-17F VÀ PHÂN TỬ GÂY VIÊM KHÁC, DƯỢC PHẨM CHỨA PHÂN TỬ LIÊN KẾT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA PHÂN TỬ LIÊN KẾT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ sinh học và cung cấp các phân tử liên kết đơn đặc hiệu liên kết với IL-17A ở người, IL-17F ở người và phân tử gây viêm ở người (đặc biệt là TNF α) với ái lực cao. Sáng chế cũng đề cập đến cấu trúc ADN mã hóa các phân tử liên kết, các vật chủ trung gian biểu hiện liên quan và các phương pháp sản xuất, và các phương pháp xử lý bằng cách sử dụng các phân tử liên kết đã đề cập.



- (11) **64873**
- (21) 1-2018-05233 (51)⁷ **A61K 9/20**, 31/445, 35/00
- (22) 21.04.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/028756 21.04.2017 (87) WO2017/184934 26.10.2017
- (30) 62/326,254 22.04.2016 US
- (71) INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
- (72) ROCCO, William L. (US), LIU, Ying (US), LI, Mei (US), SHAH, Tanvi (IN), WU, Huifang (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT ỨC CHẾ LSD1 VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa chất ức chế demetylaza-1 đặc hiệu lysin (LSD1), hoặc muối dược dụng, solvat, hoặc hydrat của nó, và phương pháp bào chế dược phẩm này. Dược phẩm theo sáng chế dùng để điều trị các bệnh do LSD1 gián tiếp gây ra như bệnh ung thư.



(11) **64874**

(21) 1-2018-05289

(51)⁷ **H01H 31/00**, 31/32, 33/42, H02B
13/035

(22) 27.11.2018

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0014808 06.02.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2018

(71) LSIS CO., LTD. (KR)

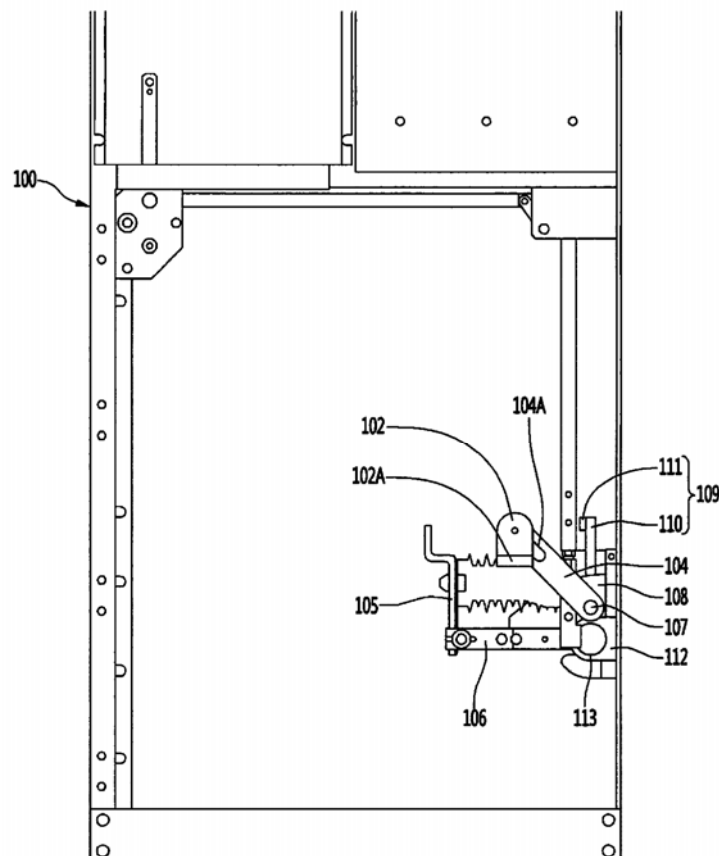
127, LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14119, Republic of Korea

(72) JEONG, Young Woo (KR), JIN, Yong (KR), SHIN, Hyeok Su (KR)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **CƠ CẤU CHUYỂN MẠCH CÓ CẦU DAO TIẾP ĐẤT**

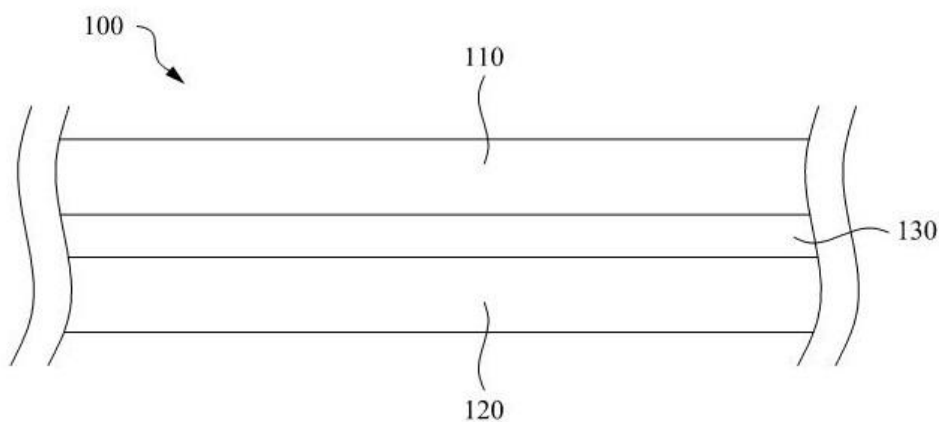
(57) Theo một phương án, sáng chế đề xuất cơ cấu chuyển mạch bao gồm: điện cực cố định được bố trí bên trong tủ; điện cực di chuyển được bố trí tương ứng với điện cực cố định và quay giữa vị trí thứ nhất, là vị trí tiến tới tiếp xúc với điện cực cố định, và vị trí thứ hai, là vị trí tách ra khỏi điện cực cố định; bàn đạp được bố trí bên ngoài tủ và được dẫn hướng theo hướng thẳng đứng dọc theo một lỗ dẫn hướng được tạo ra dài trong tủ theo hướng thẳng đứng; thanh nối được nối theo cách quay được với bàn đạp; và búa được nối với thanh nối và quay cùng với thanh nối để đập vào điện cực di chuyển được định vị tại vị trí thứ nhất.



- (11) **64875**
(21) 1-2018-05339 (51)⁸ **A43B 13/12**
(22) 29.11.2018 (43) 26.08.2019
(30) 62/629,711 13.02.2018 US
PCT/CN2018/102178 24.08.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2018

- (71) NATIONAL CHENG KUNG UNIVERSITY (TW)
No. 1, Ta-Hsueh Road, Tainan City, Taiwan
(72) CHEN, Chuh-Yung (TW), WANG, Cheng-Chien (TW), HUANG, Cheng-Wei (TW),
WU, Meng-Heng (TW), LAI, Chao-Yu (TW), SHU, Yu-Ning (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
(54) **VẬT LIỆU LÀM ĐẾ GIỮA, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU LÀM ĐẾ
GIỮA VÀ ĐẾ GIÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu làm đế giữa (110). Vật liệu này bao gồm chất đàn hồi,
polyme dẻo nhiệt, chất lưu hóa thích hợp và chất xúc tác. Đế giữa chứa thành phần vật
liệu nêu trên có thể được sản xuất bằng cách cho các thành phần của vật liệu này thực
hiện phản ứng đảo pha tạo liên kết ngang và tạo bọt. Polyme dẻo nhiệt dẻo nêu trên là
vật liệu tái chế được và được chuyển hóa thành pha liên tục sau khi thực hiện phản ứng
đảo pha tạo liên kết ngang, nhờ đó tăng cường thuộc tính tái chế của vật liệu làm đế giữa
và cải thiện tính tái sử dụng của đế giày.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu làm đế giữa nêu trên
và đế giày (100).



(11) **64876**

(21) 1-2018-05369

(51)⁷ **B65D 88/16**, 88/22, 90/02, 90/04,
33/00

(22) 28.06.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/KR2017/006817 28.06.2017

(87) WO2018/008887 11.01.2018

(30) 10-2016-0084091 04.07.2016

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2018

(71) SEONGLIM INDUSTRY CO., LTD. (KR)

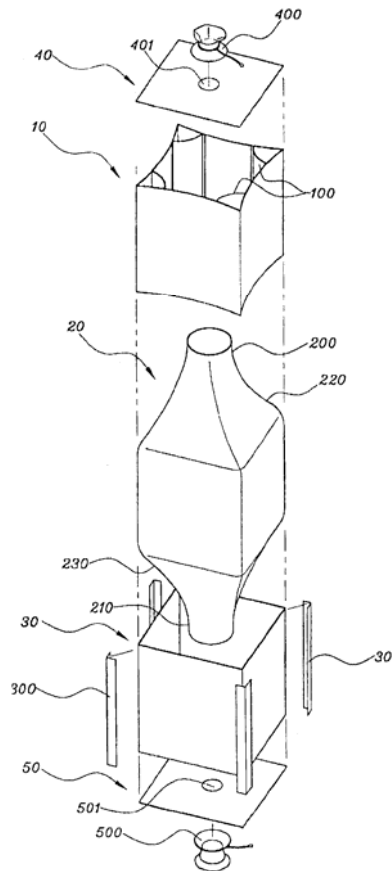
167 Yangbyeon-gil Miyang-myeon Anseong-si Gyeonggi-do 17604 Republic of Korea

(72) YOU, In Sang (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) BAO GÓI KÍN KHÍ VÀ CHỐNG THẤM

(57) Sáng chế đề cập đến bao gói sử dụng để vận chuyển, bằng đường bộ hoặc đường biển, một lượng lớn vật liệu dạng hạt như ngũ cốc hoặc thức ăn và quặng hoặc vụn gỗ, hoặc các vật liệu dạng bột như xi măng và bột mì và, cụ thể là, đề cập đến bao gói kín khí, chống thấm để ngăn ngừa, khi lưu trữ hàng hóa có sử dụng phễu hoặc tương tự, hàng hóa khỏi bị lọt, do bị trào ngược vào khoảng trống giữa lớp lót được làm bằng sợi tổng hợp và lớp nylon được lồng vào phía ngoài lớp lót (là các thành phần của lớp trong), tránh được tổn hại lớp nylon do ma sát giữa hàng hóa lọt ở giữa lớp lót và lớp nylon trong quá trình vận chuyển, và để ngăn việc không đưa hết hàng hóa bị lọt giữa lớp lót và lớp nylon khi đưa hàng hóa ra ngoài.



- (11) **64877**
- (21) 1-2018-05463 (51)⁸ **A61P 1/00**, A61K 38/17, 35/20
- (62) 1-2015-05012
- (22) 30.05.2014 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/NZ2014/000102 30.05.2014 (87) WO2014/193248 04.12.2014
- (30) 61/829,764 31.05.2013 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2018

- (71) THE A2 MILK COMPANY LIMITED (NZ)
Level 10, 51 Shortland Street, Auckland 1010, New Zealand
- (72) CLARKE, Andrew John (NZ), TRIVEDI, Malav Suchin (IN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
- (54) CHẾ PHẨM CHỨA BETA-CASEIN DÙNG ĐỂ PHÒNG NGỪA HOẶC LÀM GIẢM THIỂU NHỮNG THAY ĐỔI BIỂU SINH ĐỐI VỚI CÁC GEN CHỊU TRÁCH NHIỆM LÀM TRUNG GIAN ĐÁP ỨNG VIÊM TRONG ĐỘNG VẬT
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để phòng ngừa hoặc làm giảm thiểu những thay đổi biểu sinh đối với một hoặc nhiều gen chịu trách nhiệm làm trung gian đáp ứng viêm trong động vật, trong đó chế phẩm chứa beta-casein và trong đó beta-casein gồm có ít nhất 50% trọng lượng các biến thể beta-casein có prolin ở vị trí 67 của trình tự axit amin.

(11) **64878**

(21) 1-2018-05814

(51)⁷ **F27B 7/24**

(22) 23.05.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2017/085424 23.05.2017

(87) WO2018/107662 21.06.2018

(30) 201611138458.9 12.12.2016

CN

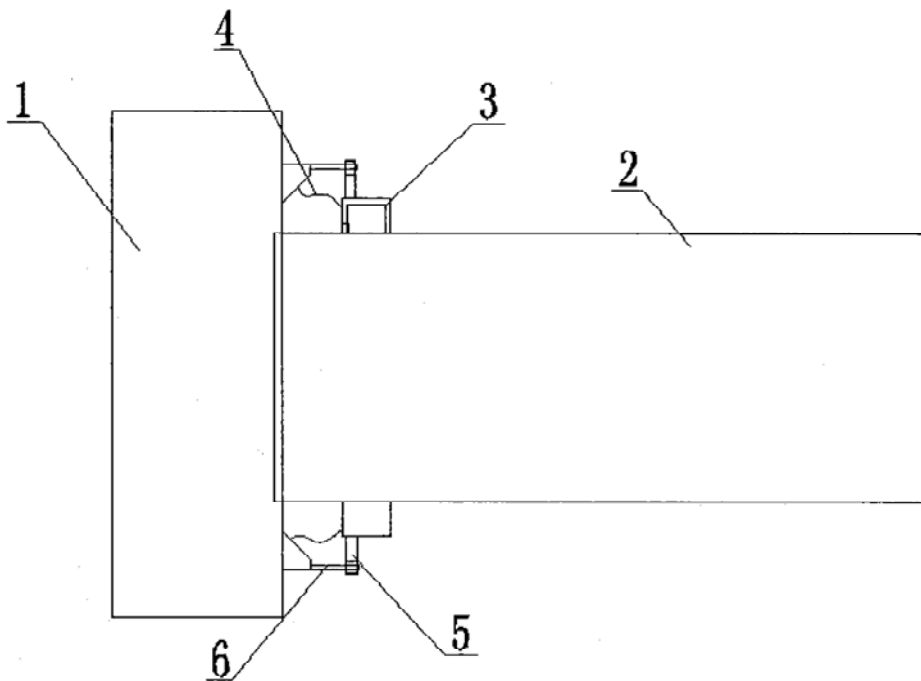
(75) ZHU, SHUHONG (CN)

No. 218, Yujiazhuang, Houhu Village, Shuanglong Town, Xixia County Nanyang, Henan 474550 (CN)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

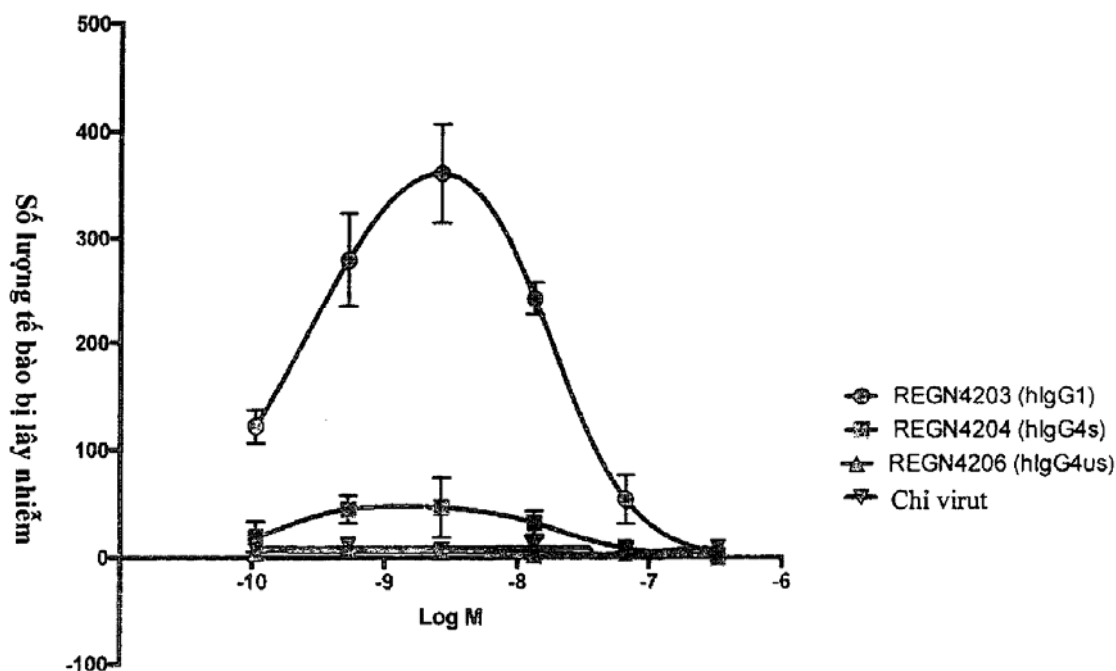
(54) CƠ CẤU KHÓA QUAY

(57) Cơ cấu khóa quay, cung cấp giữa thân cố định (1) và thân quay (2) và bao gồm: tổ hợp khóa 3 có khả năng quay kết nối với thân quay (2) và đặt trên chu vi của thân quay (2) đầu nối linh hoạt (4) kết nối tổ hợp khóa (3) và thân cố định (1) và thành phần giới hạn chu vi đặt trên tổ hợp khóa (3). Cơ cấu khóa quay bù cho chuyển động nảy giữa và khóa ăn khớp với thân cố định (1) và thân quay (2) hoàn toàn tạo thành khóa quay đáng tin cậy.



- (11) **64879**
- (21) 1-2018-05840 (51)⁷ **C07K 16/18**, A61K 39/00
- (22) 17.07.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/042447 17.07.2017 (87) WO2018/017497 A1 25.01.2018
- (30) 62/363,546 18.07.2016 US
- 62/474,753 22.03.2017 US
- (71) REGENERON PHARMACEUTICALS INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road Tarrytown, NY 10591, United States of America
- (72) KYRATSOUS, Christos (US), OLSON, William (US), MASON, Peter (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG VIRUT ZIKA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất kháng thể đơn dòng, hoặc các mảnh liên kết kháng nguyên của chúng, liên kết với glycoprotein ZIKV, dược phẩm chứa kháng thể và phương pháp sử dụng. Kháng thể theo sáng chế hữu dụng để ức chế hoặc trung hòa hoạt tính ZIKV, do đó mang lại phương pháp điều trị hoặc ngăn ngừa sự lây nhiễm ZIKV ở người. Theo một số phương án, sáng chế đề xuất sử dụng một hoặc nhiều kháng thể liên kết với ZIKV để ngăn ngừa sự gắn virut và/hoặc sự xâm nhập vào trong tế bào chủ. Kháng thể theo sáng chế có thể được sử dụng để phòng ngừa hoặc điều trị và có thể được sử dụng riêng lẻ hoặc kết hợp với một hoặc nhiều tác nhân kháng virut hoặc hoặc vắc-xin khác.

ADE: Ngày 2 (Độ pha loãng 1:16)



- (11) **64880**
 (21) 1-2018-05842 (51)⁷ **A61M 11/00**, 13/00, 15/00, 15/06, 16/00, 16/10
 (22) 19.05.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/IN2017/050187 19.05.2017 (87) WO2017/203538 30.11.2017
 (30) 201621017672 23.05.2016 IN

(71) CIPLA LIMITED (IN)

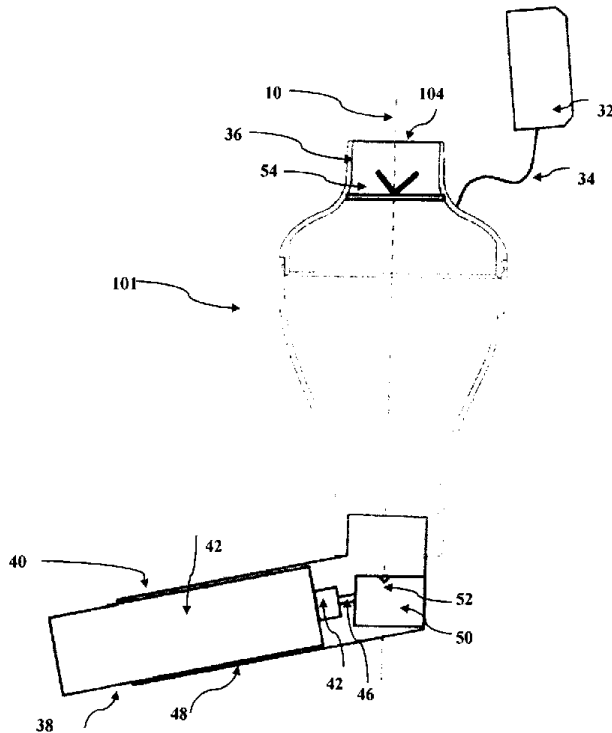
Cipla House, Peninsula Business Park, Ganpatrao Kadam Marg, Lower Parel, Mumbai 400 013, India

(72) MALHOTRA, Vidur (IN), JANARDHANAN, Srinivasan (IN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(54) BUÔNG ĐỆM CHO DỤNG CỤ XÔNG HÍT VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤP THUỐC THEO LIỀU LƯỢNG ĐỂ SỬ DỤNG

(57) Sáng chế đề cập đến buồng đệm cho dụng cụ xông hít (1) bao gồm đường dẫn vào (2) để kết nối với dụng cụ xông hít và đường dẫn ra (4) qua đó, người sử dụng có thể xông hít thuốc. Buồng đệm cho dụng cụ xông hít (1) bao gồm đường ống (6) kéo dài giữa đường dẫn vào (2) và đường dẫn ra (4). Đường ống (6) được xác định bởi thành ống (8) mở rộng xung quanh trục thứ nhất (10) và bao gồm bộ khuếch tán (12) kéo dài dọc theo trục thứ nhất từ đường dẫn vào. Thành (8) của đường ống (6) tại ít nhất một phần của bộ khuếch tán uốn cong ra ngoài từ trục thứ nhất với khoảng cách tăng lên từ đường dẫn vào sao cho diện tích mặt cắt ngang của bộ khuếch tán vuông góc với trục thứ nhất tăng lên cùng với khoảng cách tăng lên từ đường dẫn vào dọc theo trục thứ nhất. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp cấp thuốc theo liều lượng để sử dụng.



(11) **64881**

(21) 1-2018-05852

(51)⁷ **C22C 38/00**, C21D 6/00, 8/02

(22) 22.05.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/IB2017/000606 22.05.2017

(87) WO2017/203343 30.11.2017

(30) PCT/IB2016/000695 24.05.2016

IB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.12.2018

(71) ARCELORMITTAL (LU)

24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg

(72) IUNG, Thierry (FR), PETITGAND, Gerard (FR), STAUDTE, Jonas (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

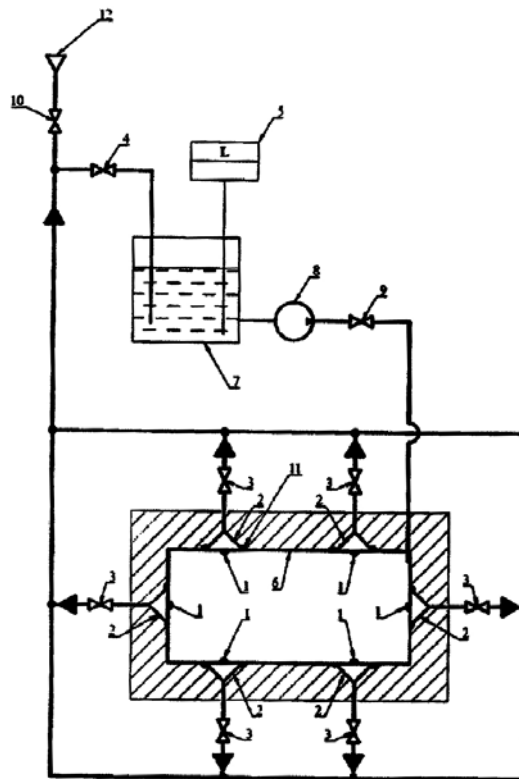
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP DẪO SONG TINH (TWIP) VÀ TẤM THÉP THU ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép TWIP có độ bền cao, khả năng tạo hình và độ giãn dài mỹ mãn.

- (11) **64882**
(21) 1-2018-05906 (51)⁷ **G01M 3/00, G21F 7/00**
(22) 30.09.2016 (43) 26.08.2019
(86) PCT/RU2016/000653 30.09.2016 (87) WO2018/063022 05.04.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.04.2019

- (71) 1. JOINT-STOCK COMPANY SCIENTIFIC RESEARCH AND DESIGN INSTITUTE FOR ENERGY TECHNOLOGIES ATOMPROEKT (RU)
Savushkina st., 82A, St.Petersburg, 197183, Russian Federation
2. JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS" (RU)
per. Staromonetniy, dom 26, Moscow, 119180, Russian Federation
(72) ISAYEV SERGUEY IVANOVICH (RU), NOVIKOV DENIS SERGUEYEVICH (RU)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **HỆ THỐNG KIỂM SOÁT RÒ RỈ CHẤT LỎNG TỪ BỂ CHỨA NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG**
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống kiểm soát rò rỉ chất lỏng từ bể chứa nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng, bao gồm đường ống dẫn, cảm biến kiểm tra mức chất lỏng và khối điều khiển được kết nối với cảm biến kiểm tra mức chất lỏng này, khác biệt ở chỗ các mối hàn của bể chứa được trang bị bổ sung vách ngăn kim loại, được nối bằng các ống có van với đường ống dẫn được nối từ hai phía với bình chứa rò rỉ, được trang bị cảm biến kiểm tra mức chất lỏng, khối điều khiển được nối với tất cả các van và có khả năng điều khiển các van này.



- (11) **64883**
- (21) 1-2018-05907 (51)⁷ **A01N 43/90**, 43/00, 53/00, 53/02
- (22) 29.06.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/039897 29.06.2017 (87) WO2018/005738 04.01.2018
- (30) 62/357,890 01.07.2016 US
- (71) MCLAUGHLIN GORMLEY KING COMPANY (US)
8810 10th Avenue North, Golden Valley, MN 55427, United States of America
- (72) SURANYI, Robert, A. (US), SUNDQUIST, Donald, L. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỖN HỢP DIỆT SINH VẬT GÂY HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp diệt sinh vật gây hại chứa các hợp chất alkaloit sabadilla và pyrethroid và phương pháp phòng trừ vật gây hại bao gồm các côn trùng và ve bét bằng cách sử dụng hỗn hợp diệt sinh vật gây hại chứa các hợp chất alkaloit sabadilla và pyrethroid.

- (11) **64884**
 (21) 1-2018-05908 (51)⁷ **G01C 22/00**, 21/30, G01S 19/49, G07B 15/06
 (22) 07.09.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2016/076305 07.09.2016 (87) WO2018/047254 15.03.2018
 Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.01.2019

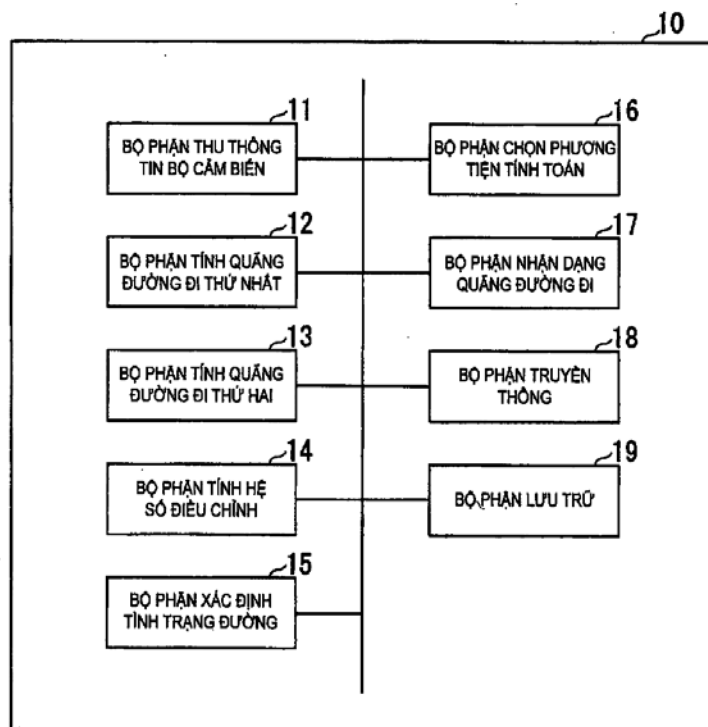
(71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
 1-1 Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

(72) NOGUCHI Naoshi (JP), HAYAKAWA Yoshifumi (JP)

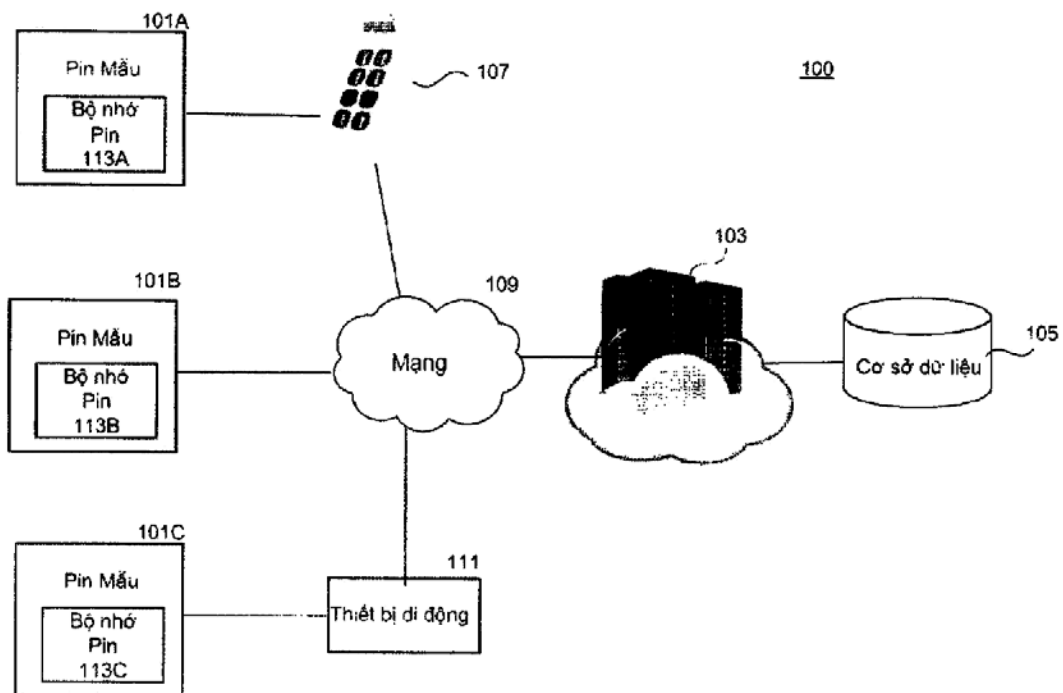
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ TÍNH QUÃNG ĐƯỜNG ĐI, HỆ THỐNG THU PHÍ, PHƯƠNG PHÁP TÍNH QUÃNG ĐƯỜNG ĐI VÀ MÔI TRƯỜNG LƯU TRỮ

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp và thiết bị tính quãng đường đi, hệ thống thu phí và môi trường lưu trữ. Thiết bị tính quãng đường đi này bao gồm: bộ phận tính quãng đường đi thứ nhất được tạo cấu hình để tính quãng đường đi của phương tiện giao thông dựa trên thông tin vị trí của phương tiện giao thông thu thập được bằng cách xác định vị trí bằng vệ tinh GNSS; bộ phận tính quãng đường đi thứ hai được tạo cấu hình để tính quãng đường đi của phương tiện giao thông dựa trên số vòng quay của lốp của phương tiện giao thông; và bộ phận chọn phương tiện tính toán được tạo cấu hình để chọn phương tiện tính được tạo cấu hình để tính quãng đường đi của phương tiện giao thông giữa bộ phận tính quãng đường đi thứ nhất và bộ phận tính quãng đường đi thứ hai dựa trên ít nhất một trong hai thông tin vị trí của phương tiện giao thông thu thập được bằng cách xác định vị trí bằng vệ tinh GNSS và thông tin biểu thị tình trạng giao tiếp với vệ tinh GNSS.



- (11) **64885**
- (21) 1-2018-05915 (51)⁷ **H011 /00**
- (22) 26.12.2018 (43) 26.08.2019
- (30) 62/612,160 29.12.2017 US
- (71) GOGORO INC. (HK)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong
- (72) SHIH, I-Fen (TW), LAI, Yun-Chun (TW), CHUANG, Sheng-Chin (TW), Daniel Vickery (US), LUKE, Hok-Sum Horace (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẠC CÁC THIẾT BỊ LƯU TRỮ ĐIỆN NĂNG TRAO ĐỔI ĐƯỢC, MÁY CHỦ VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ TRẠM TRAO ĐỔI THIẾT BỊ
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống để sạc thiết bị lưu trữ điện năng trao đổi được bố trí tại trạm trao đổi thiết bị (107). Phương pháp bao gồm, ví dụ, (1) tiếp nhận thông tin nhu cầu; (2) xác định kế hoạch sạc pin cho trạm trao đổi thiết bị tối thiểu một phần dựa trên trạng thái sạc (SoC, Stage-of-charge) của mỗi thiết bị lưu trữ điện năng trao đổi được bố trí tại trạm trao đổi thiết bị, thông tin nhu cầu, và điện năng có sẵn của trạm trao đổi thiết bị; (3) tạo ra lệnh sạc cho mỗi thiết bị lưu trữ điện năng trao đổi dựa trên quy tắc sạc; và (4) truyền lệnh sạc tới trạm trao đổi thiết bị.

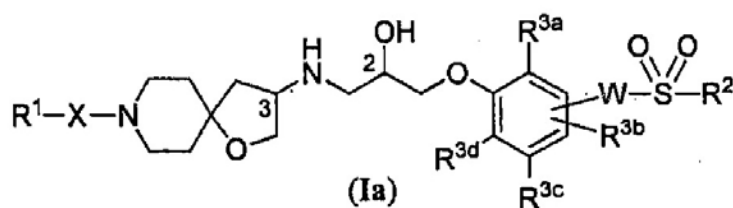


- | | | | |
|------|-------------------|------------|---|
| (11) | 64886 | | |
| (21) | 1-2018-06010 | | (51) ⁷ C07K 16/28 , 14/735, 16/42 |
| (22) | 08.06.2017 | | (43) 26.08.2019 |
| (86) | PCT/EP2017/063916 | 08.06.2017 | (87) WO2017/211928 A1 14.12.2017 |
| (30) | 1610198.2 | 10.06.2016 | GB |
| | 1702435.7 | 15.02.2017 | GB |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.12.2018

- (71) UCB BIOPHARMA SPRL (BE)
Allée de la Recherche 60, 1070 Brussels, Belgium
- (72) ADAMS, Ralph (GB), CESKA, Thomas Allen (CA), DAVIES, Anna Marie (GB), HENRY, Alistair James (GB), LIU, Xiaofeng (CN), MCDONNELL, James Michael (IE), SUTTON, Brian John (GB), WESTWOOD, Marta Katarzyna (PL)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG IGE, CHẤT GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN, TRÌNH TỰ ADN PHÂN LẬP, VECTƠ TÁCH DÒNG, VECTƠ BIỂU HIỆN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG IGE HOẶC CHẤT GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể kháng IgE cải tiến và chất gắn kết kháng nguyên, và dược phẩm chứa kháng thể và chất gắn kết kháng nguyên này, hướng đến IgE, chẳng hạn như: để sử dụng trong việc điều trị các rối loạn được gây ra bởi IgE (chẳng hạn như các phản ứng dị ứng, hoặc các phản ứng tự miễn dịch nhất định); và, cụ thể, các rối loạn được gây ra bởi sự tương tác của IgE với thụ thể FcεRI. Cụ thể, sáng chế này đề cập đến kháng thể kháng IgE được cải thiện và các chất gắn kết kháng nguyên liên quan đến các vật đột biến mới của omalizumab (Xolair®). Các kháng thể kháng IgE được cải thiện và các chất gắn kết kháng nguyên theo sáng chế có thể đã cải thiện ái lực cho IgE và/hoặc sự tương tác được cải thiện với miền Cε2 của IgE và/hoặc epitop biến đổi được cải thiện trên IgE (chẳng hạn như còn liên quan đến miền Cε2 của IgE) và/hoặc khả năng phân ly IgE ra khỏi thụ thể FcεRI chẳng hạn như với các nồng độ thích hợp về mặt dược học. Theo một khía cạnh, các phương pháp điều trị mới hoặc cải tiến đối với các rối loạn qua trung gian IgE được bộc lộ trong đó IgE là mục tiêu (chẳng hạn như IgE tự do và/hoặc IgE được phức hệ với thụ thể FcεRI). Sáng chế cũng đề cập đến trình tự ADN phân lập, vectơ tách dòng và vectơ biểu hiện.

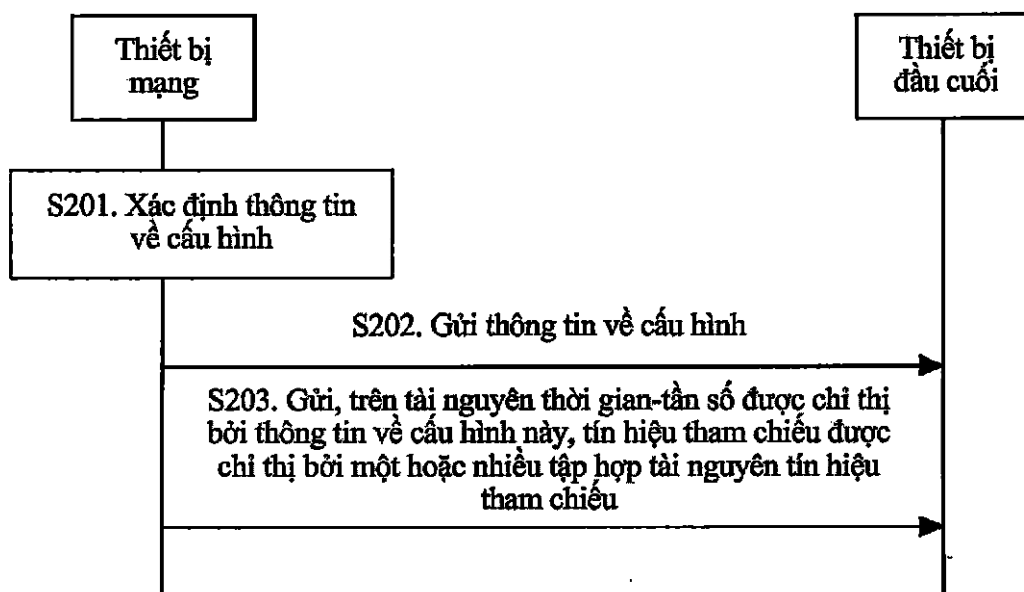
- (11) **64887**
- (21) 1-2019-00033 (51)⁷ **C07D 491/107**, A61K 31/4355, A61P 9/00
- (22) 05.06.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/035867 05.06.2017 (87) WO2017/214002 14.12.2017
- (30) 62/346,293 06.06.2016 US
- (71) ARENA PHARMACEUTICALS, INC. (US)
6154 Nancy Ridge Drive, San Diego, California 92121, United States of America
- (72) TRAN, Thuy-Anh (US), DO, Quyen-Quyen (US), ULLMAN, Brett (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ ADRENALIN BETA-3 HỮU ÍCH ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC PHÒNG NGỪA CÁC RỐI LOẠN LIÊN QUAN**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (Ia) và dược phẩm chứa hợp chất này điều biến hoạt tính của thụ thể adrenalin beta-3. Các hợp chất theo sáng chế và dược phẩm chứa hợp chất này hướng đến phương pháp hữu ích trong việc điều trị rối loạn qua trung gian thụ thể adrenalin beta-3, như bệnh suy tim; hoạt động của tim trong bệnh suy tim; sự tử vong, tái nhồi máu, và/hoặc điều trị tại bệnh viện liên quan đến bệnh suy tim; bệnh suy tim cấp tính; bệnh suy tim mất bù cấp tính; bệnh suy tim xung huyết; bệnh suy tim xung huyết nặng; tổn thương cơ quan liên quan đến bệnh suy tim (ví dụ, tổn thương thận hoặc suy thận, bệnh về van tim, bệnh về nhịp tim, và/hoặc tổn thương gan); bệnh suy tim do rối loạn chức năng thất trái; bệnh suy tim có phân suất tống máu bình thường; sự tử vong do tim - mạch sau khi nhồi máu cơ tim; sự tử vong do tim - mạch ở các bệnh nhân bị suy thất trái hoặc rối loạn chức năng thất trái; bệnh suy thất trái; rối loạn chức năng thất trái; bệnh suy tim nhóm II theo hệ thống phân loại của Hiệp hội tim New York (New York Heart Association: NYHA); bệnh suy tim nhóm III theo hệ thống phân loại của Hiệp hội tim New York (NYHA); bệnh suy tim nhóm IV theo hệ thống phân loại của Hiệp hội tim New York (NYHA); phân suất tống máu thất trái (LVEF) <40% theo hình ảnh chụp tâm thất bằng chất đồng vị phóng xạ; LVEF ≤35% theo hình ảnh siêu âm tim ký hoặc hình chụp tia X mạch tương phản thất; và các bệnh liên quan.



- (11) **64888**
 (21) 1-2019-00058 (51)⁷ **H04L 5/00**
 (22) 30.06.2018 (43) 26.08.2019
 (86) PCR/CN2018/093932 30.06.2018 (87) WO2019/100722 31.05.2019
 (30) 201711198251.5 25.11.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.01.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) SHI, Hongzhe (CN), HAN, Wei (CN), QIN, Yi (CN), LIU, Jianqin (CN), JIANG, Peng (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO CẤU HÌNH TÍN HIỆU THAM CHIẾU
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị tạo cấu hình tín hiệu tham chiếu. Trước khi thiết bị mạng gửi các tín hiệu tham chiếu một cách không định kỳ, thì thiết bị mạng sẽ gửi thông tin về cấu hình đến thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin về cấu hình này được dùng để chỉ thị độ dịch khe thời gian của một hoặc nhiều tập hợp tài nguyên tín hiệu tham chiếu. Do đó, thiết bị mạng có thể linh hoạt gửi các tín hiệu tham chiếu trong các khe thời gian khác nhau, nhờ đó giảm số lần kích hoạt tín hiệu tham chiếu và báo cáo kết quả đo, và cải thiện hiệu quả của hệ thống truyền thông.



- (11) **64889**
- (21) 1-2019-00084 (51)⁷ **C01F 5/14**, 5/16, 11/00, 11/02, C04B 18/02, C22B 1/24, 1/242, 1/243, 1/244, 1/245, C04B 111/00
- (22) 07.07.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/067173 07.07.2017 (87) WO2018/007635 11.01.2018
- (30) 2016/5575 08.07.2016 BE
- (71) S.A. LHOIST RECHERCHE ET DEVELOPPEMENT (BE)
Rue Charles Dubois 28, Ottignies-Louvain-la-Neuve, 1342, Belgium
- (72) CRINIERE, Guillaume (FR), NISPEL, Michael (DE)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CANXI-MAGIE Ở DẠNG THAN BÁNH, CHẾ PHẨM Ở DẠNG THAN BÁNH ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY VÀ QUY TRÌNH TÍNH CHẾ KIM LOẠI NÓNG CHẢY
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm ở dạng than bánh tươi hoặc được xử lý nhiệt bao gồm ít nhất một hợp chất canxi-magie "sống" bao gồm hợp chất gốc sắt và phương pháp sản xuất chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình tinh chế kim loại nấu chảy.

- (11) **64890**
 (21) 1-2019-00100 (51)⁷ **C10B 47/30**
 (22) 23.05.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/085425 23.05.2017 (87) WO2018/107663 21.06.2018
 (30) 201611138459.3 12.12.2016 CN

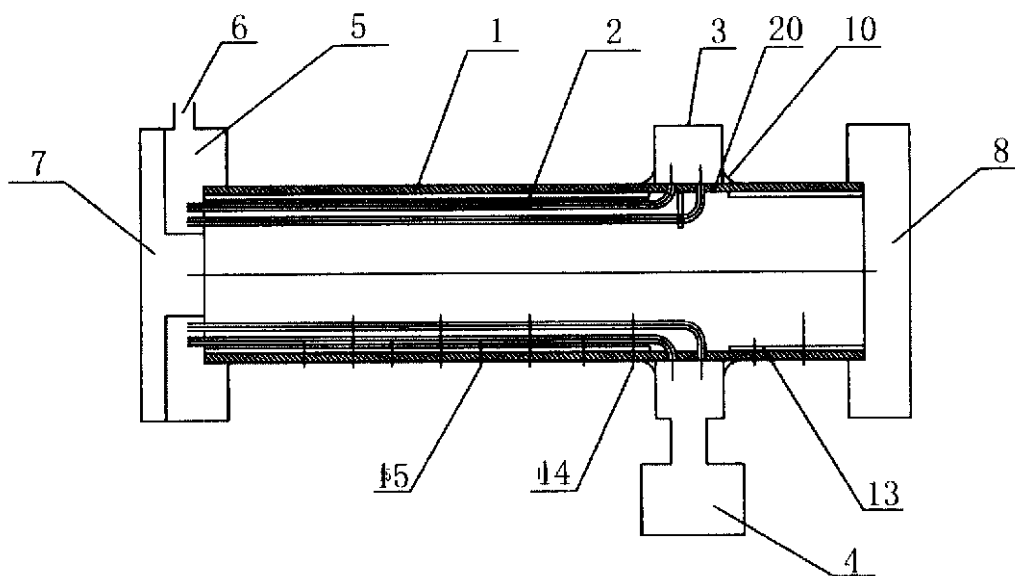
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.01.2019

(75) ZHU, SHUHONG (CN)
 No.218 Yujiazhuang, Houhu Village, Shuanglong Town, Xixia County Nanyang, Henan 474550 (CN)

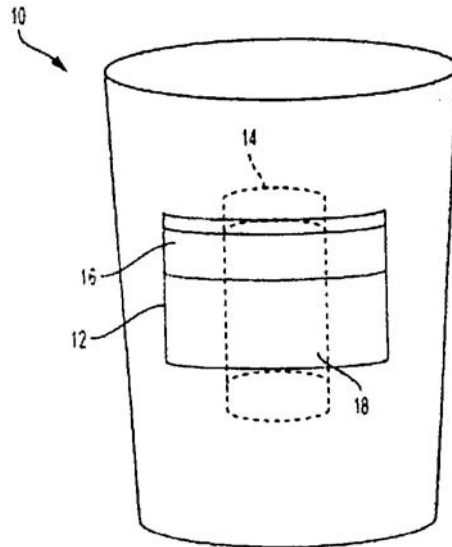
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) THIẾT BỊ GIA NHIỆT VẬT LIỆU

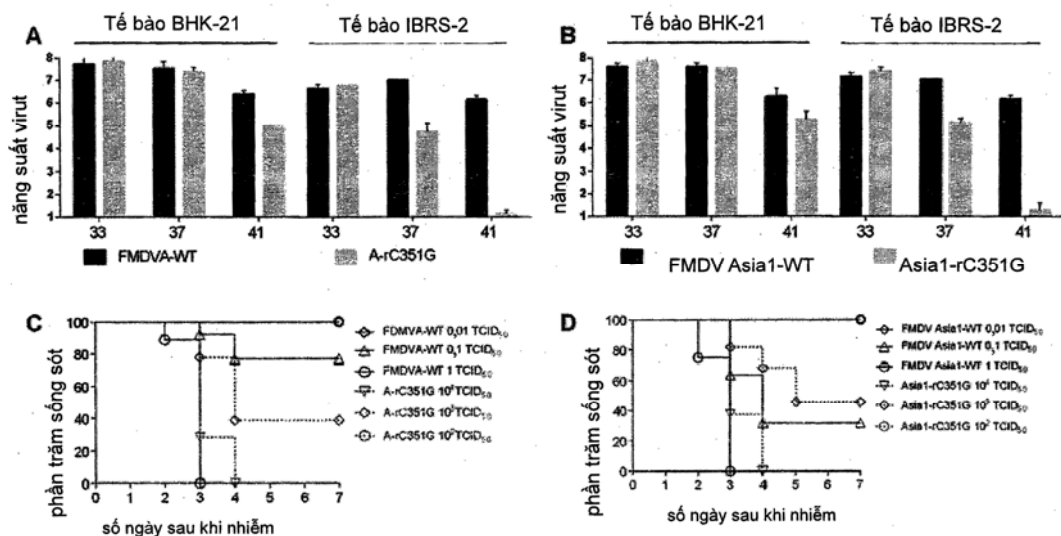
(57) Thiết bị gia nhiệt vật liệu bao gồm lò quay (1), số lượng lớn các ống trao đổi nhiệt (2), nắp khí nóng (3), cơ chế đầu vào khí nhiệt độ cao (4), buồng thu khí thải (5), và đường ống đầu ra khí thải (6), trong đó, lò quay (1) được cung cấp đầu cấp vật liệu (7) và đầu xả (8), các ống trao đổi nhiệt (2) được cung cấp trong lò quay (1), nắp khí nóng (3) được cung cấp bên ngoài lò quay (1), đầu vào không khí của các ống trao đổi nhiệt (2) được liên kết với nắp khí nóng (3), và đầu ra của không khí trao đổi nhiệt các ống được liên kết với buồng thu khí thải (5) được nối với đường ống đầu ra khí thải (6), nắp khí nóng (3) được nối với cơ chế đầu vào khí nhiệt độ cao (4) và khoang nằm giữa các ống trao đổi nhiệt (2) và lớp cách nhiệt (13) của lò quay (1) là khe vật liệu. Các ống trao đổi nhiệt (2) tiếp xúc trực tiếp với vật liệu và hầu hết nhiệt được truyền trực tiếp vào vật liệu thông qua dẫn và bức xạ với ít mất nhiệt. Trong khi đó, khí thải sau khi trao đổi nhiệt không tiếp xúc với khí than được tạo ra bởi quá trình nhiệt phân, và do đó khí than sản xuất có độ tinh khiết, gia nhiệt và tiện ích cao.



- (11) **64891**
(21) 1-2019-00112 (51)⁷ **B08B 17/06**, 17/02, B29C 59/00, 59/02, B81C 1/00
(22) 23.06.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/US2017/039085 23.06.2017 (87) WO2018/005294 04.01.2018
(30) 62/355,081 27.06.2016 US
15/424,627 03.02.2017 US
(71) HAVI GLOBAL SOLUTIONS, LLC (US)
3500 Lacey Road, Suite 600 Downers Grove, IL 60515 (US)
(72) HULSEMAN, Ralph, Allen (US), MCPHERSON, Cameron (US)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) **BỀ MẶT TIẾP XÚC CHO VẬT THỂ**
(57) Sáng chế đề cập đến bề mặt tiếp xúc cho vật thể bao gồm: lớp nền (920) có vùng kết cấu vi mô; kết cấu vi mô hỗn hợp (1002) có tập hợp kết cấu vi mô thứ nhất, thứ hai và thứ ba được đặt trên vùng kết cấu vi mô; lực nâng khô do kết cấu vi mô hỗn hợp (1002) lớn hơn 3,18 kg theo thử nghiệm nâng; lực nâng ướt do kết cấu vi mô hỗn hợp (1002) lớn hơn 3,18 kg theo thử nghiệm nâng; lớp dính (922) được dán vào lớp nền (920) để dán tấm vào vật chứa (10); và, do đó cung cấp tấm kết cấu vi mô có các đặc tính vật lý kẹp được cải thiện có thể được gắn vào vật chứa (10).



- (11) **64892**
- (21) 1-2019-00140 (51)⁸ **C12N 7/00**, 7/01, A61K 39/135, A61P 31/14
- (22) 20.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/CN2017/111936 20.11.2017 (87) WO2018/090994 24.05.2018
- (30) 201611047932.7 21.11.2016 CN
- (71) HARBIN VETERINARY RESEARCH INSTITUTE, CHINESE ACADEMY OF AGRICULTURAL SCIENCES (CN)
YU, Li 678 Haping Road, Xiangfang District Harbin, Heilongjiang 150069 China
- (72) YU, Li (CN), YANG, Decheng (CN), WANG, Haiwei (CN), ZHOU, Guohui (CN)
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **CHỨNG VIRUT GÂY BỆNH LỞ MỒM LONG MÓNG GIẢM ĐỘC LỰC NHẠY CẢM NHIỆT ĐỘ, PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU TRÚC CỦA CHỨNG NÀY, VỊ TRÍ ĐI VÀO RIBOSOM BÊN TRONG ĐỘT BIẾN VÀ TRÌNH TỰ VỊ TRÍ ĐI VÀO RIBOSOM BÊN TRONG KHẢM**
- (57) Sáng chế đề cập đến chứng virus gây bệnh lở mồm long móng (FMDV) giảm độc lực nhạy cảm nhiệt độ, phương pháp tạo cấu trúc của chứng này, vị trí đi vào ribosom bên trong (IRES) đột biến và trình tự vị trí đi vào ribosom bên trong khảm. Sáng chế phát hiện ra rằng khi gây đột biến xytosin trong thông lọng vùng K của miền IRES 4 của FMDV thành guanin hoặc adenin thì có thể thu được chứng giảm độc lực nhạy cảm nhiệt độ. Thể đột biến virus này có độ ổn định di truyền cao, và những con lợn đã được tiêm vaccin có thể tạo ra hàm lượng cao của kháng thể trung hòa của FMDV typo và có thể bảo vệ hoàn toàn các con lợn khỏi sự thử thách của kiểu phụ khác loại hiện đang lưu hành của chứng FMDV, và thể đột biến này có độ an toàn tốt. Sáng chế còn phát hiện ra rằng C351 IRES là quyết định phân tử của kiểu hình giảm độc lực nhạy cảm nhiệt độ của tất cả các typ huyết thanh của chứng FMDV. Có thể sử dụng thể đột biến FMDV giảm độc lực nhạy cảm nhiệt độ và dòng lây nhiễm cADN chiều dài đầy đủ của chúng, thể đột biến IRES hoặc trình tự IRES khảm đề xuất bởi sáng chế để điều chế vaccin FMDV sống giảm độc lực, dùng làm hạt giống virus để sản xuất vaccin FMDV bất hoạt, hoặc dùng để điều chế vaccin ARN FMDV.



(11) **64893**

(21) 1-2019-00143

(51)⁸ **C25C 7/00**

(22) 09.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2018-008541

23.01.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.01.2019

(71) MATSUDA SANGYO COMPANY LIMITED (JP)

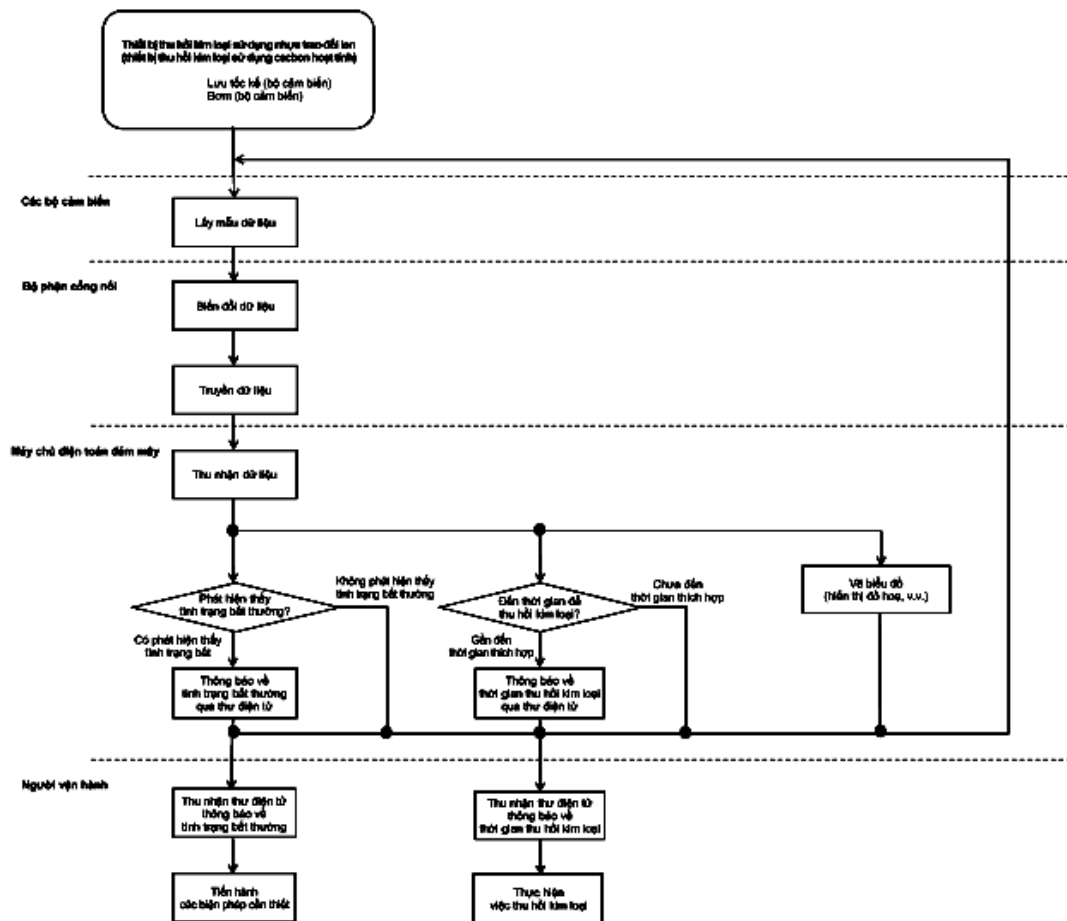
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630558, Japan

(72) Seishi MACHIDA (JP), Daisuke YOSHII (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG VÀ THIẾT BỊ THU HỒI KIM LOẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thu hồi kim loại, hệ thống này bao gồm phương tiện xử lý thông tin để xác định thời gian để thu hồi kim loại và/hoặc phát hiện tình trạng bất thường của thiết bị thu hồi kim loại sử dụng vật liệu hấp phụ dựa vào thông tin về trạng thái vận hành của thiết bị thu hồi kim loại, và phương tiện báo cáo để thông báo thời gian để thu hồi kim loại và/hoặc tình trạng bất thường của thiết bị thu hồi kim loại cho thiết bị đầu cuối báo cáo qua đường truyền thông. Sáng chế đề cập đến hệ thống và thiết bị thu hồi kim loại trong đó việc theo dõi trạng thái vận hành của thiết bị thu hồi kim loại cho phép dự báo tình trạng thu hồi và thời gian để thu hồi kim loại, thông báo cho người vận hành hệ thống thu hồi kim loại khi một số tình trạng bất thường xảy ra đối với thiết bị thu hồi kim loại, và rút ngắn khoảng thời gian để bắt đầu quá trình sửa chữa hoặc tiến hành các biện pháp khác.



- (11) **64894**
- (21) 1-2019-00157 (51)⁷ **A61K 39/12**, C12N 15/86
- (22) 09.06.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/064183 09.06.2017 (87) WO2017/212048 A1 14.12.2017
- (30) 16305697.1 10.06.2016 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.01.2019

- (71) CEVA SANTE ANIMALE (FR)
10 avenue de la Ballastière, 33500 LIBOURNE, France
- (72) SATO, Takanori (JP), SAITOH, Shuji (JP), KOMIYA, Yasutoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) VIRUT BỆNH ĐẬU LỢN TÁI TỔ HỢP ĐA GIÁ, PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ VIRUT NÀY VÀ CHẾ PHẨM CHỨA VIRUT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến virus bệnh đậu lợn tái tổ hợp mới và sử dụng chúng trong các chế phẩm vaccin. Virus bệnh đậu lợn tái tổ hợp theo sáng chế có khiếm khuyết kép đối với các gen IL 18bp và TK, và chứa ít nhất một gen ngoại lai được tách dòng vào trong trình tự gen TK khiếm khuyết. Sáng chế đặc biệt thích hợp để tạo ra các vaccin dùng cho lợn, đặc biệt là để tiêm chủng cho lợn chống lại sự nhiễm PCV2.

(11) **64895**

(21) 1-2019-00177

(51)⁷ **C04B 28/00**

(22) 11.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2-2018-00240 05.07.2016 VN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.01.2019

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO) (VN)
Số 6 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(72) Hoàng Đức Thảo (VN)

(54) BÊ TÔNG CỐT PHI KIM HỖN HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BÊ TÔNG CỐT PHI KIM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến bê tông cốt phi kim hỗn hợp và phương pháp chế tạo bê tông cốt phi kim hỗn hợp dùng để ứng dụng cho các công trình đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, nông thôn, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu, cụ thể thành phần của bê tông này bao gồm xi măng, cát, đá, nước trộn bê tông, các loại cốt sợi vật liệu cốt sợi Polypropylen (PP), sợi Polyeste (PES), sợi Polyetylen (PE), sợi thủy tinh dạng thanh (Glass Fiber Reinforced Polyme (GFRP)) hoặc kết hợp các loại sợi nêu trên.

(11) **64896**

(21) 1-2019-00196

(51)⁷ **A61K 38/28**, A61P 3/10

(22) 11.01.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.01.2019

(71) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**

Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Huỳnh Đại Phú (VN), Phạm Ngọc Sinh (VN), Nguyễn Vũ Việt Linh (VN), Cao Xuân Việt (VN)

(54) **HẠT POLYLACTIC MANG THUỐC INSULIN TRỊ TIỂU ĐƯỜNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA HẠT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hạt polylactic (Polylactide-PLA) mang thuốc insulin trị tiểu đường bao gồm các đặc điểm sau khối lượng phân tử của polyme polylactic (PLA) nằm trong khoảng từ 180000 đến 220000 g/mol; kích thước trung bình từ 12 μ m đến 18 μ m; hàm lượng thuốc insulin chứa trong hạt polylactic nằm trong khoảng từ 5 đến 25% theo tỉ lệ khối lượng và phương pháp tạo ra hạt này.

- (11) **64897**
- (21) 1-2019-00204 (51)⁷ **B32B 29/00**, 29/06, 13/00, 13/04, 13/08, 27/08, 27/30, 7/04
- (22) 06.07.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/040831 06.07.2017 (87) WO2018/009611 11.01.2018
- (30) 62/358,938 06.07.2016 US
- 15/607,871 30.05.2017 US
- (71) UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
- (72) LI, Alfred (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) TẤM ỐP TƯỜNG THẠCH CAO BAO GỒM CÁC TẤM PHỦ GIẤY NHIỀU LỚP DÁT MỎNG ĐƯỢC DÍNH KẾT BẰNG CHẤT KẾT DÍNH POLYME KHÔNG ION VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM ỐP TƯỜNG
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm ốp tường bao gồm tấm phủ nhiều lớp dát mỏng được dính kết bằng chất kết dính polyme không ion và chất liên kết ngang, và phương pháp sản xuất tấm ốp tường.

(11) **64898**

(21) 1-2019-00207

(51)⁷ **B62J 23/00**, 27/00, B60R 21/013

(22) 14.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107102834

26.01.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.01.2019

(71) AEON MOTOR CO., LTD. (TW)

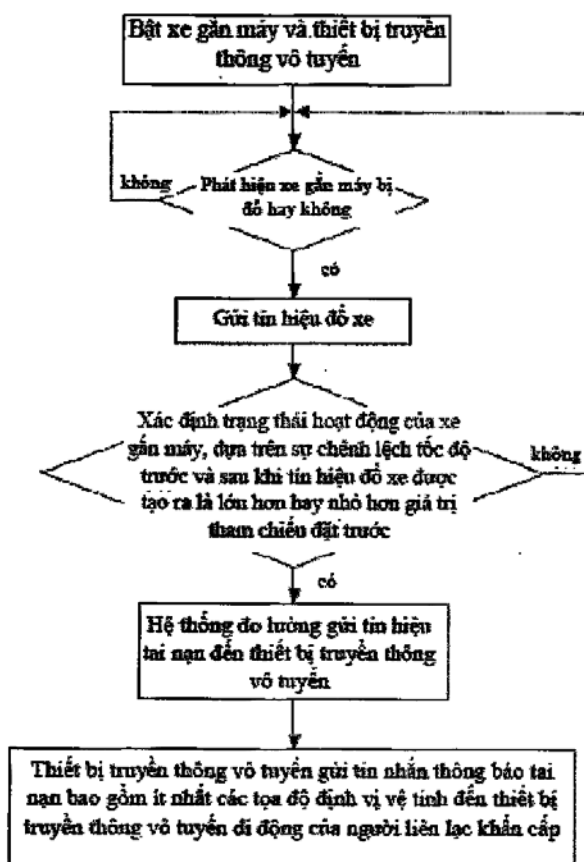
No. 41, Nan Jou, NanJou Tsuen, Shanshang Dist., Tainan City, Taiwan

(72) Tong-Min LIN (TW)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VÀ THÔNG BÁO TAI NẠN XE GẮN MÁY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phát hiện và thông báo tai nạn xe gắn máy sử dụng thiết bị truyền thông vô tuyến và xe gắn máy bao gồm hệ thống đo lường và hệ thống phát hiện đổ xe. Thiết bị truyền thông vô tuyến có thể là thiết bị truyền thông vô tuyến di động được mang theo bởi người điều khiển xe gắn máy hoặc thiết bị truyền thông vô tuyến lắp sẵn trên xe gắn máy. Phương pháp bao gồm các bước sau. Thu thập các tốc độ của xe gắn máy và dữ liệu các điểm thời gian tương ứng. Phát hiện xe gắn máy có bị đổ hay không, và nếu có, cảm biến lật gửi đi tín hiệu đổ xe và sau đó hệ thống đo lường, bằng cách so sánh sự chênh lệch giữa tốc độ trước và sau khi tín hiệu đổ xe được tạo ra, xác định tai nạn có cần được thông báo hay không. Nếu cần thông báo, tín hiệu tai nạn được gửi đến thiết bị truyền thông vô tuyến sau đó sẽ gửi các tin nhắn thông báo tai nạn đến người liên lạc khẩn cấp, qua đó cho phép thông tin tai nạn được thông báo đến cảnh sát và giải cứu người điều khiển xe gắn máy.



(11) **64899**

(21) 1-2019-00229

(51)⁷ **A61K 31/337**, A61P 35/00

(22) 15.01.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.01.2019

(71) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**

Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Huỳnh Đại Phú (VN), Phạm Ngọc Sinh (VN), Nguyễn Vũ Việt Linh (VN), Cao Xuân Việt (VN)

(54) **HẠT POLYLACTIC MANG THUỐC PACLITAXEL TRỊ UNG THƯ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA HẠT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hạt polylactic (Polylaetide-PLA) mang thuốc Paclitaxel trị ung thư bao gồm các đặc điểm sau: khối lượng phân tử của polyme polylactic nằm trong khoảng từ 180000 đến 220000 g/mol; kích thước trung bình từ 150nm đến 210nm; hàm lượng thuốc Paclitaxel chứa trong hạt polylactic nằm trong khoảng từ 5 đến 25% theo tỉ lệ khối lượng và phương pháp tạo ra hạt này.

- (11) **64900**
- (21) 1-2019-00250 (51)⁷ **A01H 5/00**, C12N 5/04, 15/52, 15/82, C07K 14/195
- (22) 13.07.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IB2017/054246 13.07.2017 (87) WO2018/011750 18.01.2018
- (30) 16179593.5 15.07.2016 EP
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) SCHACHTSCHABEL, Doreen (DE), HOLLENBACH, Eva (DE), SISAY, Mihiret Tekeste (DE), STEINHARDT, Birgit (DE), HANZLIK, Kristin (DE), TRESCH, Stefan (DE), VOGT, Florian (DE), GEERDINK, Danny (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) CÂY TRỒNG CÓ KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU THUỐC DIỆT CỎ TĂNG, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÂY TRỒNG NÀY VÀ SẢN PHẨM CỦA CÂY TRỒNG NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến cây hoặc phần của cây chứa polynucleotit mã hóa polypeptit TriA đột biến. Sự biểu hiện của polynucleotit này giúp cho cây hoặc phần của cây có khả năng chống chịu thuốc diệt cỏ. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra cây trồng này và sản phẩm của cây trồng này.

(11) **64901**

(21) 1-2019-00252

(51)⁷ **B60K 1/04**

(22) 15.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107103811

02.02.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.01.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

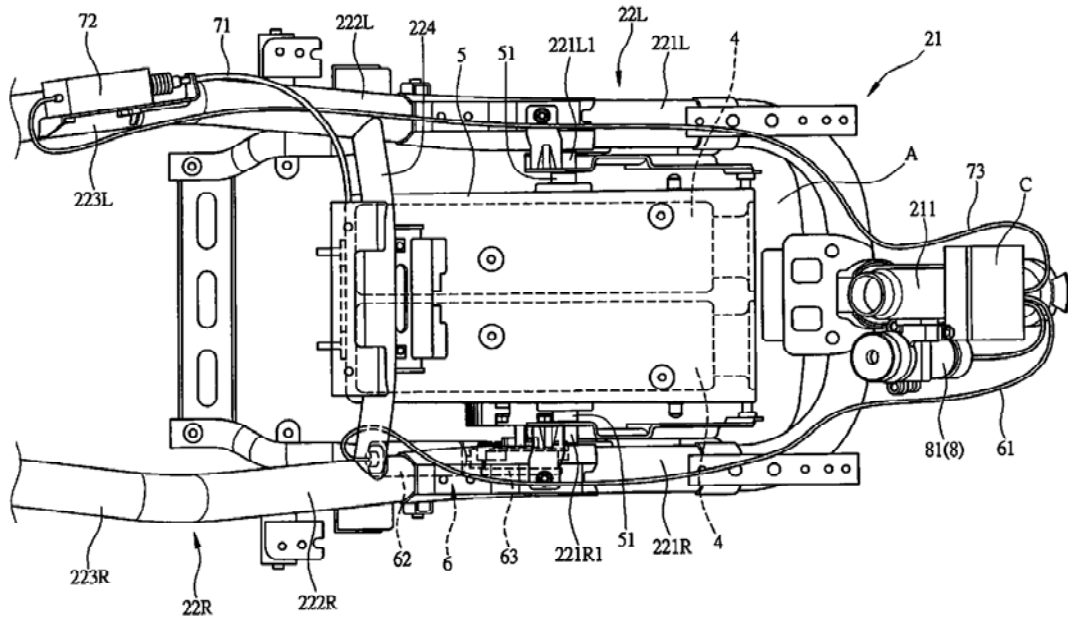
No. 35, Wan Hsing St., San Min Dist., Kaohsiung City, Taiwan

(72) CHENG, Jen-Chieh (TW), TENG, Hsin-Liang (TW)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(54) **CƠ CẤU ĐIỀU KHIỂN VIỆC MỞ HỘP ẮC QUY XE ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu điều khiển việc mở hộp ắc quy xe điện. Xe điện ít nhất bao gồm bộ khung và bộ vỏ che thân xe để che bộ khung này. Bộ khung đỡ qua trục đối với hộp ắc quy trên đó. Hộp ắc quy này chứa và giữ ắc quy mà cấp điện năng để dẫn động xe điện. Hộp ắc quy có cơ cấu vận hành để thiết lập hộp ắc quy này ở vị trí mở hoặc vị trí cất giữ. Cơ cấu vận hành được nối điện với bộ điều khiển vận hành. Bộ điều khiển vận hành này được nối điện với bộ phận xác minh. Bộ phận xác minh này được đưa vào hoạt động bởi bộ phận được xác minh hoặc thông qua quá trình cảm biến. Như vậy, sự dễ dàng khi thực hiện thao tác nâng và tháo ắc quy và tính năng chống trộm được cải thiện.



(11) **64902**

(21) 1-2019-00253

(51)⁷ **B62M 6/90**

(22) 15.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107103523

31.01.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.01.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

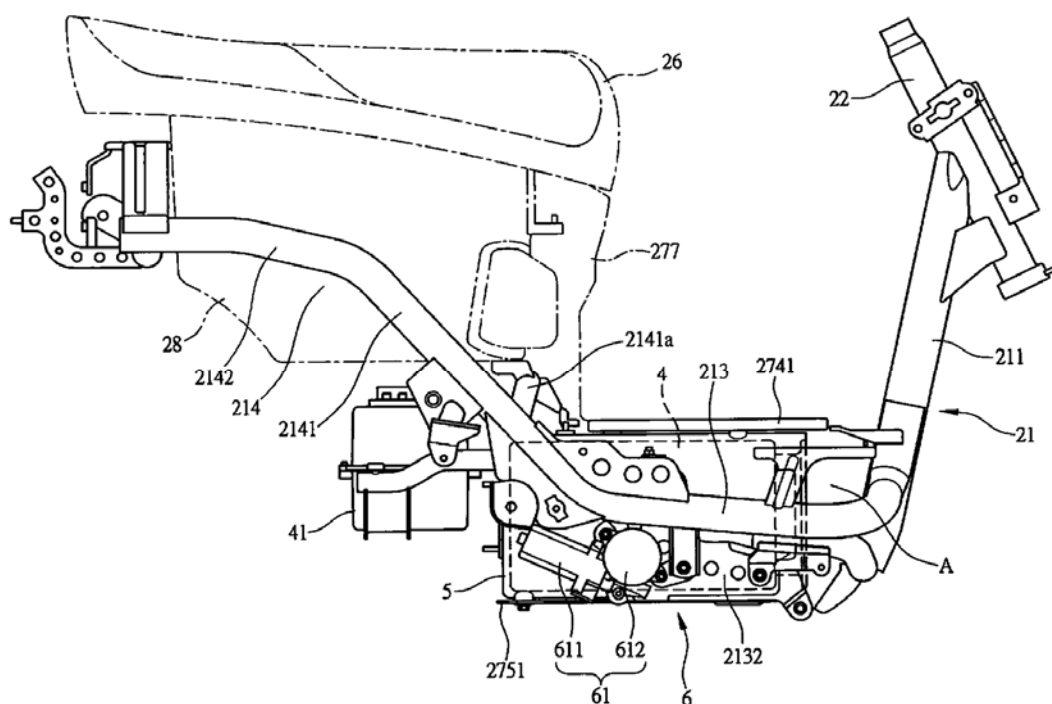
No. 35, Wan Hsing St., San Min Dist., Kaohsiung City, Taiwan

(72) CHEN, Yi-Tso (TW)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(54) **CƠ CẤU HỘP ẮC QUY CỦA XE ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến xe điện bao gồm bộ khung và bộ vỏ che thân xe. Bộ khung này bao gồm các tấm đỡ chân kéo dài về phía sau của thân xe. Các ống đỡ chân được bố trí ở dạng theo cặp bên trái và bên phải thành ống đỡ chân trái và ống đỡ chân phải. Bộ vỏ che thân xe bao gồm phần tấm đỡ chân che ống đỡ chân trái và ống đỡ chân phải. Hộp ắc quy mà chứa và giữ ắc quy được đỡ qua trục trên bộ khung. Hộp ắc quy này có hai bên được bố trí các trục đỡ. Hộp ắc quy được đỡ qua trục trên bộ khung bởi các trục đỡ theo hướng trái-phải. Hộp ắc quy này quay được quanh tâm quay được xác định bởi các trục đỡ theo hướng trước-sau đến vị trí mở hoặc vị trí cất giữ để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tháo ắc quy ra khỏi hộp ắc quy.



(11) **64903**

(21) 1-2019-00254

(51)⁷ **B62K 11/00**

(22) 15.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107103530

31.01.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.01.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

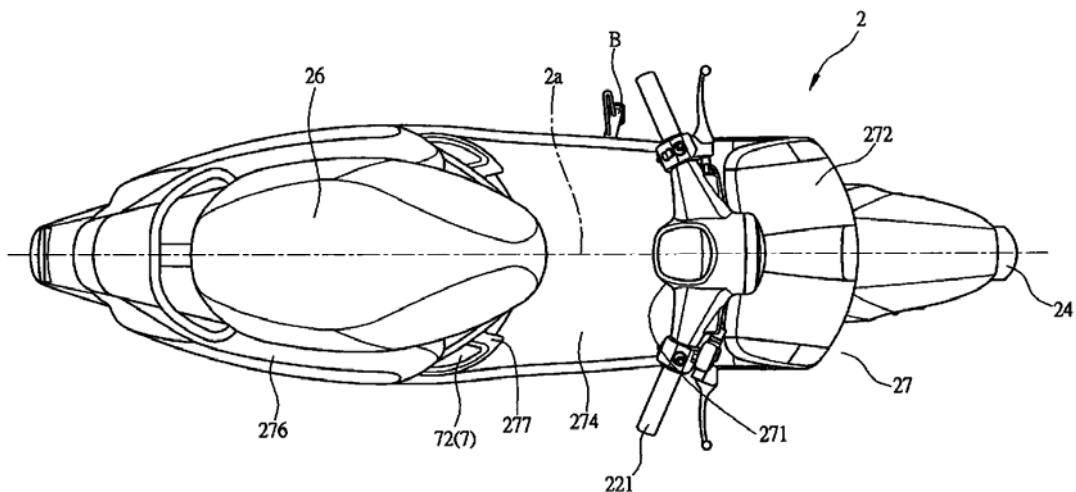
No. 35, Wan Hsing St., San Min Dist., Kaohsiung City, Taiwan

(72) CHEN, Yi-Tso (TW), KE, Shioh-Pyng (TW), SU, Tai-Yuan (TW)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

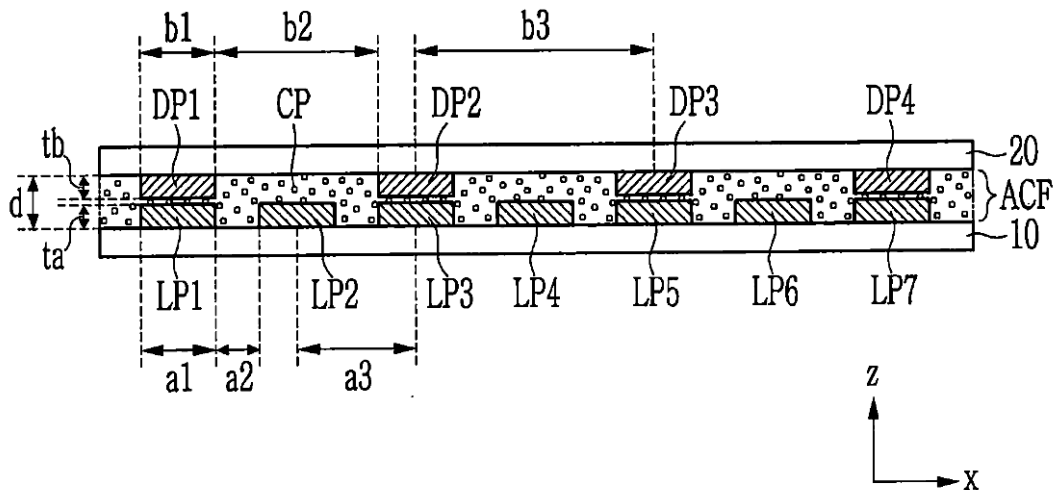
(54) XE ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến xe điện bao gồm bộ khung và bộ vỏ che thân xe. Bộ khung này bao gồm các ống đỡ chân kéo dài về phía sau và được bố trí theo cặp thành ống đỡ chân trái và ống đỡ chân phải. Bộ vỏ che thân xe bao gồm tấm đỡ chân để che ống đỡ chân trái và ống đỡ chân phải. Bộ khung có hộp ắc quy mà chứa và giữ ắc quy trong đó và bộ khung này được bố trí chân chống trên đó. Xe điện có cơ cấu nối điện trên thân xe ở bên đối diện với chân chống để nạp điện năng bên ngoài cho ắc quy sao cho nhược điểm xe điện bị đổ trong khi quá trình nạp điện năng đang được thực hiện cho ắc quy được ngăn ngừa để nhờ đó cải thiện việc sử dụng xe điện.



- (11) **64904**
- (21) 1-2019-00255 (51)⁷ **A61K 39/15**, 39/12
- (22) 13.06.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IN2017/050237 13.06.2017 (87) WO2017/216808 21.12.2017
- (30) 201641020675 16.06.2016 IN
- (71) BHARAT BIOTECH INTERNATIONAL LIMITED (IN)
Genome Valley, Turkapally, Shameerpet, Hyderabad 500078, India
- (72) Krishna Mohan VADREVU (IN), Sai Devarajulu PRASAD (IN), Krishna Murthy ELLA (IN)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) VACXIN ROTAVIRUT CÓ THỂ TÍCH LIỀU LƯỢNG THẤP ỔN ĐỊNH TRONG AXIT KHÔNG CHỨA CHẤT ĐỆM
- (57) Sáng chế đề xuất vacxin rotavirut có thể tích liều lượng thấp ổn định trong axit không chứa chất đệm. Vacxin này có thể dùng được với thể tích liều lượng ít hơn 1ml cho mỗi liều lượng dùng qua đường miệng và không chứa chất đệm bất kỳ. Vacxin này không cần dùng chất kháng axit trước hoặc sau khi dùng vacxin qua đường miệng cho đối tượng để trung hòa axit dạ dày. Vacxin này minh họa sự sụt giảm không đáng kể về chuẩn độ vacxin ở độ pH nằm trong khoảng từ 2 đến 4 trong khoảng thời gian 30 phút. Vacxin này là ổn định ở nhiệt độ -20°C trong thời gian ít nhất là 60 tháng.

- (11) **64905**
- (21) 1-2019-00275 (51)⁷ **H05K 001/11**, H01L 027/32
- (22) 16.01.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 10-2018-0009173 25.01.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
- (72) CHOI, Ha Young (KR), KIM, Joon Sam (KR), JUNG, Wu Hyeon (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **BỘ HIỂN THỊ**
- (57) Sáng chế đề xuất bộ hiển thị bao gồm: bảng hiển thị bao gồm phân đệm; và màng mạch in mềm dẻo được dán vào phân đệm, trong đó phân đệm này bao gồm: các miếng đệm phát sáng nằm tại ít nhất một đầu của phân đệm, màng mạch in mềm dẻo bao gồm các miếng đệm giả nằm ở một phân tương ứng với các miếng đệm phát sáng để xếp chồng lên ít nhất một số miếng đệm phát sáng, và số lượng các miếng đệm giả nhỏ hơn số lượng các miếng đệm phát sáng.



(11) **64906**

(21) 1-2019-00297

(51)⁷ **G01J 1/02**

(22) 17.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0009451 25.01.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.01.2019

(71) IRTKOREA CO., LTD. (KR)

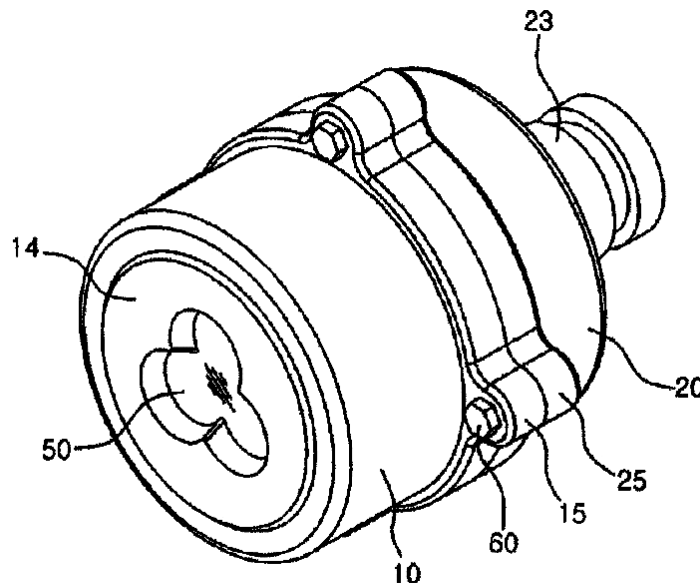
609-ho, 234, Galmachi-ro(Ace Apartment Style Factory, Sangdaewon-dong) Jungwon-Gu, Seongnam-si Gyeonggi-do 13211 Republic of Korea

(72) YOU, Jeong Moo (KR), YOU, Hee Jae (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **BỘ BÁO LỬA**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ báo lửa bao gồm đế có nhiều cảm biến nhằm phát hiện hỏa hoạn; hộp chứa tạo thành hình dáng bên ngoài của sản phẩm và chứa đế bên trong để cung cấp điện cho đế; ống kính chứa trong phần phía trong mặt trước hộp chứa để được đặt ở phía trước của các cảm biến; và bộ bảo vệ cảm biến được lắp đặt trên đế để bao quanh các cảm biến để ngăn năng lượng hồng ngoại bên trong hộp chứa không tiếp xúc với mặt trước các cảm biến, và để đẩy ống kính vào phần phía trong mặt trước của hộp chứa.



(11) **64907**

(21) 1-2019-00304

(51)⁸ **H02S 40/34**

(22) 17.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) CN2018100483607 18.01.2018

CN

(71) ZHEJIANG RENHE PHOTOVOLTAIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

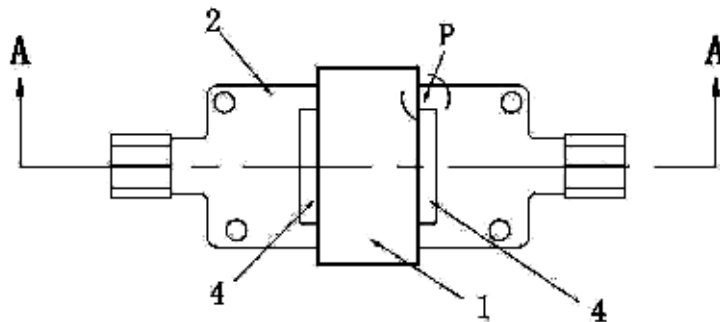
No.5, Sitangjiang Rd., Xinpu Town, Cixi, Zhejiang, China

(72) Duan LIJUN (CN)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **MÔĐUN DẪN ĐIỆN CỦA HỘP ĐẦU CỤC PIN MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun dẫn điện của hộp đầu cực pin mặt trời. Môđun dẫn điện có thân cách điện, các dải dẫn điện và chip điốt, trong đó có hai và chỉ có hai dải dẫn điện. Các dải dẫn điện được nối điện qua chip điốt. Chip điốt được đặt bên trong thân cách điện. Một trong số hai dải dẫn điện được bố trí với một lỗ thông. Hai mép bên được cố định với các dải dẫn điện của thân cách điện chông chéo với các lỗ thông. Khu vực kết nối ở giữa thân cách điện và mỗi dải dẫn điện chỉ là một khu vực ở giữa phần đầu của lỗ thông tương ứng và mép của dải dẫn điện. Một phần của lỗ thông được đặt bên trong thân cách điện, và phần còn lại của lỗ thông được đặt bên ngoài thân cách điện và tạo ra lỗ hàn thanh góp điện khép kín với hai mép bên của thân cách điện. Các khu vực kết nối ở giữa thân cách điện và các dải dẫn điện chỉ có bốn khu vực nhỏ hơn giữa các phần đầu của các lỗ thông và các mép của các dải dẫn điện, mà có thể ngăn hiệu quả thân cách điện không bị chịu lực tác động bởi lực từ bên ngoài qua các dải dẫn điện, và tránh hiện tượng mà thân cách điện bị hư hỏng và chịu áp lực quá lớn, v.v.



- (11) **64908**
- (21) 1-2019-00335 (51)⁷ **C08J 9/06**
- (22) 04.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/031710 04.09.2017 (87) WO2018/047754 15.03.2018
- (30) 2016-176735 09.09.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.01.2019

- (71) TBM CO., LTD. (JP)
6F, 7-17, Ginza 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan
- (72) SUMI Yuichiro (JP), KUROKI Shigeki (JP)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM ĐƯỢC TẠO BỘT VÀ PHƯƠNG PHÁP KÉO GIÃN TẮM ĐƯỢC TẠO BỘT
- (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất phương pháp sản xuất tắm tạo bột được bằng quy trình tiện lợi. Phương pháp sản xuất tắm được tạo bột theo sáng chế bao gồm các bước: đúc chế phẩm nhựa chứa nhựa dẻo nhiệt và các hạt chất vô cơ với tỷ lệ từ 80:20 đến 20:80 và còn chứa chất tạo bột trong sản phẩm giống như tắm; và kéo giãn tắm sau khi được đúc. Tốt hơn nếu chất tạo bột bao gồm nhựa polyetylen là nhựa mang và hydrocacbonat là thành phần hoạt tính mà đóng vai trò làm chất tạo bột phân hủy được bằng nhiệt nhằm làm chất kết tinh bột.

(11) **64909**

(21) 1-2019-00353

(51)⁷ **H02M 3/00**

(22) 21.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 18000066.3

26.01.2018

EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2019

(71) FRIWO GERATEBAU GMBH (DE)

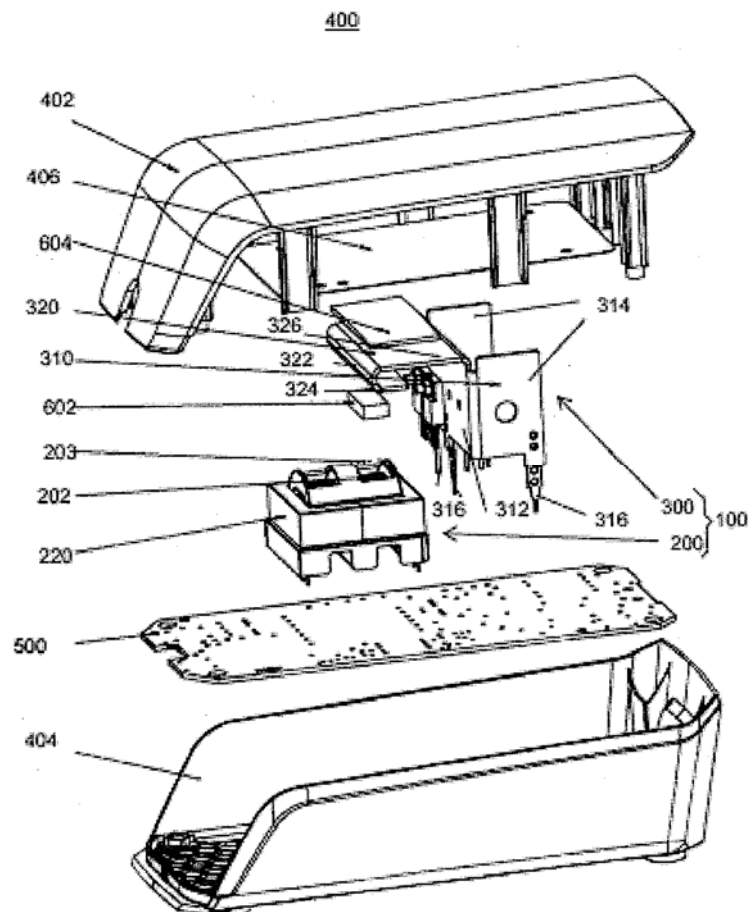
Von-Liebig-Strasse 11, 48346 Ostbevern Germany

(72) XU Linzhong (CN)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) MÁY BIẾN ÁP CHO BỘ CHUYỂN ĐỔI CỘNG HƯỞNG

(57) Sáng chế đề cập đến máy biến áp (100) cho bộ chuyển đổi cộng hưởng bao gồm; cuộn dây sơ cấp (202) được ghép đôi lỏng bởi cuộn cảm tới ít nhất một cuộn dây thứ cấp (204), nhờ đó điện cảm rò rỉ được tạo ra, và bộ phận chắn điện (300) che phủ ít nhất một trong các cuộn dây sơ cấp (202) hoặc cuộn dây thứ cấp (204) để chặn tiếng ồn điện từ tạo ra bởi cảm kháng rò rỉ, trong đó bộ phận chắn điện (300) được ghép bằng nhiệt với ít nhất một trong các cuộn dây sơ cấp hoặc cuộn dây thứ cấp để truyền nhiệt tạo ra bởi máy biến áp (100).



(11) **64910**

(21) 1-2019-00362

(51)⁷ **B62J 1/20**

(22) 22.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2018-015254

31.01.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.01.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

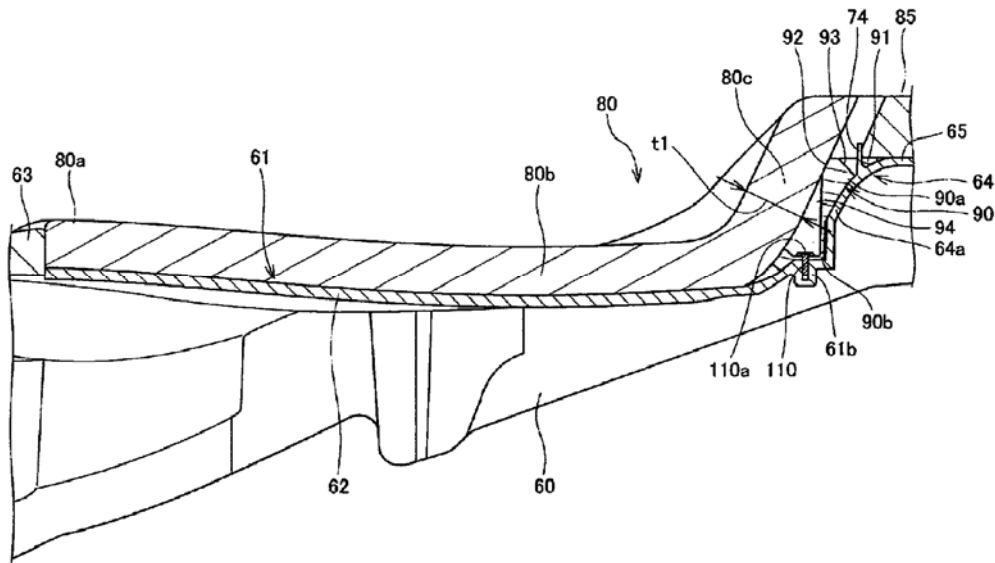
(72) Shinji KAWATANI (JP), Mitsue KOYANO (JP), Mamoru OTSUBO (JP), Sadamichi ENJO (JP), Takeshi OHARA (JP), Shota TAKENO (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KẾT CẤU YÊN XE

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu yên xe dưới dạng đệm yên xe gắn được/ tháo ra được sẽ đảm bảo việc điều chỉnh đặc điểm giảm chấn và việc điều chỉnh khả năng trượt của đệm tương đối với tấm dưới.

Kết cấu yên xe này bao gồm các đệm từ (80) tới (82), (85) và vỏ bọc (50). Vỏ bọc (50) bọc các đệm từ (80) tới (82), (85). Các đệm từ (80) tới (82), (85) được làm bằng nhựa. Vỏ bọc (50) được bố trí theo cách gắn được/ tháo ra được trên các đệm từ (80) tới (82), (85). Các đệm từ (80) tới (82), (85) được bố trí trên phần trên của tấm dưới của yên (60) như được thể hiện trên hình chiếu cạnh của xe. Giữa các đệm từ (80) tới (82), (85) và tấm dưới của yên xe (60), miếng đệm (90 95) được bố trí.



(11) **64911**

(21) 1-2019-00363

(51)⁷ **B62J 1/20**

(22) 22.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2018-015255

31.01.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.01.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

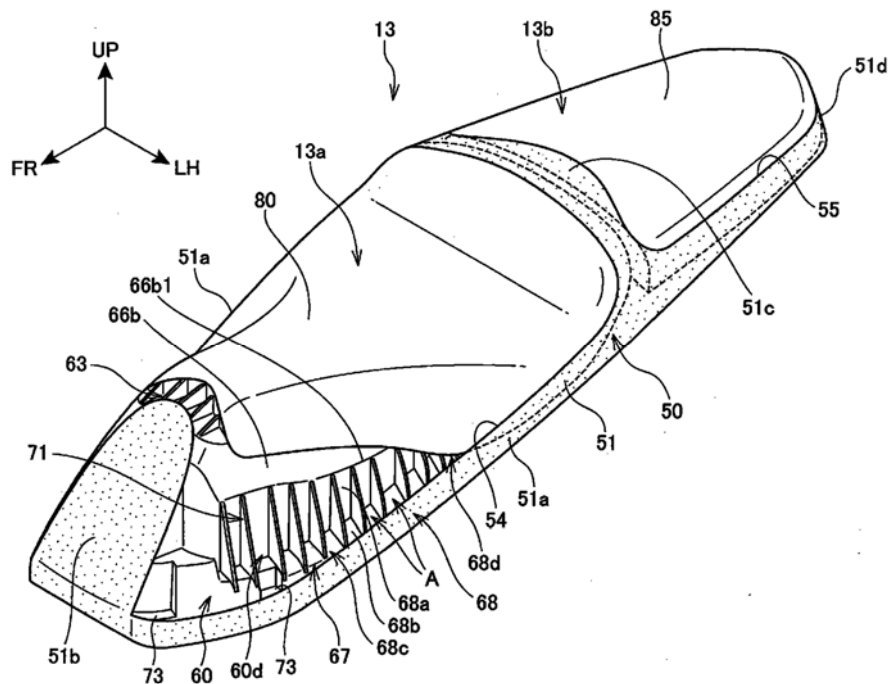
(72) Shinji KAWATANI (JP), Mitsue KOYANO (JP), Sadamichi ENJO (JP), Shota TAKENO (JP), Mamoru OTSUBO (JP), Takeshi OHARA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KẾT CẤU YÊN XE

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu yên xe dưới dạng kết cấu mới để giảm trọng lượng yên.

Kết cấu yên xe bao gồm yên (13). Yên xe (13) bao gồm tấm dưới (60), đệm (từ 80 tới 82, 85) đỡ với tấm dưới (60), và chi tiết bề mặt (50) bọc đệm (từ 80 tới 82, 85). Đệm (từ 80 tới 82, 85) tạo thành phần người sử dụng ngồi (13a, 13b). Tấm dưới (60) bao gồm phần đỡ đệm (61, 65) mà đỡ đệm (từ 80 tới 82, 85). Yên xe (13) được ghép với thân xe. Chi tiết bề mặt (50) bọc đệm (từ 80 tới 82, 85) và tấm dưới (60). Chi tiết bề mặt (50) tiếp xúc bên trong với một phần (66, 71) của bề mặt trên của tấm dưới (60) và đệm (từ 80 tới 82, 85).



(11) **64912**

(21) 1-2019-00364

(51)⁷ **B62J 1/20**

(22) 22.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2018-015256

31.01.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.01.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

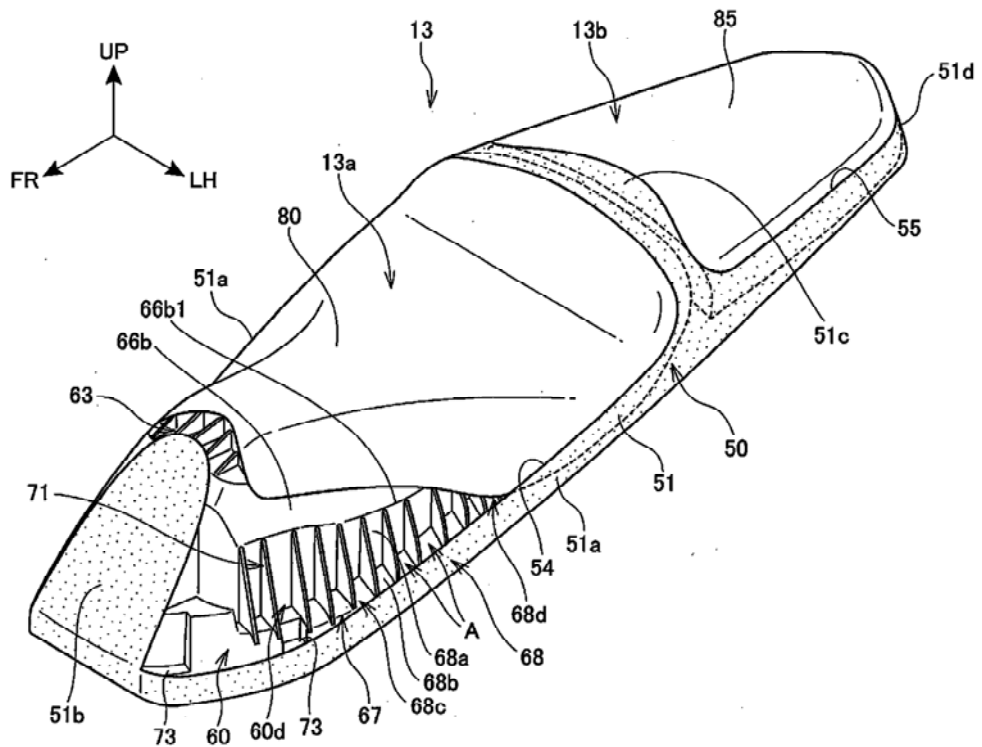
(72) Shinji KAWATANI (JP), Mitsue KOYANO (JP), Sadamichi ENJO (JP), Mamoru OTSUBO (JP), Takeshi OHARA (JP), Shota TAKENO (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KẾT CẤU YÊN XE

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu yên xe sẽ xả một cách hiệu quả hơn nữa nước tràn từ bề mặt yên.

Kết cấu yên xe bao gồm yên (13) có tấm dưới (60), đệm (80, 85) do với tấm dưới (60), và chi tiết bề mặt (50) bọc đệm (80, 85). Đệm (80, 85) có kết cấu dạng lưới ba chiều. Tấm dưới (60) bao gồm các gờ (71) tựa lên chi tiết bề mặt (50) và đệm (80). Các gờ (71) có các khoảng trống A giữa các gờ liên kề (71). Chi tiết bề mặt (50) được bố trí theo cách gắn được/tháo ra được với đệm (80, 85). Chi tiết bề mặt (50) bao gồm lưới (52, 53) ở vùng che kết cấu dạng lưới ba chiều.



(11) **64913**

(21) 1-2019-00380

(51)⁷ **A61K 39/395**, 31/519

(22) 27.06.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/US2017/039536 27.06.2017

(87) WO2018/005519 04.01.2018

(30) 62/355,171

27.06.2016

US

(71) THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)

1111 Franklin Street, Twelfth Floor, Oakland, CA 94607, United States of America

(72) KIPPS, Thomas, J. (US), CHEN, Liguang (US), CUI, Bing (US)

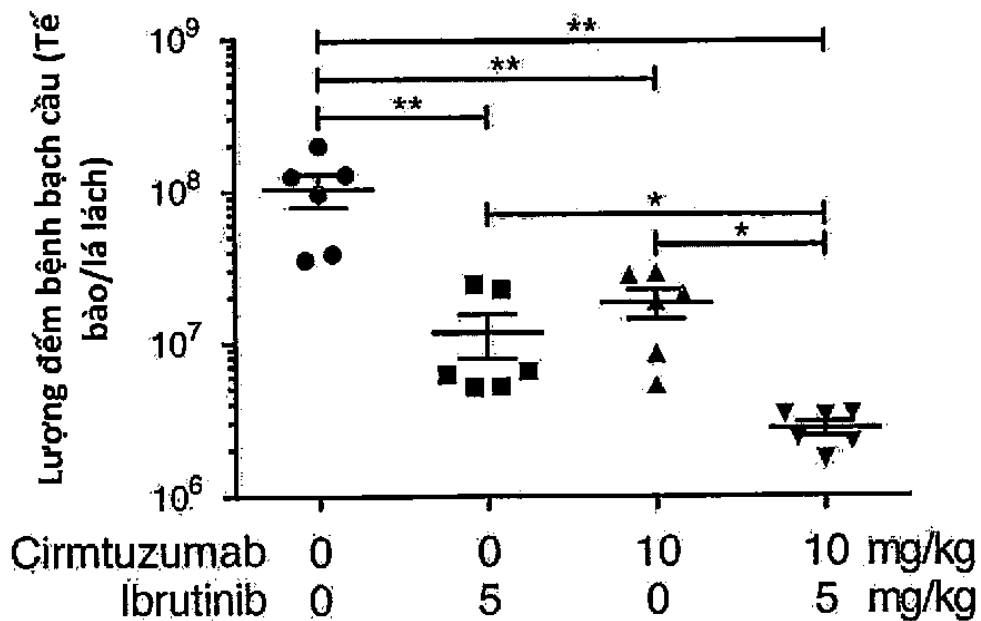
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT ĐỐI KHÁNG TYROSIN KINAZA BRUTON (BTK)

VÀ CHẤT ĐỐI KHÁNG THỤ THỂ MỒ CÔI TƯƠNG TỰ TYROSIN KINAZA 1

(ROR - 1)

(57) Sáng chế đề xuất, không kể trường hợp khác, các chế phẩm và phương pháp để điều trị bệnh ung thư. Các phương pháp này bao gồm bước sử dụng cho đối tượng cần được điều trị lượng hữu hiệu điều trị của các chất đối kháng tyrosin kinaza Bruton (BTK) và chất đối kháng ROR- 1. Sáng chế còn đề xuất thêm các dược phẩm bao gồm chất đối kháng BTK, chất đối kháng ROR- 1 và tá dược dược dụng. Theo các phương án, chất đối kháng BTK là ibrutinib và chất đối kháng ROR- 1 là cirmtuzumab.



(11) **64914**

(21) 1-2019-00382

(51)⁷ **B32B 037/10**, 037/06

(22) 22.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107103386

31.01.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.01.2019

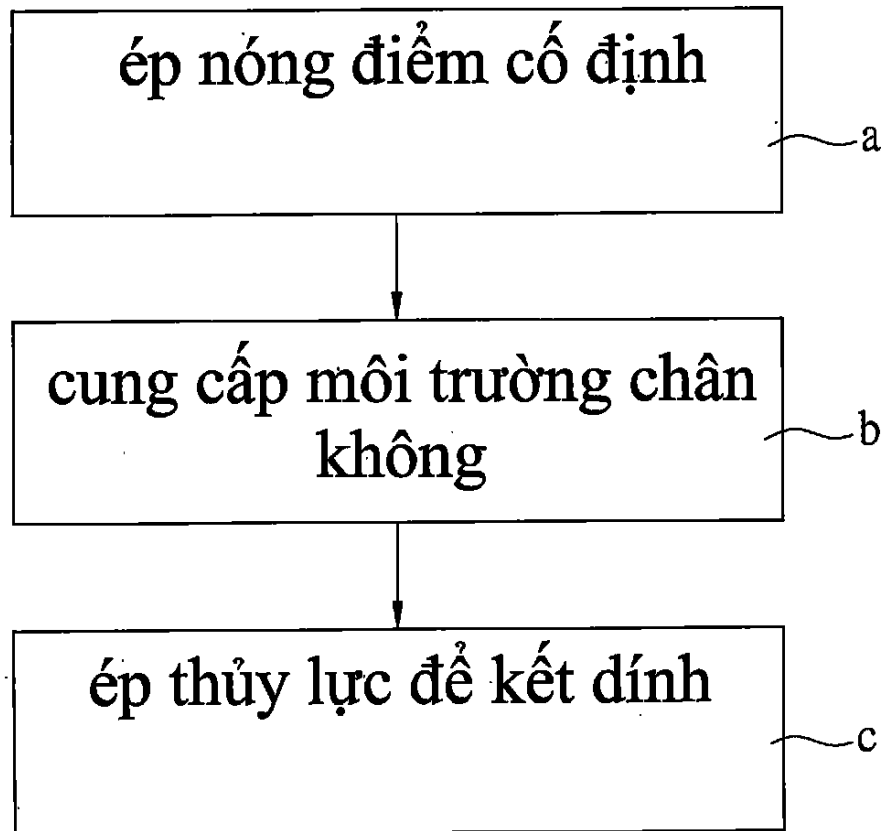
(75) YING-HSIN HO (TW)

No.661, Jhongshan N. RD., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan, R.O.C

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VỎ BỌC CÓ BỀ MẶT CONG CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vỏ bọc có bề mặt cong của thiết bị điện tử, mà bao gồm các bước chuẩn bị vỏ khung trong mờ (1) có màng trang trí (2); ép nóng điểm cố định màng trang trí (2) để gắn và định vị màng trang trí (2) lên bề mặt bên trong của vỏ khung trong mờ (1); đặt vỏ khung trong mờ (1) trong không gian được bịt kín chân không để kết dính chặt màng trang trí (2) với vỏ khung trong mờ (1); và ép thủy lực màng trang trí (2) bằng áp suất cao và nhiệt độ cao để được kết dính nhẵn mịn với bề mặt bên trong của vỏ khung trong mờ (1) trong dung môi lỏng.



(11) **64915**

(21) 1-2019-00384

(51)⁷ **B41J 2/01**

(22) 23.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0011615 30.01.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.01.2019

(71) STI CO., LTD. (KR)

1, Bonggi-gil, Gongdo-eup, Anseong-si, Gyeonggi-do, 17558, Republic of Korea

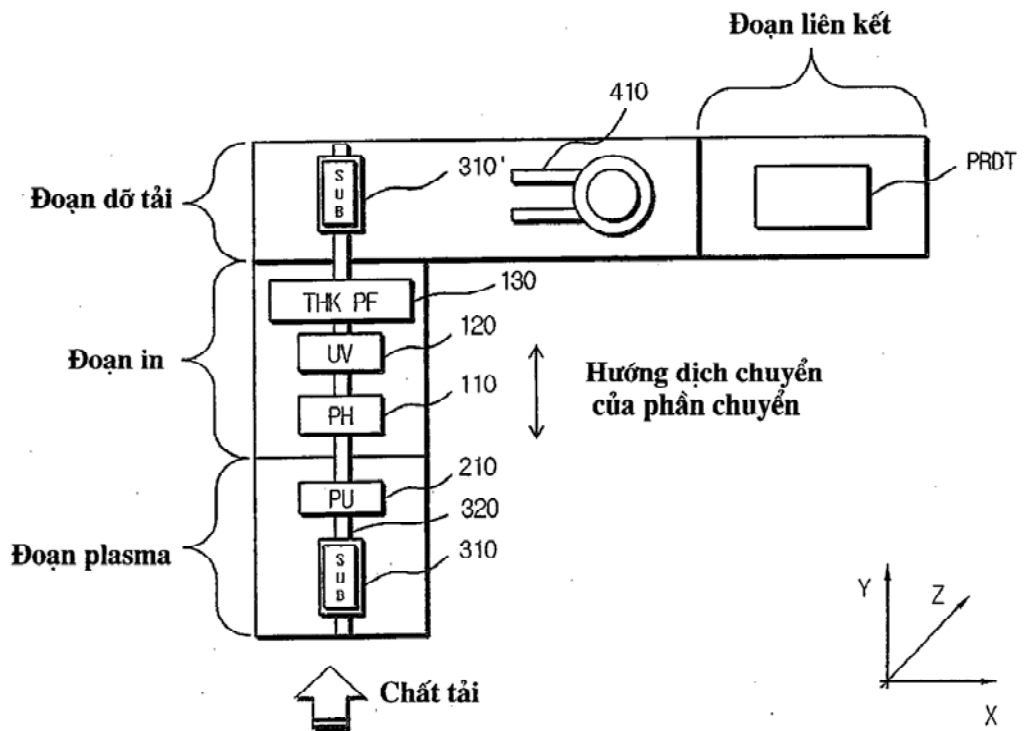
(72) SEO, Heoung-Tae (KR), JOO, Yong-Hwan (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ IN PHUN MỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP IN NHỜ DÙNG THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị in phun mực bao gồm, phần chuyển dịch chuyển với tấm nền được lắp trên đó, ít nhất một đầu in được bố trí bên trên đường dịch chuyển của tấm nền để phun các giọt nhỏ lên trên tấm nền này, và ít nhất một máy làm khô bằng tia cực tím được bố trí bên trên đường dịch chuyển của tấm nền để phát ra các tia cực tím lên trên các giọt nhỏ đã được phun lên trên tấm nền. Phần chuyển dịch chuyển để cho phép tấm nền đi nhiều lần bên dưới ít nhất một đầu in và ít nhất một máy làm khô bằng tia cực tím, và khi phần chuyển dịch chuyển, các lớp mà các độ dày của chúng được điều khiển, được in lên tấm nền.

10



(11) **64916**

(21) 1-2019-00388

(51)⁷ **B62J 01/28**

(22) 23.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107201753

05.02.2018

TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

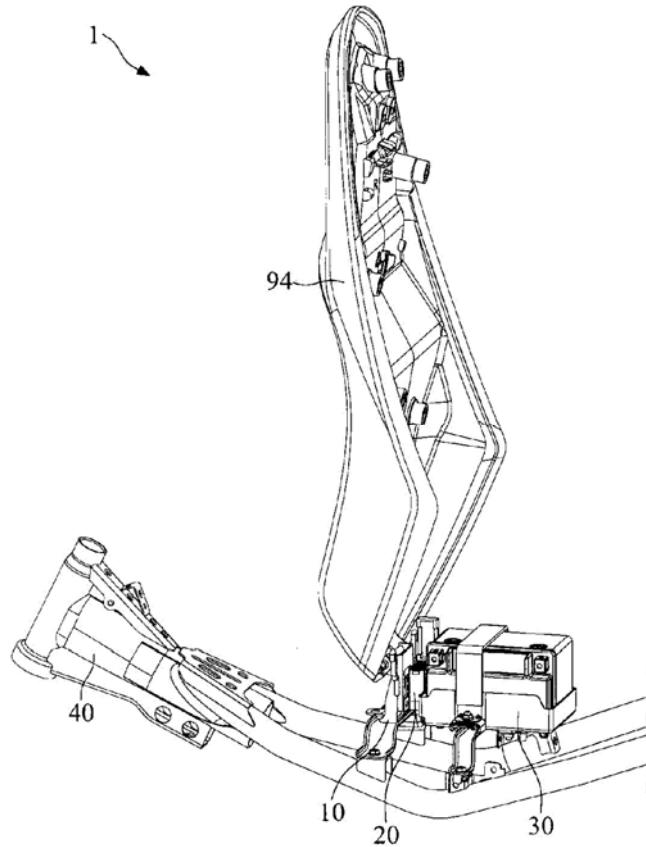
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, TAIWAN

(72) Sung-Kun LIN (TW), Wo-Hsiung YANG (TW), Ming-Yen TSAI (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) CƠ CẤU ĐỠ YÊN XE

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu đỡ yên, trong đó cơ cấu đỡ yên bao gồm khung xe, khung đỡ yên xe, yên xe và hộp cầu chì. Khung đỡ yên xe được bố trí trên khung xe. Yên xe được nối với khung; đỡ yên xe, trong đó yên xe được bố trí để được quay một cách tương đối với khung xe. Hộp cầu chì được treo trên khung đỡ yên xe, trong đó hộp cầu chì nằm dưới yên xe.



(11) **64917**

(21) 1-2019-00389

(51)⁸ **F16F 1/18, H02K 33/02**

(22) 23.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0012795

01.02.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.01.2019

(71) MPLUS CO., LTD. (KR)

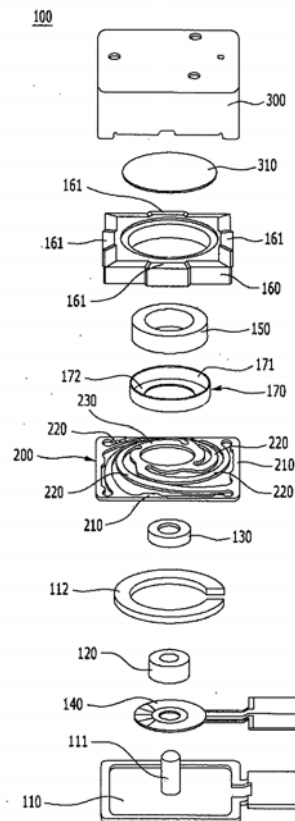
(Maetan-dong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16676, Republic of Korea

(72) KIM, Nam Sock (KR), PARK, Seok Jun (KR), LEE, Tae Hoon (KR), LEE, Dong Jun (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **LÒ XO LÁ TỨ GIÁC VÀ ĐỘNG CƠ RUNG TUYẾN TÍNH CHỨA Lò XO NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất lò xo lá tứ giác để tạo rung trong động cơ rung tuyến tính và động cơ rung tuyến tính chứa lò xo này. Lò xo lá tứ giác bao gồm giá đỡ bên dưới có mép bên ngoài dạng hình vuông, giá đỡ trên cùng có chiều cao cho trước tương ứng với giá đỡ bên dưới và di chuyển lên và xuống bởi lực đàn hồi của phần nhánh đàn hồi, và phần nhánh đàn hồi được nối với mặt trong của giá đỡ bên dưới và kéo dài đến giá đỡ trên cùng. Hơn nữa, các phần mà phần nhánh đàn hồi và giá đỡ bên dưới được gắn với góc hơn là trung tâm của mỗi mặt của giá đỡ bên dưới. Hơn nữa, đường bên phải của phần nhánh đàn hồi được nối với giá đỡ bên dưới được kéo dài từ giá đỡ bên dưới đến mặt bên trên theo theo dạng lõm tương ứng với phần trung tâm của lò xo lá. Lò xo lá tứ giác có ưu điểm trong đó điều này có thể làm tăng diện tích và làm giảm áp lực đối với lò xo lá dạng tròn hiện nay và có thể làm tăng độ rộng rung bằng cách cải thiện cấu trúc giới hạn của lò xo lá dạng tròn.



- (11) **64918**
- (21) 1-2019-00406 (51)⁷ C21C 1/10, C22C 33/08
- (22) 29.06.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/NO2017/050174 29.06.2017 (87) WO2018/004356 04.01.2018
- (30) 20161094 30.06.2016 NO

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.03.2019

- (71) ELKEM ASA (NO)
Drammensveien 169, 0277 Oslo, Norway
- (72) SKALAND, Torbjorn (NO), OTT, Emmanuelle (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) CHẤT BIẾN TÍNH GANG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT BIẾN TÍNH GANG
- (57) Sáng chế đề cập đến chất biến tính để sản xuất gang với graphit dạng phiến, được nén hoặc dạng phồng cầu. Chất biến tính này bao gồm hợp kim ferosilic dạng hạt với lượng silic chiếm từ 40 đến 80% khối lượng, canxi và/hoặc stronti và/hoặc bari với lượng 0,5 đến 5% khối lượng, đất hiếm với lượng từ 0 đến 10% khối lượng, ví dụ xeri và/hoặc lantan, magie với lượng từ 0 đến 5%, nhôm với lượng nhỏ hơn 5% khối lượng, mangan và/hoặc ziricon với lượng từ 0 đến 10%, và lượng còn lại là sắt, trong đó chất biến tính nêu trên còn chứa từ 0,1 đến 10% khối lượng là các hạt oxit bitmut dạng hạt và tùy ý từ 0,1 đến 10% khối lượng là một hoặc nhiều sulfua kim loại dạng hạt và/hoặc một hoặc nhiều oxit sắt dạng hạt, trong đó oxit bitmut dạng hạt nêu trên được trộn lẫn hoặc phối trộn với các hạt ferosilic, hoặc được thêm một cách đồng thời vào gang cùng với các hạt ferosilic dạng hạt. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chất biến tính này.

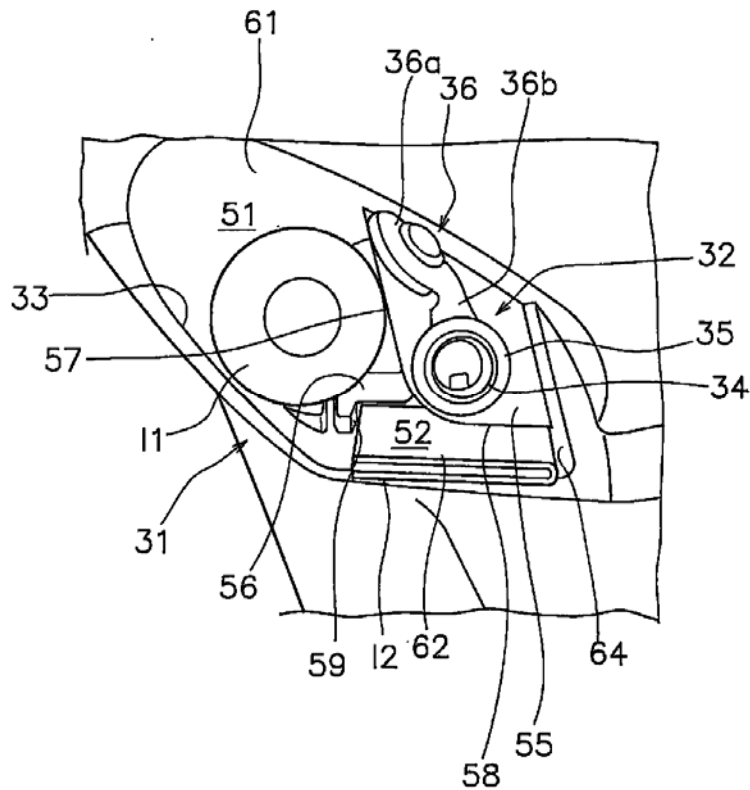
- (11) **64919**
(21) 1-2019-00418 (51)⁷ **B62J 99/00**
(22) 24.01.2019 (43) 26.08.2019
(30) 2018-010875 25.01.2018 JP
2018-093734 15.05.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.01.2019

- (71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
(72) JARUWAT PHANSUA (TH), WORAKRIT CHAIYASIT (TH)
(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

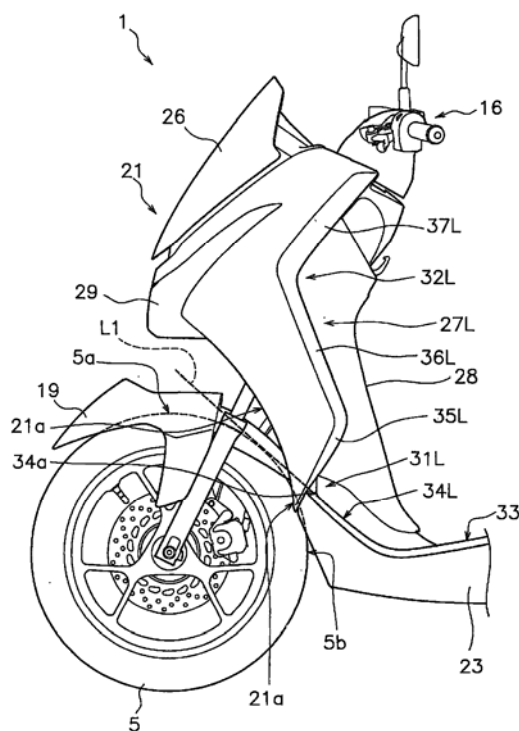
(57) Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó ngăn chứa vật dụng gồm miệng ngăn chứa hở lên phía trên để đưa vào và lấy ra các vật dụng. Phần tay lái được bố trí lên phía trên từ miệng ngăn chứa và phần cấp điện. Phần cấp điện được bố trí bên trong ngăn chứa vật dụng. Phần cấp điện gồm lỗ cấp điện mà cơ cấu nạp điện có thể gắn vào và tháo ra được. Trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, ngăn chứa vật dụng gối chồng với phần cấp điện. Theo hướng trước-sau của phương tiện, trục của phần cấp điện kéo dài từ phần đáy của phần cấp điện về phía lỗ cấp điện, kéo dài về phía sau và lên phía trên.



- (11) **64920**
 (21) 1-2019-00423 (51)⁷ **B62J 99/00**
 (22) 24.01.2019 (43) 26.08.2019
 (30) 2018-010876 25.01.2018 JP
 2018-093735 15.05.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.01.2019

- (71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) KENGKLA RUEANGRIT (TH), VEERAKRIT VETVAKIN (TH)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN
 (57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó phần dưới của tấm chắn chân (27L) gồm phần lõm (31L) được làm lõm ra phía trước. Bàn để chân (25) gồm phần đế chân nghiêng (34L) được bố trí hướng vào phần lõm (31L) và phần đế chân sau (33). Trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, phần đế chân nghiêng (34L) được nghiêng ra phía trước và lên phía trên tới một mức lớn hơn so với phần đế chân sau (33). Tấm chắn chân (27L) gồm phần mép nghiêng thứ nhất (35L), phần mép nghiêng thứ hai (36L) và phần mép nghiêng thứ ba (37L). Trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, đầu trước của phần đế chân nghiêng (34L) được nằm ở vị trí xuống phía dưới từ đầu trên của bánh trước (5), và được bố trí ở vị trí mà không gối chồng với bánh trước (5). Trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, góc nghiêng (B3) của phần mép nghiêng thứ hai (36L) so với phương ngang lớn hơn so với góc nghiêng (B1) của phần đế chân nghiêng (34L) so với phương ngang.



(11) **64921**

(21) 1-2019-00424

(51)⁷ **B62J 1/12**, 99/00

(22) 24.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2018-024374

14.02.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.01.2019

(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)

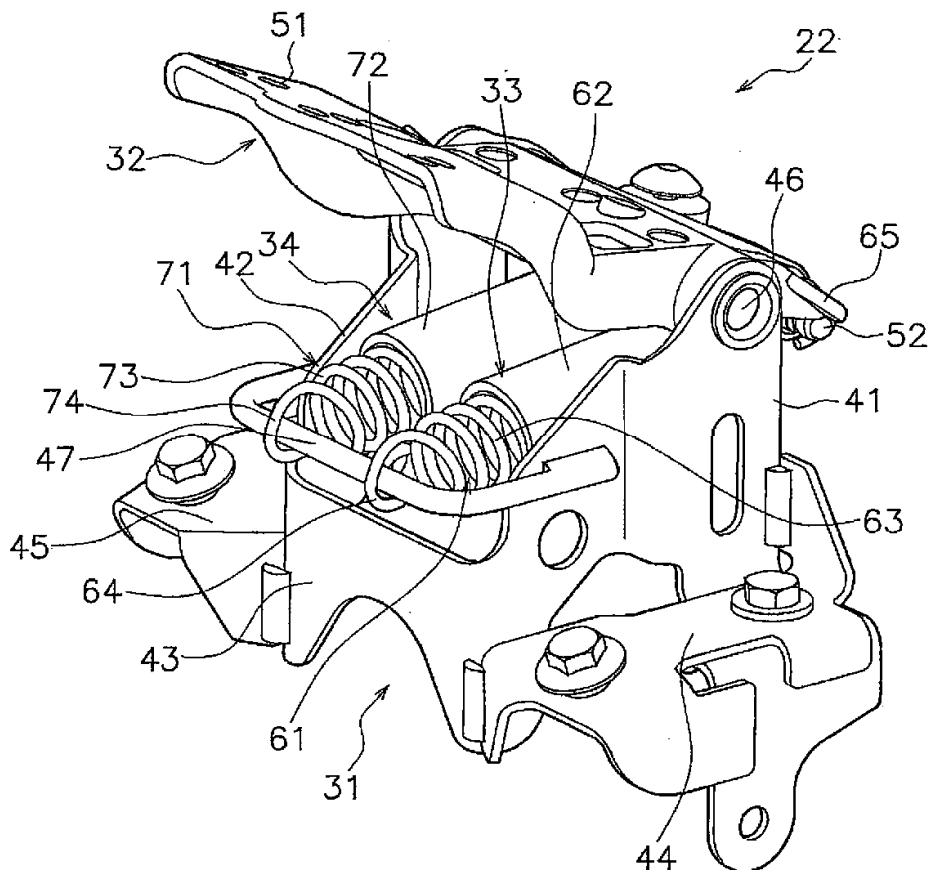
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Masaki NAGAOKA (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó cơ cấu mở/đóng (22) gồm lò xo cuộn kéo (61) và bộ phận đàn hồi (62). Lò xo cuộn kéo (61) gồm phần cuộn dây (63) và trợ giúp người điều khiển trong việc mở yên (6). Bộ phận đàn hồi (62) được bố trí trên mặt ngoài của phần cuộn dây (63). Lò xo cuộn kéo (61) được bố trí để cho co lại khi yên (6) đi chuyển về phía vị trí mở hoàn toàn. Mặt ngoài của phần cuộn dây (63) và mặt trong của bộ phận đàn hồi (62) thực hiện việc tiếp xúc với nhau ít nhất là trước khi yên (6) tới được vị trí mở hoàn toàn.



(11) **64922**

(21) 1-2019-00429

(51)⁷ **F04C 23/00**

(22) 24.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2018-010778

25.01.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.01.2019

(71) KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)

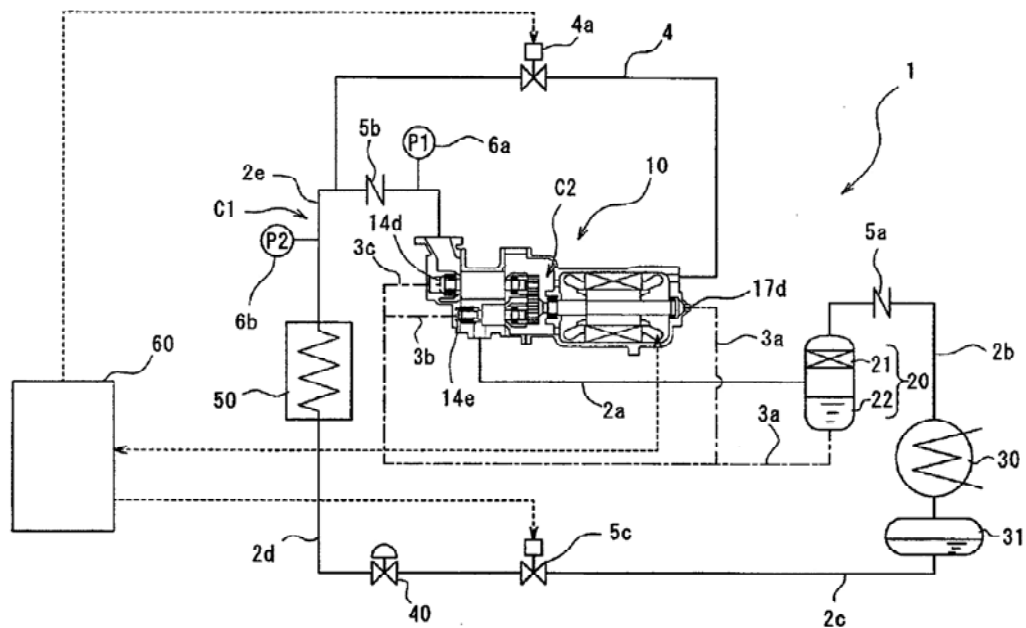
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan

(72) Noboru TSUBOI (JP), Tetsuya KAKIUCHI (JP), Katsuyuki SUZUKI (JP), Eiji KANKI (JP), Keisuke TANAKA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ LÀM LẠNH

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị làm lạnh có thể ngăn chặn sự cố chập mạch của mô-tơ được bố trí ở cấp trung gian trong máy nén hai cấp có trong thiết bị làm lạnh bằng cách ngăn chặn sự hóa lỏng của chất lưu làm việc ở mô-tơ. Thiết bị làm lạnh (1) có máy nén trục vít hai cấp (10), van cản hút (5b) nằm ở phía trước máy nén trục vít hai cấp (10), van cản xả (5a) nằm ở phía sau máy nén trục vít hai cấp (10), bộ làm ngưng tụ (30) nằm ở phía sau van cản xả (5a), bộ làm bay hơi (50) nằm ở phía trước van cản hút (5b), van giãn nở (40) được bố trí giữa bộ làm ngưng tụ (30) và bộ làm bay hơi (50) trong dòng di chuyển của chất làm lạnh, van bơm xuống (5c) được bố trí giữa bộ làm ngưng tụ và bộ làm bay hơi, ống rẽ nhánh (4) nối thông chất lưu một bộ phận giữa van cản hút (5b) và bộ làm bay hơi (50) và bộ phận cấp trung gian, và van nhánh (4a) nằm trên ống rẽ nhánh (4).



(11) **64923**

(21) 1-2019-00430

(51)⁸ **G01C 21/26**

(22) 24.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107103382

31.01.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.01.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

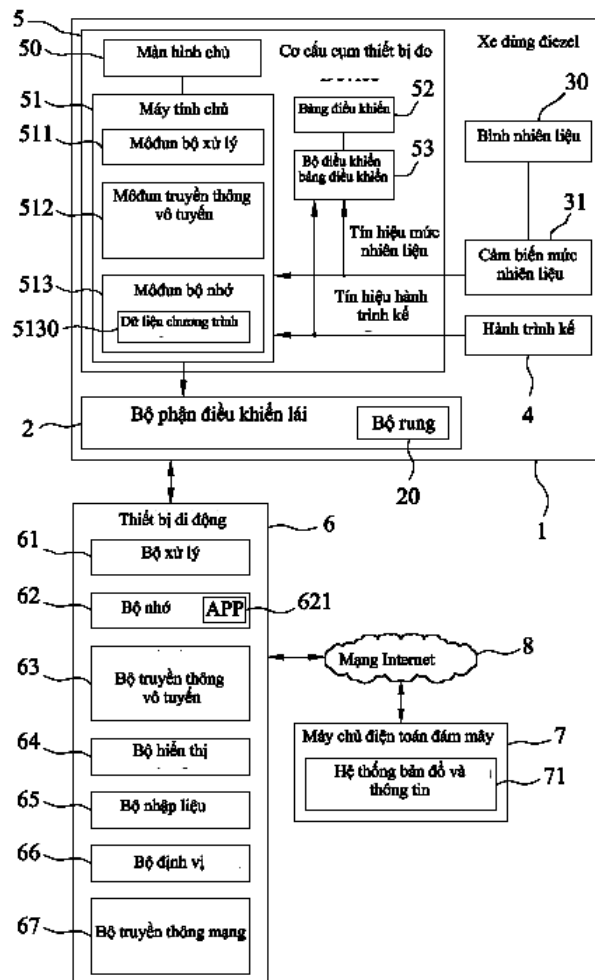
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Chen-Sheng LIN (TW), Yi-Yang TSAI (TW), Wen-Chih HSIEH (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG HỖ TRỢ NGƯỜI LÁI XE TRONG VIỆC TÌM PHƯƠNG TIỆN CUNG CẤP DỊCH VỤ CẦN CHO XE**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hỗ trợ người lái xe (1) trong việc tìm phương tiện cung cấp dịch vụ cần cho xe (1). Xe (1) bao gồm cơ cấu cụm thiết bị đo (5) được nối truyền thông với thiết bị di động (6) có chức năng dẫn đường. Khi mức năng lượng của xe (1) là thấp, cơ cấu cụm thiết bị đo (5) kích hoạt thiết bị di động (6) để tính toán dữ liệu dùng cho màn hình định vị thông tin (500, 506) mà chỉ báo phương tiện cung cấp nguồn năng lượng ở vùng xung quanh thiết bị di động (6), và truyền dữ liệu đến cơ cấu cụm thiết bị đo (5), sao cho cơ cấu cụm thiết bị đo (5) hiển thị màn hình định vị thông tin (500, 506).



(11) **64924**

(21) 1-2019-00431

(51)⁸ **G01C 21/165**

(22) 24.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107103381

31.01.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.01.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (JP)

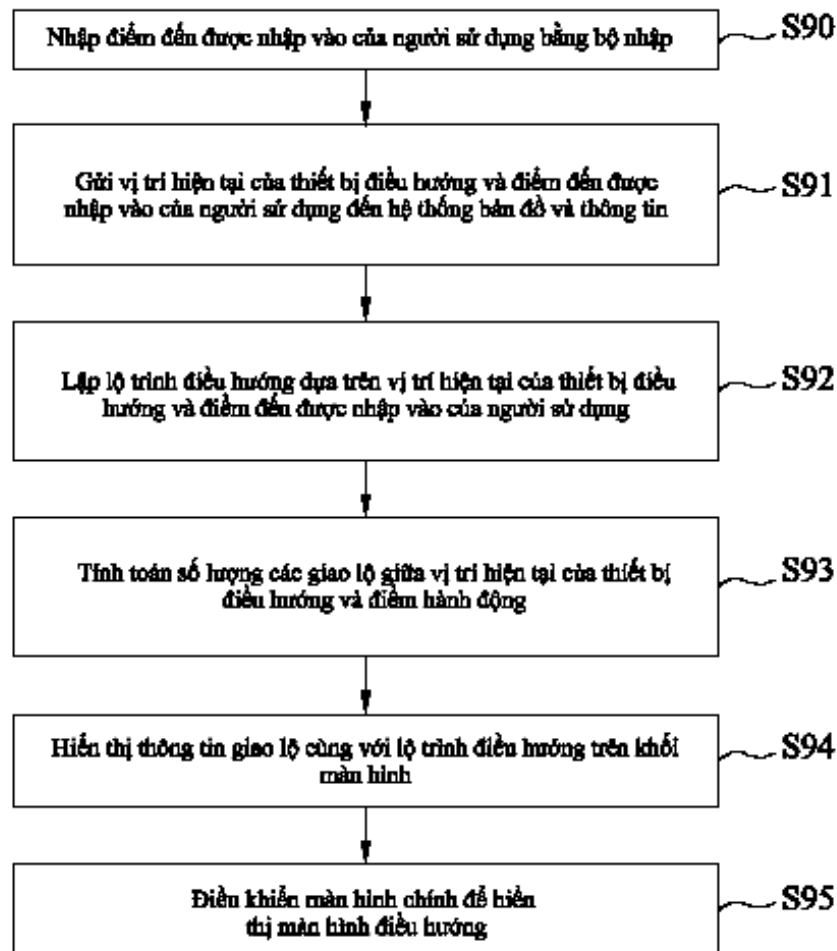
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Chen-Sheng LIN (TW), Yi-Yang TSAI (TW), John C. WANG (US), Li-Hui CHEN (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU HƯỚNG VÀ HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH VÀ HIỂN THỊ THÔNG TIN GIAO LỘ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều hướng được thực hiện bằng cách sử dụng thiết bị điều hướng (6) và hệ thống bản đồ và thông tin (71) bao gồm: truyền vị trí hiện tại của thiết bị điều hướng (6) và điểm đến được nhập vào của người sử dụng đến hệ thống bản đồ và thông tin (71); lập lộ trình điều hướng cho biết điểm hành động nhờ hệ thống bản đồ và thông tin (71); tính toán số lượng các giao lộ giữa vị trí hiện tại của thiết bị điều hướng (6) và điểm hành động dọc theo lộ trình điều hướng; và truyền thông tin giao lộ bao gồm số lượng các giao lộ đến thiết bị điều hướng (6) để hiển thị.



- (11) **64925**
- (21) 1-2019-00432 (51)⁸ **A61K 31/7068**, C07H 19/10
- (22) 23.06.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/038963 23.06.2017 (87) WO2017/223421 28.12.2017
- (30) 62/354,471 24.06.2016 US
- (71) EMORY UNIVERSITY (US)
1599 Clifton Road NE, 4th Floor, Atlanta, Georgia 30322, United States of America
- (72) Abel DE LA ROSA (US), George PAINTER (US), Gregory R. BLUEMLING (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH NHIỄM VIRUT VIÊM GAN B VÀ DƯỢC PHẪM CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để điều trị các bệnh lây nhiễm và dược phẩm chứa chế phẩm này. Chế phẩm này chứa các hợp chất bao gồm cả các dẫn xuất của clevudin. Chế phẩm này chứa các hợp chất bao gồm cả các dẫn xuất của clevudin kết hợp với một tác nhân kháng virus khác. Chế phẩm này chứa các hợp chất bao gồm cả các dẫn xuất của clevudin kết hợp với hợp chất phosphoramidat của lamivudin, adelovir, tenofovir, telbivudin, entecavir, hoặc các dạng kết hợp của chúng.

(11) **64926**

(21) 1-2019-00437

(51)⁷ **A61G 5/14**

(22) 24.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 18154405.7

31.01.2018

EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.01.2019

(71) FLAP COMPETENCE CENTER KFT (HU)

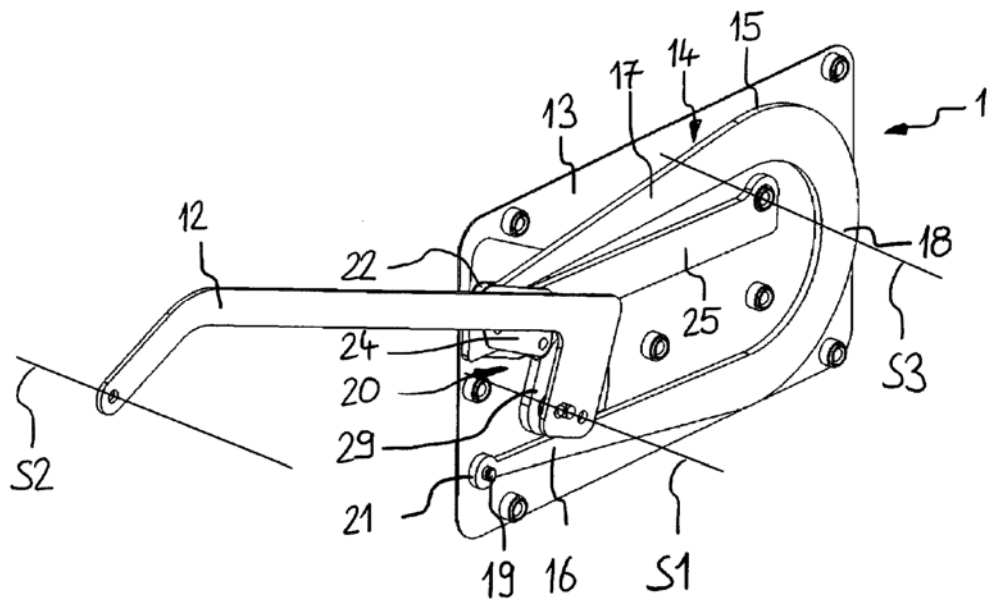
Hengersor u30, Budapest, 1184, Hungary

(72) András BENDEFY (HU)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) TAY NÂNG CÁNH CƠ CHO ĐỒ NỘI THẤT

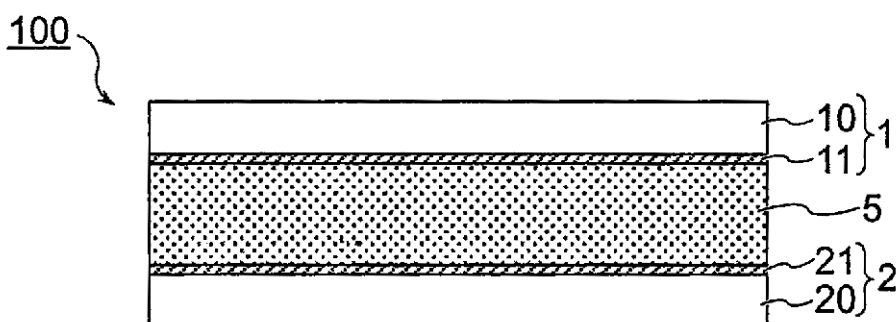
(57) Tay nâng cánh cơ (1) đối với đồ nội thất (2) bao gồm cần điều chỉnh (12), được gắn cố thể xoay trên chi tiết nền (13) xung quanh trục điều chỉnh thứ nhất S1 giữa vị trí mở và vị trí đóng, và bộ tích lũy năng lượng (14), mà được ghép với cần điều chỉnh (12) mà cần điều chỉnh (12) bị tác động bằng lực tác động theo ít nhất một phần của quỹ đạo xoay của cần điều chỉnh (12) theo hướng về phía vị trí mở của/ hoặc vị trí đóng. Trong đó bộ tích lũy năng lượng (14) bao gồm lò xo dẹt mà được làm từ vật liệu dẹt dạng tấm, trong đó lò xo dẹt được tác động bởi lực đàn hồi trên chi tiết nền (13) và cần điều chỉnh (12) trên mặt phẳng tấm của vật liệu dẹt.



- (11) **64927**
- (21) 1-2019-00438 (51)⁷ **C09J 7/00**
- (22) 24.01.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 2018-014203 30.01.2018 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan
- (72) TAKARADA, Shou (JP), HATANAKA, Itsuhiro (JP), NIWA, Masahito (JP), SHIMOKURI, Taiki (JP), NONAKA, Takahiro (JP), HIRANO, Keisuke (JP), KAWATAKE, Fumika (JP), IKEMURA, Mika (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) TẮM DÍNH NHẠY ÁP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM DÍNH NHẠY ÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm dính nhạy áp lưu hóa được bằng quang trong đó chế phẩm dính nhạy áp chứa polyme nền và hợp chất lưu hóa được bằng quang được tạo ra theo dạng lớp, tấm dính nhạy áp có độ mờ là 1% hoặc nhỏ hơn, độ bền dính vào thủy tinh là 1,5 N/10mm hoặc lớn hơn, và mô đun đàn hồi bảo quản cắt là 0,15 MPa hoặc nhỏ hơn ở nhiệt độ là 25°C. Khi chất dính nhạy áp được lưu hóa sau để có tỷ lệ polyme hóa là 99%, chất dính nhạy áp được lưu hóa sau có nhiệt độ chuyển tiếp thủy tinh là -3°C hoặc thấp hơn, và mô đun đàn hồi bảo quản cắt của 0,16 MPa hoặc lớn hơn ở 25°C. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm dính nhạy áp này và phương pháp sản xuất thiết bị hiển thị hình ảnh.

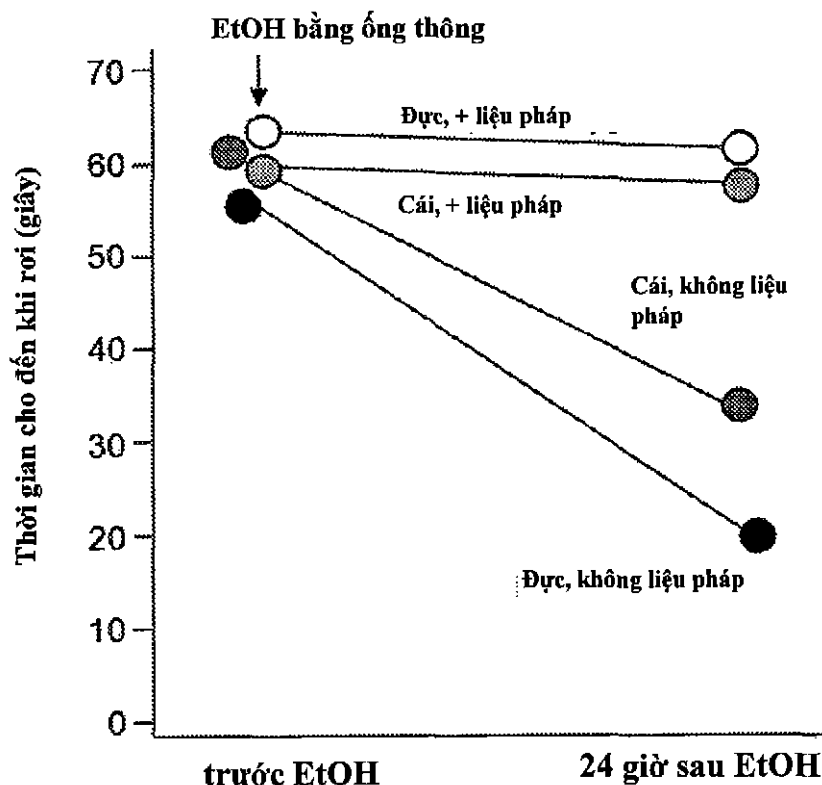
- (11) **64928**
- (21) 1-2019-00439 (51)⁷ **C09J 7/00**
- (22) 24.01.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 2018-014202 30.01.2018 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan
- (72) TAKARADA, Shou (JP), HATANAKA, Itsuhiro (JP), NIWA, Masahito (JP), SHIMOKURI, Taiki (JP), NONAKA, Takahiro (JP), HIRANO, Keisuke (JP), KAWATAKE, Fumika (JP), IKEMURA, Mika (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) TẤM DÍNH NHẠY ÁP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM DÍNH NHẠY ÁP VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm dính nhạy áp (5) có độ mờ là 1% hoặc nhỏ hơn, độ bền dính vào thủy tinh là 2,0 N/10 mm hoặc lớn hơn, nhiệt độ chuyển tiếp thủy tinh là -3°C thấp hơn, và môđun đàn hồi bảo quản cất là 0,16 MPa hoặc lớn hơn ở nhiệt độ là 25°C. Chất dính nhạy áp có thể được tạo nên bằng cách, ví dụ, áp chế phẩm chứa monome gốc acryl và/hoặc sản phẩm được polyme hóa một phần của nó và uretan (met)acrylat lên trên nền theo dạng lớp; và sau đó chiếu xạ tia hoạt tính vào chế phẩm để lưu hóa bằng quang chế phẩm.

- (11) **64929**
- (21) 1-2019-00468 (51)⁷ **C09J 7/00**
- (22) 25.01.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 2018-014205 30.01.2018 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan
- (72) HATANAKA, Itsuhiro (JP), NIWA, Masahito (JP), SHIMOKURI, Taiki (JP), TAKARADA, Shou (JP), NONAKA, Takahiro (JP), HIRANO, Keisuke (JP), KAWATAKE, Fumika (JP), IKEMURA, Mika (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) TẤM KẾT DÍNH NHẠY ÁP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM KẾT DÍNH NHẠY ÁP VÀ MÀNG KẾT DÍNH NHẠY ÁP
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm kết dính nhạy áp (5) trong đó chất kết dính nhạy áp bao gồm polyme nền gốc acryl được tạo nên theo dạng tấm. Polyme nền gốc acryl chứa đoạn gốc acryl và đoạn gốc uretan, và hàm lượng của đoạn gốc uretan là 3 đến 30 phần trọng lượng dựa trên 100 phần trọng lượng của đoạn gốc acryl. Đoạn gốc uretan bao gồm ít nhất một chuỗi uretan được lựa chọn từ nhóm bao gồm polyete uretan và polyeste uretan. Hàm lượng của đoạn gốc uretan khác ngoài đoạn gốc polyete uretan là 15 phần theo trọng lượng hoặc nhỏ hơn dựa trên 100 phần trọng lượng của đoạn gốc acryl. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến màng kết dính nhạy áp và phương sản xuất tấm kết dính nhạy áp.



- (11) **64930**
- (21) 1-2019-00469 (51)⁷ **C09J 133/08**
- (22) 25.01.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 2018-014204 30.01.2018 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan
- (72) NIWA, Masahito (JP), HATANAKA, Itsuhiro (JP), SHIMOKURI, Taiki (JP),
TAKARADA, Shou (JP), NONAKA, Takahiro (JP), HIRANO, Keisuke (JP),
KAWATAKE, Fumika (JP), IKEMURA, Mika (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẤT KẾT DÍNH NHẠY ÁP, CHẾ PHẨM CHẤT KẾT DÍNH NHẠY ÁP LƯU HÓA ĐƯỢC, TẤM KẾT DÍNH NHẠY ÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM KẾT DÍNH NHẠY ÁP**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất kết dính nhạy áp bao gồm polyme nền gốc acryl, polyme nền gốc acryl chứa đoạn gốc acryl và đoạn gốc uretan. Trong polyme nền gốc acryl, hàm lượng của đoạn gốc uretan là từ 3 đến 20 phần trọng lượng dựa trên 100 phần trọng lượng của đoạn gốc acryl.
Sáng chế còn đề cập đến tấm kết dính nhạy áp có thể thu được bằng cách áp chế phẩm chất kết dính nhạy áp trên nền dưới dạng lớp. Chế phẩm chất kết dính nhạy áp có thể lưu hóa được và có thể bao gồm chất khơi mào polyme hóa. Trong quá trình tạo nên tấm kết dính nhạy áp, chế phẩm chất kết dính nhạy áp có thể lưu hóa được, nếu cần thiết.

- (11) **64931**
 (21) 1-2019-00475 (51)⁷ **A61K 48/00**, C12N 9/00, 9/02, 9/04, 15/09, C12Q 1/32, 1/68
 (22) 26.07.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/043999 26.07.2017 (87) WO2018/022783 01.02.2018
 (30) 62/367,012 26.07.2016 US
 (71) 1. CORNELL UNIVERSITY (US)
 Center for Technology Licensing (CTL), 395 Pine Tree Road, Suite 310, Ithaca, New York 14850, United States of America
 2. ADVERUM BIOTECHNOLOGIES, INC. (US)
 1035 O'Brien Drive, Menlo Park, California 94025, United States of America
 (72) GASMI, Mehdi (US), CRYSTAL, Ronald G. (US), PAGOVIĆ, Odelya E. (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) VECTƠ CHỨA AXIT NUCLEIC MÃ HÓA ALDEHYT DEHYDROGENAZA CỦA NGƯỜI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA VECTƠ NÀY
 (57) Vectơ chứa gen khởi đầu được liên kết chức năng với trình tự axit nucleic mã hóa aldehyt dehydrogenaza của người, cũng như chế phẩm chứa vectơ này và phương pháp sử dụng vectơ này để điều trị bệnh thiếu aldehyt dehydrogenaza, hoặc ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh được đặc trưng bởi sự thiếu aldehyt dehydrogenaza.



- (11) **64932**
- (21) 1-2019-00477 (51)⁷ **B29D 30/06**
- (22) 25.01.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 201810078332.X 26.01.2018 CN
- (71) TIANJIN SAIXIANG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 9 Hitech Developing 4th RD.(Huanwai), Huayuan Industry Zone, Tianjin New
Technology Industry Park, Tianjin, 300384, China
- (72) Peng ZHANG (CN), Jiaming JIANG (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CƠ CẤU DẪN ĐỘNG TẮM CHE DỊCH CHUYỂN ĐƯỢC DÙNG CHO TRỐNG
LÀM XỐP XOAY MỞ RỘNG KIỂU CƠ HỌC**
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu dẫn động tấm che dịch chuyển được dùng cho trống làm lớp
xoay mở rộng kiểu cơ học, cơ cấu này bao gồm tấm dẫn hướng, nắp che đầu, tấm che
dịch chuyển được, tấm che cố định, xylanh, vành xoay và các thanh xoay mở rộng,
trong đó tấm che dịch chuyển được được nối với vành có rãnh trên xylanh nhờ thân chốt
I và có khả năng xoay xung quanh thân chốt I, và tấm che dịch chuyển được được nối
với vành xoay nhờ thân chốt II, thân chốt này được định vị bên trong rãnh ngoài của
vành xoay; xylanh kim được cố định trên vành xoay, trục pittông của xylanh kim được
nối với vành có rãnh nhờ thân chốt I, và trục pittông của xylanh kim dịch chuyển qua
lại, sẽ dẫn động vành xoay để xoay so với vành có rãnh, cũng như mở/đóng tấm che
dịch chuyển được nhờ thân chốt II. Kết quả tích cực bao gồm: kết cấu thiết kế hợp lý và
làm giảm khó khăn trong việc gia công và lắp ráp, tấm che dịch chuyển được và vành có
rãnh dịch chuyển riêng biệt, để hỗ trợ điều khiển, làm giảm bớt chu trình dẫn động tấm
che dịch chuyển được, kết cấu cải tiến ổn định hơn, và vành có rãnh có thể tách hoàn
toàn khỏi tấm che dịch chuyển được để hỗ trợ việc bảo dưỡng trong tương lai.

- (11) **64933**
- (21) 1-2019-00481 (51)⁷ **C09K 17/40**, 101/00, 109/00
- (22) 25.01.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 10-2018-0010215 26.01.2018 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.01.2019
- (71) JOEUN INDUSTRY INC. (KR)
134-17, Bonghwangnonggongdanji-gil, Bonghwang-myeon, Naju-si, Jeollanam-do
58309, Republic of Korea
- (72) KIM, Yong Gyu (KR), PARK, Jeong Hun (KR), KIM, Jun (KR), MOON, Deok Hyun
(KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐỂ ĐIỀU CHẾ CHẤT ĐIỀU HÒA ĐẤT, CHẤT ĐIỀU HÒA ĐẤT VÀ
PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU HÒA ĐẤT SỬ DỤNG CHẤT ĐIỀU HÒA ĐẤT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để điều chế chất điều hòa đất, chất điều hòa đất và phương pháp điều hòa đất. Chất điều hòa đất bao gồm 100 phần theo khối lượng gốc bauxit; từ khoảng 5 phần theo khối lượng đến khoảng 15 phần theo khối lượng tác nhân hóa rắn; từ khoảng 5 phần theo khối lượng đến khoảng 25 phần theo khối lượng chất làm dây; và từ khoảng 7,5 phần theo khối lượng đến khoảng 10 phần theo khối lượng nước.

- (11) **64934**
 (21) 1-2019-00495 (51)⁸ **D06F 39/04, 37/26**
 (22) 01.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/039499 01.11.2017 (87) WO2018/096886 31.05.2018
 (30) 2016-226453 22.11.2016 JP
 2016-226455 22.11.2016 JP
 2016-226456 22.11.2016 JP
 2016-226459 22.11.2016 JP
 2016-226460 22.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.01.2019

(71) PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)

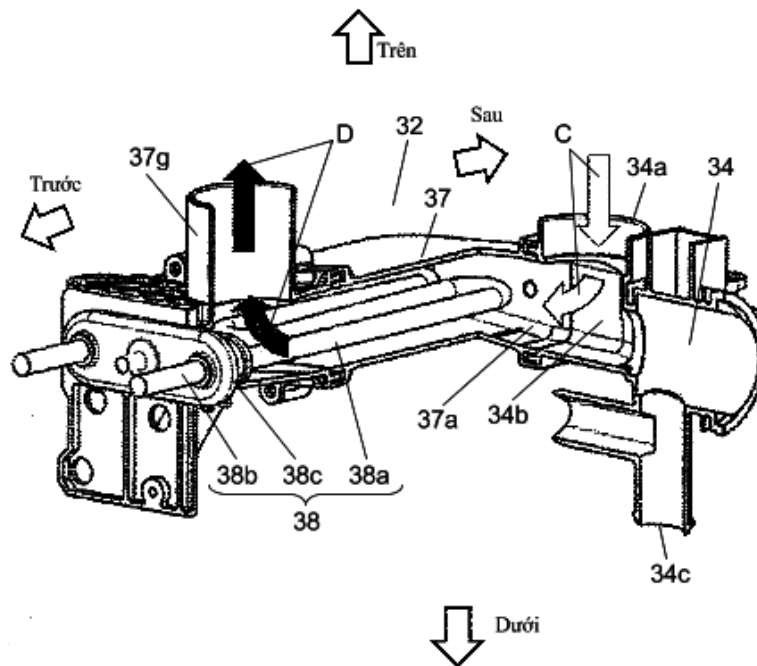
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

(72) Tadao HASE (JP), Masaaki TOKUZAKI (JP), Katsutoshi SHINDO (JP), Yoshinori KATAOKA (JP), Yu HIKINO (JP), Hiroyuki KIRIYAMA (JP), Toshiyuki NAKAMURA (JP), Ryosuke TAOKA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) MÁY GIẶT

(57) Sáng chế đề cập đến máy giặt bao gồm phần thân máy giặt, thùng giặt được cung cấp ở phần bên trong của phần thân máy giặt và có phần đáy có cổng thoát nước, và đơn vị gia nhiệt được bố trí bên dưới thùng giặt và liên thông với phần đáy trong của thùng giặt. Ngoài ra, đơn vị gia nhiệt có hộp chứa bộ gia nhiệt (37) mà chứa bộ gia nhiệt (38) để gia nhiệt nước giặt bên trong và nhiều đường dẫn nước liên thông phần đáy trong của thùng giặt và hộp chứa bộ gia nhiệt (37). Nhiều đường dẫn nước được bố trí tại các vị trí trong đó nhiệt độ của nước giặt là khác nhau ở trạng thái mà trong đó nguồn năng lượng của bộ gia nhiệt (38) được bật.



(11) **64935**

(21) 1-2019-00500

(51)⁸ **G01C 21/26**

(22) 28.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107104613

09.02.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.01.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

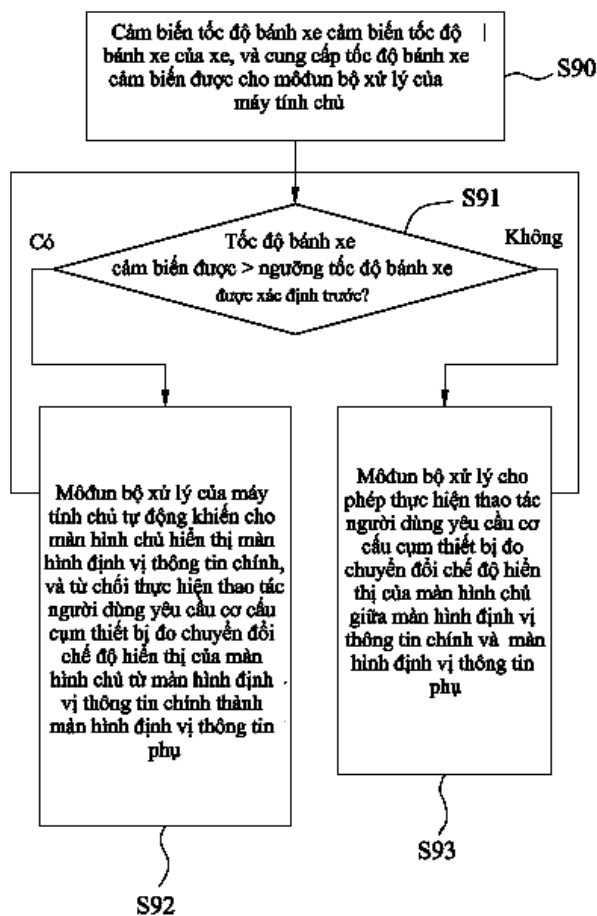
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Tai-Ling LU (TW), Chen-Sheng LIN (TW), Yi-Yang TSAI (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ THÔNG TIN DẪN ĐƯỜNG CHO XE CÓ SỬ DỤNG THIẾT BỊ DI ĐỘNG, VÀ HỆ THỐNG DẪN ĐƯỜNG THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiển thị thông tin dẫn đường cho xe (1) có sử dụng thiết bị di động (6), phương pháp này bao gồm các bước: sử dụng cảm biến tốc độ bánh xe (3) để cảm biến tốc độ bánh xe của xe (1); cơ cấu cụm thiết bị đo (5) của xe (1) xác định liệu tốc độ bánh xe được cảm biến có lớn hơn ngưỡng tốc độ bánh xe định trước hay không; và cơ cấu cụm thiết bị đo (5) tự động hiển thị màn hình định vị thông tin chính khi xác định rằng tốc độ bánh xe được cảm biến là lớn hơn ngưỡng tốc độ bánh xe định trước. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống dẫn đường thực hiện phương pháp này.



(11) **64936**

(21) 1-2019-00501

(51)⁸ **B60W 50/08**

(22) 28.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107104614

09.02.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.01.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

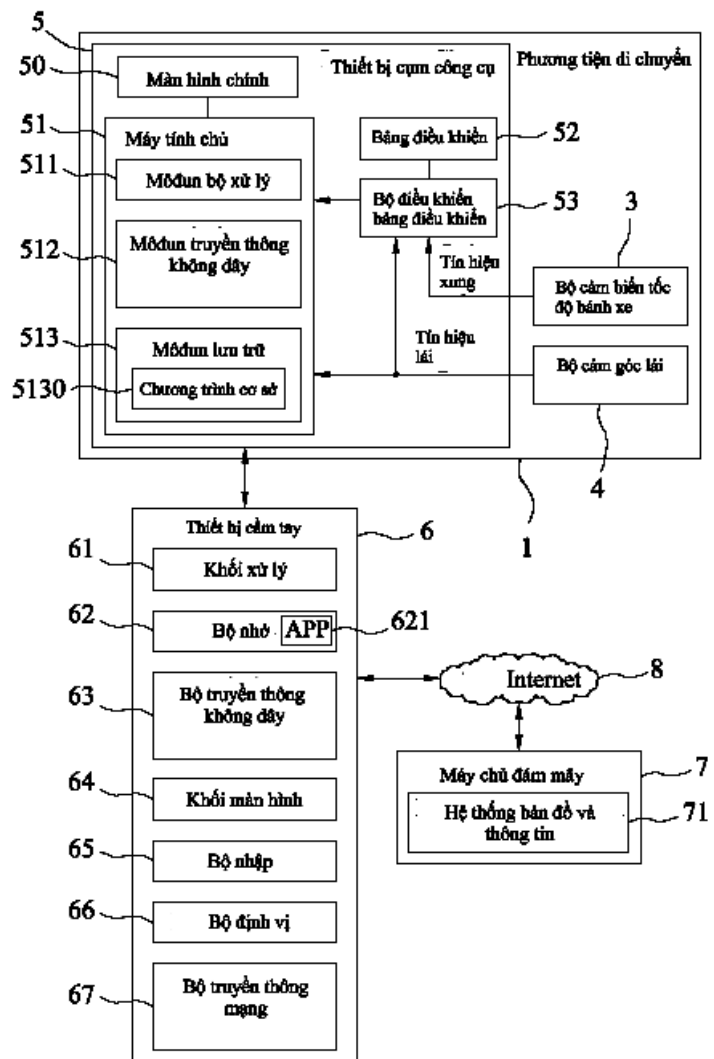
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Ping-Chen SU (TW), Te-Chuan LIU (TW), Chen-Sheng LIN (TW), Yi-Yang TSAI (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU HƯỚNG VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU HƯỚNG

(57) Phương pháp điều hướng bao gồm các bước: phát lặp lại, bởi bộ cảm biến tốc độ bánh xe (3), tín hiệu xung đến bộ xử lý (5) của phương tiện di chuyển (1) khi phương tiện di chuyển (1) bắt đầu di chuyển từ điểm khởi hành của lộ trình của bản đồ; truyền số lượng thiết lập trước của các tín hiệu xung đến thiết bị cầm tay (6) bằng bộ xử lý (5) để đáp lại việc thu nhận số lượng thiết lập trước của các tín hiệu xung; tính toán vị trí hiện tại của phương tiện di chuyển (1) trên bản đồ dựa trên khoảng cách liên quan đến số lượng thiết lập trước của các tín hiệu xung bằng thiết bị cầm tay (6); và truyền dữ liệu của bản đồ có vị trí hiện tại đến bộ xử lý (5) bằng thiết bị cầm tay (6) để hiển thị dữ liệu này.



(11) **64937**

(21) 1-2019-00511

(51)⁸ A23N 17/00, G01D 21/02

(22) 28.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 201810107870.7

02.02.2018

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.01.2019

(71) GUANGZHOU PROSYN BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

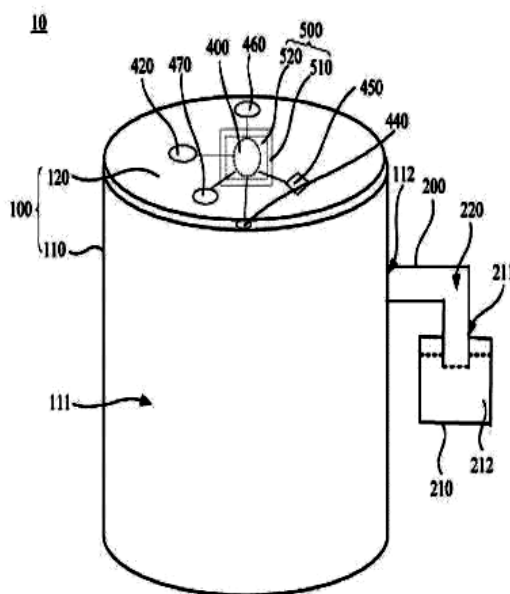
510730 Room 502, No. 9 Jinhua 1 Street, Jinbi Road, West Zone of Economic and Technological Development Zone, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(72) Jun Pan (CN), Zhibo Wang (CN), Quan Su (CN), Weiqiang Zhang (CN), Chunping Ma (CN), Chen Chen (CN)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THIẾT BỊ LÊN MEN THỨC ĂN CHĂN NUÔI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lên men thức ăn chăn nuôi, bao gồm thùng lên men, ống xả khí, khoang chứa chất lỏng, thành phần đo pH và bộ điều khiển. Thức ăn được lên men được nạp vào buồng lên men của thùng lên men thông qua lỗ nạp liệu. Phần tử phát hiện thứ nhất của thành phần đo pH kéo dài vào khoang chứa chất lỏng và tiếp xúc với chất lỏng hấp thụ trong khoang. Bộ điều khiển được đặt trên thùng lên men. Phần tử phát hiện thứ nhất được nối điện với bộ điều khiển. Khi khí được tạo ra từ quá trình lên men của thức ăn trong buồng lên men đi vào khoang chứa chất lỏng qua ống xả khí, chất lỏng hấp thụ trong khoang chứa chất lỏng sẽ hấp thụ khí và dần dần có tính axit. Phần tử phát hiện thứ nhất truyền giá trị pH được phát hiện của chất lỏng hấp thụ đến bộ điều khiển. Khi phần tử phát hiện thứ nhất phát hiện ra rằng giá trị pH của chất lỏng hấp thụ đã giảm xuống giá trị định trước, quá trình lên men của thức ăn trong buồng lên men được hoàn thành. Thiết bị lên men thức ăn ở trên có thể xác định một cách hiệu quả trạng thái hoàn thành của quá trình lên men thức ăn. Nhờ đó, có thể tránh các trường hợp sau: nắp thùng được mở sớm trong khi quá trình lên men thức ăn chưa hoàn thành hoặc thời gian lên men quá dài. Do đó, hiệu quả sản xuất của thức ăn chăn nuôi lên men có thể được cải thiện một cách hiệu quả.



(11) **64938**

(21) 1-2019-00516

(51)⁸ **H01F 38/14**, 27/32, 41/04

(22) 28.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107104666

09.02.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.01.2019

(71) **HOLYGO CORPORATION (TW)**

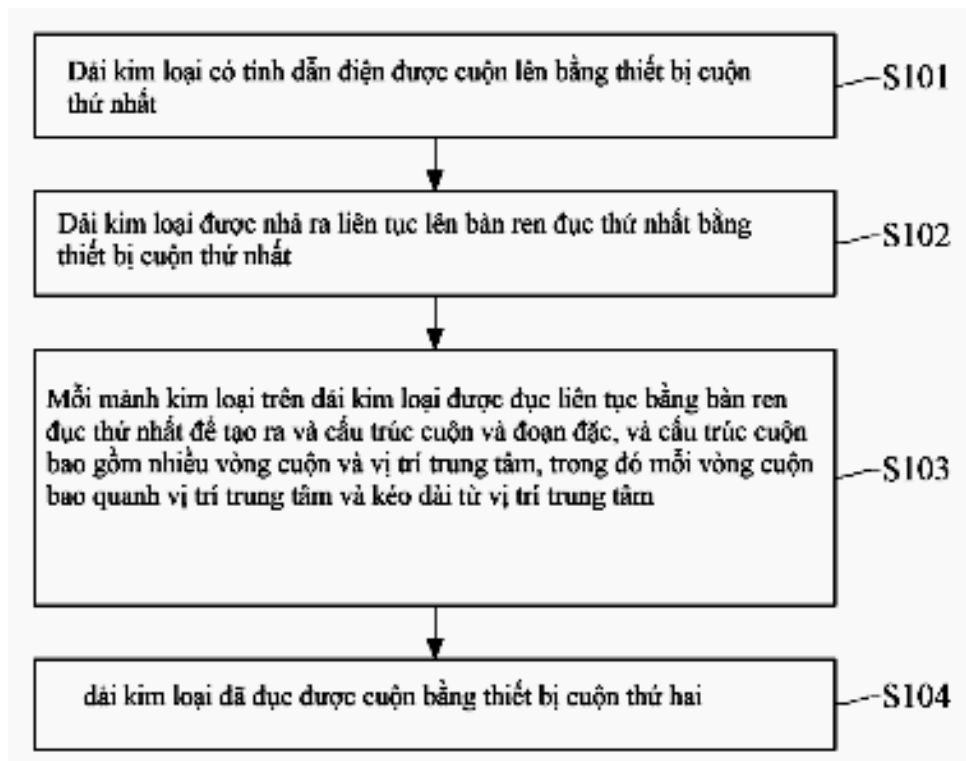
8F-4., No.103, Sec. 2, Nanchang Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City, Taiwan

(72) Chien-Te WU (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **QUY TRÌNH ĐỤC LỖ ĐỂ SẢN XUẤT CUỘN SẠC KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CUỘN SẠC KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình đục lỗ để sản xuất cuộn sạc không dây bao gồm các bước: đục mảnh kim loại để tạo ra cấu trúc cuộn và đoạn đặc, cấu trúc cuộn có nhiều vòng cuộn, khe hở ở giữa hai trong số nhiều vòng cuộn, và đoạn đặc nối vòng cuộn để duy trì chiều rộng của khe hở.



(11) **64939**

(21) 1-2019-00519

(51)⁸ **H02J 15/00**, B60L 1/00

(22) 28.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107103290

30.01.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.01.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

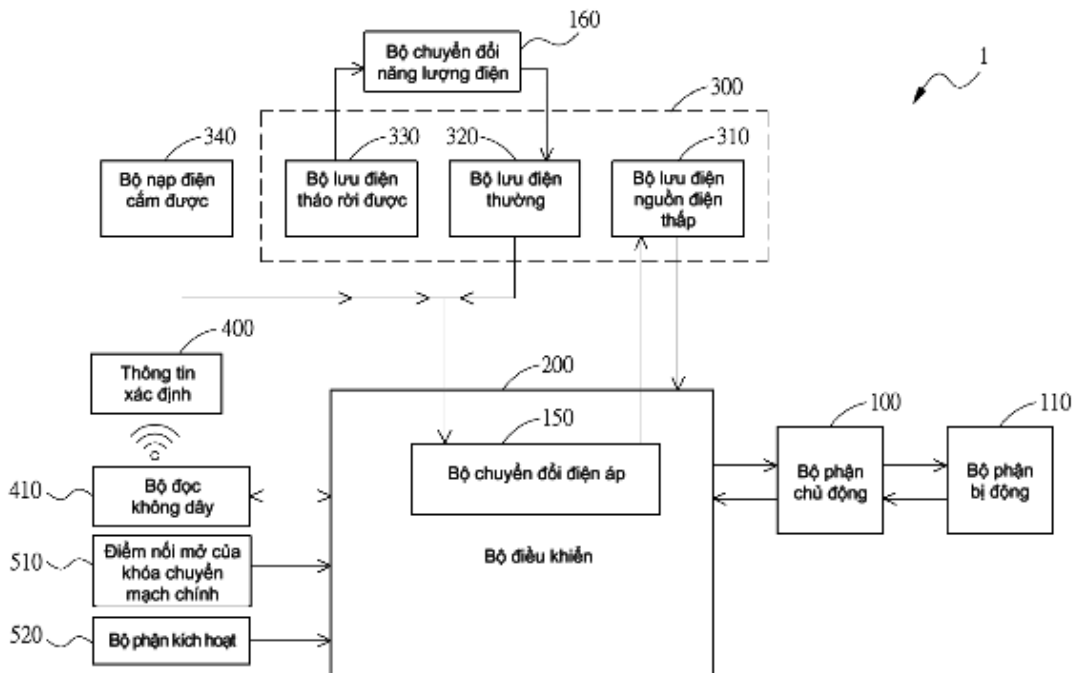
No.35, Wansing St., Sanmin District, Kkaohsiung City 807, Taiwan

(72) TENG, HSIN LIANG (TW), CHENG, JEN CHIEH (TW)

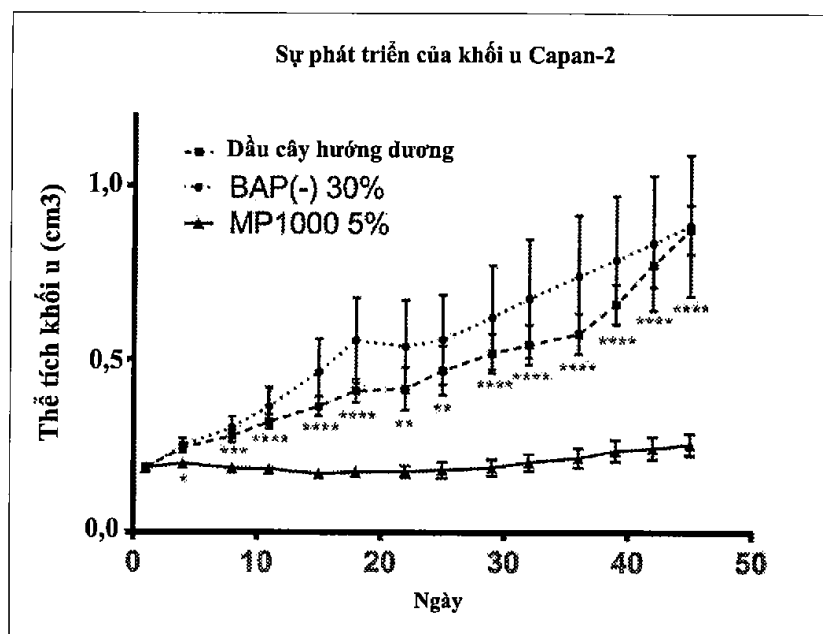
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG CUNG CẤP ĐIỆN CHO BỘ PHẬN BỊ ĐỘNG CỦA PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống cung cấp điện cho bộ phận bị động của phương tiện vận chuyển bao gồm: bộ phận chủ động, mà bộ phận chủ động dẫn động bộ phận bị động chuyển động; bộ điều khiển, được sử dụng để điều khiển bộ phận chủ động; các bộ lưu điện, mà ít nhất một trong số các bộ lưu điện cung cấp điện cho bộ phận chủ động, để dẫn động bộ phận bị động chuyển động; và các bộ lưu điện bao gồm bộ lưu điện nguồn điện thấp, bộ lưu điện thương, và bộ lưu điện có thể tháo rời được; và bộ phận nạp điện cắm được, mà bộ phận nạp điện cắm được nạp bộ lưu điện có thể tháo rời được, bộ lưu điện thường, và bộ lưu điện nguồn điện thấp.



- (11) **64940**
- (21) 1-2019-00524 (51)⁷ **A61K 31/661**, 31/683, 31/688, C07F 9/06, 9/10, 9/141
- (22) 29.06.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/039894 29.06.2017 (87) WO2018/005735 04.01.2018
- (30) 62/356,189 29.06.2016 US
- 62/356,197 29.06.2016 US
- (71) MACHAVERT PHARMACEUTICALS LLC (US)
12635 E. Montview Blvd., Ste. 215, Aurora, CO 80045, United States of America
- (72) STASZAK-JIRKOVSKY, Jakub (CZ), KOBR, Lukas (CZ), MIKNIS, Gregory, F. (US), HUDSON, Colleen (US), MONFREGOLA, Luca (IT), JIRKOVSKY, Pavel (CZ), MILADA, Zboncakova (CZ), DUEX, Jason (US), KANDASAMY, Pitchaimani (IN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **DUỐC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP CHIẾT HỖN HỢP TỪ LÒNG ĐỎ TRỨNG GÀ**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa phân chiết lòng đỏ trứng đã biến đổi để sử dụng làm chất chống ung thư hiệu quả. Phân chiết lòng đỏ trứng đã biến đổi bao gồm các phân cụ thể của phosphatidylcholin và sphingomyelin được biến đổi và tạo ra bằng cách tổng hợp hóa học được áp dụng cho phân chiết mà tạo ra hiệu quả có lợi đối với sự ức chế sự phát triển của tế bào ung thư.



(11) **64941**

(21) 1-2019-00529

(51)⁷ **F16H 55/10**, 61/664, 59/24

(22) 29.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107104517

08.02.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2019

(71) MOTIVE POWER INDUSTRY CO., LTD. (TW)

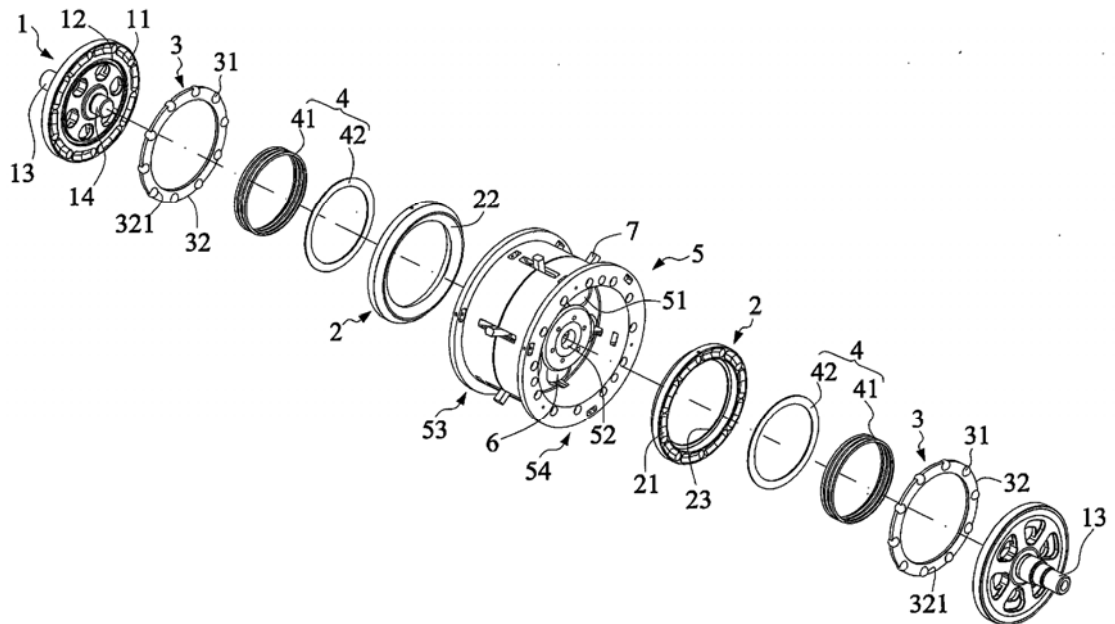
No. 66, Shanjiao Rd., Fu-Sing Village, Dacun Township, Changhua County 515, Taiwan

(72) CHENG, HSIN-LIN (TW)

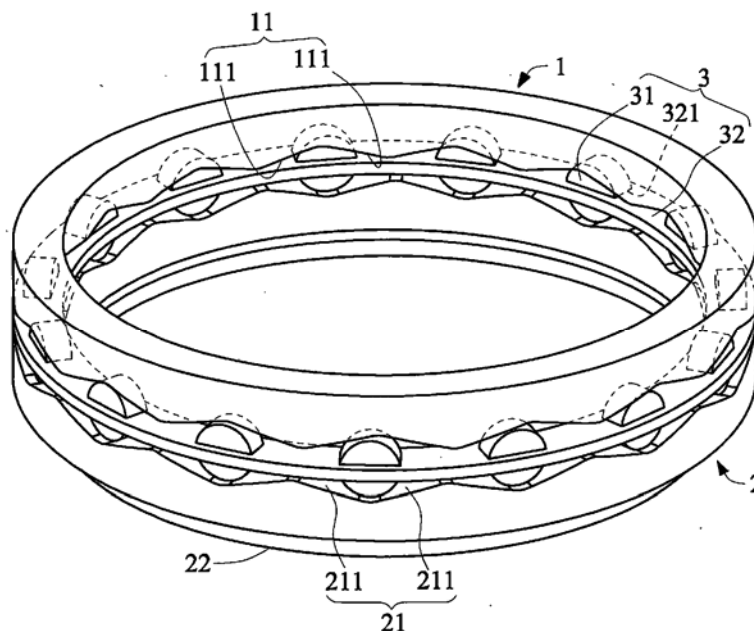
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) CƠ CẤU TRUYỀN NĂNG LƯỢNG HAI CHIỀU DÙNG CHO CƠ CẤU TRUYỀN ĐỘNG VÔ CẤP

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu truyền năng lượng hai chiều dùng cho cơ cấu truyền động vô cấp bao gồm rôto bên ngoài có các khe dạng hình con nhộng nửa thứ nhất được bố trí theo hình khuyên, mỗi khe thon về phía hai đầu của nó và cong; rôto bên trong với mặt bên có bề mặt hình khuyên truyền năng lượng, bề mặt hình khuyên truyền năng lượng được làm thích ứng để tiến tới tiếp xúc với các bi truyền động của cơ cấu truyền động vô cấp, và mặt bên đối diện có các khe dạng hình con nhộng nửa thứ hai được bố trí theo hình khuyên, mỗi khe thon về phía hai đầu của nó và cong; một vòng có các con lăn và một vòng định vị, vòng định vị có các phần định vị để định vị các con lăn, vòng định vị được bố trí giữa các rôto bên trong và bên ngoài, mỗi con lăn nêu trên được bố trí giữa một khe tương ứng trong các khe dạng hình con nhộng nửa thứ nhất và một khe tương ứng trong các khe dạng hình con nhộng nửa thứ hai; và bộ phận đàn hồi được bố trí giữa rôto bên ngoài và rôto bên trong.



- (11) **64942**
- (21) 1-2019-00530 (51)⁷ **F16H 55/10**, 61/664, 59/24
- (22) 29.01.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 107106094 23.02.2018 TW
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2019
- (71) MOTIVE POWER INDUSTRY CO., LTD. (TW)
NO. 66, Shanjiao Rd., Fu-Sing Village, Dacun Township, Changhua County 515, Taiwan
- (72) CHENG, HSIN-LIN (TW)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) CƠ CẤU TRUYỀN NĂNG LƯỢNG ĐƯỢC TRANG BỊ MẶT NGHIÊNG HAI CHIỀU VÀ ĐƯỢC LÀM THÍCH ỨNG ĐỂ SỬ DỤNG VỚI CƠ CẤU TRUYỀN ĐỘNG VÔ CẤP
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu truyền năng lượng với các mặt nghiêng hai chiều và để sử dụng với cơ cấu truyền động vô cấp, bao gồm rôto thứ nhất có các máng thứ nhất được bố trí theo hình khuyên, mỗi máng thứ nhất có hai mặt nghiêng cong thứ nhất được nối và cong với độ cong tập trung tại tâm của rôto thứ nhất; rôto thứ hai có các máng thứ hai được bố trí theo hình khuyên, mỗi máng thứ hai có hai mặt nghiêng cong thứ hai được nối và cong với độ cong tập trung tại tâm của rôto thứ hai; một vòng có các con lăn và một vòng định vị, vòng định vị có các phần định vị để tương ứng định vị các con lăn tại chỗ, vòng nêu trên được bố trí giữa rôto thứ nhất và rôto thứ hai và được bố trí giữa mỗi máng trong các máng thứ nhất và một máng tương ứng của các máng thứ hai. Cơ cấu truyền năng lượng truyền năng lượng từ mặt bên nhận năng lượng tới mặt bên phát năng lượng của cơ cấu truyền động vô cấp, và từ mặt bên phát năng lượng tới mặt bên nhận năng lượng.



(11) **64943**

(21) 1-2019-00534

(51)⁸ **H04W 76/02**

(22) 29.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107104045

05.02.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2019

(71) RE CO., LTD. (TW)

3F., No.23, Ln. 312, Sec. 2, Bade Rd., Zhongshan Dist., Taipei City 104, Taiwan (R.O.C.)

(72) Yi-Chung LIN (TW), Chih-Feng HUANG (TW), Yung-Hsiang CHANG (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP PHÂN BỐ GIÁ TRỊ THƯỜNG VÀ THIẾT BỊ MÁY TÍNH THÀNH VIÊN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân bố giá trị thường gồm các bước sau: lấy lượng tiêu thụ được tiêu dùng ở cửa hàng thứ hai bởi thành viên của cửa hàng thứ nhất; tính toán giá trị thường bằng cách nhân tỷ lệ định trước với lượng tiêu thụ; phân bố ngẫu nhiên giá trị thường thành ít nhất hai phần của giá trị thường; và truyền một trong các phần của giá trị thường đến tài khoản của thành viên. Thiết bị máy tính thành viên được áp dụng cho phương pháp cũng được bộc lộ.

(11) **64944**

(21) 1-2019-00536

(51)⁷ **B24B 19/00**

(22) 29.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0010832

29.01.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2019

(71) MEERE COMPANY INC. (KR)

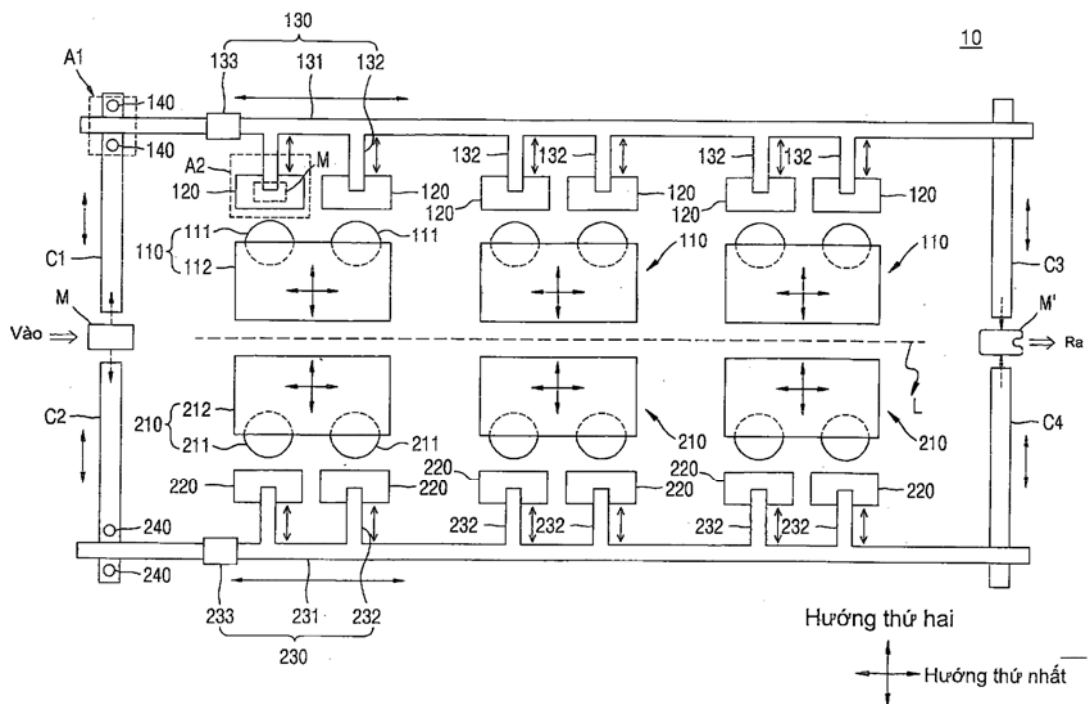
69-12, Jeongmunsongsan-ro, Yanggam-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18630, Republic of Korea

(72) KIM, Tae Sung (KR), CHEON, Sung Nyueon (KR)

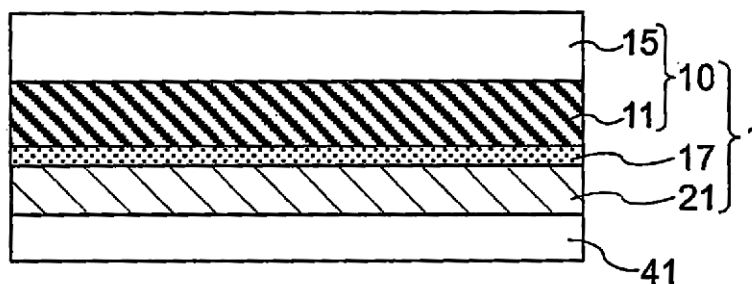
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ ĐÁNH BÓNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đánh bóng bao gồm một hoặc nhiều bộ đánh bóng thứ nhất bao gồm ít nhất một trục đỡ thứ nhất và được bố trí theo hướng thứ nhất, một hoặc nhiều bộ bàn thứ nhất được bố trí ở vị trí tương ứng với bộ đánh bóng thứ nhất, và trên đó đối tượng đánh bóng được đặt, và bộ chuyển thứ nhất bao gồm ray thứ nhất kéo dài theo hướng thứ nhất, ray thứ hai kéo dài theo hướng thứ hai giao với hướng thứ nhất và di chuyển dọc theo ray thứ nhất, và bộ kẹp thứ nhất được nối với ray thứ hai và di chuyển theo hướng thứ nhất bởi sự di chuyển của ray thứ hai và di chuyển theo hướng thứ hai dọc theo ray thứ hai và được tạo kết cấu để chuyển đổi trạng thái đánh bóng đến bộ bàn thứ nhất.



- (11) **64945**
(21) 1-2019-00545 (51)⁷ **G02B 5/30**
(22) 29.01.2019 (43) 26.08.2019
(30) 2018-020947 08.02.2018 JP
(71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan
(72) TAKARADA, Shou (JP), ISHIHARA, Yasutaka (JP), NODA, Minako (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **TẤM PHÂN CỰC CÓ TRANG BỊ CHẤT DÍNH NHẠY ÁP**
(57) Sáng chế đề cập đến tấm phân cực có trang bị chất dính nhạy áp (100) bao gồm tấm dính nhạy áp thứ nhất (21) được bố trí trên một bề mặt chính của tấm phân cực (10) chứa kính phân cực gốc rượu polyvinyl (11). Tấm phân cực bao gồm màng bảo vệ trong suốt (15) được liên kết với bề mặt chính thứ hai của kính phân cực, và lớp uretan (17) có độ dày là 0,1 đến 10 μm được bố trí tiếp xúc với bề mặt chính thứ nhất của kính phân cực. Giá trị XD^2 của tấm dính nhạy áp thứ nhất được bố trí trên lớp uretan là 1×10^{-7} g/24h hoặc lớn hơn, trong đó X là khả năng thấm hơi nước của tấm dính nhạy áp, và D là độ dày của tấm dính nhạy áp.



(11) **64946**

(21) 1-2019-00549

(51)⁸ **B21D 51/50**

(22) 29.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0018402 14.02.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2019

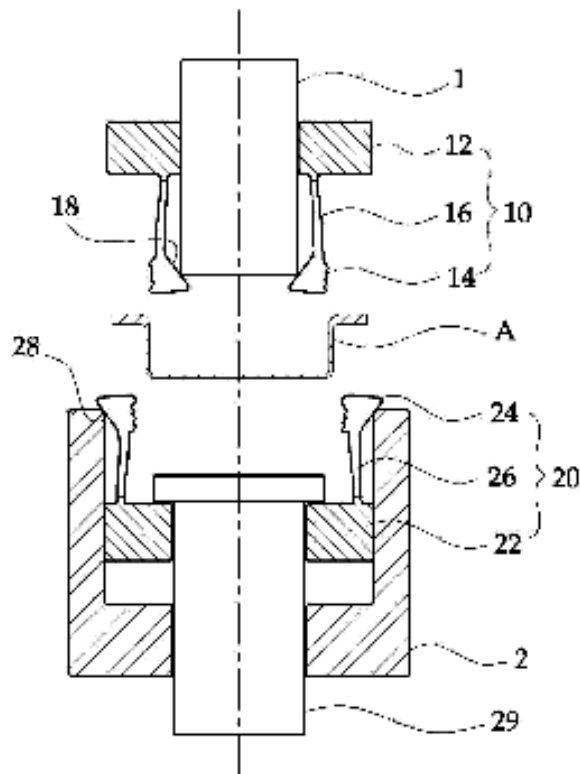
(75) KIM, MANSOO (KR)

101-902, 258, Mokdongdong-ro, Yangcheon-gu, Seoul, 07999 Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG TẠO PHẦN REN BÊN TRONG VÀ BÊN NGOÀI BẰNG TỔ HỢP CÁC LOẠI MÁY NÉN ĐỂ SẢN XUẤT NÚT THÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tạo phần ren bên trong và bên ngoài bằng tổ hợp các loại máy nén. Trong trường hợp này, thành phần chủ yếu của hệ thống tạo phần ren bên trong và bên ngoài bằng tổ hợp các loại máy nén bao gồm bộ phận lõi kẹp loại dẫn nở (10) và bộ phận lõi kẹp loại co rút (20) sao cho phần ren bên trong và bên ngoài được tạo bằng phương pháp nén theo cách tổ hợp sao cho lực tạo sự dẫn nở của bộ phận lõi kẹp loại dẫn nở (10) và lực tạo sự co rút của bộ phận lõi kẹp loại co rút (20) tác dụng đồng thời lên bề mặt chu vi bên trong và bên ngoài của phôi theo các chiều đối nghịch.



(11) **64947**

(21) 1-2019-00555

(51)⁷ **F01L 1/18**

(22) 29.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107201434

30.01.2018

TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

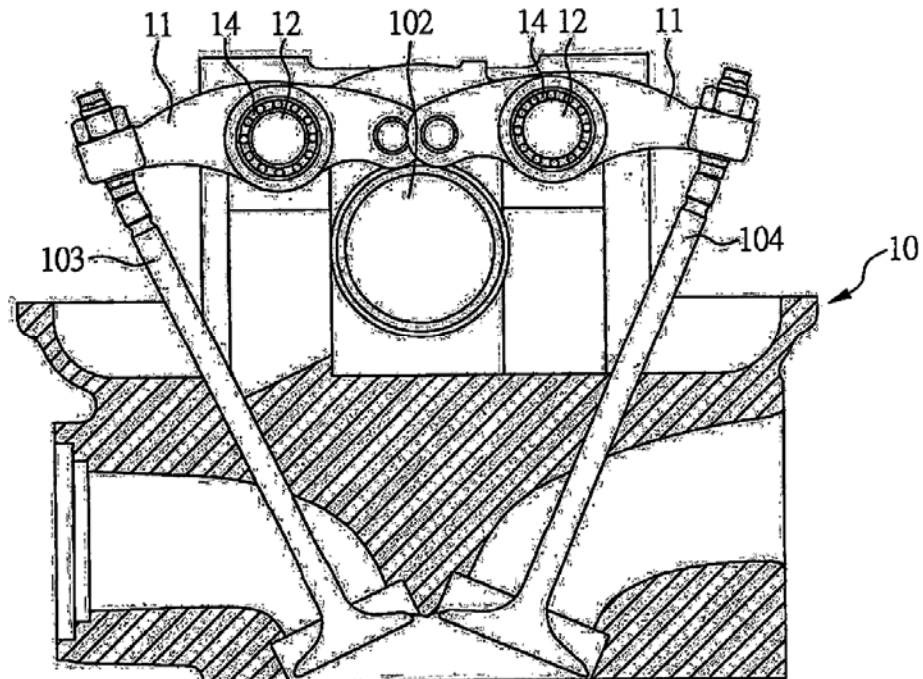
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

(72) TUNG, Li-Wei (TW), WANG, Yu-Ying (TW), LIN, Mao-Lin (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KẾT CẤU CÂN ĐẨY**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc cân đẩy được bố trí trên đầu xilanh và bao gồm ít nhất một cân đẩy van, ít nhất một thành phần trục cân đẩy, ít nhất một lò xo cân đẩy và ít nhất một ổ lăn. Ít nhất một cân đẩy van bao gồm lỗ trục cân đẩy. Ít nhất một thành phần trục cân đẩy được bố trí cố định trên đầu xilanh, trong đó ít nhất một thành phần trục cân đẩy đi qua lỗ trục cân đẩy của ít nhất một cân đẩy van. Ít nhất một lò xo cân đẩy lồng trên ít nhất một thành phần trục cân đẩy. Ít nhất một ổ lăn lồng trên ít nhất một thành phần trục cân đẩy và được bố trí trong lỗ trục cân đẩy của ít nhất một cân đẩy van. Ít nhất một lò xo cân đẩy đẩy ngược lại hoặc ít nhất một cân đẩy van hoặc ít nhất một ổ lăn. Như vậy, khi ít nhất một cân đẩy van hoạt động thì tổn thất lực do ma sát của ít nhất một cân đẩy van có thể giảm để đạt được mục đích giảm tiêu thụ nhiên liệu.



(11) **64948**

(21) 1-2019-00557

(51)⁷ **F21V 7/00**

(22) 29.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 15/893,707

12.02.2018

US

(71) INNOLUX CORPORATION (TW)

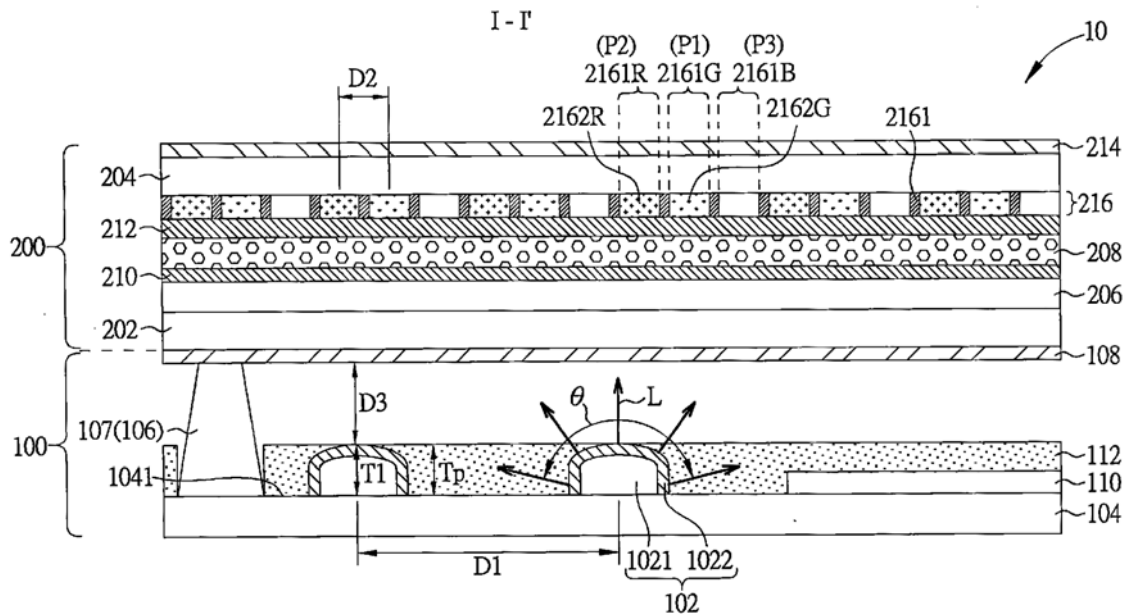
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan

(72) LIN, Hsiao-Lang (TW), TSAI, Tsung-Han (TW), CHEN, Jia-Yuan (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ

(57) Thiết bị hiển thị bao gồm môđun đèn nền và môđun hiển thị. Môđun đèn nền bao gồm các bộ phát quang. Môđun hiển thị được bố trí trên môđun đèn nền, trong đó góc phun của một trong số các bộ phát quang lớn hơn hoặc bằng 135 độ và nhỏ hơn 180 độ.



(11) **64949**

(21) 1-2019-00569

(51)⁸ **F24F 7/02**

(22) 30.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107105564

14.02.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.01.2019

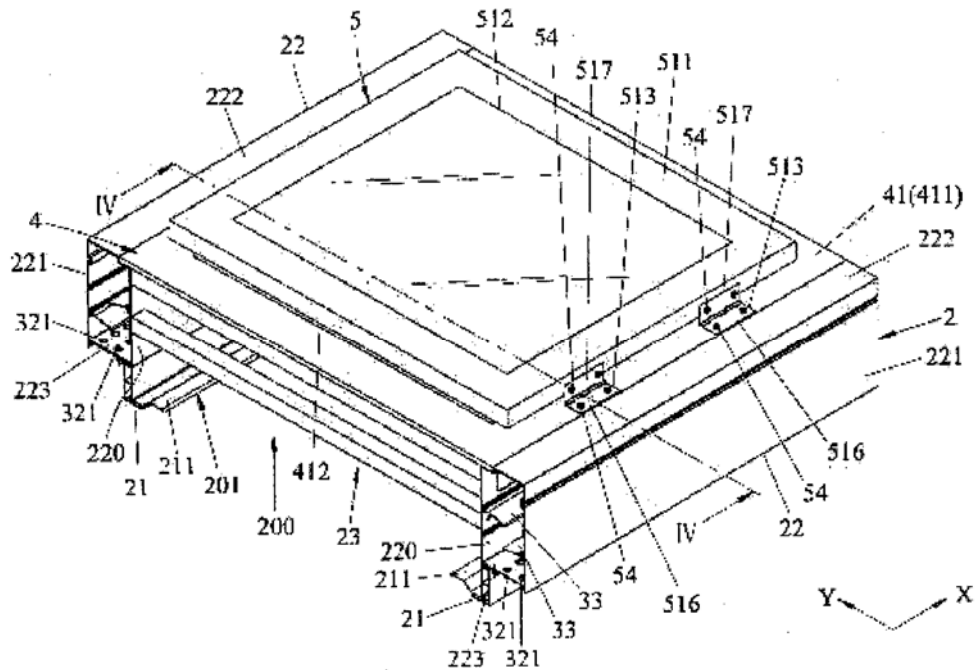
(75) YA-CHING CHAN (TW)

No. 462, Sec. 1, Dongsing Rd., Nantun Dist., Taichung City, Taiwan

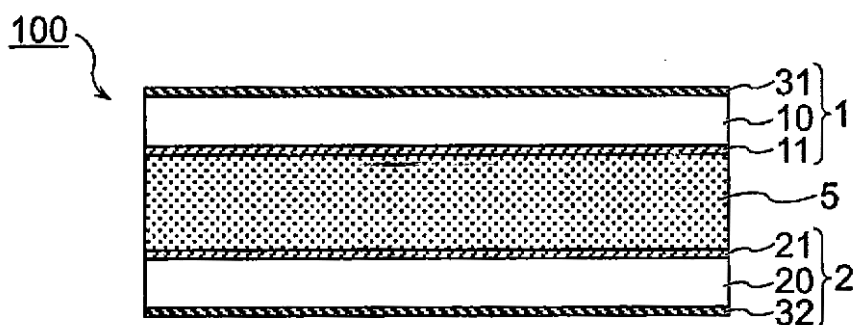
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ THÔNG GIÓ

(57) Thiết bị thông gió bao gồm cụm khung (2), cụm thông gió (3), và cụm tuần hoàn không khí (5). Cụm khung (2) kết hợp với tòa nhà (9) tạo thành khoang không khí (200) có cửa thông gió (201) và cửa xả (202). Cụm thông gió (3) kết hợp với cửa thông gió (201) và khoang không khí (200) để tạo ra đường thông gió thứ nhất (F1), và có khe thông gió (311) đối mặt với khoang không khí (200). Tỷ lệ giữa diện tích của khe thông gió (311) với diện tích của cửa xả (202) nhỏ hơn 0,33. Cụm tuần hoàn không khí (5) bao gồm cửa số (51) di chuyển được giữa vị trí đóng để chắn cửa xả (202), và vị trí mở ở đó cửa xả (202) không bị chắn và kết hợp với cửa thông gió (201) và khoang không khí (200) để tạo thành đường thông gió thứ hai (F2).



- (11) **64950**
- (21) 1-2019-00593 (51)⁷ **C09J 7/02**
- (22) 30.01.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 2018-023510 13.02.2018 JP
2018-198627 22.10.2018 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan
- (72) SAWAZAKI, Ryohei (JP), FUJIHARA, Arata (JP), NONAKA, Takahiro (JP), MATSUMOTO, Masamichi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) TẤM KẾT DÍNH NHẠY ÁP VÀ THÂN ĐƯỢC XẾP CHỒNG CỦA TẤM KẾT DÍNH NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm kết dính nhạy áp (100) bao gồm màng trợ tháo thứ nhất (1) được dính tạm vào bề mặt chính của lớp kết dính nhạy áp (5) và màng trợ tháo thứ hai (2) được dính tạm vào bề mặt chính khác của lớp kết dính nhạy áp (5). Màng trợ tháo thứ nhất (1) và màng trợ tháo thứ hai (2) lần lượt có các lớp trợ tháo (11 và 12) trên bề mặt chính thứ nhất của nền màng (10 và 20). Lực bóc giữa màng trợ tháo thứ nhất (1) và lớp kết dính nhạy áp (5) là nhỏ hơn so với lực bóc giữa màng trợ tháo thứ hai (2) và lớp kết dính nhạy áp (5). Ít nhất một trong màng trợ tháo thứ nhất (1) và màng trợ tháo thứ hai (2) có lớp khử tĩnh điện (31, 32) trên bề mặt chính thứ hai của nền màng (10, 20). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thân được xếp chồng của tấm kết dính nhạy áp.



(11) **64951**

(21) 1-2019-00597

(51)⁸ **B65D 83/00**

(22) 30.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 1801000850

09.02.2018 TH

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.02.2019

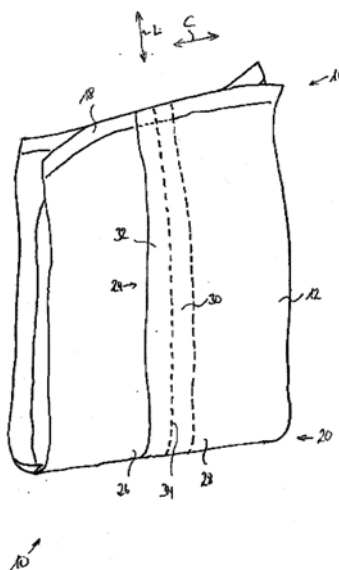
(71) HUHTAMAKI FLEXIBLE PACKAGING GERMANY GMBH & CO. KG (DE)
Heinrich-Nicolaus-Str. 6, 87671 Ronsberg, Germany

(72) Warren Shaw (DE), Eddy Daelmans (BE)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) BAO BÌ LINH HOẠT CÓ THỂ ĐƯỢC ĐÓNG LẠI VỚI BĂNG ĐÓNG LẠI ĐƯỢC TÁCH KHỎI MẠCH NIÊM

(57) Sáng chế đề cập đến bao bì linh hoạt (10) bao lấy thể tích đóng gói (14), có - khi được quan sát trong trạng thái ban đầu của nó trước khi nó được mở ra lần đầu tiên - phần đầu trên (16), phần đầu dưới (20) và phần thành bên (42) xen vào giữa phần đầu trên (16) và phần đầu dưới (20), trong đó phần đầu trên (16) được định ra để được mở, trong đó phần thành bên (42) bao gồm phần liên kết (24) kéo dài từ phần đầu trên (16) tới phần đầu dưới (20), trong đó trong phần liên kết (24) hai chu vi phần đầu đối diện (26, 28) của ít nhất một thành vật liệu bên linh hoạt (12) được nối với nhau để tạo ra phần thành bên được đóng (42), trong đó phần liên kết (24) bao gồm phần niêm (30) và phần đóng lại (32), phần niêm (30) và phần đóng lại (32) được bố trí tuần tự với nhau trong hướng chéo (C) trực giao với phần kéo dài theo chiều dài của phần liên kết (24) giữa phần đầu trên (16) và phần đầu dưới (20), và được bố trí song song với nhau dọc theo ít nhất một phần của phần kéo dài theo chiều dài, phần niêm (30), mà tại đó hai chu vi phần đầu (26, 28) của ít nhất một thành vật liệu bên linh hoạt (12)) được niêm kín lại với nhau, có vị trí gần với thể tích đóng gói (14), và phần đóng lại (32), mà được tạo ra từ ít nhất một trong hai các chu vi phần đầu (26, 28) tạo ra phần niêm (30), có vị trí cách xa khỏi thể tích đóng gói (14), trong đó phần vật liệu yếu (34) được bố trí giữa phần đóng lại (32) và phần niêm (30), nhằm để thuận tiện cho sự tách của phần đóng lại (32) từ phần niêm (30), và trong đó phần đóng lại (32) trên một trong các bề mặt của nó chứa phần dính kết nhạy cảm áp lực (44), mà được dính kết có thể tách với thành phần bảo vệ linh hoạt (42) và, khi thành phần bảo vệ linh hoạt (42) được loại bỏ, mà cho phép dính kết theo cách có thể liên kết và tách rời phần đóng lại (32) với phần thành bên (42).



(11) **64952**

(21) 1-2019-00606

(51)⁸ **F01N 3/00**

(22) 30.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2018-022351

09.02.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.01.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

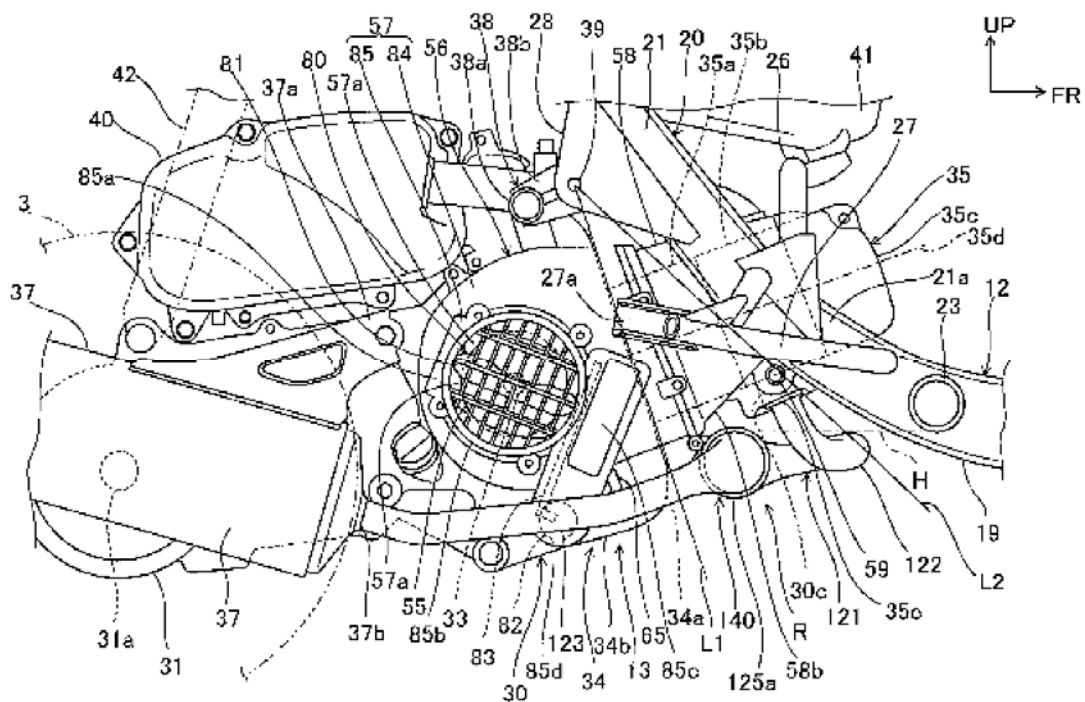
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) KURASAWA Yuji (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

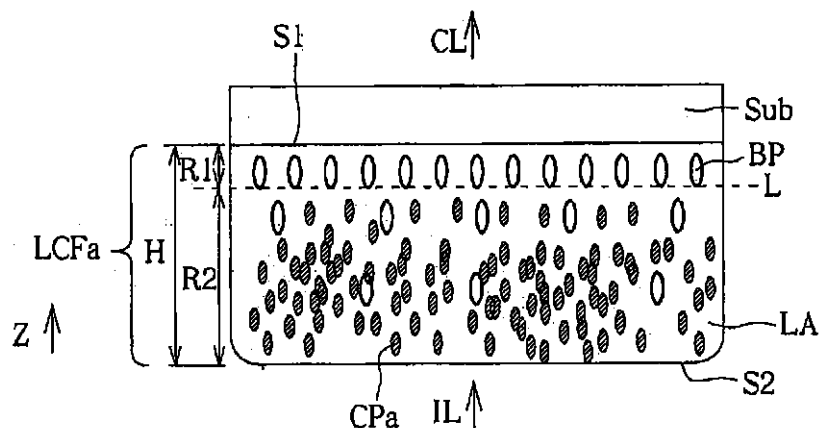
(54) XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN

(57) Sáng chế đề cập đến xe kiểu ngồi để chân hai bên kết hợp với động cơ lắc liên khối (13) có bộ phận xúc tác (140) có các chất xúc tác thứ nhất (142) và thứ hai (143). Khâu nối (38) được bố trí bên trên hộp trục khuỷu (34), và một phần của bộ phận xúc tác (140) được bố trí xuống dưới của động cơ cụm xi lanh (35). Bộ phận xúc tác (140) được bố trí trong vùng giữa đường giả định (L1) nối liền khớp nối (39) và đầu trước của hộp trục khuỷu (34) và đường giả định (L2) nối liền mối nối ống xả (35c) và khớp nối (39). Chất xúc tác thứ nhất (142), mà được bố trí ở phía trước trong ống xả (121), được bố trí ở phía trước hộp trục khuỷu (34) và bên dưới cụm xi lanh (35), và được bố trí liền kề với cửa xả (35c) của động cơ lắc liên khối (13) khi được nhìn trên hình chiếu từ dưới lên. Chất xúc tác thứ nhất có thể được kích hoạt sớm để cho phép bộ phận xúc tác có khả năng làm sạch các khí xả tăng.



- (11) **64953**
- (21) 1-2019-00622 (51)⁷ **C07K 19/00**, C12N 5/10, A61K 39/395, A61P 35/00, 35/02
- (22) 10.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/CN2017/096938 10.08.2017 (87) WO2018/028647 15.02.2018
- (30) PCT/CN2016/094408 10.08.2016 CN
- (71) LEGEND BIOTECH IRELAND LIMITED (IE)
One Spencer Dock, North Wall Quay, Dublin 1, Ireland
- (72) FAN, Xiaohu (CA), ZHUANG, Qiuchuan (CN), WANG, Pingyan (CN), WANG, Lin (CN), YANG, Lei (CN), HAO, Jiaying (CN), ZHAO, Dan (CN), HE, Xian (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) THỤ THỂ KHÁNG NGUYÊN THỂ KHẮM HƯỚNG ĐÍCH ĐẾN BCMA, KHÁNG THỂ MIỀN ĐƠN KHÁNG BCMA, AXIT NUCLEIC PHÂN LẬP, VECTƠ CHỨA AXIT NUCLEIC NÀY, TẾ BÀO TÁC ĐỘNG MIỄN DỊCH CHỨA CHỨNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA TẾ BÀO TÁC ĐỘNG MIỄN DỊCH NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất các kháng thể miền đơn hướng đích đến BCMA, và các thụ thể kháng nguyên thể khảm (như CAR có hóa trị một, và CAR đa hóa trị bao gồm cả CAR hai epitop) bao gồm một hoặc nhiều kháng thể miền đơn kháng BCMA. Còn được đề xuất là các tế bào tác động miễn dịch được xử lý bằng công nghệ (như các tế bào T) bao gồm các thụ thể kháng nguyên thể khảm. Các dược phẩm và kit cũng được đề xuất.

- (11) **64954**
- (21) 1-2019-00633 (51)⁷ **F21V 7/00**
- (22) 31.01.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 15/886,793 01.02.2018 US
- (71) INNOLUX CORPORATION (TW)
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan
- (72) Lin Hsiao-Lang (TW), Tsai Tsung-Han (TW)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị, thiết bị hiển thị này bao gồm tấm nền và màng chuyển đổi ánh sáng được bố trí trên tấm nền, màng chuyển đổi ánh sáng có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai ngược với bề mặt thứ nhất, màng chuyển đổi ánh sáng có độ dày H. Màng chuyển đổi ánh sáng có ít nhất một phần tử thứ nhất bao gồm Ti, Zr, Al, In, Zn, Sn, Sb, Si, Au, Ag, Cu, Pt, Fe, Co, Ni, hoặc Mn. ít nhất một phần tử thứ nhất phù hợp với điều kiện sau đây: hàm lượng của phần tử thứ nhất trong vùng giữa bề mặt thứ nhất và 0,1H của màng chuyển đổi ánh sáng được xác định là hàm lượng thứ nhất. Hàm lượng của phần tử thứ nhất trong vùng giữa 0,1H của màng chuyển đổi ánh sáng và bề mặt thứ hai được xác định là hàm lượng thứ hai, và tỷ lệ của hàm lượng thứ hai so với hàm lượng thứ nhất nằm trong khoảng từ 0,1 đến 0,9.



(11) **64955**

(21) 1-2019-00642

(51)⁷ **B60K 17/28**

(22) 01.02.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107201583

01.02.2018

TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

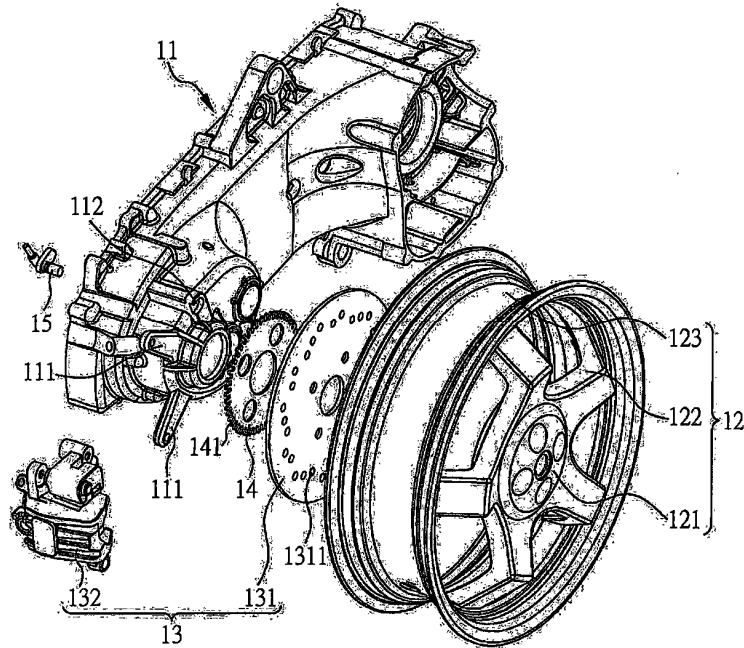
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

(72) YU, Chung-Ju (TW), CHEN, Wen-Bin (TW), GUO, Rong-Bin (TW)

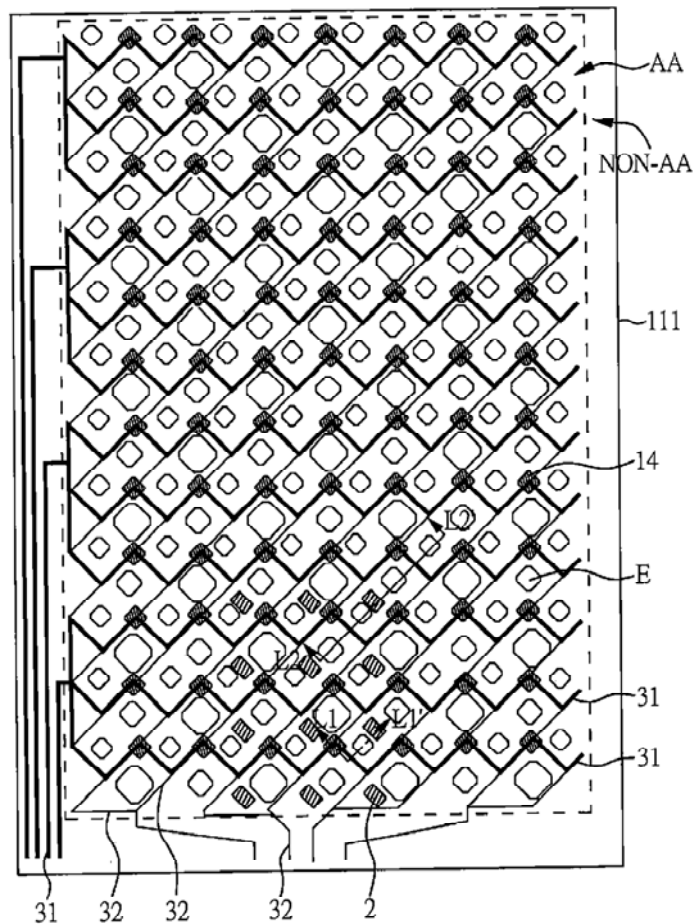
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU PHANH ẨN**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phanh ẩn, được bố trí trong xe máy có khung, và bao gồm cụm động cơ, cụm vành, cụm phanh, đĩa dò tốc độ, và bộ cảm biến tốc độ. Cụm động cơ được bố trí quay trên khung, và bao gồm ít nhất một phần lắp thứ nhất và phần lắp thứ hai. Cụm vành được bố trí quay trên cụm động cơ. Cụm phanh bao gồm đĩa phanh và bộ kẹp. Đĩa phanh được bố trí cố định trên cụm vành, và bộ kẹp được bố trí cố định trên ít nhất một phần lắp thứ nhất sao cho bộ kẹp kẹp lên đĩa phanh. Đĩa dò tốc độ được bố trí cố định trên cụm vành, và bộ cảm biến tốc độ được bố trí cố định trên phần lắp thứ hai, và phù hợp với đĩa dò tốc độ. Nhờ có cấu trúc của phần lắp thứ hai, nhiều bộ phận của bộ cảm biến tốc độ có thể được giảm bớt, chi phí lắp ráp các bộ phận cũng giảm.



- (11) **64956**
- (21) 1-2019-00643 (51)⁷ **G06K 9/00**, G02F 1/1333, 1/1335
- (22) 01.02.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 15/889,529 06.02.2018 US
- (71) **INNOLUX CORPORATION (TW)**
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan 350, Miao-Li County, Taiwan
- (72) **LIUS, Chandra (ID)**
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị có khu vực hiển thị và bao gồm: chi tiết chêm được bố trí trong khu vực hiển thị của thiết bị hiển thị; và bộ cảm biến được bố trí trong khu vực hiển thị của thiết bị hiển thị, trong đó bộ cảm biến không chồng lên chi tiết chêm theo hướng pháp tuyến của thiết bị hiển thị.



(11) **64957**

(21) 1-2019-00647

(51)⁷ **B29C 33/38**, B28B 7/34, B29C 33/40,
B29L 31/10

(22) 01.02.2019

(43) 26.08.2019

(30) 10-2018-0014742 06.02.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.02.2019

(71) JEONJIN CO., LTD. (KR)

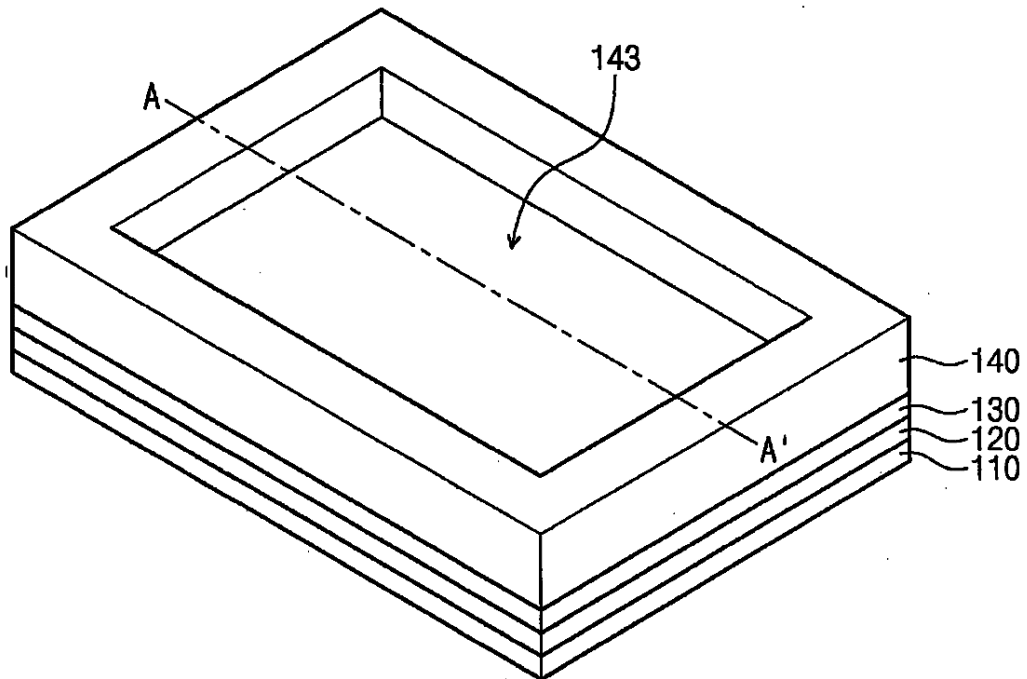
53-5, Daegotseo-ro 185beon-gil, Daegot-myeon, Gimpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Ho Seok YANG (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KHUÔN SẢN XUẤT TẤM ĐÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO KHUÔN NÀY**

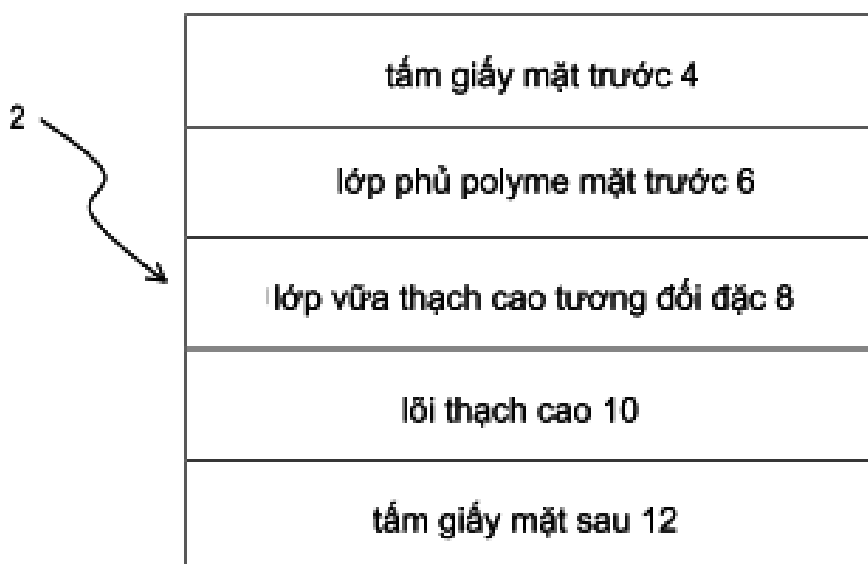
(57) Sáng chế đề cập đến khuôn sản xuất tấm đá và phương pháp chế tạo khuôn này. Cụ thể, khuôn sản xuất tấm đá bao gồm lớp vải thứ nhất, lớp cao su thứ nhất được bố trí trên lớp vải thứ nhất, lớp vải thứ hai được bố trí trên lớp cao su thứ nhất, và lớp cao su thứ hai được bố trí trên lớp vải thứ hai. Ở đây, lớp cao su thứ hai bao gồm phần đế và phần khung kéo dài từ mép cửa phần đế. Ngoài ra, phần đế và phần khung được tạo liền khối với nhau.



- (11) **64958**
- (21) 1-2019-00650 (51)⁷ **B01J 27/16**, 27/182, 37/00, C07C
2/00
- (22) 27.07.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/044070 27.07.2017 (87) WO2018/026617 08.02.2018
- (30) 62/370,819 04.08.2016 US
- (71) CLARIANT CORPORATION (US)
IP Department, 1600 West Hill Street, Louisville, Kentucky 40210, United States of
America
- (72) RAGHUNATH, Malati (US), MILLER, Aaron (US), LUGMAIR, Claus G. (US),
VOLPE, Anthony (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM XÚC TÁC AXIT PHOSPHORIC DẠNG RẮN ĐƯỢC NUNG VÀ
PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các chất xúc tác axit phosphoric dạng rắn (axit phosphoric dạng rắn
- SPA) có tác dụng chuyển hóa hydrocacbon, như oligome hóa olefin, sáng chế đề cập
đến các phương pháp tạo ra chất xúc tác SPA này, và các phương pháp chuyển hóa
hydrocacbon bằng cách cho hydrocacbon tiếp xúc với chất xúc tác này. Ví dụ, theo một
số phương án nhất định, sáng chế đề xuất chế phẩm xúc tác axit phosphoric dạng rắn
được nung mà bao gồm axit phosphoric và silic phosphat, và trong đó (i) có mặt một
hoặc nhiều chất tăng xúc tác, mỗi chất được chọn từ nhóm bao gồm bo, bitmut,
vonfram, bạc và lantan; (ii) chế phẩm là sản phẩm đã nung chứa hỗn hợp tạo thành bao
gồm đất sét silic nhôm oxit, sợi silic oxit và/hoặc sợi oxit silic nhôm; hoặc (iii) chế
phẩm là sản phẩm đã nung chứa hỗn hợp tạo thành bao gồm silic oxit khí.

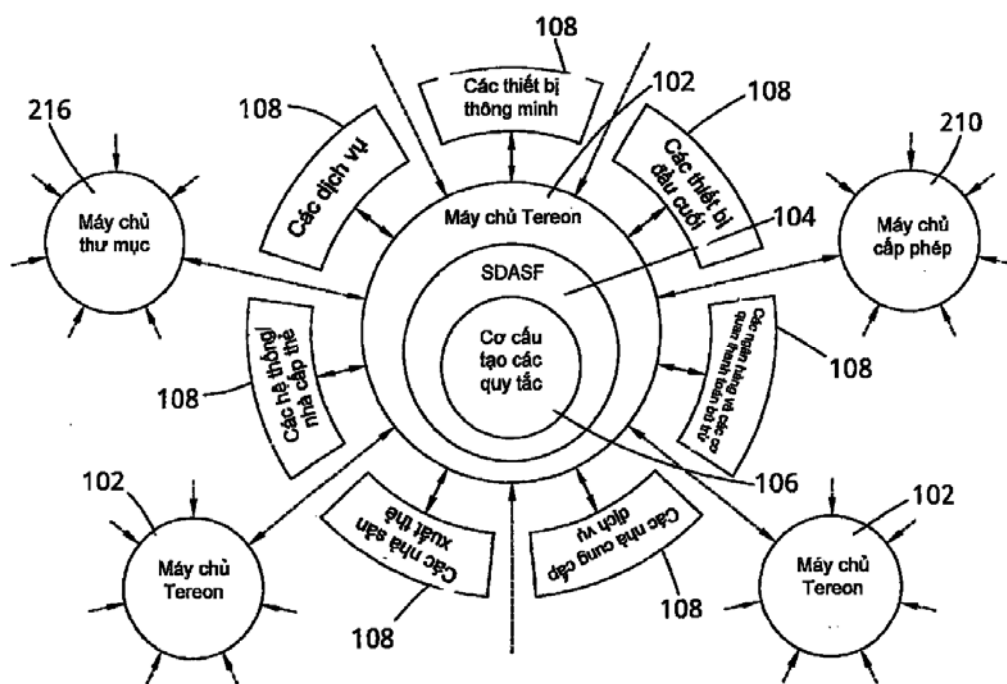
- (11) **64959**
- (21) 1-2019-00654 (51)⁸ **C09K 11/66**
- (22) 26.06.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/065720 26.06.2017 (87) WO2018/028870 15.02.2018
- (30) 16183786.9 11.08.2016 EP
- (71) AVANTAMA AG (CH)
Laubisrutistrasse 50 8712 Stafa (CH)
- (72) LUCHINGER, Norman (CH), OSZAJCA, Marek (CH), KISSEL, Patrick (CH), KOVALENKO, Maksym (CH), PROTESESCU, Loredana (CH), KRIEG, Franziska (CH), NAVAKOWSKA, Sylwia (CH)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM POLYME RẮN, PHẦN PHÁT QUANG VÀ THIẾT BỊ PHÁT SÁNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến, theo khía cạnh thứ nhất, chế phẩm polyme rắn bao gồm tinh thể phát quang có kích cỡ nằm trong khoảng từ 3 đến 500nm, chất hoạt động bề mặt và polyme được hóa rắn/được xử lý. Theo khía cạnh thứ hai, sáng chế đề cập đến phần phát quang bao gồm chi tiết thứ nhất bao gồm chế phẩm polyme rắn theo khía cạnh thứ nhất và vỏ bọc bao quanh chi tiết thứ nhất. Theo khía cạnh thứ ba, sáng chế đề cập đến phần phát quang bao gồm màng thứ nhất bao gồm chế phẩm polyme rắn của khía cạnh thứ nhất. Theo khía cạnh thứ tư, sáng chế đề cập đến đề cập đến thiết bị phát sáng bao gồm phần phát quang theo khía cạnh thứ hai hoặc khía cạnh thứ ba của sáng chế và nguồn.

- (11) **64960**
- (21) 1-2019-00656 (51)⁸ **C04B 28/14**, B32B 13/08, 5/18, 7/02, 7/12, E04C 2/04
- (22) 27.07.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/044053 27.07.2017 (87) WO2018/022819 01.02.2018
- (30) 15/222,538 28.07.2016 US
- (71) UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
- (72) ALDABAIBEH, Naser (US), SINHA RAY, Suman (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THẠCH CAO CÓ LỚP PHỦ POLYME VÀ TẤM THẠCH CAO ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thạch cao có lớp phủ polyme latec có nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh đủ thấp, lớp lõi thạch cao ít đặc, và lớp thạch cao tương đối đặc giữa lớp lõi thạch cao ít đặc và lớp phủ polyme latec và tấm thạch cao được sản xuất bằng phương pháp này.



- (11) **64961**
- (21) 1-2019-00680 (51)⁷ **A61K 39/00**, 39/245, C12N 7/00
- (22) 10.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/070336 10.08.2017 (87) WO2018/029301 15.02.2018
- (30) 16183694.5 11.08.2016 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2019
- (71) INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Korverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, the Netherlands
- (72) CHANG, Siow, Foong (SG), NG, Kah, Sing (SG), GRISEZ, Luc (NL), DE GROOF, Ad (NL), VOGELS, Wannes (NL), VAN DER HOEK, Lia (NL), DEIJS, Martin (NL)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) VIRUT GÂY BỆNH CHO CÁ, VACCIN ĐỂ TIÊU DIỆT BỆNH VIRUT NÀY VÀ BỘ KIT CHẨN ĐOÁN ĐỂ PHÁT HIỆN VIRUT
- (57) Sáng chế đề cập đến virus gây bệnh cho cá mới gây bệnh ở cá, được gọi là virus ecpet Lates Calcariter (LCHV), môi trường nuôi cấy tế bào bao gồm virus đã nêu, các đoạn ADN và các protein tương ứng của virus đã nêu, các vaccin trên cơ sở virus đã nêu, ADN và/hoặc protein và các kháng thể phản ứng với virus đã nêu và bộ kit kiểm định chẩn đoán để phát hiện virus.

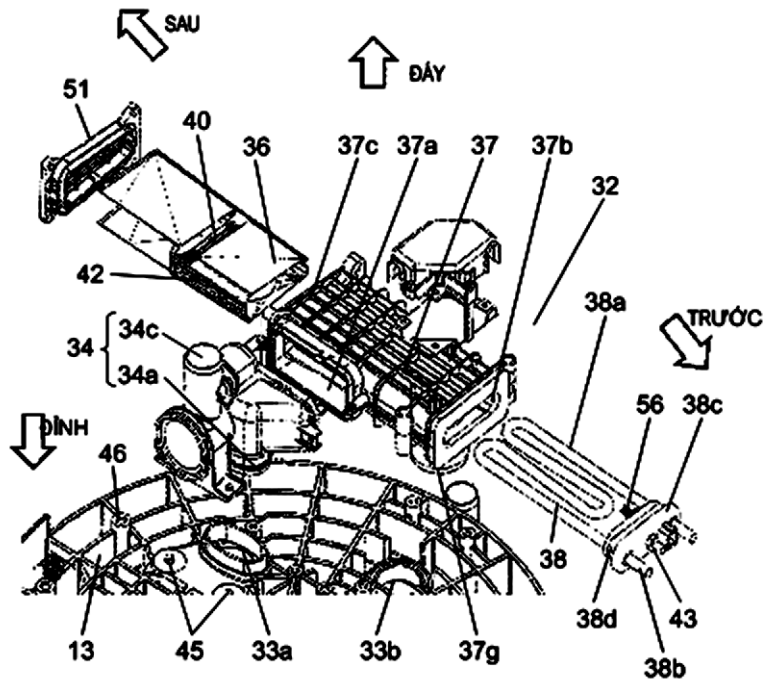
- (11) **64962**
- (21) 1-2019-00681 (51)⁸ **H04L 9/32**
- (22) 07.07.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/GB2017/052004 07.07.2017 (87) WO2018/007828 11.01.2018
- (30) 1611948.9 08.07.2016 GB
- (71) KALYPTON INTERNATIONAL LIMITED (GB)
4 Gibro House, Giro's Passage, Gibraltar, United Kingdom
- (72) DAVIES, Lars (GB)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP GHI LẠI GIAO DỊCH DỮ LIỆU
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp ghi lại giao dịch dữ liệu bao gồm các bước, tại thiết bị liên kết với thực thể thứ nhất, xác định dữ liệu hạt giống thứ nhất, tạo ra bản ghi của giao dịch thứ nhất giữa thực thể thứ nhất và thực thể thứ hai, xác định dữ liệu hạt giống thứ hai bằng cách kết hợp ít nhất dữ liệu hạt giống thứ nhất và bản ghi của giao dịch dữ liệu thứ nhất, tạo ra dữ liệu băm thứ nhất bằng cách băm dữ liệu hạt giống thứ hai, dữ liệu băm thứ nhất chứa lịch sử giao dịch dữ liệu liên quan đến thực thể thứ nhất và lưu trữ dữ liệu băm thứ nhất đối với bản ghi của giao dịch dữ liệu thứ nhất trong bộ nhớ.



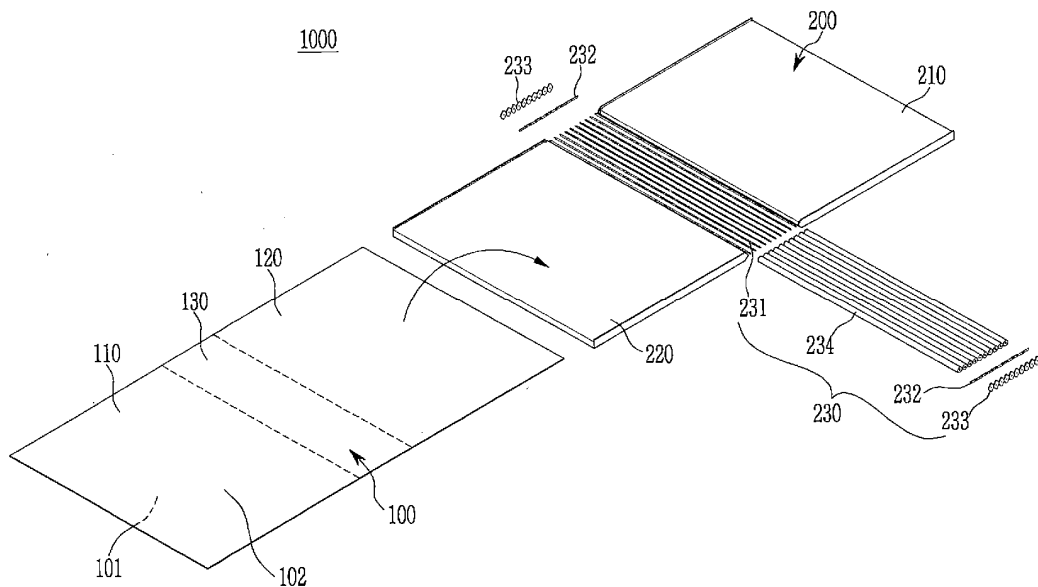
- (11) **64963**
 (21) 1-2019-00692 (51)⁸ **D06F 33/02**, 39/04
 (22) 06.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/039849 06.11.2017 (87) WO2018/096912 A1 31.05.2018
 (30) 2016-226458 22.11.2016 JP
 2016-226461 22.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.02.2019

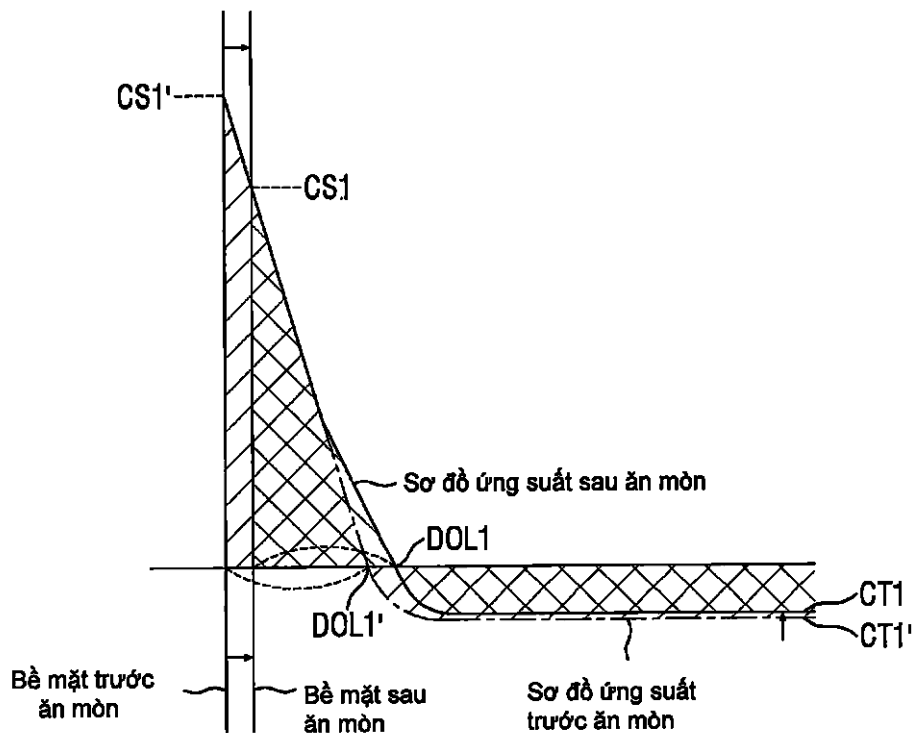
- (71) PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
 1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan
 (72) KIRIYAMA Hiroyuki (JP), Toshiyuki NAKAMURA (JP), Yu HIKINO (JP),
 Toshihide SUGIMOTO (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **MÁY GIẶT**
 (57) Sáng chế đề cập đến máy giặt bao gồm thân máy giặt, lồng nước (13) được đỡ trong thân máy giặt và có cống xả nước ở đáy, bộ phận gia nhiệt (32) được bố trí bên dưới lồng nước (13) và nối thông với đáy bên trong của lồng nước (13). Bộ phận gia nhiệt (32) này bao gồm thùng chứa bộ phận gia nhiệt (37) chứa bộ gia nhiệt (38) để làm nóng nước giặt bên trong, bộ gia nhiệt mà được đặt vào trong thùng chứa bộ gia nhiệt (37) từ phần mở (37b) của thùng chứa bộ gia nhiệt (37) và làm nóng nước giặt, và bộ phát hiện nhiệt độ (56) đo nhiệt độ nước bên trong thùng chứa bộ gia nhiệt (37). Nhiệt độ nước trong lồng nước (13) được ước tính dựa trên nhiệt độ nước trong bộ gia nhiệt (37) được phát hiện bởi bộ phát hiện nhiệt độ (56) sau khoảng thời gian trôi qua kể từ lúc tắt bộ gia nhiệt.



- (11) **64964**
(21) 1-2019-00701 (51)⁷ **H01L 21/00**
(22) 12.02.2019 (43) 26.08.2019
(30) 10-2018-0016995 12.02.2018 KR
(71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) PARK, Dong Jin (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **BỘ HIỂN THỊ GẤP**
(57) Sáng chế đề cập đến bộ hiển thị gấp. Bộ hiển thị gấp này bao gồm: bảng hiển thị mềm dẻo bao gồm phần uốn cong; và bộ phận gấp đỡ bảng hiển thị mềm dẻo và việc gấp bề mặt trước của -bảng hiển thị mềm dẻo vào trong và ra ngoài. Bộ phận gấp bao gồm cụm bản lề uốn cong và đỡ phần uốn cong của bảng hiển thị mềm dẻo một cách đồng thời theo chiều kim đồng hồ và ngược chiều kim đồng hồ.



- (11) **64965**
- (21) 1-2019-00704 (51)⁷ **C03C 23/00**
- (22) 12.02.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 10-2018-0016742 12.02.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
- (72) Hoi Kwan LEE (KR), Sung Hoon KIM (KR), Seung Ho KIM (KR), Sook Kyung YOU (KR), An Na RYU (KR), Jeong Seok LEE (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) SẢN PHẨM KÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO SẢN PHẨM KÍNH
- (57) Sáng chế đề xuất sản phẩm kính và phương pháp chế tạo sản phẩm kính. Phương pháp chế tạo sản phẩm kính bao gồm các bước: tạo ra kính cần được xử lý, kính này bao gồm khối kính và lớp bề mặt khúc xạ thấp được bố trí trên khối kính; và ăn mòn lớp bề mặt khúc xạ thấp để tạo thành kính ăn mòn, trong đó bước ăn mòn lớp bề mặt khúc xạ thấp bao gồm các công đoạn: làm sạch lớp bề mặt khúc xạ thấp bằng dung dịch axit; và làm sạch lớp bề mặt khúc xạ thấp bằng dung dịch kiềm sau công đoạn làm sạch bề mặt khúc xạ thấp này bằng dung dịch axit.



- (11) **64966**
 (21) 1-2019-00711 (51)⁸ **G01R 1/067**, 1/073, H01R 13/24, 13/42
 (22) 07.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/069973 07.08.2017 (87) WO2018/029155 A1 15.02.2018
 (30) 102016000084921 11.08.2016 IT
 (71) **TECHNOPROBE S.P.A.** (IT)

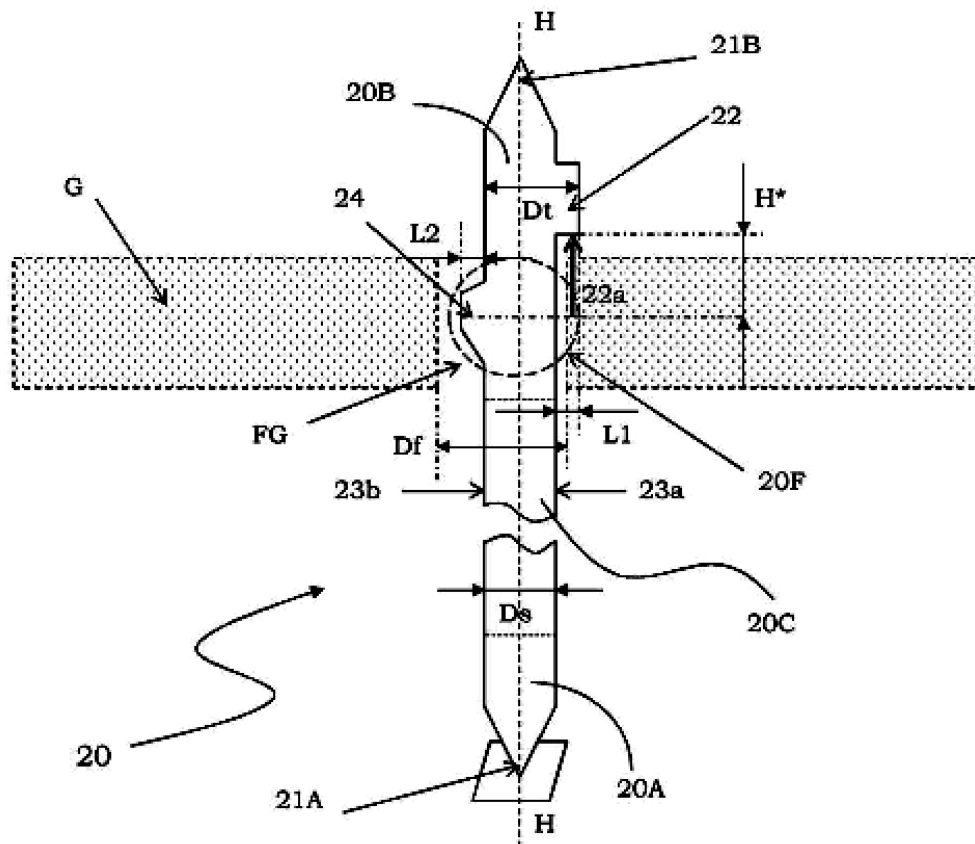
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2, 23870 Cernusco Lombardone (Lecco), Italy

(72) **PEREGO, Daniele** (IT)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **ĐẦU KIỂM TRA CỦA DỤNG CỤ KIỂM TRA THIẾT BỊ ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu kiểm tra (30) có các đầu dò tiếp xúc (20) của dụng cụ kiểm tra thiết bị điện bao gồm thân đầu dò (20C) về cơ bản được kéo dài theo hướng dọc giữa các phần đầu tương ứng (20A, 20B) được làm thích ứng để tạo ra sự tiếp xúc với các miếng tiếp xúc tương ứng, ít nhất một phần đầu (20B) có các kích thước ngang lớn hơn thân đầu dò (20C) và bao gồm phần mở rộng (22) chỉ nhô ra về phía tương ứng với thành bên thứ nhất (23a, 23b) của đầu dò tiếp xúc (20). Một cách thích hợp, ít nhất một phần đầu (20B) nêu trên còn bao gồm ít nhất một vấu lồi (24) nhô ra từ thành bên thứ hai (23b, 23a), đối diện với thành bên thứ nhất (23a, 23b) và gần như kéo dài về phía thành thứ hai đối diện (23b, 23a) dọc theo trục dọc (HH) của đầu dò tiếp xúc (20) bắt đầu từ phần mở rộng (22).



(11) **64967**

(21) 1-2019-00718

(51)⁷ **B60Q 1/06, 1/12**

(22) 13.02.2019

(43) 26.08.2019

(30) 15/895,955

13.02.2018

US

(71) INNOLUX CORPORATION (TW)

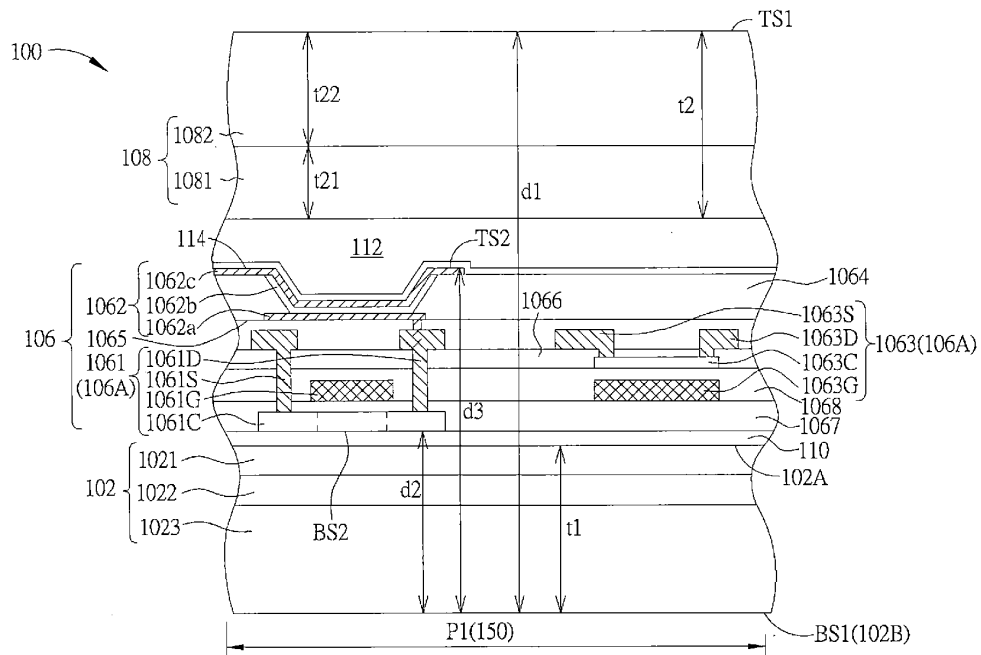
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan

(72) Yuan-Lin Wu (TW)

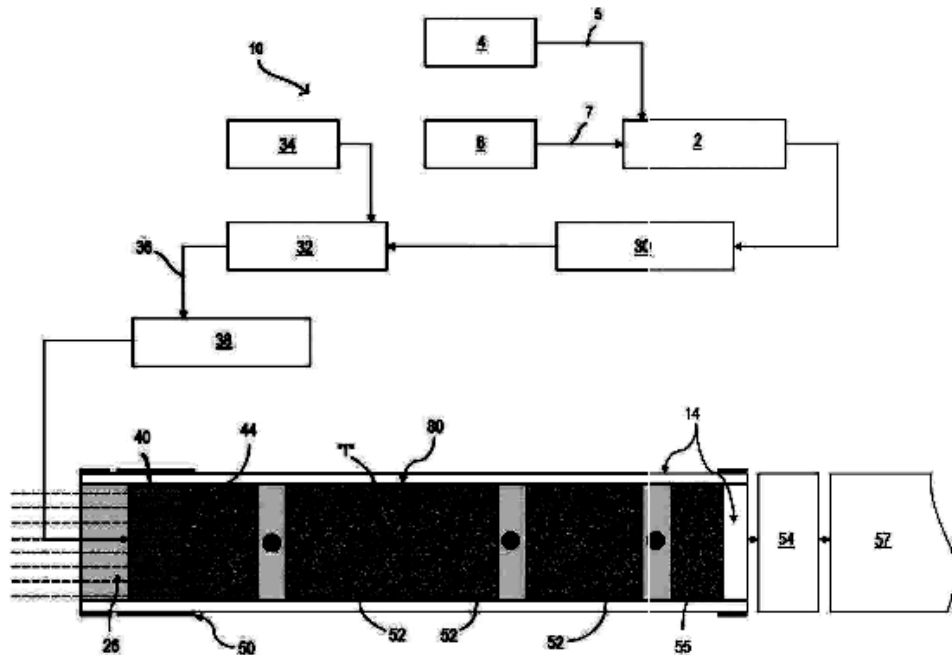
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ GẤP ĐƯỢC

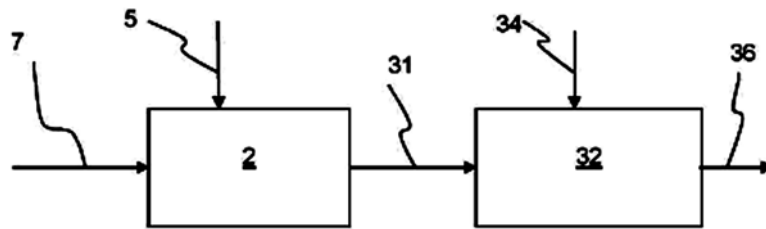
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị gấp được. Thiết bị này bao gồm nền, cấu trúc hiển thị và lớp bảo vệ. Nền bao gồm phần gấp được và phần gấp được có mặt đáy thứ nhất. Cấu trúc hiển thị được bố trí trên phần gấp được và có mặt đáy thứ hai. Lớp bảo vệ được bố trí trên phần gấp được và trên cấu trúc hiển thị. Lớp bảo vệ có mặt trên thứ nhất, khoảng cách thứ nhất được đo từ mặt đáy thứ nhất đến mặt trên thứ nhất, khoảng cách thứ hai được đo từ mặt đáy thứ nhất đến mặt đáy thứ hai và tỷ lệ của khoảng cách thứ hai trên khoảng cách thứ nhất nằm trong khoảng từ 0,3 đến 0,5.



- (11) **64968**
 (21) 1-2019-00756 (51)⁸ **B28B 1/52**, B01F 7/00, 7/04, 7/08, 3/12, B29B 7/48, B28B 3/22, 5/02, B28C 5/12, 5/14, 5/40, B29C 47/64
- (22) 04.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/045433 04.08.2017 (87) WO2018/027100 08.02.2018
 (30) 62/371,554 05.08.2016 US
 15/663,007 28.07.2017 US
- (71) UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
 550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
 (72) Ashish DUBEY (US), Peter B. GROZA (US), Christopher R. NELSON (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP LIÊN TỤC TẠO RA PANEN BÊ TÔNG CỐT SỢI
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp liên tục tạo ra panen bê tông cốt sợi có các công đoạn; trộn nước (7) và bột xi măng (5) để tạo ra vữa (3); trộn vữa (3) và các sợi chịu lực (34) trong máy trộn liên tục nằm ngang một hành trình (32, 132) để tạo ra hỗn hợp sợi-vữa (36, 46), máy trộn này (32) có: buồng trộn kéo dài (62, 163) có cửa nạp sợi chịu lực (74B, 134A), và ở phía trước cửa nạp sợi (74B, 134A) là cửa nạp (74A) để đưa nước và bột xi măng cùng nhau ở dạng một dòng hoặc ít nhất hai cửa nạp (105A, 107A) để đưa nước và bột xi măng khô theo cách riêng biệt ở dạng các dòng riêng biệt vào buồng (62, 163), trục nằm ngang quay (88, 129) nằm bên trong buồng (62, 163), một phần của buồng (62, 163) để trộn các sợi (34) và vữa (3) và di chuyển hỗn hợp sợi-vữa tới cửa xả hỗn hợp; xả hỗn hợp sợi-vữa ra khỏi cửa xả máy trộn (78A, 136A); tạo hình và để đông cứng hỗn hợp sợi-vữa (36, 46) trên bề mặt di chuyển; cắt hỗn hợp đã đông cứng (36,46) thành các panen bê tông cốt sợi (55) và di chuyển các panen này (55) ra khỏi bề mặt di chuyển.



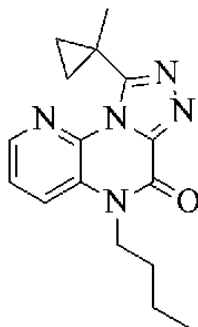
- (11) **64969**
 (21) 1-2019-00757 (51)⁸ **B28C 9/00**, B01F 7/00, 7/04, 13/10, B28B 19/00, B28C 5/12, 5/14, 5/40, B01F 15/02
 (22) 04.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/045420 04.08.2017 (87) WO2018/027090 08.02.2018
 (30) 62/371,578 05.08.2016 US
 15/662,932 28.07.2017 US
 (71) UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
 550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
 (72) Ashish DUBEY (US), Peter B. GROZA (US), Christopher R. NELSON (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) THIẾT BỊ TRỘN LIÊN TỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP TRỘN SỢI GIA CƯỜNG VỚI VẬT LIỆU XI MĂNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp trong đó dòng bột xi măng khô (5) đi qua ống thứ nhất và dòng môi trường nước (7) đi qua ống thứ hai để cấp liệu cho thiết bị trộn vữa (2) để tạo ra vữa xi măng (31). Vữa xi măng (31) đi qua ống thứ ba và dòng sợi gia cường (34) đi qua ống thứ tư để cấp liệu cho thiết bị trộn sợi-vữa (32) mà trộn vữa (31) và sợi rời để tạo ra dòng hỗn hợp sợi-vữa (36). Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị để thực hiện phương pháp này.



- (11) **64970**
(21) 1-2019-00763 (51)⁸ **C07D 471/14**, A61K 31/4985, A61P 13/12
(22) 18.08.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/US2017/047479 18.08.2017 (87) WO2018/039051 01.03.2018
(30) 62/379,372 25.08.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.02.2019

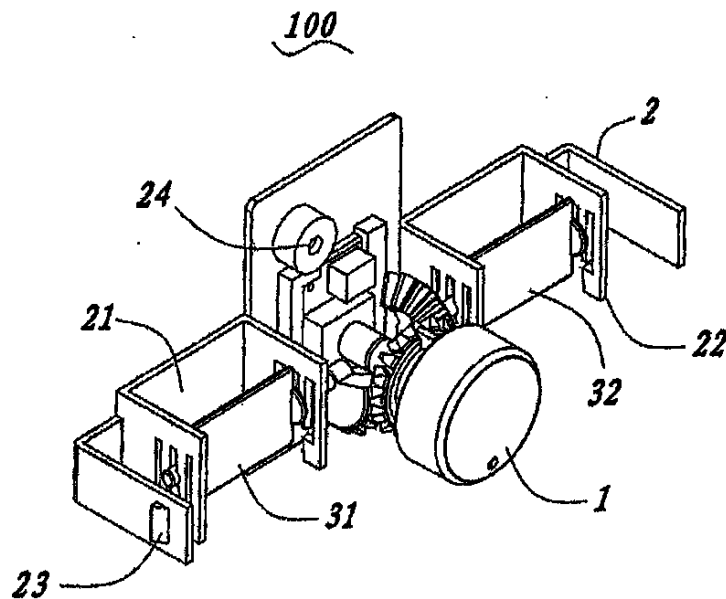
- (71) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
(72) REKHTER, Mark David (US), SHI, Qing (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) HỢP CHẤT TRIAZOLOPYRAZINON DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ PHOSPHODIESTERAZA 1 (PDE 1) CỦA NGƯỜI, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH BÀO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I:



Công thức I

hoặc muối dược dụng của nó để sử dụng làm chất ức chế phosphodiesteraza 1 (PDE1) của người. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này và quy trình bào chế dược phẩm này.

- (11) **64971**
- (21) 1-2019-00772 (51)⁷ **F25D 17/06**, 11/02
- (22) 24.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/CN2017/107508 24.10.2017 (87) WO2018/077167 03.05.2018
- (30) 201610940009.X 25.10.2016 CN
- (71) QINGDAO HAIER JOINT STOCK CO., LTD (CN)
Haier Industry Park, Haier Road No. 1, Laoshan District Qingdao, Shandong 266101, China
- (72) FU, Dongxiao (CN), ZHONG, Cheng (CN), LIU, Qinglin (CN), ZOU, Lei (CN), WU, Min (CN)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
- (54) **CƠ CẤU ĐIỀU CHỈNH ĐỂ THỰC HIỆN VIỆC CHUYỂN ĐỔI GIỮA NGĂN ĐỒNG LẠNH VÀ NGĂN LÀM LẠNH CỦA TỦ LẠNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu điều chỉnh để thực hiện việc chuyển đổi giữa ngăn đông lạnh và ngăn làm lạnh của tủ lạnh. Cơ cấu điều chỉnh này bao gồm một núm xoay được bố trí trong ngăn nêu trên, một khung đỡ được cố định trên đường ống dẫn không khí làm lạnh, một cửa gió được lắp quay được trên khung đỡ, và một cụm truyền dẫn được nối với núm xoay và cửa gió; nhờ cụm truyền dẫn này, núm xoay dẫn động cửa gió để quay sao cho điều chỉnh vùng thông gió của đường ống dẫn không khí làm lạnh; và cụm truyền dẫn này bao gồm một bánh răng nón được nối với núm xoay và một bánh răng dẫn động được nối cố định với cửa gió và ăn khớp với bánh răng nón.



(11) **64972**

(21) 1-2019-00776

(51)⁸ **F23D 14/06**

(22) 18.02.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2018-027640 20.02.2018

JP

2018-171894 13.09.2018

JP

(71) RINNAI CORPORATION (JP)

2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi, Japan

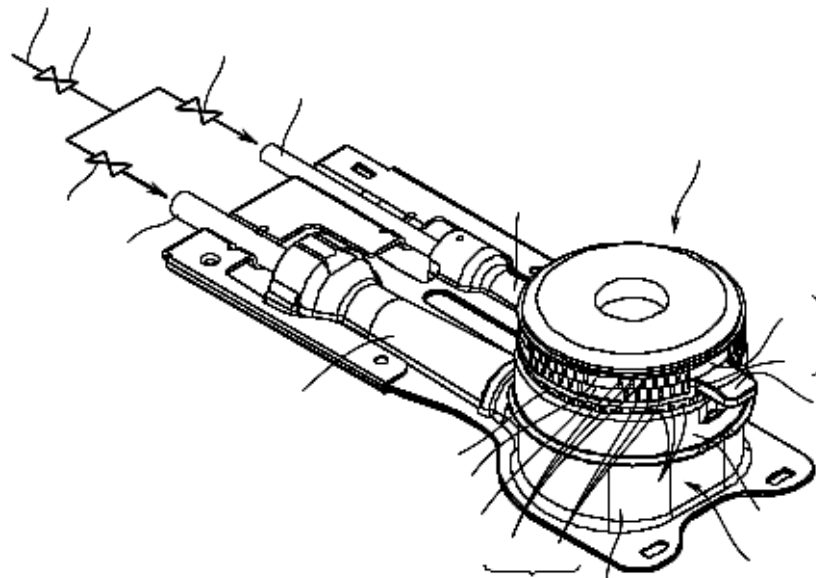
(72) SATO, Hiroyasu (JP), TAKEDA, Kazuya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

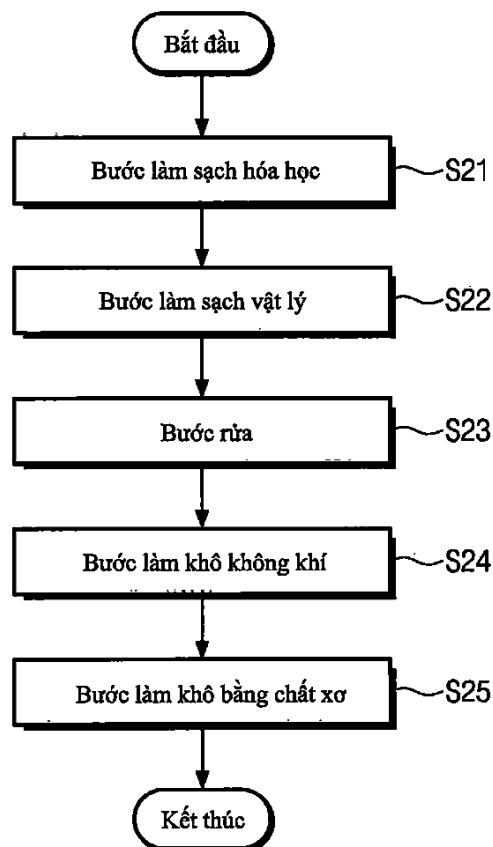
(54) ĐÈN XÌ CỦA BẾP NẤU

(57) Sáng chế đề cập đến đèn xì của bếp nấu có đầu đèn xì (3) với phần đầu dưới (31) và phần đầu trên (32) được bố trí trên thân đèn xì (2), và hai tầng lỗ đèn xì mở dọc theo bề mặt chu vi ngoài của đầu đèn xì (3). Đèn xì có thể chuyển giữa trạng thái trong đó khí chỉ được cấp cho các lỗ đèn xì ở tầng dưới (4L) và trạng thái trong đó khí còn được cấp cho các lỗ đèn xì ở tầng trên (4U) để lan sang xảy ra từ các lỗ đèn xì ở tầng dưới (4L) đến các lỗ đèn xì ở tầng trên (4U) lúc bắt đầu cung cấp khí cho các lỗ đèn xì ở tầng trên (4U). Sự hồi ngọn lửa ở thời điểm lan sang đến các lỗ đèn xì ở tầng trên (4U) được bố trí bị hạn chế.

Các lỗ đèn xì ở tầng trên (4U) được chia thành các phần lỗ đèn xì dưới (4Ub) có các rãnh được tạo ra trên vách dạng tròn (33) được bố trí hướng lên thẳng đứng ở phần đầu dưới (31), và các phần lỗ đèn xì trên (4Ua) có các rãnh được tạo ra trên vách dạng tròn (34) được bố trí hướng xuống thẳng đứng ở phần đầu trên (32). Sau đó, các phần lỗ đèn xì trên (4Ua) và các phần lỗ đèn xì dưới (4Ub) được bố trí lệch vị trí theo chu vi với nhau.

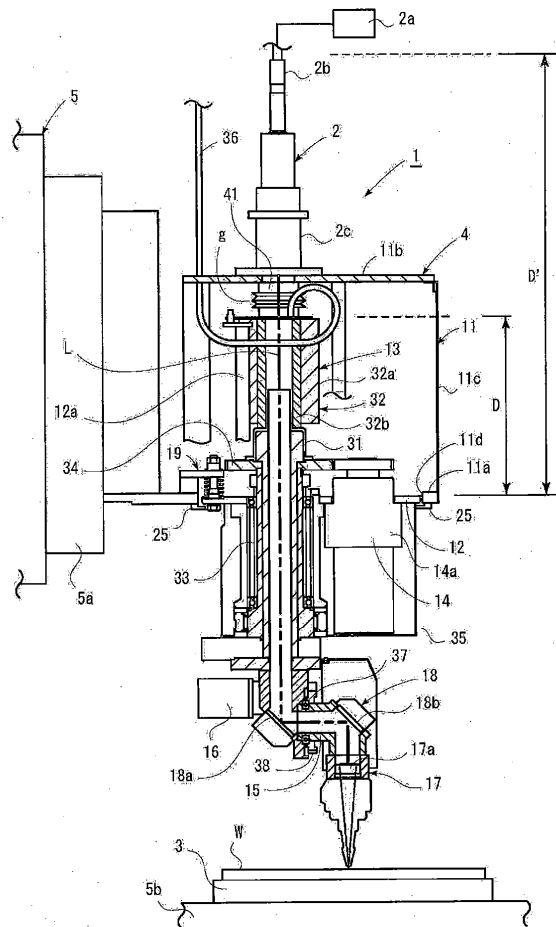


- (11) **64973**
- (21) 1-2019-00817 (51)⁷ **B09B 0003/008**, G02F 0001/130
- (22) 19.02.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 10-2018-0019438 19.02.2018 KR
- (71) 1. SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
2. C & S ENGINEERING CO., LTD. (KR)
33-27, Jeongnamdong-ro, Jeongnam-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
- (72) Jinwook YANG (KR), Heechang KIM (KR), Chang-mo PARK (KR), Jongman BAE (KR), Soyeon EOM (KR), Bongkee LEE (KR), Hyoungyoul KIM (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ TÁI CHẾ PANEN CỬA SỔ VÀ PHƯƠNG PHÁP TÁI CHẾ PANEN CỬA SỔ
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tái chế panen cửa sổ và phương pháp tái chế panen cửa sổ, trong đó thiết bị tái chế panen cửa sổ có thể bao gồm cụm miếng làm sạch thứ nhất, cơ cấu dẫn động thất nhất làm quay cụm miếng làm sạch thứ nhất, và cơ cấu cấp dung dịch làm sạch cấp dung dịch làm sạch đến cụm miếng làm sạch thứ nhất. Cụm miếng làm sạch thứ nhất có thể bao gồm cơ cấu quay thứ nhất được ghép nối với cơ cấu dẫn động thứ nhất và miếng làm sạch thứ nhất được ghép nối với cơ cấu quay thứ nhất. Miếng làm sạch thứ nhất có hình trụ và có thể có nhiều lỗ được tạo ra trên đó.



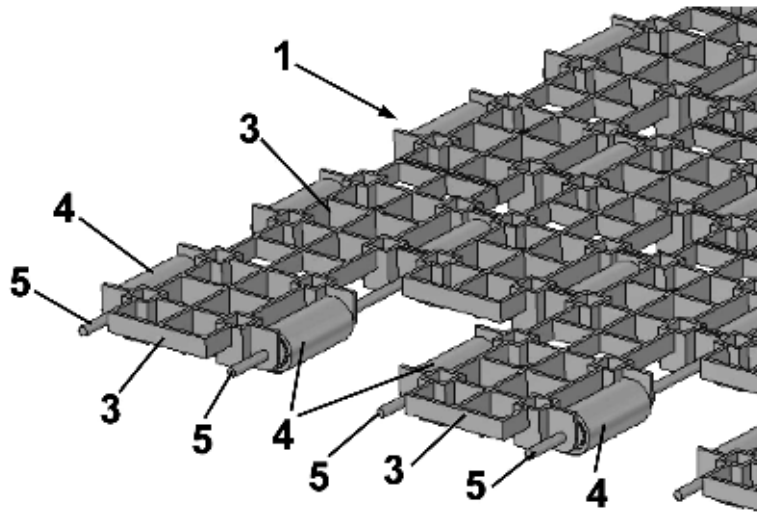
- (11) **64974**
 (21) 1-2019-00854 (51)⁷ **B23K 26/00**
 (22) 21.02.2019 (43) 26.08.2019
 (30) 2018-030018 22.02.2018 JP
 (71) SHIBUYA CORPORATION (JP)
 58, Koh, Mamedahonmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa, Japan
 (72) TSUCHIDA, Ryohei (JP), YOSHIDA, Masato (JP)
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) THIẾT BỊ GIA CÔNG BẰNG LAZE

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gia công bằng laze gồm bộ phận có thể quay thứ nhất (13) rỗng và bộ phận có thể quay thứ hai (15) rỗng được đỡ quay và đỡ bằng trục trên khung lắc (12) và lỗ phun (17) lắp trên bộ phận có thể quay thứ hai (15) được lắp trên khung lắc (12) được lắp để có thể quay tương đối với hộp vỏ (11) (khung đỡ). Phương tiện bức xạ chùm tia laze (2) bao gồm máy tạo dao động laze (2a) được cấu tạo để tạo ra chùm tia laze (L), sợi quang (2b) được nối với máy tạo dao động laze (2a), và ống chuẩn trực (2c) được ghép với một đầu của sợi quang (2b) và được cấu tạo để chuẩn trực chùm tia laze (L) và sau đó cho phép chùm tia laze đã chuẩn trực (L) đi vào bộ phận có thể quay thứ nhất (13). Hơn nữa, ống chuẩn trực (2c) được kẹp chặt vào hộp vỏ (11), và một khe hở (g) được tạo ra giữa ống chuẩn trực (2c) và bộ phận có thể quay thứ nhất (13). Có thể giảm được độ rộng lắc của một phần, nhờ từ khung lắc, khi khung lắc được lắc bằng cách giảm kích thước của bộ phận nhỏ.

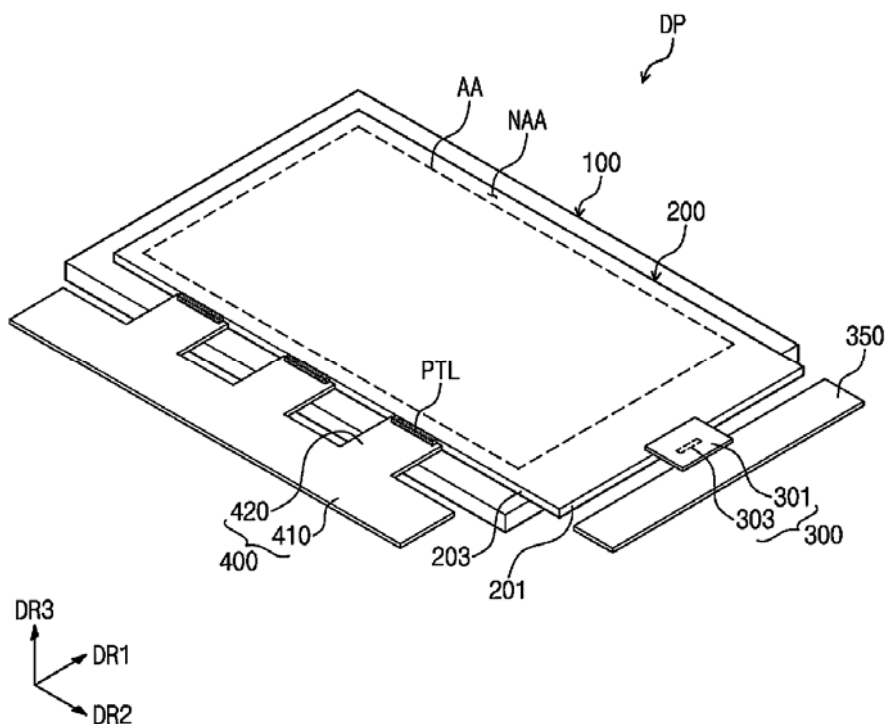


- (11) **64975**
- (21) 1-2019-00856 (51)⁸ **C07K 14/62**, A61K 38/28
- (22) 21.07.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/AU2017/050758 21.07.2017 (87) WO2018/014091 25.01.2018
- (30) 2016902883 22.07.2016 AU
- 62/483,118 07.04.2017 US
- (71) 1. UNIVERSITY OF UTAH RESEARCH FOUNDATION (US)
615 Arapreen Drive, Suite 310, Salt Lake City, Utah 84108, United States of America
2. THE WALTER AND ELIZA HALL INSTITUTE OF MEDICAL RESEARCH (AU)
1G Royal Parade, Parkville, Victoria 3052, Australia
- (72) John Gerbrandt Tasman MENTING (AU), Brian SMITH (AU), Danny Hung-Chieh CHOU (TW), Helena SAFAVI-HEMAMI (DE), Michael Colin LAWRENCE (AU), Olivera M. BALDOMERO (PH)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **CHẤT TƯƠNG TỰ INSULIN, DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ, POLYPEPTIT, PEPTIT, PHÂN TỬ PHÂN LẬP ĐƯỢC VÀ PROTEIN DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH**
- (57) Sáng chế đề xuất các chất tương tự insulin, cụ thể là các chất tương tự insulin chứa peptit mạch A và peptit mạch B, trong đó mạch B chứa gốc béo lớn hoặc thơm tại vị trí tương ứng với axit amin số 20 của mạch B của insulin của người và/hoặc gốc béo lớn hoặc thơm tại vị trí tương ứng với axit amin số 15 của mạch B của insulin của người, trong đó chất tương tự này chứa ít nhất một axit amin tìm thấy ở insulin của người nhưng thiếu ở vị trí tương ứng của insulin từ nọc của *Conus geographus*, và trong đó peptit mạch A và peptit mạch B được liên kết với nhau thông qua ít nhất một cặp gốc xystein. Sáng chế còn đề xuất cấu trúc tinh thể của insulin từ nọc của ốc sên nón và các phương pháp sử dụng tinh thể và thông tin về cấu trúc liên quan để sàng lọc và thiết kế các chất tương tự insulin mà tương tác với hoặc điều biến thụ thể insulin. Sáng chế còn đề xuất dược phẩm chứa các chất tương tự insulin này, polypeptit, peptit, phân tử phân lập và protein dùng để điều trị bệnh.

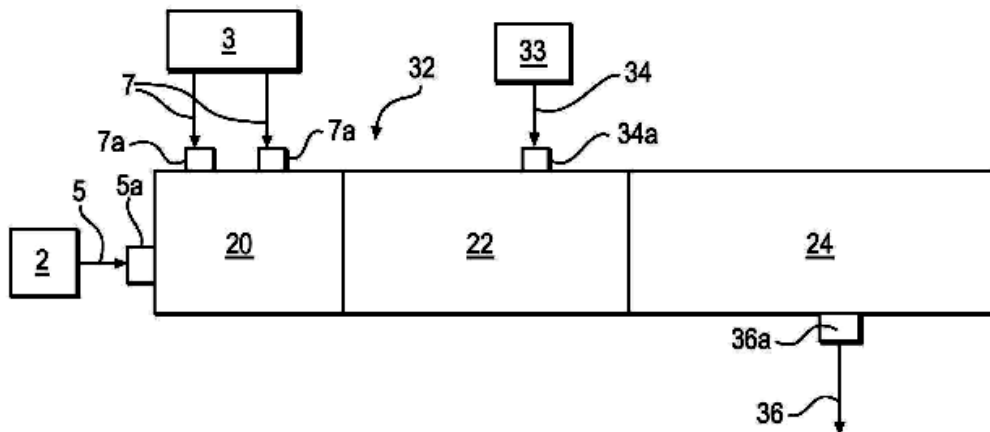
- (11) **64976**
- (21) 1-2019-00857 (51)⁸ **B26D 7/20, B65G 17/34**
- (22) 21.02.2019 (43) 26.08.2019
- (30) P201830162 23.02.2018 ES
- (71) MANUFACTURAS Y TRANSFORMADOS AB, S.L.U. (ES)
C/ Sant Antoni de Baix, 110/112, 08700 Igualada (Barcelona), Spain
- (72) BALSELLS Mercadé, Antoni (ES)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **KẾT CẤU DẠNG LƯỚI LINH HOẠT**
- (57) Kết cấu dạng lưới linh hoạt bao gồm bề mặt di chuyển được (1), sự di chuyển của nó được vận hành bởi phương tiện vận hành (2), bề mặt (1) được tạo thành bởi nhiều môđun (3) liên kết với nhau bởi các thanh gắn (5), mỗi trong số các thanh (5) này được giữ trong các lỗ (6) được bố trí trong ít nhất hai trong số các môđun (3) này trong đó mỗi môđun (3) bao gồm ít nhất một bánh (4) được lắp ráp trong ít nhất một trong số các thanh (5). Điều này có thể khiến kết cấu dạng lưới linh hoạt có thể được di chuyển một cách dễ dàng.



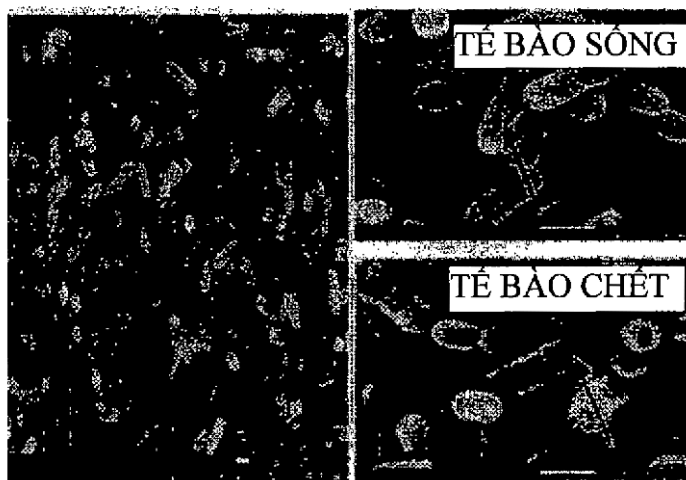
- (11) **64977**
- (21) 1-2019-00870 (51)⁷ **H01L 027/32**
- (22) 21.02.2019 (43) 26.08.2019
- (30) 10-2018-0020720 21.02.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
- (72) Myoung-ha JEON (KR), Hyeonjeong OH (KR), Kichang LEE (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ OLED (ĐIÔT PHÁT QUANG HỮU CƠ) CÓ KHUNG VIỀN THỤ GỌN
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị bao gồm panen màn hình chạm có vùng hoạt động và vùng không hoạt động. Panen màn hình chạm bao gồm cạnh thứ nhất và cạnh thứ hai. Bảng mạch in mềm dẻo hiển thị được nối với panen màn hình chạm. Bảng mạch in mềm dẻo hiển thị chồng lên ít nhất một phần cạnh thứ nhất của panen màn hình chạm. Bảng mạch in mềm dẻo chạm được nối với panen màn hình chạm. Bảng mạch in mềm dẻo chạm chồng lên ít nhất một phần cạnh thứ hai của panen màn hình chạm. Bảng mạch in mềm dẻo chạm được uốn cong về phía bề mặt dưới của panen màn hình chạm. Chi tiết gia cố tiếp xúc bề mặt dưới của bảng mạch in mềm dẻo chạm. Một phần của bề mặt bên của chi tiết gia cố được nối với cạnh thứ hai của panen màn hình chạm.



- (11) **64978**
- (21) 1-2019-00872 (51)⁸ **B28B 1/52**, B01F 7/00, 7/04, 7/08, 3/12, B29B 7/48, B28B 3/22, 5/02, B28C 5/12, 5/14, 5/40, B29C 47/64, B01F 15/02
- (22) 04.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/045426 04.08.2017 (87) WO2018/027095 08.02.2018
- (30) 62/371,590 05.08.2016 US
- 15/663,104 28.07.2017 US
- (71) UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
- (72) DUBEY, Ashish (US), GROZA, Peter B. (US), NELSON, Christopher R. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VỮA XI MĂNG ĐƯỢC GIA CƯỜNG SỢI BẰNG THIẾT BỊ TRỘN LIÊN TỤC NHIỀU CẤP
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra vữa xi măng, trong đó dòng bột xi măng khô (5) từ bộ phận cấp bột khô (2) đi qua ống nạp bột xi măng khô (5a) để cấp cho vùng cấp liệu thứ nhất (20) của thiết bị trộn sợi-vữa (32). Dòng môi trường nước (7) đi qua ít nhất một ống dẫn dòng môi trường nước (7a) để cấp cho vùng trộn thứ nhất (22) của thiết bị trộn sợi-vữa (32). Dòng sợi gia cường (34) đi từ bộ phận cấp sợi (33) qua ống dẫn dòng sợi gia cường (34a) để cấp cho vùng trộn thứ hai (24) của thiết bị trộn sợi-vữa (32). Dòng bột xi măng khô (5), dòng môi trường nước (7) và dòng sợi gia cường (34) được kết hợp trong thiết bị trộn sợi-vữa (32) để tạo ra dòng hỗn hợp sợi-xi măng (36) mà được xả qua ống xả (36a) ở đầu phía sau của thiết bị trộn (32).

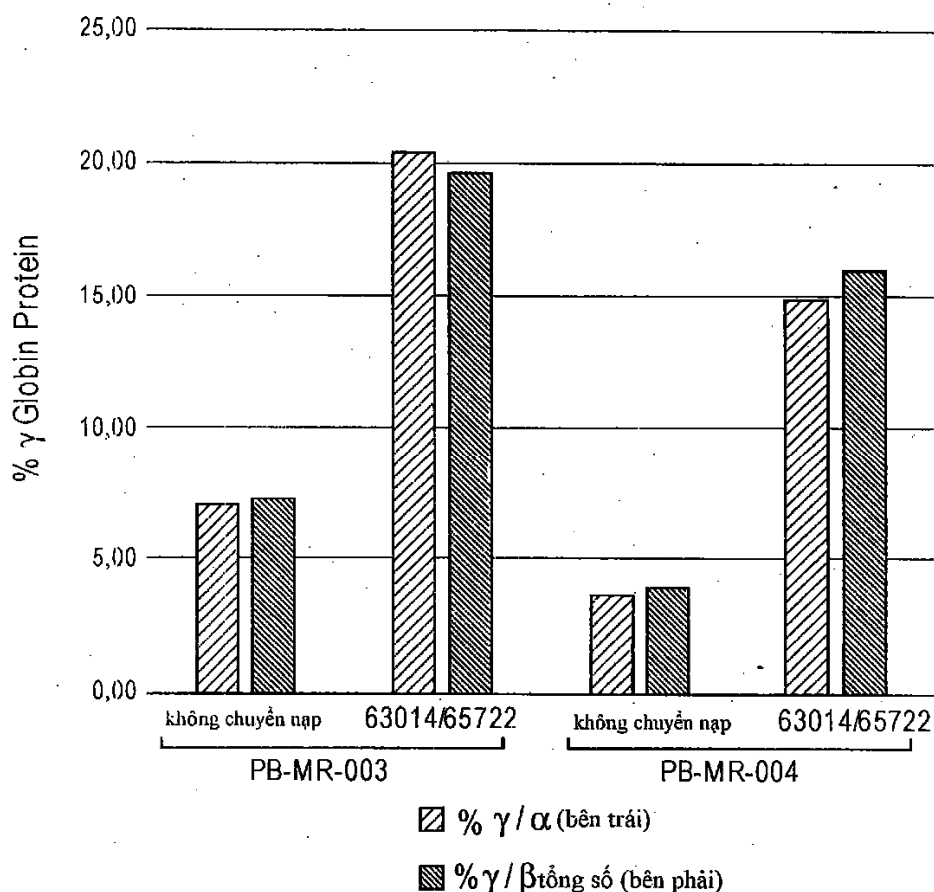


- (11) **64979**
- (21) 1-2019-00919 (51)⁷ C12N 1/20, A23K 10/16, 50/75, C12R 1/225
- (22) 07.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/008487 07.08.2017 (87) WO2018/030730 15.02.2018
- (30) 10-2016-0101355 09.08.2016 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.02.2019
- (71) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
(Ssangnim-dong) 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
- (72) KIM, Ji Eun (KR), CHAE, Kyeong Su (KR), KIM, Sung Hun (KR), CHEE, Seok Woo (KR), LEE, Joong Su (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) CHỨNG LACTOBACILLUS SALIVARIUS CJLS1511, CHẾ PHẨM ĐỂ BỔ SUNG CHO THỨC ĂN ĐỘNG VẬT BAO GỒM CHỦNG NÀY HOẶC TẾ BÀO VI KHUẨN ĐƯỢC BẤT HOẠT CỦA NÓ, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TẾ BÀO VI KHUẨN ĐƯỢC BẤT HOẠT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến chủng Lactobacillus salivarius CJLS1511, chế phẩm để bổ sung cho thức ăn động vật bao gồm chủng vi khuẩn này hoặc tế bào vi khuẩn được bất hoạt của nó, và phương pháp tạo ra tế bào vi khuẩn được bất hoạt này.



- (11) **64980**
- (21) 1-2019-00943 (51)⁷ **C08L 91/00**, C08K 5/134, C08J 3/20, C08F 6/00, C08K 5/00, C08L 7/00, 21/00
- (22) 21.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/070996 21.08.2017 (87) WO2018/041649 08.03.2018
- (30) PCT/CN2016/097315 30.08.2016 CN
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) ZHOU, Yi Qiong (CN), FAN, Chang Liang (CN), YUAN, Guo Liang (CN), ZHOU, Zhong Yi (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỐNG OXY HÓA DẠNG LỎNG DÙNG CHO CAO SU THÔ, QUY TRÌNH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM CHỐNG OXY HÓA NÀY VÀ SẢN PHẨM CAO SU THÔ CHỨA CHẾ PHẨM CHỐNG OXY HÓA NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm chống oxy hóa dạng lỏng được sử dụng cho cao su thô chứa 5% đến 30% theo khối lượng ít nhất một chất chống oxy hóa dựa trên amin thơm, 20% đến 70% theo khối lượng ít nhất một chất chống oxy hóa dựa trên phenol bị cản trở, 0% đến 40% theo khối lượng ít nhất một chất chống oxy hóa dựa trên phosphit; và 20% đến 40% theo khối lượng ít nhất một dung môi có điểm sôi cao hơn 185°C và điểm đông đặc thấp hơn -10°C dưới 101,325Kpa, tỷ lệ phần trăm khối lượng của thành phần a), b), e) hoặc d) là dựa trên tổng khối lượng của chế phẩm chống oxy hóa, trong đó hỗn hợp của các thành phần a), b) và c) là lỏng ở 25°C dưới 101,325KPa. Sáng chế cũng đề xuất chế phẩm chống oxy hóa dạng lỏng chứa 5% đến 20% theo khối lượng chất chống oxy hóa dựa trên amin thơm rắn, 20% đến 50% theo khối lượng chất chống oxy hóa dựa trên phenol bị cản trở ở dạng rắn, 0% đến 30% theo khối lượng chất chống oxy hóa dựa trên phosphit ở dạng rắn và 30% đến 40% theo khối lượng dung môi có điểm sôi cao hơn 185°C và điểm đông đặc thấp hơn -10°C dưới 101,325K-Pa. Tỷ lệ phần trăm khối lượng là dựa trên tổng khối lượng của chế phẩm chống oxy hóa. Sáng chế mô tả việc sử dụng chế phẩm chống oxy hóa dạng lỏng trong cao su thô như cao su tự nhiên và cao su thô được tổng hợp bằng phương pháp trùng hợp dung dịch.

- (11) **64981**
 (21) 1-2019-00949 (51)⁷ **C07K 14/47**, A61K 35/12, C12N 9/16, A61K 38/46, C12N 15/85
 (22) 24.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/048397 24.08.2017 (87) WO2018/039440 A1 01.03.2018
 (30) 62/378,978 24.08.2016 US
 62/443,981 09.01.2017 US
 62/545,778 15.08.2017 US
 (71) SANGAMO THERAPEUTICS, INC. (US)
 Point Richmond Tech Center, 501 Canal Blvd., Suite A100, Richmond, California 94804, United States of America
 (72) MILLER Jeffrey C. (US), REBAR Edward J. (US)
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
 (54) NUCLEAZA NGÓN TAY KẼM, DƯỢC PHẨM VÀ BỘ KIT CHỨA NUCLEAZA NÀY
 (57) Sáng chế thuộc lĩnh vực thao tác di truyền bộ gen, cụ thể là biến đổi hướng đích bộ gen của tế bào tạo máu. Sáng chế cũng bộc lộ nucleaza ngón tay kẽm, dược phẩm và bộ kit.



- (11) **64982**
- (21) 1-2019-00965 (51)⁷ **C10M 141/10**, 169/04, 129/72, 129/74, 137/04, 137/08, C10N 20/02, 30/00, 30/12, 40/20
- (22) 24.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/030327 24.08.2017 (87) WO2018/038208 A1 01.03.2018
- (30) 2016-166088 26.08.2016 JP
- (71) 1. IDEMITSU KOSAN CO.,LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321, Japan
2. HITACHI INDUSTRIAL EQUIPMENT SYSTEMS CO., LTD. (JP)
3, Kanda Neribeicho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0022, Japan
3. NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) NAGASE, Naoki (JP), SUGII, Hideo (JP), NOMA, Keiji (JP), KITABATAKE, Seikichi (JP), NOGUCHI, Isao (JP), KUBOTA, Takeshi (JP), YAMAZAKI, Shuichi (JP), MINEMATSU, Eisuke (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM DẦU GIA CÔNG KIM LOẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP GIA CÔNG KIM LOẠI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dầu gia công kim loại có tính năng dễ gia công và chống rỉ tốt, được điều chế bằng cách trộn (A) ít nhất một este axit carboxylic được chọn từ este rượu đa chức của axit carboxylic đơn hóa trị và este rượu đơn chức của axit carboxylic đa hóa trị, (B) hợp chất chứa phospho và (C) chất chống rỉ, trong đó số nguyên tử carbon trong mỗi axit carboxylic đơn hóa trị là từ 9 đến 21 (toàn bộ) và hàm lượng este axit carboxylic trên cơ sở tổng lượng chế phẩm là 0,6% khối lượng hoặc nhiều hơn; sáng chế cũng đề cập đến phương pháp trong đó bao gồm bước sử dụng chế phẩm dầu gia công kim loại.

- (11) **64983**
 (21) 1-2019-00966 (51)⁷ **C22C 38/00**, C21D 9/46, C22C 38/06
 (22) 14.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/033179 14.09.2017 (87) WO2018/061787 05.04.2018
 (30) 2016-192247 29.09.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.02.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) KARIYA Nobusuke (JP), HIRAGUCHI Tomonari (JP), KOJIMA Katsumi (JP), UMEMOTO Masashi (JP), TSUJIMOTO Masami (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TẤM THÉP DÙNG LÀM NẮP CHAI, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY VÀ NẮP CHAI**
 (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất tấm thép dùng làm nắp chai mà có đủ khả năng chịu áp suất và khả năng gia công ngay cả khi độ dày bị giảm; phương pháp sản xuất tấm thép này và nắp chai. Sáng chế đề xuất tấm thép để làm nắp chai, trong đó tấm thép này có thành phần định trước, trị số N tổng (N như A1N) nằm trong khoảng từ 0,0090 đến 0,0170%, kích thước hạt lớn nhất của cacbit ở phần cắt theo hướng cán là 2,0µm hoặc nhỏ hơn, và độ bền chảy theo hướng cán là 420 đến 600 MPa. Phương pháp sản xuất tấm thép dùng làm nắp chai bao gồm các bước: cán nóng để cuộn nguyên liệu thép có thành phần định trước ở nhiệt độ định trước sau khi cán kết thúc; cán nguội thứ nhất; ủ liên tục bằng cách nung nóng ở tốc độ nung nóng trung bình từ 10°C/giây đến 30°C/giây trong khoảng nhiệt độ A từ 500 đến 600°C trong quy trình nung nóng, ủ ở nhiệt độ ủ B trong khoảng nhiệt độ từ 620 đến 740°C, làm nguội từ nhiệt độ B xuống nhiệt độ dùng làm nguội C trong khoảng nhiệt độ từ 400 đến 580°C ở tốc độ làm nguội 20°C/giây hoặc cao hơn, thiết lập thời gian giữ ở khoảng nhiệt độ từ 400 đến 580°C sau khi dùng làm nguội ở tốc độ làm nguội trung bình từ 30 đến 90 giây; và bước cán nguội thứ hai của việc cán nguội ở tỷ lệ giảm tiết diện cán là 1,0 đến 12%.

- (11) **64984**
 (21) 1-2019-00967 (51)⁷ **H05F 3/04**
 (22) 03.03.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/008547 03.03.2017 (87) WO2018/096698 31.05.2018
 (30) 2016-230629 28.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.02.2019

(71) SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)

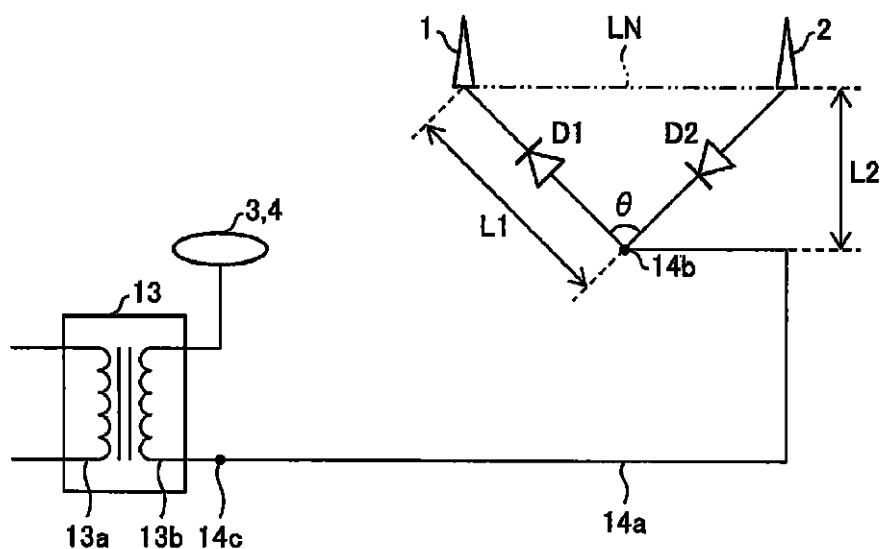
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

(72) DATE, Kazuharu (JP), HORIKAWA, Kouji (JP), TAKADO, Tomoaki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ TẠO ION

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo ion có thể ngăn ngừa sự giảm lượng ion được tạo ra và có thể được giảm kích thước. Thiết bị tạo ion bao gồm: điện cực phóng điện (1) mà tạo các ion dương; điện cực phóng điện (2) mà tạo các ion âm; máy biến áp (13) mà xuất điện áp xoay chiều cao; điốt (D1) mà chỉnh lưu điện áp xoay chiều cao và đặt điện áp được chỉnh lưu này vào điện cực phóng điện (1); và điốt (D2) mà chỉnh lưu điện áp xoay chiều cao và đặt điện áp được chỉnh lưu này vào điện cực phóng điện (2). Điốt (D1) và điốt (D2) được nối, trên đế mạch điện áp cao (14), vào cực đầu ra của máy biến áp (13) qua thân dẫn điện như mẫu dây nối (14a) và mẫu hàn (14b). Thân dẫn điện được tạo trong vùng mà thân dẫn điện không làm giảm cường độ của từ trường được tạo bởi điện cực phóng điện (1) hoặc làm giảm cường độ của từ trường được tạo bởi điện cực phóng điện (2).



- (11) **64985**
- (21) 1-2019-00970 (51)⁷ **A61K 31/4439**, 31/519, A61P
27/16
- (22) 15.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/070683 15.08.2017 (87) WO2018/033543 22.02.2018
- (30) 16184541.7 17.08.2016 EP
- (71) SUPPORT-VENTURE GMBH (CH)
C/o Hoffmann & Co AG Lautengartenstr. 14, 4052 Basel, Switzerland
- (72) BAUSCH, Alexander (CH)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) HỖN HỢP CÓ HOẠT TÍNH DƯỢC CHỨA CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ ĐƯỢC
HOẠT HÓA BỞI CHẤT TĂNG SINH PEROXISOM, CHẤT ỨC CHẾ KINAZA P38
VÀ KIT CHỨA HỖN HỢP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp có hoạt tính dược chứa chất chủ vận thụ thể được hoạt hóa bởi chất tăng sinh peroxisom (PPAR), chất ức chế kinaza p38, và tùy chọn một hoặc nhiều chất pha loãng, tá dược hoặc chất mang dược dụng để ngăn ngừa hoặc điều trị mất thính giác ở đối tượng, và/hoặc để ngăn ngừa hoặc ức chế sự thoái hóa tế bào lông hoặc tế bào lông chết ở đối tượng. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất kit chứa hỗn hợp này.

- (11) **64986**
(21) 1-2019-00982 (51)⁷ **A01N 43/36**, 33/00, 25/34, B01J
35/00, 31/06
(22) 27.07.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/US2017/044234 27.07.2017 (87) WO2018/022926 01.02.2018
(30) 62/368,008 28.07.2016 US
62/488,421 21.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.02.2019

- (71) EXION LABS INC. (US)
1588 Burr Oaks Drive, West Des Moines, Iowa 50266, United States of America
(72) CHIATTELLO, Marion L. (US), OMAN, Mark (US)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM KHÁNG KHUẨN CHỨA GỐC POLYME VÀ PHƯƠNG PHÁP TIÊU
DIỆT VI KHUẨN TRÊN BỀ MẶT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kháng khuẩn gốc polyme không độc, tan trong nước, và
giảm nhẹ sự truyền bệnh lây nhiễm từ các bề mặt. Chế phẩm này chứa polyme dạng
cation, ít nhất một chất thúc đẩy bám dính, tùy ý hạt hữu cơ và/hoặc vô cơ có hoạt tính
quang xúc tác trong ánh sáng nhìn thấy, và chất mang, trong đó các thành phần của chế
phẩm không được liên kết cộng hóa trị với một thành phần khác. Sáng chế cũng đề cập
đến chế phẩm kháng khuẩn chứa ít nhất (i) polyme gốc polyetylenimin và chất mang
hoặc (ii) hạt hữu cơ và/hoặc vô cơ có hoạt tính quang xúc tác trong ánh sáng nhìn thấy,
chất thúc đẩy bám dính, và chất mang. Chế phẩm kháng khuẩn này có thể được áp dụng
để khử trùng cho bề mặt và tạo ra màng tự sát trùng tồn đọng trên bề mặt, màng tự sát
trùng này dễ loại bỏ.

(11) **64987**

(21) 1-2019-00983

(22) 21.06.2017

(86) PCT/KR2017/006515 21.06.2017

(30) 10-2016-0114904 07.09.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.02.2019

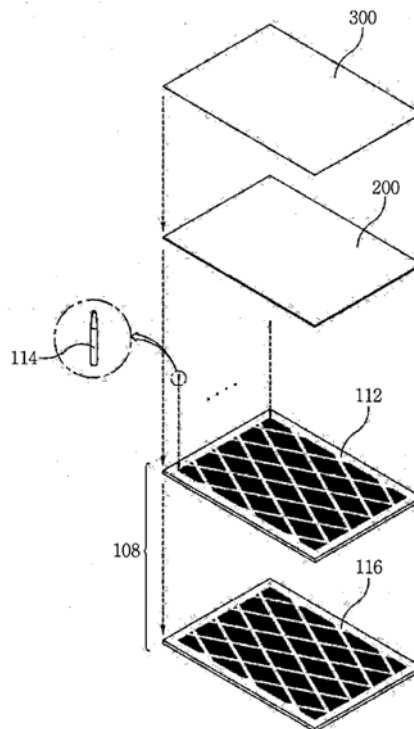
(75) JENG, SAM IN (KR)

603Ho, 106Dong 7, 437Beon-gil, Sanseong-daero Sujeong-gu, Seongnam-si Gyeonggi-do 13144, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

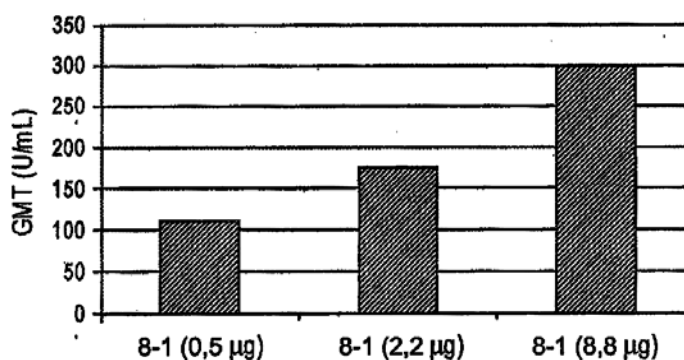
(54) **HỆ THỐNG ĐỤC LỖ DÙNG CHO TẮM BỌC GHẾ NGỒI TRÊN XE**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đục lỗ dùng cho tấm bọc ghế ngồi trên xe. Các thanh dẫn (104) được lắp trên bề mặt trên của đế (102), Bộ điều khiển (106) được lắp trên bề mặt bên ngoài của đế (102) để điều khiển hệ thống đục lỗ theo chương trình định trước. Bộ phận đục lỗ (108) được lắp trên bề mặt tâm trên của đế (102) để đục tấm bọc ghế ngồi để tạo ra các lỗ thông hơi có hoa văn mong muốn của người dùng trong tấm bọc ghế ngồi. Máy nén (110) được lắp đặt trượt theo chiều dọc trên thanh dẫn (104) và được nối điện với bộ điều khiển (106) sao cho nén bộ phận đục lỗ (108) được lắp trên bề mặt tâm trên của đế (102) theo tín hiệu điều khiển từ bộ điều khiển (106). Hệ thống đục lỗ được cải thiện về năng suất và khả năng thi công.



- (11) **64988**
- (21) 1-2019-01002 (51)⁷ **A61K 39/00**, 39/09, 39/116, 39/385, 39/39
- (22) 04.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/045483 04.08.2017 (87) WO2018/027126 08.02.2018
- (30) 62/371,553 05.08.2016 US
- 62/525,945 28.06.2017 US
- (71) 1. SANOFI PASTEUR, INC. (US)
1 Discovery Drive Swiftwater, PA 18370, United States of America
2. SK BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)
310, Pangyo-Ro, Budang-Gu Seongnam-Si, Gyeonggi-Do 13494, Republic of Korea
- (72) AN, Kyungjun (KR), CHOI, Wooyoung (KR), HAM, Dongsoo (KR), KIM, Hun (KR), SHIN, Jinhwan (KR), HOPFER, Robert (US), KENSINGER, Richard, D. (US), KYAW, Moe (US), DESAUZIERS, Eric (FR), EL GUERCHE SEBLAIN, Clotilde (FR), TALAGA, Philippe (FR)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA THỂ TIẾP HỢP PHẾ CẦU KHUẨN ĐA GIÁ VÀ CHẤT MANG HỖN HỢP VÀ VACXIN CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa thể tiếp hợp phế cầu khuẩn đa giá và chất mang hỗn hợp chứa 20 thể tiếp hợp polysacarit nang phế cầu khuẩn-protein khác nhau, trong đó mỗi thể tiếp hợp này bao gồm polysacarit nang từ một typ huyết thanh khác của *Streptococcus pneumoniae* được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván hoặc CRM₁₉₇, trong đó các typ huyết thanh *Streptococcus pneumoniae* được chọn từ 1, 3, 4, 5, 6A, 6B, 7F, 8, 9V, 10A, 11A, 12F, 14, 15B, 18C, 19A, 19F, 22F, 23F, và 33F, trong đó hai polysacarit nang được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván và các polysacarit nang còn lại được tiếp hợp với CRM₁₉₇, và trong đó hai polysacarit nang được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván được chọn từ nhóm bao gồm các typ huyết thanh 1, 3, và 5. Sáng chế còn liên quan đến các phương pháp sản xuất chế phẩm tiếp hợp phế cầu khuẩn đa giá, chất mang hỗn hợp và phương pháp sử dụng chế phẩm này để phòng ngừa tình trạng nhiễm hoặc bệnh do *Streptococcus pneumoniae* gây ra ở đối tượng.

Thẻ tiếp hợp đơn của typ huyết thanh 8

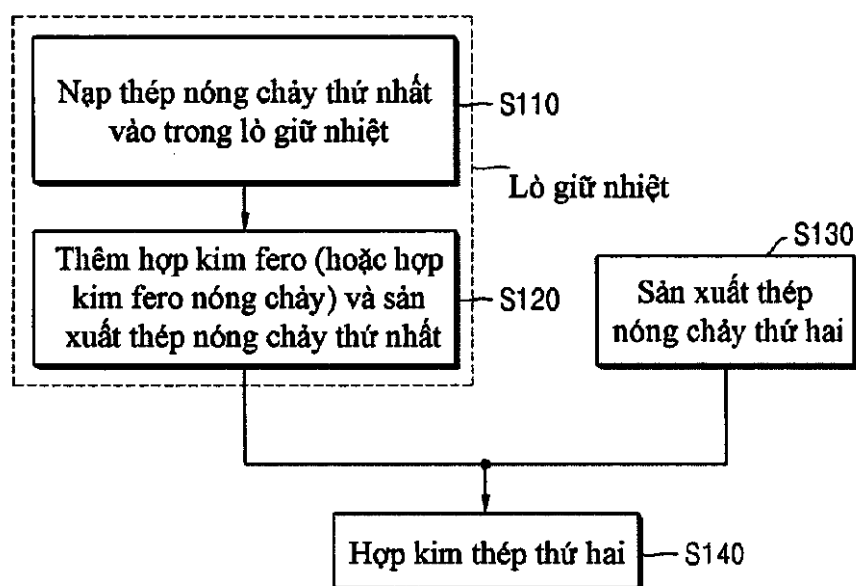


- (11) **64989**
- (21) 1-2019-01003 (51)⁷ **A61K 39/385**, 39/39, 39/09, 31/70, A61P 31/04, 37/04
- (22) 04.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/045479 04.08.2017 (87) WO2018/027123 08.02.2018
- (30) 62/371,529 05.08.2016 US
- (71) 1. SANOFI PASTEUR, INC. (US)
1 Discovery Drive Swiftwater, PA 18370, United States of America
2. SK BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)
310, Pangyo-Ro, Budang-Gu Seongnam-Si, Gyeonggi-Do 13494, Republic of Korea
- (72) AN, Kyungjun (KR), CHOI, Wooyoung (KR), HAM, Dongsoo (KR), KIM, Hun (KR), SHIN, Jinhwan (KR), HOPFER, Robert (US), KENSINGER, Richard, D. (US), KYAW, Moe (US), DESAUZIERS, Eric (FR), EL GUERCHE SEBLAIN, Clotilde (FR), TALAGA, Philippe (FR)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyến (INVENCO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA THỂ TIẾP HỢP PHẾ CẦU KHUẨN ĐA GIÁ VÀ CHẤT MANG HỖN HỢP VÀ VACXIN CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa thể tiếp hợp phế cầu khuẩn đa giá và chất mang hỗn hợp chứa 16 thể tiếp hợp polysacarit nang phế cầu khuẩn-protein khác nhau, trong đó mỗi thể tiếp hợp này bao gồm polysacarit nang từ một typ huyết thanh khác của *Streptococcus pneumoniae* được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván hoặc CRM₁₉₇, trong đó các typ huyết thanh *Streptococcus pneumoniae* được chọn từ 1, 3, 4, 5, 6A, 6B, 7F, 9V, 12F, 14, 18C, 19A, 19F, 22F, 23F, và 33F, trong đó hai polysacarit nang được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván và các polysacarit nang còn lại được tiếp hợp với CRM₁₉₇, và trong đó hai polysacarit nang được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván được chọn từ nhóm bao gồm các typ huyết thanh 1, 3, và 5. Sáng chế còn liên quan đến các phương pháp sản xuất chế phẩm tiếp hợp phế cầu khuẩn đa giá, chất mang hỗn hợp và phương pháp sử dụng chế phẩm này để phòng ngừa tình trạng nhiễm hoặc bệnh do *Streptococcus pneumoniae* gây ra ở đối tượng.

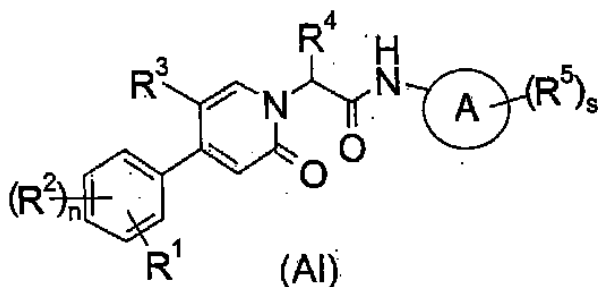
- (11) **64990**
 (21) 1-2019-01007 (51)⁷ **C22C 33/04**, 1/02, 33/08
 (22) 16.12.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2016/014842 16.12.2016 (87) WO2018/043835 08.03.2018
 (30) 10-2016-0110210 29.08.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.02.2019

- (71) POSCO (KR)
 (Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 37859, Republic of Korea
 (72) HAN, Woong Hee (KR), AHN, Chong Tae (KR), KANG, Soo Chang (KR), BEAK, Jun Jeong (KR), SONG, Min Ho (KR)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) PHƯỜNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP KIM THÉP
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất hợp kim thép bao gồm việc sản xuất hợp kim thép thứ nhất trong lò nung giữ nhiệt; duy trì hợp kim thép thứ nhất tại nhiệt độ không thấp hơn so với nhiệt độ nóng chảy trong lò nung giữ nhiệt; và sản xuất hợp kim thép thứ hai có hàm lượng hợp kim thấp hơn so với hàm lượng hợp kim trong hợp kim thép thứ nhất bằng cách trộn nóng chảy của hợp kim thép thứ nhất và thép nóng chảy. Trong sản xuất của hợp kim thép, bước làm nóng chảy và lưu trữ hợp kim fero được thực hiện liên tục, và do đó, sự suy giảm nhiệt độ của hợp kim fero có thể được tránh hoặc được ngăn chặn.



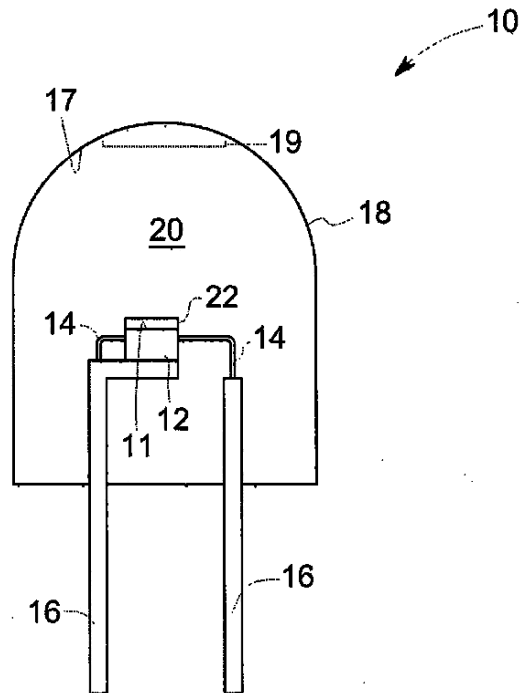
- (11) **64991**
- (21) 1-2019-01017 (51)⁷ **C07D 401/12**, 401/14, A61K
31/4439, A61P 9/10, 11/00, 7/02
- (22) 30.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/CN2017/099579 30.08.2017 (87) WO2018/041122 08.03.2018
- (30) 201610789384.9 31.08.2016 CN
- 201710014133.8 09.01.2017 CN
- (71) 1. JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone
Lianyungang, Jiangsu 222047, China
2. SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No. 279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai 200245, China
- (72) YANG, Fanglong (CN), WANG, Weimin (CN), LI, Xiaodong (CN), CHEN, Gang (CN), HE, Feng (CN), TAO, Weikang (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT OXOPICOLINAMIT, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất oxopicolinamit, quy trình điều chế hợp chất này và dược phẩm chứa nó. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến hợp chất oxopicolinamit như được thể hiện trong công thức tổng quát (AI), quy trình điều chế hợp chất này và dược phẩm chứa hợp chất này làm tác nhân trị liệu, cụ thể là làm chất ức chế yếu tố đông máu XIa (Yếu tố XIa, FXIa trong thời gian ngắn), trong đó định nghĩa về mỗi phần tử thể trong công thức tổng quát (AI) là giống như được xác định trong bản mô tả.



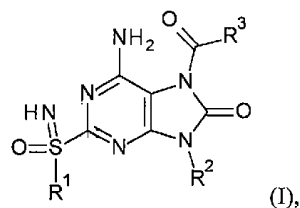
- (11) **64992**
 (21) 1-2019-01031 (51)⁷ **C09K 11/61**, H01L 33/50, C09K 11/02
 (22) 15.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/051705 15.09.2017 (87) WO2018/032021 15.02.2018
 (30) 15/231,026 08.08.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.02.2019

- (71) GENERAL ELECTRIC COMPANY (US)
 1 River Road, Schenectady, New York 12345, United States of America
 (72) POROB, Digamber Gurudas (US), MURPHY, James Edward (US), GARCIA, Florencio (US), BREWSTER, Megan Marie (US)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG**
 (57) Thiết bị chiếu sáng bao gồm nguồn sáng LED kết nối bức xạ với vật liệu tổng hợp chứa photpho có công thức I và vật liệu dẫn nhiệt phân tán trong ít nhất là một phần của vật liệu liên kết. Vật liệu dẫn nhiệt bao gồm vật liệu được chọn từ nhóm bao gồm indi oxit, thiếc oxit, indi thiếc oxit, canxi oxit, bari oxit, stronti oxit, nhôm hydroxit, magie hydroxit, canxi hydroxit, bari hydroxit, stronti hydroxit, kẽm hydroxit, nhôm photphat, magie photphat, canxi photphat, bari photphat, stronti photphat, kim cương, lá graphit, sợi nano polyetylen, ống nano cacbon, hạt nano kim loại bạc, hạt nano kim loại đồng, hạt nano kim loại vàng, hạt nano kim loại nhôm, bo nitrat, silic nitrat, halogen của kim loại kiềm, canxi florua, magie florua, hợp chất có công thức II và tổ hợp của chúng.



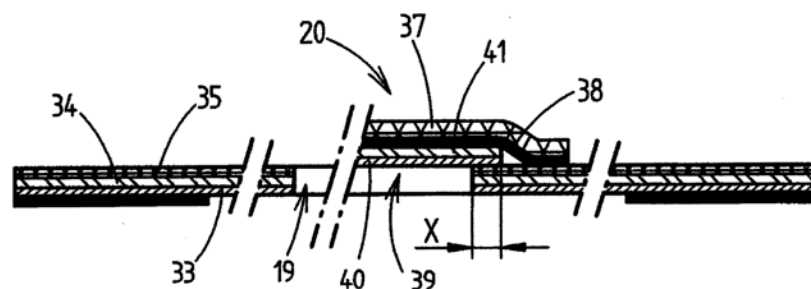
- (11) **64993**
- (21) 1-2019-01034 (51)⁷ **C07D 473/24**, A61K 31/522, A61P 31/00
- (22) 28.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/071514 28.08.2017 (87) WO2018/041763 08.03.2018
- (30) PCT/CN2016/097140 29.08.2016 CN
- PCT/CN2017/092653 12.07.2017 CN
- (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
- (72) GAO, Lu (CN), LIANG, Chungen (CN), YUN, Hongying (CN), ZHENG, Xiufang (CN), WANG, Jianping (CN), MIAO, Kun (CN), ZHANG, Bo (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT SULFONIMIDOYLPURINON ĐƯỢC THẾ Ở VỊ TRÍ THỨ 7 ĐỂ ĐIỀU TRỊ VÀ PHÒNG NGỪA NHIỄM VIRUT, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



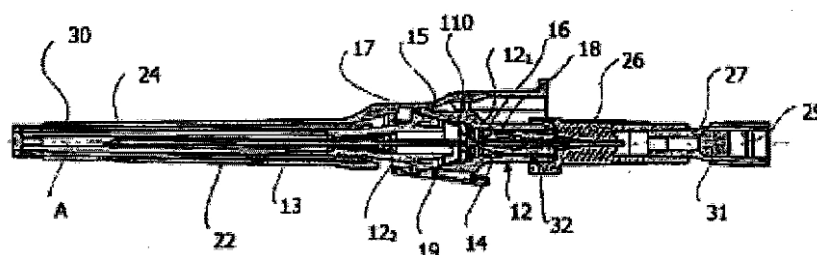
trong đó R¹, R², và R³ là như được định nghĩa trong bản mô tả; và các tiền dược chất hoặc muối dược dụng của nó, chất đồng phân đối ảnh hoặc chất đồng phân không đối quang của nó; quy trình điều chế hợp chất này và dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **64994**
- (21) 1-2019-01047 (51)⁷ **B65D 85/10**, B65B 19/02, 51/02
- (22) 02.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/001109 02.08.2017 (87) WO2018/024375 A1 08.02.2018
- (30) 10 2016 114 350.2 03.08.2016 DE
- (71) FOCKE & CO. (GMBH & CO. KG) (DE)
Siemensstrasse 10, 27283 Verden, Germany
- (72) Haefker, Thomas (DE)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) BAO ĐỰNG THUỐC LÁ ĐIỀU, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ SẢN XUẤT BAO ĐỰNG NÀY

- (57) Sáng chế đề cập đến bao đựng; thuốc lá điều (10) có bao ngoài (26), tốt hơn là được hoàn thành dưới dạng bao có nắp bản lề với phần hộp (27) và nắp (28) được gắn lên phần hộp (27) để có thể quay được, và có bao trong (12) với phôi bao gói (13) được ra từ vật liệu bao gói bao quanh ít nhất một nhóm thuốc lá điều dưới dạng lượng chứa trong bao tốt hơn là gần như ở tất cả các phía, trong đó bao trong (12) bao gồm khe hở lấy thuốc lá điều (19) để làm cho người dùng có thể tiếp cận lượng chứa trong bao, và trong đó bao trong (12) bao gồm phương tiện đóng kín, cụ thể là nắp gập đóng kín (20), được gắn chặt vào bao trong (12) bằng ít nhất sự liên kết bám dính có thể tách ra một phần và có thể tháo mở ra khỏi bao trong (12) để tiếp cận với khe hở lấy thuốc lá điều (19) hoặc với lượng chứa trong bao, Sáng chế khác biệt ở chỗ, để tạo ra khe hở lấy thuốc lá điều (19), phôi bao gói (13) được cung cấp một khe hở có thể đóng được bởi phương tiện đóng kín, trong đó phương tiện đóng kín bao gồm vùng che phủ mà với phương tiện đóng kín ở vị trí đóng sẽ bao quanh khe hở ở tất cả các phía hoặc theo chu vi và có thể được kết nối nhờ sự bám dính với vùng có phôi bao gói (13) bao quanh khe hở theo chu vi, và khác biệt ở chỗ phôi bao gói (riêng rẽ) (39) được tạo ra từ vật liệu bao gói được gắn chặt nhờ sự bám dính trên phương tiện đóng kín ở phía hướng về bao trong (12), phôi bao gói (riêng rẽ) này, cùng với phương tiện đóng kín ở vị trí đóng, che phủ hoàn toàn khe hở và nhô ra quá mép khe hở ở tất cả các phía bởi vùng nối chồng (X). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp và thiết bị sản xuất bao đựng thuốc lá này.



- (11) **64995**
- (21) 1-2019-01071 (51)⁷ **A61M 25/00**, 25/06, 5/32, 39/06
- (22) 31.01.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IB2017/050499 31.01.2017 (87) WO2018/025094 08.02.2018
- (30) 201611026278 01.08.2016 IN
- (71) POLY MEDICURE LIMITED (IN)
Plot No. 105, Sector 59, HSIIDC Industrial Area, Faridabad, Haryana 121004, India
- (72) BAID, Rishi (IN)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
- (54) **BỘ ỐNG THÔNG TÍNH MẠCH CÓ CHỨC NĂNG AN TOÀN VÀ CHI TIẾT VAN ĐƯỢC KIỂM SOÁT BẰNG ÁP LỰC**
- (57) Sáng chế liên quan đến bộ ống thông tĩnh mạch bao gồm: vỏ ống thông (12) được bố trí tại đầu gần của ống thông (10), vỏ ống thông (12) có một bề mặt trong (14) xác định một khoang (16); mũi kim tiêm (20) xác định hướng trục và có đầu kim tiêm (24), kim tiêm (20) kéo dài qua khoang (16) và ống thông (10) khi ở vị trí sẵn sàng; bộ phận bảo vệ kim tiêm (32) được bố trí trượt trên kim tiêm (20) và ít nhất được tiếp nhận một phần trong khoang (16) khi kim tiêm (20) ở vị trí sẵn sàng, bộ phận bảo vệ kim tiêm (32) bao gồm phần đế (34) và các tay đòn thứ nhất và thứ hai (36, 38) kéo dài từ phần đế (34), theo đó tay đòn thứ nhất (36) được làm lệch hướng xuyên tâm ra phía ngoài bởi kim tiêm (20) ngược với lực thu hồi khi kim tiêm (20) ở vị trí sẵn sàng theo đó bộ phận bảo vệ kim tiêm (32) được tiếp xúc có chức năng giữ với vỏ ống thông (12); và theo đó bộ ống thông tĩnh mạch bao gồm van chia tách khoảng trống đầu xa được bố trí theo hướng đầu xa tính từ van và khoảng trống đầu gần được bố trí theo hướng đầu gần tính từ van. Sáng chế còn trang bị tính năng van mở dựa trên sự chênh áp giữa áp lực tại khoảng trống đầu xa và áp lực ở khoảng trống đầu gần.



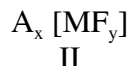
- (11) **64996**
 (21) 1-2019-01114 (51)⁷ **C09K 11/02**, 11/61, 11/77, H01L 33/50
 (22) 15.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/051706 15.09.2017 (87) WO2018/089100 17.05.2018
 (30) 15/238,989 17.08.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.03.2019

- (71) GENERAL ELECTRIC COMPANY (US)
 1 River Road, Schenectady, New York 12345, United States of America
 (72) MURPHY, James Edward (US), BEERS, William Winder (US), COHEN, William Erwin (US)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) PHOTPHO ĐƯỢC TRÁNG PHỦ, THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ PHOTPHO ĐƯỢC TRÁNG PHỦ
 (57) Sáng chế đề cập đến photpho được tráng phủ, thiết bị chiếu sáng và quy trình điều chế photpho được tráng phủ. Photpho được tráng phủ này bao gồm vỏ chứa photpho thứ nhất được pha Mn⁴⁺ có công thức I

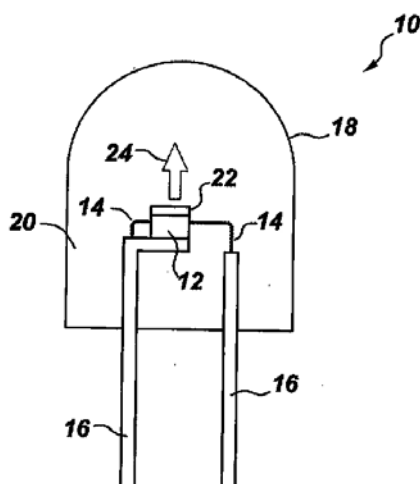


được phủ trực tiếp lên lõi chứa photpho thứ hai. Photpho thứ hai là chất khác ngoài hợp chất có công thức (I) hoặc công thức II



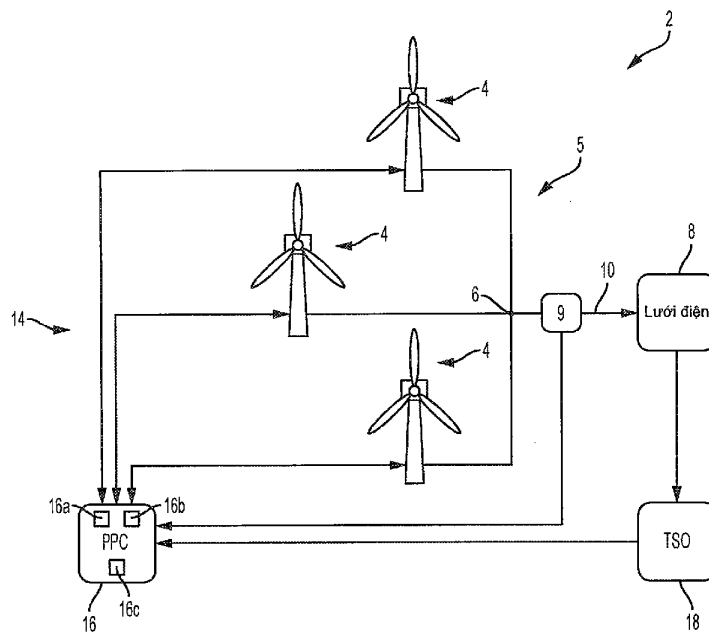
trong đó

A độc lập tại mỗi lần xuất hiện là I-Ji, Na, K, Rb, Cs, hoặc tổ hợp của chúng; M độc lập tại mỗi lần xuất hiện là Si, Ge, Sn, Ti, Zr, Al, Ga, In, Sc, Hf, Y, La, Nb, Ta, Bi, Gd hoặc tổ hợp của chúng; x là giá trị tuyệt đối của điện tích của ion [MF_y], và y bằng 5, 6, hoặc 7.



- (11) **64997**
- (21) 1-2019-01118 (51)⁷ **A01N 37/36**, A01P 1/00, A01N 31/02
- (22) 04.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/072127 04.09.2017 (87) WO2018/046448 15.03.2018
- (30) 16001946.9 07.09.2016 EP
- (71) ROTTAPHARM SPA (IT)
Galleria Unione 5, 20122 Milan, Italy
- (72) ZANARDI, Andrea (IT), CERCACI, Alessandra (IT), MONTALDO, Ivan (IT), MAUS, Joachim (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM KHÁNG VI TRÙNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm có các đặc tính kháng khuẩn và hút ẩm và chế phẩm bao gồm hợp chất axit carboxylic cũng như ít nhất một diol C3-C6 và ít nhất một diol C8-C12. Chế phẩm theo sáng chế có thể được sử dụng để làm sạch, khử trùng, xử lý bề mặt, ngâm tẩm và để điều trị kháng vi trùng. Chế phẩm đặc biệt hữu dụng trong việc điều trị sự nhiễm nấm móng tay chân (bệnh nấm móng).

- (11) **64998**
- (21) 1-2019-01119 (51)⁷ **F03D 7/04, 7/02, 9/25, H02J 3/38**
- (22) 15.06.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/DK2017/050200 15.06.2017 (87) WO2018/028753 15.02.2018
- (30) PA 2016 70600 09.08.2016 DK
- (71) MHI VESTAS OFFSHORE WIND A/S (DK)
Dusager 4, 8200 Aarhus N, Denmark
- (72) HALD, Tue (DK), JORGENSEN, Henrik Baek (DK), PERICLEOUS, Alex (GB)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRẠM PHONG ĐIỆN, BỘ ĐIỀU KHIỂN TRẠM ĐIỆN VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển trạm phong điện, trạm phong điện này bao gồm các tuabin gió để tạo ra công suất thông qua kết cấu đường dây truyền tải, trong đó mỗi tuabin gió trong trạm phong điện có mức giới hạn công suất tiêu chuẩn. Phương pháp điều khiển này bao gồm các bước: xác định công suất dư trên kết cấu đường dây truyền tải; và tạo kết cấu một hoặc nhiều tuabin gió phụ thuộc vào công suất dư định trước, sao cho các tuabin gió này có thể hoạt động để vượt quá mức giới hạn công suất tiêu chuẩn tương ứng của chúng để tận dụng công suất dư trên kết cấu đường dây truyền tải. Sáng chế còn đề xuất bộ điều khiển trạm điện được tạo kết cấu để thực hiện phương pháp điều khiển này và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính.



(11) **64999**

(21) 1-2019-01123

(51)⁷ **C09K 5/10**, C01B 32/16

(22) 06.03.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.03.2019

(71) 1. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, toà nhà ươm tạo công nghệ, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

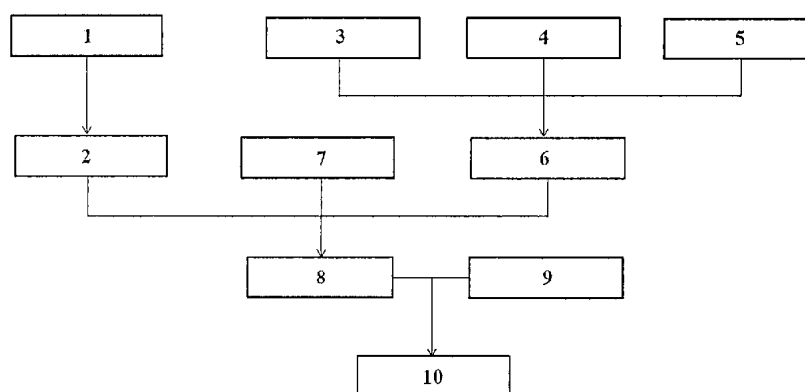
2. VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(72) Phan Ngọc Minh (VN), Bùi Hùng Thắng (VN), Nguyễn Trọng Tâm (VN), Nguyễn Văn Thao (VN), Phan Hồng Khôi (VN)

(54) QUY TRÌNH CHẾ TẠO DẦU HẤP THỤ NHIỆT MẶT TRỜI CHỨA THÀNH PHẦN ỐNG NANO CACBON

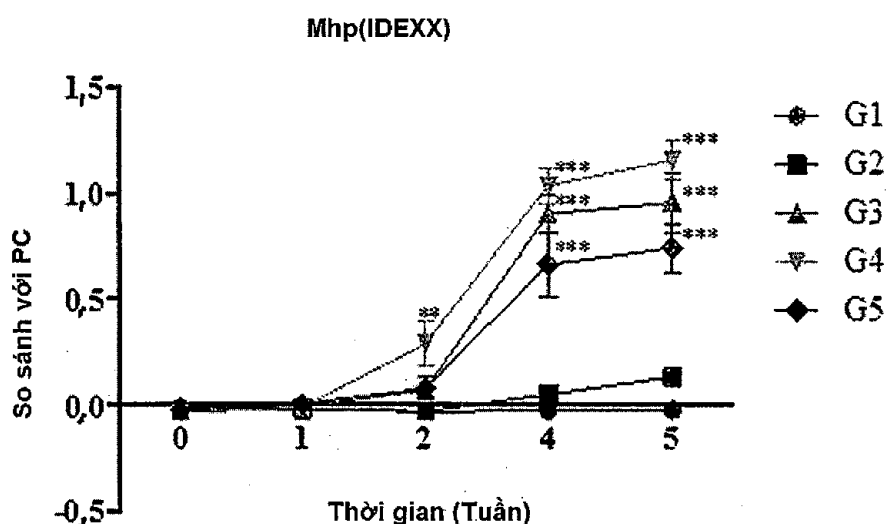
(57) Sáng chế này đề xuất quy trình chế tạo dầu hấp thụ nhiệt mặt trời chứa thành phần ống nano cacbon. Sản phẩm của quá trình chế tạo có tính đồng đều, độ ổn định, hệ số hấp thụ nhiệt và dẫn nhiệt cao, có tiềm năng ứng dụng vào các hệ thống hấp thụ nhiệt mặt trời. Quy trình chế tạo dầu hấp thụ nhiệt mặt trời chứa thành phần ống nano cacbon được thực hiện các bước sau: ống nano cacbon (1) được gắn các nhóm chức -COOH hoặc -OH hoặc -NH₂ bằng phương pháp hóa học để tạo ra ống nano cacbon biến tính (2). Chất hoạt động bề mặt (3) và chất phụ gia (4) được phân tán trong dầu (5) để tạo thành hỗn hợp chất lỏng (6). Sau đó, ống nano cacbon biến tính (2) được phân tán sơ bộ trong hỗn hợp chất lỏng (6) bằng máy khuấy từ nhiệt (7) ở tốc độ khuấy trong khoảng từ 50 vòng/phút đến 300 vòng/phút và thời gian khuấy trong khoảng từ 30 đến 60 phút để tạo ra hỗn hợp chứa ống nano cacbon (8). Hỗn hợp chứa ống nano cacbon (8) được đưa vào máy rung siêu âm (9) trong khoảng thời gian từ 30 phút đến 120 phút để thu được sản phẩm dầu hấp thụ nhiệt chứa thành phần ống nano cacbon (10).



- (11) **65000**
 (21) 1-2019-01135 (51)⁷ **C12N 15/74, A61K 39/02, C07K 14/30, A61K 39/00**
 (22) 14.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/008851 14.08.2017 (87) WO2018/030878 15.02.2018
 (30) 10-2016-0103259 12.08.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.03.2019

- (71) INNOVAC (KR)
 2F, 37, Useok-ro, Chuncheon-si, Gangwon-do 24326, Republic of Korea
 (72) HAHN, Tae Wook (KR), BARATE, Kashinath Abhijit (IN), KIM, Ki Ju (KR), SHIN, Woo Sung (KR)
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **CHẾ PHẨM VÀ TÁ DƯỢC VACXIN CHỨA PROTEIN TÁI TỔ HỢP ĐỂ NGĂN NGỪA NHIỄM MYCOPLASMA HYOPNEUMONIAE VÀ MYCOPLASMA HYORHINIS Ở LỢN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến protein tái tổ hợp để sản xuất chế phẩm vaccin ngăn ngừa nhiễm Mycoplasma ở lợn, và chế phẩm vaccin ngăn nhiễm Mycoplasma hyopneumoniae và Mycoplasma hyorhinitis ở lợn bao gồm protein tái tổ hợp. Khi các protein tái tổ hợp để sản xuất vaccin theo sáng chế được thêm vào chế phẩm vaccin ngăn nhiễm Mycoplasma ở lợn, đáp ứng miễn dịch đối với chủng Mycoplasma hyopneumoniae và Mycoplasma hyorhinitis ở lợn và đáp ứng miễn dịch đối với protein P97 tăng. Kết quả là vaccin này thể hiện tác dụng bảo vệ tốt hơn so với vaccin thương mại hiện có. Vì vậy, các protein tái tổ hợp để sản xuất vaccin theo sáng chế và các chế phẩm vaccin sử dụng các protein tái tổ hợp có thể ngăn ngừa một cách hiệu quả các bệnh do nhiễm Mycoplasma hyopneumoniae và Mycoplasma hyorhinitis, đặc biệt là viêm phổi và viêm khớp do Mycoplasma ở lợn.



- (11) **65001**
- (21) 1-2019-01136 (51)⁷ **C08G 59/40**, 59/24, C09D 5/08
- (22) 08.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/072662 08.09.2017 (87) WO2018/046702 A1 15.03.2018
- (30) 16187921.8 08.09.2016 EP
- (71) JOTUN A/S (NO)
P.O. Box 2021, 3202 Sandefjord, Norway
- (72) JUNG, Ku-sik (KR), SHIN, Hyun-ho (KR), RISBERG, Erik (SE)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **CHẾ PHẨM SƠN LÓT CÓ HÀM LƯỢNG CHẤT RẮN CAO, KIT VÀ NỀN KIM LOẠI ĐƯỢC SƠN BẰNG CHẾ PHẨM SƠN LÓT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm sơn lót có hàm lượng chất rắn cao bao gồm: (i) ít nhất một nhựa epoxy bisphenol F với lượng từ 5,0 đến 50% trọng lượng; (ii) ít nhất một silan với lượng từ 1,5 đến 12% trọng lượng; (iii) ít nhất một nhựa hydrocacbon với lượng từ 0 đến 20% trọng lượng; (iv) ít nhất một chất pha loãng dễ phản ứng với lượng từ 0 đến 15% trọng lượng; (v) ít nhất một chất hoá rắn; trong đó chế phẩm này có hàm lượng chất rắn chiếm ít nhất 90% trọng lượng theo tiêu chuẩn ASTM D5201-05; trong đó chế phẩm này có độ nhớt bằng từ 200 đến 800 cP (từ 0,2 đến 0,8 Pa.s) ở nhiệt độ 23°C và độ ẩm tương đối (RH. Relative Humidity) bằng 50% (ASTM D4287); và trong đó tỷ số giữa các đương lượng hydro trong chất hoá rắn và các đương lượng epoxy trong chế phẩm sơn nằm trong khoảng từ 50:100 đến 120:100.

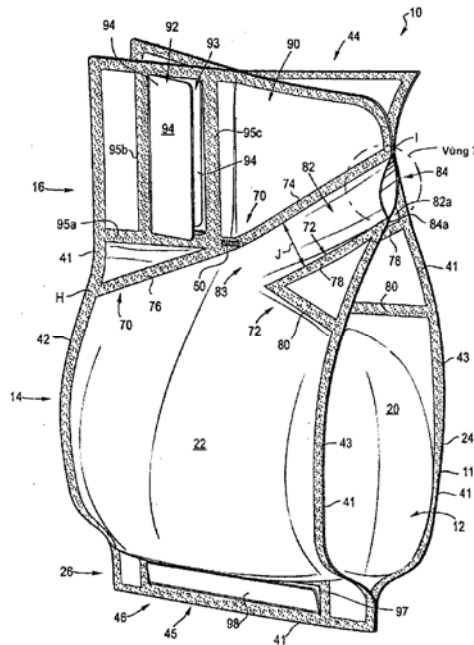
- (11) **65002**
 (21) 1-2019-01180 (51)⁸ **B65D 75/58**, 75/00, 75/56
 (22) 28.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/048813 28.08.2017 (87) WO2018/044756 08.03.2018
 (30) 15/251,630 30.08.2016 US
 (71) DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)

2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America
 (72) SCHULZ, Peter J. (US), CHOPIN, Lamy, J., III (US), BOVEN, Michelle L. (US), BONEKAMP, Jeffrey E. (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **ĐỒ CHỨA MỀM DẸO CÓ RÃNH RÓT**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ chứa mềm dẻo có rãnh rọt. Theo một phương án, đồ chứa mềm dẻo bao gồm (A) bốn tấm được nối liền dọc theo phần bịt kín chu vi chung. Phần bịt kín chu vi chung được tạo ra bởi phần bịt kín phía bên thứ nhất, phần bịt kín phía bên thứ hai đối diện, phần bịt kín đỉnh, và phần bịt kín đáy đối diện. Bốn phần bịt kín này tạo thành khoang. (B) Mỗi tấm bao gồm mặt đáy, và bốn mặt đáy được bịt kín cùng nhau để tạo ra vùng đáy. Đồ chứa mềm dẻo bao gồm (C) phần bịt kín rãnh rọt trên kéo dài từ phần bịt kín phía bên thứ nhất đến phần bịt kín phía bên thứ hai. Đồ chứa mềm dẻo cũng bao gồm (D) phần bịt kín rãnh rọt dưới. (E). Mỗi phần bịt kín rãnh rọt trên và phần bịt kín rãnh rọt dưới bao gồm một đoạn bịt kín rãnh rọt tương ứng và một đoạn bịt kín khoang tương ứng. (F) Các đoạn bịt kín khoang tạo ra đỉnh khoang được bịt kín. (G) Đoạn bịt kín rãnh rọt dưới được bố trí thẳng hàng tương hỗ với đoạn bịt kín rãnh rọt trên để tạo ra rãnh rọt. Rãnh rọt này kéo dài từ đỉnh khoang được bịt kín đến phần bịt kín phía bên thứ hai.

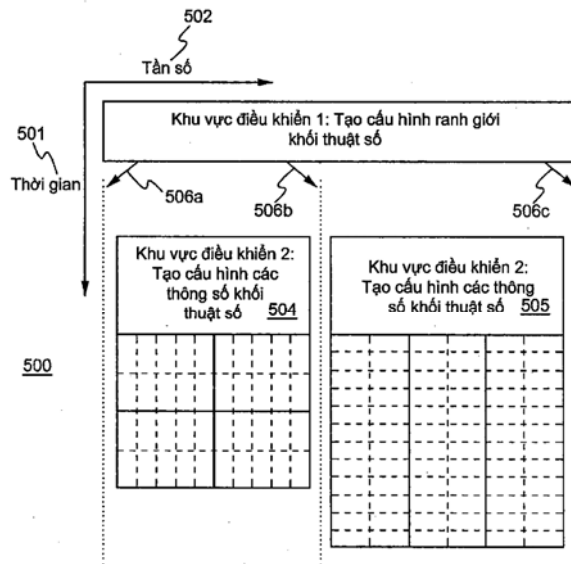


- (11) **65003**
- (21) 1-2019-01187 (51)⁸ **C22C 38/00**, C21D 8/02, 9/46, 1/18, 1/25, 1/28, 1/30, C22C 38/02, 38/04
- (22) 15.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/073337 15.09.2017 (87) WO2018/054787 29.03.2018
- (30) PCT/IB2016/001349 22.09.2016 IB
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.03.2019
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 LUXEMBOURG, LUXEMBOURG
- (72) MAGAR, Coralie (FR), ZHU, Kangying (CN), PERLADE, Astrid (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẤM THÉP ĐƯỢC CÁN NGUỘI VÀ XỬ LÝ NHIỆT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY, MỐI HÀN ĐIỂM ĐIỆN TRỞ GIỮA ÍT NHẤT HAI TẤM THÉP VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT MỐI HÀN ĐIỂM ĐIỆN TRỞ**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được cán nguội và xử lý nhiệt, có thành phần tính theo phần trăm khối lượng như sau: $0,10\% \leq C \leq 0,40\%$, $3,5\% \leq Mn \leq 8,0\%$, $0,5\% \leq Si \leq 2,5\%$, $0,003\% \leq Al \leq 3,0\%$, với $Si + Al \geq 0,8\%$, $0,001\% \leq Mo \leq 0,5\%$, $S \leq 0,010\%$, $P \leq 0,020\%$, $N \leq 0,008\%$, và tùy ý một hoặc nhiều nguyên tố được chọn trong số Cr, Ti, Nb, V và B, sao cho $0,01\% \leq Cr \leq 2,0\%$, $0,010\% \leq Ti \leq 0,080\%$, $0,010\% \leq Nb \leq 0,080\%$, $0,010\% \leq V \leq 0,30\%$, $0,0005\% \leq B \leq 0,003\%$, lượng còn lại là sắt và các tạp chất khó tránh khỏi do nấu chảy. Vi cấu trúc của tấm thép này bao gồm, trong phần bề mặt, 10% tới 50% austenite dư, tối đa 8% austenite mới, và mactensit ram. Austenit dư bao gồm: austenit giàu Mn, có hàm lượng Mn lớn hơn $1,3 * Mn\%$, Mn% chỉ hàm lượng Mn trong tấm thép này, phần bề mặt của austenite giàu Mn này tính theo toàn bộ vi cấu trúc chiếm 2% đến 12%, và austenite nghèo Mn, có hàm lượng Mn nằm trong khoảng từ $0,5 * Mn\%$ đến $1,3 * Mn\%$. Mối hàn điện trở giữa ít nhất hai tấm thép này, phương pháp sản xuất tấm thép được cán nguội và xử lý nhiệt và quy trình sản xuất mối hàn điện trở cũng được đề xuất.

- (11) **65004**
 (21) 1-2019-01202 (51)⁸ **H04L 5/00**
 (22) 09.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/046105 09.08.2017 (87) WO2018/031664 15.02.2018
 (30) 62/373,089 10.08.2016 US
 62/400,950 28.09.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.03.2019

- (71) IDAC HOLDINGS, INC. (US)
 200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
 (72) TOOHER, J. Patrick (CA), MARINIER, Paul (CA), FREDA, Martino M. (CA), PELLETIER, Ghyslain (CA)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) TRẠM GỐC, THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VIỆC SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống cho việc điều khiển tài nguyên linh hoạt cho thiết bị thu/phát không dây (WTRU) được bộc lộ. Thiết bị thu/phát không dây có thể theo dõi vùng kênh điều khiển và thu truyền dẫn kênh điều khiển thứ nhất trong vùng điều khiển thứ nhất chỉ báo ranh giới của nhiều khối thuật số của sóng mang. Sau đó thiết bị thu/phát không dây có thể thu truyền dẫn kênh điều khiển thứ hai trong kênh điều khiển thứ hai của vùng điều khiển thứ hai, trong đó bước truyền dẫn kênh điều khiển thứ hai chỉ báo một hoặc nhiều thông số thuật số cho ít nhất một trong số nhiều khối thuật số. Sau đó thiết bị thu/phát không dây có thể thu hoặc phát dữ liệu dựa trên một hoặc nhiều thông số thuật số của một hoặc nhiều khối thuật số.



- (11) **65005**
- (21) 1-2019-01203 (51)⁸ **A61K 45/06**, 31/352, 31/565,
31/575, 31/616, A61P 25/28
- (22) 08.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/050653 08.09.2017 (87) WO2018/049141 15.03.2018
- (30) 62/393,140 12.09.2016 US
- 62/507,531 17.05.2017 US
- (75) HOFFMAN, STEVEN (US)
15 Knichel Road, Mahwah, New Jersey 07430 (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **DUỢC PHẨM ĐỂ ĐIỀU TRỊ VÀ LÀM GIẢM KHẢ NĂNG PHÁT TRIỂN CỦA
CHỨNG MẤT TRÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm và kit để điều trị và làm giảm khả năng phát triển của chứng mất trí. Dược phẩm này chứa một lượng hiệu quả của (i) tác nhân axit cholic hoặc muối dược dụng của nó, (ii) tổ hợp của (i) với estradiol, dẫn xuất estradiol, hoặc tiền thuốc estradiol, (iii) tổ hợp của (i) với isoflavon, hoặc (iv) tổ hợp của (i) với isoflavon, và estradiol, dẫn xuất estradiol, hoặc tiền thuốc estradiol, và một tá dược dược dụng.

- (11) **65006**
 (21) 1-2019-01240 (51)⁷ **B65D 43/06**, 25/00, 51/16, B44D 3/12
 (22) 11.08.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/TH2016/000069 11.08.2016 (87) WO2018/030963 15.02.2018
 (75) 1. GLENN NORMAN TYLER (TH)

147/4 Moo 6, Nongprue, Banglampaung Province, Chonburi 20150, Thailand

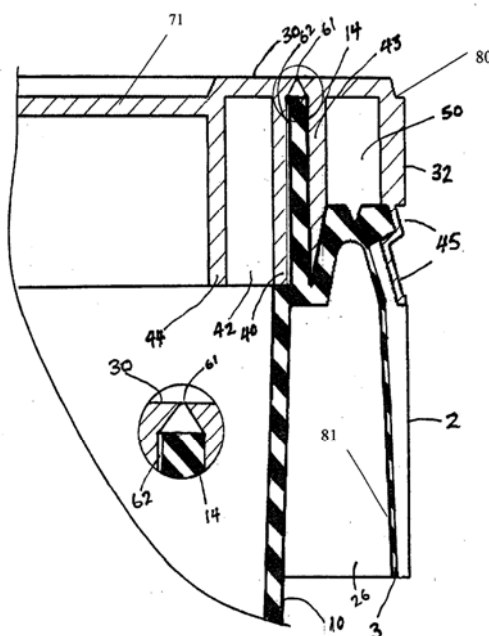
2. KEM WEICHOREAK KANG (TH)

225/321 Sukumvit Soi 4, Klongteoy, Bangkok 10110, Thailand

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) THÙNG CHỨA CÓ THỂ ĐÓNG KÍN

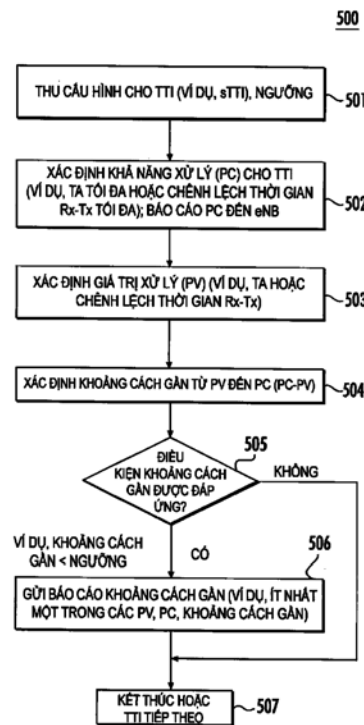
(57) Sáng chế đề cập đến thùng chứa có thể đóng kín bao gồm thân thùng chứa có miệng thùng rộng được đúc khuôn ép chất dẻo và nắp thùng chứa với cơ chế khóa và đóng kín mà bao gồm gờ nổi hình tròn và rãnh cắt nghiêng góc hình tròn tương ứng ở kết cấu được xác định trước để tạo ra khả năng đóng kín chống rò rỉ. Thùng chứa có thể đóng kín theo sáng chế hợp nhất tay cầm bằng chất dẻo mà cũng có thể được sử dụng như dụng cụ nâng mở nắp thùng chứa khỏi thân thùng chứa theo cách an toàn và thuận tiện. Ngoài ra, thùng chứa có thể đóng kín theo sáng chế bao gồm nhiều kênh thông hơi và cổng liền kề mà cho phép thoát áp suất không khí bên trong tăng lên trong khoảng trống ở phần đầu thùng chứa được đóng mà không có sự rò rỉ của sản phẩm chất lỏng được chứa. Sáng chế này có thể được điều chỉnh đối với thùng chứa bằng nhựa có kích thước và hình dạng bất kỳ ở dạng thùng chứa hình tròn, hình ô van, hình vuông hoặc thùng chứa hình côn hoặc thùng chứa có vách thẳng.



- (11) **65007**
 (21) 1-2019-01241 (51)⁸ **H04W 56/00**
 (22) 09.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/046177 09.08.2017 (87) WO2018/031704 15.02.2018
 (30) 62/373,123 10.08.2016 US

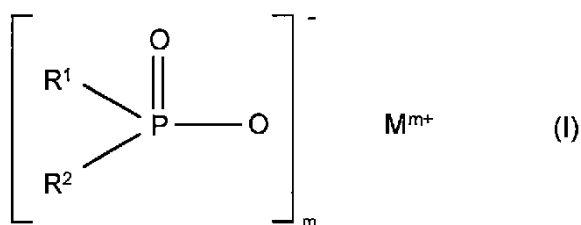
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.03.2019

- (71) INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC. (US)
 200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
 (72) STERN-BERKOWITZ, Janet A. (US), LEE, Moon-il (US)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG SỬ DỤNG ĐỊNH THỜI TRƯỚC VÀ XÁC ĐỊNH KHẢ NĂNG XỬ LÝ TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY CÓ ĐỘ TRỄ ĐƯỢC GIẢM THIỂU
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây sử dụng định thời trước để xử lý thời gian xử lý giảm sẵn có trong các hệ thống được tạo cấu hình để giảm độ trễ, chẳng hạn như các hệ thống sử dụng khoảng thời gian truyền dẫn có thể cấu hình (TTI) hoặc TTI ngắn (sTTI) và khả năng xử lý (PC). Thiết bị thu/phát không dây (WTRU) có thể được tạo cấu hình để sử dụng PC. WTRU có thể thu cấu hình TTI. WTRU có thể xác định PC của WTRU. PC có thể được xác định dựa trên ít nhất một trong hai yếu tố là cấu hình TTI và tiêu chí xử lý. Khi đó WTRU có thể phát báo cáo về PC được xác định. Có thể phát báo cáo đến eNB. PC có thể là dòng thời gian, và dòng thời gian có thể được báo cáo dưới dạng số lượng đơn vị thời gian, trong đó đơn vị thời gian là ít nhất một trong số ký hiệu, TTI, mẫu thời gian và tập hợp mẫu thời gian.



- (11) **65008**
- (21) 1-2019-01258 (51)⁸ **A61K 31/485**, 9/08, 47/10, 47/22, A61P 25/36, 25/04
- (22) 12.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/CN2017/101327 12.09.2017 (87) WO2018/050043 22.03.2018
- (30) 62/394,168 13.09.2016 US
- (71) ALAR PHARMACEUTICALS INC. (CN)
No. 3, Aly. 27, Ln. 30, Sec. 4, Xinyi Rd., Da'an Dist. Taipei City, Taiwan 106, Taiwan
- (72) LIN, Tong-Ho (CN), WEN, Yung-Shun (CN), LIANG, Jui-Wei (CN)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **DUỐC PHẨM DÙNG ĐỂ TIÊM CHỨA BUPRENORPHIN GIẢI PHÓNG KÉO DÀI**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm có thể tiêm bao gồm dung dịch 3-axyl- buprenorphin, hoặc muối dược dụng của nó, trong dung môi hữu cơ tương hợp sinh học, trong đó dược phẩm có thể tiêm thể hiện biên độ giải phóng ổn định kéo dài hơn một tuần khi được tiêm vào bệnh nhân. Nhóm axyl là nhóm ankylcachonyl, và phần ankyl của nhóm ankylcachonyl là chuỗi thẳng, chuỗi phân nhánh, có 1-20 nguyên tử cacbon. Dung môi hữu cơ tương hợp sinh học là N-metyl-2-pynolidon, etyl axetat, etanol, butanol, 2-butanol, isobutanol, isopropanol, glyxerin, benzyl benzoat, dimetyl sulfoxit, N,N-dimetylacetamit, propylen glycol, dimetyl glycol, rụn benzyl, hoặc sự kết hợp của hai hoặc nhiều chất trên.

- (11) **65009**
 (21) 1-2019-01264 (51)⁷ **C08K 5/5313**, 5/52, 3/32, 5/5333, 5/3492, 7/14, B60S 1/50
 (22) 06.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/072279 06.09.2017 (87) WO2018/050498 22.03.2018
 (30) 10 2016 2017 577.7 15.09.2016 DE
 (71) CLARIANT PLASTICS & COATINGS LTD (CH)
 Rothausstr. 61, 4132 Muttenz, Switzerland
 (72) BAUER, Harald (DE), HOROLD, Sebastian (DE), SICKEN, Martin (DE)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) HỖN HỢP CHẤT ỔN ĐỊNH - CHẤT LÀM CHẬM NGỌN LỬA DÙNG CHO POLYME Dẻo NHIỆT
 (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp chất ổn định-chất làm chậm ngọn lửa dùng cho polyme dẻo nhiệt, chứa muối của axit phosphonic với lượng nằm trong khoảng từ 25 đến 99,9% trọng lượng có công thức (I)



làm thành phần A

trong đó R¹, R² là giống hoặc khác nhau và mỗi gốc này là C₁-C₁₈-alkyl, C₆-C₁₈-aryl, C₇-C₁₈-arylalkyl hoặc C₇-C₁₈-alkylaryl mạch thẳng hoặc mạch nhánh, hoặc R₁ và R₂ tạo ra một hoặc nhiều vòng với nhau, M là Mg, Ca, Al, Sb, Sn, Ge, Ti, Zn, Fe, Zr, Ce, Bi, Sr, Mn, Li, Na, K và/hoặc bazơ nitơ đã được proton hoá; m là từ 1 đến 4; chất có tác dụng hiệp đồng hoặc chất làm chậm ngọn lửa chứa phospho/nitơ với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 75% trọng lượng làm thành phần B và, muối của axit telomeric phosphinic với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 30% trọng lượng làm thành phần C, muối của axit phosphonic hữu cơ với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 20% trọng lượng làm thành phần D, muối của axit phosphonic với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 5% trọng lượng làm thành phần E, tổng các thành phần này luôn luôn là 100% trọng lượng, và trong đó góc nghỉ của hỗn hợp chất ổn định-chất làm chậm ngọn lửa nêu trên nằm trong khoảng từ 5° đến 45°.

- (11) **65010**
- (21) 1-2019-01270 (51)⁷ **C04B 24/00**, B01D 19/04, C04B 24/02, 24/04, 24/22, 24/26, 24/32, 28/02, 103/40, 103/50
- (22) 15.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/033441 15.09.2017 (87) WO2018/052110 22.03.2018
- (30) 2016-182317 16.09.2016 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)
- (72) SAIDA Kazuya (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) CHẾ PHẨM THỦY LỰC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM THỦY LỰC, CHẾ PHẨM TÁC NHÂN KHỬ BỌT, HỖN HỢP CHẾ PHẨM, PHƯƠNG PHÁP HÒA TAN TÁC NHÂN KHỬ BỌT DÙNG CHO CHẾ PHẨM THỦY LỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐƯỢC TÔI CỨNG CỦA CHẾ PHẨM THỦY LỰC
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tác nhân khử bọt dùng cho các chế phẩm thủy lực, chứa chất có hoạt tính bề mặt anion (A) và tác nhân khử bọt (B), trong đó chất có hoạt tính bề mặt anion (A) là hợp chất trong đó nhóm anion không được trung hòa, hoặc hợp chất trong đó nhóm anion là muối amin, muối amôni hoặc muối kim loại kiềm. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm thủy lực và phương pháp sản xuất chúng, phương pháp sản xuất sản phẩm được tôi cứng của chế phẩm thủy lực, hỗn hợp chế phẩm và phương pháp làm hòa tan tác nhân khử bọt dùng cho các chế phẩm thủy lực.

- (11) **65011**
- (21) 1-2019-01274 (51)⁸ **C04B 28/02**, 28/04, 20/10
- (22) 27.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/077614 27.10.2017 (87) WO2018/078103 03.05.2018
- (30) 16196161.0 28.10.2016 EP
- (71) ETEX SERVICES NV (BE)
Kuiermansstraat 1, Kapelle-op-den-Bos, 1880, Belgium
- (72) Valérie SPAETH (BE)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) SẢN PHẨM XI MĂNG SỢI CÓ ĐẶC TÍNH KỊ NƯỚC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm xi măng sợi có đặc tính kị nước và phương pháp sản xuất cũng như sử dụng sản phẩm này, cụ thể là trong ngành xây dựng. Cụ thể, sáng chế đề xuất sản phẩm xi măng sợi có đặc tính kị nước, chứa nền xi măng sợi và chất làm kị nước phân tán đồng đều trong nền xi măng này, trong đó chất làm kị nước bao gồm ít nhất là một nhựa silicon kị nước có cấu trúc mạng lưới phân tử ba chiều. Sáng chế còn đề xuất quy trình sản xuất sản phẩm xi măng sợi có đặc tính kị nước có khả năng chống thấm nước được tăng cường, trong đó quy trình này bao gồm ít nhất là các bước: a) trộn nền xi măng có thể hóa rắn vô cơ cùng với chất làm kị nước tạo thành hỗn hợp có thể hóa rắn, trong đó chất làm kị nước bao gồm ít nhất một nhựa silicon kị nước có cấu trúc mạng lưới phân tử ba chiều; b) biến đổi hỗn hợp có thể hóa rắn thành khối được tạo hình; và c) hóa rắn hỗn hợp có thể hóa rắn tạo thành sản phẩm xi măng sợi có đặc tính kị nước đồng đều.

- (11) **65012**
- (21) 1-2019-01275 (51)⁷ **C04B 24/00**, 22/16, 24/02, 24/04, 24/12, 24/16, 24/32, 28/02, C08L 61/00, 101/00, C04B 103/40
- (22) 15.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/033442 15.09.2017 (87) WO2018/052111 22.03.2018
- (30) 2016-182321 16.09.2016 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)
- (72) TANAKA Shunya (JP), SASHIHARA Yoshiaki (JP), SHIMODA Masaaki (JP), SAIDA Kazuya (JP), NAKAMURA Keisuke (JP), KOYANAGI KoJi (JP), SHIMADA Kohei (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) CHẾ PHẨM PHÂN TÁN DÙNG CHO CHẾ PHẨM THỦY LỰC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM PHÂN TÁN, CHẾ PHẨM THỦY LỰC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM THỦY LỰC, PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CẢI THIỆN HIỆU SUẤT PHÂN TÁN VÀ CHẾ PHẨM PHÂN TÁN DÙNG CHO BỘT VÔ CƠ
- (57) Sáng chế cung cấp chế phẩm phân tán dùng cho các chế phẩm thủy lực chứa: (A) hợp chất polyme có đơn vị monome chứa vòng naphthalen; và (B) chất có hoạt tính bề mặt có nhóm cacboxylat hoặc nhóm phosphat. Ngoài ra, sáng chế cung cấp phương pháp sản xuất chế phẩm phân tán dùng cho các chế phẩm thủy lực, chế phẩm thủy lực và phương pháp sản xuất chế phẩm thủy lực, phương pháp để cải thiện hiệu suất phân tán và chế phẩm phân tán dùng cho các bột vô cơ.

(11) **65013**

(21) 1-2019-01282

(51)⁸ **B29C 43/46**, 43/50

(22) 21.07.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2017/093765 21.07.2017

(87) WO2018/095062 31.05.2018

(30) 201611035807.4 22.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.03.2019

(71) 1. SOUTH CHINA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)

No. 381, Wushan Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province 510640, China

2. GUANGZHOU HUAXINKE INTELLIGENT MANUFACTURING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

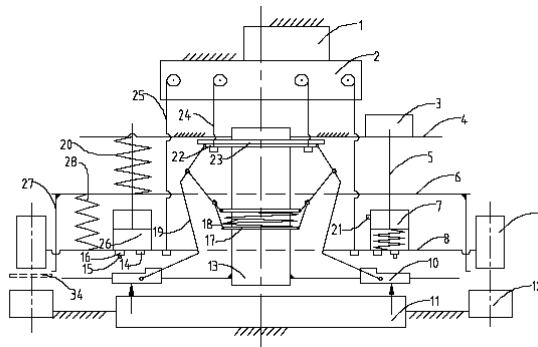
19 Shenzhou Road, Science Town, Guangzhou, Guangdong 510663, China

(72) QU, Jinping (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) THIẾT BỊ ĐÚC ÉP THEO MẸ CÁC SẢN PHẨM NHỰA VÀ CAO SU BẰNG KHUÔN CÓ NHIỀU LÒNG KHUÔN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC ÉP BẰNG THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đúc ép theo mề các sản phẩm nhựa và cao su bằng khuôn có nhiều lòng khuôn và phương pháp đúc ép sử dụng thiết bị này. Phương pháp bao gồm hoạt động luân phiên của thoi đẩy phôi (10) và khuôn đúc (9) của khuôn đúc nắp chai nhờ ăn khớp của hai bộ bánh răng khuyết (29, 31), trong đó, trong quá trình chuyển động mở khuôn, năng lượng ép đẳng tĩnh của tấm đỡ khuôn đúc (8) và năng lượng đàn hồi của các lò xo di chuyển khuôn (20, 28) được tích trữ đồng thời, và thực hiện thao tác đóng khuôn và đúc ép bằng sự không bắt khớp của các bộ bánh răng khuyết (29, 31), và giải phóng đặc tính năng lượng ép đẳng tĩnh và năng lượng đàn hồi đã tích trữ. Thiết bị theo sáng chế, bộ bánh răng khuyết di chuyển khuôn (29) và tang cuốn di chuyển khuôn (30) được kết nối với nhau; bộ bánh răng khuyết vận chuyển phôi (31) và tang cuốn vận chuyển phôi (32) được kết nối với nhau; một đầu của cáp di chuyển khuôn (25) được cuộn lên tang cuốn di chuyển khuôn (30), và đầu còn lại của cáp di chuyển khuôn (25) được kết nối với tấm đỡ khuôn đúc (8); một đầu của cáp vận chuyển phôi (24) được cuộn lên tang cuốn vận chuyển phôi (32), và đầu còn lại của cáp vận chuyển phôi (24) được nối cố định với chi tiết giữ cáp vận chuyển phôi (23); chi tiết giữ cáp vận chuyển phôi (23) được nối với thoi đẩy phôi (10) bằng cơ cấu liên kết ba đoạn (19). Sáng chế giải quyết hiệu quả vấn đề chung như hiệu quả sản xuất thấp và độ chính xác và độ ổn định kém của thiết bị sản xuất nắp đúc ép hiện có.

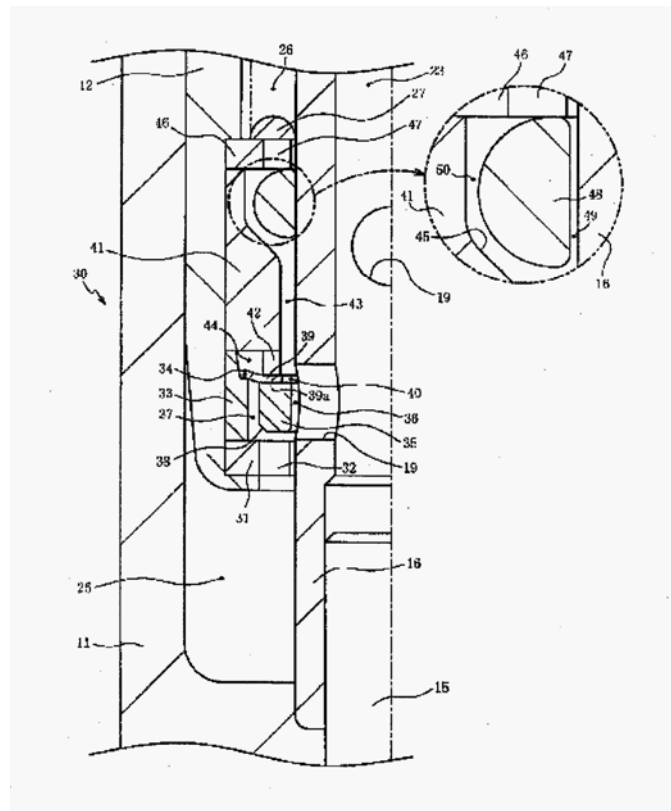


- (11) **65014**
 (21) 1-2019-01283 (51)⁸ **F16F 9/48**, 9/34
 (22) 05.04.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/014228 05.04.2017 (87) WO2018/092327 24.05.2018
 (30) 2016-222274 15.11.2016 JP

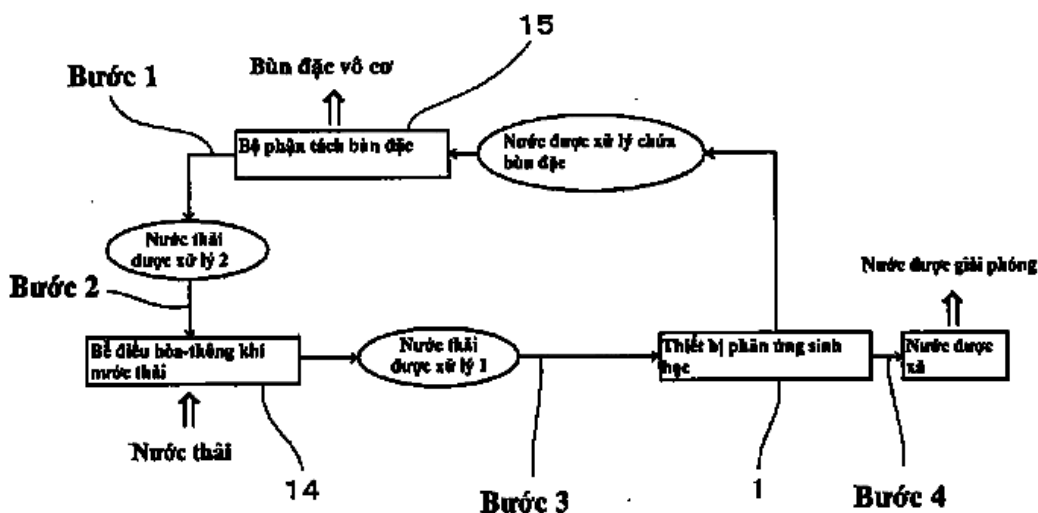
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.07.2019

- (71) SHOWA CORPORATION (JP)
 1-14-1, Fujiwara-cho, Gyoda City, Saitama 3618506, Japan
 (72) TAKAHASHI Hideaki (JP), YAMADA Takao (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) BỘ GIẢM XÓC

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giảm xóc (10), mà có thể ngăn chặn sự va đập được tiếp nhận bởi người lái xe trong khi bảo đảm lực va đập tiếp nhận được. Bộ giảm xóc (10) này bao gồm cặp ống (11, 12) trượt tỳ vào nhau, thanh rỗng (16) được tạo ra trên ống (11), mặt tựa van thứ nhất (33) và mặt tựa van thứ hai (41) được bố trí trên chu vi trong của ống (12), và thân van thứ nhất (35) và thân van thứ hai (39). Thân van thứ nhất (35) có thể được đặt lên mặt tựa van thứ hai (41) ở trạng thái mà trong đó khe hở được tạo ra giữa chu vi ngoài của thanh rỗng (16) và thân van thứ nhất (35). Thân van thứ hai (39) có thể tạo ra sự tiếp xúc kín với mặt tựa van thứ nhất (33) ở trạng thái mà trong đó thân van thứ hai (39) được đẩy xuống dưới theo hướng dọc trục.



- (11) **65015**
- (21) 1-2019-01298 (51)⁸ **C02F 3/12, 3/28, 3/30, 3/34**
- (22) 19.08.2016 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2016/074192 19.08.2016 (87) WO2018/033997 22.02.2018
- (71) JAPAN ALSI CO., LTD. (JP)
1270, Aza Yahachi, Oaza Takenari, Komono-cho, Mie-gun, Mie 5101312, Japan
- (72) FUJINO, Kiyoharu (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ Bùn ĐẶC HOẠT TÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP NÂNG CẤP THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI HIỆN CÓ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp xử lý bùn đặc hoạt tính có thể thành công trong việc xử lý nước thải trong thiết bị được xây dựng trong không gian hạn chế, đặc biệt là, nước thải chứa nhiều bùn đặc vô cơ trong, ví dụ, hệ thống cống kết hợp, về cơ bản là không tạo ra mùi hôi thối trong quá trình xử lý, và phương pháp nâng cấp thiết bị xử lý nước thải hiện có sử dụng phương pháp xử lý bùn đặc hoạt tính này. Phương pháp này bao gồm các bước: 1) tách nước được xử lý chứa bùn đặc được tạo ra trong thiết bị phản ứng sinh học (1) thành bùn đặc vô cơ và nước thải đã được xử lý (2) sử dụng bộ phận tách bùn đặc (15) được bố trí giữa thiết bị phản ứng sinh học (1) và bể điều hòa-thông khí nước thải (14), 2) cấp bể điều hòa-thông khí nước thải (14) với nước thải đã được xử lý (2) được tách trong bước trước, 3) điều hòa-thông khí nước thải được trộn với nước thải đã được xử lý (2) trong bể điều hòa-thông khí nước thải (14) để có thể oxy hóa-khử với trị số dương, được tiếp theo bởi bước cấp thiết bị phản ứng sinh học (1) với nước thải đã được xử lý (1) đã được điều hòa, và 4) xả nước được giải phóng từ thiết bị phản ứng sinh học 1.

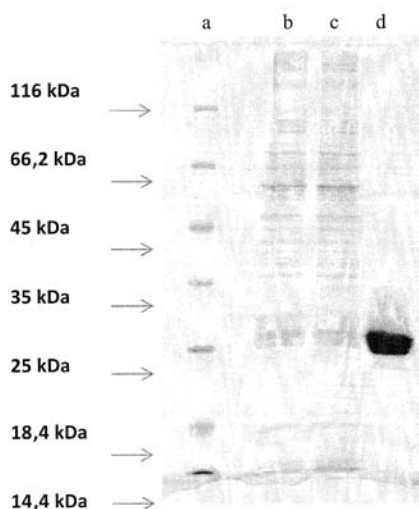


- (11) **65016**
- (21) 1-2019-01317 (51)⁸ **A23L 7/157**
- (22) 12.01.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/000824 12.01.2017 (87) WO2018/078895 03.05.2018
- (30) 2016-207814 24.10.2016 JP

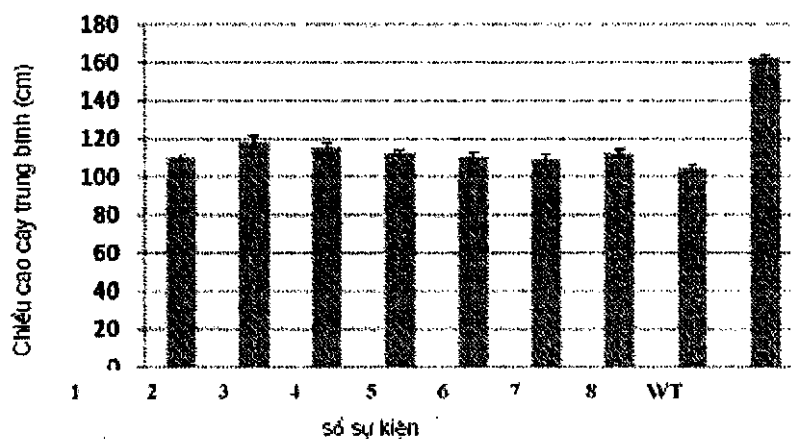
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.03.2019

- (71) NIPPON FLOUR MILLS CO., LTD. (JP)
8, Kojimachi 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 102-0083, Japan
- (72) MAKI Keiji (JP), KONDA Shuma (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỖN HỢP BỘT DẠNG BỤI
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp bột dạng bụi được sử dụng cho thực phẩm chiên giòn, trong đó hỗn hợp bột dạng bụi có thể ngăn chặn sự hình thành cục vón mà không phân tán hỗn hợp bột dạng bụi khi hỗn hợp bột dạng bụi được bao lên nguyên liệu nấu. Mục tiêu này của sáng chế được thực hiện nhờ hỗn hợp bột dạng bụi chứa 14 đến 99,9% khối lượng của tinh bột gelatin hóa sơ bộ và/hoặc bột ngũ cốc được gelatin hóa sơ bộ; và 0,1 đến 86% khối lượng của tác nhân chống phân tán, trong đó tác nhân chống phân tán là bột mì có hàm lượng từ 0 đến 86% theo khối lượng và/hoặc dầu và/hoặc chất béo có hàm lượng từ 0 đến 2,8% theo khối lượng tương ứng với hỗn hợp bột dạng bụi.

- (11) **65017**
- (21) 1-2019-01326 (51)⁷ **C07K 16/18**, 16/24, C12N 15/63, 15/00, A61K 39/395, A61P 37/00
- (22) 03.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/RU2017/050070 03.08.2017 (87) WO2018/034597 22.02.2018
- (30) 2016133720 17.08.2016 RU
- (71) JOINT STOCK COMPANY "BIOCAD" (RU)
 Liter A, bld. 34, Svyazi st., Strelna, Petrodvortsoviy district, Saint Petersburg, 198515, Russian Federation
- (72) EVDOKIMOV, Stanislav Rudolfovich (RU), ULITIN, Andrei Borisovich (RU), SOLOVYEV, Valery Vladimirovich (RU), ALEKSANDROV, Aleksei Aleksandrovich (RU), CHERNYKH, Yulia Sergeevna (RU), NEMANKIN, Timofey Aleksandrovich (RU), VLADIMIROVA, Anna Konstantinovna (RU), SMOTROV, Oleg Igorevich (RU), CHERNOVSKAYA, Tatiana Veniaminovna (RU), MOSHCENKO, Aleksandr Aleksandrovich (RU), NALOBINA, Viktoriia Evgenevna (RU), IVANOV, Roman Alekseevich (RU), MOROZOV, Dmitry Valentinovich (RU)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) KHÁNG THỂ CÓ KHẢ NĂNG GẮN KẾT VỚI THỤ THỂ INTERLEUKIN-6 CỦA NGƯỜI, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHÁNG THỂ NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến thuốc. Sáng chế liên quan đến sự phát triển của các kháng thể hoặc các mảnh của chúng có khả năng gắn kết đặc hiệu với thụ thể interleukin-6 của người, có thể được sử dụng làm thuốc để điều trị hoặc chẩn đoán bệnh hoặc làm thuyên giảm các triệu chứng do interleukin-6 gây ra. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra kháng thể này và dược phẩm chứa kháng thể này.



- (11) **65018**
- (21) 1-2019-01339 (51)⁷ **C12N 9/00**, 15/82
- (22) 17.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/047405 17.08.2017 (87) WO2018/035354 22.02.2018
- (30) 62/376,298 17.08.2016 US
- 62/442,377 04.01.2017 US
- 62/502,313 05.05.2017 US
- (71) MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
800 North Lindbergh Boulevard, St. Louis, Missouri 63167, United States of America
- (72) ALLEN, Edwards M. (US), BODDU, Jayanand (IN), DIETRICH, Charles R. (US), GOLDSHMIDT, Alexander (IL), HOWELL, Miya (US), KOSOLA, Kevin R. (US), MANJUNATH, Sivalinganna (US), NEELAM, Anil (GB), RYMARQUIS, Linda (US), SLEWINSKI, Thomas L. (US), VENKATESH, Tyamagondlu V. (US), WANG, Huai (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CẤU TRÚC ADN TÁI TỔ HỢP DÙNG ĐỂ THAY ĐỔI HÀM LƯỢNG GIBERELIN (GA) Ở CÂY NGŨ CỐC, CHẾ PHẨM CHỨA CẤU TRÚC ADN NÀY VÀ CÂY NGŨ CỐC CHUYỂN GEN CHỨA CẤU TRÚC ADN NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm và phương pháp để thay đổi hàm lượng giberelin (GA) ở cây ngô hoặc ngũ cốc khác. Sáng chế cũng đề xuất các phương pháp và chế phẩm để thay đổi sự biểu hiện gen liên quan đến quá trình sinh tổng hợp giberelin thông qua sự ức chế, đột biến và/hoặc chỉnh sửa các kiểu phụ đặc hiệu của gen GA20 hoặc GA3 oxidaza. Sáng chế cũng đề xuất tế bào cây biến đổi và cây biến đổi có yếu tố ức chế hoặc đột biến làm giảm sự biểu hiện hoặc hoạt tính của gen GA oxidaza gồm mức giberelin giảm và các đặc tính được cải thiện, như chiều cao cây giảm và khả năng chống đổ tăng, mà không có sự khác dạng.



- (11) **65019**
- (21) 1-2019-01373 (51)⁷ **A23K 10/30**, 50/30
- (22) 25.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/NL2017/050559 25.08.2017 (87) WO2018/038615 01.03.2018
- (30) 2017375 26.08.2016 NL
- (71) NUTRECO NEDERLAND B.V. (NL)
Veerstraat 38, 5831 JN Boxmeer, Netherlands
- (72) ROUBOS VAN DEN HIL, Petra Johanna (NL), VAN KEMPEN, Theodorus Antonius Theresia Gerardus (NL)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) THỨC ĂN CHĂN NUÔI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỨC ĂN CHĂN NUÔI
- (57) Sáng chế đề cập đến thức ăn chăn nuôi mới chứa sợi nấm *Agaricus Blazei Murril* (ABM) và một hoặc nhiều axit hữu cơ có từ 1 đến 16 nguyên tử cacbon. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa sợi nấm *Agaricus Blazei Murril* (ABM) và một hoặc nhiều axit hữu cơ có từ 1 đến 16 nguyên tử cacbon, kit nhiều phần tương ứng, phương pháp cho động vật ăn bằng cách cung cấp thức ăn chứa sợi nấm *Agaricus Blazei Murril* (ABM) và một hoặc nhiều axit hữu cơ có từ 1 đến 16 nguyên tử cacbon cho động vật, và phương pháp sản xuất thức ăn chăn nuôi bằng cách trộn sợi nấm *Agaricus Blazei Murril* và một hoặc nhiều axit hữu cơ có từ 1 đến 16 nguyên tử cacbon với protein và/hoặc hydrat cacbon và/hoặc chất béo để tạo ra thức ăn.

(11) **65020**

(21) 1-2019-01384

(22) 24.08.2017

(86) PCT/US2017/048405 24.08.2017

(30) 201610717756.7 24.08.2016

15/684,603 23.08.2017

(51)⁷ **G06Q 10/00**

(43) 26.08.2019

(87) WO2018/039445 01.03.2018

CN

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.03.2019

(71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

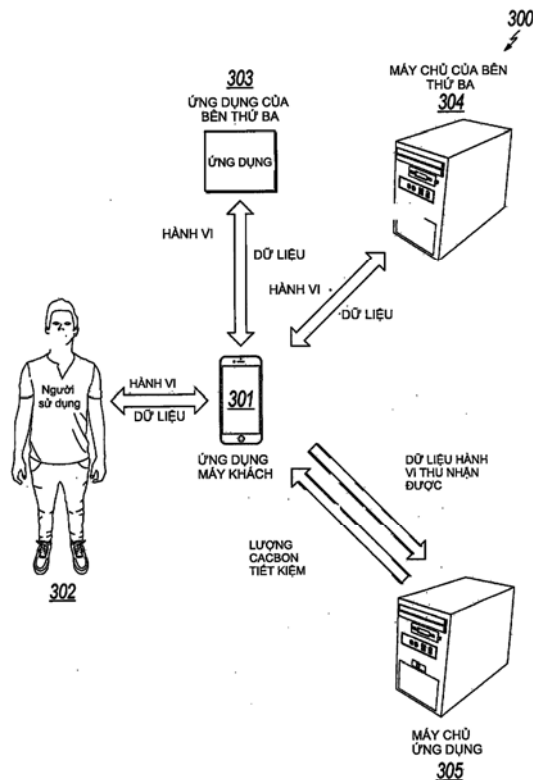
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) JIN, Huagjing (CN), XU, Di (CN), LI, Zhenhua (CN), BAI, Xue (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dữ liệu, trong đó dữ liệu hành vi liên quan đến người sử dụng thu được. Dữ liệu hành vi được tạo ra khi người sử dụng sử dụng dịch vụ Internet và bao gồm thông tin mã nhận diện người sử dụng và thông tin mã nhận diện chỉ báo dịch vụ Internet. Ít nhất một thuật toán lượng tử hóa lượng carbon tiết kiệm định trước được xác định dựa vào thông tin mã nhận diện liên quan đến dịch vụ Internet. Lượng carbon tiết kiệm liên quan đến người sử dụng được tính dựa vào dữ liệu hành vi thu được và ít nhất một thuật toán lượng tử hóa lượng carbon tiết kiệm định trước được xác định. Dữ liệu người sử dụng được xử lý dựa vào lượng carbon tiết kiệm được tính liên quan đến người sử dụng và mã nhận diện người sử dụng. Dữ liệu người sử dụng liên quan đến lượng carbon tiết kiệm được kết hợp với người sử dụng.



- (11) **65021**
 (21) 1-2019-01386 (51)⁷ **B08B 15/00**, 15/02, 11/00
 (22) 19.08.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2016/009149 19.08.2016 (87) WO2018/034368 22.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.03.2019

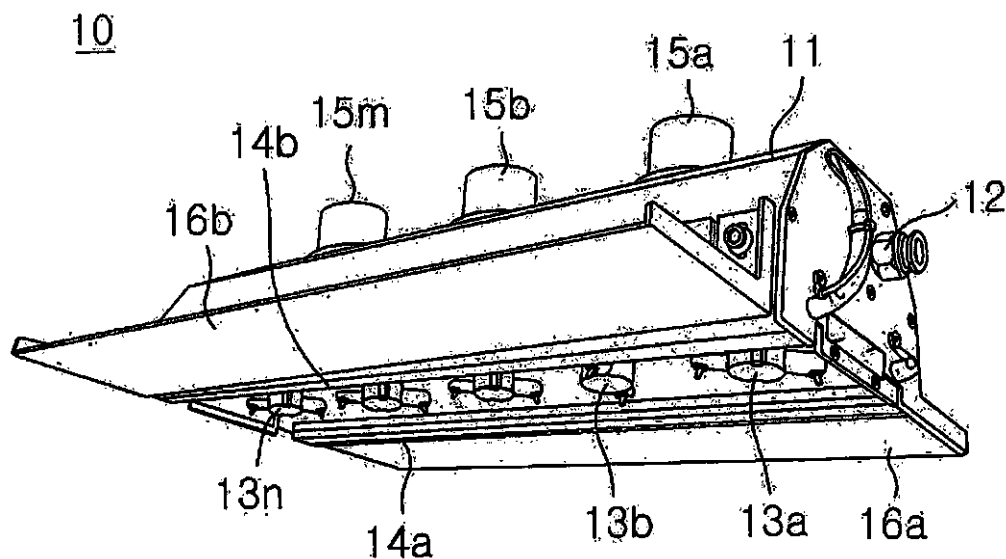
(71) NTK CORPORATION CO., LTD. (KR)
 413-ho, 33, Omokcheon-ro 132beon-gil, Gwonseon-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) HWANG, Chang-Bae (KR)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

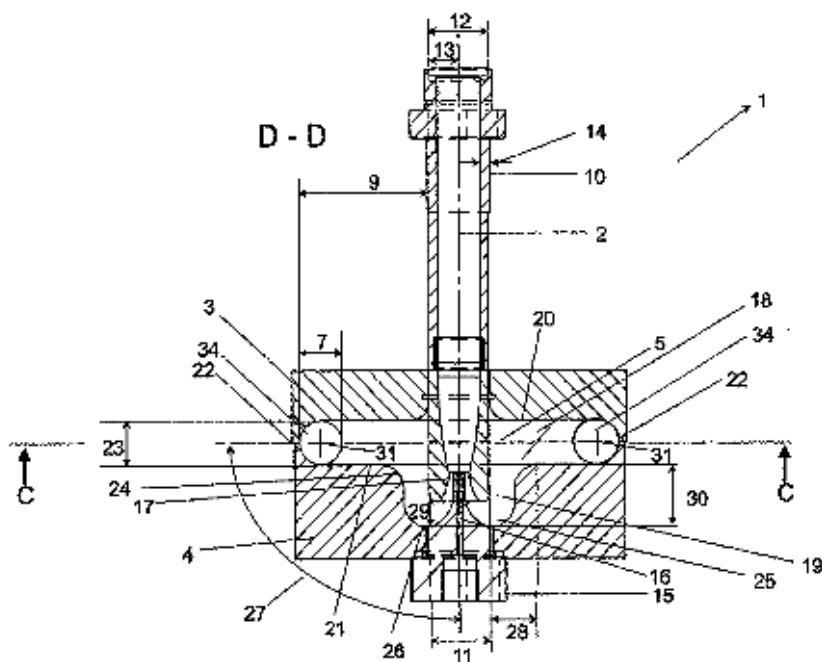
(54) MÁY LÀM SẠCH THU GOM BỤI KIỂU VÒI PHUN QUAY

(57) Sáng chế đề cập đến máy làm sạch thu gom bụi kiểu vòi phun quay. Máy làm sạch thu gom bụi kiểu vòi phun quay bao gồm vỏ chụp hút (11) có đường dẫn để thu gom các chất ngoại lai và có thể tích thu; các cụm vòi phun (13a đến 13n) được bố trí tuyến tính dọc theo một hướng của vỏ chụp hút (11); cỡ cấp (12) để cấp khí nén đến các cụm vòi phun (13a đến 13n); và tấm dẫn hướng (16a, 16b) được đặt ở cả hai bên của vỏ chụp hút (11) và kéo dài theo phương nằm ngang, trong đó mỗi cụm vòi phun (13a) đến 13n bao gồm hai vòi phun quay được bố trí riêng biệt.

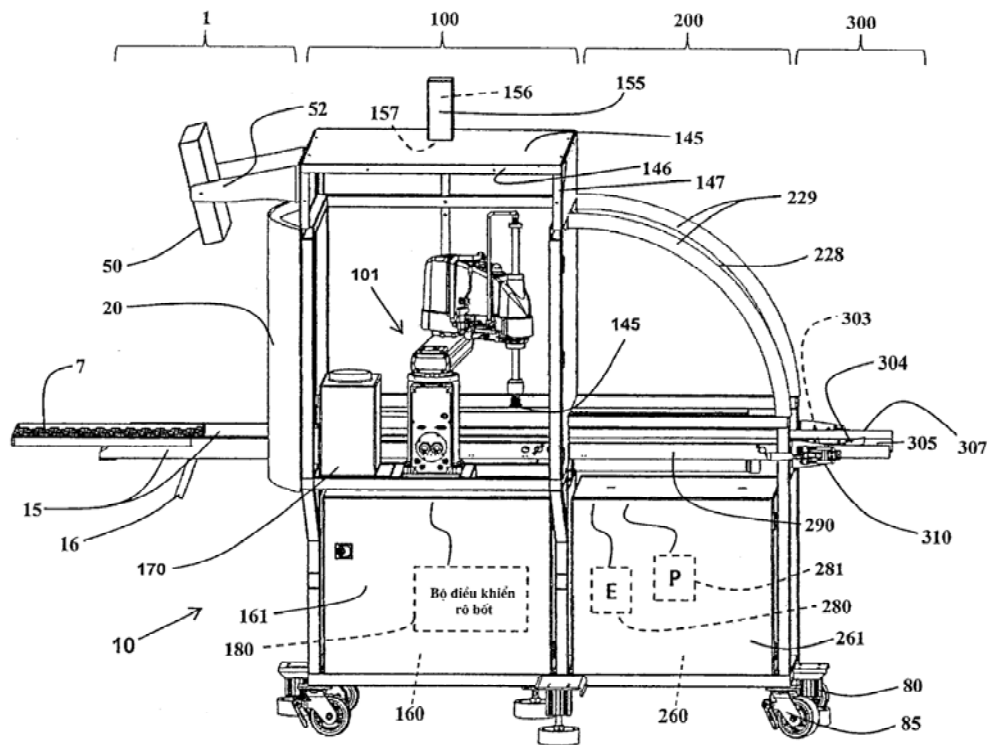


- (11) **65022**
- (21) 1-2019-01433 (51)⁷ **C07D 407/12**, 409/12, 307/33,
A01N 31/00, 33/00, C07D 207/02
- (22) 05.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/072155 05.09.2017 (87) WO2018/050477 22.03.2018
- (30) 1615544.2 13.09.2016 GB
- (71) SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland
- (72) LUMBROSO, Alexandre, Franco, Jean, Camille (FR), DE MESMAEKER, Alain (BE),
SCREPANTI, Claudio (IT), RENDINE, Stefano (IT)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) HỢP CHẤT ĐIỀU HÒA SINH TRƯỞNG CÂY TRỒNG, HỢP PHẦN CÓ CHỨA
HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN ĐỘ DUNG CHỊU CỦA CÂY
TRỒNG
- (57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất strigolacton có công thức (I), quy trình điều chế các dẫn
xuất này bao gồm các hợp chất trung gian, hạt có chứa các dẫn xuất này. Sáng chế đề
cập đến hợp phần điều hòa sinh trưởng thực vật hoặc thúc đẩy sự nảy mầm của hạt có
chứa các dẫn xuất này. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp cải thiện độ
dung chịu của cây trồng, điều hòa sự sinh trưởng của thực vật và/hoặc thúc đẩy sự nảy
mầm của hạt.

- (11) **65023**
- (21) 1-2019-01443 (51)⁸ **B01J 19/00**, 19/24
- (22) 24.08.2016 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2016/069983 24.08.2016 (87) WO2018/036623 01.03.2018
- (71) EMCO WATER PATENT GMBH (DE)
Breslauerstr. 34 - 38, 49808 Lingen (Ems), Germany
- (72) LEHMANN, Jorg (DE), LINDEN, Olaf (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) THIẾT BỊ ĐỂ TẠO RA ÍT NHẤT MỘT DÒNG XOÁY CHẤT LƯU DẪN HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị trong dạng phương tiện phản ứng để xử lý động học dòng chất lỏng hoặc vật chất dạng khí hoặc hỗn hợp của chúng. Theo sáng chế, xử lý động học dòng chất lỏng nghĩa là việc tạo ra năng lượng tối ưu của ít nhất một dòng xoáy quay cùng với sự lộn của ít nhất một dòng xoáy và làm nổ tung các thành phần hữu cơ hòa tan trong chất lưu bằng áp lực tế bào trong (sức trương). Dòng xoáy dẫn hướng được xử lý, được làm sạch và được khử trùng trong phương tiện phản ứng theo sáng chế. Sáng chế còn đề cập tới phương pháp để xử lý động học dòng chảy cho chất lưu trong phương tiện phản ứng theo sáng chế.



- (11) **65024**
- (21) 1-2019-01445 (51)⁸ **G01N 33/08**, A01K 45/00
- (22) 25.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/048532 25.08.2017 (87) WO2018/039511 01.03.2018
- (30) 62/379,337 25.08.2016 US
- (71) BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA Inc. (US)
3239 Satellite Boulevard, Bldg. 500, Duluth, Georgia 30096, UNITED STATES OF AMERICA
- (72) LESLIE Christopher Davis (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SOI VÀ ĐẶT LẠI TRỨNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị soi để nhanh phân biệt, lấy ra và đặt lại các quả trứng gia cầm không sống. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các phương pháp dùng thiết bị soi để soi, lấy ra và đặt lại các quả trứng gia cầm.



- (11) **65025**
 (21) 1-2019-01449 (51)¹⁹ **H04L 5/00, 5/22, 27/26**
 (22) 23.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/048198 23.08.2017 (87) WO2018/039334 01.03.2018
 (30) 62/380,231 26.08.2016 US
 (71) SINCLAIR BROADCAST GROUP, INC. (US)

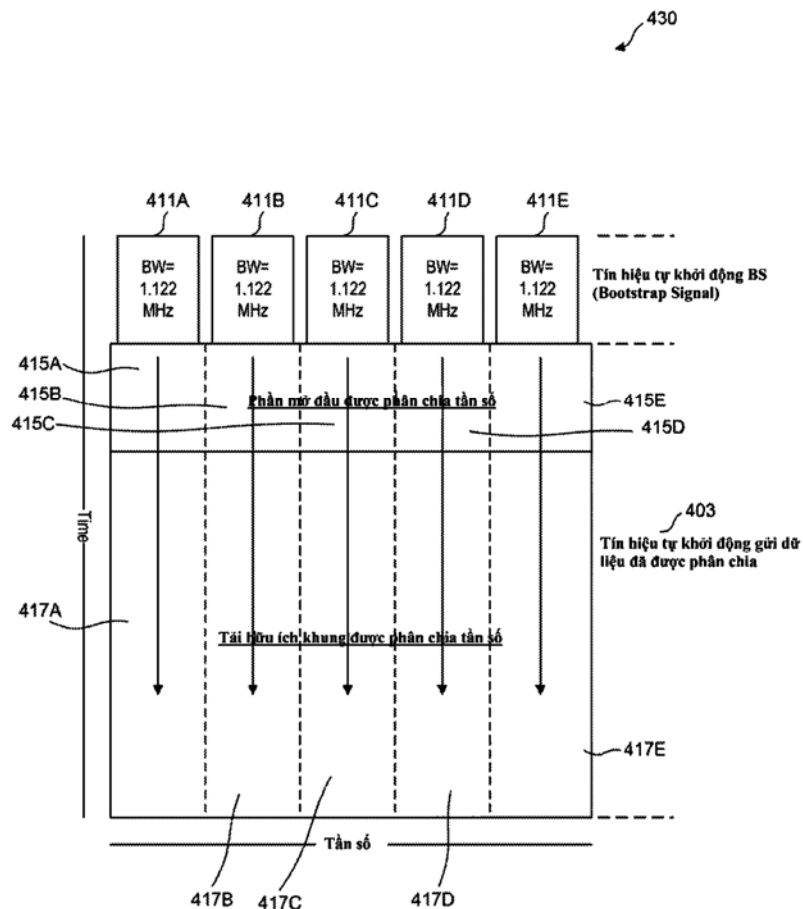
10706 Beaver Dam Road, Hunt Valley, Maryland 21030, United States of America

(72) SIMON, Michael J. (US)

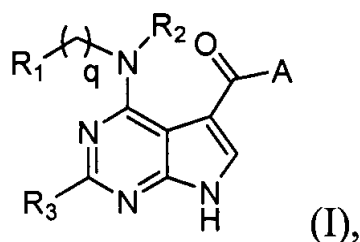
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, BỘ PHÁT VÀ BỘ THU**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị và phương pháp để sinh ra, truyền, nhận, và giải mã một hoặc nhiều tín hiệu tự khởi động được phân đoạn và một hoặc nhiều tín hiệu tự khởi động sau đó được phân mảnh. Ví dụ, bộ phát được định cấu hình để sinh ra bộ các ký hiệu thứ nhất và bộ các ký hiệu thứ hai, trong đó bộ các ký hiệu thứ nhất chứa thông tin về bộ các ký hiệu thứ hai. Bộ phát còn được định cấu hình để sinh ra bộ các ký hiệu thứ ba và bộ các ký hiệu thứ tư, trong đó bộ các ký hiệu thứ ba chứa thông tin về bộ các ký hiệu thứ tư. Bộ phát cũng được định cấu hình để sinh ra khung dữ liệu chứa bộ các ký hiệu thứ nhất, thứ hai, thứ ba và thứ tư. Băng thông của khung dữ liệu chứa phân đoạn thứ nhất và phân đoạn thứ hai.



- (11) **65026**
- (21) 1-2019-01464 (51)⁷ **C07D 487/04**, 405/12, A61K 31/519
- (22) 23.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/048152 23.08.2017 (87) WO2018/039310 01.03.2018
- (30) 62/378,868 24.08.2016 US
- 62/378,871 24.08.2016 US
- 62/378,872 24.08.2016 US
- (71) ARQULE, INC. (US)
One Wall Street, Burlington, Massachusetts, 01803, United States of America
- (72) BATES, Craig (US), EATHIRAJ, Sudharshan (US), INAGAKI, Hiroaki (JP), LAPIERRE, Jean-Marc (US), MOMOSE, Takayuki (JP), NAKAYAMA, Kiyoshi (JP), ODAGIRI, Takashi (JP), OTA, Masahiro (JP), OTA, Yusuke (JP), SHIBATA, Yoshihiro (JP), TANDON, Manish (JP), TSUNEMI, Tomoyuki (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT AMINO-PYROLOPYRIMIDINON VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có Công thức (I):



hoặc muối, hydrat, solvat, tiền dược chất, chất đồng phân lập thể hoặc tautome dược dụng của nó, mà điều biến hoạt tính của BTK, dược phẩm chứa hợp chất có Công thức (I).

- (11) **65027**
 (21) 1-2019-01469 (51)¹⁹ **D04B 1/22, A43B 1/04**
 (22) 03.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/045331 03.08.2017 (87) WO2018/038891 01.03.2018
 (30) 62/380,035 26.08.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.03.2019

(71) NIKE INNOVATE C.V. (NL)

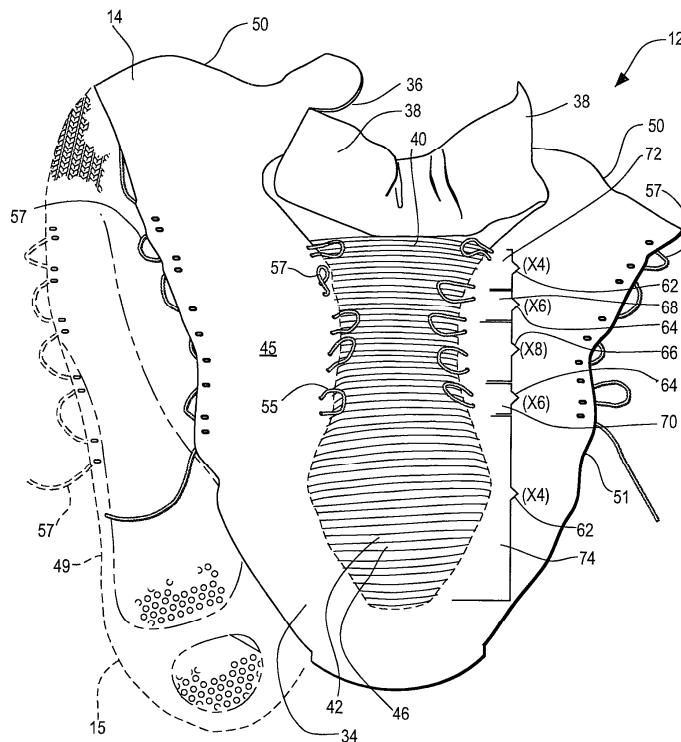
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

(72) FRASER Katharine (US), MEIR Adrian (US)

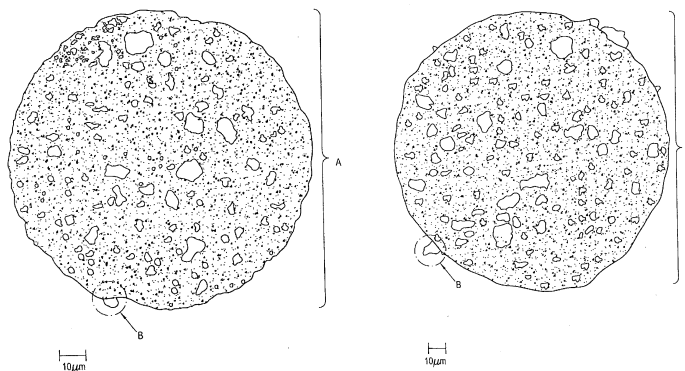
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) MŨ GIÀY DÙNG CHO GIÀY DÉP, GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY DÉP

(57) Sáng chế đề cập đến giày dép (10), mũ giày (12) dùng cho giày dép, và các phương pháp sản xuất giày dép (10). Theo một ví dụ, mũ giày (12) dùng cho giày dép (10) bao gồm phụ kiện dẹt kim (14). Phụ kiện dẹt kim (14) bao gồm các cấu trúc dẹt kim giảm chấn (46), mà tạo ra vùng giảm chấn (42).



- (11) **65028**
- (21) 1-2019-01483 (51)⁷ **A61K 9/14**, 9/50, 8/02, A23L
27/10
- (22) 19.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/001111 19.09.2017 (87) WO2018/059732 05.04.2018
- (30) 16450024.1 30.09.2016 EP
- (71) ERBER AKTIENGESELLSCHAFT (AT)
Erber Campus 1, 3131 Getzersdorf bei Traismauer, Austria
- (72) GOTTSCHALK, Pia (AT), BINDER, Eva-Maria (AT), WAXENECKER, Franz (AT),
SCHIEDER, Carina (AT), HUNGER, Anne-Christine (DE), COLE, Stephen, Charles,
John (AT)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)
- (54) HẠT CHỨA ÍT NHẤT MỘT CHẤT DỄ BAY HƠI VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT HẠT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hạt chứa ít nhất một chất dễ bay hơi bao gồm lõi chứa ít nhất một nguyên liệu nền và ít nhất một chất dễ bay hơi và ít nhất một lớp bao, trong đó lớp bao thứ nhất là lớp không hợp lưu chứa ít nhất một chất mang, trong đó tùy ý lớp không hợp lưu này chứa ít nhất một chất kỵ nước, và tùy ý hạt này được bao bởi ít nhất một lớp hợp lưu và/hoặc (các) lớp không hợp lưu khác, cũng như là quy trình sản xuất hạt này.



Hình 1A

Hình 1B

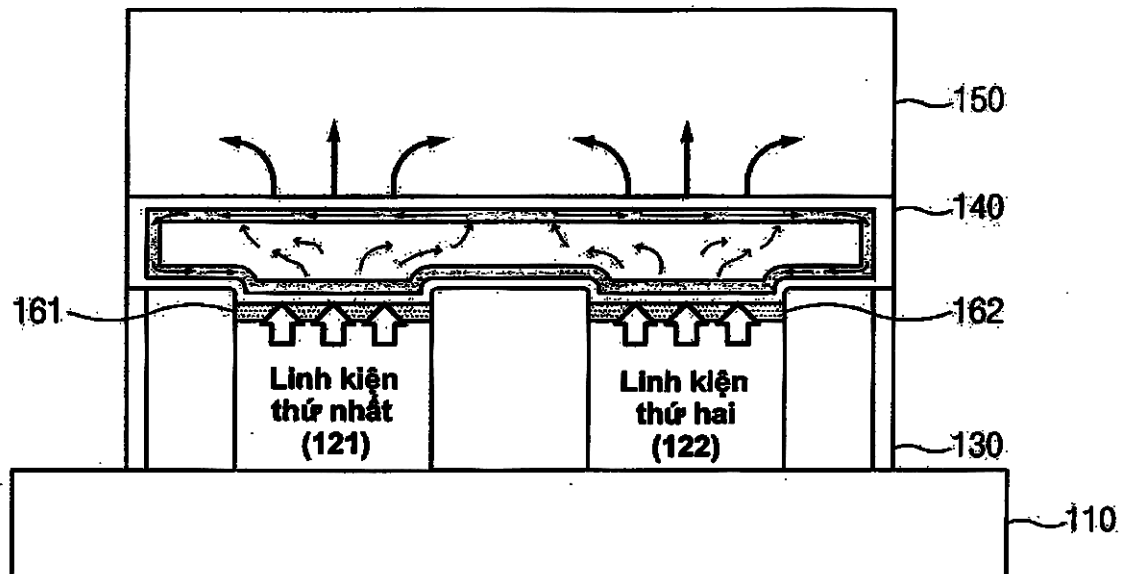
- (11) **65029**
 (21) 1-2019-01489 (51)⁷ **C07K 16/28**, A61P 3/04, C07K 16/18, 19/00, A61K 39/395, C07K 14/71
 (22) 03.12.2010 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2010/058984 03.12.2010 (87) WO2011/071783 16.06.2011
 (30) 61/267,321 07.12.2009 US
 61/381,846 10.09.2010 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.03.2019

- (71) AMGEN INC. (US)
 One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, CA 91320-1799, United States of America
 (72) HU, Shaw-Fen, Sylvia (US), FOLTZ, Ian (CA), KING, Chadwick Terence (CA), LI, Yang (US), ARORA, Taruna (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PROTEIN LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA NGƯỜI LIÊN KẾT VỚI B-KLOTHO, THỤ THỂ YẾU TỔ SINH TRƯỞNG NGUYÊN BÀO SỢI (FGF) VÀ PHỨC HỢP CỦA CHÚNG, DƯỢC PHẨM CHỨA PROTEIN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA PROTEIN NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp phần và phương pháp liên quan đến hoặc có nguồn gốc từ protein liên kết kháng nguyên hoạt hóa sự phát tín hiệu được điều tiết bởi FGF21. Theo các phương án, protein liên kết kháng nguyên này liên kết đặc hiệu với (i) β -Klotho; (ii) FGFR1c, FGFR2c, FGFR3c hoặc FGFR4; hoặc (iii) phức hợp chứa β -Klotho và một trong số FGFR1c, FGFR2c, FGFR3c, và FGFR4. Theo một số phương án, protein liên kết kháng nguyên gây phát tín hiệu giống FGF21. Theo một số phương án, protein liên kết kháng nguyên là kháng thể người đầy đủ, kháng thể được làm tương thích với người, hoặc kháng thể khảm, mảnh liên kết và dẫn xuất của các kháng thể này, và polypeptit mà liên kết đặc hiệu với (i) β -Klotho; (ii) FGFR1c, FGFR2c, FGFR3c hoặc FGFR4; hoặc (iii) phức hợp chứa β -Klotho và một trong số FGFR1c, FGFR2c, FGFR3c, và FGFR4. Các phương án khác đề cập đến axit nucleic mã hóa cho protein liên kết kháng nguyên, và mảnh và dẫn xuất của chúng, và polypeptit, tế bào chứa polynucleotit này, phương pháp tạo ra protein liên kết kháng nguyên này, và mảnh và dẫn xuất của chúng, và polypeptit, và phương pháp sử dụng protein liên kết kháng nguyên, mảnh và dẫn xuất của chúng, và polypeptit, bao gồm phương pháp điều trị hoặc chẩn đoán đối tượng mắc bệnh tiểu đường typ 2, bệnh béo phì, NASH, hội chứng chuyển hóa và các tình trạng bệnh hoặc rối loạn liên quan.

- (11) **65030**
- (21) 1-2019-01498 (51)⁷ **H05K 7/20**, H01L 23/427, G06F 1/20
- (22) 17.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/013096 17.11.2017 (87) WO2018/097547 31.05.2018
- (30) 10-2016-0156143 23.11.2016 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) LEE, Hae Jin (KR), KOO, Kyung Ha (KR), BANG, Jung Je (KR), CHO, Chi Hyun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử có bảng mạch in (PCB), linh kiện thứ nhất được bố trí trong vùng thứ nhất trên PCB và linh kiện thứ hai được bố trí trong vùng thứ hai trên PCB, và khoang được bố trí trên linh kiện thứ nhất và linh kiện thứ hai và có vùng có vùng thứ nhất và vùng thứ hai, trong đó chất lưu hấp thụ nhiệt bức xạ từ linh kiện thứ nhất và linh kiện thứ hai được bố trí trong khoang.

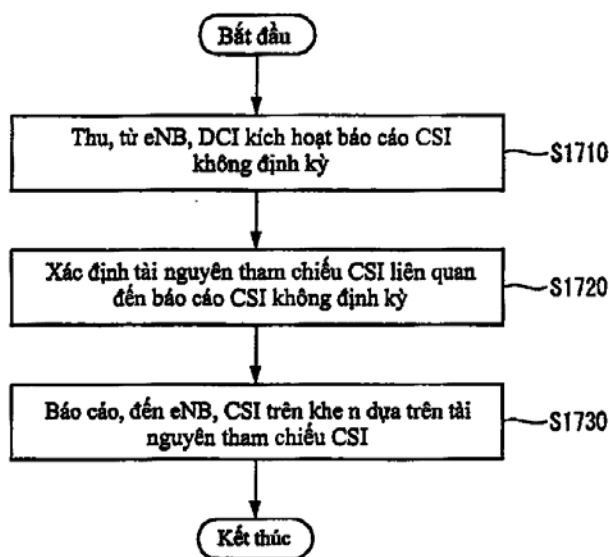
100



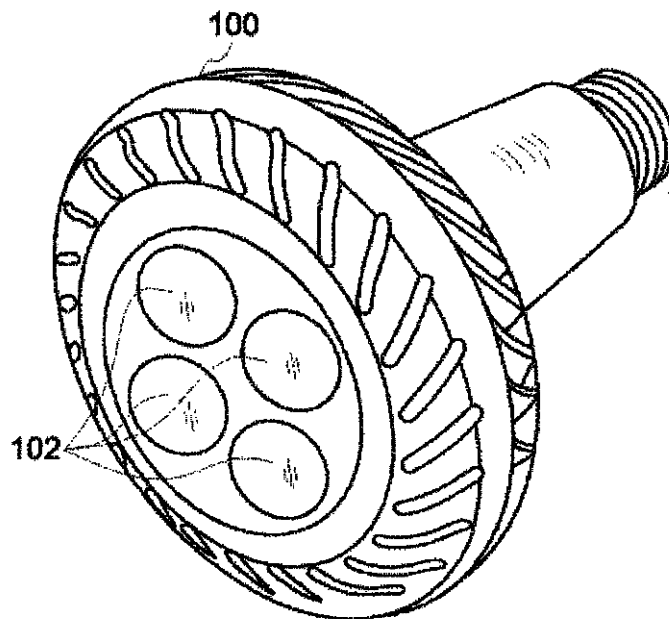
(11)	65031		
(21)	1-2019-01503		(51) ⁷ H04W 24/10, H04B 7/06
(22)	26.11.2018		(43) 26.08.2019
(86)	PCT/KR2018/014655	26.11.2018	(87) WO2019/103562 31.05.2019
(30)	62/590,399	24.11.2017	US
	62/615,902	10.01.2018	US
	62/621,003	23.01.2018	US
	62/630,224	13.02.2018	US
	10-2018-0040478	06.04.2018	KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.03.2019

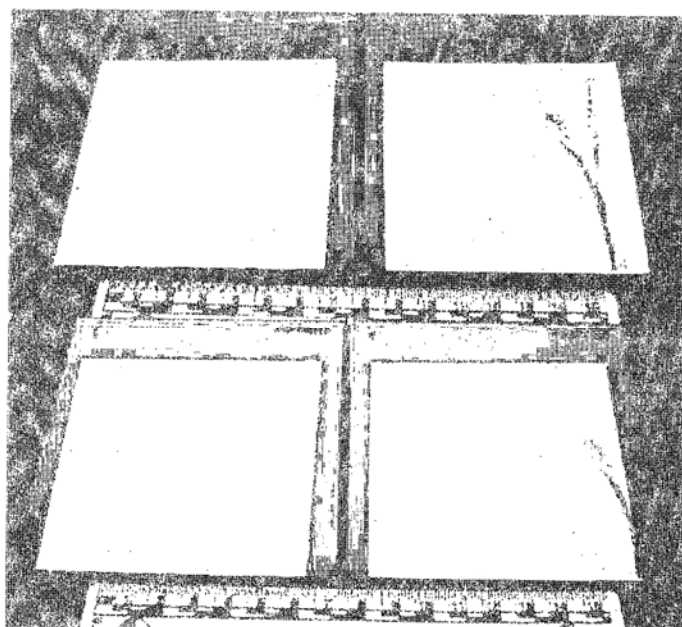
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea
- (72) KIM, Hyungtae (KR), KANG, Jiwon (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP BÁO CÁO THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp báo cáo, bởi thiết bị người dùng (UE- user equipment), thông tin trạng thái kênh (CSI- Channel State Infomation) trong hệ thống truyền thông không dây, phương pháp này bao gồm: thu, bởi UE và từ trạm gốc (BS- base station), thông tin điều khiển đường xuống (DCI- downlink control information) liên quan đến báo cáo CSI không định kỳ mà được thực hiện bởi UE trong khe n; xác định, bởi UE, giá trị n_{CQI_ref} dựa trên số ký tự 'Z' liên quan đến thời gian tính toán CSI; xác định, bởi UE, tài nguyên tham chiếu CSI là khe $n - n_{CQI_ref}$ trong miền thời gian mà cần được sử dụng để báo cáo CSI không định kỳ; và truyền, bởi UE và đến BS, báo cáo CSI không định kỳ trong khe, dựa trên tài nguyên tham chiếu CSI là khe $n - n_{CQI_ref}$. Theo sáng chế, CSI có thể được tính toán bằng cách sử dụng A CSI-RS (CSI reference signal, tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh) gần nhất, và nhờ đó CSI gần nhất có thể được báo cáo. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị người dùng.



- (11) **65032**
- (21) 1-2019-01514 (51)⁷ **H05B 33/08**
- (22) 21.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/047744 21.08.2017 (87) WO2018/052658 22.03.2018
- (30) 15/266,069 15.09.2016 US
- (71) GE LIGHTING SOLUTIONS, LLC (US)
1975 Noble Road, Bldg. 338, Nela Park, East Cleveland, Ohio 44112, United States of America
- (72) BENNER, Kevin Jeffrey (US), Ashfaquul Islam CHOWDHURY (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỌN ÁNH SÁNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp chọn ánh sáng thu được dữ liệu đặc tính cho các thiết bị phát sáng, xác định sự sai khác giữa giá trị của dữ liệu đặc tính và giá trị mong muốn cho mỗi trong số các thiết bị phát sáng và liên kết các thiết bị phát sáng với các nhóm khác nhau trên cơ sở sự sai khác giữa dữ liệu đặc tính và giá trị mong muốn. Sự sai khác của các thiết bị phát sáng trong một nhóm chung gần nhau hơn so với sự sai khác của các thiết bị phát sáng trong các nhóm khác. Trong một phương án, các thiết bị phát sáng được nhóm lại trên cơ sở các luồng sáng của ánh sáng được tạo ra bởi các thiết bị phát sáng, và sau đó các thiết bị phát sáng được ghép nối trên cơ sở sự sai khác giữa màu sắc của ánh sáng và màu mong muốn. Hệ thống và phương pháp cũng có thể chọn ít nhất một trong các nhóm thiết bị phát sáng để đưa vào thiết bị chiếu sáng.



- (11) **65033**
- (21) 1-2019-01523 (51)⁷ **C25D 5/48**, 9/08, 9/06, C23C
22/08, 22/18
- (22) 26.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/074305 26.09.2017 (87) WO2018/060166 05.04.2018
- (30) 16190870.2 27.09.2016 EP
- (71) ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse, 20 10553 Berlin, Germany
- (72) PFIRRMANN Christina (DE), OZKAYA Berkem (TR), WACHTER Philipp (DE),
BORN Nancy (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT CROM NGOÀI CÙNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hậu xử lý bề mặt crom ngoài cùng để cải thiện độ bền chống ăn mòn bao gồm các bước a) tạo ra nền có bề mặt crom ngoài cùng, và ít nhất một lớp trung gian nằm giữa bề mặt crom ngoài cùng và nền, được chọn từ nhóm bao gồm niken, hợp kim niken, đồng và hợp kim đồng, trong đó bề mặt crom ngoài cùng này là bề mặt của lớp mạ crom hóa trị ba, thu được bằng cách mạ điện nền, có ít nhất một lớp trung gian, trong dung dịch mạ, dung dịch mạ này chứa ion crom (III) làm nguồn crom chính; b) cho bề mặt crom ngoài cùng này tiếp xúc với dung dịch nước, chứa permanganat, ít nhất một hợp chất được chọn từ hợp chất phospho-oxy, hydroxit, nitrat, borat, axit boric, silicat, hoặc hỗn hợp của hai hoặc nhiều hợp chất này; c) tạo ra lớp bảo vệ chống ăn mòn trong suốt trên bề mặt crom ngoài cùng trong quá trình cho bề mặt crom tiếp xúc với dung dịch nước ở bước b); và mô tả việc sử dụng dung dịch nước này.



- (11) **65034**
- (21) 1-2019-01535 (51)⁷ **A61K 9/00**, 38/00, 9/08, A61P
19/02, A61K 47/18, 47/26
- (22) 26.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/074413 26.09.2017 (87) WO2018/060210 05.04.2018
- (30) 16190957.7 27.09.2016 EP
- (71) FRESENIUS KABI DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Else-Kroner-Strasse 1, Bad Homburg, 61352 Germany
- (72) Alessandra DEL RIO (IT), Carmela SABINA (IT)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **DUỐC PHẨM DẠNG LÔNG VÀ THIẾT BỊ PHÂN PHỐI THUỐC**
- (57) Sáng chế đề cập đến công thức bào chế chứa protein. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến
duốc phẩm dạng lỏng chứa kháng thể gắn với thụ thể interleukin-6, phương pháp sản
xuất duốc phẩm, kit chứa duốc phẩm và bao gói chứa duốc phẩm này.

- (11) **65035**
 (21) 1-2019-01547 (51)⁷ **A61B 17/3211**, A61F 9/007
 (22) 24.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/030255 24.08.2017 (87) WO2018/043266 A1 08.03.2018
 (30) 2016-166623 29.08.2016 JP
 (71) MANI, INC. (JP)

8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi 3213231, Japan

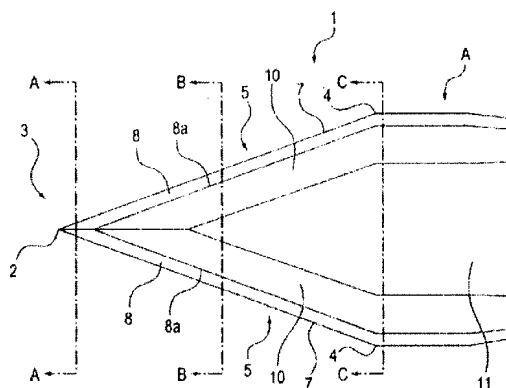
(72) TAZAWA Yoshiyuki (JP)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

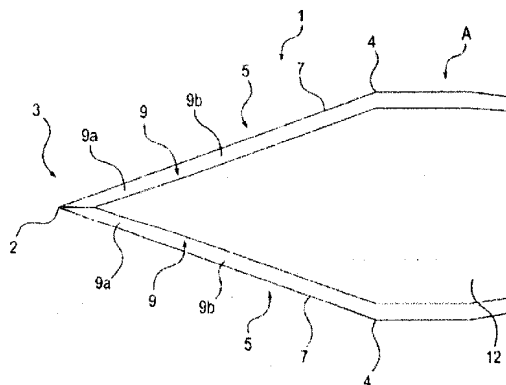
(54) **DAO ĐỂ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRỊ Y TẾ**

(57) Sáng chế đề xuất dao y tế có thể tạo vết rạch có đặc tính tự đóng cao. Dao (A) có dạng phẳng của phần cắt (1) được tạo thành gần có dạng hình thoi bao gồm phần đầu phía trước (3) bao gồm đầu nhọn (2) được tạo thành trên phần đầu phía trước và vùng lân cận của đầu nhọn (2), phần rộng nhất (4) có chiều rộng lớn nhất, và phần bề mặt cạnh bên (5) được hình thành giữa phần đầu phía trước (3) và phần rộng nhất (4), mặt vát phía trước (8) tạo thành một lưỡi (7) ở mặt trước và mặt vát phía sau (9) tạo thành một lưỡi (7) ở mặt sau được tạo thành một cách độc lập, có bề mặt ảo (7a) làm ranh giới bao gồm một lưỡi (7) được tạo thành dọc theo ngoại biên của phần cắt (1), và tỷ lệ góc β giữa bề mặt ảo (7a) và mặt vát phía sau (9) với góc α giữa bề mặt ảo (7a) và mặt vát phía trước (8) ở phần đầu phía trước (3) lớn hơn tỷ lệ của góc θ giữa bề mặt ảo (7a) và mặt vát phía sau với góc α giữa bề mặt ảo và mặt vát phía trước (8) ở phần bề mặt cạnh bên (5).

(a)



(b)



- (11) **65036**
(21) 1-2019-01548 (51)⁷ **A61K 8/26**, A61Q 11/00, A61K 8/29, 8/81, 8/46
(22) 26.09.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/EP2017/074412 26.09.2017 (87) WO2018/060209 A1 05.04.2018
(30) 16191589.7 29.09.2016 EP

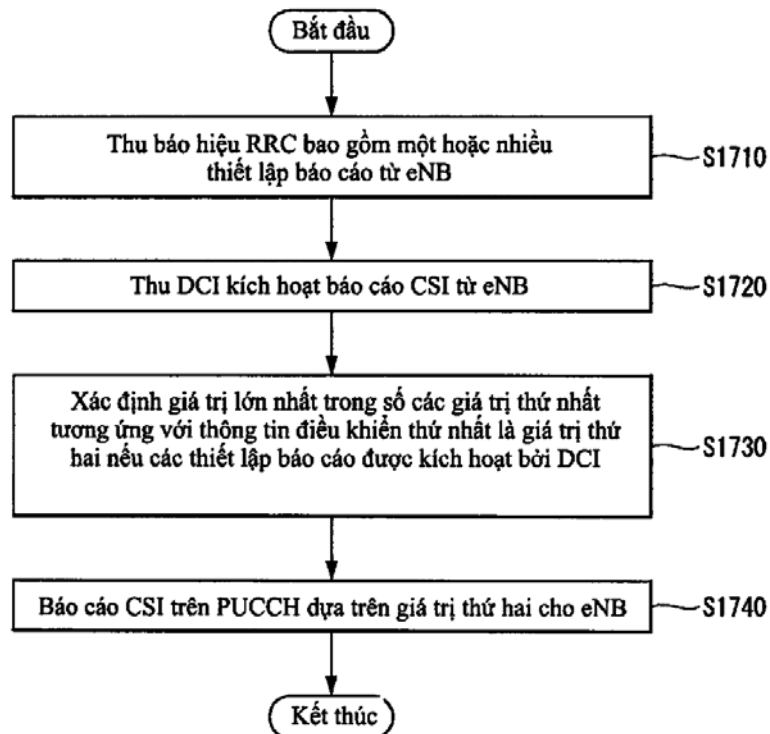
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.03.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(72) JOINER Andrew (GB), LITTLEWOOD David Thomas (GB), DELFANTI Cristina (IT), GUOLI Angelica (IT), SALTELLI Roberta (IT)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG**
(57) Chế phẩm chứa thành phần làm trắng, đất sét smectit và polyme gốc acryl.

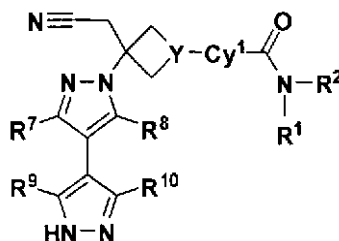
- (11) **65037**
 (21) 1-2019-01565 (51)⁷ **H04L 1/06**, 5/00, 25/02
 (22) 27.11.2018 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2018/014708 27.11.2018 (87) WO2019/107873 06.06.2019
 (30) 62/591,727 28.11.2017 US
 10-2018-0045456 19.04.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.03.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea
 (72) KIM, Hyungtae (KR), KANG, Jiwon (KR)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP BÁO CÁO THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp báo cáo, bởi UE (thiết bị người dùng - user equipment), CSI (thông tin trạng thái kênh-Channel State Information) trong hệ thống truyền thông không dây, phương pháp này bao gồm: thu, từ trạm gốc, báo hiệu RRC (điều khiển tài nguyên vô tuyến- radio resource control) mà bao gồm các thiết lập báo cáo, trong đó mỗi thiết lập báo cáo bao gồm danh sách các giá trị thứ nhất tương ứng thể hiện các độ dịch thời gian để truyền báo cáo CSI, tạo ra các danh sách của các giá trị thứ nhất; thu, từ trạm gốc, DCI (thông tin điều khiển đường xuống-downlink control information) kích hoạt báo cáo CSI, trong đó DCI bao gồm giá trị chỉ số liên quan đến ở thời điểm mà để truyền báo cáo CSI trên PUSCH (kênh chia sẻ đường lên vật lý - physical uplink shared channel; xác định, dựa trên DCI, các đường vào danh sách; xác định giá trị thứ hai mà là lớn nhất trong số các đường vào danh sách; và truyền, đến trạm gốc, báo cáo CSI trên PUSCH dựa trên giá trị thứ hai. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị người dùng.



- (11) **65038**
- (21) 1-2019-01578 (51)⁷ **C07D 403/14**, A61K 31/4155, A61P 37/00, 35/00, 29/00
- (62) 1-2015-04697
- (22) 16.05.2014 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2014/038388 16.05.2014 (87) WO2014/186706 20.11.2014
- (30) 61/824,683 17.05.2013 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.12.2015
- (71) INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
- (72) LI, Yun-Long (US), ZHUO, Jincong (US), QIAN, Ding-Quan (CN), MEI, Song (CN), CAO, Ganfeng (CN), PAN, Yongchun (US), LI, Qun (CN), JIA, Zhongjiang (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **DUỐC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT BIPYRAZOL VÀ CHẤT ỨC CHẾ THỤ THỂ YẾU TỐ SINH TRƯỞNG BIỂU BÌ (EGFR)**
- (57) Sáng chế đề xuất dược phẩm chứa hợp chất có Công thức I:

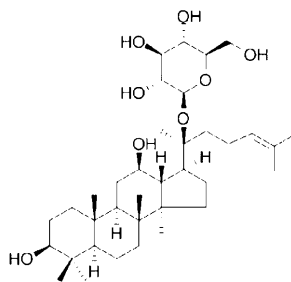


I

hoặc các muối dược dụng của hợp chất này, và chất ức chế EGFR.

- (11) **65039**
- (21) 1-2019-01581 (51)⁷ **A23K 50/80**, 10/37, 20/111, A61K 31/09, 36/899, A61P 43/00
- (22) 26.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/038642 26.10.2017 (87) WO2018/079641 03.05.2018
- (30) 2016-210701 27.10.2016 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) FUNADA, Shigeyuki (JP), KURIHARA, Hiroyuki (JP), YAMADA, Katsushige (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẤT KÍCH THÍCH SINH TRƯỞNG DÙNG CHO SINH VẬT THỦY SINH VÀ PHƯƠNG PHÁP KÍCH THÍCH SỰ SINH TRƯỞNG CỦA SINH VẬT THỦY SINH SỬ DỤNG CHẤT KÍCH KÍCH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất kích thích sinh trưởng dùng cho sinh vật thủy sinh, chứa lignin có trọng lượng phân tử thấp có đỉnh trọng lượng phân tử nằm trong khoảng trọng lượng phân tử từ 4000 đến 9500 và/hoặc lignin có trọng lượng phân tử cao có đỉnh trọng lượng phân tử nằm trong khoảng trọng lượng phân tử từ 10.000 đến 40.000, làm thành phần hữu hiệu, trong đó đỉnh trọng lượng phân tử được đo ở bước sóng bằng 254 nm bằng phép phân tích trọng lượng phân tử GPC bằng cách sử dụng máy dò UV. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp kích thích sự sinh trưởng của sinh vật thủy sinh sử dụng chất kích thích sinh trưởng dùng cho sinh vật thủy sinh nêu trên.

- (11) **65040**
- (21) 1-2019-01595 (51)⁸ **A61K 8/368**, 8/60, A23L 33/10, A61K 31/192, 31/704, A61Q 19/00, 19/08
- (22) 06.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/009767 06.09.2017 (87) WO2018/048196 15.03.2018
- (30) 10-2016-0115548 08.09.2016 KR
- (71) AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
106, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul 04386, Republic of Korea
- (72) KANG, Young-Gyu (KR), PARK, Nok Hyun (KR), PARK, Jun Seong (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỐNG LÃO HÓA DA CHỨA AXIT ABIETIC ĐƯỢC KHỬ HYDRO VÀ HỢP CHẤT K**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm ngăn ngừa lão hóa da, chứa axit abietic được khử hydro, chất đồng phân lập thể của nó, muối của nó, hydrat của nó, hoặc solvat của nó; và hợp chất K được biểu diễn bởi công thức hóa học (2), chất đồng phân lập thể của nó, muối của nó, hydrat của nó, hoặc solvat của nó làm thành phần hoạt tính, nhờ đó có hiệu quả tăng sinh tế bào da, hiệu quả thúc đẩy sản xuất collagen, và hiệu quả ức chế sự tích tụ lipofuscin vượt trội, trong khi không gây bất kỳ tác dụng phụ nào cho da.



[Công thức hóa học 2]

(11) **65041**

(21) 1-2019-01621

(51)⁸ **C02F 1/48, 1/46**

(22) 02.08.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/JP2017/027975

02.08.2017

(87) WO2018/083849

11.05.2018

(30) 2016-214873

02.11.2016

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.04.2019

(71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)

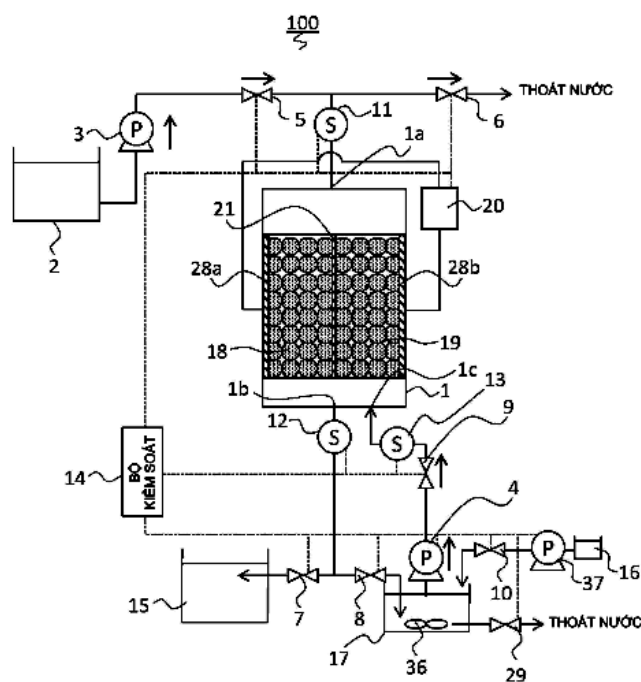
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310, Japan

(72) NAKAYAMA Yoshihiro (JP), YAMAUCHI Tokiko (JP), YASUNAGA Nozomu (JP), NODA Seiji (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp xử lý nước mà có khả năng loại bỏ chắc chắn hơn màng sinh học và/hoặc cặn cặn mà bám vào bề mặt của các điện cực. Thiết bị xử lý nước (100) bao gồm: chi tiết điện cực dạng hạt thứ nhất (18) và chi tiết điện cực dạng hạt thứ hai (19) được lưu trữ trong bộ phận xử lý nước (1) và được bố trí để được tách khỏi nhau nhờ thiết bị phân tách (21); bộ cấp nguồn (20) mà đặt điện áp giữa chi tiết điện cực dạng hạt thứ nhất (18) và chi tiết điện cực dạng hạt thứ hai (19) để các ion mà được chứa trong nước cần xử lý mà được cấp từ một phía của bộ phận xử lý nước (1) được hấp phụ vào chi tiết điện cực dạng hạt thứ nhất (18) và chi tiết điện cực dạng hạt thứ hai (19), theo đó thực hiện việc khử mặn và sinh ra nước được khử mặn; và bơm cấp nước rửa (4) mà làm cho nước rửa chảy từ phía khác của bộ phận xử lý nước (1) đến một phía của bộ phận xử lý nước (1), theo đó rửa chi tiết điện cực dạng hạt thứ nhất (18) và chi tiết điện cực dạng hạt thứ hai (19), trong đó mỗi chi tiết điện cực dạng hạt thứ nhất (18) và chi tiết điện cực dạng hạt thứ hai (19) gồm nhiều chi tiết điện cực dạng hạt chảy được.



- (11) **65042**
- (21) 1-2019-01629 (51)⁸ **C12N 1/20**, A23C 9/123, C07K
14/315, C12R 1/46
- (22) 24.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) EP2017/071352 24.08.2017 (87) WO2018/041717 08.03.2018
- (30) PCT/DK2016/000031 01.09.2016 DK
- (71) CHR. HANSEN A/S (DK)
Boege Allé 10-12, 2970 Hoersholm, Denmark
- (72) DERKX, Patrick (DK), JANZEN, Thomas (DK), SOERENSEN, Kim Ib (DK)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM SỮA LÊN MEN VÀ CHỦNG VI KHUẨN
SINH AXIT LACTIC DÙNG TRONG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến vi khuẩn sinh axit lactic có đặc tính làm đặc, men giống chứa tế bào này và các sản phẩm sữa được sản xuất bằng cách sử dụng tế bào vi khuẩn này. Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm lên men, ví dụ sữa, bằng cách sử dụng chủng vi khuẩn này.

(11) **65043**

(21) 1-2019-01636

(51)⁸ **A63B 21/00**, 71/06, 24/00

(22) 08.11.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/KR2017/012593 08.11.2017

(87) WO2018/097514 A1 31.05.2018

(30) 10-2016-0157362 24.11.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.04.2019

(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

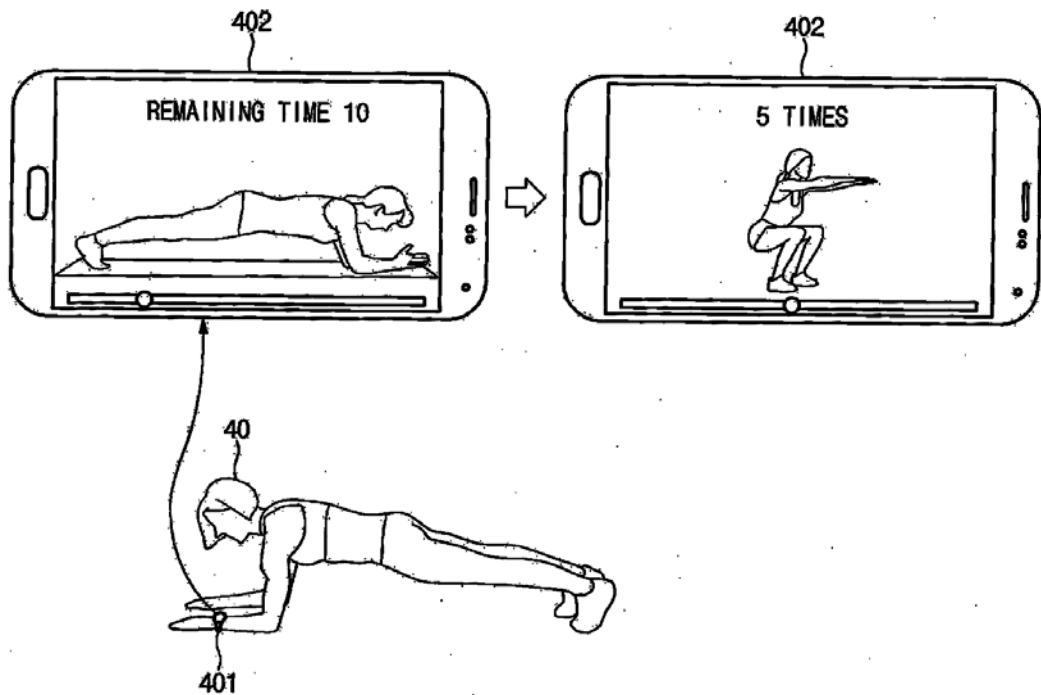
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Jeong Yun (KR), KONG, Ji Young (KR), KIM, Sang Mi (KR), KIM, Hyung (KR), GU, Heum Mo (KR), LIM, Jin Mook (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

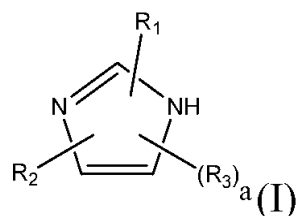
(54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ THIẾT BỊ ĐEO ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị đeo được và thiết bị điện tử bao gồm bộ hiển thị, mạch truyền thông truyền thông với thiết bị đeo được, bộ nhớ lưu các nội dung liên quan tới bài tập thể dục, và bộ xử lý được nối điện với bộ hiển thị, mạch truyền thông, và bộ nhớ. Bộ xử lý được tạo cấu hình để nhận được thông tin về chương trình tập thể dục bao gồm phân đoạn thứ nhất và phân đoạn thứ hai, để xuất ra các nội dung tương ứng với phân đoạn thứ nhất trên bộ hiển thị, và, nếu dữ liệu liên quan tới phân đoạn thứ nhất, mà nhận được từ thiết bị đeo được, thỏa mãn điều kiện xác định liên quan tới phân đoạn thứ nhất, thì xuất ra các nội dung tương ứng với phân đoạn thứ hai trên bộ hiển thị.



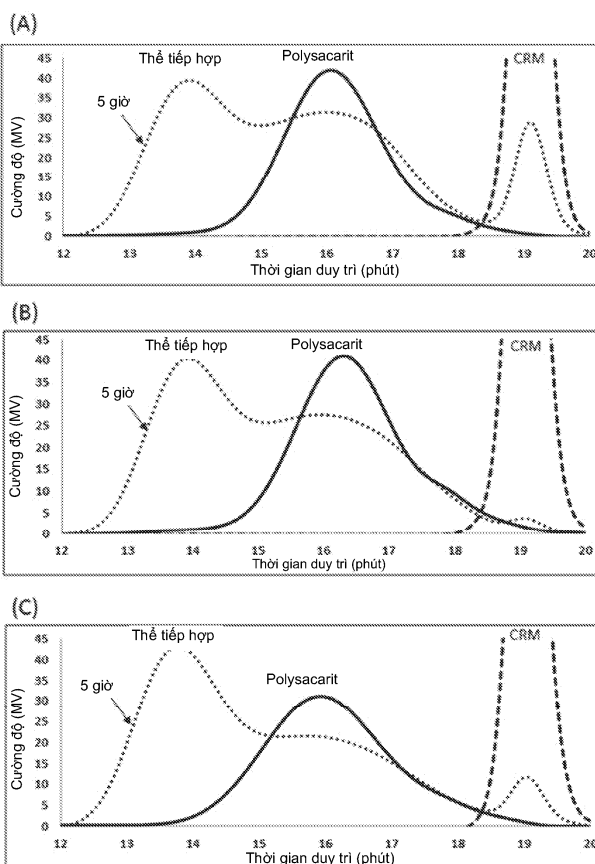
- (11) **65044**
- (21) 1-2019-01637 (51)⁸ **G09F 3/02**, C09J 7/02
- (22) 17.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/056938 17.10.2017 (87) WO2018/075487 26.04.2018
- (30) 62/410,437 20.10.2016 US
- (71) SUN CHEMICAL CORPORATION (US)
35 Waterview Boulevard, Parsippany, NJ 07054, United States of America
- (72) Rob Deighton (GB), Peter Salthouse (GB), Gary Butler (GB)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) QUY TRÌNH IN TRÊN NỀN POLYME, NỀN IN ĐƯỢC TẠO RA BỞI QUY TRÌNH NÀY VÀ SẢN PHẨM BAO GỒM NỀN IN
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình in trên nền polyme bằng cách phủ mực hoặc sơn bóng in để chứa nhũ tương acrylic tự liên kết ngang. Mực và sơn bóng in để có độ bền cọ xát, độ bền chà xước, độ bền hóa học, độ bền hơi ẩm/nước, và độ bền nhiệt, cũng như có độ bền uốn và gấp lặp đi lặp lại. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến nền in được tạo ra bằng quy trình in này và sản phẩm bao gồm nền in này.

- (11) **65045**
 (21) 1-2019-01640 (51)⁸ **C07D 401/14**, 405/14, A61K
 31/443, 31/4433, 31/4439, 31/444,
 C07D 401/04, A61P 29/00, 35/00
 (22) 31.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/071868 31.08.2017 (87) WO2018/041947 A1 08.03.2018
 (30) 1614934.6 02.09.2016 GB
 (71) GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY (NO.2) LIMITED (GB)
 980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom
 (72) BAXTER, Andrew (GB), BROWN, John, Alexander (GB), HIRST, David (GB),
 HUMPHREYS, Philip (GB), JONES, Katherine, Louise (GB), PATEL, Vipulkumar,
 Kantibhai (GB)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) DẪN XUẤT IMIDAZOL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) và muối của nó:



trong đó R_1 , R_2 , R_3 và a là như được định nghĩa trong bản mô tả. Hợp chất có công thức (I) và muối của nó được phát hiện có thể ức chế sự liên kết họ BET của các protein chứa bromodomain với ví dụ như các gốc lizin được axetyl hóa và như vậy có thể sử dụng trong việc điều trị, ví dụ trong việc điều trị các bệnh viêm và tự miễn dịch, như viêm khớp dạng thấp, và ung thư. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **65046**
- (21) 1-2019-01663 (51)⁸ **A61K 39/09**, 39/385, 39/39, A61P 31/04, A61K 39/00
- (22) 29.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/054237 29.09.2017 (87) WO2018/064444 05.04.2018
- (30) 201641033563 30.09.2016 IN
- (71) BIOLOGICAL E LIMITED (IN)
18/1 & 3, Azamabad, Hyderabad, Telangana, 500 020 India
- (72) MATUR, Ramesh Venkat (US), MANTENA, Narender Dev (US), CHAKKA, Deviprasanna (IN), SUREDDI, Satyam Naidu (IN), BURKI, Rajendar (IN), GANTI, Sreenivasa Rao (IN), DATLA, Mahima (IN), SRIRAMAN, Rajan (IN)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **CHẾ PHẨM VẮC XIN PHẾ CẦU KHUẨN ĐA HOÁ TRỊ CHỨA THỂ TIẾP HỢP POLYSACARIT-PROTEIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm vắc xin phế cầu khuẩn đa hoá trị chứa típ huyết thanh chứa polysacarit vỏ phế cầu khuẩn, trong đó mỗi típ huyết thanh được tiếp hợp riêng rẽ với protein mang. Khi được tiếp hợp, tổ hợp của típ huyết thanh chứa polysacarit vỏ phế cầu khuẩn và protein mang được đề cập trong bản mô tả này dưới dạng thể tiếp hợp polysacarit-protein. Chế phẩm vắc xin phế cầu khuẩn còn có thể chứa một hoặc nhiều thành phần sau; chất mang dược dụng, chất pha loãng dược dụng, dung dịch đệm, chất bảo quản, chất làm ổn định, tá dược dạng lỏng và/hoặc tá dược làm khô lạnh. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp bào chế và dùng chế phẩm vắc xin phế cầu khuẩn được mô tả trong bản mô tả này.



- (11) **65047**
 (21) 1-2019-01671 (51)⁸ **B41J 2/01**, B05D 1/26, 7/14, 7/24, B41M 5/00, B65D 25/20
 (22) 02.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/035838 02.10.2017 (87) WO2018/092439 A1 24.05.2018
 (30) 2016-224376 17.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.04.2019

- (71) SHOWA ALUMINUM CAN CORPORATION (JP)
 30-2, Nishigotanda 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo, 1410031, Japan
 (72) OJIMA, Shinichi (JP), IKEDA, Kazunori (JP), SUWA, Asumi (JP), MASUDA, Kazuhisa (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LON CHỨA ĐỒ UỐNG, HỆ THỐNG IN, VÀ LON CHỨA ĐỒ UỐNG
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp sản xuất lon chứa đồ uống, hệ thống in và lon chứa đồ uống. Theo sáng chế, ảnh tạo hình dạng hình sao (201) được tạo ra trên lớp phủ nền (BL). Hơn nữa, phần mực trong suốt (301) được tạo ra sao cho nằm dọc theo đường viền của ảnh tạo hình dạng hình sao (201). Việc tạo ra phần mực trong suốt (301) dọc theo đường viền của ảnh tạo hình (201) ngăn không cho mực tạo thành ảnh tạo hình (201) được di chuyển tới phía bên của ảnh tạo hình (201). Như vậy, trạng thái loang (di chuyển) của mực khó xảy ra, và đường viền của ảnh tạo hình (201) được ngăn không cho bị nhòe.

FIG.4A

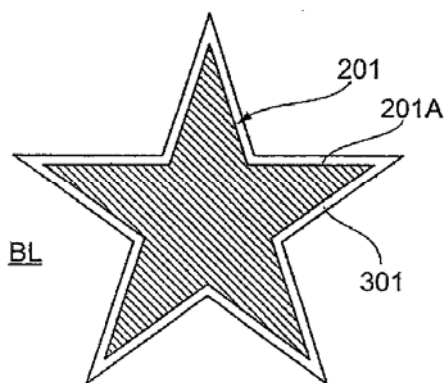
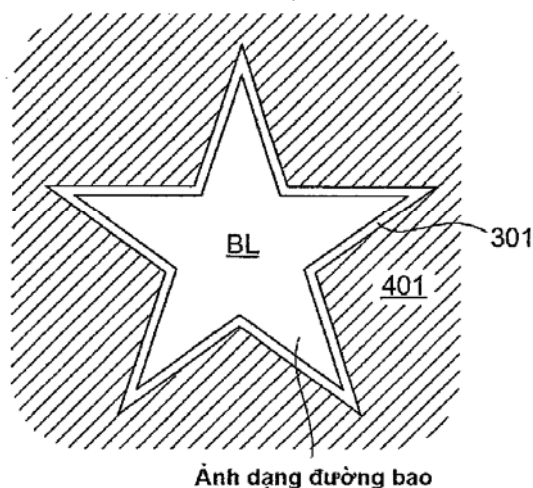


FIG.4B



- (11) **65048**
- (21) 1-2019-01684 (51)⁸ **C12N 1/20**
- (22) 05.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/072249 05.09.2017 (87) WO2018/046500 15.03.2018
- (30) 16187414.4 06.09.2016 EP

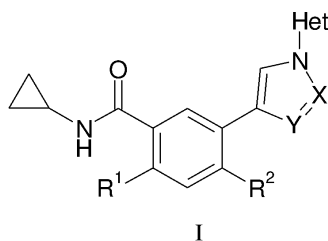
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.04.2019

- (71) PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46 4206 AC GORINCHEM, Netherlands
- (72) OTTO, Roel (NL), RAMIREZ, Aldana Mariel (VN), EELDERINK, Jenny (VN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) MÔI TRƯỜNG LÊN MEN CHỨA ESTE CỦA AXIT BÉO CHỐNG LẠI SỰ NHIỄM KHUẨN TRONG QUÁ TRÌNH LÊN MEN, CHỪNG CẤY CHO MÔI TRƯỜNG LÊN MEN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THU ĐƯỢC SẢN PHẨM LÊN MEN
- (57) Sáng chế đề cập đến môi trường lên men chứa este của axit béo chống lại sự nhiễm khuẩn trong quá trình lên men. Môi trường lên men này chứa cơ chất để nuôi trồng vi khuẩn; và làm chất ngoại sinh, thành phần bổ sung, tác nhân kháng khuẩn được chọn từ lactylat có công thức chung $(R-(O-CH(CH_3)-CO)_a O)_b M$ (Công thức 1); glyxerol este có công thức chung $CH_2OR_1-CHOR_2-CH_2OR_3$ (Công thức 2); và hỗn hợp của chúng, trong đó R, R₁, R₂, R₃ và M như được nêu trong bản mô tả. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chủng cấy cho môi trường lên men và phương pháp để thu được sản phẩm lên men.

- (11) **65049**
- (21) 1-2019-01707 (51)⁷ **C08L 97/02**
- (22) 13.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/072987 13.09.2017 (87) WO2018/054732 29.03.2018
- (30) 16190412.3 23.09.2016 EP
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) Weinkoetz, Stephan (DE), Lindner, Jean-Pierre Berkan (DE), Lunkwitz, Ralph (DE), Fueger, Claus (DE)
- (74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)
- (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT THEO MẸ HOẶC LIÊN TỤC CÁC VẬT LIỆU LIGNOXENLULOZA MỘT LỚP HOẶC NHIỀU LỚP
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất theo mẹ hoặc liên tục các vật liệu lignoxenluloza một lớp hoặc nhiều lớp, quy trình bao gồm các bước sau: (1a) sản xuất hỗn hợp M1 và (Ib) tùy ý, một hoặc nhiều hỗn hợp M2, (II) rải hỗn hợp M1 và (các) hỗn hợp M2 bất kỳ để có được lớp lót, (III) nén chặt trước một cách tùy ý lớp lót được rải và (IV) ép nóng, trong đó hỗn hợp M1 chứa các hạt lignoxenluloza (thành phần LCP-1) và ngoài ra chứa a) axit cacboxylic hữu cơ, aldehyd cacboxylic, cacbonyl clorua hoặc hỗn hợp của chúng (thành phần A) với lượng từ 0,005% đến 0,5% trọng lượng, b) các isoxianat hữu cơ có ít nhất hai nhóm isoxianat (thành phần B) với lượng từ 0,05% đến 3% trọng lượng và c) chất kết dính được lựa chọn từ nhóm gồm các nhựa amino (thành phần C) với lượng từ 5% đến 15% trọng lượng, d) chất làm cứng (thành phần D) với lượng từ 0% đến 2% trọng lượng và e) chất phụ gia (thành phần E) với lượng từ 0% đến 5% trọng lượng và (các) hỗn hợp M2 chứa các hạt lignoxenluloza (thành phần LCP-2) và ngoài ra chứa f) axit cacboxylic hữu cơ, aldehyd cacboxylic, cacbonyl clorua hoặc hỗn hợp của chúng (thành phần F) với lượng từ 0% đến 0,3% trọng lượng, g) chất kết dính được chọn từ nhóm gồm nhựa amino, nhựa phenolic, chất kết dính gốc protein và các chất kết dính gốc polyme khác hoặc hỗn hợp của chúng (thành phần G- 1) với lượng từ 1% đến 30% trọng lượng và isoxianat hữu cơ có ít nhất hai nhóm isoxianat (thành phần G-2) với lượng từ 0% đến 3% trọng lượng, h) chất làm cứng (thành phần H) với lượng từ 0% đến 2% trọng lượng và i) các chất phụ gia (thành phần I) với lượng từ 0% đến 5% trọng lượng.

- (11) **65050**
- (21) 1-2019-01715 (51)⁷ C22C 11/10, B23K 35/26
- (22) 26.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/074393 26.09.2017 (87) WO2018/060202 05.04.2018
- (30) 16190907.2 27.09.2016 EP
- (71) METALLO BELGIUM (BE)
Nieuwe Dreef 33, 2340 Beerse, Belgium
- (72) GOVAERTS Koen (BE), LEMMENS Pelle (BE), MANNAERTS Kris (BE), GORIS Jan Dirk A. (BE), DE VISSCHER Yves (BE), GEENEN Charles (BE), COLETTI Bert (BE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỖN HỢP KIM LOẠI NÓNG CHẢY VÀ QUY TRÌNH TÁCH BẰNG CÁCH CHUNG CẤT HỖN HỢP KIM LOẠI NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hỗn hợp kim loại chứa chì và thiếc, và bao gồm, theo khối lượng, ít nhất 10% thiếc và 45% chì, ít nhất 90% thiếc và chì cùng nhau, chì nhiều hơn thiếc, 1-5000ppm đồng, ít nhất 0,42% antimon và ít nhất 0,0001% lưu huỳnh, tối đa 0,1% tổng lượng crom, mangan, vanadi, titan và vonfram, và tối đa 0,1% mỗi nguyên tố trong số các nguyên tố nhôm, niken, sắt và kẽm. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình tạo ra chế phẩm hỗn hợp kim loại này, bao gồm bước xử lý sơ bộ, tiếp đó là bước chưng cất chân không trong đó chì được loại bỏ bằng cách làm bay hơi và dòng đáy thu được chứa ít nhất 0,6% khối lượng chì.

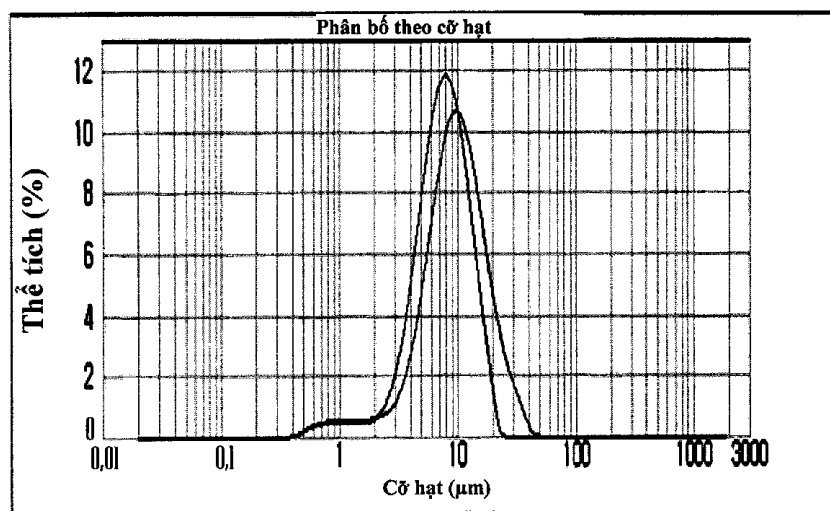
- (11) **65051**
 (21) 1-2019-01718 (51)⁷ **C07D 231/12**, 403/04, 417/04, 417/14, 471/04, 487/04, A61K 31/437, A61P 37/00
 (22) 06.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/050197 06.09.2017 (87) WO2018/052772 22.03.2018
 (30) 62/394,779 15.09.2016 US
 (71) BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
 Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany
 (72) LIU, Pingrong (CN), MILLER, Craig Andrew (CA), YU, Maolin (CA), ZHANG, Zhonghua (US), RUPPEL, Sabine (US), PADYANA, Anil K. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) HỢP CHẤT HETEROARYL CARBOXAMIT LÀM CHẤT ỨC CHẾ RIPK2 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



hoặc muối dược dụng của chúng, trong đó R¹, R², X, Y, và HET là như được định nghĩa trong bản mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất này. Hợp chất này là hữu ích để điều trị các bệnh và rối loạn khác nhau.

- (11) **65052**
- (21) 1-2019-01729 (51)⁷ **C12N 9/88**
- (22) 12.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/072915 12.09.2017 (87) WO2018/050649 A1 22.03.2018
- (30) 62/395,592 16.09.2016 US
- (71) DUPONT NUTRITION BIOSCIENCES APS (DK)
Langebrogade 1, DK-1411 Copenhagen K, Denmark
- (72) CRAMER, Jacob Flyvholm (DK), JENSEN, Lene Bojsen (DK)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) BIẾN THỂ AXETOLACTAT DECARBOXYLAZA CÓ HOẠT TÍNH ĐẶC HIỆU ĐƯỢC CẢI THIẾN
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm và phương pháp có chứa các biến thể enzym axetolactat decarboxylaza (ALDC) có hoạt tính đặc hiệu cao. Sáng chế đề xuất chế phẩm và phương pháp trong đó biến thể ALDC được dùng kết hợp với ion kim loại để làm tăng thêm độ ổn định và/hoặc hoạt tính.

- (11) **65053**
- (21) 1-2019-01730 (51)⁷ **A61K 8/81**, 8/891, 8/19, 8/02, A61Q 1/00, 19/00, A61K 8/82
- (22) 26.05.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/005539 26.05.2017 (87) WO2018/048062 15.03.2018
- (30) 10-2016-0115285 07.09.2016 KR
- (71) LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184, Republic of Korea
- (72) SONG, Sang-Hoon (KR), HONG, Kyeong-Woo (KR), KIM, Kyong-Seob (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **MỸ PHẨM TRANG ĐIỂM CÓ ĐỘ BẨM DÍNH DA VÀ KHẢ NĂNG TÁN ĐƯỢC CẢI THIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ MỸ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến mỹ phẩm trang điểm, và cụ thể hơn là đề cập đến mỹ phẩm trang điểm có khả năng tán nhẹ và tán mịn tăng cường, mỹ phẩm trang điểm này có khả năng thẩm mỹ làm da trông mịn và độ dính bám da, và phương pháp bào chế mỹ phẩm trang điểm này. Cụ thể là sáng chế đề cập đến mỹ phẩm trang điểm chứa bột dạng hạt, bột Silicon và serixit. Mỹ phẩm trang điểm theo sáng chế có cả độ dính bám da và khả năng tán, khả năng tạo khuôn ổn định và khả năng rơi. Hơn nữa, mỹ phẩm trang điểm theo sáng chế không bị vón cục mỹ phẩm do vón kết hạt, và có biểu hiện trên da được cải thiện, do đó trang điểm trên da trông mịn và phần đường cong không được làm nổi hoặc tạo điểm nhấn.



— Ví dụ so sánh 1

- - Ví dụ 1

- (11) **65054**
- (21) 1-2019-01734 (51)⁷ **C07H 23/00**, 19/16, 19/207
- (22) 06.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/050323 06.09.2017 (87) WO2018/048937 15.03.2018
- (30) 62/384,664 07.09.2016 US
- (71) ATEA PHARMACEUTICALS, INC. (US)
125 Summer Street, Boston, MA 02110, United States of America
- (72) SOMMADOSSI, Jean-Pierre (US), MOUSSA, Adel (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT NUCLEOTIT PURIN ĐƯỢC THẾ Ở N6 VÀ ĐƯỢC THẾ Ở 2' VÀ ĐƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY ĐỂ ĐIỀU TRỊ NHIỄM VIRUT ARN KHÔNG PHẢI HCV
- (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất nucleotit purin được thế ở N6 và được thế ở 2' hoặc muối được dụng của chúng hoặc dược phẩm chứa chúng dùng để điều trị cho vật chủ bị nhiễm virut ARN không phải HCV, hoặc rối loạn khác được mô tả đầy đủ hơn trong bản mô tả.

(11) **65055**

(21) 1-2019-01744

(51)⁷ **A43B 13/18**

(22) 08.04.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107113637

19.04.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.04.2019

(71) 1. TSAI, CHUI-TIEN (TW)

No. 32, Wenchang St., Qingshui Dist., Taichung City 436, Taiwan

2. TSAI, YU-HSIUNG (TW)

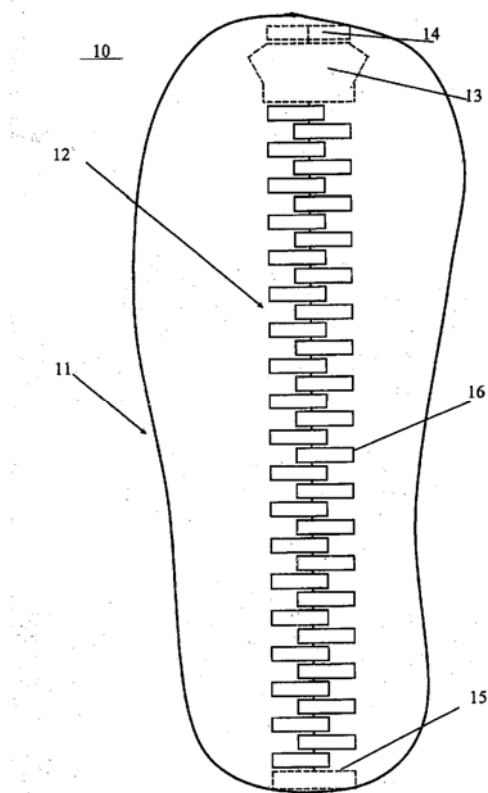
5F., No. 227, Bade Rd., East Dist., Hsinchu City 300, Taiwan

(72) Tsai, Chui-Tien (TW)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) **ĐẾ GIỮA, SẢN PHẨM GIÀY CÓ ĐẾ GIỮA VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO GIÀY CÓ ĐẾ GIỮA NÀY**

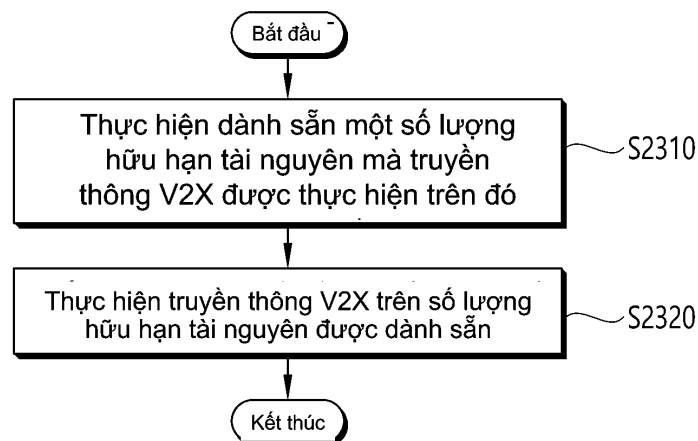
(57) Sáng chế đề xuất đế giữa giày, đế giữa này có bộ phận đóng mở có thể là khóa kéo hoặc là băng nhám dính. Trong quá trình chế tạo giày, cốt khuôn giày có thể được đặt vào không gian bàn chân được tạo nên bởi phần thân trên giày gắn với đế giữa qua bộ phận đóng mở đã được mở của đế giữa để hoàn thành bước đặt cốt khuôn. Sau khi bộ phận đóng mở của đế giữa được đóng lại, quy trình đặt khuôn nói chung đã hoàn thành và có thể tiến hành bước đóng đế và định hình giày.



(11)	65056		
(21)	1-2019-01753		(51) ⁷ H04W 28/26, 72/02
(22)	07.04.2017		(43) 26.08.2019
(86)	PCT/KR2017/003843	07.04.2017	(87) WO2017/176096 A1 12.10.2017
(30)	62/385,962	10.09.2016	US
	62/385,967	10.09.2016	US
	62/393,158	12.09.2016	US
	62/400,620	27.09.2016	US
	62/400,683	28.09.2016	US
	62/401,188	29.09.2016	US
	62/403,048	30.09.2016	US
	62/403,673	03.10.2016	US
	62/406,373	10.10.2016	US
	62/406,468	11.10.2016	US
	62/421,401	14.11.2016	US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.04.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea
- (72) LEE, Seungmin (KR), SEO, Hanbyul (KR), CHAE, Hyukjin (KR), KIM, Youngtae (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP LỰA CHỌN CÁC TÀI NGUYÊN DỪNG ĐỂ TRUYỀN DỮ LIỆU TỪ PHƯƠNG TIỆN XE CỘ TỐI VẠN VẬT TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lựa chọn các tài nguyên dùng để truyền dữ liệu từ phương tiện xe cộ tới vạn vật (vehicle-to-X, V2X) trong hệ thống truyền thông không dây và thiết bị người dùng. Phương pháp này bao gồm: lựa chọn các tài nguyên thứ nhất dùng để truyền dữ liệu V2X; và lựa chọn các tài nguyên thứ hai dùng để truyền dữ liệu V2X nếu không có dữ liệu nào được truyền trên các tài nguyên thứ nhất nhiều hơn giá trị thời gian ngưỡng.



- (11) **65057**
 (21) 1-2019-01786 (51)⁷ **B01J 2/22**
 (22) 28.09.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/100505 28.09.2016 (87) WO2018/045609 15.03.2018
 (30) 2016108138517 11.09.2016 CN

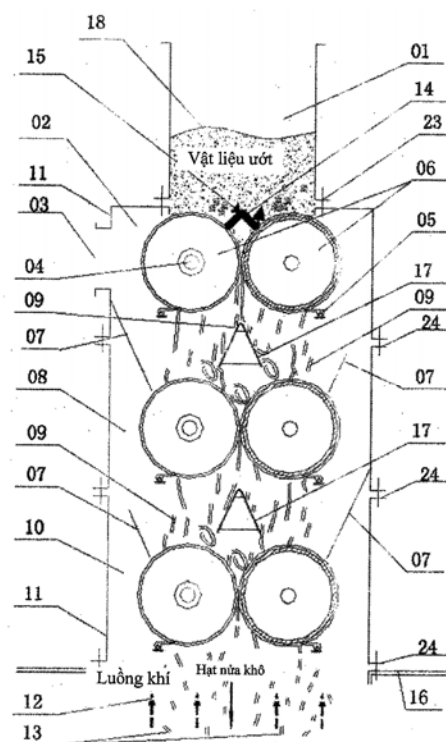
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.04.2019

(75) ZHANG, YUANCAI (CN)
 Economic Development Zone south of six districts of the 1st North Technology,
 Jingjiang, Jiangsu, 214527, China

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) MÁY TẠO HẠT KẾT HỢP

(57) Sáng chế đề xuất máy tạo hạt kết hợp, bao gồm vỏ hộp kết hợp nhiều lớp (11), thùng chứa nạp liệu tạm thời (01), và nhiều lớp và nhóm bộ phận cán. Mỗi nhóm bộ phận cán được tạo thành với khớp quay (04), lưới làm sạch (05), khung tách đàn hồi (14), vách ngăn vật liệu (07) và tấm dẫn. Vỏ hộp còn bao gồm thêm cửa xả (03), và khung đỡ được tạo thành với một cửa nạp khí (12) ở lớp thấp nhất của máy tạo hạt. Vận tốc tuyến tính bề mặt răng và lưu lượng theo thể tích của trống quay ở lớp thứ hai của bộ phận cán (08) cao hơn so với trống quay ở lớp thứ nhất của bộ phận cán (02); tỷ lệ của vận tốc tuyến tính bề mặt răng và lưu lượng theo thể tích của trống quay có khe răng khớp hoặc khe răng tỏa tròn tách biệt của các bộ phận cán liền kề ở lớp dưới có thể được điều chỉnh theo khối lượng vật liệu trong khu vực. Máy tạo hạt không chỉ có thể loại bỏ vật cứng, mà còn tạo hạt một cách đơn giản cho vật liệu mềm, cụ thể như vật liệu dạng kem, bột nhão và bùn. Ngoài ra, máy tạo hạt cũng có thể trực tiếp kéo vật liệu thô và vật liệu dạng khối thành các hạt đơn thể, để các vật liệu mềm và cứng có thể đồng thời xâm nhập vào máy tạo hạt, và các hạt ở đầu ra có dạng xộp và không đều.



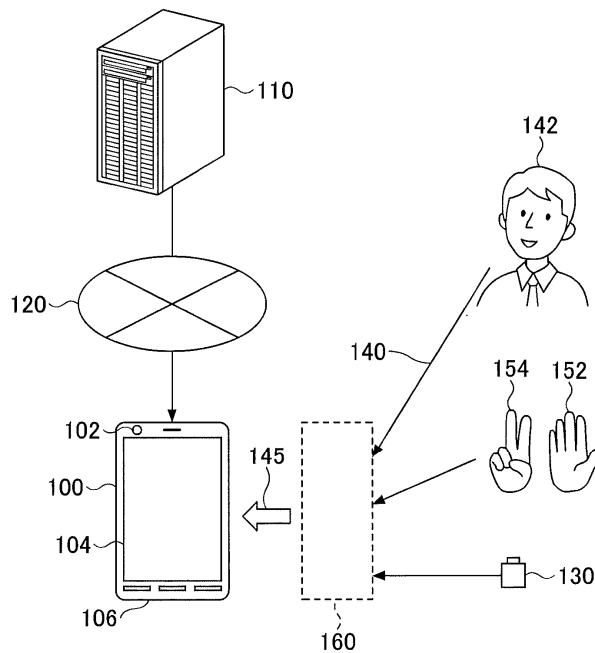
- (11) **65058**
- (21) 1-2019-01791 (51)⁷ C12N 15/113, 15/70, 15/74
- (22) 19.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/052118 19.09.2017 (87) WO2018/053451 22.03.2018
- (30) 62/395.791 16.09.2016 US
- (71) PEBBLE LABS (US)
100 Entrada Drive Los Alamos, NM 87544, US
- (72) RICHARD, Sayre (US), JIAANNONG, Xu (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT VIRUT ZIKA Ở MUỖI MANG VIRUT ZIKA VÀ PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN GEN PARA ĐỂ KIỂM SOÁT SINH HỌC MUỖI MANG VIRUT ZIKA
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát virus Zika ở muỗi mang virus Zika; phương pháp chuyển gen para để kiểm soát sinh học muỗi mang virus Zika; phương pháp kiểm soát tác nhân gây bệnh ở muỗi; phương pháp chuyển gen para để kiểm soát tác nhân gây bệnh và quy trình chuyển gen para được tạo cấu hình để phân phối một hoặc nhiều phân tử ARN vào sinh vật gây bệnh/lây truyền bệnh. Theo phương án ưu tiên, sáng chế đề cập đến một hoặc nhiều vi khuẩn đường ruột được cải biến gen được tạo cấu hình để phân phối một hoặc nhiều phân tử ARN gây nhiễu vào tác nhân gây bệnh/muỗi lây truyền bệnh.

- (11) **65059**
 (21) 1-2019-01794 (51)⁷ **G06F 3/01**, 3/16
 (22) 10.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/036692 10.10.2017 (87) WO2018/070385 19.04.2018
 (30) 2016-201171 12.10.2016 JP
 (71) HI CORPORATION (JP)

4-15-7, Nishi-shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 160-0023 Japan
 (72) Tomonobu AOYAMA (JP), Tatsuo SASAKI (JP), Seiichi KATAOKA (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN GIAO DIỆN NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển giao diện người dùng cung cấp hướng dẫn cho ứng dụng trên cơ sở thao tác người dùng được thực hiện trên phần hiển thị trên màn hình, phương tiện ghi và thiết bị điều khiển giao diện người dùng. Phương pháp này bao gồm: bước thu được phần hiển thị bởi thiết bị có màn hình; bước trích xuất bởi thiết bị ít nhất một tính năng của phần hiển thị thu được; bước thu bởi thiết bị hành động của người dùng; bước tìm kiếm bởi thiết bị cơ sở dữ liệu cho hoạt động được xác định trước, tương ứng với hành động được thu và trích xuất ít nhất một tính năng; và bước áp dụng bởi thiết bị hoạt động được xác định trước, khác với hành động được thu, cho phần hiển thị để cung cấp hướng dẫn cho ứng dụng.

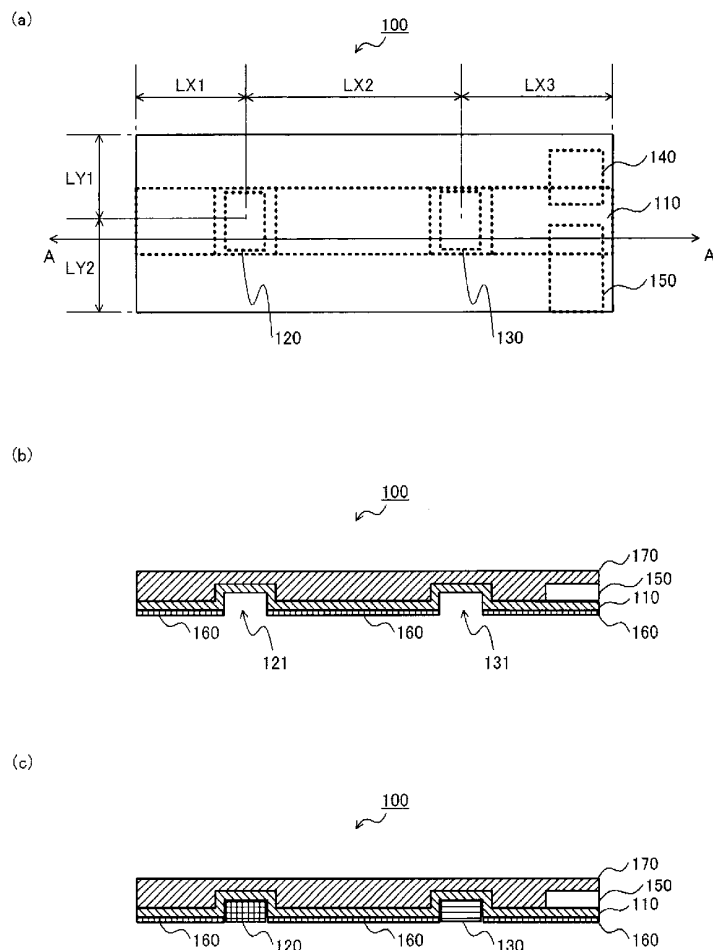


- (11) **65060**
- (21) 1-2019-01805 (51)⁷ **A61K 8/24**, 8/46, 8/34, A61Q
11/00
- (22) 28.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/074633 28.09.2017 (87) WO2018/069054 A1 19.04.2018
- (30) 16193162.1 10.10.2016 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.04.2019
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) FORREST Richard Aaron (GB), GROVES Brian Joseph (GB), STARCK Pierre (FR)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT CÁC CHẾ PHẨM CHĂM SÓC SỨC KHỎE RĂNG
MIỆNG KHÔNG CHỨA NƯỚC
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm không chứa nước bao gồm các bước sau:
- i) thêm chất hoạt động bề mặt anion vào polyol ở nhiệt độ sao cho chất hoạt động bề mặt hòa tan hoàn toàn trong polyol này;
 - ii) thêm muối kim loại kiềm;
làm nguội hỗn hợp đến nhiệt độ dưới điểm hòa tan của chất hoạt động bề mặt trong polyol, việc làm mát tạo ra hỗn hợp có cấu trúc.

- (11) **65061**
- (21) 1-2019-01814 (51)⁸ **A61K 39/00**, C07K 16/28
- (22) 11.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/050888 11.09.2017 (87) WO2018/052828 22.03.2018
- (30) 62/394,329 14.09.2016 US
- (71) JANSSEN BIOTECH, INC. (US)
800/850 Ridgeview Drive Horsham, Pennsylvania 19044, US
- (72) CHIN, Chen Ni (US), LEE, John (US), MCCABE, Timothy (US), MOONEY, Jill (US), NASO, Michael (US), STROHL, William (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) MIỄN FIBRONECTIN LOẠI III, POLYNUCLEOTIT, VECTƠ VÀ TẾ BÀO CHỦ CHỨA POLYNUCLEOTIT NÀY
- (57) Miễn fibronectin loại III (FN3) đặc hiệu BCMA, thụ thể kháng nguyên hỗn hợp nhắm đích BCMA (CAR) bao gồm miễn FN3 và các tế bào miễn dịch nhắm đích BCMA được kiến tạo biểu hiện CAR được mô tả. Sáng chế cũng mô tả các axit nucleic và vectơ biểu hiện mã hóa miễn FN3 và CAR, các tế bào tái tổ hợp chứa các vectơ, và các chế phẩm bao gồm các tế bào miễn dịch được kiến tạo. Đồng thời, sáng chế mô tả các phương pháp tạo miễn FN3, CAR và tế bào miễn dịch được kiến tạo, và phương pháp sử dụng tế bào miễn dịch được kiến tạo để điều trị các bệnh bao gồm ung thư.



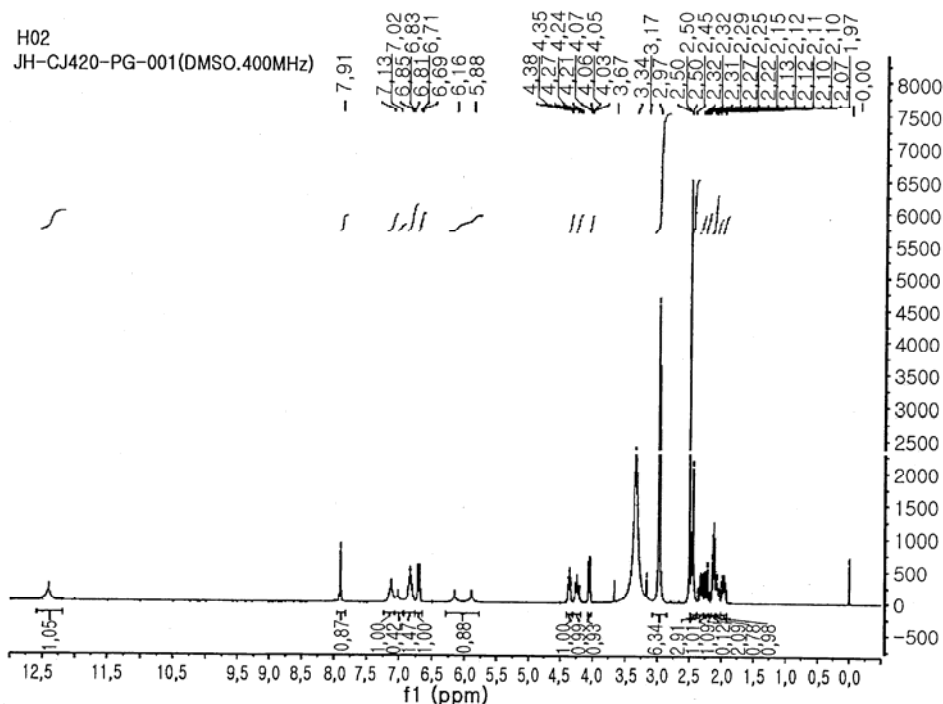
- (11) **65062**
- (21) 1-2019-01821 (51)⁷ **A61B 5/1455**
- (22) 14.10.2016 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2016/080534 14.10.2016 (87) WO2018/070035 19.04.2018
- (71) FUJITA MEDICAL INSTRUMENTS CO., LTD. (JP)
3-6-1 Hongo, Bunkyo-ku, Tokyo 1130033, Japan
- (72) Meada, Hironobu (JP), Yamamura, Haruo (JP)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ ĐO THÔNG TIN SINH HỌC**
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị đo thông tin sinh học bao gồm đế dẻo có dạng thuôn dài, đơn vị phát sáng phát ra ánh sáng cận hồng ngoại, đơn vị nhận ánh sáng phát hiện ánh sáng, và màng chắn ánh sáng, trong đó đơn vị phát sáng nằm trên bề mặt của đế dẻo và được gắn trong hốc lõm thứ nhất được tạo thành trên đế dẻo, đơn vị nhận ánh sáng nằm trên bề mặt của đế dẻo, cách một khoảng so với hốc lõm thứ nhất, và được lắp đặt trong hốc lõm thứ hai được tạo thành trên đế dẻo, màng chắn ánh sáng có đặc tính truyền ánh sáng tại các phần mà tại đó đơn vị nhận ánh sáng và đơn vị phát sáng được bố trí, và được phủ lên mặt đế dẻo, và màng chắn ánh sáng, bề mặt phát sáng của đơn vị phát sáng, cùng với bề mặt tiếp nhận ánh sáng của đơn vị nhận ánh sáng được cấu hình để tạo thành một bề mặt.



- (11) **65063**
 (21) 1-2019-01826 (51)⁷ **C07D 235/06**, 405/12, A61K
 31/4184, 31/352, 9/14, 9/16, 9/20
 (22) 20.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/010332 20.09.2017 (87) WO2018/056697 29.03.2018
 (30) 10-2016-0120996 21.09.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.04.2019

- (71) CJ HEALTHCARE CORPORATION (KR)
 6F, 7F, 8F, 100, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul 04551, Republic of Korea
 (72) KIM, Eun Sun (KR), LEE, Min Kyoung (KR), LEE, Sung Ah (KR), CHOI, Kwang Do (KR), KIM, Jae Sun (KR), YOO, Hyung Chul (KR)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) MUỐI PIDOLAT VÀ MUỐI MALAT CỦA DẪN XUẤT BENZIMIDAZOL, DUỐC PHẨM CHỨA CHÚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHÚNG
 (57) Sáng chế đề cập đến muối pidolat và muối malat của hợp chất có công thức 1 mà có độ ổn định tốt ở pha lỏng và ở pha rắn, độ tan trong nước tốt, độ ổn định kết tủa và có tính hút ẩm. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa chúng và phương pháp điều chế chúng. Hợp chất có công thức 1 được dùng để ngăn ngừa và điều trị bệnh do hoạt tính đối kháng bơm axit.



- (11) **65064**
(21) 1-2019-01834 (51)⁷ **D06F 39/02**, B65D 1/04
(22) 12.09.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/EP2017/072935 12.09.2017 (87) WO2018/068969 A1 19.04.2018
(30) 16193266.0 11.10.2016 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.04.2019

(71) UNILEVER N.V. (NL)

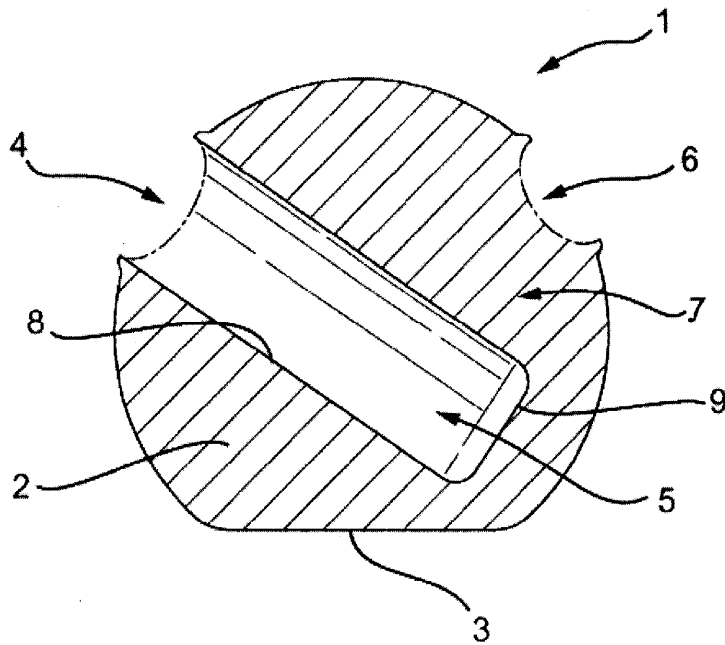
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

(72) HONE Benjamin Edward (GB), PIERCY Ellen Suzanne (GB)

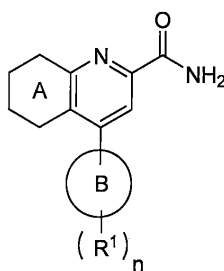
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) DỤNG CỤ ĐỊNH LƯỢNG CHẾ PHẨM GIẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẶT ĐỒ Ở MÁY GIẶT TỰ ĐỘNG

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ định lượng chế phẩm giặt (1) có hai ngăn tách riêng (5, 7) sao cho chế phẩm giặt thứ nhất, chẳng hạn như chế phẩm dưỡng vải được chứa trong ngăn thứ nhất (5) có thể rót qua lỗ mở thứ nhất (4) bởi người dùng mà không phân phối chế phẩm giặt thứ hai được chứa trong ngăn thứ hai (7).

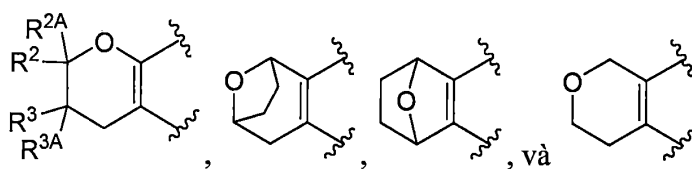


- (11) **65065**
 (21) 1-2019-01861 (51)⁷ **C07D 491/04**, 491/18, A61K 31/436, A61P 25/00
 (22) 25.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/053155 25.09.2017 (87) WO2018/063955 05.04.2018
 (30) 62/400,150 27.09.2016 US
 (71) MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
 126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America
 (72) SEBHAT, Iyassu, K. (US), ARASAPPAN, Ashok (US), HOYT, Scott, B. (US), WILKENING, Robert, R. (US), DEMONG, Duane (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) HỢP CHẤT CHROMAN, ISOCHROMAN VÀ DIHYDROISOBENZOFURAN LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN BIẾN CẤU ÂM MGLUR2, CÁC CHẾ PHẨM VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG
 (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất chroman, isochroman, và dihydroisobenzofuran đã thể nhất định theo công thức (I):



(I)

hoặc muối được dụng của hợp chất này, trong đó vòng A là gốc được chọn từ:



, và vòng B, n, R¹, R², R^{2A}, R³, và R^{3A} là như được xác định trong bản mô tả. Các hợp chất theo sáng chế có tác dụng làm ức chế mGluR2, hoặc các chất điều biến biến cấu âm tính với mGluR2 (NAM), và có thể có tác dụng trong phương pháp điều trị các bệnh hoặc rối loạn ở bệnh nhân trong đó có liên quan đến thụ thể mGluR2-NAM, như bệnh Alzheimer, chứng suy giảm nhận thức, chứng suy giảm nhận thức nhẹ, bệnh tâm thần phân liệt và các rối loạn cảm xúc, rối loạn gây đau và rối loạn giấc ngủ, bằng cách cho bệnh nhân sử dụng một lượng hữu hiệu của hợp chất theo sáng chế, hoặc muối được dụng của hợp chất này, Sáng chế cũng đề cập tới các dược phẩm chứa hợp chất theo sáng chế, hoặc muối được dụng của hợp chất này, (tùy ý dưới dạng hỗn hợp với một hoặc nhiều hoạt chất bổ sung), và chất mang được dụng, và mô tả phương pháp sử dụng các hợp chất và dược phẩm theo sáng chế để điều trị các bệnh này.

(11) **65066**

(21) 1-2019-01863

(22) 04.09.2017

(86) PCT/FI2017/050619 04.09.2017

(30) 62/401,385 29.09.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.04.2019

(71) NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)

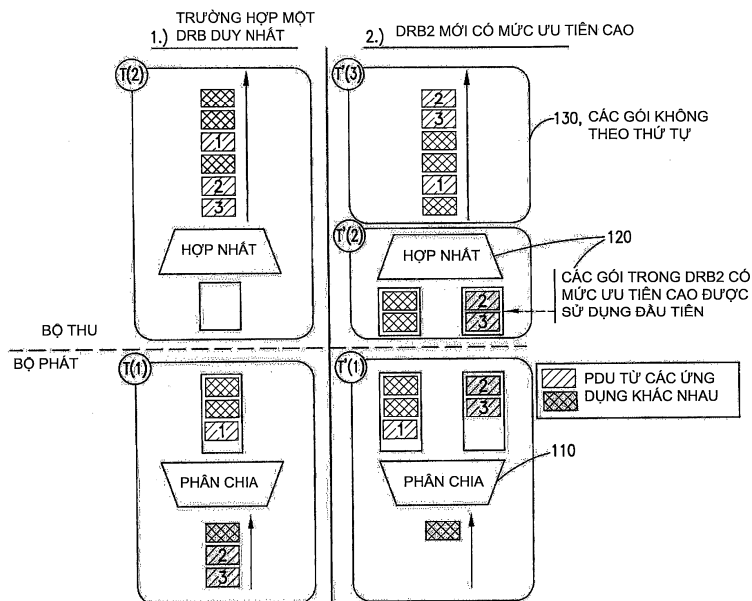
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

(72) MAEDER, Andreas (DE), DECARREAU, Guillaume (DE)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ CHUYỂN KÊNH MANG VÔ TUYẾN TRONG TRUY CẬP VÔ TUYẾN

(57) Theo các phương án làm ví dụ của sáng chế có bước thực hiện việc truyền thông bao gồm bước truyền các gói của luồng phụ lưu lượng thứ nhất và các gói của luồng phụ lưu lượng thứ hai qua kênh mang vô tuyến thứ nhất đến thiết bị thứ hai; bước phát hiện rằng các gói khác của luồng phụ lưu lượng thứ hai được truyền qua kênh mang vô tuyến thứ hai đến thiết bị thứ hai; và dựa vào việc phát hiện này, truyền đơn vị dữ liệu gói qua kênh mang vô tuyến thứ nhất đến thiết bị thứ hai, trong đó đơn vị dữ liệu gói bao gồm chỉ báo về việc chuyển luồng lưu lượng thứ hai sang kênh mang vô tuyến thứ hai, và trong đó các gói của luồng lưu lượng thứ nhất tiếp tục được truyền qua kênh mang vô tuyến thứ nhất. Theo các phương án làm ví dụ có bước nhận từ thiết bị thứ nhất sự truyền thông các gói của luồng phụ lưu lượng thứ nhất và các gói của luồng phụ lưu lượng thứ hai qua kênh mang vô tuyến thứ nhất; bước nhận từ thiết bị thứ nhất đơn vị dữ liệu gói bao gồm sự chỉ báo rằng các gói khác của luồng phụ lưu lượng thứ hai được nhận qua kênh mang vô tuyến thứ hai, trong đó luồng lưu lượng thứ nhất tiếp tục được nhận qua kênh mang vô tuyến thứ nhất; bước thiết lập kênh mang vô tuyến thứ hai giữa thiết bị thứ hai và thiết bị thứ nhất; và dựa vào việc thiết lập này, nhận các gói khác của luồng lưu lượng thứ hai qua kênh mang vô tuyến thứ hai.



- (11) **65067**
 (21) 1-2019-01869 (51)⁸ **F16K 37/00**, B29C 45/83, F16N 29/00, 29/04
 (22) 12.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/037012 12.10.2017 (87) WO2018/074321 26.04.2018
 (30) 2016-204192 18.10.2016 JP

(71) LUBE CORPORATION (JP)

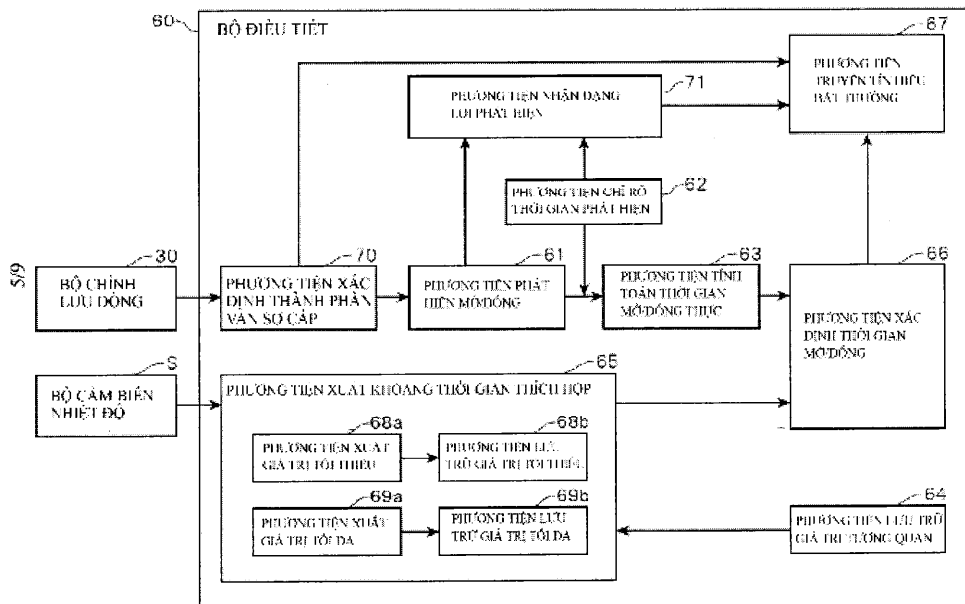
Horizon One, 30-16, Nishi-Waseda 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1690051 Japan

(72) WADA, Koichi (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU TIẾT TRẠNG THÁI DÒNG CỦA CHẤT LƯU**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều tiết trạng thái dòng của chất lưu bao gồm: bộ chỉnh lưu dòng (30) mà phát hiện dòng chất lưu bằng việc mở/đóng phần thân van; bộ điều tiết (60) phát hiện mở/đóng của phần thân van của bộ chỉnh lưu dòng (30) và điều tiết trạng thái dòng của chất lưu bên trong bộ chỉnh lưu dòng (30); và bộ cảm biến nhiệt độ (S) phát hiện nhiệt độ của chất lưu. Bộ điều tiết (60) bao gồm: phương tiện phát hiện mở/đóng phần thân van (61); phương tiện tính toán thời gian mở/đóng thực (63) tính toán, như thời gian mở/đóng thực, thời gian từ khi phương tiện phát hiện mở/đóng (61) phát hiện việc mở của phần thân van cho đến khi phát hiện việc đóng của nó trong khoảng thời gian được xác định; phương tiện lưu trữ tương quan (64) lưu trữ tương quan giữa nhiệt độ của chất lưu và khoảng thời gian mở/đóng thích hợp mà thích hợp cho phần thân van; và phương tiện xác định thời gian mở/đóng (66) xác định liệu khoảng thời gian mở/đóng thực là nằm trong hoặc ngoài khoảng thời gian mở/đóng thích hợp được xuất bằng phương tiện xuất khoảng thời gian thích hợp (65); và phương tiện truyền tín hiệu bất thường (67) truyền tín hiệu bất thường khi thời gian mở/đóng thích hợp xác định là bên ngoài khoảng này. Bằng kết cấu này, sự tăng/giảm thời gian mở/đóng của phần thân van được gây ra bởi nhiệt độ không được xác định là bình thường, và sự bất thường trong thiết bị nạp chất lưu do độ dài của thời gian mở/đóng của thân van có thể được xác định.



(11) **65068**

(21) 1-2019-01883

(51)⁷ C12N 15/113, A01K 61/59, 67/033

(22) 27.10.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/JP2017/038853 27.10.2017

(87) WO2018/084077 11.05.2018

(30) 2016-214411 01.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.04.2019

(71) JAPAN INTERNATIONAL RESEARCH CENTER FOR AGRICULTURAL SCIENCES (JP)

1-1, Owashi, Tsukuba-shi, Ibaraki 3058686, Japan

(72) KANG, Bong Jung (KR), WILDER, Marcy (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI PHÓNG SỰ ỨC CHẾ THÀNH THỰC NOÃN BÀO Ở TÔM NUÔI

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp giải phóng sự điều hòa thành thực noãn bào bằng cách ức chế sự biểu hiện của gen có khả năng điều hòa sự thành thực noãn bào ở tôm bằng phương pháp can thiệp ARN. Sáng chế đề xuất phương pháp phong bế sự ức chế thành thực noãn bào ở tôm nuôi để được sử dụng làm tôm giống (sau đây là "tôm nuôi"), bao gồm bước ức chế sự biểu hiện của gen hormon ức chế sự sinh noãn hoàng (VIH) ở tôm bằng cách can thiệp ARN sử dụng ARN chuỗi kép (dsARN) gắn đích mRNA của gen hormon ức chế sự tạo noãn hoàng ở tôm nuôi.

(11) **65069**

(21) 1-2019-01893

(51)⁷ **D04B 7/04**

(62) 1-2014-03099

(22) 19.02.2013

(43) 26.08.2019

(86) PCT/US2013/026618 19.02.2013

(87) WO2013/126313 29.08.2013

(30) 13/400,511 20.02.2012

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.09.2014

(71) NIKE INNOVATE C.V. (NL)

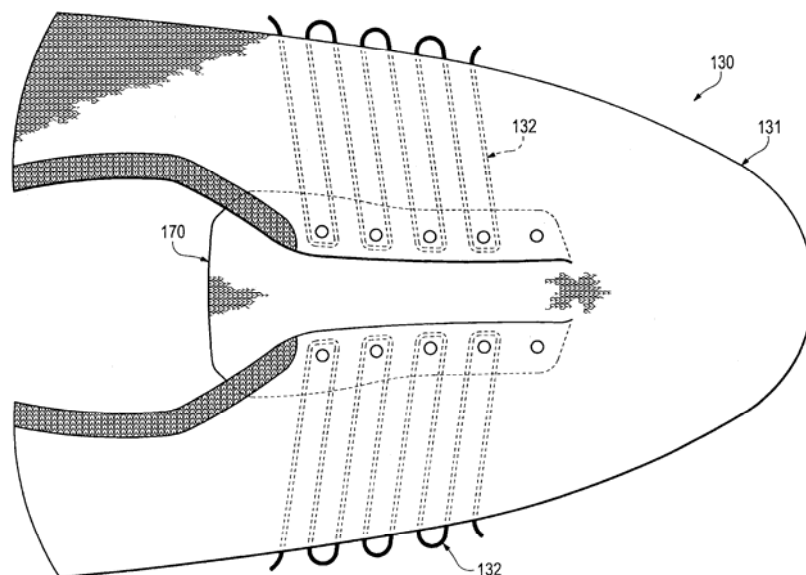
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) TATLER Daren P. (GB), PODHAJNY Daniel A. (UY)

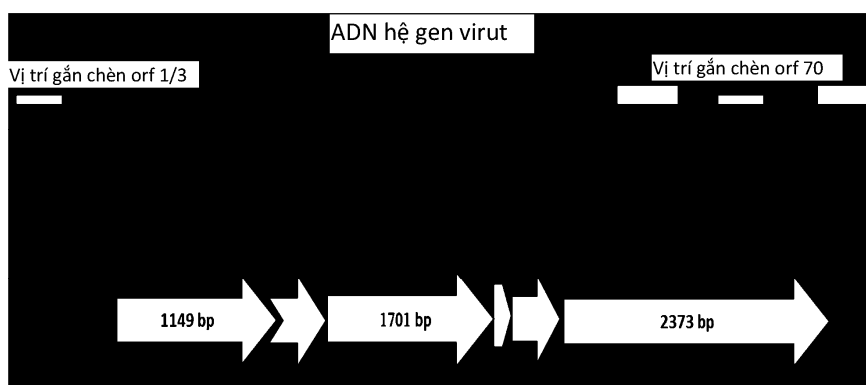
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) MŨ GIÀY DÙNG CHO GIÀY DÉP

(57) Sáng chế đề cập đến các giày dép có thể có mũ giày có chi tiết dệt kim và lưới. Chi tiết dệt kim này tạo ra một phần của bề mặt bên ngoài và bề mặt bên trong đối diện của mũ giày, với bề mặt bên trong tạo ra khoảng trống để chứa bàn chân. Lưới được tạo ra từ cấu tạo dệt kim liền khối với chi tiết dệt kim và kéo dài qua vùng thót của mũ giày. Các phương pháp chế tạo phụ kiện dệt kim dùng cho giày dép có thể có bước dệt kim lưới. Lưới được giữ trên các kim của máy dệt kim. Phần thứ nhất của chi tiết dệt kim được tạo ra nhờ máy dệt kim trong khi lưới được giữ trên các kim. Sau đó, lưới này được nối với phần thứ nhất của chi tiết dệt kim. Ngoài ra, phần thứ hai của chi tiết dệt kim được tạo ra nhờ máy dệt kim.



- (11) **65070**
- (21) 1-2019-01902 (51)⁷ **A61K 39/12**, C12N 7/00
- (22) 18.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/073473 18.09.2017 (87) WO2018/054837 29.03.2018
- (30) 16189776.4 20.09.2016 EP
- (71) BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany
- (72) MUNDT, Alice (DE), GALLEI, Andreas (DE), REHMET, Kristina (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) CAT-XET BIỂU HIỆN CHỨA VỊ TRÍ GẮN ORF70, VECTƠ EQUID ALPHAHERPESVIRUT 1 (EHV-1) CHỨA CAT-XET NÀY, CHẾ PHẨM MIỄN DỊCH, VACCIN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM MIỄN DỊCH HOẶC VACCIN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến cat-xet biểu hiện chứa vị trí gắn ORE70 và vectơ Equid Alphaherpesvirut 1 (EHV-1) chứa cat-xet này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các cat-xet và các vectơ có liên quan, mà thích hợp để biểu hiện các gen quan tâm, đặc biệt là các trình tự mã hóa kháng nguyên. Các vectơ virus theo sáng chế là hữu dụng để sản xuất chế phẩm miễn dịch hoặc vaccin.



(11) **65071**

(21) 1-2019-01917

(51)⁷ **F17C 1/00**

(22) 17.04.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.04.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

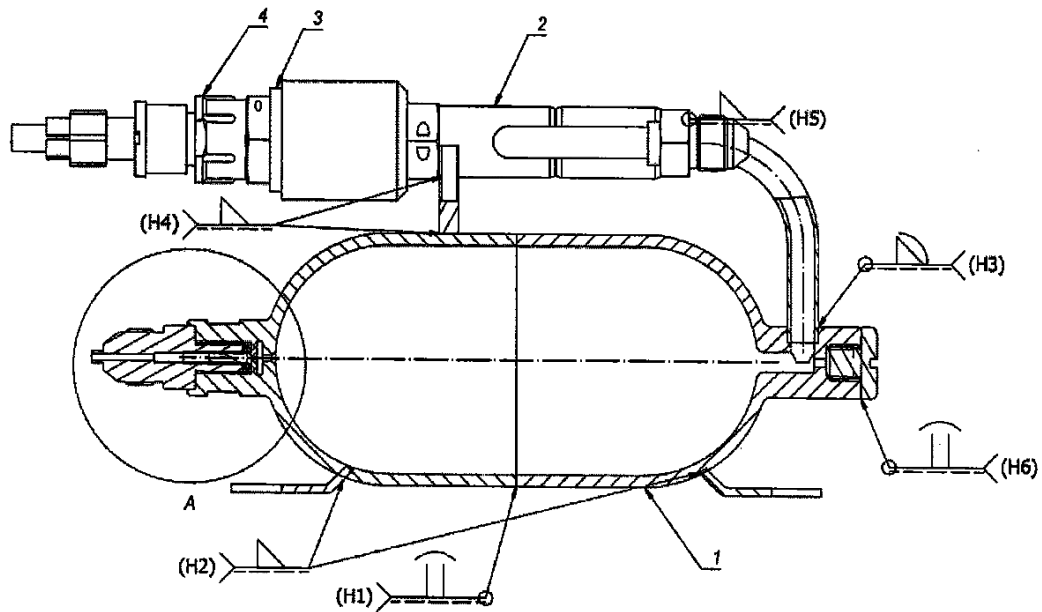
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Cao Anh Tuấn (VN), Trần Quốc Toàn (VN), Cao Xuân Duy (VN), Phùng Quang Huy (VN), Phạm Văn Tuấn (VN), Nguyễn Duy Tùng (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **BÌNH TÍCH ÁP LỰC CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP HÀN BÌNH ÁP LỰC CAO NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu bình tích áp lực cao, sử dụng trong điều kiện áp suất cao và đảm bảo được kích thước bình nhỏ, áp suất nạp bình lớn, khả năng đáp ứng nhanh trong các điều kiện thời tiết khắc nghiệt và phương pháp hàn bình tích áp lực cao này. Cơ cấu đề xuất sử dụng trong các cơ cấu an toàn trên các thiết bị hàng không, UAV, các thiết bị thám không, bao gồm: thân bình, van hỏa thuật, đầu hàn bình, gioăng chịu nhiệt, đai ốc khóa. Phương pháp đề xuất bao gồm: bước 1: hàn hai nửa thân bình; bước 2: hàn chân đế và thân bình; bước 3: thử bền bình tích áp lực cao kết cấu đầu hàn bịt; bước 4: hàn đầu nạp vào thân bình; bước 5: nạp khí và hàn mối hàn đầu bình.

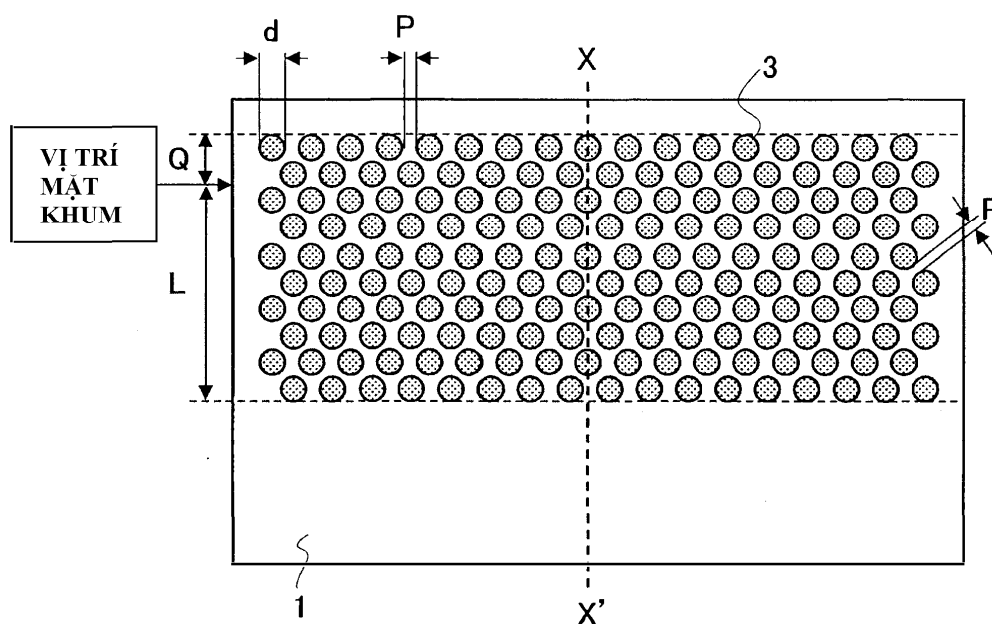


- (11) **65072**
 (21) 1-2019-01929 (51)¹⁹ **B22D 11/04**, 11/059
 (22) 16.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/037331 16.10.2017 (87) WO2018/074406 26.04.2018
 (30) 2016-204987 19.10.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.04.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 (JP)
 (72) FURUMAI Kohei (JP), ARAMAKI Norichika (JP), MIKI Yuji (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **KHUÔN ĐÚC LIÊN TỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC THÉP LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến khuôn đúc liên tục bao gồm các lớp chứa dây vật liệu khác loại bằng vật liệu kim loại hoặc vật liệu phi kim loại có độ dẫn nhiệt khác với độ dẫn nhiệt của tấm khuôn bằng đồng được bố trí ở trên bề mặt thành trong của khuôn, trong đó số lần sử dụng khuôn đúc này được kéo dài. Khuôn đúc liên tục theo sáng chế bao gồm các phần lõm được bố trí một phần hoặc toàn bộ trong vùng bề mặt thành trong của khuôn đồng được làm mát bằng nước từ ít nhất là vị trí nằm ở mặt khum đến vị trí nằm thấp hơn mặt khum 20 mm, và các lớp chứa dây vật liệu khác loại được tạo ra bằng cách nhồi đầy các phần lõm tương ứng bằng vật liệu kim loại hoặc vật liệu phi kim loại có độ dẫn nhiệt khác với độ dẫn nhiệt của tấm khuôn bằng đồng cấu thành nên khuôn đồng được làm mát bằng nước, trong đó hình dạng của mỗi phần lõm ở bề mặt của tấm khuôn bằng đồng, ở vị trí tùy ý của phần lõm, là bề mặt cong có độ cong theo mọi hướng.



- (11) **65073**
- (21) 1-2019-01942 (51)⁷ **A61K 8/34**, 8/40, A61Q 1/10, 5/06
- (22) 28.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/042482 28.11.2017 (87) WO2018/097304 31.05.2018
- (30) 2016-229949 28.11.2016 JP
- (71) SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan
- (72) DOI, Ryosuke (JP), UETANI, Yuki (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ SỢI KERATIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xử lý sợi keratin mà giữ được hình dạng (kiểu) của sợi keratin trong khoảng thời gian dài, và cũng có kết cấu tuyệt vời khi được dùng. Sáng chế đề cập đến chế phẩm xử lý keratin đặc trưng bởi việc chứa rượu đường. Chế phẩm xử lý sợi keratin theo sáng chế tốt hơn là còn chứa một hoặc cả hai nhựa định hình tóc và ure và/hoặc dẫn xuất ure. Chế phẩm xử lý sợi keratin theo sáng chế tốt hơn là có độ pH nằm trong khoảng từ 4,0 đến 7,5.

- (11) **65074**
 (21) 1-2019-01943 (51)⁷ **F16H 55/56**
 (22) 19.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/IB2017/055668 19.09.2017 (87) WO2018/055514 29.03.2018
 (30) 102016000094759 21.09.2016 IT
 (71) PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)

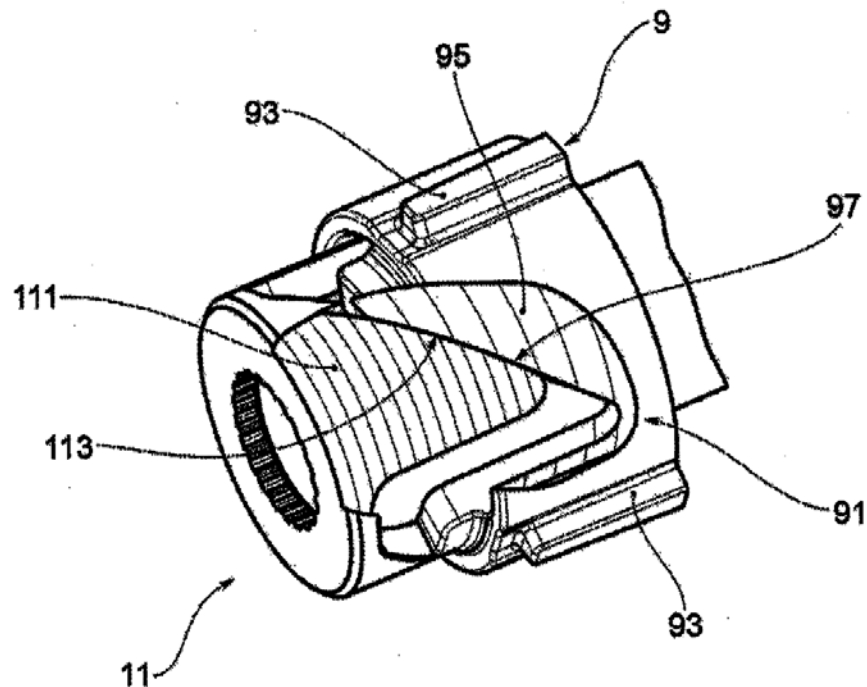
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, PISA, Italy

(72) NESTI, Paolo (IT), MARIOTTI, Walter (IT), FRESCHI, Giacomo (IT)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ TRUYỀN ĐỘNG BIẾN ĐỔI LIÊN TỤC CÓ THIẾT BỊ ĐỂ THAY ĐỔI ĐƯỜNG ĐẶC TÍNH TRUYỀN ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ truyền động CVT (Continuously Variable Transmission - truyền động biến đổi liên tục) (1) bao gồm puli dẫn động (4) có ống lót di động (9), ống lót cố định (11), hệ cơ cấu cam (95, 111; 97, 113) bao gồm ít nhất một phần cam bị dẫn (95) của ống lót di động (9) và phần cam (111) của ống lót cố định (11). Ống lót di động (9) bao gồm thành chính (91) dạng vành so với đường trục quay (X), có bề mặt trong (91a) để định giới hạn cho ngăn chứa (91c) và phần cam bị dẫn (95) nhô bên trong theo hướng kính từ bề mặt trong (91a). Phần cam dẫn động (111) của ống lót cố định (11) thích hợp để xuyên qua theo hướng kính trong ngăn chứa của ống lót di động (9).

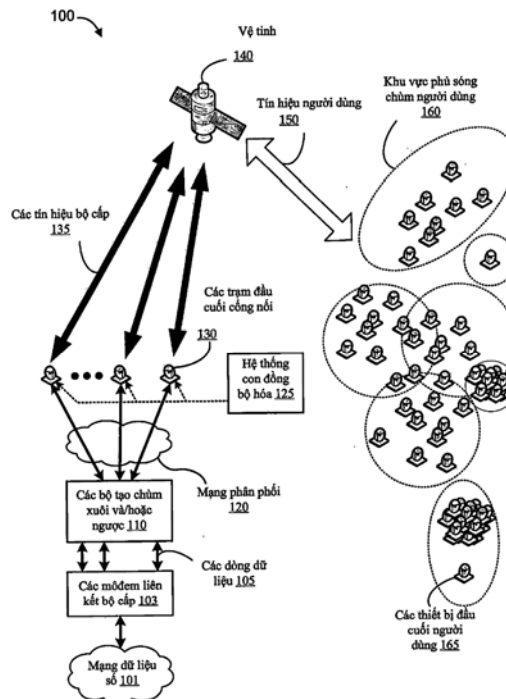


- (11) **65075**
 (21) 1-2019-01949 (51)⁷ **H04B 7/185**, 7/204
 (22) 20.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/057723 20.10.2017 (87) WO2018/075962 26.04.2018
 (30) 62/411,377 21.10.2016 US
 (71) VIASAT, INC. (US)

Patent Department, 6155 El Camino Real, Carlsbad, California 92009, United States of America

- (72) BUER, Kenneth (US), PATEROS, Charles (US), RALSTON, William (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **VỆ TINH, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VỆ TINH VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO CHÙM TIẾP ĐẤT TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VỆ TINH BAO GỒM VỆ TINH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vệ tinh và hệ thống truyền thông vệ tinh. Các phương án cung cấp việc tạo chùm tiếp đất với các cổng nối được đa hợp theo không gian được đồng bộ hóa tương hỗ trong hệ thống truyền thông không dây. Một số phương án hoạt động trong bối cảnh vệ tinh có ăng ten bộ cấp chùm được điều tiêu mà truyền thông với các trạm đầu cuối cổng nối được phân bố theo địa lý (ví dụ, một cổng nối mỗi chùm), và ăng ten người dùng mà cung cấp việc truyền thông với các thiết bị đầu cuối người dùng thông qua các chùm người dùng xuôi được tạo ra. Các trạm đầu cuối cổng nối có thể truyền thông các tín hiệu bộ cấp mà được tạo trọng số chùm và được đồng bộ hóa pha tương hỗ (ví dụ, theo các mốc báo vệ tinh và/hoặc vòng trở lại). Ví dụ, việc đồng bộ hóa có thể cho phép các tín hiệu liên kết lên xuôi cần được thu theo cách đồng bộ hóa pha bởi vệ tinh, và việc tạo trọng số chùm có thể cho phép các tín hiệu liên kết xuống xuôi kết hợp theo không gian để tạo ra các chùm người dùng xuôi. Các phương án có thể đạt được việc tái sử dụng băng thông rộng khắp qua việc đa hợp theo không gian được đồng bộ hóa tương hỗ của các truyền thông liên kết bộ cấp. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo chùm tiếp đất trong hệ thống truyền thông vệ tinh bao gồm vệ tinh này.



(11) **65076**

(21) 1-2019-01955

(51)⁷ **B09B 3/00, 5/00**

(22) 19.04.2019

(43) 26.08.2019

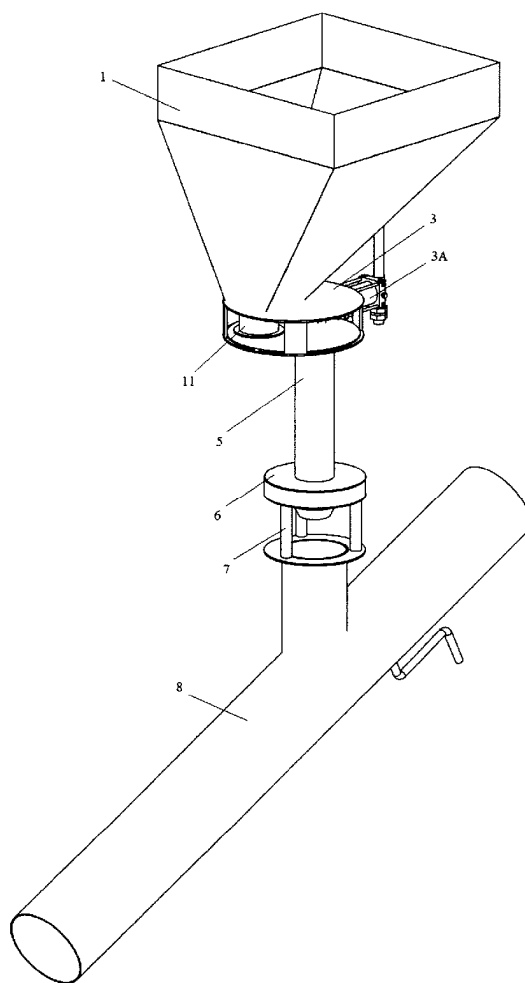
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.04.2019

(75) **LƯƠNG XUÂN CHIỂU (VN)**

B10-H2, tập thể Đại học Giao thông Vận tải, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(54) **THIẾT BỊ TỰ ĐỘNG CẤP PHỤ GIA DẠNG BỘT CÓ ĐỊNH LƯỢNG CHO TRẠM TRỘN BÊ TÔNG NHỰA NÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tự động cấp phụ gia dạng bột bao gồm phễu chứa phụ gia (1) được gắn cố định với khung giá đỡ cố định (3), trong đó các đĩa dẫn hướng phía trên (2) đĩa dẫn hướng phía dưới (4) và ống chứa phụ gia (11) được bố trí bên trong khung giá đỡ cố định (3) sao cho có thể xoay tròn quanh trục giữa (3D) nhờ pittông khí (3A), tiếp đó ống dẫn phụ gia (5), khung cách nhiệt (6) và ống cấp phụ gia (8) lần lượt được bố trí nối tiếp với nhau. Trong đó, ống chứa phụ gia (11) lần lượt nạp và xả phụ gia từ phễu chứa phụ gia (1) nhờ sự thay đổi vị trí tương đối của cụm đĩa dẫn hướng phía trên (2) đĩa dẫn hướng phía dưới (4) và ống chứa phụ gia (11) và các cửa nạp phụ gia (3E1), cửa xả phụ gia (3F1) của các tấm trên (3E) và tấm dưới (3F) của khung giá đỡ cố định (3). Phụ gia được xả vào ống dẫn phụ gia (5), qua khung cách nhiệt (6), ống cấp phụ gia (8) vào buồng trộn.



- (11) **65077**
 (21) 1-2019-01960 (51)¹⁹ **B65D 25/04**, A47J 27/04, 36/20, B65D 81/34, 5/48
 (22) 19.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/AU2017/051020 19.09.2017 (87) WO2018/049486 22.03.2018
 (30) 2016903758 19.09.2016 AU

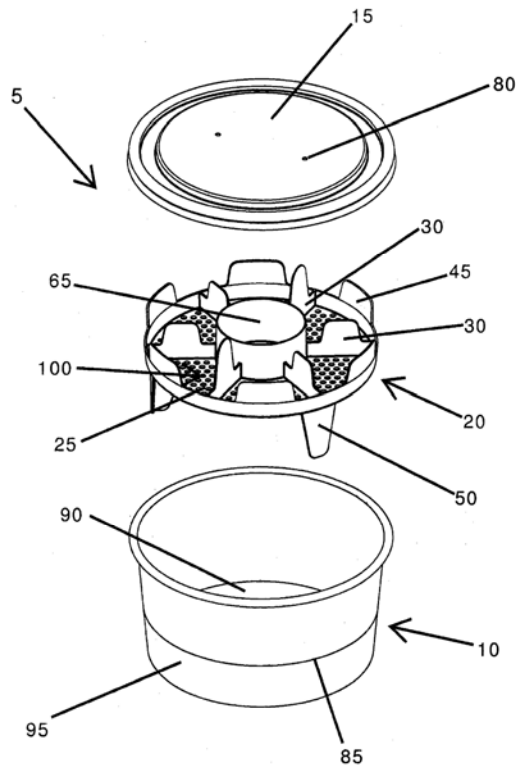
(71) C & T TRAN PTY LTD (AU)
 47-51 Cranwell Street, Braybrook, Victoria 3019, Australia

(72) TRAN Howie Hao Thanh (AU)

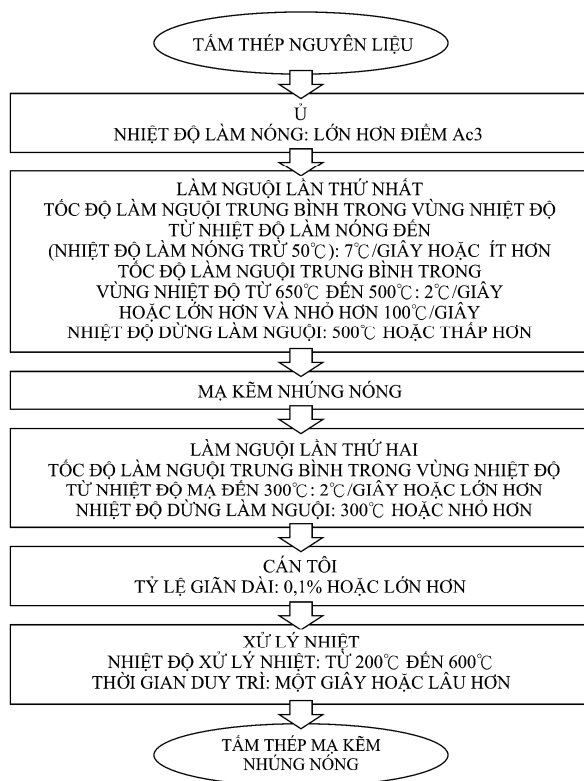
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) CỤM ĐÓNG GÓI THỰC PHẨM VÀ THỰC PHẨM ĐƯỢC ĐÓNG GÓI BAO GỒM CỤM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến cụm đóng gói thực phẩm (5) có phần nồi (10). Lòng hấp (20) có tấm đáy (25) được bố trí bên trong phần nồi (10) với tấm đáy được nâng cao hơn đế (90) của phần nồi (10). Tấm đáy (25) có các lỗ (35) để cho phép hơi nước đi qua tấm đáy để hấp các suất thực phẩm khi được xếp trên tấm đáy (25). Nắp (15) có thể đậy kín lên trên phần nồi (10) hoặc lòng hấp (20) để tạo ra không gian kín bên trong cụm này (5). Cụm (15) được tạo kết cấu để hạn chế sự tiếp xúc vật lý giữa các suất thực phẩm riêng lẻ khi được xếp trên tấm đáy (25).



- (11) **65078**
- (21) 1-2019-01965 (51)¹⁹ **C22C 38/00**, C21D 9/46, C22C 38/58, C23C 2/02, 2/06, 2/28
- (22) 19.10.2016 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2016/081018 19.10.2016 (87) WO2018/073919 A1 26.04.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.04.2019
- (71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) Jun HAGA (JP), Kohichi SANO (JP), Koutarou HAYASHI (JP), Kunio HAYASHI (JP), Masaharu KAMEDA (JP), Akihiro UENISHI (JP), Hiroyuki KAWATA (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) TẤM THÉP MẠ KIM LOẠI, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP TRÁNG KẼM HỢP NHÚNG NÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP TRÁNG KẼM HỢP KIM HÓA
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép mạ kim loại có thành phần hóa học bao gồm, tính theo % khối lượng, ít nhất C: nằm trong khoảng từ 0,03% đến 0,70%, Si: nằm trong khoảng từ 0,25% đến 2,50% Mn: nằm trong khoảng từ 1,00% đến 5,00%, P: 0,100% hoặc thấp hơn, S: 0,010% hoặc thấp hơn, sol. Al: nằm trong khoảng từ 0,001% đến 2,500, N: 0,020% hoặc thấp hơn và còn lại là sắt và các tạp chất, kết cấu kim loại bao gồm: nhiều hơn 5,0% thể tích auxtenit còn lại và nhiều hơn 5,0% thể tích mactensit được tôi và thỏa mãn hàm lượng C trong auxtenit còn lại là 0,85% khối lượng hoặc lớn hơn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép mạ kẽm nhúng nóng và phương pháp sản xuất tấm thép trang kẽm hợp kim hóa.

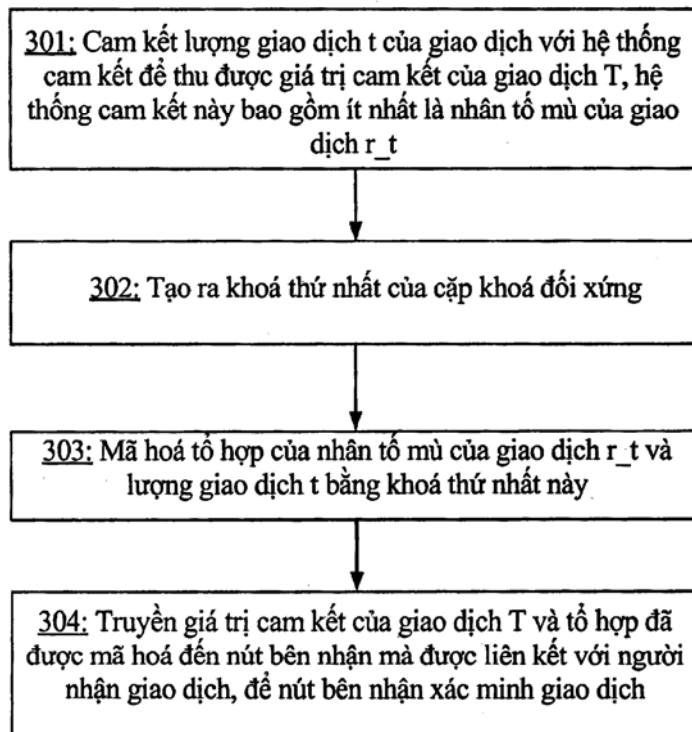


- (11) **65079**
 (21) 1-2019-01968 (51)⁷ **H04L 9/32**, 9/00, G06F 21/00
 (22) 27.11.2018 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2018/117552 27.11.2018 (87) WO2019072276 A2 18.04.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.04.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) MA, Baoli (CN), ZHANG, Wenbin (CN), MA, Huanyu (CN), LIU, Zheng (CN), CUI, Jiahui (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THÔNG TIN, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BẰNG MÁY TÍNH**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp được thực hiện bằng máy tính bao gồm các bước: cam kết lượng giao dịch của giao dịch với hệ thống cam kết để thu được giá trị cam kết của giao dịch, hệ thống cam kết này bao gồm ít nhất là nhân tố mù của giao dịch; tạo ra khoá thứ nhất của cặp khoá đối xứng; mã hoá tổ hợp của nhân tố mù của giao dịch và lượng giao dịch (t) bằng khoá thứ nhất này; và truyền giá trị cam kết của giao dịch (T) và tổ hợp đã được mã hoá đến nút bên nhận mà được liên kết với người nhận giao dịch, để nút bên nhận xác minh giao dịch.

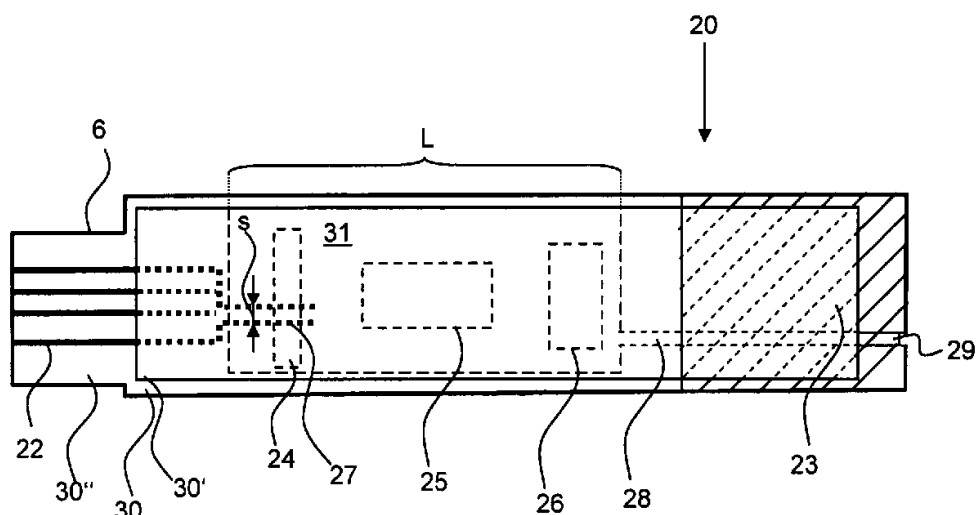
300 ↘



- (11) **65080**
 (21) 1-2019-01989 (51)⁷ **G01N 33/28**, B01L 3/00, G01N 21/01
 (22) 28.07.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/000917 28.07.2017 (87) WO2018/077449 03.05.2018
 (30) 16002281.0 26.10.2016 EP

- (71) FUCHS PETROLUB SE (DE)
 Friesenheimer Str. 17, 68169 Mannheim, Germany
 (72) FUCHS, Christine (DE), THEIS, Heinz, Gerhard (DE)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **BỘ PHẬN GIỮ MẪU, BỘ PHẬN TÍCH, VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH CHẤT LỎNG, CỤ THỂ LÀ NHỮ TUỒNG BÔI TRƠN LÀM MÁT**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận giữ mẫu (20) cho mẫu chất lỏng để phân tích đồng thời ba hoặc nhiều thông số hóa-lý của chất lỏng bằng thiết bị phân tích. Bộ phận giữ mẫu (20) có buồng giữ mẫu (31), có thể được làm đầy bằng chất lỏng, trong đó bộ phận giữ mẫu (20) có 5 ít nhất là ba điểm đo (24, 25, 26, 26N, 27) được bố trí liên kề với nhau, được phân bố trên buồng giữ mẫu (31), trong đó hai trong số các điểm đo (24, 25) là điểm đo quang tử (24) và điểm đo chỉ số khúc xạ (25) và trong đó ít nhất một điểm đo khác được chọn từ nhóm bao gồm ít nhất là điểm đo pH (26), điểm đo độ dẫn điện (27) và điểm đo phôi. Bộ phận giữ mẫu (20) là bộ phận phẳng (20) có vách đôi ở ít nhất trong một số phần và có các tấm (30, 30'), 10 được bố trí với nhau theo cách phẳng-song song và được nối với nhau ở các mép của bộ phận này ít nhất là trong một số phần, trong đó buồng giữ mẫu (31) được tạo ra là khoảng trống phẳng giữa các tấm (30, 30') và khoảng cách giữa các tấm (30, 30') cũng đủ lớn để mẫu chất lỏng có thể phải chịu hiệu ứng mao dẫn giữa các vách đôi (30, 30'). Điểm đo (25) để đo chỉ số khúc xạ có cấu trúc khúc xạ (25', 25'') trên một trong số các tấm (30, 30') trong 15 vùng được xác định trước của điểm đo này. Sáng chế còn đề cập đến bộ thiết bị phân tích có bộ phận giữ mẫu (20) và có máy phân tích (1) và phương pháp để phân tích đồng thời ba hoặc nhiều thông số hóa-lý của chất lỏng.



- (11) **65081**
 (21) 1-2019-02011 (51)¹⁹ **A61F 2/16**
 (22) 15.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/061765 15.11.2017 (87) WO2018/093873 24.05.2018
 (30) 15/353,381 16.11.2016 US
 15/727,019 06.10.2017 US

(71) TATVUM LLC (US)

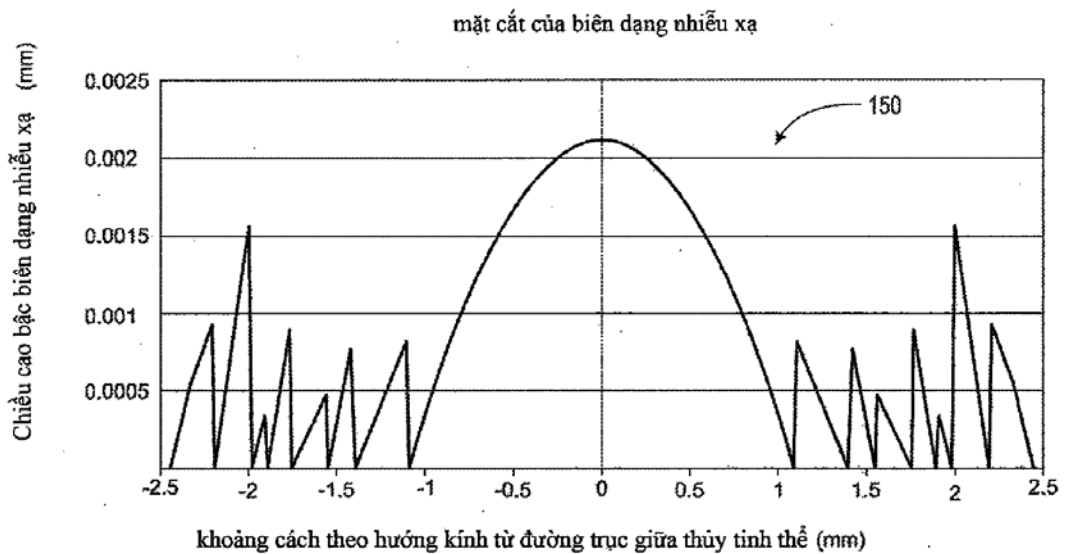
10 Fallbrook, Irvine, California 92604, United States of America

(72) TIWARI, Nivedan (US), VANKATESWARAN, Krishnakumar (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THỦY TINH THỂ NỘI NHÃN CẦU CÓ CHIỀU SÂU TIÊU CỤ MỞ RỘNG

(57) Sáng chế đề cập đến thủy tinh thể nội nhãn cầu, bao gồm phần tử quang có bề mặt ở phía trước và bề mặt ở phía sau, tạo ra năng suất khúc xạ cơ sở, ít nhất một trong số bề mặt ở phía trước và bề mặt ở phía sau được bố trí trên đó biên dạng bao gồm các bậc có các chiều cao được xác định bằng cách kết hợp ba biên dạng nhiễu xạ liên tiếp. Các biên dạng nhiễu xạ tương ứng với năng suất (p_1 , p_2 và p_3), năng suất là khác với nhau và mỗi năng suất là năng suất dương nhỏ hơn khoảng $1D$ hoặc khoảng $1,25D$. Mỗi biên dạng trong số các biên dạng nhiễu xạ có các chiều cao bậc gây ra độ trễ pha, tương đối với chất lưu có nước, bằng $0,6$ đến $1,2$ lần 2π đối với ánh sáng 546 nm. Biên dạng đã được kết hợp được xác định bởi hàm số: $z = \max$ (biên dạng nhiễu xạ (p_1), biên dạng nhiễu xạ (p_2), biên dạng nhiễu xạ (p_3)), trong đó $p_3 > p_2 > p_1$.



(11) **65082**

(21) 1-2019-02013

(51)⁷ **E04B 7/18**, E04D 13/143, 13/17

(22) 22.04.2019

(43) 26.08.2019

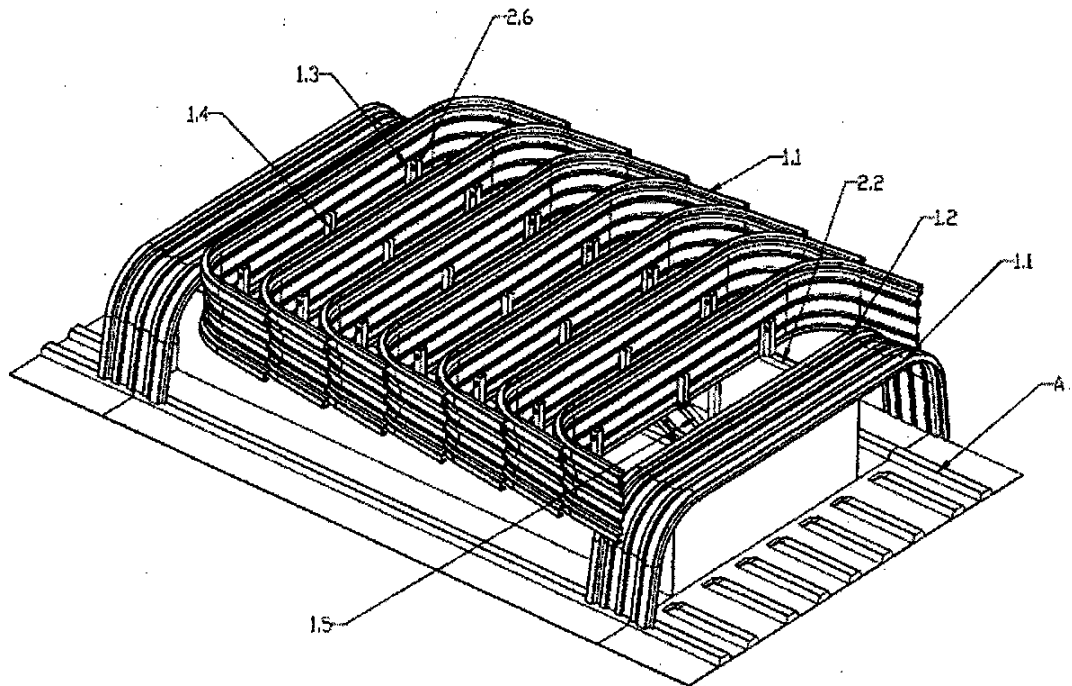
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.04.2019

(75) **LƯU ĐÌNH ĐỨC (VN)**

Xã Quỳnh Bảo, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(54) **CỬA THÔNG GIÓ TRÊN MÁI NHÀ**

(57) Sáng chế đề cập đến cửa thông gió trên mái nhà có cấu tạo bao gồm: các lớp tôn (1) được ốp liên tiếp lên nhau theo chiều xuôi của mái tôn (A) sao cho lớp sóng cao (1.1) của lớp tôn (1) phía trước ốp lên lớp sóng thấp (1.2) của lớp tôn (1) tiếp theo; mặt bên dưới của mỗi lớp tôn (1) có bát tôn hai bên (1.3) được nối với bát khung đỡ mái tôn hai bên (2.6) thông qua vít nối (4); ở giữa mặt bên trong của mỗi lớp tôn (1) có bát tôn giữa (1.4) được nối với thanh nối tôn truyền động (1.5), đầu còn lại của thanh nối tôn truyền động (1.5) được nối với thanh trượt truyền động (3.2) của bộ truyền động (3); các lớp tôn (1) được gá đỡ bên dưới bằng bộ khung đỡ (2); bộ truyền động (3) được đặt ngay phía bên dưới của thanh đỡ bộ truyền động (2.5), trong đó, bộ truyền động (3) có thanh trục ren truyền động (3.3) được nối trực tiếp với động cơ truyền động (B) được hoạt động vận hành bằng điện, điện tử.



- (11) **65083**
- (21) 1-2019-02014 (51)⁷ **A61K 39/395**, C07K 16/44, 16/30, 16/28, 16/46
- (22) 22.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/053113 22.09.2017 (87) WO2018/067331 A9 12.04.2018
- (30) 62/399,249 23.09.2016 US
- 62/558,771 14.09.2017 US
- (71) REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591, USA
- (72) HABER, Lauric (US), SMITH, Eric (US), KELLY, Marcus (US), KIRSHNER, Jessica R. (US), COETZEE, Sandra (US), CRAWFORD, Alison (US), NITTOLI, Thomas (US), LIU, Yashu (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG MUC16-CD3 ĐẶC HIỆU KÉP, THỂ LIÊN HỢP THUỐC-KHÁNG THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Muein 16 (MUC16) được biểu hiện cao ở bệnh ung thư buồng trứng và sự biểu hiện trên tế bào ung thư được thể hiện là để bảo vệ tế bào khối u khỏi hệ miễn dịch. Sáng chế đề xuất kháng thể IgG người chiều dài đầy đủ mới mà liên kết với MUC16 người (kháng thể đơn đặc hiệu). Sáng chế còn đề xuất kháng thể đặc hiệu kép mới (bsAb) mà liên kết với cả MUC16 và CD3 và hoạt hóa tế bào T thông qua phức hợp CD3 trong sự có mặt của khối u biểu hiện MUC16. Theo các phương án nhất định, sáng chế đề xuất phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép có chứa miền liên kết kháng nguyên thứ nhất mà liên kết đặc hiệu CD3 người và khỉ, và phân tử liên kết kháng nguyên thứ hai mà liên kết đặc hiệu MUC16 người và khỉ. Theo các phương án nhất định, phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép theo sáng chế có khả năng ức chế sự phát triển của khối u biểu hiện MUC16. Phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép theo sáng chế hữu dụng để điều trị bệnh và rối loạn trong đó đáp ứng miễn dịch nhắm đích MUC16 được điều hòa tăng hoặc được cảm ứng là điều mong muốn và/hoặc có lợi về mặt trị liệu. Ví dụ như, kháng thể đặc hiệu kép theo sáng chế hữu dụng để điều trị các bệnh ung thư khác nhau, bao gồm bệnh ung thư buồng trứng. Sáng chế còn bao gồm thể liên hợp thuốc kháng thể kháng-MUC16 mà ức chế sự phát triển khối u in vivo. Theo một số phương án, kháng thể kháng-MUC16 hữu dụng trong phương pháp chẩn đoán để xác định sự có mặt của MUC16 ở mô và/hoặc mẫu huyết tương.

(11) **65084**

(21) 1-2019-02040

(51)⁷ **C04B 28/00**

(22) 22.04.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.04.2019

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUDASCO) (VN)
Số 6 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(72) Hoàng Đức Thảo (VN)

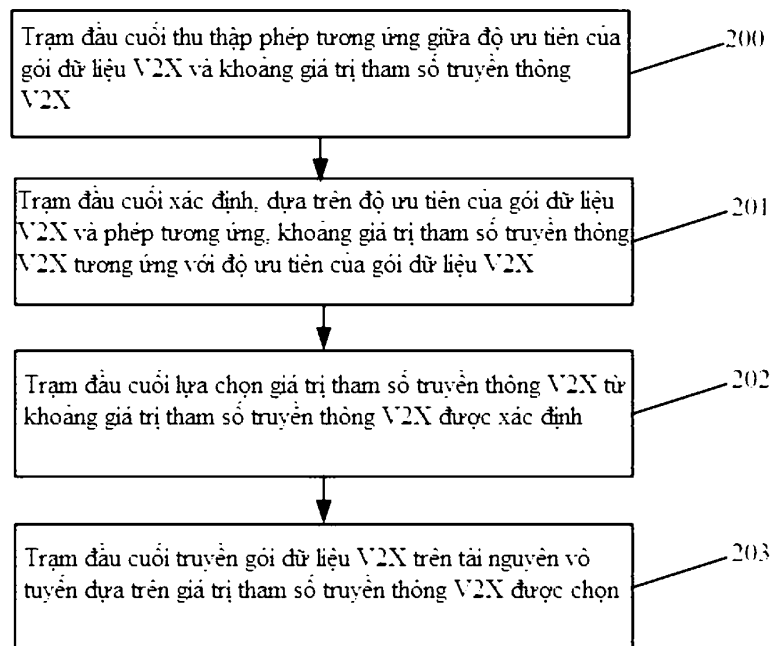
(54) BÊ TÔNG CỐT HỖN HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BÊ TÔNG CỐT HỖN HỢP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến bê tông cốt hỗn hợp và phương pháp chế tạo bê tông cốt hỗn hợp bao gồm; cát, đá, xi măng, nước trộn, phụ gia và cốt sợi, cụ thể là bê tông sử dụng cốt sợi thép hoặc cốt sợi Polypropylen (PP) hoặc cốt sợi thủy tinh dạng thanh (Glass Fiber Reinforced Polyme (GFRP)) phối trộn các thành phần cốt liệu theo một tỉ lệ cấp phối đã xác định trước, được bổ sung gia cường cốt kim loại (cốt thép kéo nguội, inôc, nhôm) tại các điểm xung yếu của kết cấu nhằm tạo ra các sản phẩm bê tông đúc sẵn có cấu tạo mỏng nhưng vẫn đảm bảo các khả năng chịu lực của kết cấu, khả năng chống ăn mòn, chống xâm thực cao trong môi trường nước mặn, nước phèn.

- (11) **65085**
 (21) 1-2019-02045 (51)¹⁹ **H04W 72/10**
 (22) 30.09.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/101236 30.09.2016 (87) WO2018/058594 05.04.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.04.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) CAO, Zhenzhen (CN), LIU, Hang (CN), XIAO, Xiao (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG V2X (XE ĐẾN X), PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN GÓI DỮ LIỆU, TRẠM CƠ SỞ, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC BẤT BIẾN
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông V2X (vehicles to X - xe đến X), phương pháp truyền gói dữ liệu, thiết bị, BS (base station - trạm cơ sở), hệ thống, và vật lưu trữ máy tính đọc được bất biến, và đề cập đến lĩnh vực của các công nghệ truyền thông không dây, để giải quyết vấn đề rằng độ tin cậy truyền của chỉ gói dữ liệu có độ ưu tiên cao hơn có thể được đảm bảo trong quá trình truyền thông V2X hiện tại. Phương pháp gồm: thu thập, bởi trạm đầu cuối, phép tương ứng giữa độ ưu tiên của gói dữ liệu V2X và khoảng giá trị tham số truyền thông V2X; xác định khoảng giá trị tham số truyền thông V2X của gói dữ liệu V2X dựa trên độ ưu tiên của gói dữ liệu V2X và phép tương ứng; một cách tuần tự, lựa chọn giá trị tham số truyền thông V2X; và cuối cùng, truyền gói dữ liệu V2X dựa trên giá trị tham số truyền thông V2X được chọn. Theo các giải pháp kỹ thuật, trạm đầu cuối truyền gói dữ liệu V2X trên tài nguyên vô tuyến dựa trên phép tương ứng giữa độ ưu tiên của gói dữ liệu V2X và khoảng giá trị tham số truyền thông V2X. Do vậy, khi các tài nguyên truyền là không đủ, độ tin cậy truyền của gói dữ liệu có độ ưu tiên thấp hơn có thể được cải thiện ở mức nào đó bằng cách tạo cấu hình phép tương ứng.



- (11) **65086**
 (21) 1-2019-02048 (51)¹⁹ **A41D 1/06**
 (22) 02.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/035807 02.10.2017 (87) WO2018/066504 12.04.2018
 (30) 2016-195517 03.10.2016 JP

(71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)

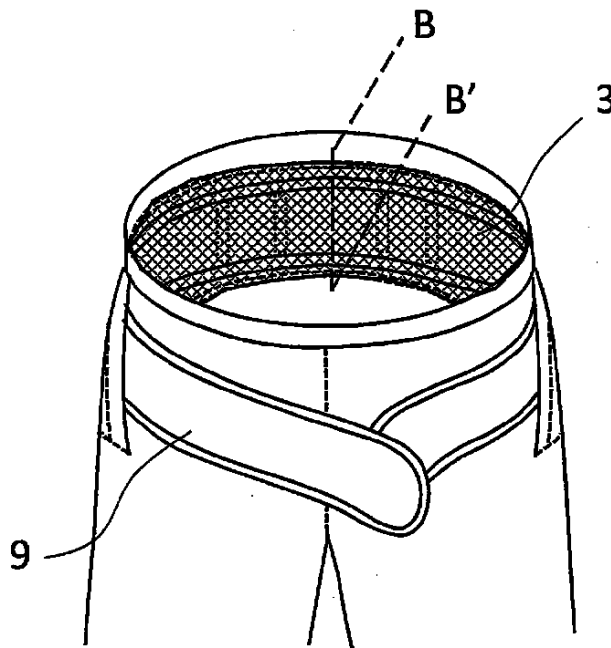
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8666, Japan

(72) KASABO Miki (JP), TAKADA Nana (JP), MIYAMURA, Takako (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) QUẦN TÂY

(57) Sáng chế đề cập đến quần tây có khả năng ngăn chặn tình huống mà trong đó quần lót được mặc bởi người mặc quần bị trượt theo hướng chiều cao người mặc quần so với phần thắt lưng người mặc quần. Phương tiện để đạt được mục đích là quần tây bao gồm đoạn bao quanh thắt lưng, trong đó: phần hình trụ có vải quần tây và chất liệu phẳng khác với vải, hoặc phần hình trụ có chất liệu phẳng khác với vải quần tây có ở phần sau của đoạn bao quanh thắt lưng và bên trong quần tây, phần hình trụ được bố trí theo cách sao cho hướng đường trục của phần hình trụ gần như song song với hướng bao quanh thắt lưng của đoạn bao quanh thắt lưng, hệ số ma sát tĩnh của bề mặt trong của phần sau của phần hình trụ khoảng 0,2 hoặc lớn hơn và 1,0 hoặc nhỏ hơn, và ứng suất của phần trước của phần hình trụ ở độ giãn khoảng 10% theo hướng nằm ngang của phần hình trụ khoảng 10N/25mm hoặc nhỏ hơn.



(11) **65087**

(21) 1-2019-02051

(51)⁷ **C02F 3/12**, 3/30

(22) 23.04.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.04.2019

(71) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**

Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Phước Dân (VN), Phan Thế Nhật (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ AMONIUM CỦA NƯỚC RỈ TỪ BÃI CHÔN LẤP RÁC THẢI SINH HOẠT**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý amonium của nước rỉ từ bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt bao gồm các bước sau: i) nuôi cấy thích nghi bùn bông tại bể nitrat bán phần kết hợp phản ứng theo mẻ luân phiên (PN-SBR-Partial Nitritation-Sequencing Batch Reactor); ii) dẫn nước rỉ từ bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt chứa trong thùng chứa nước rỉ vào xử lý tại bể nitrat bán phần kết hợp phản ứng theo mẻ luân phiên; iii) nuôi cấy thích nghi bùn hạt bao gồm bùn hạt kỵ khí và bùn hạt anammox với tỉ lệ 10:1 tại bể phản ứng Anammox tuần hoàn nội bộ (Anammox Intemal Circulation reactor); iv) dẫn nước rỉ đã xử lý ở bước ii) vào bể phản ứng Anammox tuần hoàn nội bộ (Anammox Intemal Circulation reactor) để tiếp tục quá trình xử lý.

(11) **65088**

(21) 1-2019-02054

(51)⁷ **H04W 24/08**, H04L 12/26, 12/24

(22) 29.09.2016

(43) 26.08.2019

(86) PCT/EP2016/073201 29.09.2016

(87) WO2018/059687 05.04.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.04.2019

(71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (SE)

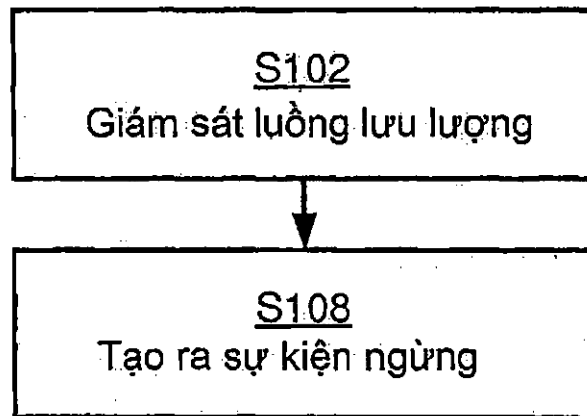
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) AXEN, Rasmus (SE), SVEDEVALL, Sofia (SE)

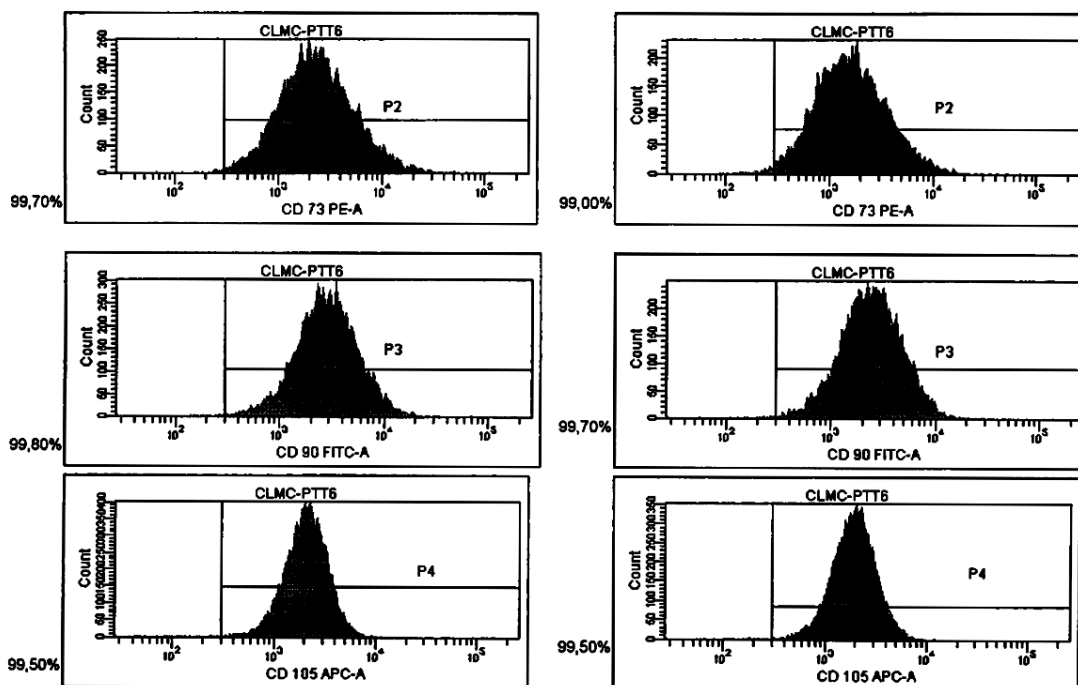
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG, THỰC THỂ GIÁM SÁT, THỰC THỂ PHÂN TÍCH ĐỂ QUẢN LÝ CÁC SỰ KIỆN NGỪNG CỦA CÁC LUỒNG LƯU LƯỢNG

(57) Sáng chế đề xuất các cơ chế để quản lý các sự kiện ngừng của các luồng lưu lượng. Phương pháp được thực hiện bởi thực thể bộ giám sát. Phương pháp bao gồm giám sát luồng lưu lượng giữa nút truy nhập và thiết bị không dây. Phương pháp bao gồm tạo ra sự kiện ngừng chỉ khi luồng lưu lượng thất bại để đáp ứng yêu cầu về độ trễ.



- (11) **65089**
- (21) 1-2019-02074 (51)⁷ **A61K 35/51**, C12N 5/05775
- (22) 05.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/SG2017/050500 05.10.2017 (87) WO2018/067071 A1 12.04.2018
- (30) 62/404,582 05.10.2016 US
- (71) CELLRESEARCH CORPORATION PTE., LTD (SG)
7500A Beach Road #06-302 The Plaza Singapore 199591
- (72) Phan Toan Thang (SG)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP PHÂN LẬP TẾ BÀO GỐC TRUNG MÔ RA KHỎI MÀNG ỒI CUỐNG RỐN, QUẦN THỂ TẾ BÀO GỐC TRUNG MÔ ĐƯỢC PHÂN LẬP TỪ MÀNG ỒI CUỐNG RỐN VÀ MÔI TRƯỜNG NUÔI CẤY TẾ BÀO DÙNG CHO PHÂN LẬP TẾ BÀO GỐC TRUNG MÔ RA KHỎI MÀNG ỒI CUỐNG RỐN
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân lập quần thể tế bào gốc trung mô ra khỏi màng ối cuống rốn, phương pháp này có bước nuôi mô cuống rốn trong môi trường nuôi cấy chứa DMEM (Dulbecco's modified eagle medium), F12 (Ham's F12 Medium), M171 (Medium 171) và FBS (Fetal Bovine Serum). Sáng chế còn đề cập đến quần thể tế bào gốc trung mô phân lập từ màng ối cuống rốn, trong đó có ít nhất khoảng 90% tế bào thuộc quần thể tế bào gốc này hoặc nhiều hơn có biểu hiện mỗi gen trong số gen đánh dấu sau: CD73, CD90 và CD105 và không có biểu hiện các gen đánh dấu sau: CD34, CD45 và HLA-DR. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa quần thể tế bào gốc trung mô này.

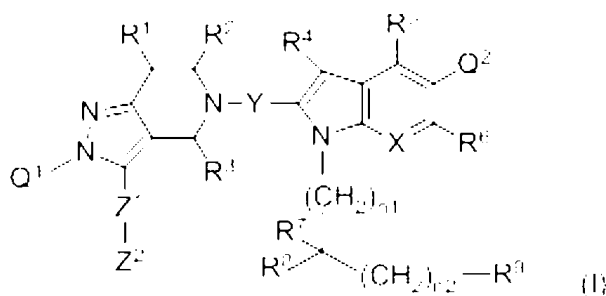


- (11) **65090**
- (21) 1-2019-02083 (51)⁷ **C07D 405/12**, C07F 9/24, A61K 31/505, 31/506, A61P 31/12
- (22) 28.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/074600 28.09.2017 (87) WO2018/060317 05.04.2018
- (30) 16191568.1 29.09.2016 EP
- (71) JANSSEN SCIENCES IRELAND UNLIMITED COMPANY (IE)
Barnahely, Ringaskiddy, Co Cork, Ireland
- (72) MC GOWAN, David, Craig (US), HERSCHKE, Florence, Marie (FR), STOOPS, Bart, Henri, Theresia (BE), EMBRECHTS, Werner, Constant, Johan (BE), BOLLEKENS, Jacques, Armand, Henri (BE), GUILLEMONT, Jérôme, émile, Georges (FR), RABOISSON, Pierre, Jean-Marie, Bernard (FR), JONCKERS, Tim, Hugo, Maria (BE), CALMUS, Laurent, Jacques, Emile (FR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT LÀ DẪN XUẤT CỦA PYRIMIDIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất là dẫn xuất của pyrimidin và dược phẩm chứa hợp chất này được dùng trong điều trị lây nhiễm virus, rối loạn miễn dịch và ung thư, hoặc làm chất bổ trợ vacxin.

- (11) **65091**
- (21) 1-2019-02084 (51)⁷ **C22B 7/00**, 23/02
- (22) 16.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/076281 16.10.2017 (87) WO2018/073145 26.04.2018
- (30) 16195075.3 21.10.2016 EP
- (71) UMICORE (BE)
Rue du Marais 31, B-1000 Brussels, Belgium
- (72) SUETENS, Thomas (BE), VAN HOREBEEK, David (BE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) QUY TRÌNH TÁI CHẾ VẬT LIỆU MANG COBAN
- (57) Sáng chế đề cập đến việc thu hồi coban từ vật liệu mang coban, cụ thể là từ pin thứ cấp ion liti mang coban, từ pin đã sử dụng, hoặc từ mảnh vụn của chúng. Quy trình được tiết lộ để thu hồi coban từ vật liệu mang coban, bao gồm các bước: cung cấp lò chuyển đổi, nạp khuôn xỉ và một hoặc nhiều trong số sten đồng, sten đồng-niken, và hợp kim không tinh khiết vào lò, và phun khí oxy hóa để nấu chảy chất tải trong điều kiện oxy hóa, nhờ đó thu được bồn nấu chảy bao gồm pha kim loại thô, và xỉ mang coban, và tách kim loại thô từ xỉ mang coban, khác biệt ở chỗ vật liệu mang coban được nạp vào lò. Quy trình này đặc biệt là phù hợp để tái chế pin thứ cấp ion liti mang coban. Coban được cô đặc ở lượng xỉ lò thổi giới hạn, từ đó nó có thể bù đắp được về kinh tế, cùng với các thành phần khác như đồng và/hoặc niken.

- (11) **65092**
 (21) 1-2019-02091 (51)⁷ **C07D 471/04**, A61K 31/437, 31/444, 31/4709, 31/4725, 31/496, 31/506, 31/5377, 31/5386, A61P 1/16, 3/04, 3/06, 3/10, 9/10, 25/16, 25/28, C07D 519/00
- (22) 26.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/034620 26.09.2017 (87) WO2018/056453 29.03.2018
 (30) 2016-187605 26.09.2016 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.04.2019

- (71) CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
 5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1158543, Japan
- (72) YOSHINO, Hitoshi (JP), TSUCHIYA, Satoshi (JP), MATSUO, Atsushi (JP), SATO, Tsutomu (JP), NISHIMOTO, Masahiro (JP), OGURI, Kyoko (JP), OGAWA, Hiroko (JP), NISHIMURA, Yoshikazu (JP), FURUTA, Yoshiyuki (JP), KASHIWAGI, Hirotaka (JP), HORI, Nobuyuki (JP), KAMON, Takuma (JP), SHIRAIISHI, Takuya (JP), YOSHIDA, Shoshin (JP), KAWAI, Takahiro (JP), TANIDA, Satoshi (JP), AOKI, Masahide (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) HỢP CHẤT PYRAZOLOPYRIDIN CÓ TÁC DỤNG CHỦ VẬN THỤ THỂ PEPTIT-1 GIỐNG GLUCAGON (GLP-1), DƯỢC PHẨM VÀ THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có cấu tạo cơ bản được thể hiện bằng Công thức (I), trong đó nhân indol và cấu trúc pyrazolopyridin được gắn qua phần tử thế, muối của nó hoặc solvat của hợp chất này hoặc muối của hợp chất này, cũng như thuốc phòng ngừa hoặc điều trị bệnh đái tháo đường phụ thuộc insulin (bệnh đái tháo đường Typ 2) hoặc bệnh béo phì, chứa hợp chất này, muối hoặc solvat làm hoạt chất.



Trong công thức này, X, Y, Q¹, Q², R¹, R², R³, R⁴, R⁵, R⁶, R⁷, R⁸, R⁹, n₁, n₂, Z¹ và Z² có nghĩa như được nêu trong bản mô tả.

(11) **65093**

(21) 1-2019-02121

(51)⁷ **F02C 9/00**

(22) 24.04.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.04.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

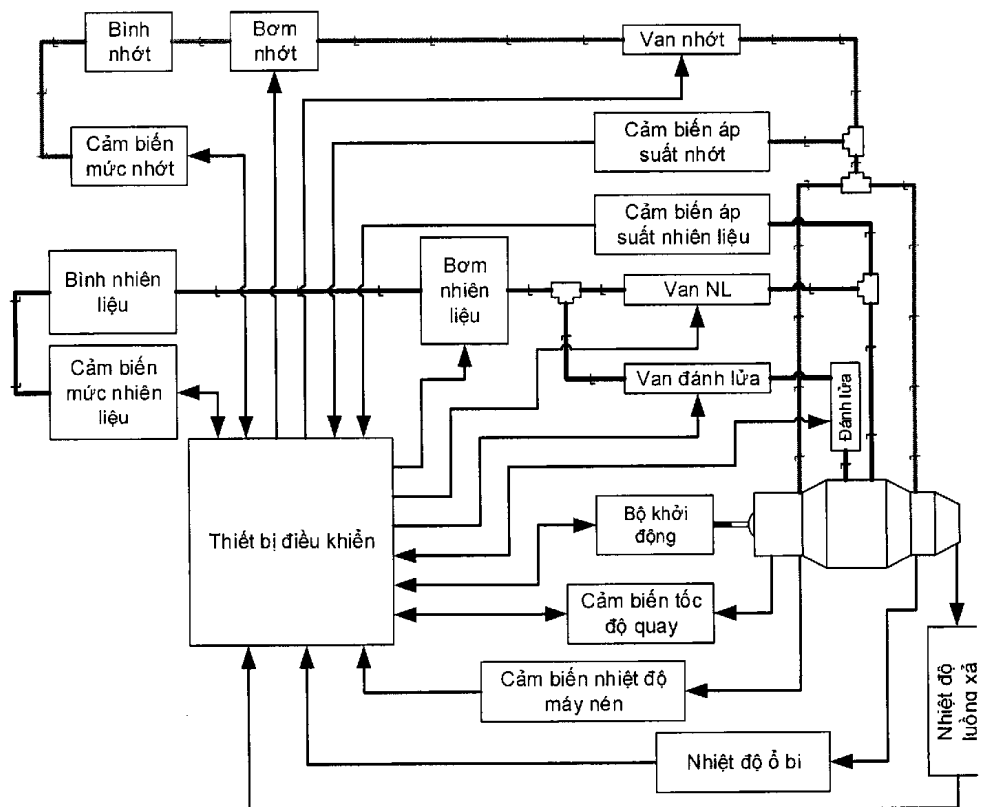
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Phi Minh (VN), Bùi Văn Sơn (VN), Nguyễn Huy Hoàng (VN), Phạm Văn Sơn (VN), Trịnh Thanh Nam (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐỘNG CƠ TUỐC BIN KHÍ**

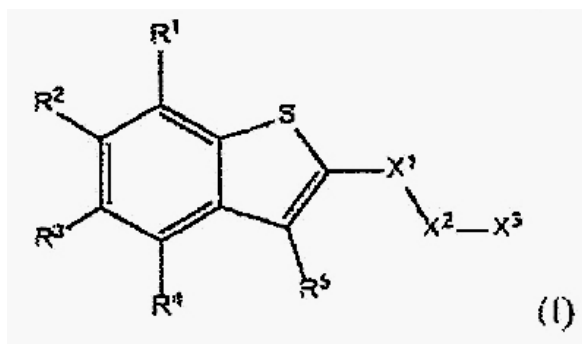
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống điều khiển động cơ tuốc bin khí, cụ thể là động cơ động cơ phản lực hàng không có lực đẩy từ 300 đến 500 kgf, bao gồm: thiết bị điều khiển, hệ thống cảm biến và cơ cấu chấp hành. Đồng thời đưa ra phương pháp điều khiển cho động cơ phù hợp với thiết kế hệ thống điều khiển. Phương pháp đề xuất bao gồm các bước: bước 1: xác định tốc độ quay theo yêu cầu người sử dụng; bước 2: xác định tốc độ quay thực tế của động cơ, bước 3: tính toán giá trị lưu lượng, bước 4: tính toán cận trên giới hạn lưu lượng, bước 5: Tính toán cận dưới giá trị lưu lượng, bước 6: Điều khiển bơm nhiên liệu qua mạch công suất, bước 7: thực hiện đọc và quay lại khối điều khiển ban đầu.



- (11) **65094**
- (21) 1-2019-02124 (51)⁷ **A01H 5/02**
- (22) 29.08.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/071647 29.08.2017 (87) WO2018/065151 12.04.2018
- (30) PCT/EP2016/073672 04.10.2016 EP
- (71) DUMMEN GROUP B.V. (NL)
Coldenhovelaan 6, 2678 PS De Lier, the Netherlands
- (72) MARIS, Paulus Cornelis (NL), VAN DEN HEUVEL, Johannes Franciscus Johanna Maria (NL)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) CÂY CHRYSANTHEMUM KHÁNG GỈ TRẮNG
- (57) Sáng chế đề cập đến cây kháng gỉ trắng của chi *Chrysanthemum* và hạt, phần cây tế bào cây và thế hệ con của nó. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp, và cụ thể là gen đánh dấu phân tử để nhận dạng cây kháng gỉ trắng của chi *Chrysanthemum*. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến cây thuộc chi *Chrysanthemum*, cây này kháng với gỉ trắng và cây này chứa trong bộ gen của chúng ít nhất một vùng gen, hoặc gen hoặc alen, tạo ra tính kháng gỉ trắng, ít nhất một vùng gen, hoặc gen hoặc alen, tạo ra tính kháng gỉ trắng về mặt di truyền được liên kết với trình tự axit nucleic chứa trong ít nhất một bản sao ở bộ gen của cây kháng và được thể hiện bằng SEQ ID No. 3.

- (11) **65095**
- (21) 1-2019-02126 (51)⁷ **A01N 43/40**, 43/50, 57/20, A01P 13/00
- (22) 12.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IB2017/056311 12.10.2017 (87) WO2018/078478 03.05.2018
- (30) 201631036553 25.10.2016 IN
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.05.2019
- (71) UPL LIMITED (IN)
Agrochemical Plant, Durgachak, Midnapore Dist., West Bengal, Haldia 721 602, India
- (72) BHOGE, Satish, Ekanath (IN), TALATI, Paresh, Vithaldas (IN), SHROFF, Jaidev, Rajnikant (GB), SHROFF, Vikram, Rajnikant (GB)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ ỔN ĐỊNH VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CỎ ĐẠI SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ ổn định chứa axit 2-amino-4-[hydroxy(metyl)phosphinoyl] butyric (glufosinat), tá dược silicon hữu cơ, chất hoạt động bề mặt không ion và tùy ý một hoặc nhiều thành phần hoạt tính khác. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế chế phẩm và phương pháp kiểm soát cỏ dại sử dụng các chế phẩm này.

- (11) **65096**
- (21) 1-2019-02128 (51)⁷ **C07D 333/60**, 409/12, 498/04, A61K 31/381, 31/385, 31/424, A61P 35/00
- (22) 02.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/054688 02.10.2017 (87) WO2018/067423 12.04.2018
- (30) 62/404,062 04.10.2016 US
- (71) MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America
- (72) ALTMAN, Michael, D. (US), CASH, Brandon, D. (US), CHANG, Wonsuk (US), CUMMING, Jared, N. (US), HAIDLE, Andrew, M. (US), HENDERSON, Timothy, J. (US), JEWELL, James, P. (US), LARSEN, Matthew, A. (US), LIANG, Rui (US), LIM, Jongwon (US), LU, Min (CN), OTTE, Ryan, D. (US), SIU, Tony (US), TROTTER, Benjamin Wesley (US), TYAGARAJAN, Sriram (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT BENZO[B]THIOPHEN LÀM CHẤT CHỦ VẬN CỦA TÁC NHÂN KÍCH THÍCH CỦA GEN INTERFERON (STING) VÀ DUỖC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất có công thức chung (Ia), các hợp chất có công thức chung (Ia'), các hợp chất có công thức chung (Ib), các hợp chất có công thức chung (Ib'), các hợp chất có công thức chung (I), các hợp chất có công thức chung (I'), và muối được dụng của chúng, trong đó R¹, R², R³, R⁴, R⁵, R⁶, R⁸, R⁹, X¹, X², và X³ được xác định ở đây, có thể là hữu ích làm chất cảm ứng sự sản sinh interferon typ I, cụ thể là chất hoạt hóa STING. Cũng được đề xuất là các quy trình tổng hợp các hợp chất theo sáng chế.



(11) **65097**

(21) 1-2019-02132

(51)¹⁹ **G06Q 30/06**, 30/02, 40/08, H04W
4/14

(22) 20.10.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/KR2017/011694 20.10.2017

(87) WO2018/074901 26.04.2018

(30) 10-2016-0137821 21.10.2016

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2019

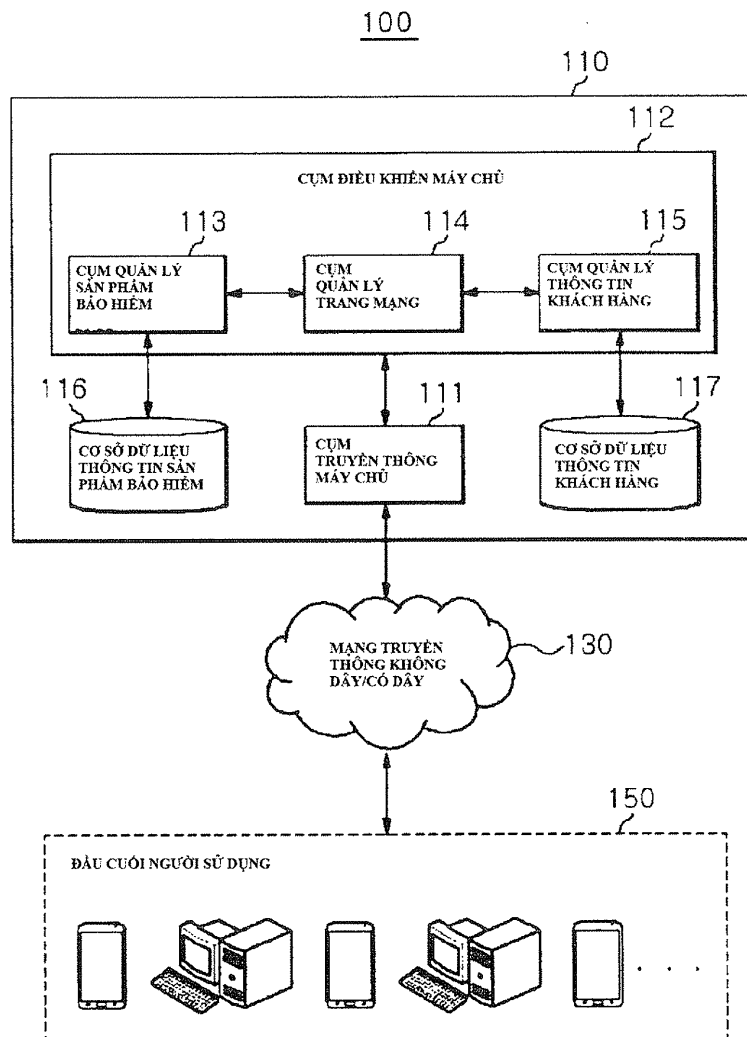
(75) KIM, YEONGWOONG (KR)

107-906, 95, Dangsansan-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07264, Republic of Korea

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP, MÁY CHỦ VÀ HỆ THỐNG CUNG CẤP DỊCH VỤ MUA SẢN PHẨM BẢO HIỂM THEO NHÓM

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp, máy chủ và hệ thống để cung cấp dịch vụ mua sản phẩm bảo hiểm theo nhóm, và cụ thể hơn, phương pháp, máy chủ, và hệ thống cung cấp dịch vụ mua sản phẩm bảo hiểm theo nhóm, sẽ cho phép tuyển chọn người tham gia cho nhóm sản phẩm bảo hiểm và mua theo nhóm sản phẩm bảo hiểm ở tỷ lệ chiết khấu định trước nếu số lượng người tham gia đạt tới số lượng định trước.



- (11) **65098**
- (21) 1-2019-02141 (51)⁷ **C08L 21/00**, A43B 3/12, 13/04, C08K 3/00, C08L 97/00
- (22) 25.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/038497 25.10.2017 (87) WO2018/079594 03.05.2018
- (30) 2016-209495 26.10.2016 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 (JP)
- (72) KAWAMOTO, Koichi (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) CHẾ PHẨM CAO SU
- (57) Sáng chế đề cập đến [1] chế phẩm cao su có lực bám tuyệt vời, trong đó chế phẩm - chứa (A) thành phần cao su, (B) sản phẩm thoái biến lignin có lượng anđehyt theo phương pháp oxy hóa kiềm nitrobenzen là 12% khối lượng hoặc nhiều hơn, và (C) tác nhân chống lão hóa; [2] để giầy sử dụng chế phẩm cao su [1] nêu trên; và [3] tác nhân cải thiện lực bám dùng cho các chế phẩm cao su, chứa (B) sản phẩm thoái biến lignin có lượng anđehyt theo phương pháp oxy hóa kiềm nitrobenzen là 12% khối lượng hoặc nhiều hơn, như một thành phần hoạt tính.

- (11) **65099**
 (21) 1-2019-02147 (51)¹⁹ **H04W 72/04**
 (22) 21.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/102581 21.09.2017 (87) WO2018/059293 05.04.2018
 (30) 201610872508.X 29.09.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) WU, Ning (CN), LI, Zhongfeng (CN), QIN, Yi (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, phương tiện đọc được bởi máy tính và hệ thống truyền thông. Phương pháp truyền thông được đề xuất trong sáng chế bao gồm: thu khoảng cách sóng mang con thứ nhất được mang trong kênh phát rộng từ trạm gốc, trong đó khoảng cách sóng mang con thứ nhất được sử dụng cho kênh chung; và truyền thông với trạm gốc dựa trên khoảng cách sóng mang con thứ nhất. Trong các phương án của sáng chế, thiết bị người dùng (UE) có thể nhận biết một cách chính xác, trong hệ thống nhiều khoảng cách sóng mang con, khoảng cách sóng mang con được sử dụng để truyền dữ liệu, và sau đó thực hiện việc truyền dữ liệu. Điều này có thể đảm bảo hiệu quả rằng UE thực hiện dịch vụ tương ứng, nhờ đó đáp ứng yêu cầu dịch vụ tương ứng.



S101. Trạm gốc xác định khoảng cách sóng mang con thứ nhất tương ứng với UE

S102. Trạm gốc thông báo UE về khoảng cách sóng mang con thứ nhất

S103. UE thực hiện truyền dữ liệu với trạm gốc dựa trên khoảng cách sóng mang con thứ nhất

- (11) **65100**
- (21) 1-2019-02153 (51)¹⁹ **B29C 33/72**
- (22) 06.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/036523 06.10.2017 (87) WO2018/079237 A1 03.05.2018
- (30) 2016-210936 27.10.2016 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2019
- (71) ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006 Japan
- (72) TAKAMORI Hisayoshi (JP), WATANABE Taku (JP), NIIHAMA Tomohiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) HỢP CHẤT LÀM SẠCH VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH MÁY GIA CÔNG NHỰA
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất làm sạch bao gồm nhựa nhiệt dẻo olefin và muối kẽm của axit béo, trong đó tỷ lệ giảm trọng lượng sau khi sấy khô ở nhiệt độ 80°C trong thời gian 2 giờ là 0,2% hoặc ít hơn, và phương pháp làm sạch máy sản xuất tấm và/hoặc màng trong khi tạo màng liên tục bằng cách sử dụng hợp chất làm sạch.

(11) **65101**

(21) 1-2019-02163

(51)⁷ **A01G 23/10**, 23/14

(22) 20.11.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/IN2017/050544 20.11.2017

(87) WO2018/096555 31.05.2018

(30) 201641040063 23.11.2016 IN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2019

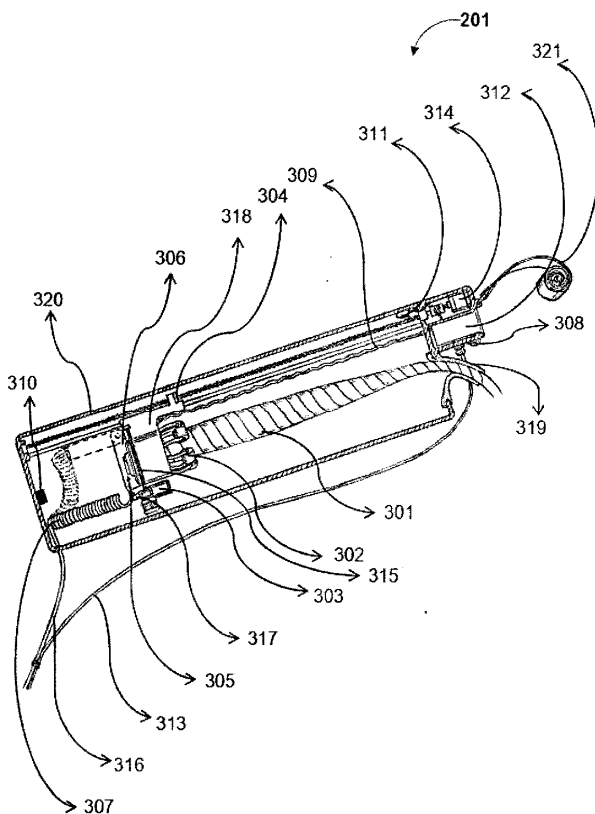
(75) VARGHESE, CHARLES VIJAY (IN)

XII/285, Chamathayil House, Estate Road, Colonipady, Keezhmadu Village Erumathala P.O, Aluva, Ernakulam, Kerala 683112, India

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KHAI THÁC NHỰA CÂY TỪ CỤM HOA

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, hệ thống và phương pháp khai thác nhựa để khai thác nhựa từ cụm hoa. Thiết bị được lắp đặt trên cây để khai thác nhựa từ cụm hoa. Ban đầu, sử dụng dao cắt, phần đỉnh của cụm hoa được cắt. Nhựa rỉ ra từ mặt cắt được thu lại bằng cách sử dụng bộ thu nhựa. Sự tạo thành nhựa ở cụm hoa được kích thích bằng cách sử dụng bộ kích thích. Bộ điều khiển với chương trình xác định trước điều khiển các hoạt động khác nhau của dao cắt, bộ thu nhựa, bộ chỉ báo và bộ kích thích. Bộ truyền lực tuyến tính được sử dụng để di chuyển dao cắt, bộ kích thích, và bộ thu nhựa cùng nhau hoặc riêng lẻ ở thời điểm định trước để dao cắt có thể cắt phần đỉnh có thể tiếp theo của cụm hoa. Một hay nhiều thiết bị khai thác nhựa có thể được kết nối với bộ phận lưu trữ thông qua ống để thu nhựa và được làm lạnh ngay. Áp suất chân không được cung cấp cho đường ống cũng như đầu hút của bộ thu nhựa để tăng cường lưu lượng nhựa.



(11) **65102**

(21) 1-2019-02178

(51)⁷ **G01B 11/00**, F41G 1/00, G02B 27/00

(22) 26.04.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

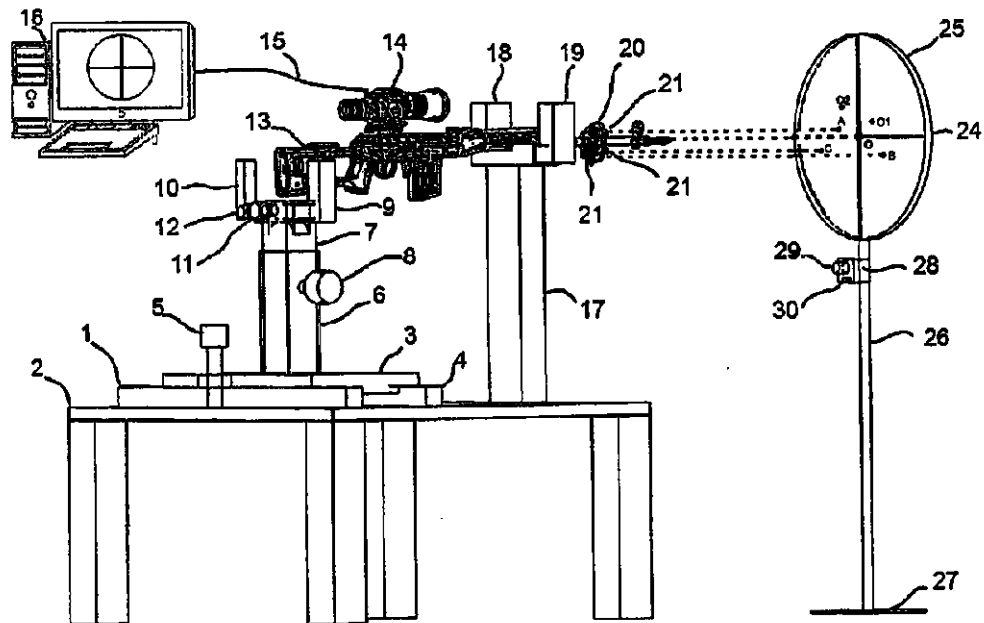
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Tạ Hồng Nam (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **CƠ CẤU ĐÁNH GIÁ SAI LỆCH GÁ LẮP CỦA KÍNH NGẮM ĐIỆN TỬ TRÊN THIẾT BỊ BẮN**

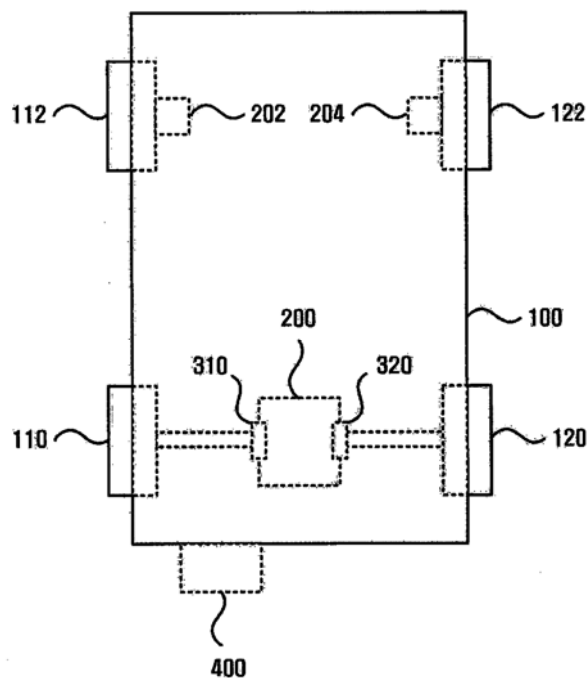
(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu đánh giá sai lệch gá lắp của kính ngắm điện tử trên thiết bị bắn bao gồm: bộ gá thiết bị bắn; bộ chỉ thị laze bao gồm các thiết bị chỉ thị laze- bia hiệu chỉnh, bộ chỉ thị laze và máy tính hiển thị và xử lý. Cơ cấu theo sáng chế đề xuất có thể giúp xác định độ sai lệch gá lắp của các thiết bị kính ngắm điện tử lên thiết bị bắn một cách đơn giản, chính xác và triển khai nhanh. Cơ cấu này có thể áp dụng cho việc căn chỉnh đường ngắm (boresight) của nhiều thiết bị khác như căn chỉnh đường ngắm (boresight) trong tác hệ thống quang điện tự động chỉ thị mục tiêu hoặc các thiết bị cầm tay.



- (11) **65103**
 (21) 1-2019-02185 (51)⁷ **B60K 7/00**, B60L 15/20, F16H 19/04, F16D 41/06
 (22) 14.08.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/008820 14.08.2017 (87) WO2018/062682 05.04.2018
 (30) 10-2016-0123732 27.09.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2019

- (71) MONOLITH INC. (KR)
 #102, 213-4, Cheomdan-ro Jeju-si Jeju-do 63309, Republic of Korea
 (72) CHOI, Ji Woong (KR), KIM, Jong Seok (KR), JUNG, Jae Woong (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
 (54) XE ĐUA CÓ THỂ THỰC HIỆN VIỆC LÁI KHÔNG CẦN CẤP NĂNG LƯỢNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG TRỌNG LỰC VÀ TĂNG TỐC TỨC THỜI
 (57) Sáng chế đề cập đến xe đua có thể thực hiện việc lái không cần cấp năng lượng bằng cách sử dụng trọng lực và tăng tốc tức thời sử dụng một bộ phận cấp năng lượng, xe đua này bao gồm: cơ cấu cấp năng lượng thứ nhất để cung cấp năng lượng cho xe đua trong khi thực hiện việc tăng tốc tức thời; hai bộ ly hợp một chiều được nối với cơ cấu cấp năng lượng thứ nhất; và hai bánh lần lượt nối với hai bộ ly hợp một chiều, trong đó hai bộ ly hợp một chiều có thể lần lượt quay ở các vận tốc khác nhau và năng lượng cung cấp từ cơ cấu cấp năng lượng thứ nhất được nhận đồng thời trong quá trình thực hiện việc tăng tốc tức thời qua các bộ ly hợp một chiều lần lượt nối với hai bánh xe đó.



- (11) **65104**
(21) 1-2019-02196 (51)⁸ **E01C 7/14, 7/18, 7/32**
(22) 25.09.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/HU2017/050041 25.09.2017 (87) WO2018/060751 A1 05.04.2018
(30) P1600554 28.09.2016 HU
(71) NOVONOVON ZRT. (HU)

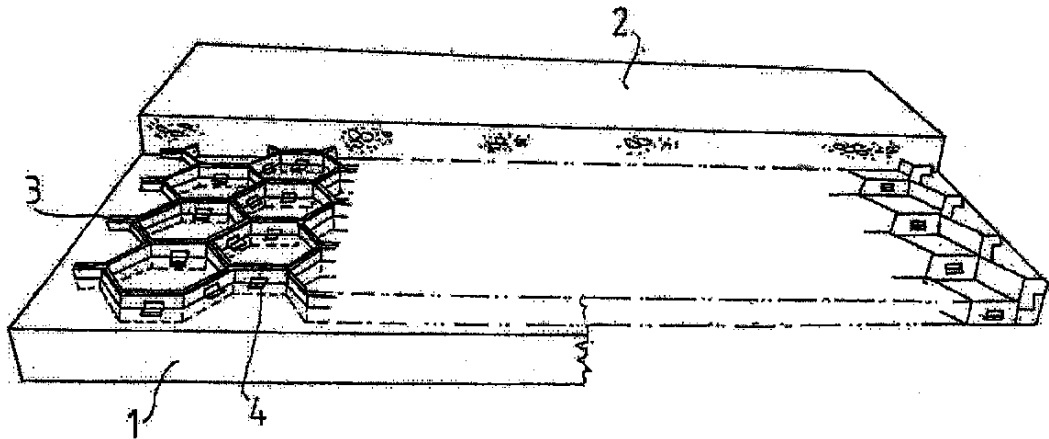
Csáky u. 3., 6000 Kecskemét, Hungary

(72) CZINTOS, Csongor (HU)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(54) **CẤU TRÚC ĐƯỜNG GIA CỐ BÊ TÔNG ĐƯỢC PHỦ NHỰA ĐƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc đường bê tông gia cố được phủ nhựa đường bao gồm lớp đế (1) được làm từ bê tông có bề mặt trên cơ bản ngang và được đặt trực tiếp hoặc qua một kết cấu phụ lên mặt đất và ít nhất một lớp phủ (2) được đúc ở trên được làm từ nhựa đường, và các chi tiết đỡ (3) được đặt giữa lớp đế (1) và lớp phủ (2), trong đó các chi tiết đỡ (3) được chèn ở độ sâu định trước vào lớp đế (1) trước khi để được cố định sao cho chúng nhô một phần ra khỏi lớp đế (1) theo hướng thẳng đứng lên bề mặt trên, và phần nhô lên này tạo ra sự bảo vệ cho lớp phủ (2) không bị xô lệch so với lớp đế (1) ở các điều kiện tải trọng mà đường phải chịu, và các chi tiết đỡ (3) là các dải dẹt với các thành cơ bản là thẳng đứng so với bề mặt của lớp đế (1) và bao gồm các phần tiếp theo có các hướng khác nhau để tạo thành các đường uốn khúc tương ứng.

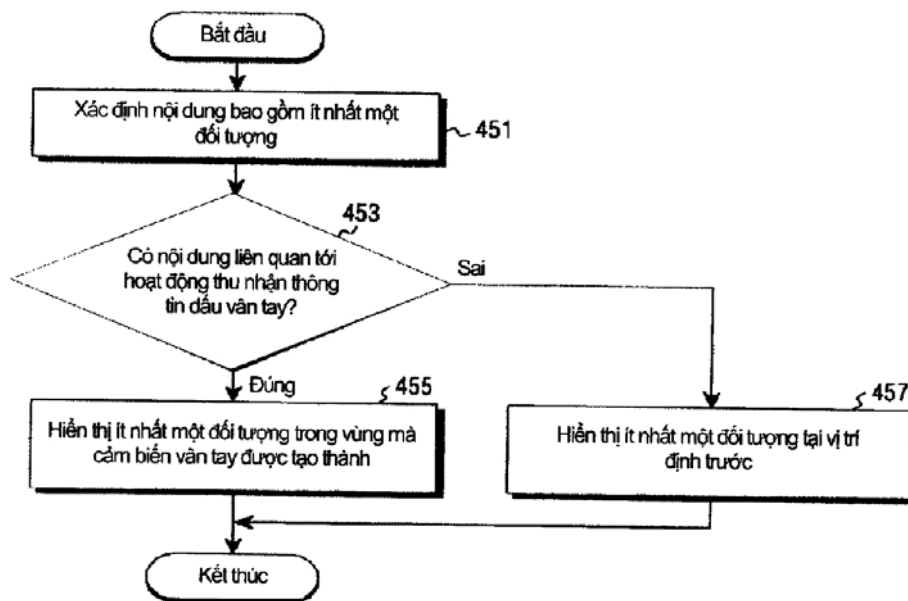


- (11) **65105**
 (21) 1-2019-02199 (51)¹⁹ **G06F 21/32**, 21/45, G06K 9/00
 (22) 09.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/012636 09.11.2017 (87) WO2018/088809 17.05.2018
 (30) 10-2016-0148535 09.11.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2019

- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) LEE, Hyemi (KR), SHIN, Hyung-Woo (KR), LIM, Kyungsoo (KR), YOON, Pil-Joo (KR), LEE, Haedong (KR), HAN, Yong-Gil (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP HOẠT ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử và phương pháp hoạt động của thiết bị điện tử này. Phương pháp và thiết bị bao gồm màn hình, cảm biến vân tay được tạo thành trong ít nhất một phần của vùng hiển thị của màn hình, và bộ xử lý, trong đó bộ xử lý được tạo cấu hình để xác định nội dung bao gồm ít nhất một đối tượng được hiển thị trên màn hình, khi nội dung không liên quan tới hoạt động thu nhận thông tin dấu vân tay, thì hiển thị ít nhất một đối tượng ở vị trí định trước, và khi nội dung liên quan tới hoạt động thu nhận thông tin dấu vân tay, thì hiển thị ít nhất một đối tượng trong ít nhất một phần của vùng hiển thị mà trong đó cảm biến vân tay được tạo thành. Sáng chế cũng có thể có các phương án khác.



(11) **65106**

(21) 1-2019-02205

(51)¹⁹ **G01S 19/28**, 19/07, 19/08

(22) 07.11.2016

(43) 26.08.2019

(86) PCT/JP2016/082999

07.11.2016

(87) WO2018/083803

11.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2019

(71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)

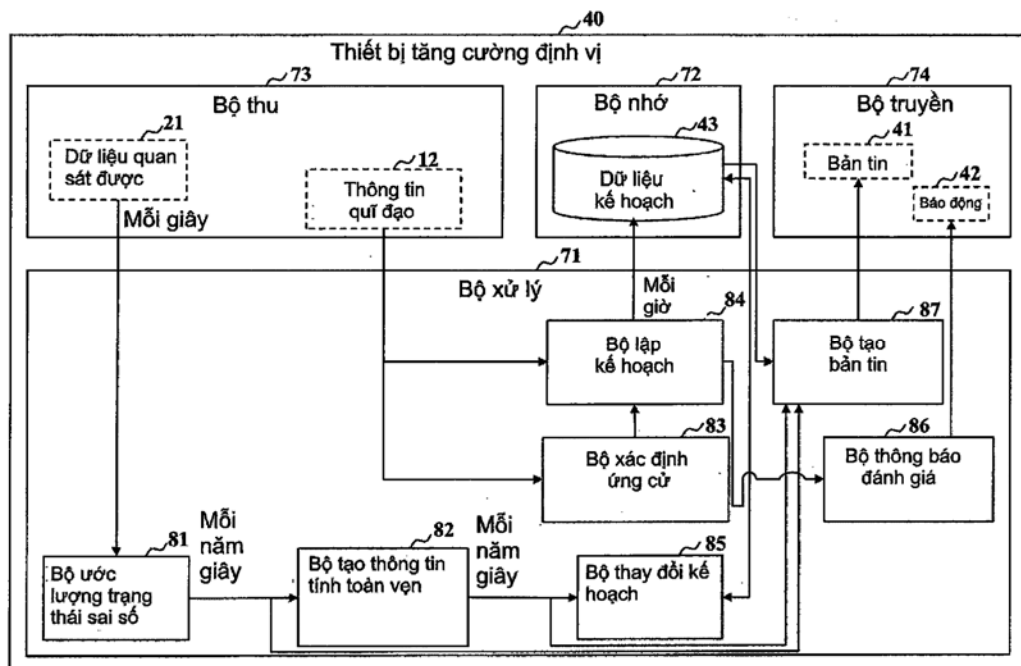
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310 Japan

(72) MIYA, Masakazu (JP), FUJITA, Seigo (JP), SATO, Yuki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ TĂNG CƯỜNG ĐỊNH VỊ, HỆ THỐNG TĂNG CƯỜNG ĐỊNH VỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TĂNG CƯỜNG ĐỊNH VỊ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tăng cường định vị, hệ thống tăng cường định vị và phương pháp tăng cường định vị. Trong thiết bị tăng cường định vị (40), bộ lập kế hoạch (84) chọn tập hợp con thỏa mãn các điều kiện chọn từ trong tập hợp ứng cử mà là tập hợp của các vệ tinh là các ứng cử chọn và lưu dữ liệu kế hoạch (43) chỉ báo tập hợp con được chọn trong bộ nhớ (72). Bộ thay đổi kế hoạch (85) thu được thông tin tính toán ven chỉ báo chất lượng của tín hiệu định vị được truyền từ từng vệ tinh và dò vệ tinh mà chất lượng của tín hiệu định vị của vệ tinh này không thỏa mãn các điều kiện chất lượng, từ trong tập hợp con được chọn bằng bộ lập kế hoạch (84), dựa vào thông tin tính toán ven thu được. Bộ thay đổi kế hoạch (85) thay thế vệ tinh dò được trong tập hợp con với vệ tinh khác có trong tập hợp ứng cử. Bộ tạo bản tin (87) làm cho các vệ tinh, có trong tập hợp con được chỉ báo bằng dữ liệu kế hoạch (43) được lưu trong bộ nhớ (72) trong số các vệ tinh có trong tập hợp ứng cử, trở thành các đối tượng của tăng cường định vị và tạo bản tin (41) để phân phối thông tin tăng cường sẽ được sử dụng để tăng cường định vị.



- (11) **65107**
 (21) 1-2019-02216 (51)⁷ **C03C 15/02**, 15/00, C03B 33/00, C03C 21/00, 3/083, H04M 1/02
 (62) 1-2010-01815
 (22) 16.12.2008 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2008/072863 16.12.2008 (87) WO2009/078406 A1 25.06.2009
 (30) 2007-325542 18.12.2007 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.07.2010

- (71) HOYA CORPORATION (JP)
 7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525 Japan
 (72) FUJII, Tatsuya (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) TẤM NỀN THỦY TINH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM NỀN THỦY TINH NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến kính bảo vệ (1) dùng cho thiết bị đầu cuối di động có độ bền cao với độ dày tấm mỏng để cho phép làm giảm độ dày của thiết bị khi được lắp vào thiết bị này. Kính bảo vệ (1) dùng cho thiết bị đầu cuối di động là kính bảo vệ thu được bằng cách tạo ra mẫu cản quang trên các bề mặt chính của nền thủy tinh có dạng tấm, sau đó khắc ăn mòn nền thủy tinh với chất khắc ăn mòn sử dụng mẫu cản quang làm mặt nạ, nhờ đó nền thủy tinh được cắt thành hình dạng mong muốn và kính bảo vệ này bảo vệ màn hình hiển thị của thiết bị đầu cuối di động, mà ở đó mặt rìa (14) của kính bảo vệ (1) được tạo ra từ bề mặt kính nóng chảy, và theo độ nhám bề mặt của mặt rìa, độ nhám trung bình số học Ra là 10nm hoặc nhỏ hơn.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến tấm nền thủy tinh và phương pháp sản xuất tấm nền thủy tinh này.

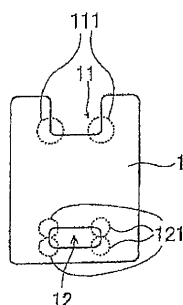


FIG. 2 (a)

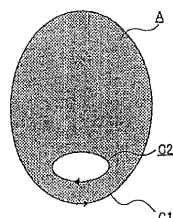


FIG. 2 (b)

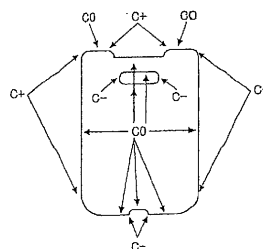


FIG. 2 (c)

- (11) **65108**
(21) 1-2019-02218 (51)⁷ **C02F 1/52**, 1/66, B01D 21/01, C02F 103/00, 1/56
(22) 25.10.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/EP2017/077314 25.10.2017 (87) WO2018/077951 A1 03.05.2018
(30) 16196058.8 27.10.2016 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(72) BARNE Sameer Keshav (IN), RAMAN Srinivasa Gopalan (IN), SANKAR Racbana (IN), SHAH Bijal Dharmvirbhai (IN), SHRESTH Rudra Saurabh (IN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM LỌC NƯỚC DÙNG ĐỂ LÀM TRONG SẠCH NƯỚC NGUỒN ĐỂ CÓ NƯỚC THÍCH HỢP SỬ DỤNG CHO GIẶT GIỮ**
(57) Sáng chế liên quan đến một chế phẩm lọc nước bao gồm:
a. 2-20% trọng lượng, tính theo trọng lượng của chất khô, của hợp chất nhôm clorua, có tính bazơ trong khoảng 60% -85%;
b. 2-20% trọng lượng, tính theo trọng lượng của chất khô, của chất keo tụ
c. 0,1 -5% trọng lượng, tính theo trọng lượng của chất khô, của một polyacrylamide anion có trọng lượng phân tử hơn 100 kDa;
d. 40-96 % trọng lượng, tính theo trọng lượng của chất khô, của chất độn dạng hạt; trong đó tỷ lệ trọng lượng khô của nhôm chlorohydrate với chất keo tụ sắt nằm trong khoảng 1:1 đến 1:5.
Sáng chế liên quan đến một phương pháp làm trong sạch nước tự nhiên để thu được nước sạch phù hợp sử dụng cho giặt giũ.

(11) **65109**

(21) 1-2019-02226

(51)⁷ **G01N 21/896**, 21/89, 21/88, G01B
11/25, G01N 21/47

(22) 05.04.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/KR2017/003745 05.04.2017

(87) WO2018/079955 03.05.2018

(30) 10-2016-0140068 26.10.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2019

(71) ZIN CORPORATION CO., LTD. (KR)

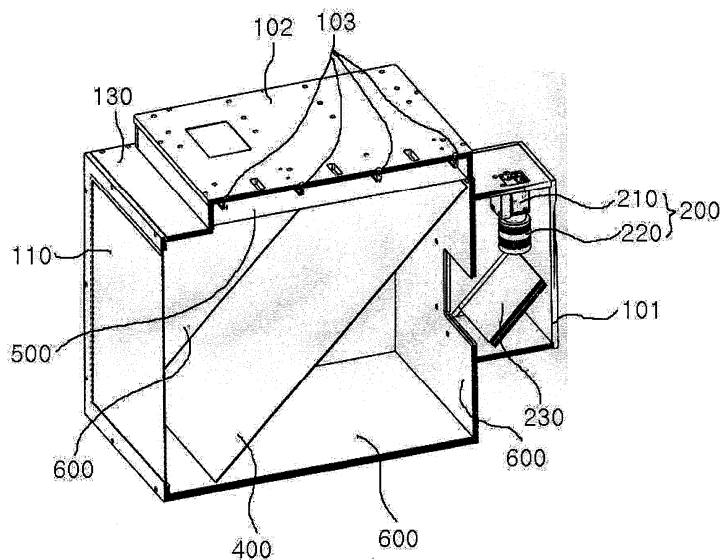
9th Floor, IT Premier Tower (Gasan-dong) 88, Gasan digital 1-ro Geumcheon-gu Seoul
08590, Republic of Korea

(72) LEE, Chang Hee (KR), PARK, Sang Pil (KR), CHOI, Kil Young (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ KIỂM TRA HÌNH ẢNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra hình ảnh bao gồm: vỏ có cửa sổ truyền dẫn trên một mặt của vỏ này để truyền ánh sáng đến đối tượng cần được nhận biết; môđun camera để chụp đối tượng cần được nhận biết được định vị bên ngoài cửa sổ truyền dẫn; môđun chiếu xạ bằng LED được lắp đặt trên một mặt của vỏ và chiếu xạ ánh sáng đến đối tượng cần được nhận biết qua cửa sổ truyền dẫn; gương bán phản được lắp đặt bên trong vỏ và khúc xạ ánh sáng được chiếu xạ từ môđun chiếu xạ bằng LED về phía đối tượng cần được nhận biết; tấm khuếch tán sơ cấp được lắp đặt giữa môđun chiếu xạ bằng LED và gương bán phản để khuếch tán ánh sáng tán xạ được chiếu xạ từ môđun phát sáng bằng LED; và tấm khuếch tán thứ cấp được bố trí trên thành bên trong của vỏ để khuếch tán ánh sáng tán xạ đi qua tấm khuếch tán sơ cấp và ánh sáng tán xạ đi qua gương bán phản và bị phản xạ bởi gương bán phản.



(11) **65110**

(21) 1-2019-02229

(51)⁷ **B65B 13/00**

(22) 26.04.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2019

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐẤT VIỆT (VN)**

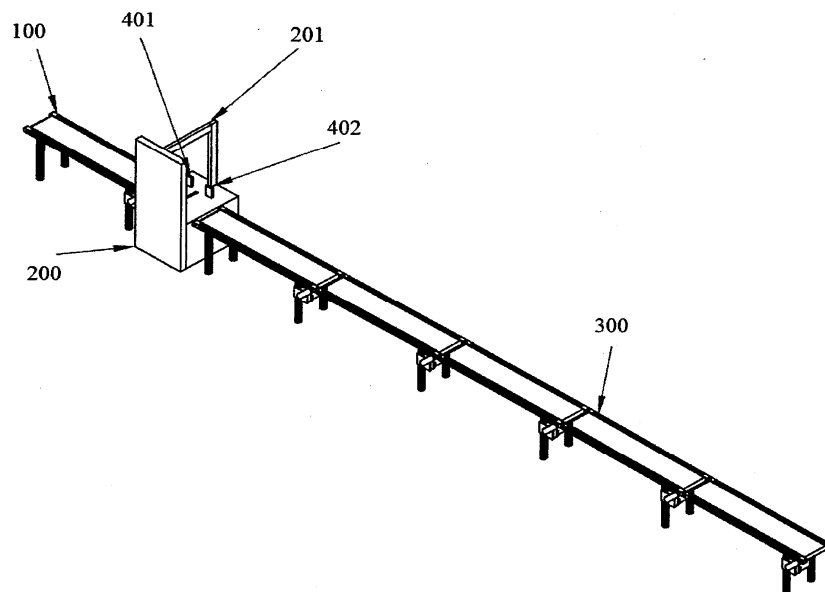
Thôn Tràng Bảng 2, xã Tràng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(72) Nguyễn Quang Toàn (VN), Nguyễn Duy Tấn (VN), Lương Quang Phú (VN)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **THIẾT BỊ ĐÓNG GÓI TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đóng gói tự động để đóng gói các cấu kiện xây dựng có thể được xếp chồng lên nhau, thiết bị này bao gồm: bộ phận băng tải đầu vào để vận chuyển chồng cấu kiện xây dựng từ đầu vào của thiết bị đóng gói tự động; bộ phận bó dây tự động để ra dây và bó dây xung quanh chồng cấu kiện xây dựng nêu trên khi chồng cấu kiện xây dựng này được vận chuyển tới bộ phận bó dây tự động; cảm biến thứ nhất để phát hiện khi chồng cấu kiện xây dựng ở vị trí thứ nhất, tại đó bộ phận bó dây tự động sẽ bó dây xung quanh phần phía trước của chồng cấu kiện xây dựng này; cảm biến thứ hai để phát hiện khi chồng cấu kiện xây dựng ở vị trí thứ hai, tại đó bộ phận bó dây tự động sẽ bó dây xung quanh phần phía sau của chồng cấu kiện xây dựng này; cơ cấu thanh kẹp để kẹp và sắp thẳng chồng cấu kiện xây dựng nêu trên trước khi chồng cấu kiện xây dựng này được bó dây; bộ phận băng tải đầu ra để vận chuyển chồng cấu kiện xây dựng sau khi chồng cấu kiện xây dựng này đã được bó dây tại các vị trí thứ nhất và thứ hai.



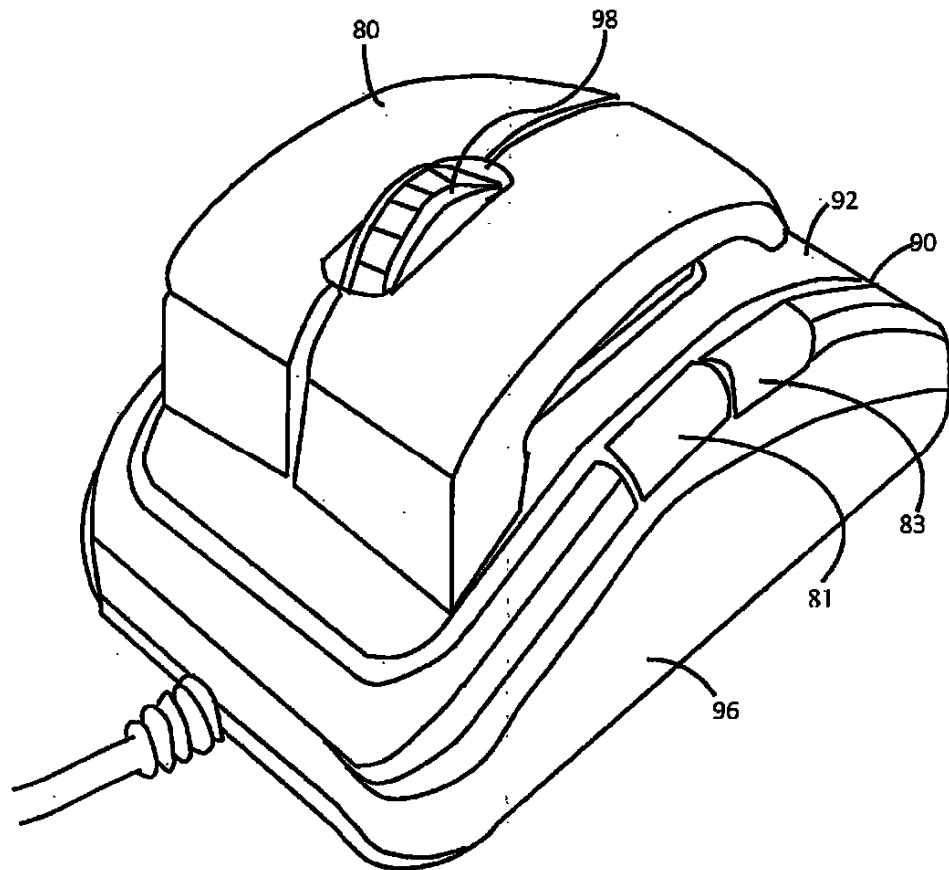
- (11) **65111**
 (21) 1-2019-02230 (51)⁷ **G06F 3/00, 3/0354**
 (22) 02.10.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/IB2016/055893 02.10.2016 (87) WO2018/060760 05.04.2018
 (30) 15/280,029 29.09.2016 US
 (75) QIANKUN WU (US)

23158 Dracaea Ave, Moreno Valley, California- 92553, United States of America

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINIP & Cộng sự (WINIP & PARTNERS)

(54) **THIẾT BỊ CHUỘT/THIẾT BỊ CHUYỂN ĐƯỢC KÍCH HOẠT BẰNG NGÓN TAY**

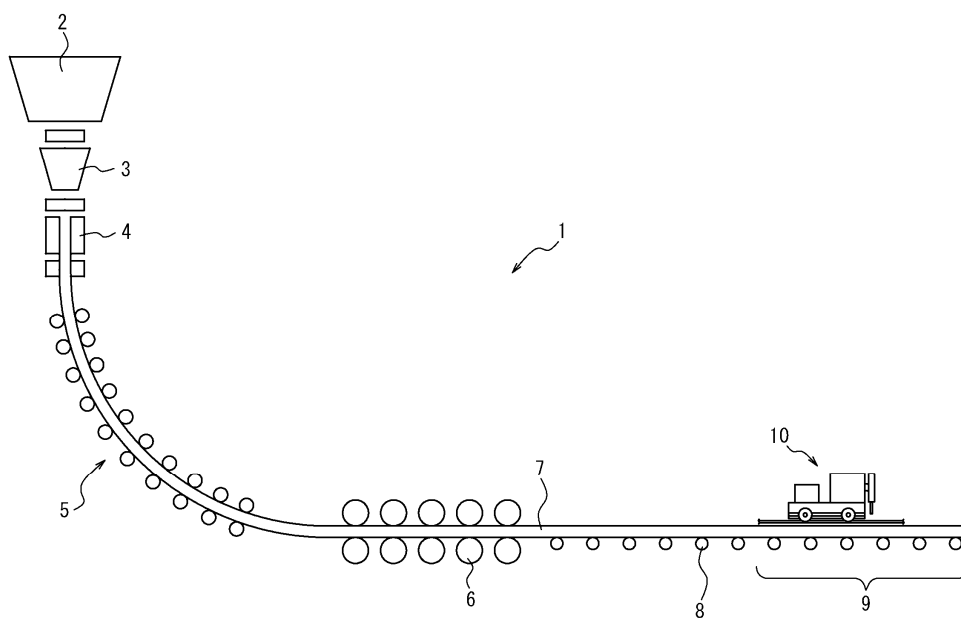
(57) Sáng chế bộc lộ thiết bị chuyển/thiết bị chuột được kích hoạt bằng đốt ngón gân của (các) ngón tay. Thiết bị chuyển/chuột được thiết kế kiểu công thái học để ngăn ngừa hội chứng đường hầm cổ tay và cong các ngón tay. Thiết bị chuyển/chuột bao gồm vỏ có thành trên, thành dưới, và các thành bên. Thiết bị chuyển/chuột bao gồm các cần trên/các nút thuôn dài được đỡ xoay được bởi thành trên. Các cần trên/các nút thuôn dài là các bề mặt cao để đỡ tốt hơn các ngón tay của người sử dụng ở vị trí nghỉ. Chuột được kích hoạt bằng cách ấn xuống lên các bề-mặt cao của các cần trên bằng đốt ngón gân của các ngón tay mà không làm cong các ngón tay.



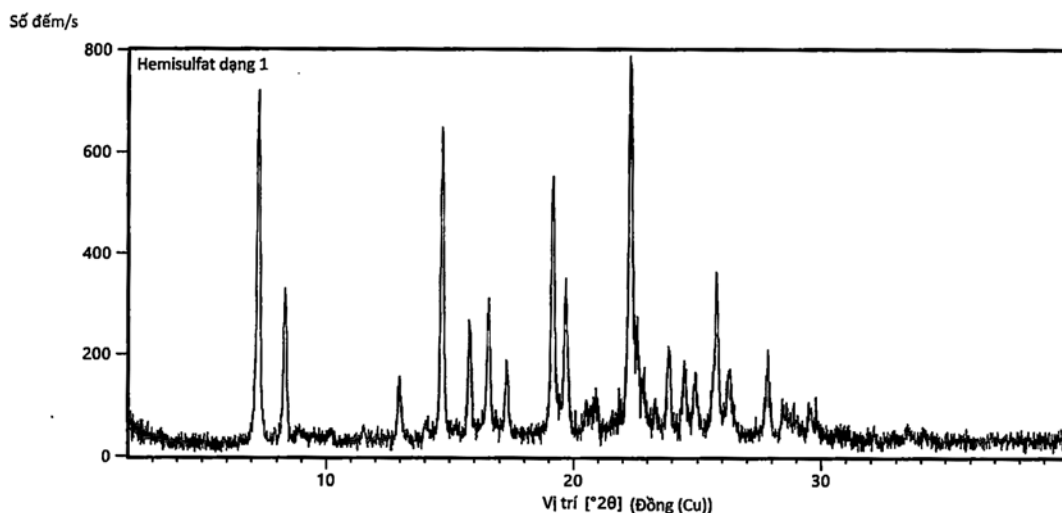
- (11) **65112**
 (21) 1-2019-02244 (51)¹⁹ **B22D 11/12**, 11/126, 11/16, B23K
 7/00, H01L 35/30, H02N 11/00
 (22) 22.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/034308 22.09.2017 (87) WO2018/066389 12.04.2018
 (30) 2016-196760 04.10.2016 JP
 2016-196761 04.10.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.05.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011, Japan
 (72) KUROKI Takashi (JP), TSUTSUMI Koichi (JP), SUMI Ikuhiro (JP), KUGA
 Yoshinobu (JP), FUKAMI Masayuki (JP), FUJII Yoshiki (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **MÁY CẮT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NĂNG LƯỢNG NHIỆT ĐIỆN**
 (57) Sáng chế đề xuất máy cắt mà cắt vật chuyển động ở nhiệt độ cao để được cắt trong khi
 di chuyển đồng bộ với sự chuyển động của vật được cắt, và có khả năng tự bảo vệ hiệu
 quả khỏi nhiệt độ của vật được cắt và sử dụng nhiệt độ hiệu quả. Máy cắt để cắt vật
 chuyển động ở nhiệt độ cao để được cắt trong khi di chuyển đồng bộ với sự chuyển
 động của vật được cắt, bao gồm: dụng cụ cắt được tạo kết cấu để cắt vật được cắt; thiết
 bị di chuyển được tạo kết cấu để di chuyển máy cắt đồng bộ với vật được cắt; tấm làm
 mát bằng nước được tạo kết cấu để làm mát máy cắt; và thiết bị tạo năng lượng nhiệt
 điện bao gồm thành phần nhiệt điện để chuyển đổi nhiệt độ của vật được cắt thành năng
 lượng điện, trong đó tấm làm mát bằng nước đồng thời có tác dụng làm mát phía nhiệt
 độ thấp của thành phần nhiệt điện.



- (11) **65113**
- (21) 1-2019-02245 (51)⁷ **C07D 233/64**, 401/04, A61K
31/4174, 31/4439, A61P 35/00
- (22) 05.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/0055403 05.10.2017 (87) WO2018/067860 12.04.2018
- (30) 62/404,474 05.10.2016 US
- (71) MITOBRIDGE, INC. (US)
1030 Massachusetts Avenue, Suite 200, Cambridge, MA 02138, United States of America
- (72) LAGU, Bharat (US), TRZASKA, Scott (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) MUỐI HEMISULFAT CỦA AXIT (R)-3-METYL-6-(2-((5-METYL-2-(4-(TRIFLOMETYL)PHENYL) - 1H-IMIDAZOL- 1- YL)METYL)PHENOXY)-HEXANOIC, MUỐI MEGLUMIN CỦA AXIT (R)-3-METYL-6-(2-((5-METYL-2-(6-(TRIFIOMETYL)PYRIDIN-3- YL)-1H-IMIDAZOL-1-YL)METYL)-PHENOXY)HEXANOIC, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG
- (57) Sáng chế đề cập đến muối hemisulfat của axit (R)-3-metyl-6-(2-((5-metyl-2-(4-(triflometyl)phenyl)-1H-imidazol-1-yl)metyl)phenoxy)hexanoic và muối meglumin của axit (R)-3-metyl-6-(2-((5-metyl-2-(6-(trinometyl)pyridin-3-yl)-1H-imidazol-1-yl)metyl)phenoxy)hexanoic có khả năng hoạt hóa thụ thể hoạt hóa tăng sinh peroxisom delta (PPAR δ) để dùng trong phát triển dược chất và sản phẩm thuốc. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các muối này.



- (11) **65114**
(21) 1-2019-02246 (51)⁷ **A61K 9/08**, 31/194, 31/455,
31/675, 31/708, 47/02, 47/18
(22) 07.09.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/RU2017/000658 07.09.2017 (87) WO2018/063028 05.04.2018
(30) 2016138632 29.09.2016 RU

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.05.2019

(71) OBSHESTVO S OGRANICHENNOI OTVETSTVENNOSTYU "NAUCHNO-TEKHNOLOGICHESKAYA FARMACEVTICHESKAYA FIRMA "POLYSAN" (RU)

Ul Salova, 72, Korp. 2, Lit. A, St. Petersburg, 192102, Russian Federation

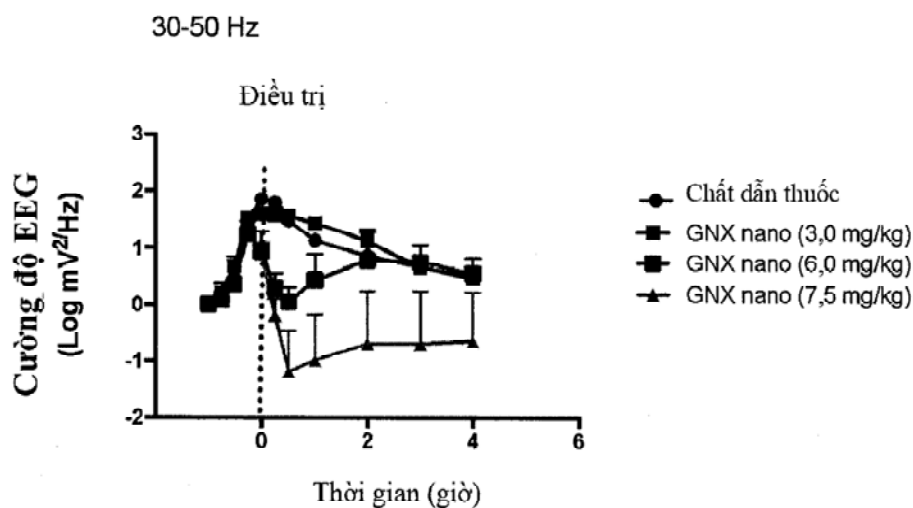
(72) KOVAIJENKO, Alexey Leonidovich (RU), PETROV, Andrey Yurievich (RU)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ DƯỢC PHẨM ỔN ĐỊNH DẠNG DUNG DỊCH NƯỚC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bào chế dược phẩm ổn định dạng dung dịch nước có thể được sử dụng để sản xuất thuốc tiêm tĩnh mạch chứa các hoạt chất là axit succinic, nicotinamit, inosin và riboflavin mononucleotit và có đặc tính bảo vệ tế bào.

- (11) **65115**
- (21) 1-2019-02247 (51)¹⁹ **A61K 31/57**, 9/00, A61P 25/08
- (22) 13.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/056565 13.10.2017 (87) WO2018/071803 19.04.2018
- (30) 62/408,330 14.10.2016 US
- 62/486,781 18.04.2017 US
- (71) MARINUS PHARMACEUTICALS, INC (US)
170 N. Radnor Chester Road, Suite 250 Radnor, Pennsylvania 19087-5279, US
- (72) SAPORITO, Michael (US), PATRONEVA, Albena (US), CZEKAI, David (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) CHẾ PHẨM CHỨA CÁC HẠT NANO STEROIT HOẠT HÓA THẦN KINH ĐỂ TẠO RA ỨC CHẾ KÍCH PHÁT ĐIỆN NÃO ĐỒ
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa các hạt nano steroid hoạt hóa thần kinh để gây ra ức chế kích phát điện não đồ hoặc ức chế điện não đồ ở bệnh nhân.



- (11) **65116**
- (21) 1-2019-02252 (51)⁷ **A61K 31/192**, 31/4192, 31/4439, A61P 13/12
- (22) 05.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/055400 05.10.2017 (87) WO2018/067857 12.04.2018
- (30) 62/404,390 05.10.2016 US
- (71) MITOBRIDGE, INC. (US)
1030 Massachusetts Avenue, Suite 200, Cambridge, MA 02138, United States of America
- (72) LAGU, Bharat (US), PATANE, Michael (US), TOZZO, Effie (US), TRZASKA, Scott (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) HỢP CHẤT ĐỂ SỬ DỤNG TRONG PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRỊ THƯƠNG TỔN THẬN CẤP TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có thể sử dụng trong phương pháp điều trị bệnh cho đối tượng bị bệnh là người mắc thương tổn thận cấp tính.

- (11) **65117**
(21) 1-2019-02255 (51)⁷ **G01N 30/02**
(22) 03.11.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2017/109262 03.11.2017 (87) WO2018/082647 11.05.2018
(30) 201610949978.1 03.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.05.2019

- (71) SHIJIAZHUANG YILING PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No.238 Tianshan Street High-Tech Development Area Shijiazhuang, Hebei 050035, China
(72) ZHANG, Shuiying (CN), BI, Dan (CN), CHEN, Yupeng (CN), ZHAO, Qian (CN)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG MENTOL TRONG CHẾ PHẨM THUỐC ĐÔNG Y TRUYỀN THỐNG
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xác định hàm lượng mentol trong chế phẩm thuốc đông y truyền thống. Chế phẩm thuốc đông y truyền thống bao gồm nguyên liệu thuốc sau đây: *Fructus forsythia*, *Flos lonicerae*, *Radix isatidis*, *Semen armeniacae amarum*, *mentol*, *Herba houttuyniae*, đại hoàng (rheum), *Herba pogostemonis*, *Rhizoma dryopteris crassirhizomae*, *Rhodiola rosea* L., *Herba ephedrae*, *Radix glycyrrhizae* và thạch cao (gypsum). Theo phương pháp xác định hàm lượng này, hàm lượng mentol trong chế phẩm được xác định bằng phép sắc ký khí để kiểm soát có hiệu quả hàm lượng mentol trong chế phẩm. Ngoài ra, phương pháp này có thể tiết kiệm năng lượng và giảm chi phí để phân tích.

(11) **65118**

(21) 1-2019-02274

(51)¹⁹ **H04W 8/20**

(22) 22.09.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2017/102963 22.09.2017

(87) WO2018/076976 03.05.2018

(30) 201610934258.8

31.10.2016

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.05.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

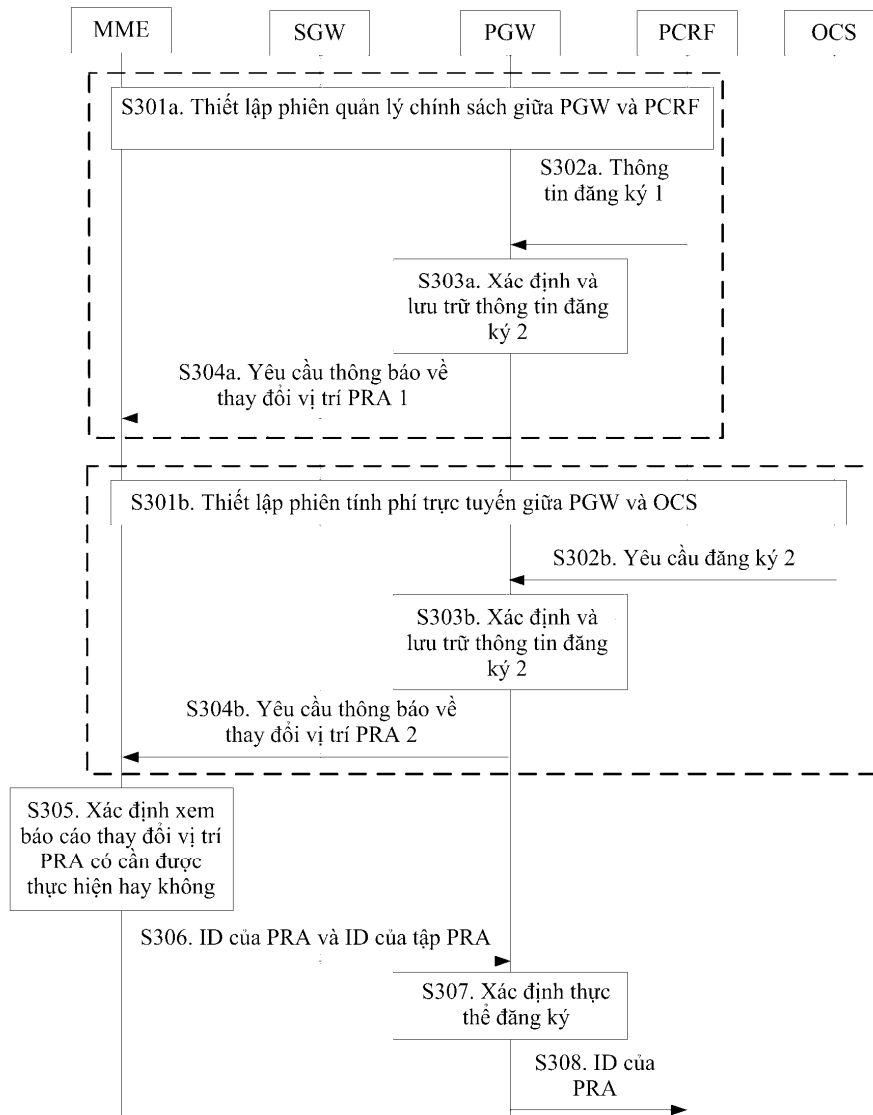
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SHI, Shufeng (CN), DING, Hui (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG BÁO CÁO THAY ĐỔI VỊ TRÍ, THỰC THỂ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ PHIÊN VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống báo cáo thay đổi vị trí, thực thể chức năng quản lý phiên và vật ghi đọc được bằng máy tính không chuyển tiếp, để giải quyết ít nhất vấn đề tồn tại rằng thực thể chức năng quản lý phiên không thể quyết định cách thức báo cáo sự kiện thay đổi vị trí của thiết bị người dùng (UE) trong vùng báo cáo có mật (PRA) cho thực thể đăng ký vì sự kiện thay đổi vị trí của UE trong PRA mà được báo cáo bởi thực thể quản lý di động chỉ mang (các) ký hiệu nhận dạng (ID) của PRA khi ID của tập PRA được sử dụng để đăng ký cho sự kiện thay đổi vị trí của UE trong PRA trong kịch bản nhiều PRA. Phương pháp bao gồm: thu, bởi thực thể chức năng quản lý phiên, thông tin thay đổi vị trí của UE trong PRA, ký hiệu nhận dạng của PRA, và ký hiệu nhận dạng của tập PRA mà PRA tương ứng với ký hiệu nhận dạng của PRA thuộc về mà được gửi bởi thực thể quản lý di động; xác định, bởi thực thể chức năng quản lý phiên dựa trên ký hiệu nhận dạng của tập PRA và thông tin đăng ký PRA được lưu trữ, thực thể đăng ký mà đăng ký cho sự kiện thay đổi vị trí của UE trong PRA bất kỳ trong tập PRA; và gửi, bởi thực thể chức năng quản lý phiên, ký hiệu nhận dạng của PRA và thông tin thay đổi vị trí của UE trong PRA đến thực thể đăng ký. Sáng chế có thể áp dụng được đến lĩnh vực các công nghệ truyền thông.



(11) **65119**

(21) 1-2019-02284

(22) 16.10.2017

(86) PCT/KR2017/011359 16.10.2017

(30) 10-2016-0136256 20.10.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.05.2019

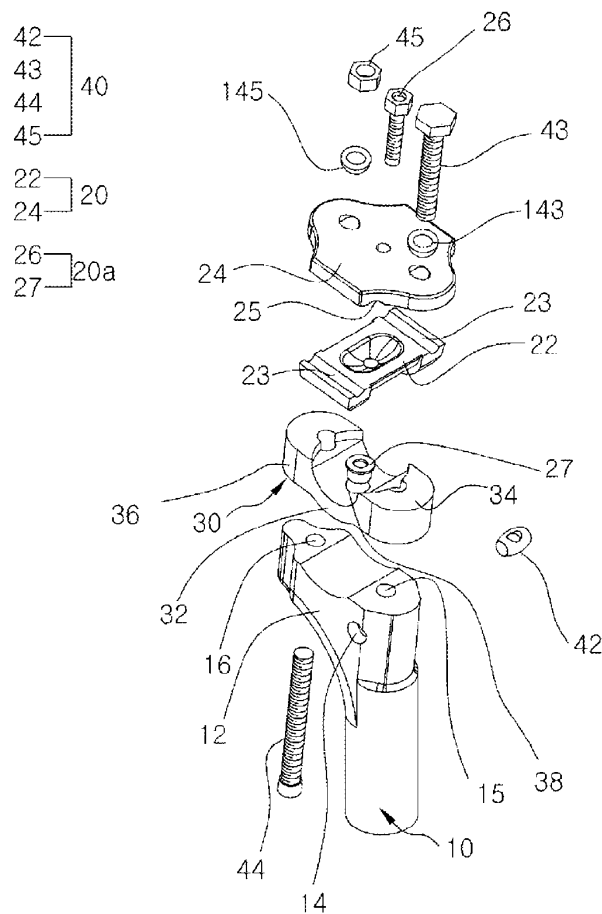
(75) LEE, SANG III (KR)

(Hwagok-dong) #B01, 63, Hwagok-ro 26ga-gil, Gangseo-gu, Seoul 07717, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) TRỤ GHẾ NGỒI GIẢM XÓC LINH HOẠT

(57) Sáng chế đề xuất trụ ghế ngồi giảm xóc linh hoạt, bao gồm: đế giảm xóc (12) được lắp ở phần đầu trên của trụ (10); thân nối ghế ngồi (20) được lắp trên đế giảm xóc (12) của trụ (10) và được lắp ghép với ghế ngồi (2) mà người đi xe ngồi trên đó; bộ phận gắn (40) để cố định thân nối ghế ngồi (20) với đế giảm xóc (12); và giảm xóc (30), được đặt vào giữa đế giảm xóc (12) và thân nối ghế ngồi (20), để thay đổi vị trí của ghế ngồi (2) phụ thuộc vào sự di chuyển của màng trên ghế ngồi (2), trong đó giảm xóc (30) được làm bằng chi tiết đàn hồi mà được ép khi lực ép được tác dụng và trở lại hình dạng ban đầu của nó khi lực ép được nhả ra, và được đặt vào giữa đế giảm xóc (12) và thân nối ghế ngồi (20).



- (11) **65120**
 (21) 1-2019-02292 (51)⁷ **A24F 47/00**
 (22) 22.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/080127 22.11.2017 (87) WO2018/096000 A1 31.05.2018
 (30) 16200121.8 22.11.2016 EP

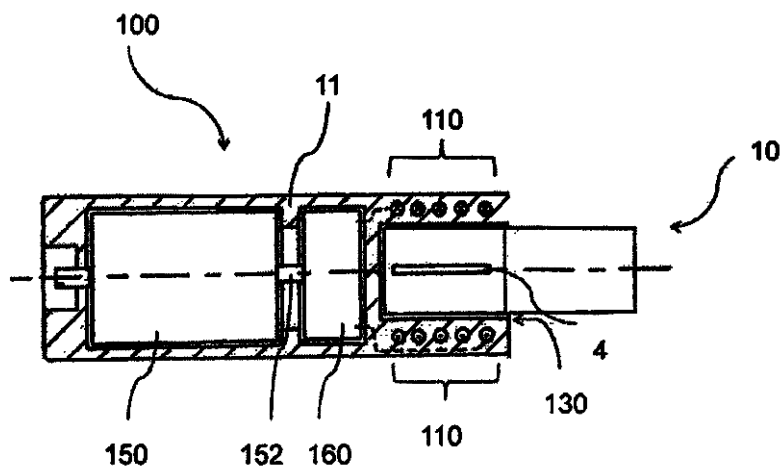
(71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
 Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

(72) FURSA, Oleg (DE), MIRONOV, Oleg (CH)

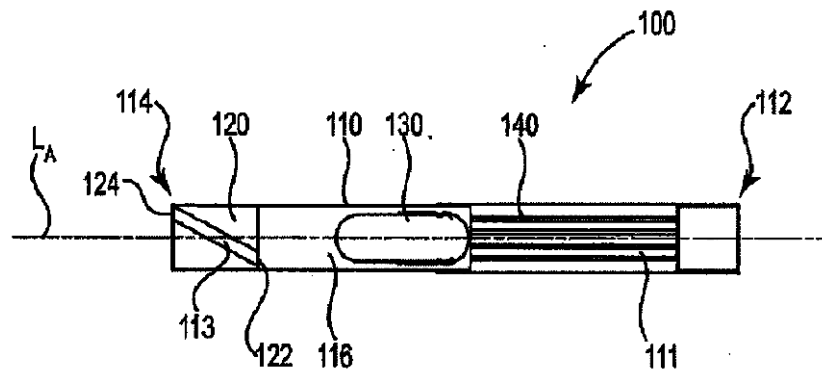
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) THIẾT BỊ LÀM NÓNG CẢM ỨNG, HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ BAO GỒM THIẾT BỊ LÀM NÓNG CẢM ỨNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm nóng bằng cảm ứng (100) được tạo kết cấu để tiếp nhận vật dụng tạo sol khí (10) bao gồm nền tạo sol khí (20) và vật liệu cảm ứng điện từ (1,4), thiết bị làm nóng bằng cảm ứng (100) được tạo kết cấu để làm nóng vật liệu cảm ứng điện từ (1,4) khi vật dụng tạo sol khí (10) được tiếp nhận bởi thiết bị làm nóng bằng cảm ứng (100). Thiết bị làm nóng bằng cảm ứng (100) bao gồm: bộ nguồn điện DC (150) để tạo ra điện áp cung cấp DC (V_{DC}) và dòng điện DC (I_{DC}); thiết bị điện tử cấp công suất (160) bao gồm bộ chuyển đổi dòng DC/AC (162) được kết nối vào bộ nguồn điện DC (150); và bộ cảm ứng (110) được kết nối vào bộ chuyển đổi dòng DC/AC (162) và được sắp xếp để ghép cảm ứng với vật liệu cảm ứng điện từ (1,4) của vật dụng tạo sol khí (10) khi vật dụng tạo sol khí (10) được tiếp nhận bởi thiết bị làm nóng bằng cảm ứng (100). Sáng chế còn đề cập đến hệ thống tạo sol khí bao gồm thiết bị này, phương pháp vận hành và hệ thống kiểm soát cho thiết bị này.

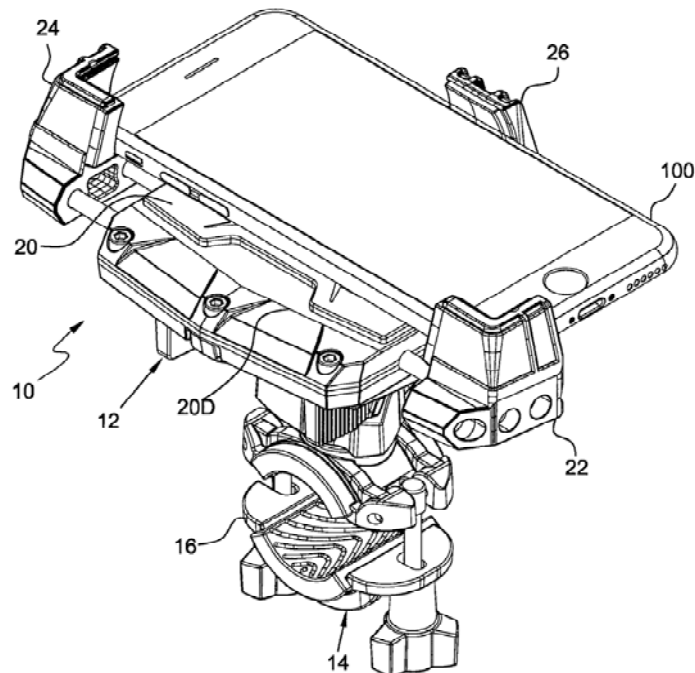


- (11) **65121**
 (21) 1-2019-02293 (51)⁷ **A61M 15/00**, A24F 47/00, A61M 15/06, A61K 31/465
 (22) 17.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/IB2017/057219 17.11.2017 (87) WO2018/100461 A1 07.06.2018
 (30) 16201579.6 30.11.2016 EP
 (71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
 Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchâtel, Switzerland
 (72) GRANT, Christopher John (NZ), ZUBER, Gerard (CH), SANNA, Daniele (IT), SECHI, Gianluca (IT), WALLER, Judith (GB), MELONCELLI, Niki (IT)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
 (54) **VẬT DỤNG HÍT VÀ HỆ THỐNG CHỨA VẬT DỤNG NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng hít bao gồm thân kéo dài dọc theo trục dọc từ đầu miệng xả đến đầu xa và khoang chứa viên nang được tạo ra bên trong thân. Rãnh không khí ở phần miệng xả kéo dài từ khoang chứa viên nang đến đầu miệng xả. Nắp phần đầu được bố trí bên trong đầu xa và kéo dài tới khoang chứa viên nang. Nắp phần đầu kéo dài từ đầu xa của nắp phần đầu đến đầu bên trong của phần đầu. Nắp phần đầu bao gồm rãnh không khí kéo dài từ đầu xa của nắp phần đầu đến đầu bên trong của phần đầu. Rãnh không khí không song song với trục dọc.



- (11) **65122**
 (21) 1-2019-02299 (51)¹⁹ **F16M 11/04**, 11/14, 13/02, B60R
 11/02, B62J 11/00, G06F 1/16,
 H04B 1/3888, 1/3877, H04M 1/06,
 B60R 11/00
 (22) 26.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/IB2017/056658 26.10.2017 (87) WO2018/078564 03.05.2018
 (30) 102016000109297 28.10.2016 IT
 (71) GIVI S.P.A. (IT)
 Via Ungaretti 48, 25020 Flero (BS) Italy
 (72) VISENZI Giuseppe (IT)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CƠ CẤU ĐỖ DỪNG CHO THIẾT BỊ LIÊN LẠC CẦM TAY CÓ THỂ ĐƯỢC GẮN TRÊN XE MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu đỡ dùng cho thiết bị liên lạc cầm tay bao gồm khối cố định trên, được bố trí để tiếp nhận và giữ thiết bị liên lạc cầm tay, và khối cố định dưới, được bố trí để lắp cố định tháo ra được trên xe máy. Khối cố định trên bao gồm đế tựa dùng cho thiết bị liên lạc cầm tay và các phương tiện móc, được tạo ra có các chi tiết nối đàn hồi tương ứng với đế tựa. Các phương tiện móc được bố trí để di chuyển giữa kết cấu không hoạt động thứ nhất, mà trong đó các phương tiện móc gần như tiếp xúc với đế tựa và mà trong đó các chi tiết nối đàn hồi tương ứng hầu như không bị đẩy, kết cấu trung gian thứ hai, mà trong đó các chi tiết nối đàn hồi của mỗi phương tiện móc được đẩy để di chuyển các phương tiện móc ra xa khỏi đế tựa nhằm đặt thiết bị liên lạc cầm tay trên đế tựa, và kết cấu đóng thứ ba, mà trong đó phản lực của các chi tiết nối đàn hồi đẩy tất cả các phương tiện móc để tiếp xúc tỳ vào các mép và/hoặc góc tương ứng của thiết bị liên lạc cầm tay, sau đó được giữ và chặn trên cơ cấu.



- (11) **65123**
 (21) 1-2019-02305 (51)¹⁹ **H01H 9/54**, 13/70
 (22) 15.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/041006 15.11.2017 (87) WO2018/101032 07.06.2018
 (30) 2016-233260 30.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.05.2019

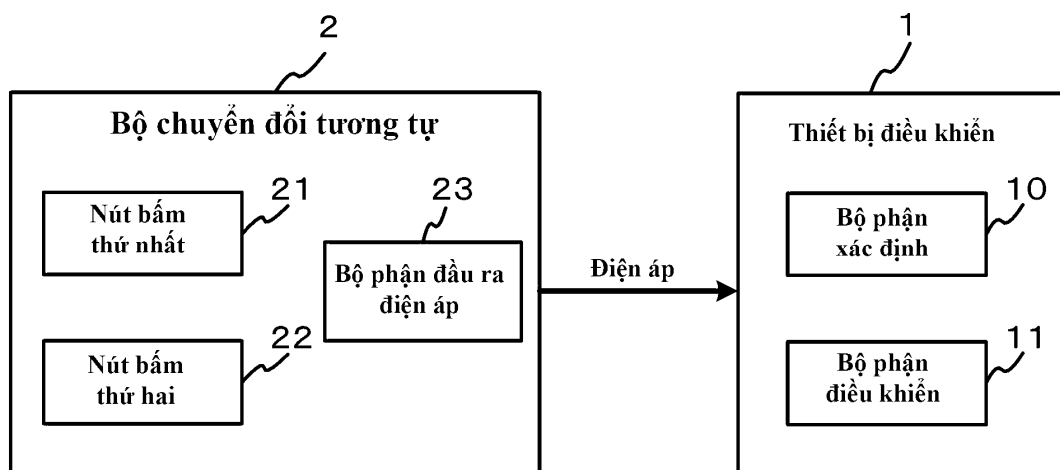
(71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)
 6-26-1, Minami-Oi, Shinagawa-ku, Tokyo 140-8722 Japan

(72) Kouji SUGANUMA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điều khiển có khả năng ngăn việc thực hiện sự điều khiển mà không có chủ ý của người dùng. Thiết bị này là thiết bị điều khiển (1) mà được tạo thành có nhiều thành phần vận hành, và tiếp nhận đầu vào là giá trị đầu ra từ bộ chuyển đổi tương tự (2) mà thay đổi giá trị đầu ra là khác nhau theo hướng giống nhau và cho ra giá trị đầu ra theo thành phần vận hành được vận hành, thiết bị điều khiển (1) bao gồm: bộ phận xác định (10) để xác định, trong trường hợp mà giá trị đầu ra được thiết lập cho mỗi một trong số nhiều thành phần vận hành đã được phát hiện, liệu thời gian phát hiện mà giá trị đầu ra được phát hiện đã vượt quá khoảng thời gian được thiết lập hay không mà ở đó giá trị đầu ra có thể được coi là tiếng ồn; và bộ phận điều khiển (11) thực hiện sự điều khiển được thiết lập cho giá trị đầu ra được phát hiện trong trường hợp mà khoảng thời gian phát hiện vượt quá khoảng thời gian được thiết lập, nhưng không thực hiện sự điều khiển được thiết lập cho giá trị đầu ra được phát hiện trong trường hợp mà khoảng thời gian phát hiện không vượt quá thời gian được thiết lập.



- (11) **65124**
(21) 1-2019-02320 (51)⁷ **H01B 7/00, 7/24, 7/04, 13/00**
(22) 25.10.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2017/107577 25.10.2017 (87) WO2018/095177 31.05.2018
(30) 201611046351.1 22.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.05.2019

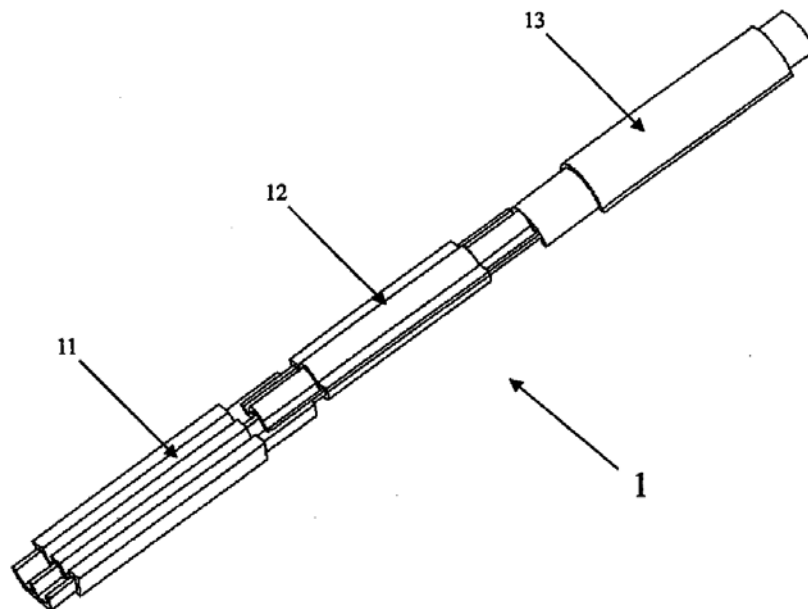
(71) JILIN ZHONG YING HIGH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 1801, Unit 1, Building 13, Wanlonglishuiwan (One) Chaofan Street, High-Tech Development Zone Changchun, Jilin 130000, China

(72) WANG, Chao (CN)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **CẤP HÌNH DẠNG KHÔNG ĐỀU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CẤP NÀY**

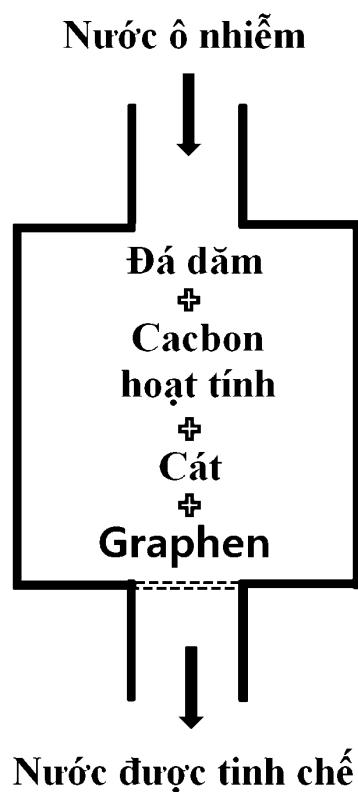
(57) Sáng chế đề cập đến cấp hình dạng không đều (1) và phương pháp sản xuất cấp này. Cấp hình dạng không đều bao gồm lõi dẫn điện tạo thành bởi ít nhất hai đoạn lõi dẫn điện (11, 12, 13) có các hình mặt cắt khác nhau được nối đối đầu. Lớp cách điện được bọc ngoài đoạn lõi dẫn điện từ bên ngoài, và biên dạng của lớp cách điện khớp với các đoạn lõi dẫn điện. Cấp thể hiện hiệu suất uốn tuyệt vời và có thể được khớp tốt với thân xe cộ, theo cách đó tiết kiệm lượng vật liệu tiêu thụ và cải thiện hiệu suất an toàn. Với việc sản xuất cấp bằng lõi nhôm hoặc hợp kim nhôm, có thể đạt được việc giảm trọng lượng của thân xe cộ và có thể giảm được chi phí sản xuất xe ô tô. Phương pháp sản xuất bao gồm việc sản xuất các đoạn lõi dẫn điện (S1), nối các đoạn lõi dẫn điện (S2), và sản xuất lớp cách điện (S3). Với phương pháp này, có thể cải thiện một cách hiệu quả về hiệu suất và năng suất sản xuất, có thể giảm được chi phí sản xuất theo các yêu cầu sản xuất khác nhau.



- (11) **65125**
(21) 1-2019-02330 (51)¹⁹ **B01D 39/20**, 24/00, 24/10, 35/00, C02F 1/00, 1/28
(22) 19.09.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/KR2017/010245 19.09.2017 (87) WO2018/080019 03.05.2018
(30) 10-2016-0140062 26.10.2016 KR
62/413,143 26.10.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.05.2019

- (71) STANDARDGRAPHENE CO., LTD. (KR)
(Daun-dong, Ulsan Techno Park), 413-ho, Fine Chemical And Material Technical Institute, 15, Jonggaro, Jung-gu Ulsan 44412, Republic of Korea
(72) LEE, Joung-Hoon (KR), LEE, Myeong-Sin (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **VẬT LIỆU LỌC ĐỂ TÍNH CHẾ NƯỚC CHỨA LỚP GRAPHEN OXIT ĐƯỢC KHỬ VÀ HỆ THỐNG TÍNH CHẾ NƯỚC**
(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu lọc để tinh chế nước chứa lớp graphen oxit được khử, và hệ thống tinh chế nước bao gồm vật liệu lọc để tinh chế nước.



(11) **65126**

(21) 1-2019-02344

(51)⁷ **A23L 27/00**, 23/10

(22) 06.11.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/EP2017/078316 06.11.2017

(87) WO2018/083296 A1 11.05.2018

(30) 16197581.8

07.11.2016

EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.05.2019

(71) UNILEVER N.V. (NL)

Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

(72) GRUN Christian (NL), KEIM Florian (DE), KIM Hyun-Jung (KR), LEMMERS Marc (NL), SAILER Winfried (DE)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) THỰC PHẨM CÔ ĐẶC TẠO HƯƠNG VỊ ĐƯỢC NHỮ TƯƠNG HÓA

(57) Sáng chế liên quan đến thực phẩm cô đặc tạo hương vị được nhũ tương hóa bao gồm theo trọng lượng của thực phẩm cô đặc:

a. 15-50% trọng lượng nước;

b. 15-60% trọng lượng dầu ăn;

c. 13-40% trọng lượng khô của tinh bột không bị hồ hóa;

d. 50-350 mmol trên 100g thực phẩm cô đặc, cation kim loại kiềm được lựa chọn từ Na⁺, K⁺ và các kết hợp của chúng;

e. Men mannan với một lượng ít nhất là 0,6% trọng lượng của dầu ăn; và

f. 0-10% trọng lượng của bột rau và/hoặc chiết xuất từ rau; trong đó tỷ lệ trọng lượng của dầu so với nước ít nhất là 0,8:1 và trong đó

tỷ lệ trọng lượng của tinh bột không bị hồ hóa theo trọng lượng khô so với nước nằm trong khoảng 0,3 5:1 -2,1:1.

Sáng chế liên quan đến một quy trình chế biến thực phẩm cụ thể tạo hương vị được nhũ tương hóa và một phương pháp chế biến một sản phẩm thực phẩm có hương vị bằng cách sử dụng thực phẩm cô đặc tạo hương vị được nhũ tương hóa.

- (11) **65127**
- (21) 1-2019-02345 (51)⁷ **C22B 7/04**, 26/12
- (22) 24.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/077048 24.10.2017 (87) WO2018/082961 11.05.2018
- (30) 16197579.2 07.11.2016 EP
- (71) UMICORE (BE)
Rue du Marais 31, B-1000 Brussels, Belgium
- (72) OOSTERHOF, Harald (NL), DUPONT, David (BE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) QUY TRÌNH THU HỒI LITHI
- (57) Sáng chế đề xuất quy trình để thu hồi lithi từ xỉ luyện kim bao gồm các bước nung spodumen để chuyển hóa nó từ dạng alpha thành dạng beta; cho dạng beta phản ứng với axit sulfuric, sử dụng lượng dư tỷ lệ lượng của axit; làm sạch lại sản phẩm phản ứng bằng nước, tạo ra huyền phù axit; trung hòa huyền phù axit đến độ pH nằm trong khoảng từ 5 đến 7, bằng cách bổ sung ít nhất một chất trung hòa; lọc huyền phù đã trung hòa, nhờ đó thu được dung dịch mang lithi và phần còn lại; quy trình này khác biệt ở chỗ, trong một trong số hoặc cả hai bước làm sạch lại và trung hòa huyền phù axit, xỉ luyện kim mang lithi được bổ sung dưới dạng chất trung hòa. Xỉ luyện kim mang lithi được sử dụng để thay thế ít nhất một phần chất trung hòa thông thường. Lithi trong xỉ được giải phóng, và được bổ sung vào lithi giải phóng từ spodumen.

- (11) **65128**
(21) 1-2019-02348 (51)⁷ **G06Q 50/04, G05B 19/418**
(22) 26.09.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/JP2017/034784 26.09.2017 (87) WO2018/066415 12.04.2018
(30) 2016-199079 07.10.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.05.2019

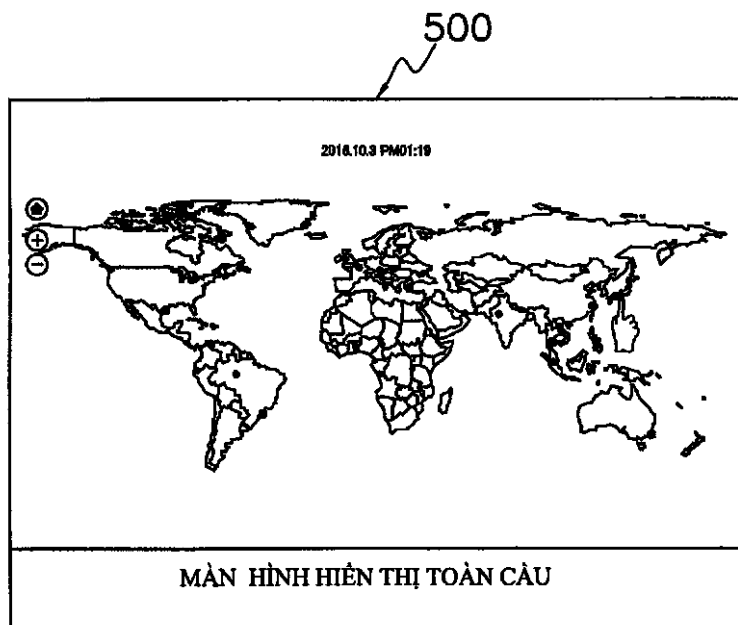
(71) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8323, Japan

(72) **IIDA, Makoto (JP), MURAKAMI, Takeshi (JP), MIYASHITA, Shinji (JP)**

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG QUẢN LÝ SẢN XUẤT SẢN PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống quản lý sản xuất sản phẩm cho phép những người sử dụng tiếp cận thông tin phù hợp với vị trí của những người sử dụng một cách nhanh chóng và suôn sẻ. Trong hệ thống quản lý sản xuất sản phẩm (100), việc xem liệu người sử dụng là người sử dụng hệ thống thứ nhất hay người sử dụng hệ thống thứ hai được xác thực dựa trên thông tin ID được đăng ký từ trước. Ví dụ, giả sử rằng người sử dụng hệ thống thứ nhất được thiết đặt là cán bộ quản lý cấp cao, khi khởi xác thực (55) xác định, dựa trên thông tin ID, xem liệu người sử dụng có phải là "người sử dụng hệ thống thứ nhất" hay không và nếu đúng, thì màn hình thứ nhất (530A) được hiển thị theo cách thức dẫn cán bộ quản lý cấp cao đến việc chỉ định một tùy chọn định trước ưu tiên hơn so với các tùy chọn khác. Nhờ vậy, cán bộ quản lý cấp cao có thể tiếp cận thông tin cần thiết một cách nhanh chóng và suôn sẻ mà không cần đến bất kỳ hành động phức tạp nào.



(11) **65129**

(21) 1-2019-02357

(22) 27.06.2017

(86) PCT/CN2017/090356 27.06.2017

(30) 201611013807.4 17.11.2016

201710222042.3 06.04.2017

(51)⁸ **H04L 27/26**

(43) 26.08.2019

(87) WO2018/090631 A1 24.05.2018

CN

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.05.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

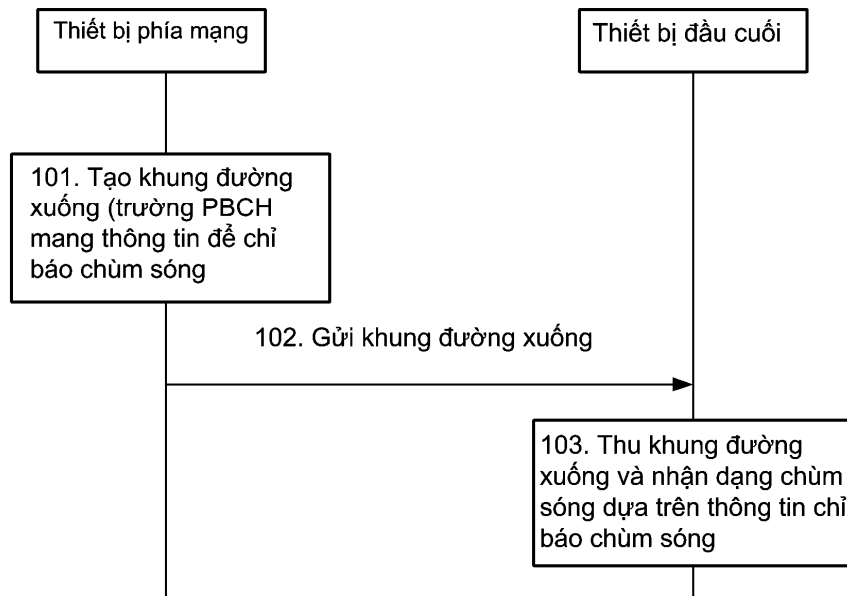
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LI, Sainan (CN), HUANG, Huang (CN), LIU, Yalin (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

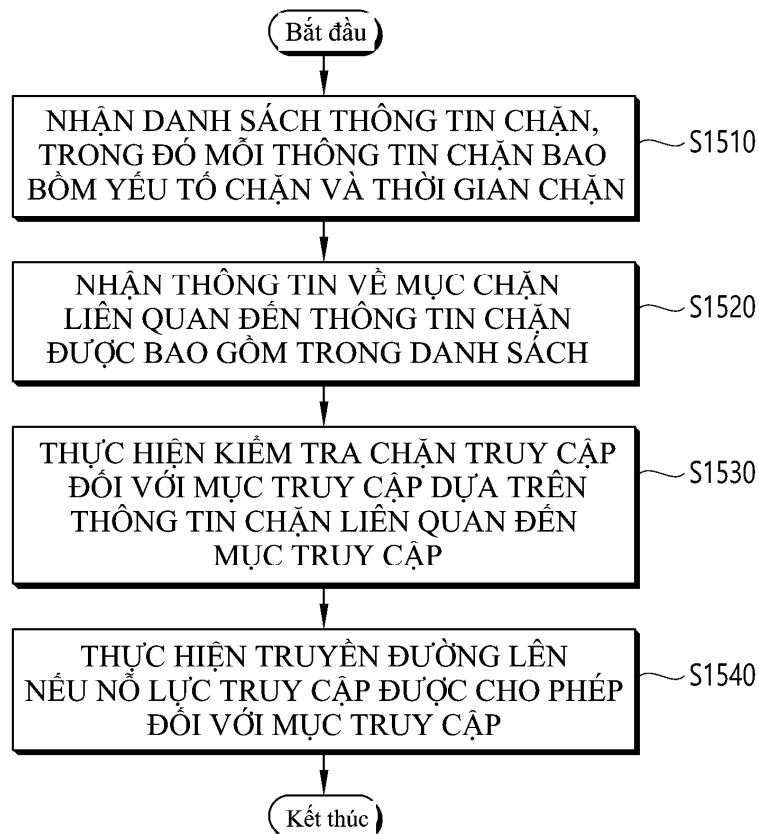
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm: tạo ra một hoặc nhiều khung vô tuyến, trong đó mỗi khung vô tuyến bao gồm ít nhất một khối ghép kênh, mỗi khối ghép kênh bao gồm tín hiệu đồng bộ và trường PBCH (physical broadcast channel-kênh quảng bá vật lý), và trường PBCH bao gồm thông tin để chỉ báo chùm sóng; và sau đó gửi các khung vô tuyến tới thiết bị đầu cuối. Theo các giải pháp này, các thông tin tiêu đề hệ thống đường xuống có thể được làm giảm.



- (11) **65130**
 (21) 1-2019-02358 (51)⁷ **H04W 48/16, 48/02**
 (22) 25.06.2018 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2018/007142 25.06.2018 (87) WO2018/236196 A1 27.12.2018
 (30) 62/523,799 23.06.2017 US
 62/523,786 23.06.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.05.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea
 (72) LEE, Youngdae (KR), CHOE, Hyunjung (KR)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN KIỂM TRA CHẶN TRUY CẬP
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dùng cho thiết bị người dùng (user equipment - UE) để thực hiện kiểm tra chặn truy cập trong hệ thống truyền thông không dây, và thiết bị hỗ trợ phương pháp này. Phương pháp có thể bao gồm: nhận danh sách thông tin chặn, trong đó mỗi thông tin chặn bao gồm yếu tố chặn và thời gian chặn; nhận thông tin trên mục truy cập liên quan đến thông tin chặn được bao gồm trong danh sách; thực hiện kiểm tra chặn truy cập đối với mục truy cập, dựa trên thông tin chặn liên quan đến mục truy cập; và thực hiện truyền đường lên, nếu nỗ lực truy cập được cho phép đối với mục truy cập.



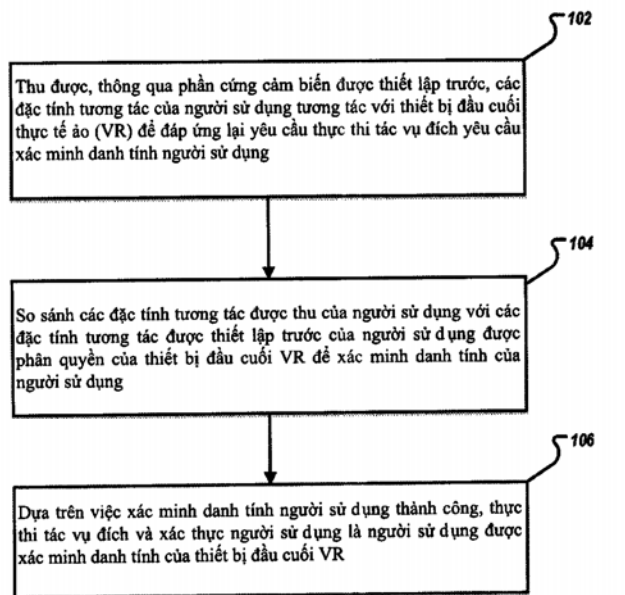
- (11) **65131**
- (21) 1-2019-02365 (51)⁷ **C08J 11/08**, C08L 23/02
- (22) 13.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/072963 13.09.2017 (87) WO2018/068973 A1 19.04.2018
- (30) 16193068.0 10.10.2016 EP
- (71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FORDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastr. 27c, 80686 Munchen, Germany
- (72) MAURER, Andreas (DE), SCHLUMMER, Martin (DE), KNAPPICH, Fabian (DE), FELL, Tanja (DE), BERRANG, Arthur (DE)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TÁI CHẾ CHẤT THẢI CHỨA POLYOLEFIN
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tái chế chất thải chứa polyolefin bằng cách sử dụng dung môi có thông số Hansen cụ thể và cho tiếp xúc hỗn hợp này với chất trợ lọc lỏng trước khi tách polyolefin khỏi hỗn hợp. Phương pháp này bao gồm các bước: trộn chất thải chứa polyolefin với dung môi có thông số Hansen δ_H từ 0,0 đến 3,0MPa^{1/2}; cho tiếp xúc hỗn hợp này với chất trợ lọc lỏng có thông số Hansen $\delta_H > 4,0$ MPa^{1/2}; và tách polyolefin khỏi hỗn hợp.

- (11) **65132**
- (21) 1-2019-02367 (51)⁸ **C08F 122/02**, C08G 63/08
- (22) 31.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/059243 31.10.2017 (87) WO2018/085251 11.05.2018
- (30) 62/416,623 02.11.2016 US
- (71) NOVOMER, INC. (US)
1 Bowdoin Square, Suite 300, Boston, Massachusetts 02114, United States of America
- (72) SOOKRAJ, Sadesh, H. (ZA), TSEITLIN, Alexander (US), LEE, Han (US),
POKROVSKI, Konstantin, A. (RU)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) POLYME, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA POLYME ĐƯỢC TẠO LIÊN KẾT NGANG,
POLYME THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY, HẠT ĐƯỢC PHỦ BẰNG
POLYME NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP GIEO HẠT
- (57) Sáng chế đề cập đến polyme hấp phụ được tạo ra từ beta-propiolacton. Các polyme hấp phụ này có thể được tạo liên kết ngang. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra polyme được tạo liên kết ngang và polyme thu được bằng phương pháp này. Beta-propiolacton có thể có nguồn gốc từ etylen oxit và cacbon monoxit. Polyme hấp phụ có thể trên cơ sở sinh học hoặc dễ phân hủy sinh học. Polyme hấp phụ có thể được sử dụng cho tã, sản phẩm dành cho người trưởng thành mất kiểm soát tự chủ, và sản phẩm vệ sinh phụ nữ, cũng như dùng cho các ứng dụng trong nông nghiệp. Sáng chế còn đề cập đến hạt, hỗn hợp hạt và phương pháp gieo hạt.

- (11) **65133**
- (21) 1-2019-02371 (51)⁷ **G06F 21/32**, 21/31, 21/30
- (22) 13.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/056616 13.10.2017 (87) WO2018/071833 19.04.2018
- (30) 201610895118.4 13.10.2016 CN
- 15/782,747 12.10.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
- (72) WU, Jun (CN), ZENG, Xiaodong (CN), YIN, Huanmi (CN), LIN, Feng (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC MINH DANH TÍNH NGƯỜI SỬ DỤNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến các đặc tính tương tác của người sử dụng tương tác với thiết bị đầu cuối thực tế ảo được thu thông qua phân cứng cảm biến được thiết lập trước để đáp ứng lại yêu cầu thực thi tác vụ đích yêu cầu xác minh danh tính người sử dụng. Các đặc tính tương tác được thu của người sử dụng được so sánh với các đặc tính tương tác được thiết lập trước của người sử dụng được phân quyền của thiết bị đầu cuối VR để xác minh danh tính người sử dụng. Tác vụ đích được thực thi và người sử dụng được xác thực là người sử dụng được xác minh danh tính của thiết bị đầu cuối VR dựa trên việc xác minh danh tính người sử dụng thành công.



100

(11) **65134**

(21) 1-2019-02379

(51)⁷ **A23F 5/00**

(22) 08.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.06.2019

(75) NGUYỄN NGỌC TRÂM (VN)

2C-24-2 Hoàng Quốc Việt, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(54) CÀ PHÊ ĐÁ DỪA

(57) Sáng chế đề cập đến là cà phê đá dừa không cần dùng đường nhân tạo để tạo độ ngọt mà tạo độ ngọt bằng nước dừa xiêm xanh tươi, đồng thời vẫn giữ được hương và vị cà phê và tốt cho sức khỏe người dùng, đặc biệt là đối với người có lượng đường trong máu cao vì trong nước dừa xiêm xanh tươi có vị ngọt tự nhiên; cà phê đá dừa có thành phần gồm cà phê được pha bằng máy và đá dừa đập nhỏ, đá dừa được đông từ nước dừa xiêm xanh tươi, tỷ lệ phụ thuộc vào yêu cầu của người dùng; khi sử dụng đổ trực tiếp cà phê đó pha vào đá dừa.

- (11) **65135**
- (21) 1-2019-02385 (51)⁷ **C07K 16/24**, A61P 37/08
- (22) 24.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/058020 24.10.2017 (87) WO2018/081075 03.05.2018
- (30) 62/414,258 28.10.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.05.2019

- (71) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
- (72) BENSCHOP, Robert Jan (US), DAVIES, Julian (US), OKRAGLY, Angela Jeannine (US), PATEL, Chetankumar Natvarlal (US), TRUHLAR, Stephanie Marie (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG INTERLEUKIN-33 (IL-33), DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể gắn kết và trung hòa interleukin-33 (IL-33) người. Kháng thể này có thể dùng làm chất để điều trị các tình trạng bệnh lý liên quan đến bệnh dị ứng bao gồm điều trị bệnh viêm da cơ địa. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa kháng thể, phân tử ADN chứa trình tự polynucleotit mã hóa HC, phân tử ADN chứa trình tự polynucleotit mã hóa LC, tế bào động vật có vú được biến nạp với phân tử ADN quy trình tạo ra kháng thể và kháng thể thu được bằng quy trình này.

(11) **65136**

(21) 1-2019-02413

(22) 12.10.2017

(86) PCT/KR2017/011239 12.10.2017

(30) 10-2016-0132294 12.10.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.05.2019

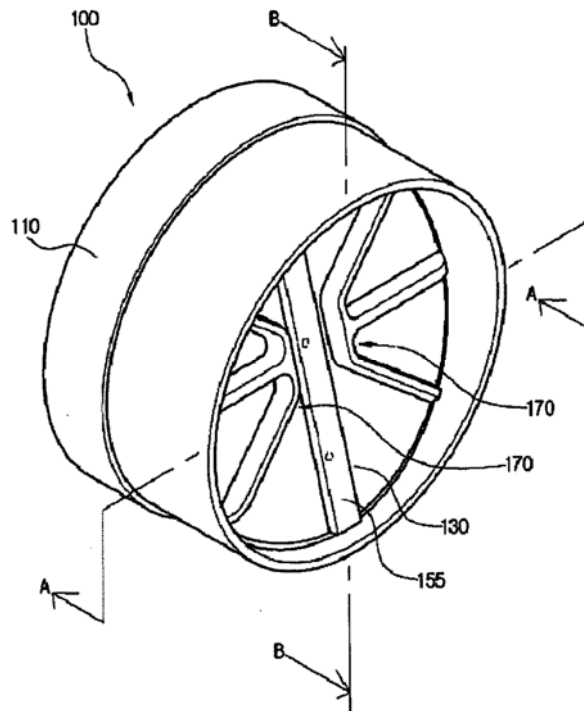
(75) SEO, DAE WAN (KR)

(Sanggal-dong, GeumhwaVillageJugongGreenvill) 408-dog 102-ho, 10, Geumhwa-ro 58beon-gil, Giheung-gu Yongin-si Gyeonggi-do 17072, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(54) BỘ GIẢM ÂM TRONG ỐNG DẪN

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giảm âm trong ống dẫn bao gồm: một vỏ có lỗ rỗng được đặt bên trong ống dẫn để có thể thông gió; một tấm chặn được đặt trong vỏ để mở và đóng lỗ rỗng; một chốt cài có thể cố định theo cách có thể tháo rời tấm chặn với vỏ; chi tiết duy trì hình dạng tương ứng được đặt tại các mặt đối diện của tấm chặn để duy trì tương ứng một nửa hình dạng được tạo thành bởi tấm chặn. Theo sáng chế, thậm chí nếu cả hai mặt của tấm chặn bị uốn cong với thanh trung tâm làm trục, vì chi tiết duy trì hình dạng mỗi bên một nửa đỡ cả hai mặt của tấm chặn, tương ứng, để duy trì hình dạng, sự rung lắc không sinh ra tại cả hai mặt của tấm chặn, theo đó ngăn chặn được tiếng ồn.



(11) **65137**

(21) 1-2019-02430

(51)⁷ **B09B 3/00**, B01D 53/50, 53/68

(22) 17.11.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/JP2017/041531 17.11.2017

(87) WO2018/092894 24.05.2018

(30) 2016-224778

18.11.2016

JP

(71) KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)

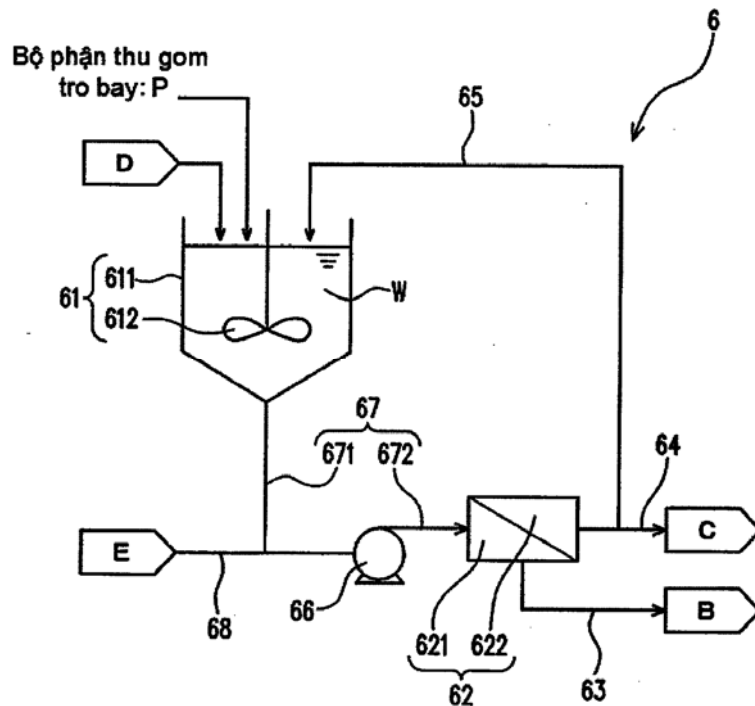
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6510072 Japan

(72) TANIDA, Katsuyoshi (JP), MIYAOKA, Noboru (JP), NOSHITA, Masanobu (JP), ITO, Tadashi (JP), SHIGEMORI, Yutaka (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP RỬA TRO BAY

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp rửa tro bay bao gồm các bước: bước trộn lẫn để trộn lẫn tro bay mà được thu gom từ khí thải được trung hòa bằng chất trung hòa kiềm, với nước rửa; và bước phân tách rắn-lỏng để phân tách rắn lỏng dung dịch hỗn hợp của tro bay và nước rửa thu được trong bước trộn lẫn để nhờ đó thu được bã được khử nước và nước rửa đã qua sử dụng, trong đó trong bước trộn lẫn, nước rửa đã qua sử dụng được tái sử dụng làm ít nhất một phần của nước rửa để tạo ra cặn bốc hơi tan được trong dung dịch hỗn hợp ít nhất là 20%.



(11) **65138**

(21) 1-2019-02438

(51)⁷ **C07D 239/88**, A61K 31/517, 35/00

(22) 13.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.05.2019

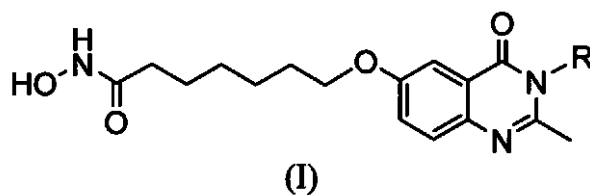
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Trần Khắc Vũ (VN), Đỗ Thị Thảo (VN)

(54) HỢP CHẤT AXIT HYDROXAMIC CHỨA KHUNG QUINAZOLINON CÓ HOẠT TÍNH CHỐNG UNG THƯ VÀ QUY TRÌNH TỔNG HỢP HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất là các axit hydroxamic có công thức chung (I):



trong đó, R là phần tử thế được chọn từ nhóm bao gồm: C₂H₅; C₃H₇; n-C₄H₉; C₆H₅CH₂; 4-F-C₆H₄CH₂; 4-Cl-C₆H₄CH₂; 4-CH₃-C₆H₄CH₂; 4-OCH₃-C₆H₄CH₂; 4-OCH₃-C₆H₅; 3-OCH₃-C₆H₅; 2-OCH₃-C₆H₅; 4-F-C₆H₅; 3-F-C₆H₅.

Hợp chất theo sáng chế có hoạt tính kháng với một số dòng tế bào ung thư in vitro.

(11) **65139**

(21) 1-2019-02439

(51)⁷ **G01C 21/10**

(22) 13.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.05.2019

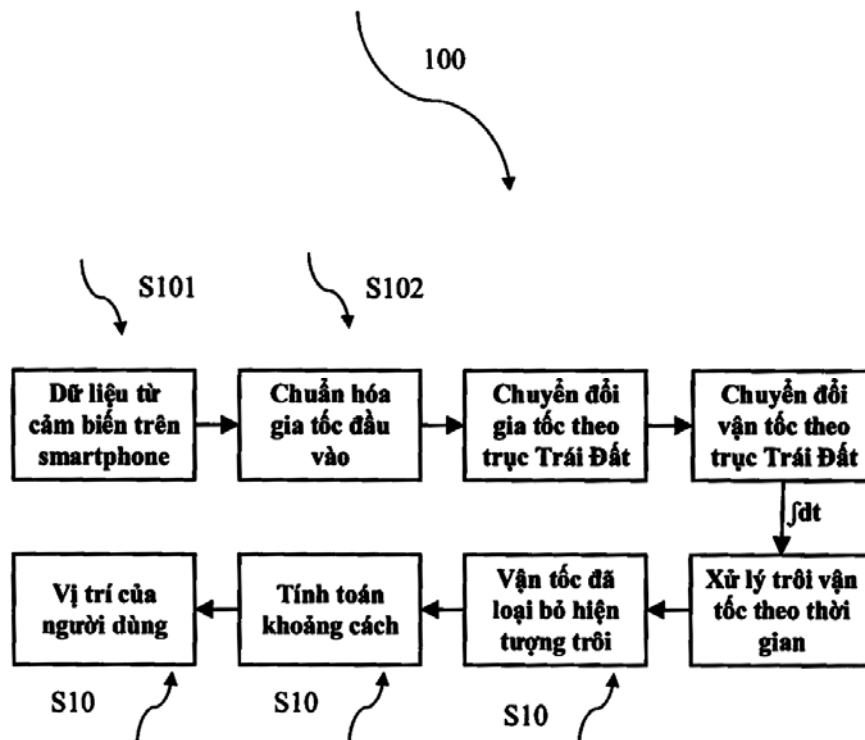
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Trần Quang Vinh (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ NGƯỜI DỪNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG HƯỚNG DẪN DU LỊCH SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ NGƯỜI DỪNG NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định vị trí người dùng trong môi trường trong nhà (indoor) sử dụng các cảm biến trên thiết bị di động thông minh và phương pháp tự động hướng dẫn du lịch trong môi trường trong nhà (indoor) sử dụng phương pháp xác định vị trí người dùng thông qua các cảm biến trên thiết bị di động thông minh. Phương pháp xác định vị trí người dùng trong môi trường trong nhà bao gồm: thu dữ liệu đầu vào của người dùng từ các cảm biến trên thiết bị di động thông minh; chuẩn hóa gia tốc đầu vào dựa trên dữ liệu đầu vào đã thu theo gia tốc trực trái đất; tính vận tốc di chuyển của người dùng thông qua phép tích phân gia tốc sau khi được chuẩn hóa và xử lý trôi vận tốc theo thời gian; tính khoảng cách người dùng đã di chuyển theo các trục tọa độ tương ứng bằng cách tích phân vận tốc theo thời gian; xác định vị trí người dùng dựa vào khoảng cách dùng đã di chuyển theo các trục tọa độ tương ứng và hướng di chuyển. Phương pháp định vị này đạt được độ chính xác cỡ đề xi met (dm), phù hợp cho các ứng dụng định vị trong môi trường trong nhà như hệ thống du lịch thông minh.



- (11) **65140**
 (21) 1-2019-02444 (51)¹⁹ **D01F 8/04**
 (22) 14.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/040839 14.11.2017 (87) WO2018/092746 24.05.2018
 (30) 2016-222338 15.11.2016 JP
 2017-128833 30.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
 (72) MATSUURA Tomohiko (JP), MASUDA Masato (JP), TSUCHIKURA Hiroshi (JP),
 NAKAMICHI Shinya (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) SỢI BÓNG VÀ SẢN PHẨM SỢI
 (57) Sáng chế đề cập đến sợi bóng có thể được xử lý thành vải dệt hoặc vải dệt kim thích hợp để sản xuất quần áo mà tạo cảm giác có độ bóng láng và sâu. Sáng chế đề cập đến sợi bóng có độ phản xạ trung bình bằng 20% hoặc cao hơn trong vùng bước sóng ánh sáng nhìn thấy, độ truyền qua trung bình bằng 40% hoặc nhỏ hơn, và độ bóng tương phản bằng 3,0 hoặc nhỏ hơn. Sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm sợi, trong đó ít nhất một phần sản phẩm sợi này được cấu thành từ sợi bóng nêu trên.

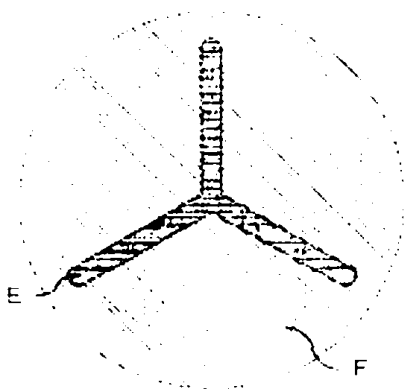


Fig.2(a)

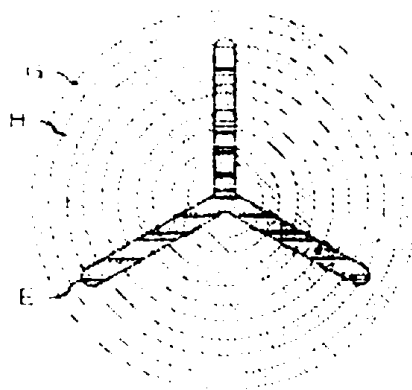
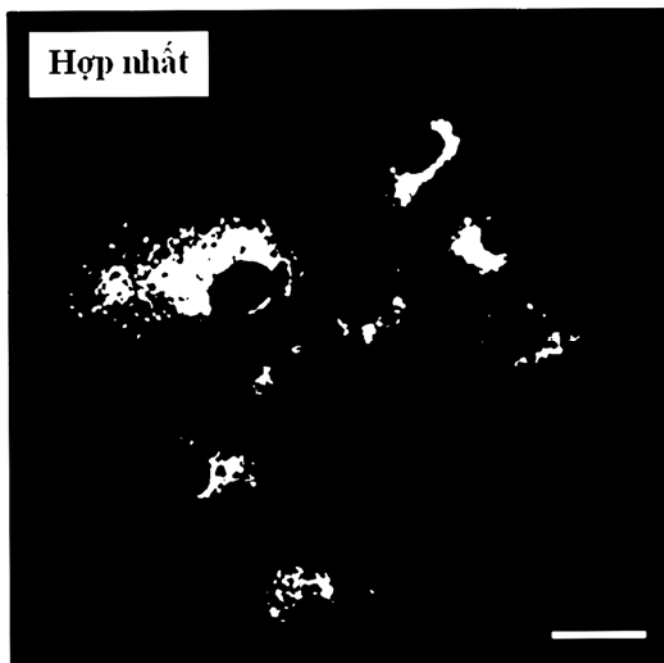


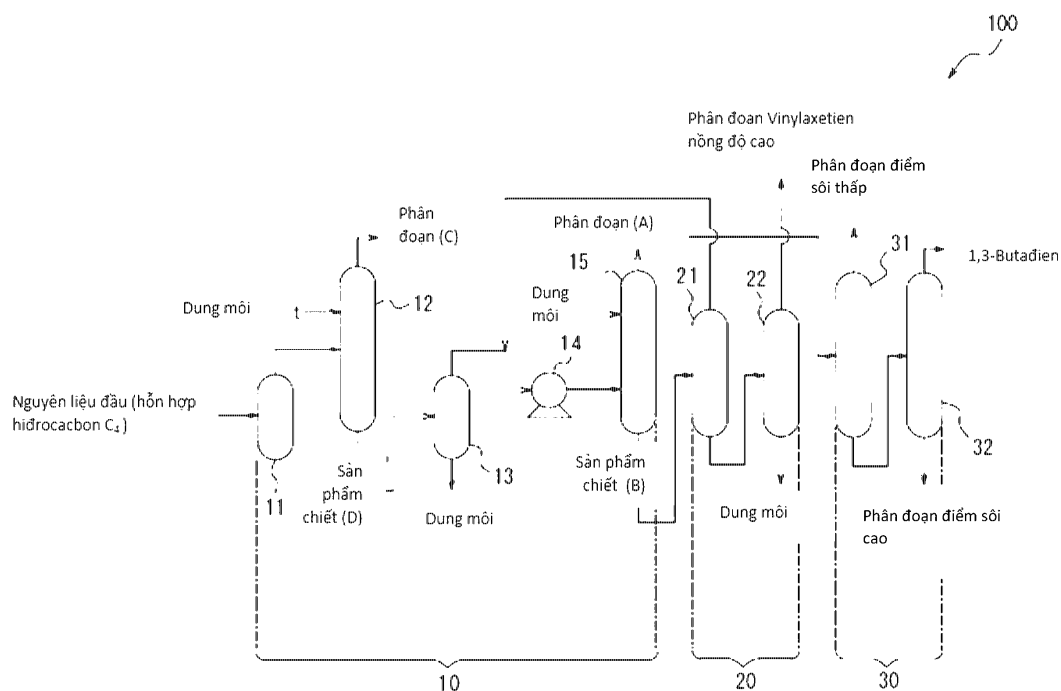
Fig.2(b)

- (11) **65141**
- (21) 1-2019-02445 (51)¹⁹ C12N 15/87
- (22) 14.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/012882 14.11.2017 (87) WO2018/088874 17.05.2018
- (30) 10-2016-0151397 14.11.2016 KR
- (71) PAEAN BIOTECHNOLOGY INC. (KR)
4th Fl., 160, Techno 2-ro Yuseong-gu, Daejeon 34028, Republic of Korea
- (72) CHOI, Yong-Soo (KR), YUN, Chang-koo (KR), KIM, Mi-Jin (KR), HWANG, Jung Uk (KR), KIM, Chun-Hyung (KR), LEE, Youngjun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI TY THỂ NGOẠI SINH VÀO TẾ BÀO
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân phối ty thể ngoại sinh vào tế bào. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp phân phối hữu hiệu ty thể được phân lập từ tế bào thể cho vào bào tương của tế bào thể nhận.



- (11) **65142**
- (21) 1-2019-02456 (51)¹⁹ **C09J 163/00**, 11/08, 11/06, G02B
7/02
- (22) 06.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/036518 06.10.2017 (87) WO2018/092463 24.05.2018
- (30) 2016-225225 18.11.2016 JP
- (71) THREE BOND CO., LTD. (JP)
4-3-3 Minamiosawa, Hachioji-shi, Tokyo 192-0398 Japan
- (72) MATSUOKA, Hiroto (JP)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM KẾT DÍNH ĐÓNG RẮN ĐƯỢC DẠNG CATION DÙNG CHO MÔĐUN CAMERA, SẢN PHẨM ĐÓNG RẮN VÀ VẬT KẾT DÍNH**
- (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất chế phẩm kết dính đóng rắn được dạng cation có cả khả năng đóng rắn ở nhiệt độ thấp và đặc tính kết dính đối với các chất dẻo kỹ thuật (cụ thể là LCP).
Được đề xuất là chế phẩm kết dính đóng rắn được dạng cation dùng cho môđun camera chứa:
thành phần (A): nhựa polyme hóa dạng cation chứa ít nhất một thành phần được chọn từ nhóm bao gồm nhựa epoxy vòng no và nhựa epoxy được hydro hóa;
thành phần (B): chất khơi mào phản ứng polyme hóa cation bằng nhiệt; và
thành phần (C): ít nhất một trong số chất độn cao su chứa ít nhất một thành phần được chọn từ nhóm bao gồm cao su gốc điện và cao su (met)acrylic (loại trừ copolyme silicon-acrylic) hoặc chất độn gốc styren.

- (11) **65143**
- (21) 1-2019-02470 (51)⁷ **C07C 7/08**, 11/167, C07B 61/00, B01D 3/40
- (22) 20.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/041722 20.11.2017 (87) WO2018/092910 24.05.2018
- (30) 2016-226163 21.11.2016 JP
- (71) 1. TOHOKU UNIVERSITY (JP)
2-1-1, Katahira, Aoba-ku, Sendai-shi, Miyagi 9808577, Japan
2. ZEON CORPORATION (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1008246, Japan
- (72) SHIRAI Yasuyuki (JP), TAKEDA Iwao (JP)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ HYDROCARBON KHÔNG NO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống xử lý hydrocarbon không no có khả năng xử lý một cách hiệu quả hydrocarbon không no trong thời gian dài. Phương pháp xử lý hydrocarbon không no bao gồm bước xử lý chế phẩm chứa hydrocarbon không no bằng cách sử dụng ít nhất một thiết bị được chọn từ nhóm bao gồm tháp chưng cất, thiết bị trao đổi nhiệt, bình phản ứng, bơm, ống và van. Trong số các thiết bị này, ít nhất một chi tiết tiếp xúc với chế phẩm là chi tiết có màng chứa ít nhất một trong số oxit kim loại và oxit á kim.



- (11) **65144**
- (21) 1-2019-02479 (51)⁷ **C03C 1/02**, C03B 3/02, C03C 3/085, 3/087, 3/091
- (22) 10.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/040513 10.11.2017 (87) WO2018/088503 17.05.2018
- (30) 2016-221713 14.11.2016 JP
- (71) AGC INC. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008405, Japan
- (72) YAMAMOTO Mineko (JP), MAEHARA Terutaka (JP), DOI Yoji (JP), SASAKI Kaoru (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỦY TINH LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM THỦY TINH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thủy tinh lỏng có thể làm giảm độ trễ trong quá trình nấu chảy các nguyên liệu thủy tinh. Phương pháp sản xuất thủy tinh lỏng này là phương pháp sản xuất thủy tinh lỏng có thành phần thủy tinh, trong đó SiO₂ ít nhất là 50%mol, Al₂O₃ ít nhất là 5%mol, và tổng Li₂O, Na₂O và K₂O ít nhất là 5%mol, bằng cách nấu chảy hỗn hợp nguyên liệu thủy tinh chứa cát silic oxit, nhôm oxit và nguồn kim loại kiềm, trong đó cát silic oxit có mặt sao cho D90 ít nhất là 450 μm và mức chênh lệch giữa D90 và D10 ít nhất là 350 μm, và nhôm oxit có mặt sao cho D90 tối đa là 200 μm và trong phân bố dung tích lỗ trong khoảng đường kính lỗ từ 0,004 đến 5 μm như được xác định bằng xấp kế thủy ngân, tỷ lệ dung tích đường kính lỗ nằm trong khoảng từ 0,1 đến 5 μm ít nhất là 60%.

- (11) **65145**
 (21) 1-2019-02484 (51)⁷ **E04G 9/06**, 17/04
 (22) 04.04.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/003682 04.04.2017 (87) WO2018/084390 11.05.2018
 (30) 10-2016-0147611 07.11.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.05.2019

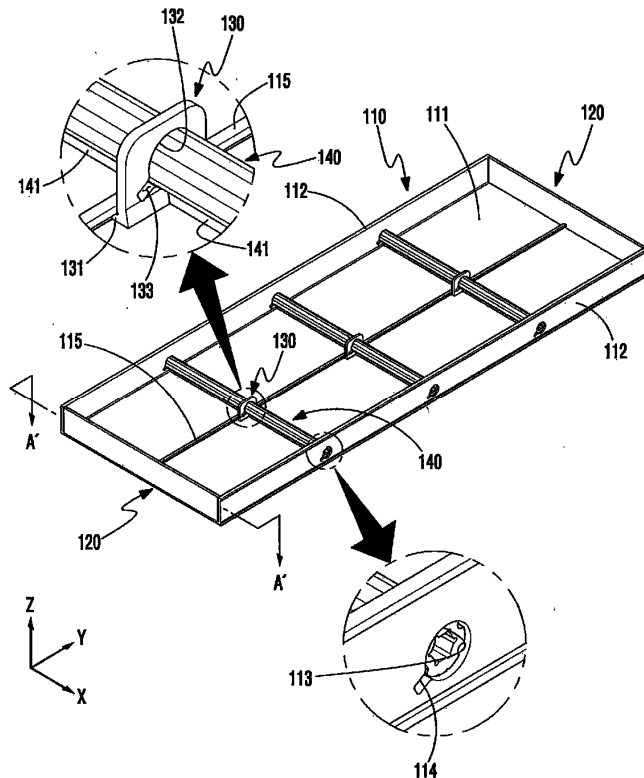
(71) KUMKANG KIND CO., LTD. (KR)
 110, Dasan-ro Saha-gu Busan 49489 Republic of Korea

(72) LIM, Mi Ok (KR)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **BẢNG KHUÔN XÂY DỰNG ĐÚC SẴN**

(57) Sáng chế đề cập đến bảng khuôn đúc sẵn dùng trong xây dựng. Bảng khuôn đúc sẵn dùng trong xây dựng theo sáng chế bao gồm: khung chính bao gồm: bảng hoàn thiện tạo thành bề mặt hoàn thiện của không gian bảo dưỡng bê tông; mặt bích thứ nhất nhô ra theo hướng vuông góc với bảng hoàn thiện ở cả hai mặt của mặt sau của bảng hoàn thiện, tương ứng để tạo thành mặt bên của khung chính; và sườn gia cố được bố trí song song với mặt bích thứ nhất và nhô ra theo hướng vuông góc với bảng hoàn thiện ở trung tâm của bề mặt phía sau của bảng hoàn thiện; mặt bích thứ hai cố định ở đầu trên và đầu dưới của khung chính; và một số lượng lớn các thanh gia cố được bố trí theo hướng đi qua mặt bích thứ nhất và đi qua mặt bích thứ nhất và sườn gia cố được buộc chặt, trong đó sườn gia cố được lắp đặt có thể tháo rời trên bề mặt phía sau của khung chính.



- (11) **65146**
 (21) 1-2019-02485 (51)⁷ **H02K 1/27**, 16/00
 (22) 25.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CA2017/051271 25.10.2017 (87) WO2018/081892 11.05.2018
 (30) 2947812 07.11.2016 CA

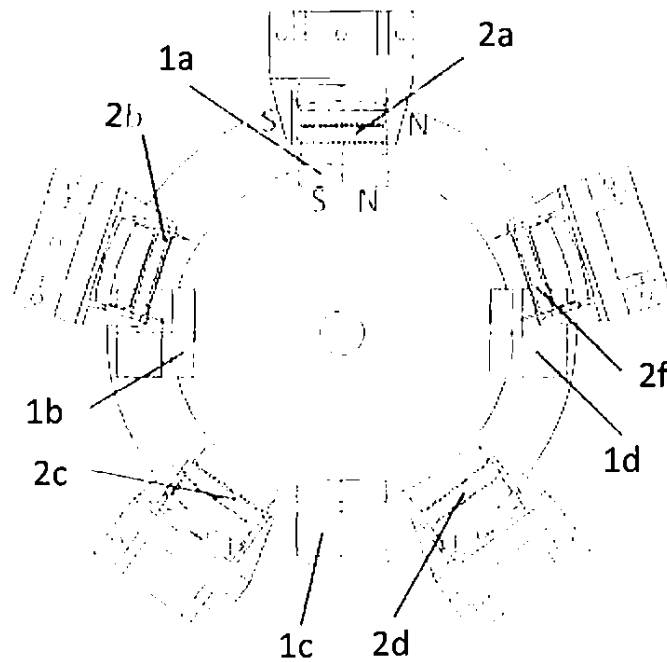
(75) IGWEMEZIE, JUDE (CA)

2 Ravenscroft Circle, Brampton, Ontario L6Z 4P3, Canada

(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(54) **ĐỘNG CƠ NAM CHÂM VỚI BỘ TRUYỀN ĐỘNG ĐIỆN TỬ**

(57) Hệ thống động cơ quay bằng nam châm điện mà bao gồm bánh có rãnh với một hoặc nhiều nam châm vĩnh cửu được gắn tiếp xúc theo khung hình móng ngựa bên trong rãnh xung quanh vành bánh với các cực tương tự hướng theo cùng hướng và trong đó các cuộn cảm hoặc các nam châm điện được bố trí để vừa khớp tiếp xúc giữa (các) nam châm vĩnh cửu trong rãnh với trục cực của nam châm điện song song với trục cực của các nam châm vĩnh cửu và với việc quấn và năng lượng được tạo ra sao cho nó tạo ra các cực từ mà được căn chỉnh tương tự với các cực của các nam châm vĩnh cửu sao cho khi dòng điện đi qua cuộn, các cực của nam châm điện và nam châm vĩnh cửu đẩy lẫn nhau khiến bánh giữ các nam châm quay ra xa khỏi cuộn.



(11) **65147**

(21) 1-2019-02488

(51)⁷ **A61F 13/00**, 13/539

(22) 14.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.05.2019

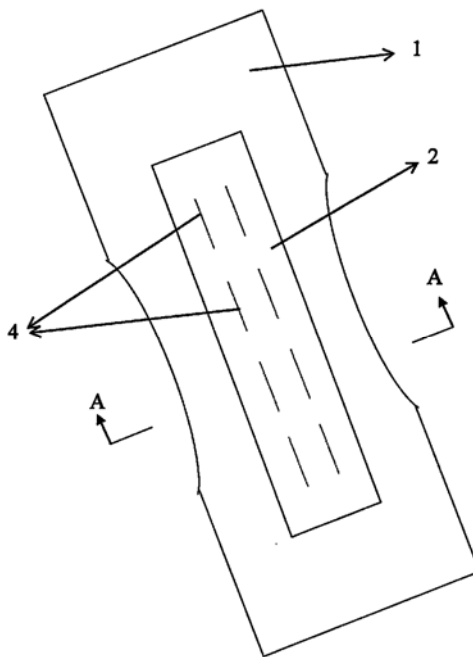
(75) NGUYỄN VĂN HUÊ (VN)

Thôn Ninh Phúc, xã Hùng An, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) **TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN**

(57) Sáng chế đề xuất tả lót dùng một lần bao gồm tấm trên (1) cho chất thải lỏng thấm qua, tấm dưới (3) không cho chất thải lỏng thấm qua và tấm thấm hút (2) được bố trí giữa tấm trên (1) và tấm dưới (2), trong đó tấm thấm hút (2) bao gồm lớp trên (2.1) được chế tạo bằng vải không dệt, lõi thấm hút (2.2) được chế tạo từ bột xenluloza và hạt vật liệu thấm hút và lớp dưới (2.3) được chế tạo bằng vải không dệt, khác biệt ở chỗ lớp trên (2.1), lõi thấm hút (2.2) và lớp dưới (2.3) được gắn với nhau một cách gián đoạn thông qua các đoạn gắn (4) được bố trí ở phần trung tâm của tấm thấm hút (2), ở giữa các đoạn gắn (4) này là các khoảng hở giúp cho chất thải lỏng có thể phân tán một cách đồng đều trên toàn bộ bề mặt của lõi thấm hút và các hạt vật liệu thấm hút sau khi trương nở không bị xô lệch, ngoài ra còn khác biệt ở chỗ lõi thấm hút (2.2) được chế tạo có chiều dày nằm trong khoảng từ 1mm đến 2mm để tạo ra sản phẩm tả lót dùng một lần mỏng đem lại sự thoải mái, dễ chịu cho người dùng.



- (11) **65148**
- (21) 1-2019-02489 (51)⁷ **C08G 18/48**, 18/76, 18/79, 18/12, 18/40, 18/42, 18/10, 18/30, 101/00
- (22) 14.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/079179 14.11.2017 (87) WO2018/087387 17.05.2018
- (30) 16198631.0 14.11.2016 EP
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Str. 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) POPPENBERG, Johannes (DE), MEIER, Waldemar (DE), TEPPER, Christina (DE), SUSOFF, Markus (DE), PETROVIC, Dejan (DE), RICHTER, Steffen (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) ELASTOME POLYURETAN GIẢM CHẤN THẤP VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ ELASTOME POLYURETAN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế elastome polyuretan, phương pháp này bao gồm bước cho ít nhất một chế phẩm isoxyanat (ZI) phản ứng với một chế phẩm rượu polyhydric (ZP) bao gồm rượu polyhydric poly- ϵ -caprolacton thu được hoặc có thể thu được bằng cách cho ϵ -caprolacton phản ứng với phân tử khởi đầu được chọn từ nhóm gồm diol có trọng lượng phân tử trung bình số lượng nằm trong khoảng từ 80 đến 1500 g/mol để thu được chất tiền trùng hợp có nhóm chức isoxyanat và bước cho chất tiền trùng hợp thu được theo bước (i) phản ứng với ít nhất một chất kéo dài mạch (KV), trong đó chế phẩm rượu polyhydric (ZP) bao gồm rượu polyhydric α -hydro- ω -hydroxypoly(oxytetrametylen) với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 1% trọng lượng dựa trên tổng chế phẩm rượu polyhydric (ZP). Sáng chế cũng đề cập đến elastome polyuretan thu được hoặc có thể thu được bằng phương pháp như vậy và cũng đề cập đến phương pháp sử dụng elastome polyuretan theo sáng chế hoặc elastome polyuretan thu được hoặc có thể thu được bằng phương pháp theo sáng chế để sản xuất vật phẩm có định dạng, đặc biệt là bộ phận giảm chấn, bộ giảm xóc hoặc bộ chấn dừng tàu hoặc phần của giày hoặc của đế giày, ví dụ phần của đế lót hoặc của đế giữa.

- (11) **65149**
 (21) 1-2019-02490 (51)⁷ **G07B 15/00**
 (22) 22.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2016/084578 22.11.2016 (87) WO2018/096578 31.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.05.2019

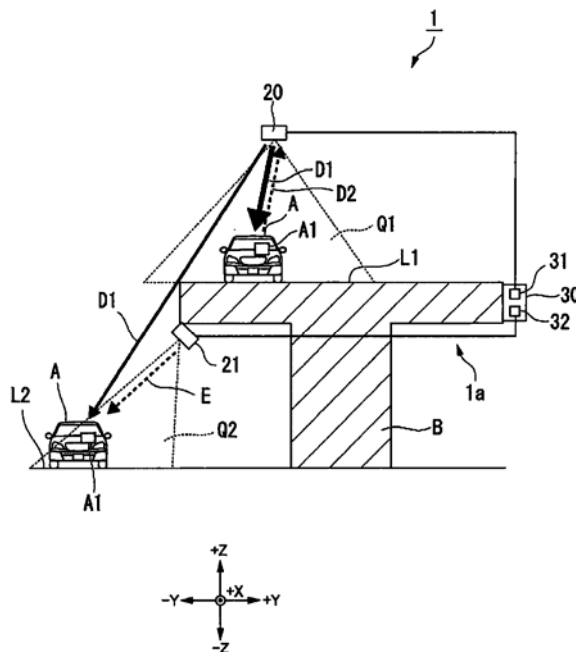
(71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6528585, Japan

(72) MAEDA Takashi (JP), NOZAKI Satoshi (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ NGĂN CHẶN GIAO TIẾP LỖI, HỆ THỐNG THU PHÍ CẦU ĐƯỜNG,
 VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN CHẶN GIAO TIẾP LỖI

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị ngăn chặn giao tiếp lỗi (1a) có thể ngăn chặn giao tiếp lỗi giữa thẻ từ RFID (Radio Frequency Identification - nhận dạng bằng sóng radio) (A1) được lắp đặt trên phương tiện giao thông (A) và anten giao tiếp RFID (20) được đặt bên đường. Thiết bị ngăn chặn giao tiếp lỗi (1a) bao gồm anten ngăn chặn giao tiếp lỗi (21) có thể phát sóng điện từ ngăn chặn giao tiếp lỗi đến khu vực giám sát rò rỉ sóng điện từ (Q2). Khu vực giám sát rò rỉ sóng điện từ (Q2) nằm ngoài khu vực giao tiếp RFID (Q1), trong đó thẻ từ RFID (A1) thực hiện các giao tiếp hợp lệ với anten giao tiếp RFID (20). Ngoài ra, khu vực giám sát rò rỉ sóng điện từ (Q2) được xác định trong khu vực mà thẻ từ RFID (A1) được kích hoạt để thực hiện các giao tiếp bằng cách sử dụng sóng điện từ được phát từ anten giao tiếp RFID (20).



(11) **65150**

(21) 1-2019-02498

(22) 29.09.2017

(86) PCT/JP2017/035376 29.09.2017

(30) PCT/JP2016/083142 08.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.05.2019

(71) RYOHIN KEIKAKU CO., LTD. (JP)

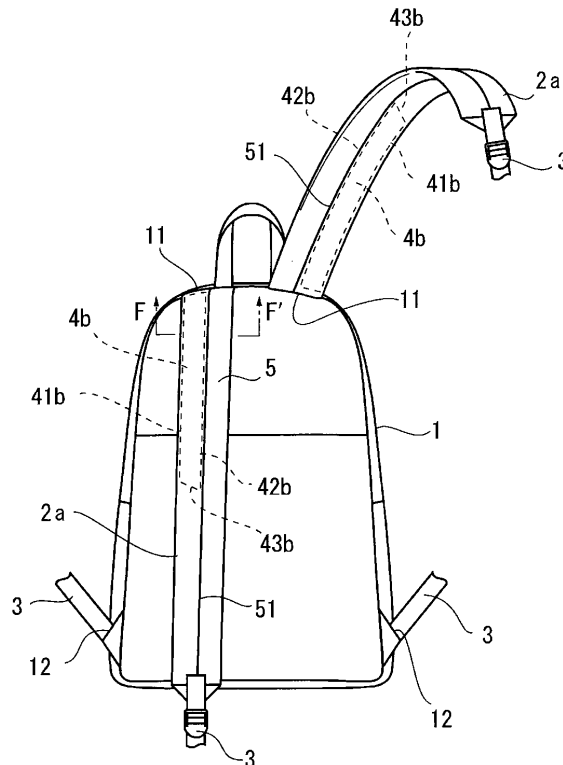
4-26-3 Higashi-ikebukuro, Toshima-ku, Tokyo 1708424, Japan

(72) MIZUMURA Manami (JP), OTA Yasumichi (JP), ISHII Ryo (JP)

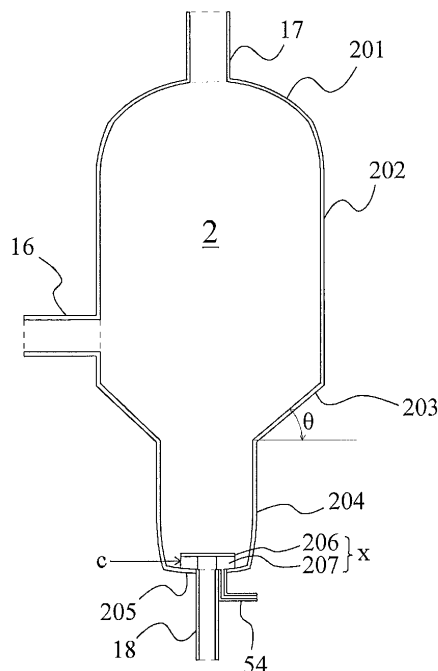
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) CẶP DÂY ĐEO VAI TRÁI VÀ PHẢI CHO BA LÔ VÀ BA LÔ CÓ CẶP DÂY ĐEO VAI TRÁI VÀ PHẢI NÀY

(57) Sáng chế đề cập tới cặp dây đeo vai trái và phải cho ba lô trong đó toàn bộ chiều rộng của dây đeo vai tiếp xúc với vai từ phần nối phía trên với thân chính ba lô tới phần phía trước của vai, do đó có khả năng phân tán tải được tập trung trên một phần cục vộ của vai, và ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới ba lô có cặp dây đeo vai trái và phải này. Cặp dây đeo vai trái và phải cho ba lô, mỗi dây đeo vai cho ba lô bao gồm vật liệu nhồi lõi có tính đàn hồi và vải mặt ngoài bao bọc vật liệu nhồi lõi, trong đó vật liệu nhồi lõi có sự chênh lệch về độ cao sao cho độ dày của phần bên ngoài của mỗi dây đeo vai dày hơn so với độ dày của phần bên trong của mỗi dây đeo vai ít nhất ở phần tiếp xúc với cơ thể.



- (11) **65151**
- (21) 1-2019-02499 (51)⁷ **C07C 51/12**, 51/44, 53/08, C07B 61/00
- (22) 25.05.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/019572 25.05.2017 (87) WO2018/078924 A1 03.05.2018
- (30) 2016-211922 28.10.2016 JP
- 2017-039388 02.03.2017 JP
- (71) DAICEL CORPORATION (JP)
3-1, Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 5300011, Japan
- (72) SHIMIZU, Masahiko (JP)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT AXIT AXETIC
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất axit axetic, phương pháp này ngăn chặn sự kết tủa và tích tụ chất xúc tác trong dàn bay hơi, có thể quay vòng một cách hiệu quả chất xúc tác vào bình phản ứng, và có thể giúp phần duy trì và cải thiện hiệu suất axit axetic và đảm bảo vận hành an toàn. Theo phương pháp, dàn bay hơi có cấu trúc ngăn chặn sự kết tủa và tích tụ chất xúc tác: (a) cấu trúc trong đó góc nghiêng θ của bề mặt thành bên trong của đoạn nối có hình trụ dạng nón cụt ngược là 5° đến 85° ; và/hoặc (b) cấu trúc trong đó máy chuyển ngược dòng xoáy bao gồm thân chính của máy chuyển ngược dòng xoáy dạng đĩa và chân được bố trí sao cho thân chính của máy chuyển ngược dòng xoáy che ở phía trên bên phải phần nối của phần đáy dàn bay hơi vào đường quay vòng dòng chất lỏng còn lại, và vận tốc dài r của dòng chất lỏng còn lại đi qua khe giữa thân chính của máy chuyển ngược dòng xoáy và phần đáy dàn bay hơi là lớn hơn 10 m/giờ.



(11) 65152

(21) 1-2019-02502

(51)⁷ E05D 3/02

(22) 15.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.05.2019

(71) GENMORE ZIPPER CORPORATION (TW)

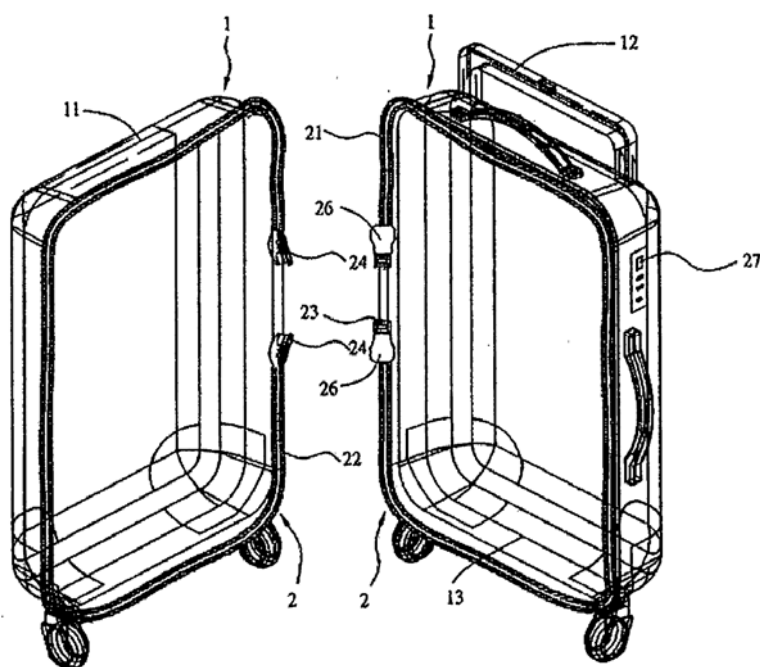
No. 273, Sun-Jin Street, Sulin District, New Taipei City 238, Taiwan

(72) WANG, Lien-Chou (TW)

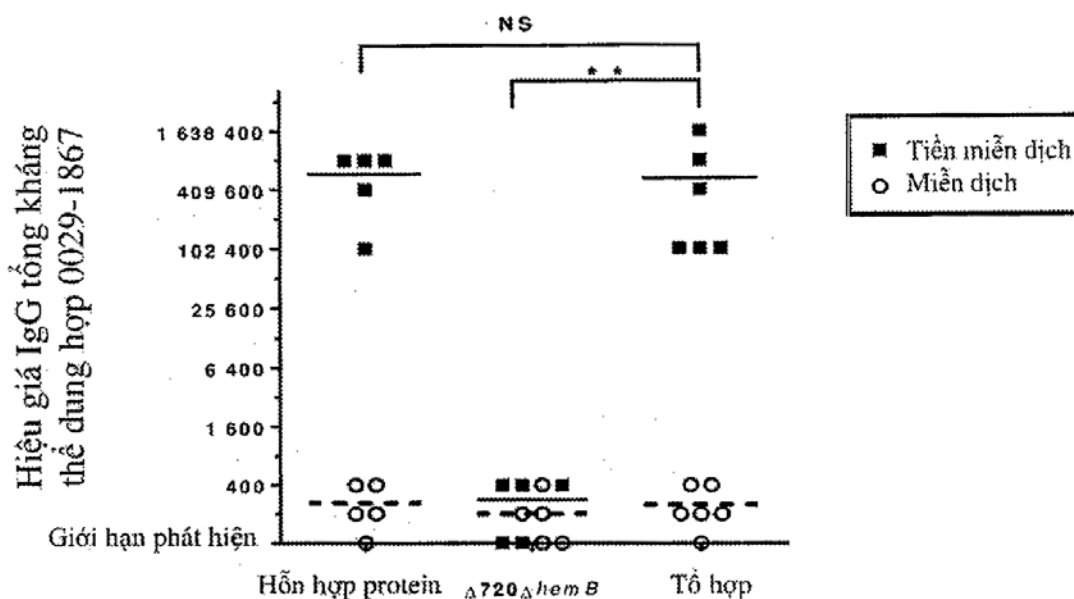
(74) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(54) CẤU TRÚC GHEP NỐI CỦA HÀNH LÝ CÓ TAY CẦM CÓ THỂ THU VÀO

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc ghép nối của hành lý có tay cầm có thể thu vào bao gồm vỏ hành lý có chứa bộ phận vỏ phía trên và bộ phận vỏ phía dưới lắp với tay cầm có thể thu vào, khóa kéo mở hai đầu bao gồm dây khóa kéo thứ hai được may vào viền của bộ phận vỏ phía trên, dây khóa kéo thứ nhất được may vào viền của bộ phận vỏ phía dưới, hộp được gắn vào mỗi đầu trong số hai đầu đối diện của dây khóa kéo thứ nhất, chốt được gắn vào mỗi đầu trong số hai đầu đối diện của dây khóa kéo thứ hai và hai con trượt khóa kéo được lắp vào dây khóa kéo thứ nhất và lần lượt được bố trí với đầu kéo mà có thể gắn vào khóa tùy chỉnh ở bộ phận vỏ phía dưới, hai móc nối linh hoạt có thể tháo rời và/hoặc thành phần chức năng nút được may vào bộ phận vỏ phía trên và bộ phận vỏ phía dưới, và bản lề có thể tháo rời được gắn với bộ phận vỏ phía trên và bộ phận vỏ phía dưới ở giữa hai móc nối linh hoạt có thể tháo rời và/hoặc thành phần chức năng nút.



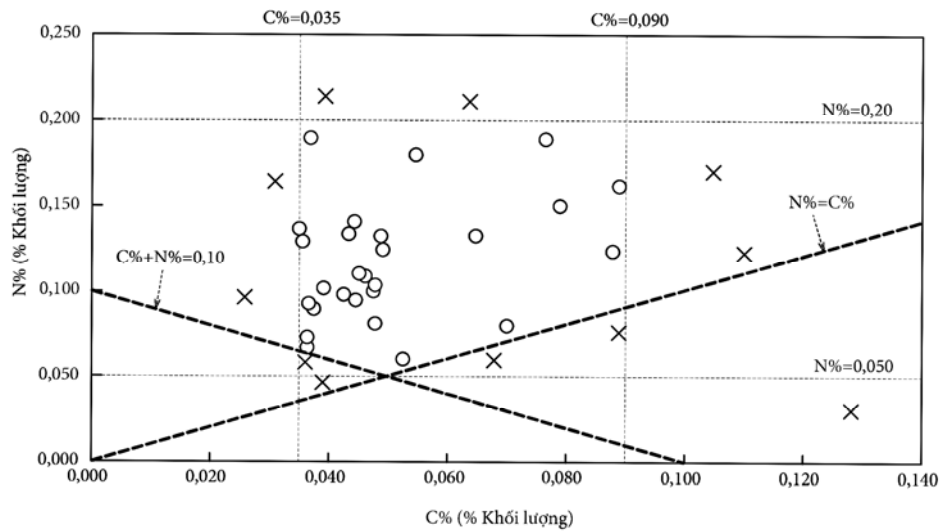
- (11) **65153**
 (21) 1-2019-02506 (51)⁷ **C07K 14/31**, A61K 39/085, A61P 31/04, 37/04, C07K 19/00, C12N 1/21, 15/31, 15/62, 15/63
 (22) 20.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CA2017/051253 20.10.2017 (87) WO2018/072031 26.04.2018
 (30) 62/411,120 21.10.2016 US
 (71) SOCPRA SCIENCES ET GENIE S.E.C. (CA)
 Pavillon Irénée-Pinard, B6-3012 2500, boul. de l'Université Sherbrooke, Québec J1K 2R1, Canada
 (72) MALOUIN, Francois (CA), STER, Céline (CA), COTE-GRAVEL, Julie (CA), BROUILLETTE, Eric (CA)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **CẤU TRÚC VACXIN, CHẾ PHẨM VÀ KIT CHỨA CẤU TRÚC NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc dung hợp có công thức (I): X-A-trình tự liên kết- B-Z (I) trong đó: (1) A và B có các ý nghĩa được nêu trong Mục 1 ở các trang 2-3 của phần mô tả; (2) trình tự liên kết là trình tự axit amin gồm ít nhất một axit amin hoặc không có mặt; (3) X là không có mặt hoặc là trình tự axit amin gồm ít nhất một axit amin; và (4) Z là không có mặt hoặc là trình tự axit amin gồm ít nhất một axit amin. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm và kit chứa cấu trúc dung hợp này.



- (11) **65154**
 (21) 1-2019-02511 (51)⁷ **C22C 38/00**, C21D 9/46, C22C 38/60, C21C 7/00
 (22) 06.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/036512 06.10.2017 (87) WO2018/074271 26.04.2018
 (30) 2016-204688 18.10.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.05.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011 (JP)
 (72) NAKAMURA Tetsuyuki (JP), ISHIKAWA Shin (JP), SUGIHARA Reiko (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TẤM THÉP KHÔNG GỈ MACTENXIT**
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép không gỉ mactenxit bao gồm hợp phần hóa học chứa, theo % khối lượng, C: 0,035% đến 0,090%, Si: 0,01% đến 1,0%, Mn: 0,01% đến 0,90%, P: 0,050% hoặc ít hơn, S: 0,050% hoặc ít hơn, Cr: 10,0% đến 14,0%, Ni: 0,01% đến 0,40%, Al: 0,001% đến 0,50%, V: 0,05% đến 0,50%, và N: 0,050% đến 0,20%, với phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi, trong đó hàm lượng của C và hàm lượng của N trong hợp phần hóa học thỏa mãn $C\% + N\% \geq 0,10\%$ và $N\% \geq C\%$, số lượng các kết tủa với chiều dài trục chính là 200 nm hoặc lớn hơn ở lớp bề mặt của tấm thép không gỉ mactenxit là 25 hoặc ít hơn trên $100 \mu\text{m}^2$, và tấm thép không gỉ mactenxit có độ bền kéo là 1300 MPa hoặc lớn hơn, giới hạn chảy là 1100 MPa hoặc lớn hơn, và độ giãn dài là 8,0% hoặc lớn hơn.



(11) **65155**

(21) 1-2019-02514

(51)⁷ **H02K 1/27**, 21/14, 21/00, 53/00,
21/02

(22) 20.10.2016

(43) 26.08.2019

(86) PCT/US2016/057769 20.10.2016

(87) WO2018/071048 19.04.2018

(30) 15/294,714 15.10.2016

US

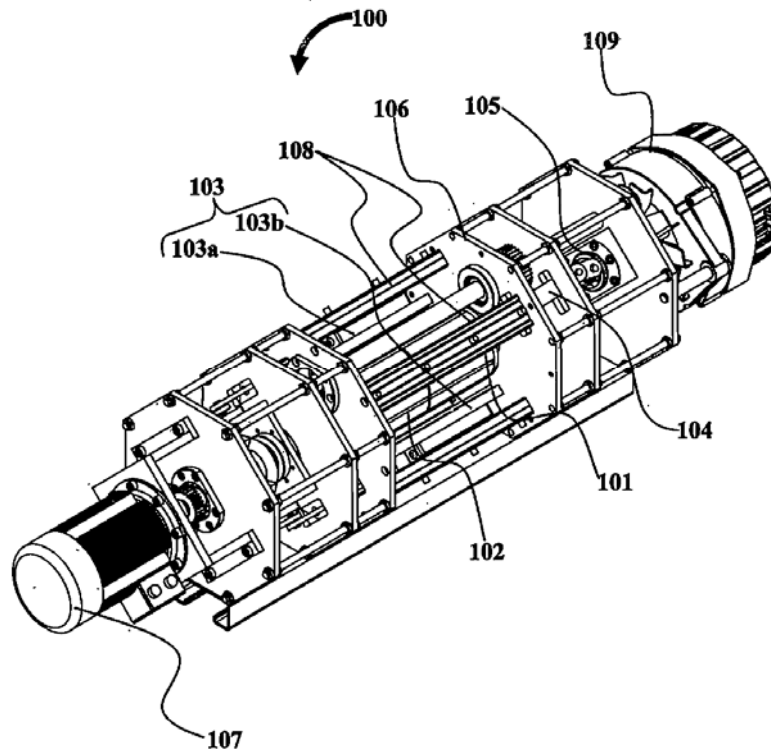
(75) DHYLLON, AMEN (US)

514 E Lancaster Ave, Villa #1, Wynnewood, PA 19096, United States of America

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ KHUẾCH ĐẠI MÔMEN XOẮN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị khuếch đại mômen xoắn bao gồm một rôto, một bộ nam châm rôto, một bộ nam châm stato, và một cơ cấu lắp ráp cần gạt và bộ phận khuỷu. Các nam châm rôto được lắp đặt hoàn toàn qua rôto. Rôto được quay bởi một động cơ điện nối với rôto để phát ra từ trường quay xung quanh rôto thông qua các nam châm rôto. Các nam châm stato được đặt có thể trượt với một khoảng cách xác định trước từ rôto trên các thanh dẫn bên ngoài, và trượt theo chuyển động qua lại đáp lại từ trường quay; ở đó nam châm stato thứ nhất được đặt đối diện tuyệt đối với nam châm stato thứ hai chuyển động qua lại theo cách hướng ngược nhau. Cần gạt được nối với từng nam châm stato để quay bộ phận khuỷu, ở đó nam châm stato thứ nhất và nam châm stato thứ hai quay bộ phận khuỷu để khuếch đại và truyền mômen xoắn từ động cơ điện tới bộ phận khuỷu.



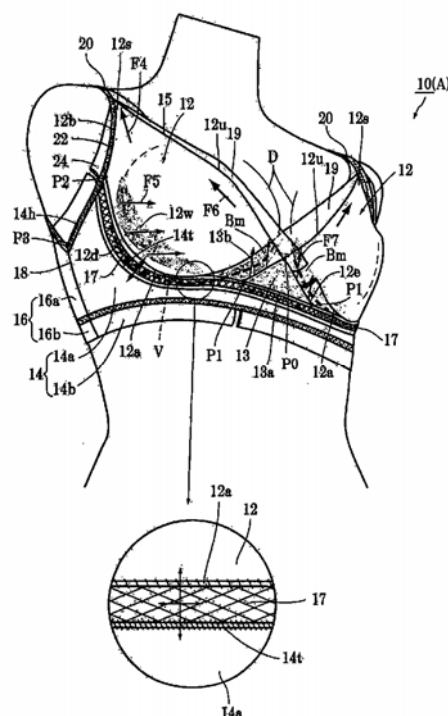
- (11) **65156**
 (21) 1-2019-02520 (51)⁷ **A41C 3/00**
 (22) 27.10.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2016/00473127.10.2016 (87) WO2018/078673 A1 03.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.05.2019

- (71) GOLD FLAG LTD. (JP)
 2-2-3, Nishi-Shinsaibashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 542-0086 Japan
 (72) Akiyo HIRAKUBO (JP)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **ÁO NỊT NGỰC NỮ**

(57) Sáng chế đề xuất áo nịt ngực không dây mới giúp ngăn cốc không bị trượt lên trên và cho phép ngực của người mặc được đẩy về phía xương ức và sau đó nâng lên để tạo ra khe ngực tự nhiên và đẹp ở vùng ngực mà không làm biến dạng ngực. Áo nịt ngực nữ (A) bao gồm: một cặp cốc (12); mảnh che trung tâm (13) có hình tam giác có các cạnh xiên (13b) được khâu vào phần khâu cạnh xiên (12e) của một trong các cốc trái và phải (12) kéo dài từ điểm nối (P0) tại đó cốc bên trái và bên phải (12) được nối ở đầu bên trong của nó với điểm giữa (P1) của cạnh dưới (12a) của một trong các cốc trái và phải (12); mảnh trước (14) được cung cấp dọc theo và ở khoảng cách định trước từ, đường nối dưới (13a) của mảnh che giữa (13) và phần dưới nách (12d) của cốc trái và phải (12) mỗi phần kéo dài từ điểm giữa (P1) của cạnh dưới (12a) đến đầu ngoài (P2) của cạnh dưới (12a); băng co giãn (17) được cung cấp giữa mảnh trước (14) của cạnh (13a) của mảnh che trung tâm (13) và phần nách cạnh dưới (12d) và được khâu tới mảnh trước (14), cạnh đáy (13a) của mảnh che trung tâm (13) và phần nách cạnh dưới (12d) để nối mảnh trước (14), cạnh dưới (13a) và cạnh (12d); mảnh sau (16) được nối với mảnh trước (14) hoặc đai móc (16'); và dây vai (20) được khâu vào cốc (12) và mảnh sau (16) hoặc đai móc (16').



- (11) **65157**
 (21) 1-2019-02521 (51)⁷ **A47L 25/08**, B05C 17/005, A47L 13/17, A47K 5/12, D06F 39/02, A47L 7/00, C07D 17/04
 (22) 31.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/077893 31.10.2017 (87) WO2018/091264 A1 24.05.2018
 (30) 16198938.9 15.11.2016 EP

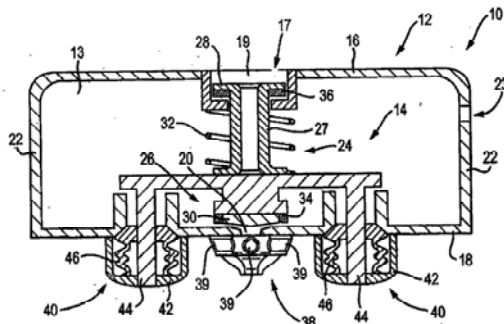
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.05.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)
 Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
 (72) NETHAJI Alagirisamy (IN), RASTOGI Abhishek (IN), FERNANDES Abhishek B.M. (IN)
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

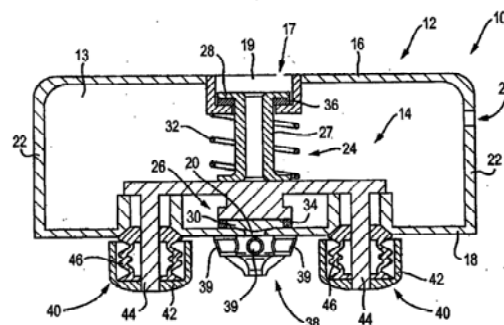
(54) **DỤNG CỤ BÔI CHẤT LỎNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ (10) để sôi chất lỏng lên bề mặt bao gồm một hộp chứa (12) bao gồm các hộp chứa phụ thứ nhất và thứ hai xác định các bề mặt phẳng đối diện với một ngăn giữa để chứa chất lỏng và có lỗ mở cấp phối. Dụng cụ này bao gồm một hệ thống cấp phối chất lỏng (14) để cấp phối chất lỏng bao gồm một trụ trượt (24) bao gồm một cơ sở (26) được phối hợp hoạt động với lỗ mở cấp phối (20), bộ phận đàn hồi (32), một đầu (28) dự án vào một buồng khí (19) để cho phép không khí vào khoang (13) khi chất lỏng được giải phóng; một hoặc nhiều chất kích hoạt (40) mở rộng ra bên ngoài của hộp chứa phụ thứ hai và kết nối với trụ trượt; và một đầu cấp phối với một số lượng lớn các đường dẫn và đầu ra được kết nối với hộp chứa để nhận dòng chảy qua lỗ mở cấp phối, trong đó mỗi đầu ra được hướng từ một góc không độ đến sáu mươi độ so với hộp chứa phụ thứ hai.

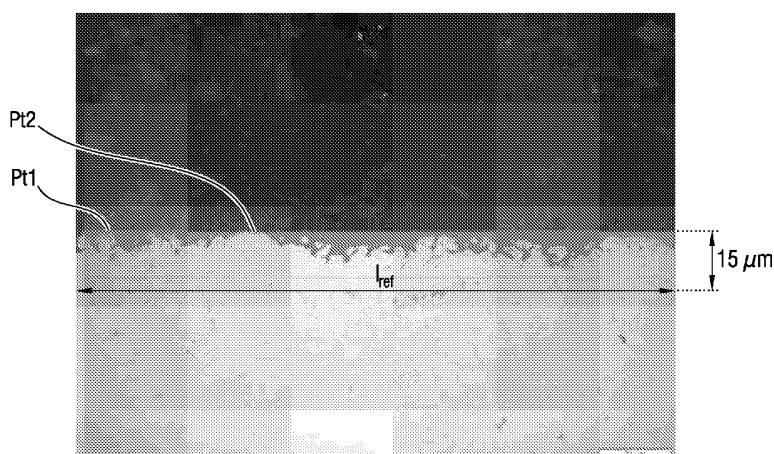
Hình 1A



Hình 1B



- (11) **65158**
- (21) 1-2019-02525 (51)⁷ **B32B 15/01**, B21D 22/02, C21D 8/02, C23C 2/02, 2/06, 2/12, 2/26, 2/40, C22C 18/04
- (22) 23.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IB2017/057370 23.11.2017 (87) WO2018/096487 31.05.2018
- (30) PCT/IB2016/057100 24.11.2016 IB
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2019
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
- (72) HENRION Thomas (FR), JACOLOT Ronan (FR), BEAUVAIS Martin (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP TẮM ĐƯỢC CÁN NÓNG VÀ MẠ, THÉP TẮM ĐƯỢC CÁN NÓNG VÀ MẠ, CHI TIẾT THÉP MẠ ĐƯỢC DẬP NÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT NÀY
- (57) Phương pháp sản xuất thép tấm được cán nóng và mạ có độ dày nằm trong khoảng từ 1,8mm đến 5mm, bao gồm các bước tạo ra bán thành phẩm có thành phần bao gồm: $0,04\% \leq C \leq 0,38\%$, $0,40\% \leq Mn \leq 3\%$, $0,005\% \leq Si \leq 0,70\%$, $0,005\% \leq Al \leq 0,1\%$, $0,001\% \leq Cr \leq 2\%$, $0,001\% \leq Ni \leq 2\%$, $0,001\% \leq Ti \leq 0,2\%$, $Nb \leq 0,1\%$, $B \leq 0,010\%$, $0,0005\% \leq N \leq 0,010\%$, $0,0001\% \leq S \leq 0,05\%$, $0,0001\% \leq P \leq 0,1\%$, $Mo \leq 0,65\%$, $W \leq 0,30\%$, $Ca \leq 0,006\%$, cán nóng với nhiệt độ cán thành phẩm FRT, để thu được sản phẩm thép được cán nóng có độ dày nằm trong khoảng từ 1,8mm đến 5mm, tiếp đó làm nguội xuống nhiệt độ cuộn $T_{\text{cuộn}}$ thỏa mãn biểu thức: $450^{\circ}\text{C} \leq T_{\text{cuộn}} \leq T_{\text{cuộn tối đa}}$ với $T_{\text{cuộn tối đa}} = 650 - 140 \times f_{\gamma}$, $T_{\text{cuộn tối đa}}$ được tính theo độ C và f_{γ} là phần austenit ngay trước khi cuộn, và cuộn để thu được nền thép đã được cán nóng, tẩy rửa và phủ nền thép đã được cán nóng này bằng Al hoặc hợp kim Al bởi việc nhúng nóng liên tục trong bể mạ, để tạo ra thép tấm được cán nóng và mạ là thép tấm được cán nóng và có lớp mạ Al hoặc hợp kim Al, có độ dày nằm trong khoảng từ 10 đến 33 μm , trên cả hai mặt của thép tấm được cán nóng này. Thép tấm được cán nóng và mạ, chi tiết thép mạ được dập nóng và phương pháp sản xuất nó cũng được đề xuất.



- (11) **65159**
 (21) 1-2019-02529 (51)⁷ **A01K 61/00**, 71/00, 75/00, B63B
 22/00, 22/04, B66D 3/04
 (22) 11.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/011191 11.10.2017 (87) WO2018/074771 26.04.2018
 (30) 10-2016-0135786 19.10.2016 KR

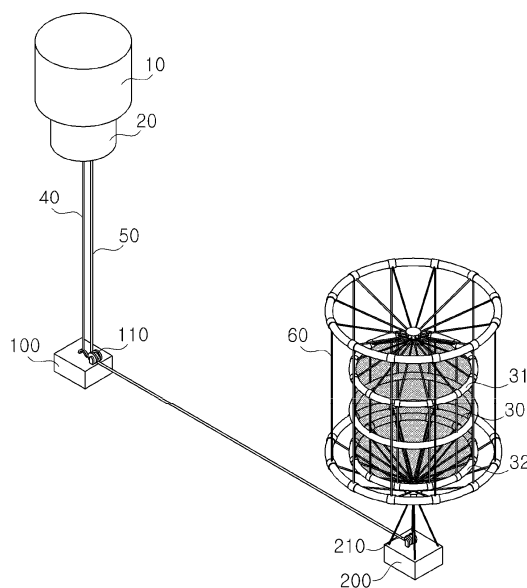
(71) OTECH SYSTEM CO.,LTD. (KR)
 248, Tokki-ro, Seopo-myeon Sacheon-si Gyeongsangnam-do, Korea

(72) KIM, Jungjoo (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ NUÔI DẠNG LỒNG

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị nuôi dạng lồng. Thiết bị nuôi dạng lồng này bao gồm: phao được tạo kết cấu để nổi trên mặt biển; kết cấu trung tâm được tạo kết cấu để được đặt trên đáy biển và để được nối với phao bằng dây chèo nâng phương tiện nối lắp quanh dây chèo nâng, và được tạo kết cấu để được nâng dọc theo dây chèo nâng do độ nổi hoặc để được hạ dọc theo dây chèo nâng do tải trọng; kết cấu bổ sung được tạo kết cấu để được đặt trên đáy biển và để được đặt cách với kết cấu trung tâm; lưới lồng được tạo kết cấu để được đặt bên trên kết cấu bổ sung và để được nối với phương tiện nối bằng dây chèo nối; và các puli tạo trên kết cấu trung tâm và kết cấu bổ sung, và được tạo kết cấu để dẫn hướng dây chèo nối theo chuyển động của của nó.



(11) **65160**

(21) 1-2019-02538

(51)⁷ **B23K 26/364**, B21D 37/01, 37/20,
B23K 26/00, B21D 22/28, 51/26

(22) 01.09.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/JP2017/031658 01.09.2017

(87) WO2018/083878 11.05.2018

(30) 2016-214553 01.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2019

(71) TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)

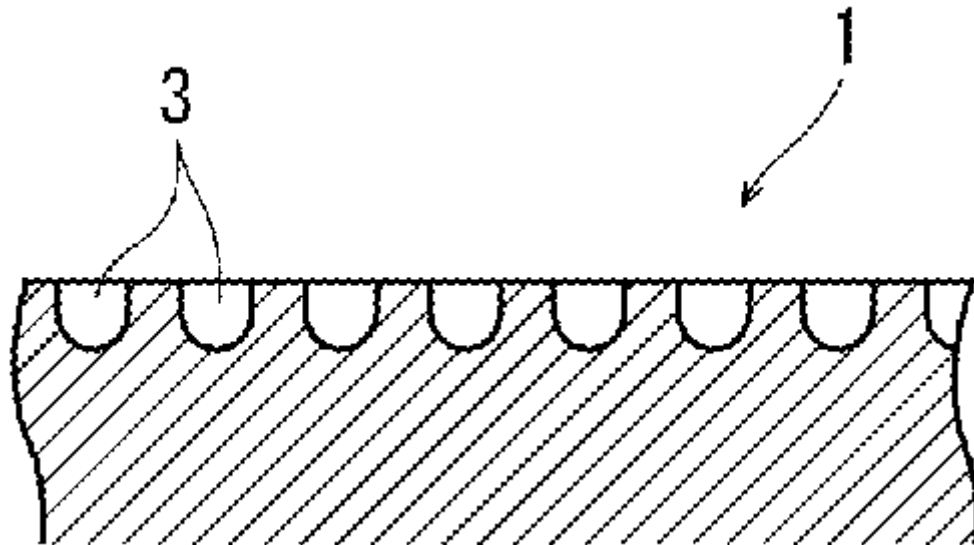
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1418627, Japan

(72) SHIROISHI, Ryoza (JP), TAKAO, Kenichi (JP), YUASA, Yoshiyuki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VÀ TRUYỀN CÁC RÃNH CÓ CẤU TRÚC MỊN TUẦN HOÀN LÊN BỀ MẶT BẰNG KIM CƯƠNG, KHUÔN DÙNG CHO GIA CÔNG ĐẸO VÀ KIM LOẠI LIÊN MỘT MẢNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo các rãnh (3) có cấu trúc mịn tuần hoàn trên bề mặt (1) bằng kim cương bằng cách rọi ít nhất một phần của bề mặt (1) bằng kim cương có độ nhám bề mặt trung bình Ra không lớn hơn 0,1µm bằng chùm laze có độ rộng xung nhỏ hơn 1 ns tạo ra biên dạng có cường độ theo chu kỳ. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp truyền các rãnh có cấu trúc mịn tuần hoàn trên bề mặt bằng kim cương, khuôn dùng cho gia công dẻo và kim loại liên một mảnh.



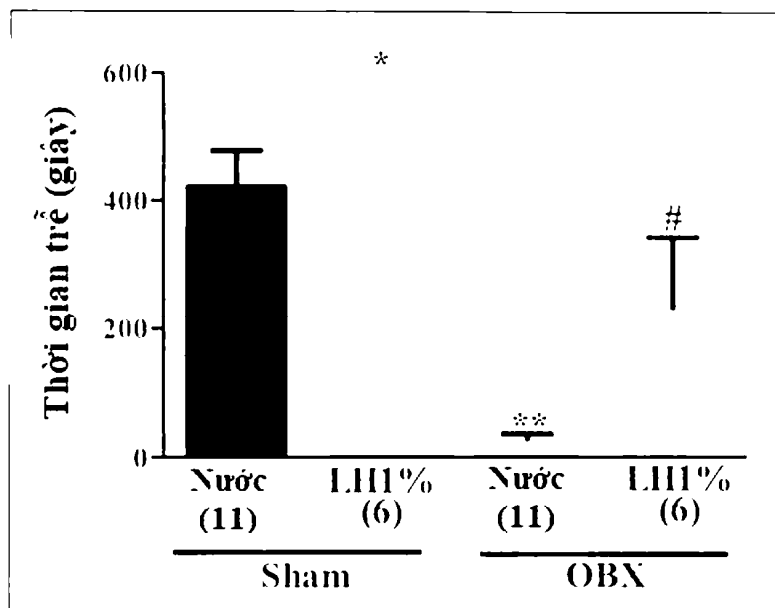
- (11) **65161**
- (21) 1-2019-02541 (51)⁷ **A61K 39/23**, 39/00
- (22) 02.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/078015 02.11.2017 (87) WO2018/083154 11.05.2018
- (30) 16197091.8 03.11.2016 EP
- (71) BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 INGELHEIM AM RHEIN, Germany
- (72) VAUGHN, Eric, Martin (US), BUCKLIN, Scott, Eugene (US), KAISER, Troy, James (US), KROLL, Jeremy (US), UTLEY, Philip (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PROTEIN VIRUT 2 CỦA PARVOVIRUT LỢN (PPV VP2), CHẾ PHẨM SINH MIỄN DỊCH CHỨA PPV VP2 VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PPV VP2
- (57) Sáng chế đề cập đến protein virut 2 (VP2) của parvovirut lợn (PPV) có gốc axit glutamic hoặc gốc glutamat ở vị trí axit amin 228, và/hoặc gốc serin ở vị trí axit amin 414, và/hoặc gốc glutamin ở vị trí axit amin 419, và/hoặc gốc threonin ở vị trí axit amin 436. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm sinh miễn dịch chứa protein virut 2 (VP2) của PPV này. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm sinh miễn dịch chứa protein virut 2 (YP2) của PPV và phương pháp sản xuất protein virut 2 (VP2) của PPV.

- (11) **65162**
- (21) 1-2019-02542 (51)⁷ **A01L 43/36**, A61K 31/4025, 8/49, C07D 207/44, A61K 31/40
- (22) 19.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/076703 19.10.2017 (87) WO2018/091221 A1 24.05.2018
- (30) 16199253.2 17.11.2016 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2019
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) KOTSAKIS Panagiotis (GR), PARRY Neil James (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT LACTAM**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất lactam. Các chế phẩm dược chứa hợp chất lactam như vậy được dùng trong các phương pháp điều trị.

- (11) **65163**
 (21) 1-2019-02543 (51)⁷ **A61K 35/407**, A23L 33/115, A61P 25/00, 25/28
 (22) 27.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/038831 27.10.2017 (87) WO2018/079695 03.05.2018
 (30) 2016-211301 28.10.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2019

- (71) ZERIA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
 10-11, Nihonbashi Kobuna-cho, Chuo-ku, Tokyo 1038351, Japan
 (72) YAMADA, Kotaro (JP), SAKURAI, Hidetomo (JP), NAKAGAWASAI, Osamu (JP), TANNO, Koichi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **CHẤT ỨC CHẾ SUY GIẢM NHẬN THỨC, CHẤT CẢI THIÊN KHẢ NĂNG HỌC TẬP, THỰC PHẨM ỨC CHẾ SUY GIẢM NHẬN THỨC HOẶC CẢI THIÊN KHẢ NĂNG HỌC TẬP VÀ SẢN PHẨM THUYẾT PHÂN GAN**
 (57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế suy giảm nhận thức hoặc chất cải thiện khả năng học tập chứa, ở dạng hoạt chất, sản phẩm thủy phân gan có hàm lượng lipit nhỏ hơn 2 % khối lượng hoặc hàm lượng phosphatidylcholin nhỏ hơn 1 % khối lượng. Sáng chế còn đề cập đến thực phẩm ức chế suy giảm nhận thức hoặc cải thiện khả năng học tập và sản phẩm thủy phân gan.



(11) **65164**

(21) 1-2019-02544

(51)⁷ **H04W 76/27, 76/34**

(22) 20.10.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/IB2017/056552 20.10.2017

(87) WO2018/073811 26.04.2018

(30) 62/411,162

21.10.2016

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2019

(71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (SE)

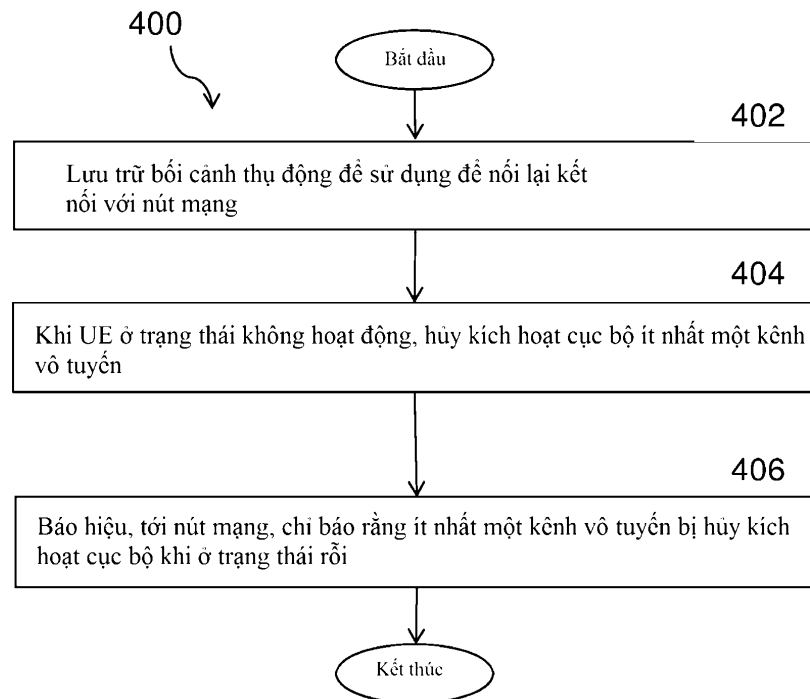
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) SCHLIWA-BERTLING, Paul (DE), STATIN, Magnus (SE), WASS, Mikael (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG, NÚT MẠNG VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TRÁNH SỰ KHÔNG PHÙ HỢP TRẠNG THÁI KÊNH MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp (400) bởi thiết bị người dùng (UE) (300) được cung cấp để tránh sự không phù hợp trạng thái kênh mạng bao gồm lưu trữ, bởi UE, bối cảnh thụ động để sử dụng để nối lại kết nối với nút mạng (600). Trong khi UE ở trạng thái không hoạt động, UE sẽ hủy kích hoạt cục bộ ít nhất một kênh vô tuyến. Các tín hiệu UE, đến nút mạng, chỉ báo rằng ít nhất một kênh vô tuyến đã bị hủy kích hoạt cục bộ và do đó nút mạng sẽ sửa đổi bối cảnh của kênh mạng được lưu trữ.

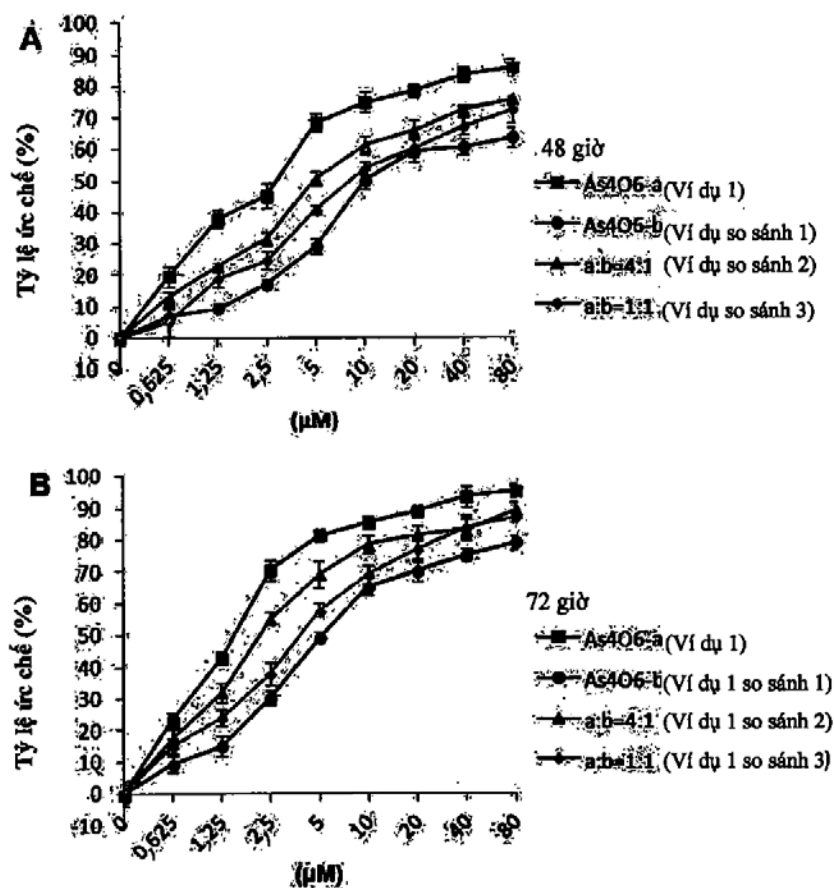


- (11) **65165**
- (21) 1-2019-02545 (51)⁷ **A01L 43/36**, A61K 31/4025, 8/49, C07D 207/44, A61K 31/40, A01P 1/00
- (22) 19.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/076718 19.10.2017 (87) WO2018/091222 24.05.2018
- (30) 16199262.3 17.11.2016 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2019
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) KOTSAKIS Panagiotis (GR), PARRY Neil James (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM LACTAM**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa lactam. Chế phẩm chứa lactam này có thể sử dụng trong các phương pháp điều trị.

- (11) **65166**
 (21) 1-2019-02550 (51)⁷ **A61K 33/36**, 31/285
 (22) 07.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/009820 07.09.2017 (87) WO2018/093029 24.05.2018
 (30) 10-2016-0154409 18.11.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2019

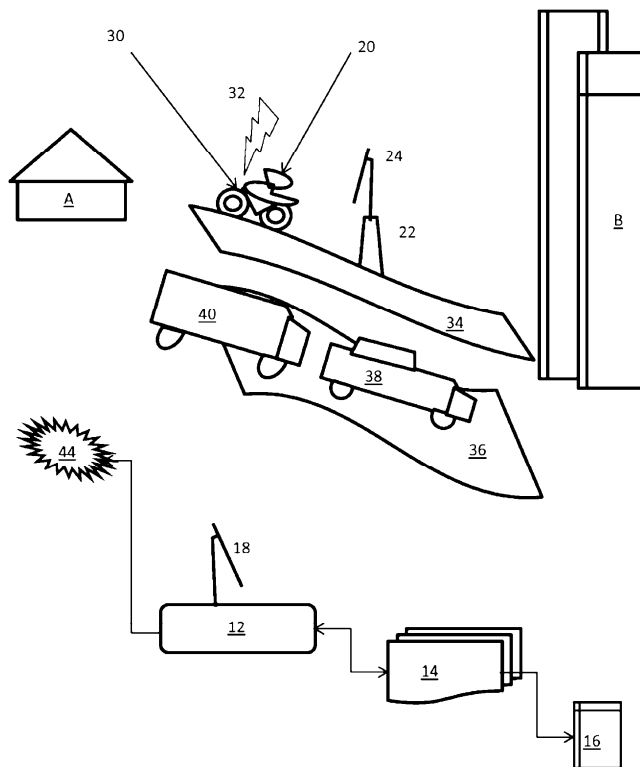
- (71) CHEMAS CO., LTD. (KR)
 3rd Fl. 502, Bongeunsa-ro, Gangnam-gu, Seoul 06163, Republic of Korea
 (72) BAE, Ill Ju (KR), LIAN, Zenglin (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **DUỐC PHẨM CHỨA DẠNG ĐA HÌNH TINH THỂ CỦA TETRAARSEN HEXOXIT ĐỂ NGĂN NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ NÃO, VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ DUỐC PHẨM NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa dạng đa hình tinh thể a của tetraarsen hexoxit (As_4O_6 -a) với lượng ít nhất 99% để ngăn ngừa và điều trị bệnh ung thư não, và phương pháp bào chế dược phẩm này. Dược phẩm theo sáng chế có các tác dụng ức chế sự tăng sinh và di căn tế bào ung thư mỹ mãn, và như vậy có thể được sử dụng một cách hữu ích làm tác nhân chống ung thư.



- (11) **65167**
 (21) 1-2019-02563 (51)⁷ **G06Q 30/00**
 (22) 26.11.2013 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/IB2013/060414 26.11.2013 (87) WO2014/080380 A2 30.05.2014
 (30) 2013900949 18.03.2012 AU
 2012905141 26.11.2012 AU

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.05.2019

- (71) FREEWHEELER PTY LTD. (AU)
 Level 3, 45 St Georges Terrace, Perth Western Australia 6000 Australia
 (72) FLETCHER, Paul (NZ), FLETCHER, Alexander (AU)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG ĐÁNH GIÁ HÀNH VI ĐI LẠI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ VÀO HỆ THỐNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đánh giá hành vi đi lại của người đăng ký vào hệ thống. Hệ thống này bao gồm phương tiện lưu trữ dữ liệu bao gồm danh sách điện tử của những người đăng ký vào hệ thống này và tài khoản cho mỗi người đăng ký, phương tiện theo dõi để theo dõi việc đi lại của người đăng ký, phương tiện máy tính được lập trình để xác định liệu việc đi lại có đáp ứng các tiêu chuẩn đủ điều kiện là thường xuyên đi lại đã định hay không để phân loại nó là thường xuyên đi lại, xác định điểm tín dụng cho mỗi lần thường xuyên đi lại theo các tiêu chuẩn về điểm đã định và cập nhật điểm được xác định này cho tài khoản của người đăng ký này, so sánh điểm tích lũy trong tài khoản của người đăng ký với ngưỡng phát thưởng, và thông báo cho người đăng ký về việc đã đạt đủ điều kiện nhận thưởng khi ngưỡng phát thưởng được vượt qua.



- (11) **65168**
- (21) 1-2019-02568 (51)⁷ **A61K 35/28**, 9/10, 9/12, 38/00, 38/48, A61P 9/00, 27/02, 43/00
- (22) 13.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/037263 13.10.2017 (87) WO2018/074381 A1 26.04.2018
- (30) 2016-204590 18.10.2016 JP
- (71) 1. OSAKA UNIVERSITY (JP)
1-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 565-0871 Japan
2. ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-8-1, Tatsumi-nishi, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka 544-8666 Japan
- (72) SAWA Yoshiki (JP), MIYAGAWA Shigeru (JP), KAJITA Daisuke (JP), TAMADA Kotoe (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **KIT ĐỂ ĐIỀU CHẾ CHẤT ĐIỀU TRỊ BỆNH, CHẤT ĐIỀU TRỊ BỆNH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT ĐIỀU TRỊ BỆNH**
- (57) Sáng chế đề xuất chất điều trị bệnh có tác dụng điều trị rất tốt các bệnh cần phẫu thuật khẩn cấp như bệnh suy tim và có hiệu quả ở mức độ nhất định đối với một số lượng lớn bệnh nhân. Sáng chế đề cập đến kit để điều chế chất điều trị bệnh, kit này bao gồm a) dung dịch fibrinogen, b) dung dịch thrombin và c) tế bào gốc trung mô, ở các dạng riêng biệt tương ứng. Tốt hơn nếu thành phần c) tế bào gốc trung mô là tế bào khác loại đối với đối tượng cần điều trị. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến kit để điều chế chất điều trị bệnh, kit này được sử dụng bằng cách tạo hỗn dịch thành phần c) tế bào gốc trung mô trong thành phần a) dung dịch fibrinogen hoặc thành phần b) dung dịch thrombin khi sử dụng, và sau đó phun hỗn dịch tế bào thu được này trực tiếp cho vùng bị bệnh gần như đồng thời với thành phần b) dung dịch thrombin hoặc thành phần a) dung dịch fibrinogen không được sử dụng trong bước tạo hỗn dịch.

(11) **65169**

(21) 1-2019-02571

(51)⁷ **G09B 9/52**

(22) 17.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.05.2019

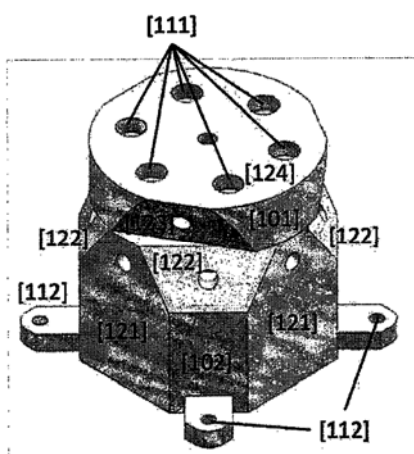
(71) TRUNG TÂM VŨ TRỤ VIỆT NAM, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Tòa nhà A6, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trương Xuân Hùng (VN), Bùi Nam Dương (VN), Nguyễn Đức Minh (VN), Nguyễn Đình Châu Minh (VN), Trịnh Hoàng Quân (VN), Tăng Quang Minh (VN), Nguyễn Văn Thức (VN), Ngô Thành Công (VN)

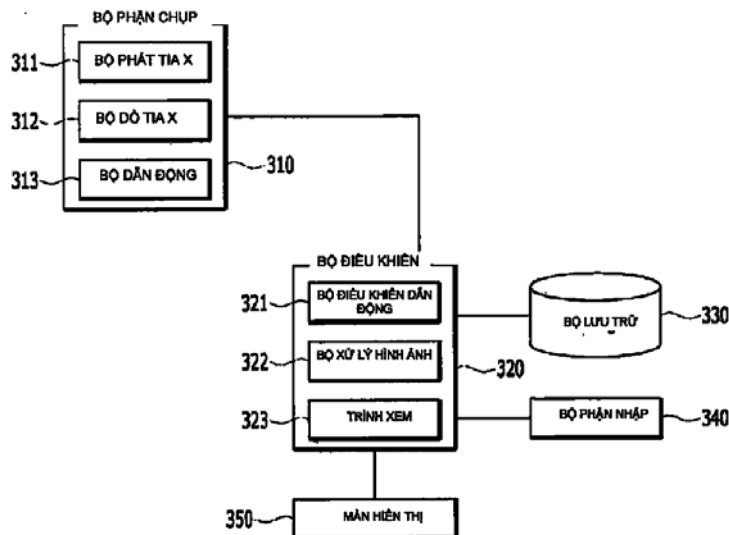
(54) CƠ CẤU GÁ LẮP CHUYỂN ĐỔI CÁC KIỂU CẤU HÌNH BÁNH XE ĐỘNG LƯỢNG CHO BỘ CÔNG CỤ THỰC HÀNH PHÂN HỆ XÁC ĐỊNH VÀ ĐIỀU KHIỂN TƯ THẾ VỆ TINH VÀ BỘ CÔNG CỤ BAO GỒM CƠ CẤU NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu gá lắp trợ giúp chuyển đổi các kiểu cấu hình bánh xe động lượng cho bộ công cụ thực hành phân hệ xác định và điều khiển tư thế của vệ tinh và bộ công cụ bao gồm cơ cấu này. Cụ thể hơn, cơ cấu gá lắp theo sáng chế bao gồm chi tiết thứ nhất (101) bao gồm bốn mặt chính để gá lắp bánh xe động lượng, trong đó ba mặt nghiêng (123) được làm nghiêng so với trục thẳng đứng một góc xác định; một mặt (124) vuông góc với trục thẳng đứng; và chi tiết thứ hai (102) bao gồm tám mặt chính để gá lắp bánh xe động lượng, trong đó bốn mặt nghiêng (122) với góc nghiêng so với trục thẳng đứng một góc xác định; bốn mặt (121) song song với trục thẳng đứng. Cơ cấu gá lắp chuyển đổi các kiểu cấu hình bánh xe động lượng có thể được sử dụng trong thực hành phân hệ xác định và điều khiển tư thế của vệ tinh sử dụng trong thực hành đào tạo chuyên ngành công nghệ vũ trụ. Khi được tích hợp vào trong công cụ thực hành, cơ cấu này cho phép chuyển đổi giữa các cấu hình khác nhau một cách nhanh chóng và dễ dàng, qua đó cung cấp nhiều hơn các bài thực hành điều khiển tư thế vệ tinh, nâng cao hiệu quả sử dụng.

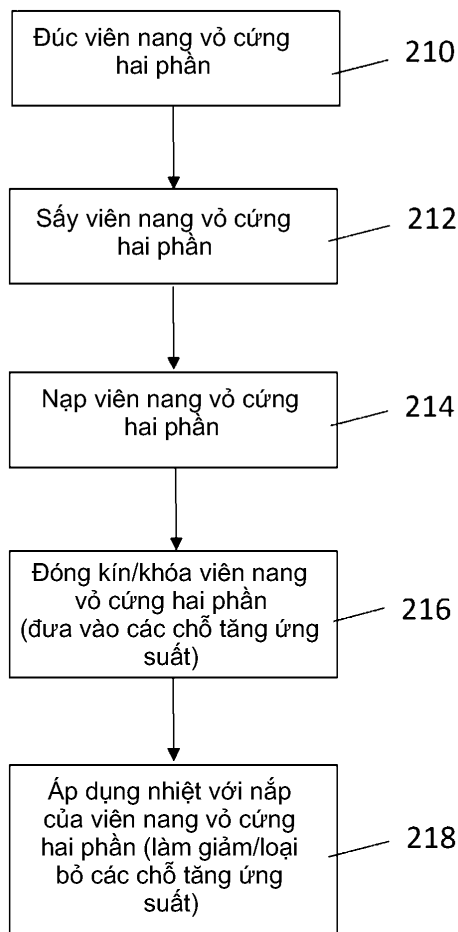


- (11) **65170**
- (21) 1-2019-02575 (51)⁷ **C08K 3/22**, 3/26, 3/34, C08L
31/04, C08K 9/04, C08L 23/08
- (22) 16.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/076368 16.10.2017 (87) WO2018/073182 26.04.2018
- (30) 62/409,409 18.10.2016 US
- (71) MARTINSWERK GMBH (DE)
Kolner Strasse 110 50127 Bergheim (DE)
- (72) DIAR BAKERLY, Bashar (DE), MIES, Martijn Jacobus Marinus (NL), DITTMAR,
Thomas Olaf (DE)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỐNG CHÁY HIỆP ĐỒNG VÀ CHẾ PHẨM POLYME CHỨA CHẾ
PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chống cháy chứa chất chống cháy vô cơ, như là nhôm trihydrat hoặc magie hydroxit, và chất hiệp đồng chống cháy bao gồm hydrotalxit và đất sét ở tỷ lệ trọng lượng của hydrotalxit đất sét nằm trong khoảng từ 1:1 đến 100:1. Chế phẩm chống cháy này có thể được sử dụng để sản xuất ra chế phẩm polyme với sự cân bằng duy nhất của các đặc tính chống cháy, các đặc tính cơ khí và lưu biến. Sáng chế còn đề xuất chế phẩm polyme chứa polyme; và chế phẩm chống cháy.

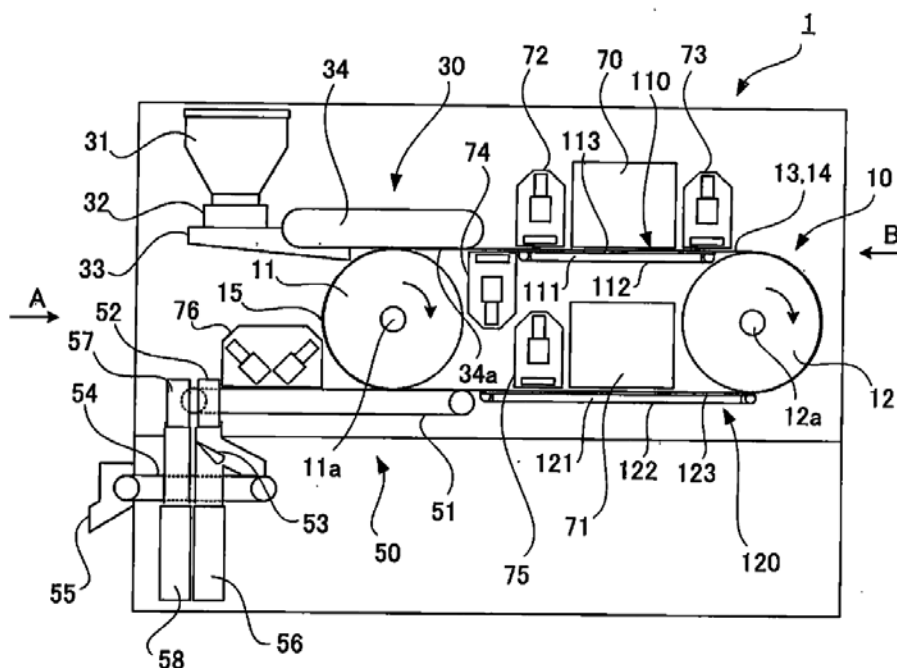
- (11) **65171**
- (21) 1-2019-02581 (51)⁷ **A61B 6/00, 6/14**
- (22) 18.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/011560 18.10.2017 (87) WO2018/074854 26.04.2018
- (30) 10-2016-0134891 18.10.2016 KR
- 10-2016-0172677 16.12.2016 KR
- (71) 1. VATECH CO., LTD. (KR)
13, Samsung 1-ro 2-gil Hwaseong-si Gyeonggi-do 18449, Republic of Korea
2. VATECH EWOO HOLDINGS CO., LTD. (KR)
13, Samsung 1-ro 2-gil Hwaseong-si Gyeonggi-do 18449, Republic of Korea
- (72) CHOI, Sung Il (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH X QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ HÌNH ẢNH X QUANG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị hình ảnh X quang có độ phân giải theo độ sâu được cải thiện, thiết bị hiển thị bao gồm bộ lưu trữ lưu trữ các dữ liệu khung tia X về đối tượng, bộ xử lý hình ảnh tái tạo hình ảnh X quang thứ nhất bằng cách sử dụng nhóm dữ liệu khung tia X thứ nhất được cấu thành bởi ít nhất một phần của các dữ liệu khung tia X và tái tạo hình ảnh X quang thứ hai bằng cách sử dụng nhóm dữ liệu khung tia X thứ hai được cấu thành bởi ít nhất một phần của các dữ liệu khung tia X, màn hiển thị được tạo cấu hình để tạo ra màn hình, và môđun trình xem hiển thị phần hiển thị hình ảnh nền và phần hiển thị hình ảnh cục bộ được bố trí ở một phần của phần hiển thị hình ảnh nền trên màn hình, hiển thị hình ảnh X quang thứ nhất trên phần hiển thị hình ảnh nền, và hiển thị một phần của hình ảnh X quang thứ hai tương ứng với hình ảnh X quang thứ nhất trên phần hiển thị hình ảnh cục bộ.



- (11) **65172**
- (21) 1-2019-02589 (51)⁷ **A61J 3/07**
- (22) 08.12.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/065398 08.12.2017 (87) WO2018/107080 A1 14.06.2018
- (30) 62/431,569 08.12.2016 US
- (71) R.P. SCHERER TECHNOLOGIES, LLC (US)
2215 Renaissance Drive, Suite B, Las Vegas, NV 89119, United States of America
- (72) FULPER, Lester David (US), HART, Norton (US)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VỎ NANG MỀM HOẶC VỎ NANG CỨNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý vỏ nang mềm hoặc vỏ nang cứng để làm giảm hoặc giảm bớt ứng suất trong vỏ nang. Phương pháp này bao gồm bước gia nhiệt ít nhất một phần vỏ nang mềm hoặc vỏ nang cứng đến nhiệt độ cao hơn nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh của vỏ nang nhưng thấp hơn nhiệt độ nóng chảy của vỏ nang trong thời gian đủ để làm giảm ứng suất bên trong trong vỏ nang. Phương pháp này có thể được sử dụng để làm giảm sự nứt của vỏ nang cứng hoặc vỏ nang mềm bằng cách áp dụng sự xử lý nhiệt với vỏ nang được nạp sau khi tạo ra và nạp.



- (11) **65173**
- (21) 1-2019-02601 (51)⁷ **B65G 15/14, 21/14**
- (22) 07.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/040075 07.11.2017 (87) WO2018/100980 A1 07.06.2018
- (30) 2016-232089 30.11.2016 JP
- 2017-123252 23.06.2017 JP
- (71) QUALICAPS CO., LTD. (JP)
321-5, Ikezawa-cho, Yamatokoriyama-shi, Nara 6391032 Japan
- (72) Tomokazu MATSUYAMA (JP), Yoshihisa KONISHI (JP), Kenji FUJITA (JP), Motohiro YAGYU (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ VẬN CHUYỂN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ IN DƯỢC PHẨM**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vận chuyển dược phẩm có khả năng dễ dàng đảm bảo vùng tiếp xúc lớn của dược phẩm rắn trong quá trình vận chuyển. Thiết bị vận chuyển dược phẩm (10) bao gồm ròng rọc thứ nhất (11), ròng rọc thứ hai (12) và các đai vận chuyển vô tận (13, 14) quấn quanh ròng rọc thứ nhất (11) và ròng rọc thứ hai (12), trong đó các đai vận chuyển (13, 14) được bố trí để có khả năng giữ dược phẩm rắn giữa các mặt thứ nhất tương ứng.



- (11) **65174**
(21) 1-2019-02604 (51)⁷ **D06N 3/14**, B32B 9/02, 27/00, 27/40, C08G 18/10, 18/40, 18/42, C09J 5/06, 175/06
- (22) 26.10.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/JP2017/038611 26.10.2017 (87) WO2018/110106 21.06.2018
(30) 2016-244382 16.12.2016 JP
2016-244383 16.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.05.2019

- (71) DIC CORPORATION (JP)
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku, Tokyo 1748520, Japan
- (72) TAKEDA Shingo (JP), FUJIWARA Toyokuni (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) DA TỔNG HỢP
- (57) Sáng chế đề xuất da tổng hợp có lớp được tạc thành từ chế phẩm nhựa polyuretan nóng chảy chống ẩm, chế phẩm nhựa bao gồm chất tiền trùng hợp uretan nóng chảy (i) là sản phẩm phản ứng của: polyol (A) bao gồm polyeste polyol vòng béo (a1); và polyisoxyanat (B). Polyol (A) tốt hơn là cũng bao gồm polyoxypropylen glycol (a2). Chế phẩm nhựa polyuretan nóng chảy chống ẩm tốt hơn là cũng bao gồm hợp chất amin không tự do (ii) và hợp chất triazol (iii). Da tổng hợp theo sáng chế có khả năng chống chịu thời tiết và độ bám dính rất tốt và thích hợp để sử dụng làm sản phẩm da tách lớp.

- (11) **65175**
(21) 1-2019-02607 (51)⁷ **C11D 1/22**, 3/14, 1/72, 11/04, 1/83
(22) 23.10.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/EP2017/076963 23.10.2017 (87) WO2018/091226 A1 24.05.2018
(30) 16199475.1 18.11.2016 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.05.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(72) DAGAONKAR Manoj Vilas (IN), GHOSH Somnath (IN), MAITY Sujoy (IN),
MONDANI Paolo (IT)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH BỀ MẶT CỨNG CHỨA NƯỚC**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch mài mòn chứa nước chứa:
(i) muối canxi của axit alkyl benzen sulfonic tuyến tính;
(ii) hạt mài mòn; và
(iii) rượu béo được alkoxy hóa.

(11) 65176

(21) 1-2019-02611

(51)⁷ A47K 11/02

(22) 20.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.05.2019

(75) 1. ĐỖ HỒNG ANH (VN)

Số 7, ngõ 55, Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

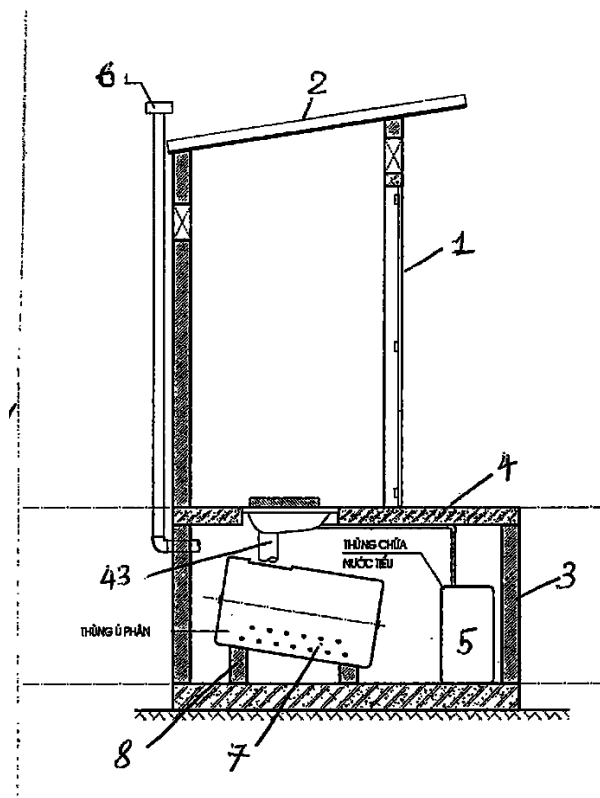
2. NGUYỄN VIỆT ANH (VN)

Nhà 51/172 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(54) NHÀ TIÊU KẾT HỢP THÙNG Ủ QUAY

(57) Sáng chế đề cập đến nhà tiêu kết hợp thùng ủ quay, khác biệt ở chỗ:

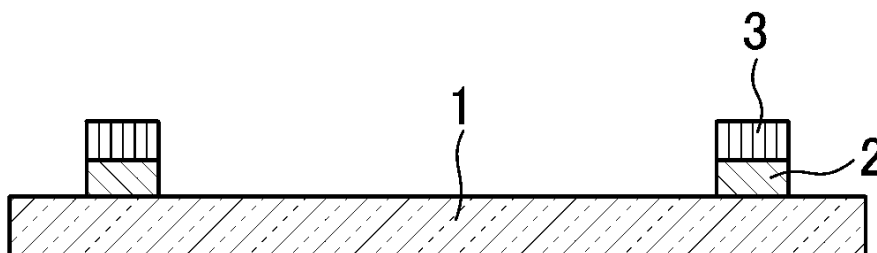
thùng ủ phân (7) dạng hình trụ tròn kín ở hai đầu và có cấu tạo bao gồm: trục quay (71) bố trí dọc theo tâm của thùng hình trụ, dọc theo trục này có gắn các cánh trộn để tăng hiệu quả trộn đều phân và các vật liệu ủ; các lỗ thông khí (72) được tạo ra trên thân hình trụ và ở hai đầu thùng; cửa nạp vật liệu ủ (73) được tạo ra trên thân hình trụ và có nắp để đóng/mở cửa nạp; lỗ nạp phân (74) được tạo ra trên thân hình trụ cùng phía với cửa nạp vật liệu ủ (73), lỗ nạp này được nối thông với lỗ tiêu (41) bởi đoạn ống (43); giá đỡ thùng ủ phân (75) có hai ổ đỡ (76) để đỡ hai đầu của trục quay (71) và có tay quay (77).



- (11) **65177**
 (21) 1-2019-02619 (51)⁷ **C03C 17/32**, B32B 17/10, C03B 40/033
 (22) 24.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/038353 24.10.2017 (87) WO2018/079546 A1 03.05.2018
 (30) 2016-209752 26.10.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.05.2019

- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
 1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan
 (72) MURASHIGE Takeshi (JP), INAGAKI Junichi (JP), HOSOKAWA Kazuhito (JP), NAKAI Kota (JP), KANNO Toshihiro (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) CUỘN THỦY TINH VỚI MÀNG NHỰA
 (57) Sáng chế đề cập đến thân hợp phần nhựa-màng thủy tinh mà khiến có thể thu được cuộn thủy tinh dài (ví dụ, dài 500 m hoặc dài hơn). Cuộn thủy tinh với màng nhựa bao gồm màng thủy tinh (1), và màng nhựa (3) được ép lớp với ít nhất một bề mặt của màng thủy tinh qua chất kết dính (2), trong đó lượng rão a của chất kết dính là 50 μm hoặc nhỏ hơn, như được đo sau khi áp dụng tải cắt chịu kéo mỗi đơn vị diện tích của chất kết dính là 5 g/mm^2 , tới màng nhựa trong 48 giờ, trong trạng thái trong đó màng thủy tinh được cố định ở 23°C và 50%RH.



- (11) **65178**
 (21) 1-2019-02620 (51)⁷ **B32B 17/10**, 7/12, C03B 40/033, C03C 17/32, C09J 201/00
 (22) 24.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/038352 24.10.2017 (87) WO2018/079545 A1 03.05.2018
 (30) 2016-209751 26.10.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.05.2019

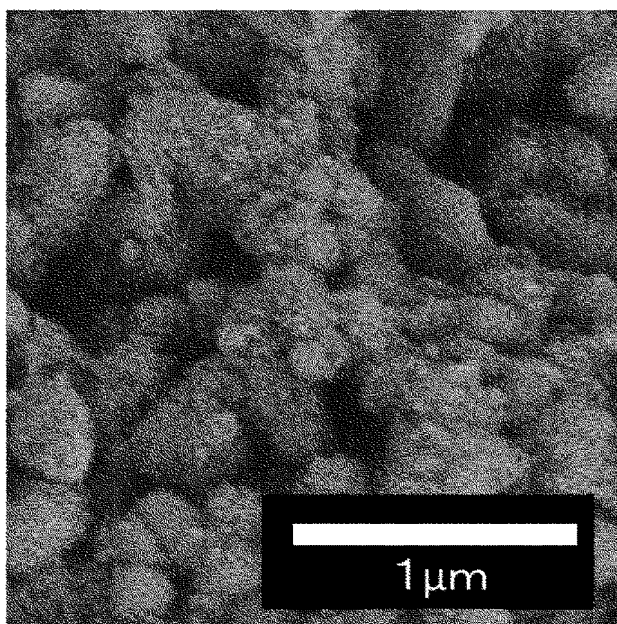
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
 1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan
 (72) MURASHIGE Takeshi (JP), INAGAKI Junichi (JP), HOSOKAWA Kazuhito (JP), NAKAI Kota (JP), KANNO Toshihiro (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) HỢP PHẦN NHỰA - MÀNG THỦY TINH
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp phần nhựa-màng thủy tinh mà khiến có thể thu được cuộn thủy tinh dài (ví dụ, dài 500 m hoặc dài hơn). Hợp phần nhựa-màng thủy tinh bao gồm màng thủy tinh, và băng nhựa (3) được ép lớp với ít nhất một bề mặt của màng thủy tinh qua chất kết dính (2), trong đó độ rộng 1 (mm) của băng nhựa thỏa mãn công thức sau đây (1).

$$l \equiv a \frac{E_g \sqrt{t_g}}{E_p t_p} \quad \text{--- (1)}$$

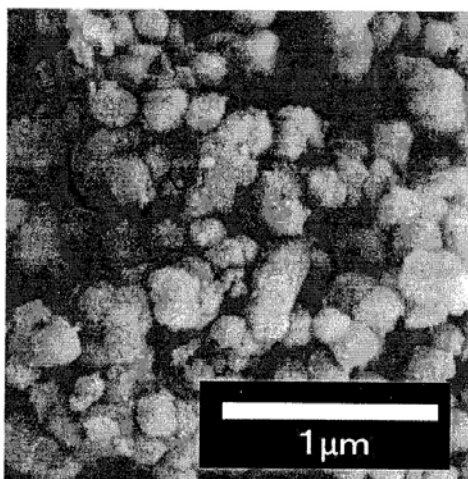
trong đó: a thể hiện hệ số cường lực (mm*(μm)^{1/2}) mà là 1,10 hoặc lớn hơn; E_g thể hiện môđun Young (GPa) của màng thủy tinh; E_p thể hiện môđun Young (GPa) của băng nhựa; t_g thể hiện độ dày (μm) của màng thủy tinh; và t_p thể hiện độ dày (μm) của băng nhựa.



- (11) **65179**
- (21) 1-2019-02625 (51)⁷ **C09C 1/36**, 1/02, 3/06, 3/08, 3/10, 3/12, C09D 7/12, 201/00
- (22) 23.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/038189 23.10.2017 (87) WO2018/079487 A1 03.05.2018
- (30) 2016-207774 24.10.2016 JP
- 2017-072503 31.03.2017 JP
- 2017-087582 26.04.2017 JP
- 2017-108353 31.05.2017 JP
- (71) ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500002, Japan
- (72) FUJIMURA Takeshi (JP), ISEYA Shogo (JP), SHIMOITA Hironori (JP), TANIGUCHI Yusuke (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẤT MÀU COMPOSIT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT MÀU COMPOSIT, CHẾ PHẨM SƠN CHỨA CHẤT MÀU COMPOSIT VÀ MÀNG SƠN**
- (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất chất màu composit, và phương pháp sản xuất chất màu composit, chất màu composit mà có thể ngăn chặn độ sáng bóng của màng phủ bằng cách điều chỉnh chất màu tạo màu vô cơ, và được sử dụng trong các ứng dụng khác nhau như chất màu bóng thấp (hiệu ứng giảm độ sáng bóng) và chất màu mờ; chế phẩm sơn mà có thể đạt được cả kết cấu màng phủ tuyệt vời và đặc tính có độ bóng và độ sáng bóng thấp ngay cả khi được bổ sung vào màng phủ; và màng phủ. Trong chất màu composit này, chất màu tạo màu vô cơ được cố định bằng hợp chất vô cơ, và lượng lớn các hạt chất màu tạo màu vô cơ được kết tập thành dạng hạt bằng hợp chất vô cơ.



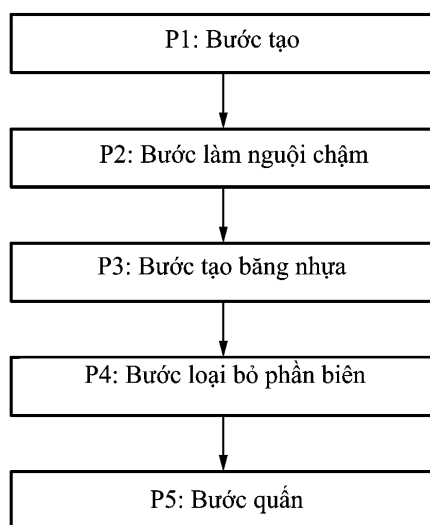
- (11) **65180**
- (21) 1-2019-02626 (51)⁷ **C09C 1/36**, 1/02, 3/06, 3/08, 3/10, 3/12, C09D 7/12, 201/00
- (22) 23.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/038188 23.10.2017 (87) WO2018/079486 A1 03.05.2018
- (30) 2016-207774 24.10.2016 JP
- 2017-072503 31.03.2017 JP
- 2017-087582 26.04.2017 JP
- 2017-108353 31.05.2017 JP
- (71) ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500002, Japan
- (72) FUJIMURA Takeshi (JP), ISEYA Shogo (JP), SHIMOITA Hironori (JP), TANIGUCHI Yusuke (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẤT MÀU COMPOSIT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT MÀU COMPOSIT, CHẾ PHẨM SƠN CHỨA CHẤT MÀU COMPOSIT VÀ MÀNG SƠN**
- (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất chất màu composit và phương pháp sản xuất nó, chất màu composit này có thể được phân tán và tạo thành sơn theo cách mà tiết kiệm nhân lực so với sơn nhũ tương phẳng thông thường, và có thể đạt được các đặc tính che phủ và độ bóng thấp (hiệu ứng giảm bóng mờ) mà không cần bổ sung tác nhân làm mờ riêng. Chất màu composit này chứa hợp chất vô cơ và/hoặc hợp chất hữu cơ, và chất màu độn cố định.



- (11) **65181**
 (21) 1-2019-02627 (51)⁷ **C03C 17/32**, B29C 65/48, B32B 17/10, B65D 57/00, 85/672, B65H 39/16, C03B 17/06, 33/02
 (22) 17.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/037547 17.10.2017 (87) WO2018/079343 A1 03.05.2018
 (30) 2016-209753 26.10.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.05.2019

- (71) 1. NITTO DENKO CORPORATION (JP)
 1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan
 2. NIPPON ELECTRIC GLASS CO., LTD. (JP)
 7-1, Seiran 2-chome, Otsu-shi, Shiga 520-8639 Japan
 (72) MURASHIGE Takeshi (JP), INAGAKI Junichi (JP), HOSOKAWA Kazuhito (JP), NAKAI Kota (JP), KANNO Toshihiro (JP), HASEGAWA Yoshinori (JP), MITSUGI Kaoru (JP), IKAI Naohiro (JP), MORI Hiroki (JP), KIRIHATA Yohei (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG THỦY TINH VỚI BĂNG NHỰA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG THỦY TINH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất màng thủy tinh với băng nhựa bao gồm: tạo ra liên tục màng thủy tinh có các phân biên được kéo dài từ thủy tinh nóng chảy thành hình dạng nhất định có hai phân biên, trong các vùng rìa đối diện theo hướng độ rộng của nó, trong đó màng thủy tinh có các phân biên, và phần hiệu quả được tạo ra trong vùng trung tâm theo hướng độ rộng của màng thủy tinh có các phân biên; ủ màng thủy tinh có các phân biên; tạo ra liên tục các băng nhựa trên màng thủy tinh có các phân biên tại các vị trí liên kế với và cách một khoảng nhất định với các phân biên tương ứng, để kéo dài theo hướng độ dài của màng thủy tinh có các phân biên; và loại bỏ liên tục mỗi trong số các phân biên từ màng thủy tinh có các phân biên, dọc theo vị trí giữa phân biên và một trong các băng nhựa tương ứng, hoặc tại vị trí theo hướng độ rộng đã cho bên trong băng nhựa tương ứng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất màng thủy tinh.

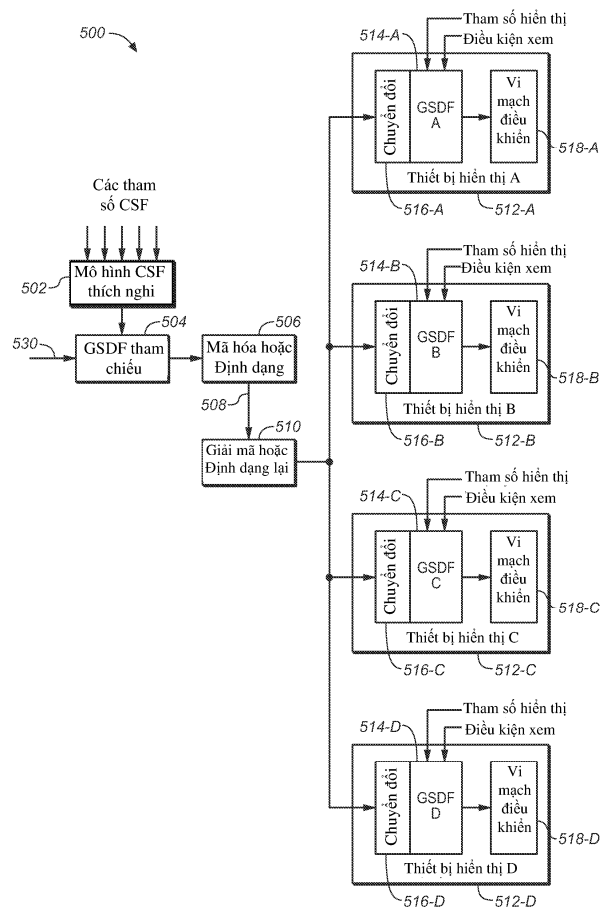


- (11) **65182**
- (21) 1-2019-02648 (51)⁷ **G06F 3/14, G09G 5/00, G06T 5/00**
- (22) 06.12.2012 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2012/068212 06.12.2012 (87) WO2013/086169 A1 13.06.2013
- (30) 61/567,579 06.12.2011 US
- 61/674,503 23.07.2012 US
- 61/703,449 20.09.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.05.2019

- (71) DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street San Francisco, California 94103 (US)
- (72) MILLER, JON SCOTT (US), DALY, Scott (US), NEZAMABADI, Mahdi (US), ATKINS, Robin (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP KẾT XUẤT HÌNH ẢNH ĐƯỢC THỰC HIỆN TRÊN MỘT HOẶC NHIỀU BỘ XỬ LÝ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị hình ảnh có bộ thu dữ liệu được tạo cấu hình để thu dữ liệu hình ảnh được mã hóa tham chiếu và phương pháp nâng cao sự trao đổi dữ liệu hình ảnh dựa trên mức phi tuyến tính cảm quan qua các khả năng hiển thị khác nhau. Dữ liệu bao gồm các giá trị mã tham chiếu, được mã hóa bởi hệ thống mã hóa bên ngoài. Các giá trị mã tham chiếu thể hiện các mức xám tham chiếu, được lựa chọn nhờ sử dụng hàm hiển thị thang xám tham chiếu dựa trên mức phi tuyến tính cảm quan của thị giác con người được thích nghi tại các mức độ sáng khác nhau với các tần số không gian. Thiết bị hiển thị hình ảnh này còn có bộ chuyển đổi dữ liệu được cấu hình để tiếp cận ánh xạ mã giữa các giá trị mã tham chiếu và các giá trị mã dành riêng cho thiết bị của thiết bị hiển thị hình ảnh. Các giá trị mã dành riêng cho thiết bị được cấu hình để tạo ra các mức xám dành riêng cho thiết bị hiển thị hình ảnh. Dựa trên ánh xạ mã, bộ chuyển đổi dữ liệu được cấu hình để chuyển mã dữ liệu hình ảnh được mã hóa tham chiếu thành dữ liệu hình ảnh dành riêng cho thiết bị, được mã hóa với các giá trị mã dành riêng cho thiết bị. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp kết xuất hình ảnh được thực hiện trên một hoặc nhiều bộ xử lý.



(11) **65183**

(21) 1-2019-02650

(51)⁷ **F04D 9/003**, 29/00

(22) 22.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.05.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

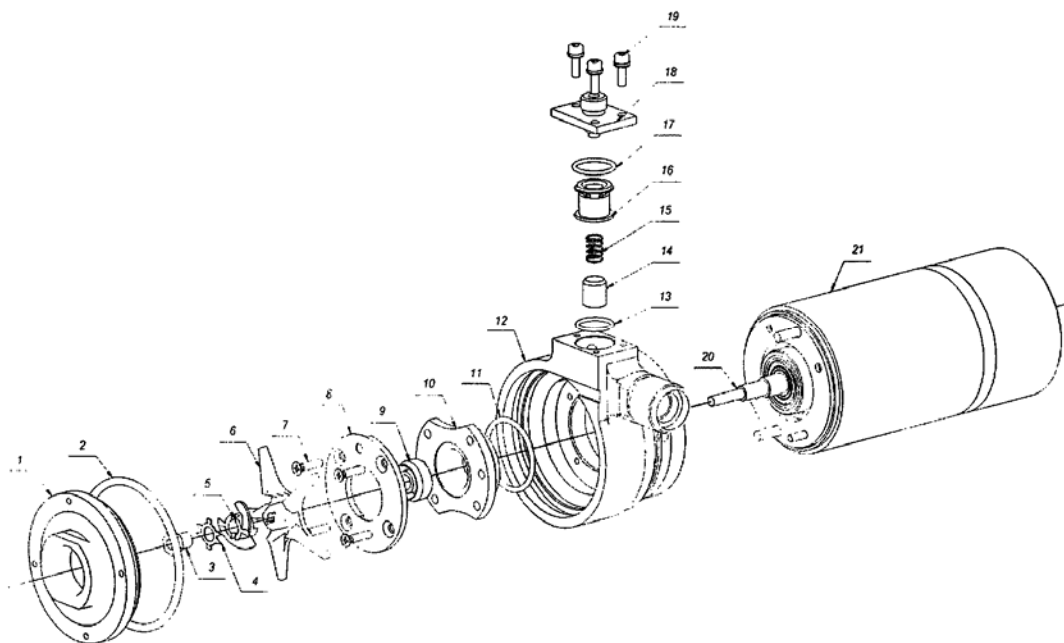
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Mai Xuân Hải (VN), Phạm Hồng Phú (VN), Vũ Trọng Đại (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **BƠM TÁCH BỌT KHÍ RA KHỎI CHẤT LỎNG**

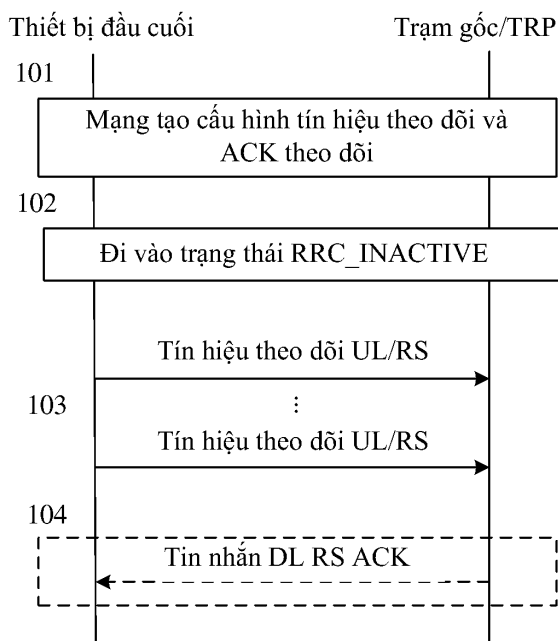
(57) Sáng chế đề xuất một bơm ly tâm để tách khí ra khỏi chất lỏng khi chất lỏng có lẫn khí. Cơ cấu này gồm buồng bơm có một khoang trống ngay phía sau được ngăn cách bởi một vách ngăn, khoang trống này thông với khoang chất lỏng công tác qua một lỗ hở, thông với cụm lọc khí qua một ống dẫn của buồng bơm; một cửa hút chất lỏng vào trong buồng, một cửa thoát chất lỏng khỏi buồng và một đường xả khí cho buồng; một trục dẫn động bởi động cơ điện có vỏ bảo vệ; bánh công tác được đặt trong buồng và được gắn trên trục dẫn động để tạo chuyển động quay, bánh công tác bao gồm một cánh hướng trục và một cánh ly tâm. Một vách ngăn chia buồng chất lỏng phía sau thành một khoang trống được thông với buồng chất lỏng công tác phía trước bởi lỗ hở; cụm tách khí gồm một lò xo có độ cứng phù hợp để điều khiển van đóng mở xả khí ra ngoài; cụm tách khí này thông với khoang trống phía trên bởi ống dẫn và thông với cửa ra của bơm bởi khe dẫn. Trong quá trình hoạt động khí được hút vào sẽ tới một lượng nhất định sẽ làm giảm áp suất tại cửa ra của bơm, làm mở van lò xo để khí thoát ra.



- (11) **65184**
 (21) 1-2019-02658 (51)⁸ **H04W 52/14**
 (22) 11.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/105712 11.10.2017 (87) WO2018/086434 17.05.2018
 (30) 201610998760.5 11.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.05.2019

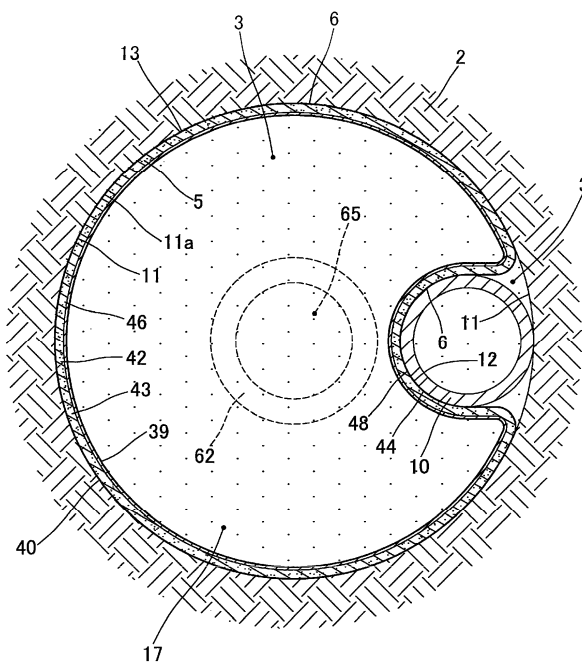
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) LUO, Jun (CN), LIU, Jin (CN), YUAN, Pu (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP BÁO NHẬN TÍN HIỆU ĐƯỜNG LÊN, THIẾT BỊ BÁO NHẬN TÍN HIỆU ĐƯỜNG LÊN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp báo nhận tín hiệu đường lên, thiết bị báo nhận tín hiệu đường lên và thiết bị đầu cuối, phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi trạm gốc hoặc điểm truyền/thu nhận (TRP), tín hiệu đường lên mà được gửi bởi thiết bị đầu cuối và được sử dụng để theo dõi thiết bị đầu cuối; và gửi tin nhắn báo nhận theo dõi đường xuống tới thiết bị đầu cuối, mà ở đó tin nhắn báo nhận theo dõi đường xuống bao gồm ít nhất một trong số đối tượng sau đây: thông tin về trạng thái trong đó trạm gốc hoặc TRP theo dõi thiết bị đầu cuối, thông tin khoảng định thời sớm được yêu cầu bởi thiết bị đầu cuối để gửi tín hiệu theo dõi đường lên, thông tin điều chỉnh công suất được yêu cầu bởi thiết bị đầu cuối để gửi tín hiệu đường lên, và thông tin điều khiển truy cập của thiết bị đầu cuối. Trạm gốc hoặc TRP gửi tin nhắn báo nhận theo dõi đường xuống tới thiết bị đầu cuối, sao cho thiết bị đầu cuối nhận biết xem mạng đã theo dõi thiết bị đầu cuối hay chưa.



- (11) **65185**
 (21) 1-2019-02661 (51)⁷ **F28D 20/00**, F24J 3/08, F25B 30/06
 (22) 23.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/038122 23.10.2017 (87) WO2018/079463 A1 03.05.2018
 (30) 2016-209747 26.10.2016 JP
 (71) ECO-PLANNER CO., LTD. (JP)
 1811-banchi, Fuchi 2-chome, Fukui-shi Fukui 9188026 Japan
 (72) YASUMOTO Satoshi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT DƯỚI ĐẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ trao đổi nhiệt dưới đất có thân túi mềm dẻo hình ống có đáy được chứa trong phần lỗ chứa trên nền đất, và ống ngoài được chứa trong phần lỗ chứa, theo phương thẳng đứng kéo dài dọc theo phần bề mặt ngoài của thân túi và được nối thông trên đầu dưới của nó với đầu dưới của thân túi. Phần bề mặt ngoài của nhựa hóa rắn thân túi có thể che phần thành trong của phần lỗ chứa ở trạng thái tiếp xúc kín với thân túi được bơm đầy. Thân túi được hóa rắn ở trạng thái che kín, thân hình ống bọc lót được tạo ra nhờ việc hóa rắn có thể tạo ra bồn lưu giữ chất lỏng để lưu giữ chất lỏng môi trường gia nhiệt trong khoảng không bên trong của nó, và ống ngoài được bó chặt giữa phần bề mặt ngoài của thân túi và phần thành trong. Do đó, hiệu suất nhiệt có thể được nâng cao.



- (11) **65186**
 (21) 1-2019-02662 (51)⁷ C12M 1/00, G01N 37/00, B01J 19/00
 (22) 24.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/038252 24.10.2017 (87) WO2018/084017 11.05.2018
 (30) 2016-214059 01.11.2016 JP

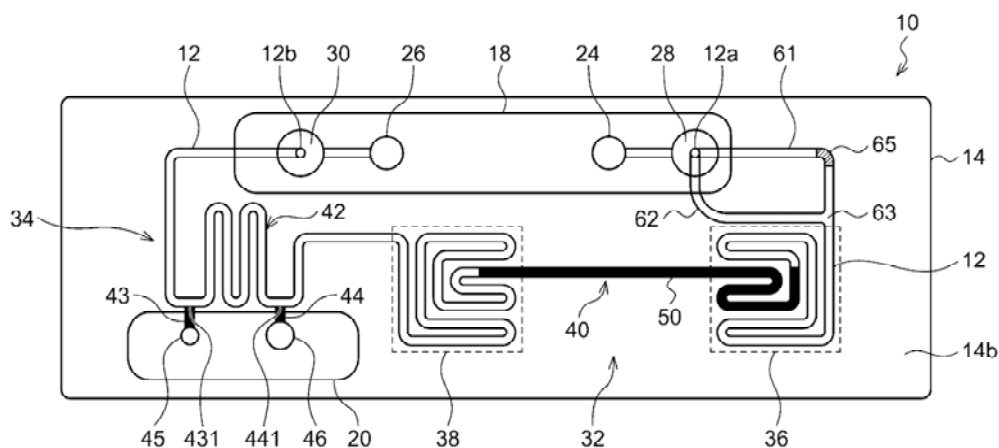
(71) NIPPON SHEET GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
 5-27, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 1086321, Japan

(72) Takashi FUKUZAWA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) BÌNH XỬ LÝ PHẢN ỨNG VÀ BỘ XỬ LÝ PHẢN ỨNG

(57) Sáng chế đề cập đến bình xử lý phản ứng (10) bao gồm: chất nền (14); kênh (12) cho mẫu (50) dịch chuyển mà được tạo ra trên chất nền (14); cửa thông khí thứ nhất (24) và cửa thông khí thứ hai (26) được tạo ra ở đầu tương ứng của kênh (12); và vùng chu trình nhiệt (32) để áp dụng chu trình nhiệt cho mẫu (50) mà được tạo ra giữa cửa thông khí thứ nhất (24) và cửa thông khí thứ hai (26) trong kênh (12). Kênh (12) bao gồm kênh nhánh thứ nhất (61) và kênh nhánh thứ hai (62) giữa vùng chu trình nhiệt (32) và cửa thông khí thứ nhất (24). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ xử lý phản ứng bao gồm bình phản ứng nêu trên.



(11) **65187**

(21) 1-2019-02663

(51)⁷ **A47F 5/00**, 3/08, G09F 11/00,
19/02

(22) 13.10.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/ZA2017/050078 13.10.2017

(87) WO2018/102836 07.06.2018

(30) 2016/08287 30.11.2016

ZA

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

(71) COETZEE, MARCEL (ZA)

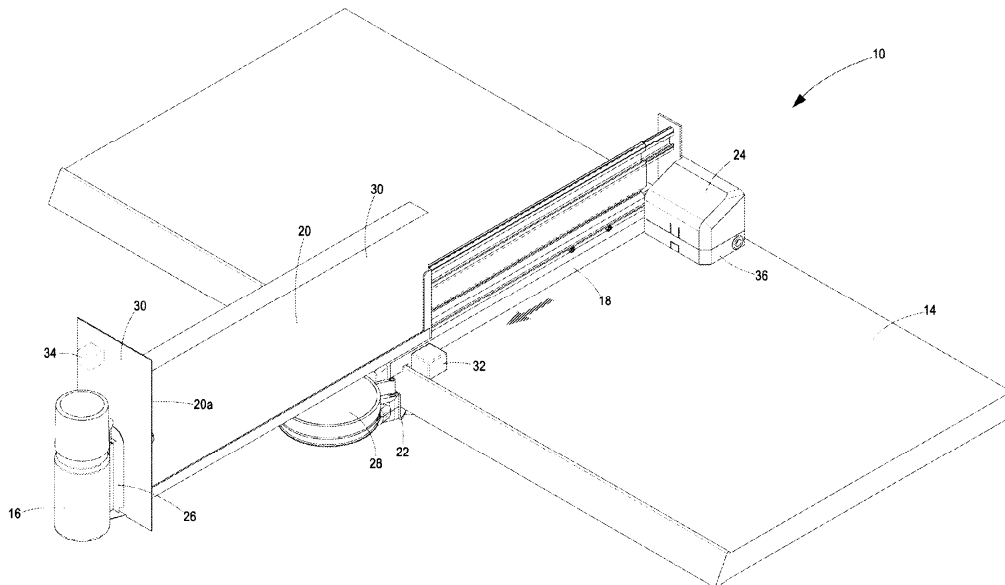
1538 Poortsig Street, Waverly 0186 Pretoria, South Africa

(72) COETZEE, Marcel (ZA)

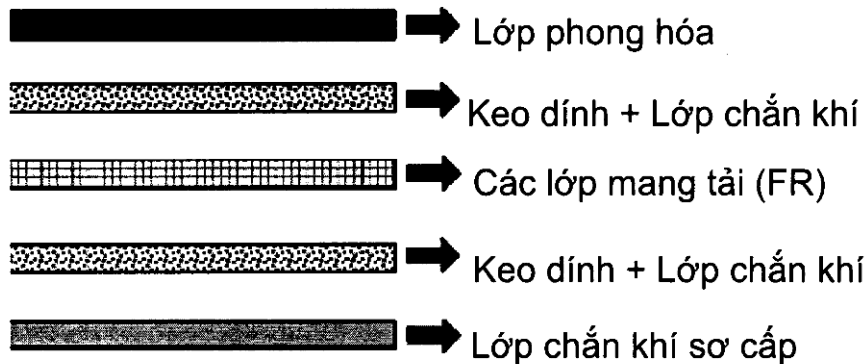
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) DỤNG CỤ TRUNG BÀY SẢN PHẨM

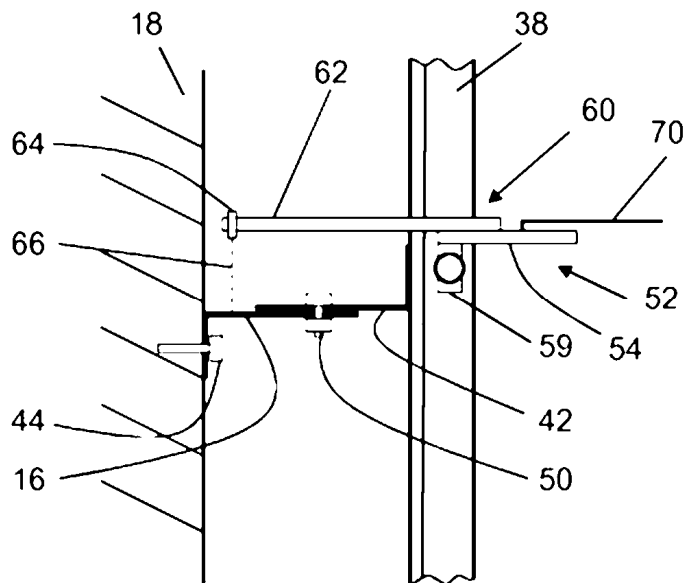
(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ trưng bày sản phẩm bao gồm: (i) bộ kệ (12) định rõ nhiều kệ được sắp xếp theo chiều dọc (14); (ii) đế (18) được lắp với một trong các kệ (14); (iii) tay kéo dài (20) được nối theo cách trượt với đế (18); (iv) bộ dẫn động (24) để kéo dài và co lại tay kéo dài (20); (v) ít nhất một cảm biến thứ nhất (32) mà cảm nhận sự có mặt của đồ vật ở: (a) khoảng cách định trước thứ nhất; và (b) khoảng cách định trước thứ hai; (vi) môđun điều khiển (36) mà làm cho bộ dẫn động (24) kéo dài và co lại tay kéo dài (20) khi đáp ứng thông tin phản hồi từ ít nhất một cảm biến thứ nhất (32); (vii) phương tiện nối (26) ở hoặc gần đầu trục thứ nhất (20a) của tay kéo dài (20); và (viii) sản phẩm (16) được kẹp chặt với đầu trục thứ nhất (20a) của tay kéo dài (20) thông qua phương tiện nối.



- (11) **65188**
 (21) 1-2019-02676 (51)⁷ **B64B 1/58**, B32B 5/02, 7/04, 7/12, 27/06, 27/08, 27/12, 27/28, 27/30, 27/36
 (22) 23.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/077009 23.10.2017 (87) WO2018/077806 03.05.2018
 (30) 62/411,764 24.10.2016 US
 (71) SCEYE SÀRL (CH)
 Place Saint-Francois 1, 1003 Lausanne, Switzerland
 (72) VESTERGAARD FRANDSEN, Mikkel (DK), KIM, David (US), BRADFORD, Philip David (US), SEYAM, Abdel-Fattah Mohamed (US), VALLABH, Rahul (IN), LI, Ang (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG NHẸ HƠN KHÔNG KHÍ CÓ VỎ, TẤM NHIỀU LỚP DÙNG CHO VỎ NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM NHIỀU LỚP NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông nhẹ hơn không khí bao gồm vỏ bằng vật liệu dạng tấm nhiều lớp với lớp sợi tăng cứng, dùng cho ví dụ Zylon®, và màng rượu etylen vinylic thứ nhất và tùy ý màng rượu etylen vinylic thứ hai được gắn dính nóng chảy vào lớp sợi. Lớp phong hóa bảo vệ các sợi chống lại sự lão hóa do tia cực tím (UV).



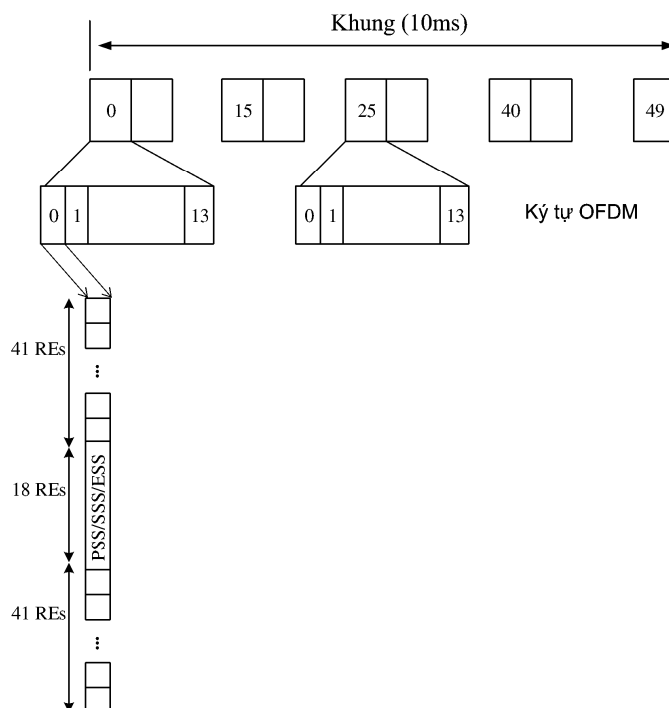
- (11) **65189**
- (21) 1-2019-02678 (51)⁷ **B66B 19/00**
- (22) 09.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/078746 09.11.2017 (87) WO2018/095739 31.05.2018
- (30) 16200415.4 24.11.2016 EP
- (71) INVENTIO AG (CH)
Seestrasse 55, CH-6052 Hergiswil, Switzerland
- (72) CAMBRUZZI, Andrea (CH), BUTLER, Erich (CH), ZIMMERLI, Philipp (CH), BITZI, Raphael (CH), RENNER, Philipp (CH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ GẮN VÀ THIẾT BỊ CÂN THẮNG ĐỂ CÂN THẮNG RAY DẪN HƯỚNG CỦA HỆ THỐNG THANG MÁY
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp để gắn và thiết bị cân thẳng để cân thẳng ray dẫn hướng của hệ thống thang máy. Phương pháp theo sáng chế để gắn ray dẫn hướng (38) trong giếng thang máy của hệ thống thang máy, giếng thang máy này kéo dài gần như theo hướng kéo dài chính, bao gồm ít nhất các bước sau: cố định đế đỡ ray (16) với thành giếng (18) của giếng thang máy; đánh dấu vào đế đỡ ray (16); cân thẳng ray dẫn hướng (38) tương đối với dấu; và cố định ray dẫn hướng (38) với thành giếng (18) qua đế đỡ ray (16). Việc cân thẳng ray dẫn hướng được thực hiện một cách cụ thể bằng thiết bị cân thẳng (52), vốn bao gồm phần tựa (54) và cơ cấu định vị (60).



- (11) **65190**
 (21) 1-2019-02683 (51)⁷ **H04L 5/00**
 (22) 01.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/108970 01.11.2017 (87) WO2018/082575 11.05.2018
 (30) 201610974038.8 03.11.2016 CN
 201610974445.9 03.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.05.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) LI, Sainan (CN), HUANG, Huang (CN), ZHANG, Xi (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG XUỐNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu điều khiển đường xuống, thiết bị truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp bao gồm: phát, bởi trạm cơ sở, một hoặc nhiều khung vô tuyến, trong đó một hoặc nhiều khung vô tuyến bao gồm nhiều ký tự ghép kênh phân chia theo tần số trực giao (OFDM) mang các tín hiệu đồng bộ hóa, mỗi tín hiệu OFDM mang tín hiệu đồng bộ hóa được phát bằng cách sử dụng một hoặc nhiều chùm tia đường xuống của trạm cơ sở, và ký tự OFDM mang tín hiệu đồng bộ hóa còn mang tín hiệu điều khiển đường xuống. Tín hiệu điều khiển đường xuống được đặt trong ký tự OFDM mang tín hiệu đồng bộ hóa, nhờ đó làm giảm tổng chi phí truyền tín hiệu.



(11) **65191**

(21) 1-2019-02685

(22) 20.10.2017

(86) PCT/JP2017/038032 20.10.2017

(30) 2016-209643 26.10.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.05.2019

(71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)

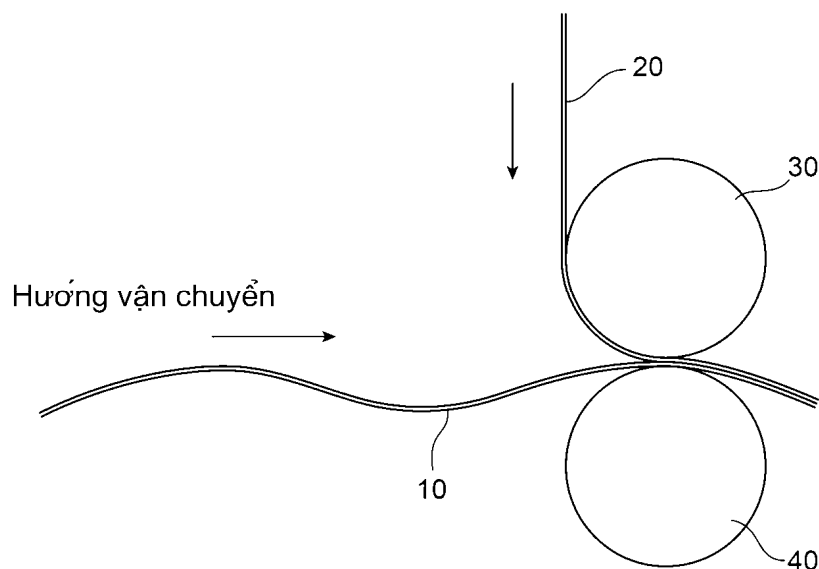
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

(72) INAGAKI Junichi (JP), MURASHIGE Takeshi (JP), HOSOKAWA Kazuhito (JP), KANNO Toshihiro (JP), NAKAI Kota (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM ÉP MÀNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất tấm ép màng mà màng cứng có thể được liên kết với màng giòn trong khi sự vỡ của màng giòn được ngăn ngừa. Phương pháp sản xuất tấm ép màng theo sáng chế bao gồm bước liên kết màng cứng có hình dạng kéo dài với màng giòn có hình dạng kéo dài trong khi vận chuyển màng giòn, trong đó phương pháp bao gồm bước liên kết màng giòn và màng cứng với nhau bằng cách khiến màng giòn và màng cứng di chuyển giữa trục thứ nhất và trục thứ hai đối diện nhau, và trong đó trục thứ nhất có độ cứng Asker C là từ 1 đến 70.



(11) **65192**

(21) 1-2019-02686

(22) 20.10.2017

(86) PCT/JP2017/038011 20.10.2017

(30) 2016-209642 26.10.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.05.2019

(71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)

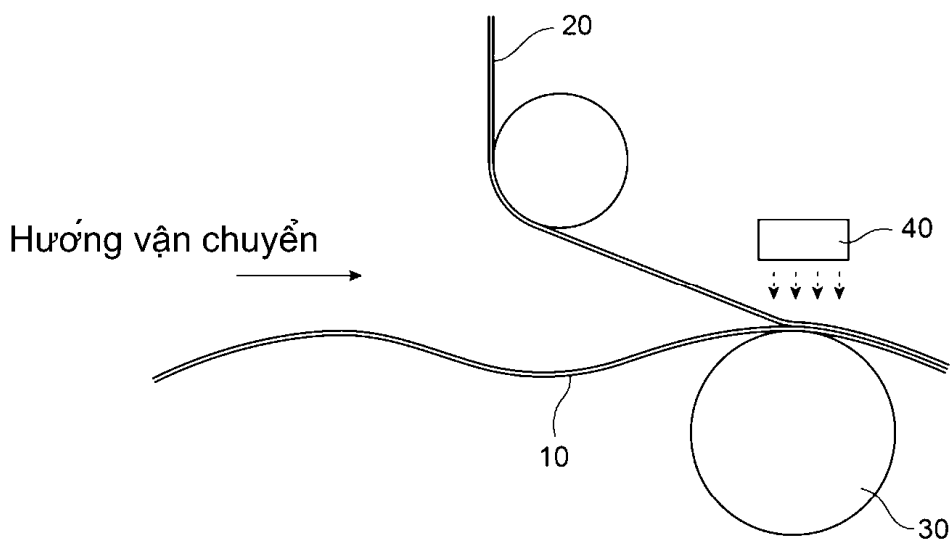
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

(72) INAGAKI Junichi (JP), MURASHIGE Takeshi (JP), HOSOKAWA Kazuhito (JP), KANNO Toshihiro (JP), NAKAI Kota (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM ÉP MÀNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất tấm ép màng mà màng cứng có thể được liên kết với màng giòn trong khi sự vỡ của màng giòn được ngăn ngừa. Phương pháp sản xuất tấm ép màng theo sáng chế bao gồm bước liên kết màng cứng có hình dạng kéo dài với màng giòn có hình dạng kéo dài trong khi vận chuyển màng giòn, trong đó phương pháp bao gồm bước liên kết màng giòn và màng cứng với nhau bằng cách đưa màng cứng lại gần màng giòn, ngay sau khi thổi khí từ phía của màng cứng đối diện diện với màng giòn.



(11) **65193**

(21) 1-2019-02691

(51)⁸ **G06Q 10/10**, 30/00, 20/10, H04L
9/06, 9/32

(22) 29.12.2018

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2018/125623 29.12.2018

(87) WO2019/072310 18.04.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.05.2019

(71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

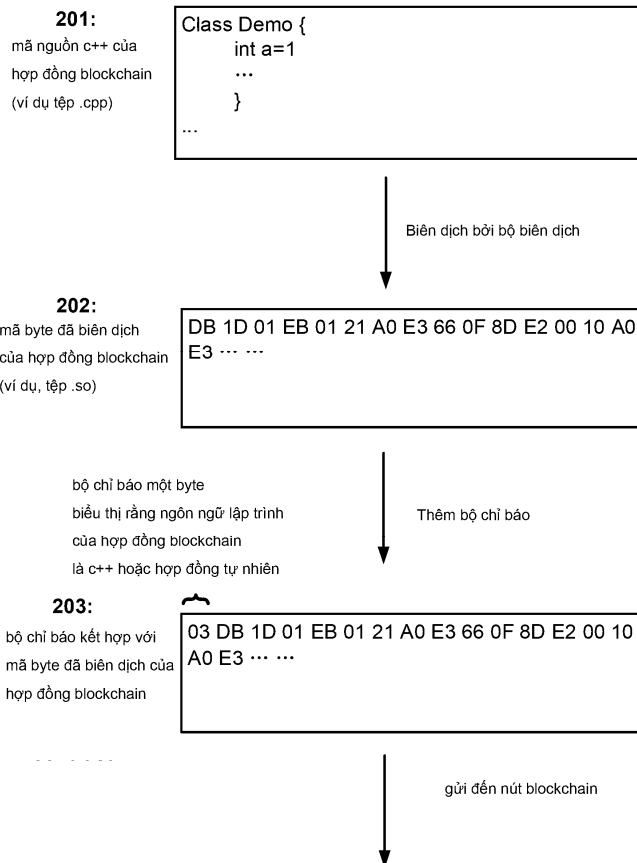
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847 George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) SUN, He (CN)

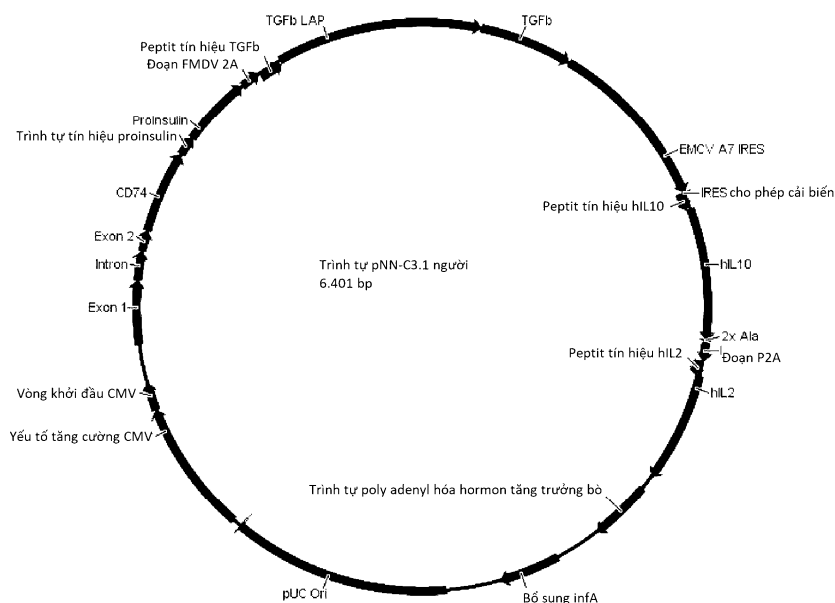
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG TỰ NHIÊN TRÊN CHUỖI KHỐI, VÀ PHƯƠNG TIỆN LỮ TRỮ ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Phương pháp thực hiện bằng máy tính để thực hiện hợp đồng tự nhiên trên blockchain (chuỗi khối) bao gồm: thu được mã byte kết hợp kết hợp với hợp đồng blockchain, trong đó mã byte kết hợp bao gồm bộ chỉ báo biểu diễn kiểu hợp đồng blockchain; xác định kiểu hợp đồng blockchain ít nhất dựa trên bộ chỉ báo, và thực hiện hợp đồng blockchain dựa trên kiểu xác định của hợp đồng blockchain.



- (11) **65194**
- (21) 1-2019-02692 (51)⁸ **A61K 39/00**, A61P 3/10
- (22) 01.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/077949 01.11.2017 (87) WO2018/083111 11.05.2018
- (30) 62/415717 01.11.2016 US
- 17150037.4 02.01.2017 EP
- 17169019.1 02.05.2017 EP
- 17177289.0 22.06.2017 EP
- 17198041.0 24.10.2017 EP
- (71) NOVO NORDISK A/S (DK)
Novo Allé, 2880 Bagsvaerd, Denmark
- (72) CHAPLIN, Jay (US), WIJARANAKULA, Michael (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PLASMIT, VACCIN LIỆU PHÁP MIỄN DỊCH ADN CHỨA PLASMIT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA VACCIN HOẶC PLASMIT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến plasmit, trong đó plasmit này có thể sử dụng để ngăn ngừa và/hoặc làm chậm ví dụ bệnh đái tháo đường typ 1. Sáng chế cũng đề cập đến vaccin liệu pháp miễn dịch ADN chứa plasmit này và dược phẩm chứa vaccin liệu pháp miễn dịch ADN này hoặc plasmit này.



(11) **65195**

(21) 1-2019-02704

(22) 05.12.2017

(86) PCT/KR2017/014127 05.12.2017

(30) 10-2016-0164886 06.12.2016

10-2017-0164857 04.12.2017

(51)⁷ **E06B 3/46**, E05F 7/04, E05D 15/06

(43) 26.08.2019

(87) WO2018/105984 14.06.2018

KR

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.05.2019

(71) GEONWON (KR)

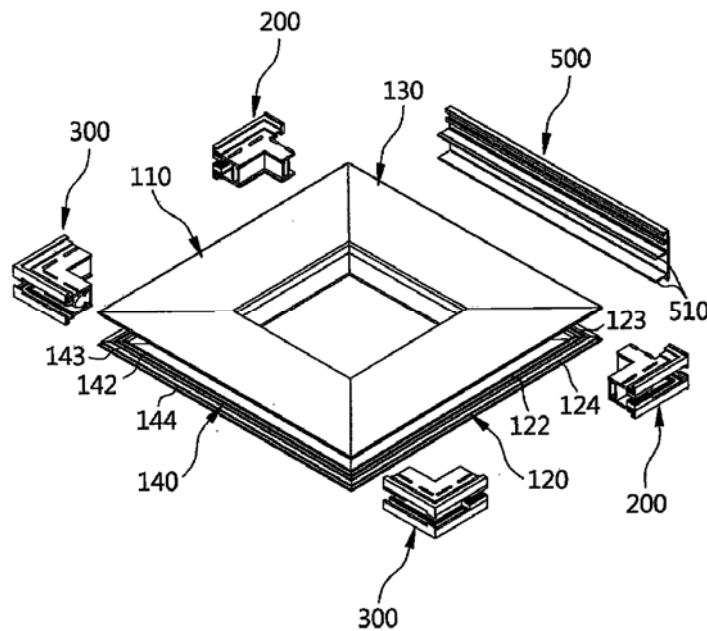
9, Namjigongdan-gil, Namji-eup, Changnyeong-gun, Gyeongsangnam-do, 50354, Republic of Korea

(72) JAE, Jeongwon (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **BỘ CỬA SỔ KIM LOẠI CÓ CẤU TRÚC KHỚP NỐI CHO KHUNG CỬA SỔ**

(57) Sáng chế đề xuất bộ cửa sổ kim loại bao gồm hai khung cửa sổ ngang, hai khung cửa sổ dọc, hai cấu trúc khớp nối cạnh mở, và hai cấu trúc khớp nối cạnh đóng. Cấu trúc khớp nối lắp ghép khung cửa sổ với khung cửa sổ khác, gia cố độ bền cho khung cửa sổ, đảm bảo độ kín khít và hấp thụ chấn động, và cũng thực hiện chức năng ngăn dịch chuyển hoặc rung lắc. Hơn nữa, nhiều loại thành phần bổ sung được lắp đặt vào trong khung cửa sổ, nhưng được lắp đặt vào trong cấu trúc khớp nối. Theo đó, có thể khắc phục những hạn chế của kỹ thuật hiện nay, cụ thể như hiện tượng cản trở trong quá trình lắp ráp cấu trúc khớp nối riêng rẽ, khó khăn trong lắp ráp, và cung cấp cấu trúc khớp nối không ổn định do các thành phần bổ sung.



(11) **65196**

(21) 1-2019-02707

(51)⁷ **F01N 13/00**

(22) 24.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.05.2019

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

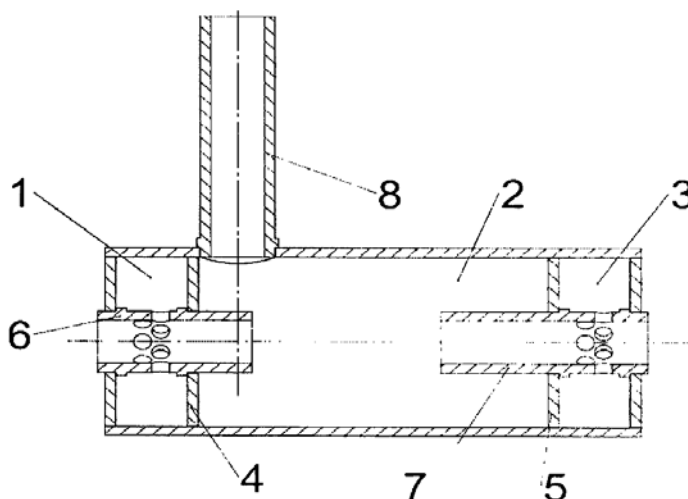
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Trần Hùng Cường (VN), Phạm Văn Quyền (VN), Nguyễn Văn Sự (VN), Trần Văn Hưng (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **ỐNG XẢ HAI ĐẦU VÀO CHO KHÍ CỤ BAY**

(57) Ống xả hai đầu vào cho khí cụ bay kết hợp từ những dạng thiết kế cơ bản, đơn giản, dễ chế tạo, phù hợp với không gian giới hạn và yêu cầu khối lượng nhỏ, hiệu năng tốt. Ống xả được thiết kế là một hình trụ gồm ba khoang với hai ống đầu vào hình trụ đồng trục chạy qua hai khoang hai bên, mở rộng vào khoang giữa. Độ mở rộng của hai ống đầu vào ở khoang giữa khác nhau. Phần ống đầu vào ở hai khoang hai bên được khoét lỗ. Ống đầu ra được đặt ở khoang giữa, lệch sang bên có phần đầu vào mở rộng nhỏ hơn, với đường trục kéo dài đi qua ống đầu vào.



(11) **65197**

(21) 1-2019-02708

(51)⁷ **H04W 72/04**

(22) 13.12.2016

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2016/109722 13.12.2016

(87) WO2018/082157 11.05.2018

(30) 201610966024.1 04.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.05.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

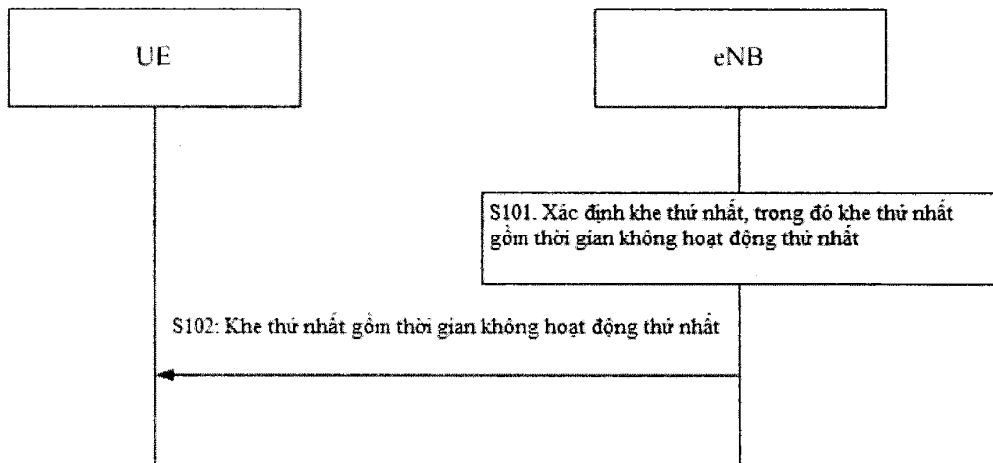
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Yun (CN), WANG, Jian (CN), WANG, Da (CN), ZENG, Yongbo (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LẬP LỊCH KHE

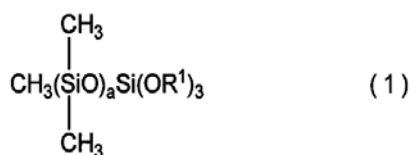
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị lập lịch khe. Khe được xác định gồm khe thứ nhất, khe thứ nhất gồm thời gian không hoạt động thứ nhất, và khoảng thời gian giữa thời điểm bắt đầu của thời gian không hoạt động thứ nhất và thời điểm bắt đầu của khe thứ nhất nhỏ hơn hoặc bằng ngưỡng khoảng thời gian định trước, hoặc khoảng thời gian giữa thời điểm bắt đầu của thời gian không hoạt động thứ nhất và thời điểm kết thúc của ít nhất một ký hiệu OFDM (ghép kênh phân chia tần số trực giao) trong khe thứ nhất và mà được sử dụng để truyền báo hiệu điều khiển nhỏ hơn hoặc bằng ngưỡng khoảng thời gian định trước. Không dịch vụ thứ nhất nào được lập lịch trong thời gian không hoạt động thứ nhất, nhờ đó cấp cơ hội truyền cho dịch vụ thứ hai. Ngoài ra, các vị trí miền thời gian của truyền UL (uplink - liên kết lên) và truyền DL (downlink - liên kết xuống) của dịch vụ thứ nhất và dịch vụ thứ hai không trùng lặp, nhờ đó tránh giao thoa lẫn nhau.



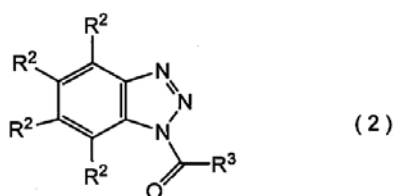
- (11) **65198**
 (21) 1-2019-02710 (51)⁷ **C08L 83/07**, C08K 3/00, 5/3475, C08L 83/05, 83/06
 (22) 13.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/037176 13.10.2017 (87) WO2018/079309 03.05.2018
 (30) 2016-209285 26.10.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2019

- (71) SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
 6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
 (72) TSUJI Kenichi (JP), KATO Nobu (JP), HIROKAMI Munenao (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CHẾ PHẨM SILICON DẪN NHIỆT**
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm silicon dẫn nhiệt chứa:
 (A) polysiloxan hữu cơ có hai hoặc nhiều nhóm alkenyl trong mỗi phân tử,
 (B) methyl polysiloxan dễ thủy phân có công thức (1)

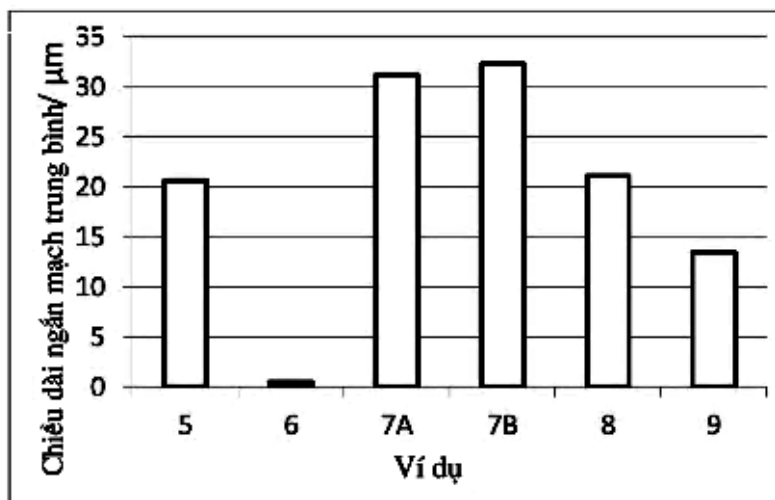


- (R¹ là nhóm alkyl, và a nằm trong khoảng 5-100) và một đầu của nó có ba nhóm chức,
 (C) chất độn dẫn nhiệt có độ dẫn nhiệt 10 W/m·°C hoặc lớn hơn,
 (D) polysiloxan hydro hữu cơ có hai hoặc nhiều nhóm Si-H trong mỗi phân tử,
 (E) chất xúc tác được chọn từ nhóm bao gồm platin và các hợp chất của platin, và
 (F) dẫn xuất benzotriazol có công thức (2)



- (R² là H hoặc nhóm hydrocarbon hoá trị một, và R³ là nhóm hữu cơ hoá trị).
 Chế phẩm nêu trên có thể ngăn chặn sự giảm tốc độ đóng rắn.

- (11) **65199**
- (21) 1-2019-02711 (51)⁸ **C25D 5/18**, 5/14, C23C 18/16, H01R 13/03, C25D 5/12
- (22) 24.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/077156 24.10.2017 (87) WO2018/077874 03.05.2018
- (30) 16195351.8 24.10.2016 EP
- (71) ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany
- (72) NEOH, Din-Ghee (SG), TAN, Chee-Chow (SG), LIM, Jen Joo (SG), RĪTHER, Robert (DE), BARTHELMES, Jÿrgen (DE), KURTZ, Olaf (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP LẮNG PHỦ LỚP THIẾC TRÊN NỀN KIM LOẠI**
- (57) Nhằm có được lớp mạ thiếc hầu như không có rêu do áp lực gây ra, sáng chế đề xuất phương pháp lắng phủ lớp thiếc trên nền kim loại, trong đó phương pháp này bao gồm các bước:
(a) chuẩn bị nền kim loại nêu trên;
(b) lắng phủ lớp lót hợp kim niken/phospho trên ít nhất một bề mặt của nền kim loại nêu trên; và
(c) lắng phủ lớp thiếc nêu trên trên lớp lót hợp kim niken/phospho nêu trên bằng cách lắng phủ lớp thiếc nêu trên bằng phương pháp mạ xung.



(11) **65200**

(21) 1-2019-02713

(51)⁷ **G01N 33/18**, C02F 1/00

(22) 24.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.05.2019

(75) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)

Tổ 6, đường Lê Hồng Phong, khóm Vĩnh Đông 2, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(74) Công ty cổ phần Tư vấn và đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(54) QUY TRÌNH TỔNG HỢP VẬT LIỆU NANO OXIT BẠC TRÊN NỀN NHỰA TRAO ĐỔI ION ĐỂ HẤP PHỤ VÀ LOẠI BỎ ION CLORUA TRONG NƯỚC NHIỄM MẶN VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÍCH NHU CẦU OXY HÓA HỌC (COD) CHO NƯỚC NHIỄM MẶN SỬ DỤNG VẬT LIỆU NÀY

(57) Sáng chế đề xuất quy trình tổng hợp vật liệu vật liệu nano oxit bạc trên nền nhựa trao đổi ion (Resin@P-Ag₂O) để hấp phụ ion clorua trong nước nhiễm mặn nhằm cải tiến phương pháp xác định giá trị COD của mẫu nước có độ mặn cao. Vật liệu Resin@P-Ag₂O theo sáng chế được tổng hợp đơn giản bằng phương pháp trao đổi ion kết hợp oxit hóa ion bạc ở điều kiện nhiệt độ phòng và không sử dụng hóa chất độc hại, tuy nhiên lại có khả năng hấp phụ clorua (chloride) cao và khả năng tái sinh nhiều lần. Vật liệu resin@P-Ag₂O này có thể được ứng dụng để loại bỏ clorua trong mẫu nước nhiễm mặn trước khi xác định giá trị COD theo phương pháp SMEWW 5220C:2012 có sai số nhỏ ($\leq 10\%$) so với phương pháp pha loãng cải tiến có sai số khoảng 15%.

(11) **65201**

(21) 1-2019-02716

(22) 15.11.2017

(86) PCT/CN2017/111146 15.11.2017

(30) 201611109894.3 06.12.2016

(51)⁸ **A63F 13/25**, 13/52

(43) 26.08.2019

(87) WO2018/103514 A1 14.06.2018

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.05.2019

(71) TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)

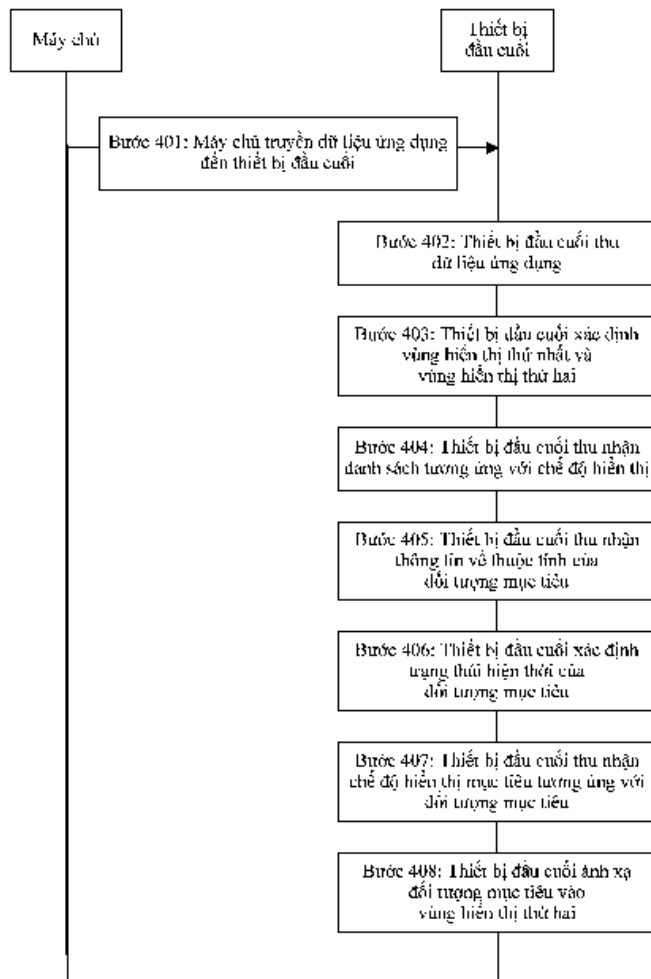
35/F, Tencent Building Kejizhongyi Road, Midwest District of Hi-Tech Park, Nanshan District Shenzhen, Guangdong 518057, P. R. China

(72) WANG, Yiran (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ ĐỐI TƯỢNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiển thị đối tượng, thiết bị đầu cuối và vật ghi đọc được bằng máy tính. Phương pháp hiển thị đối tượng bao gồm các bước: thu nhận đối tượng mục tiêu, và xác định vùng hiển thị thứ hai, vùng hiển thị thứ hai này nằm ở trong vùng hiển thị thứ nhất; thu nhận chế độ hiển thị mục tiêu tương ứng với đối tượng mục tiêu; ánh xạ đối tượng mục tiêu vào vùng hiển thị thứ hai; và hiển thị đối tượng mục tiêu trong vùng hiển thị thứ hai ở chế độ hiển thị mục tiêu. Các đối tượng mục tiêu khác nhau tương ứng với các chế độ hiển thị mục tiêu khác nhau, sao cho các đối tượng mục tiêu khác nhau có thể được hiển thị trong vùng hiển thị thứ hai dựa vào các chế độ hiển thị mục tiêu khác nhau trong quy trình ánh xạ các đối tượng mục tiêu vào vùng hiển thị thứ hai ở thiết bị đầu cuối, và theo cách này, người dùng có thể phân biệt được các đối tượng mục tiêu khác nhau, nhờ đó nâng cao hiệu quả của thao tác mà người dùng thực hiện trên các đối tượng mục tiêu khác nhau.

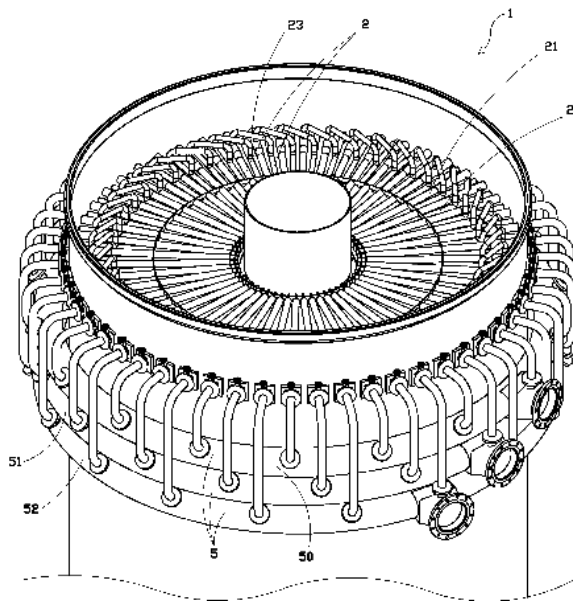


- (11) **65202**
- (21) 1-2019-02718 (51)⁷ **A61K 31/55**, 9/08, 47/04, A61P
27/02, 27/14
- (22) 27.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/038948 27.10.2017 (87) WO2018/079721 A1 03.05.2018
- (30) 2016-211535 28.10.2016 JP
- (71) SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 533-8651, Japan
- (72) KAWAHATA, Masahiro (JP), MATSUMOTO, Naoki (JP), INOUE, Hiroyuki (JP),
HARA, Tomoki (JP), HIKAGE, Sachie (JP), MORIMOTO, Takashi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) DUNG DỊCH NHÃN KHOA CHỨA EPINASTIN, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TÁC
DỤNG BẢO QUẢN VÀ PHƯƠNG PHÁP DUY TRÌ TÁC DỤNG BẢO QUẢN CHO
DUNG DỊCH NHÃN KHOA NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất dung dịch nhãn khoa chứa epinastin hoặc muối của nó với nồng độ lớn
hơn 0,075% (trọng lượng/thể tích) trong đó dung dịch nhãn khoa về cơ bản không chứa
chất bảo quản và thành phần có tác dụng bảo quản. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp
tạo ra tác dụng bảo quản và phương pháp duy trì tác dụng bảo quản cho dung dịch nhãn
khoa này.

- (11) **65203**
 (21) 1-2019-02730 (51)⁸ **B01D 35/16**, 29/15, 29/39, 29/52, 29/54, 29/66, 29/94
 (22) 26.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/FR2017/052963 26.10.2017 (87) WO2018/078294 03.05.2018
 (30) PCT/FR2016/052797 27.10.2016 FR

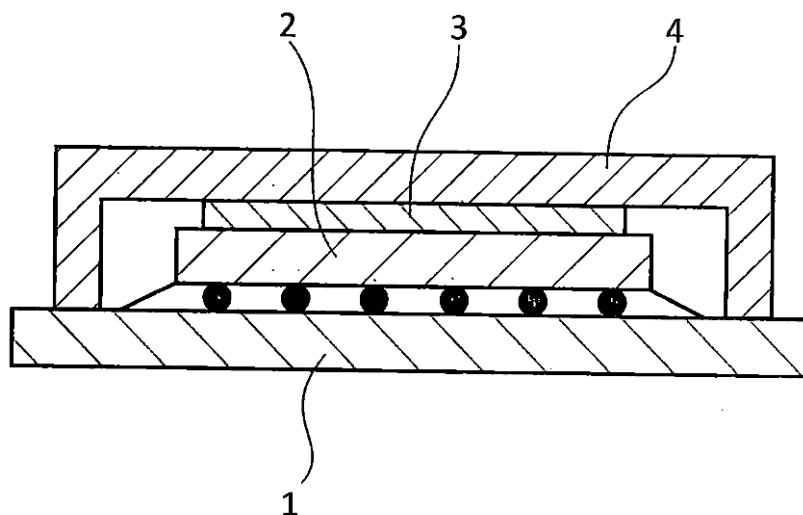
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.05.2019

- (71) GAUDFRIN (FR)
 45 Rue de la Liberté, 78100 Saint Germain En Laye, France
 (72) GAUDFRIN, Guy (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **BỘ LỌC VỚI CÁC TẮM THEO PHƯƠNG THẲNG ĐỨNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THÁO CÁC BÁNH RA KHỎI BỘ LỌC**
 (57) Bộ lọc (1) theo sáng chế với các tấm (2) theo phương thẳng đứng bao gồm các tấm (2), mỗi tấm bao gồm ống (200) được nối với các ống góp bên ngoài (5, 50, 51, 52), và bộ lọc (1) này, khác biệt ở chỗ, nó bao gồm ít nhất hai ống góp bên ngoài (5, 50, 51, 52), ở chỗ, đối với toàn bộ các tấm (2), hai tấm liền kề (2) được nối với hai ống góp bên ngoài (5, 50, 51, 52) khác nhau và ở chỗ mỗi tấm (2) bao gồm ít nhất một chi tiết lọc (22), mỗi chi tiết lọc (22) được tạo nên bằng ít nhất hai ống dẫn (220) và tấm vải (221), tấm vải (221) có các ngăn (222) mà ống dẫn (220) được chèn vào trong mỗi trong số các ngăn này. Bằng cách không tháo hai tấm (2) liền kề ở cùng thời điểm, chỉ một trong số hai bánh (6) hướng vào được tách ra hơn là cả hai chúng. Sự tạo nên của các tấm (2) có thể khiến tạo ra sự làm phẳng thấp của tấm vải (221) trong suốt quá trình tháo và do đó hạn chế sự di chuyển của bánh (6). Do đó, có thể làm giảm khoảng không được tạo ra giữa các tấm (2) không có nguy cơ tạo ra việc kẹt các chất béo vào sự vận hành của bộ lọc (1) khi các bánh (6) rơi ra và không có nguy cơ ép các bánh (6) được tháo trên các tấm (2) trong suốt quá trình lọc. Điều này khiến cho có thể làm tăng số lượng của các tấm (2) trong bộ lọc (1).



- (11) **65204**
- (21) 1-2019-02739 (51)⁷ **C08L 83/04**, C08K 3/08, 5/5415, C09K 5/14, H01L 23/36, 23/373
- (22) 18.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/037633 18.10.2017 (87) WO2018/079362 A1 03.05.2018
- (30) 2016-213632 31.10.2016 JP
- (71) SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
- (72) AKIBA, Shota (JP), TSUJI, Kenichi (JP), YAMADA, Kunihiro (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM SILICON DẪN NHIỆT, THIẾT BỊ BÁN DẪN ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ ĐÓ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm silicon dẫn nhiệt có chứa: (A) polysiloxan hữu cơ có độ nhớt động học từ 10 đến 100.000mm²/s ở 25°C, và được biểu thị bằng công thức thành phần trung bình (1):

$$R^1_a SiO_{(4-a)/2}$$
 (1), trong đó R¹ đại diện cho nguyên tử hydro hoặc nhóm hydrocarbon đơn trị, và a đại diện cho một số thỏa mãn 1,8 ≤ a ≤ 2,2; (B) hạt nano bạc có kích thước hạt trung bình từ 3 đến 600nm; (C) chất dẫn nhiệt khác với thành phần (B), có kích thước hạt trung bình từ 0,7 đến 100μm và độ dẫn nhiệt từ 10W/m°C trở lên; và (D) chất xúc tác được lựa chọn từ nhóm bao gồm chất xúc tác dựa trên platin, peroxit hữu cơ và chất xúc tác cho phản ứng ngưng tụ.



(11) **65205**

(21) 1-2019-02740

(22) 16.10.2017

(86) PCT/JP2017/037396 16.10.2017

(30) 2016-210978 27.10.2016 JP

(51)⁸ **C04B 35/043, F27D 1/00**

(43) 26.08.2019

(87) WO2018/079324 03.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

(71) 1. KROSAKIHARIMA CORPORATION (JP)

1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 806-8586, Japan

2. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

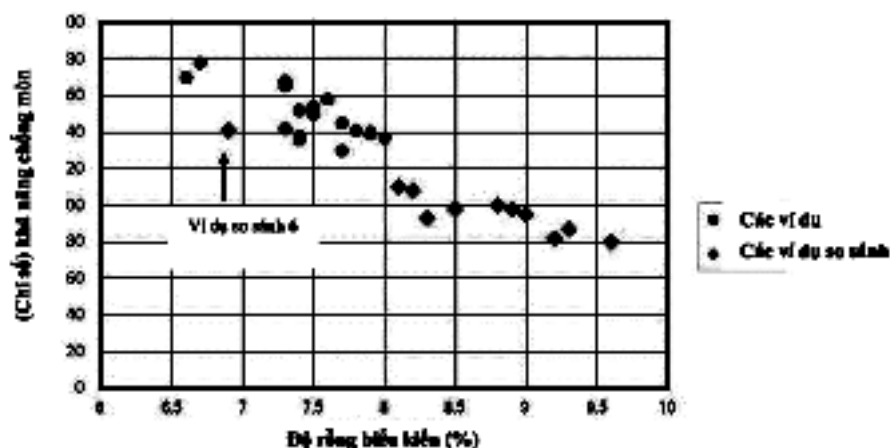
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8071, Japan

(72) TOMITA, Yuya (JP), TANAKA, Masato (JP), SAWAI, Shigeto (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **GẠCH CACBON MAGIE OXIT VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO GẠCH NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất gạch cacbon magie oxit mà không bao gồm grafit nhưng vẫn có khả năng chống nứt vỡ và khả năng chống mòn tốt, và phương pháp chế tạo nó. Thu được gạch này bằng cách bổ sung chất dính kết hữu cơ vào hỗn hợp vật liệu thô chịu lửa theo sau bởi sự nhào, sự đúc, và sự xử lý nhiệt, trong đó hỗn hợp bao gồm tổng cộng từ 0,1 tới 2,0% khối lượng là dầu hắc ín và/hoặc cacbon đen, tổng cộng từ 0,1 tới 1,0% khối lượng là nhôm và/hoặc hợp kim nhôm, từ 3,0 tới 10,0% khối lượng là magie oxit có đường kính hạt bằng nhỏ hơn 0,075mm, và từ 87,0 tới 96,0% khối lượng là magie oxit có đường kính hạt bằng từ 0,075 tới 5mm; và hệ số khối lượng của magie oxit có đường kính hạt bằng từ 1 tới 5mm với magie oxit có đường kính hạt bằng từ 0,075 tới 1mm bằng từ 1,66 tới 2,34; grafit không được bao gồm trong đó; và độ xốp biểu kiến của nó sau khi xử lý nhiệt trong môi trường khử ở 1400°C trong 3 giờ bằng 8,0% hoặc nhỏ hơn.



- (11) **65206**
- (21) 1-2019-02742 (51)⁸ C12N 1/20, C12P 13/08, C12R 1/16
- (22) 19.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/010243 19.09.2017 (87) WO2018/093033 24.05.2018
- (30) 10-2016-0152037 15.11.2016 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019
- (71) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
- (72) BYUN Hyo Jeong (KR), KIM Hyung Joon (KR), BAE Hyun Won (KR), RYU Song-Gi (KR), CHOI Hyang (KR), MOON Jun Ok (KR), LEE Kyung-Chang (KR), CHOI Yunjung (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) VI SINH VẬT SẢN XUẤT L-LYSIN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT L-LYSIN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG VI SINH VẬT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến vi sinh vật sản xuất L-lysin, và phương pháp sản xuất L-lysin bằng cách sử dụng vi sinh vật này.

(11) **65207**

(21) 1-2019-02745

(51)⁷ **B01D 46/00**

(22) 27.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

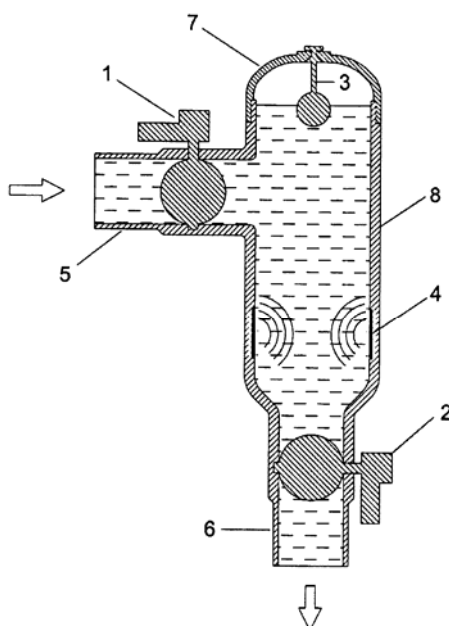
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Anh Vũ (VN), Phạm Kỳ Nam (VN), Vũ Tiến Đạt (VN), Trần Quyết Thắng (VN), Nguyễn Xuân Thúc (VN), Phạm Thị Huyền (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **VAN TÁCH KHÍ CHO DUNG DỊCH NHỰA PHỤC VỤ CHẾ TẠO VẬT LIỆU COMPOSIT**

(57) Van tách khí giúp lọc khí của dòng nhựa trong quá trình chế tạo sản phẩm composit. Thiết kế van tách khí được cấu tạo bởi những bộ phận chính như sau: đầu vào van, khóa cửa vào, khóa thoát khí, thân van, nắp trên, bộ phận phát sóng cao tần, khóa cửa ra và đầu ra van. Trong quá trình vận hành, bộ phận phát sóng cao tần tạo ra các sóng cơ học cao tần tác dụng lên dung dịch nhựa đi qua van làm tăng tốc độ thoát khí trong dung dịch nhựa ra ngoài. Lượng khí trong bộ phận van được thoát ra ngoài môi trường qua khóa thoát khí và đồng thời được khống chế thể tích bởi khóa thoát khí theo nguyên lý tự động đáp ứng.



(11)	65208		
(21)	1-2019-02746		(51) ⁸ H04L 5/00, 5/14
(22)	27.11.2017		(43) 26.08.2019
(86)	PCT/KR2017/013616	27.11.2017	(87) WO2018/097680 31.05.2018
(30)	62/426,326	25.11.2016	US
	62/434,388	14.12.2016	US
	62/452,392	31.01.2017	US
	62/454,616	03.02.2017	US
	62/473,451	19.03.2017	US
	62/476,620	24.03.2017	US
	62/565,068	28.09.2017	US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea
- (72) YI, Yunjung (KR), KIM, Byoungsoon (KR), LEE, Seungmin (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông và thiết bị người dùng. Theo sáng chế, tín hiệu điều khiển chung được thu nhận qua kênh điều khiển chung cho nhóm (GCCC: Group Common Control Channel) dùng cho công nghệ truy nhập vô tuyến mới (NR: New Radio). Thiết bị người dùng (UE: User Equipment) thu nhận tín hiệu điều khiển chung từ mạng qua kênh GCCC. Tín hiệu điều khiển chung được sử dụng cho tất cả các UE hoặc một nhóm UE trong một ô. Thiết bị UE ưu tiên xử lý tín hiệu điều khiển chung so với các tín hiệu khác. Ví dụ, thứ tự ưu tiên của tín hiệu điều khiển chung có thể cao hơn so với tín hiệu tạo cấu hình bán tĩnh được tạo cấu hình riêng cho UE, và có thể thấp hơn so với tín hiệu tạo cấu hình được tạo cấu hình chung cho ô hoặc chung cho nhóm.

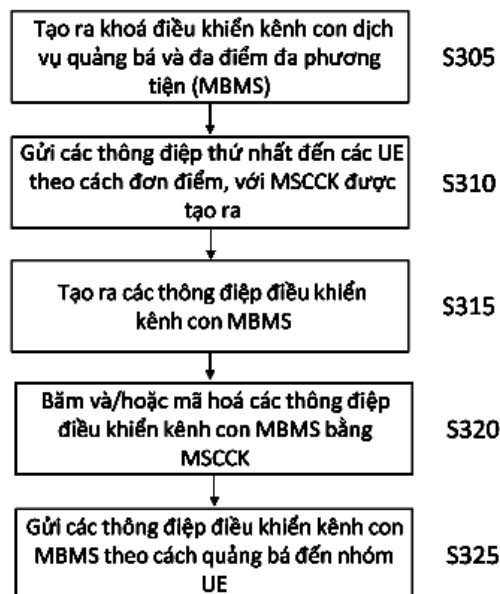


- (11) **65209**
 (21) 1-2019-02750 (51)⁸ **H04W 12/06**, 12/10, 4/10
 (22) 10.05.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/IB2017/052743 10.05.2017 (87) WO2018/078460 03.05.2018
 (30) 62/414,890 31.10.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
 SE-164 83 Stockholm, Sweden
 (72) SEDLACEK, Ivo (CZ), AXELL, Jürgen (SE), BEN HENDA, Noamen (SE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH NÚT BẤM ĐỂ NÓI VỀ NHIỆM VỤ THEN CHỐT, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG, NÚT BẤM ĐỂ NÓI VỀ NHIỆM VỤ THEN CHỐT, VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG
 (57) Sáng chế đề xuất nút bấm để nói then chốt (Mission-Critical Push-To-Talk - MCPTT) (410, 510, 600, 800) được kết nối với nhóm thiết bị người dùng (User Equipment - UE) (405, 505, 700, 900) mà được phục vụ bởi nút MCPTT này. Nút MCPTT này tạo ra khóa điều khiển kênh con dịch vụ quảng bá và đa điểm đa phương tiện (Multimedia Broadcast and Multicast Service (MBMS) Subchannel Control Key - MSCCK) (S305), gửi các thông điệp thứ nhất đến các UE theo cách phát đơn điểm, trong đó các thông điệp thứ nhất này bao gồm MSCCK được tạo ra (S310), tạo ra ít nhất một thông điệp điều khiển kênh con MBMS (S315), áp dụng sự bảo toàn và/hoặc bảo mật cho ít nhất một thông điệp điều khiển kênh con MBMS bằng MSCCK này (S320), và gửi ít nhất một thông điệp điều khiển kênh con MBMS này theo cách đa điểm (S325).

300A



(11) **65210**

(21) 1-2019-02751

(51)⁷ **C25B 1/04, 9/00**

(22) 07.08.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2017/096154 07.08.2017

(87) WO2018/076886 03.05.2018

(30) 201610947824.9 26.10.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

(71) ZHONGYING CHANGJIANG INTERNATIONAL NEW ENERGY INVESTMENT CO., LTD. (CN)

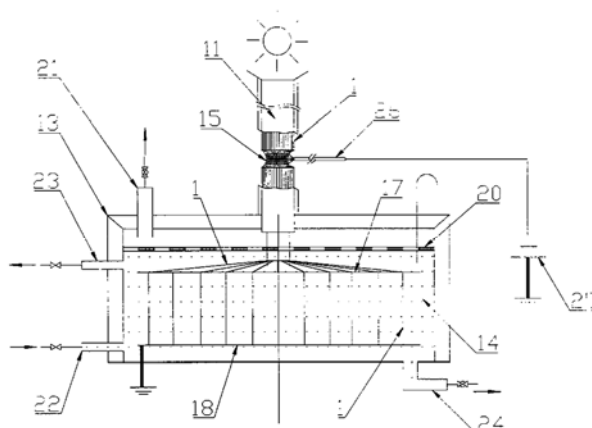
T1 Jiangxia Avenue, Eastlake New-tech Development Zone, Wuhan, Hubei 430212, China

(72) CHEN, Yilong (CN), ZHANG, Yanfeng (CN), TAO, Leiming (CN), DU, Fuying (CN), ZHOU, Huanhuan (CN), ZHENG, Xingcai (CN)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) SỢI QUANG, CÁP QUANG VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT HYDRO BẰNG THỦY PHÂN QUANG ĐIỆN NƯỚC

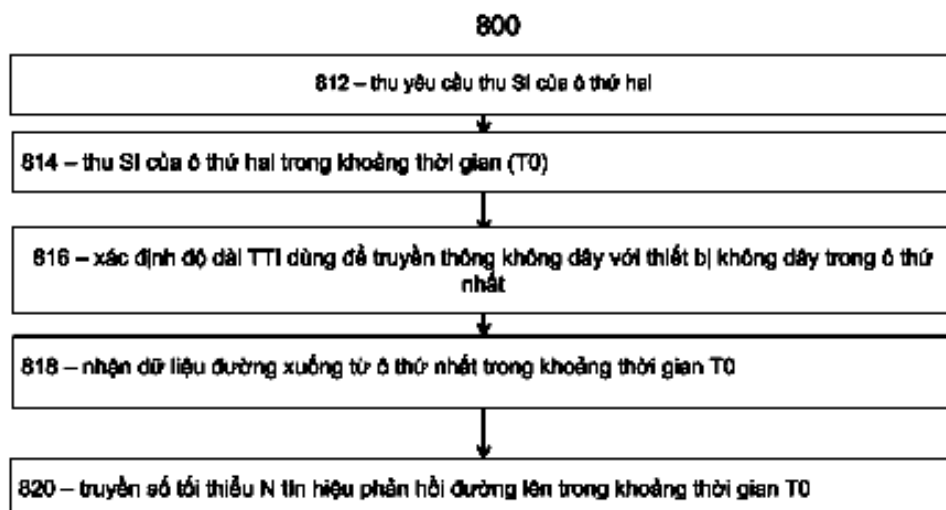
(57) Sáng chế đề cập đến sợi quang (1), cáp quang (11) và thiết bị sản xuất hydro bằng thủy phân quang điện nước. Sợi quang (1) bao gồm lõi dẫn ánh sáng (2). Lõi dẫn ánh sáng (2) có ít nhất một đoạn dẫn ánh sáng thứ nhất (A) và đoạn dẫn ánh sáng thứ hai (B); trong đoạn dẫn ánh sáng thứ nhất (A), lõi dẫn ánh sáng (2) được bố trí một cách liên tục từ trong ra ngoài với lớp hấp thụ ánh sáng (3); lớp điện cực bên trong (4), lớp cách điện (5), lớp trống (6); màng trao đổi proton (8) và lớp điện cực bên ngoài (9); và đoạn dẫn ánh sáng thứ hai (B), lõi dẫn ánh sáng (2) được bố trí lớp dẫn điện (10) được nối với lớp điện cực bên trong (4). Cáp quang sản xuất hydro (11) bao gồm vỏ bảo vệ (12) và các sợi quang (1) được bọc và bó trong đó. Thiết bị sản xuất hydro bao gồm bể điện phân (13), cáp quang sản xuất hydro (11), lớp điện cực bên trong, lớp điện cực bên ngoài và thiết bị phân phối sợi quang. Mỗi sợi quang (1) trong cáp quang sản xuất hydro (11) được phân phối trong chất điện phân (14); và lớp điện cực bên ngoài (9) và lớp dẫn điện (10) trong mỗi sợi quang (1) được nối tương ứng với lớp điện cực bên trong và lớp điện cực bên ngoài. Thiết bị sản xuất hydro sử dụng năng lượng mặt trời làm nguồn bổ sung cho năng lượng điện, làm giảm một cách hiệu quả việc tiêu thụ năng lượng điện, làm tăng hiệu suất không gian-thời gian của hydro.



- (11) **65211**
 (21) 1-2019-02752 (51)⁸ **H04L 1/18**, 5/00, H04W 48/08, 72/04
 (22) 03.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/078173 03.11.2017 (87) WO2018/083229 11.05.2018
 (30) 62/417914 04.11.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
 SE-164 83 Stockholm, Sweden
 (72) KAZMI, Muhammad (SE), AXMON, Joakim (SE), CALLENDER, Christopher (GB), RAHMAN, Imadur (SE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP THU THÔNG TIN HỆ THỐNG CỦA Ô THỨ HAI, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH THIẾT BỊ KHÔNG DÂY ĐỂ THU THÔNG TIN HỆ THỐNG CỦA Ô THỨ HAI, VÀ NÚT MẠNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để sử dụng trong thiết bị không dây để thu nhận thông tin hệ thống (SI) của ô thứ hai, ô thứ nhất có thể hoạt động để sử dụng hai hoặc nhiều khoảng thời gian truyền (TTI), bao gồm các bước; thu yêu cầu thu nhận SI của ô thứ hai; thu SI của ô thứ hai trong khoảng thời gian (T0); và xác định độ dài TTI sử dụng trong ô thứ nhất. Để đáp lại bước nhận dữ liệu đường xuống từ ô thứ nhất trong thời gian T0; khi độ dài TTI xác định được bằng giá trị TTI thứ nhất (TTI1), phương pháp còn bao gồm bước truyền số tối thiểu thứ nhất (N1) của các tín hiệu phản hồi đường lên trong đường lên của ô thứ nhất trong khoảng thời gian T0; và khi độ dài TTI xác định được bằng giá trị TTI thứ hai (TTI2), phương pháp còn bao gồm bước truyền số tối thiểu thứ hai (N2) của các tín hiệu phản hồi đường lên trong đường lên của ô thứ nhất trong khoảng thời gian T0.



(11) **65212**

(21) 1-2019-02753

(22) 22.06.2017

(86) PCT/CN2017/089485 22.06.2017

(30) 201611033485.X 15.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

(71) 1. CHINA TEXTILE ACADEMY (CN)

No. 3, Yanjingli Middle Street, Chaoyang District Beijing 100025, China

2. CHINA TEXTILE ACADEMY (TIANJIN) SCIENCE AND TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD (CN)

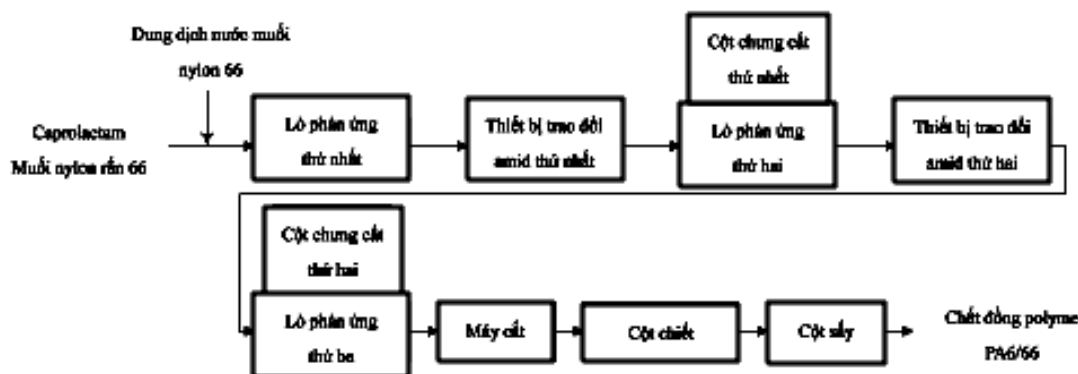
No. 88, Fuyuan Road, Wuqing District Tianjin 301700, China

(72) DUAN, Taike (CN), LI, Xin (CN), QU, Ximing (CN), YI, Chunwang (CN), JIANG, Feng (CN), KONG, Lingxi (CN), HE, Zhiqiang (CN), LIU, Jing (CN), LI, Jie (CN), WANG, Ying (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) QUY TRÌNH POLYME HÓA LIÊN TỤC COPOLYME PA6-66 VÀ COPOLYME PA6-66 THU ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY

(57) Sáng chế đề xuất quy trình polyme hóa liên tục của copolyme PA6-66, và thuộc lĩnh vực kỹ thuật về nylon. Trong copolyme PA6-66, phần trăm, khối lượng của muối PA66 có thể đạt tới 60%, điểm nóng chảy của copolyme nằm trong khoảng từ 162,6 độ C đến 210,6 độ C, và độ nhớt tương đối nằm trong khoảng từ 2,4 đến 3,6. Copolyme PA6-66 được điều chế bằng cách áp dụng phương pháp polyme hóa liên tục loại ba giai đoạn, và đặc trưng ở chỗ sử dụng chế độ bổ sung của việc trộn muối nylon rắn 66 và dung dịch nước muối nylon 66, trộn đều caprolactam và muối 66 trước khi phản ứng, và thu được copolyme ngẫu nhiên cao thông qua phản ứng polyme hóa; khi điều chế copolyme PA6-66 bằng phương pháp điều chế, khả năng xử lý của quy trình cao. Các copolyme PA6-66 được điều chế có điểm nóng chảy thấp và cửa sổ quy trình rộng thích hợp sử dụng cho ép đùn, màng thổi, keo nóng chảy và ứng dụng khác.

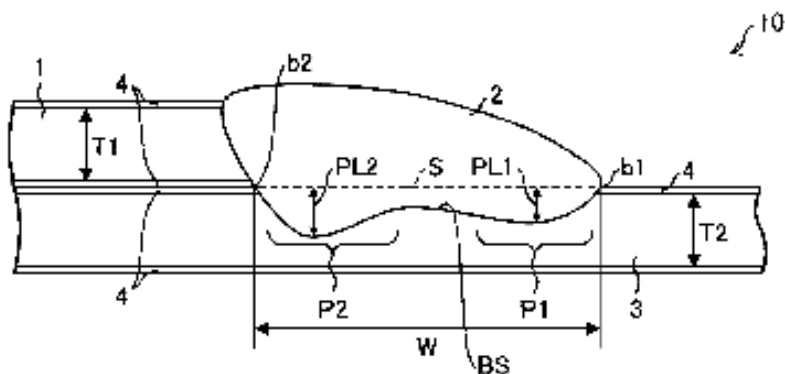


- (11) **65213**
 (21) 1-2019-02755 (51)⁸ **B23K 9/02**, 9/23, C22C 18/04, B23K 103/16
 (22) 15.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/033542 15.09.2017 (87) WO2018/079131 03.05.2018
 (30) 2016-212074 28.10.2016 JP

- (71) NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
 4-1, Marunouchi 3 chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366 Japan
 (72) HOSOMI, Kazuaki (JP), NOBUTOKI, Tomokazu (JP), NAKAKO, Takefumi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) CHI TIẾT HÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT NÀY

- (57) Sáng chế đề xuất chi tiết hàn bao gồm tấm thép mạ hợp kim gốc kẽm nhúng nóng làm vật liệu nền và có khả năng chống ăn mòn ưu việt và độ bền cắt đường hàn, và đề xuất phương pháp sản xuất chi tiết hàn. Trong chi tiết hàn (10) trong đó tấm phía dưới (3) và tấm phía trên (1), mà là các tấm thép mạ hợp kim gốc kẽm nhúng nóng, được xếp chồng và được hàn hồ quang với nhau, đường hàn (2) được tạo ra sao cho chiều rộng mặt cắt ngang W thỏa mãn công thức (1) sau đây và tỷ lệ chiếm giữ của lỗ rỗ Br được biểu diễn bởi công thức (2) sau đây trở nên không lớn hơn 50%: $2T \leq W \leq 6T$ (1). $Br = (\sum di/L) \times 100$ (2), trong đó T là chiều dày của tấm thép mạ hợp kim gốc kẽm nhúng nóng, di là chiều dài của lỗ rỗ thứ i được quan sát trong chụp X quang sử dụng tia X, và L là chiều dài của đường hàn.



(11) **65214**

(21) 1-2019-02760

(51)⁸ **F22B 1/00**, 21/00, F23C 5/00,
F23G 5/00, 7/00

(22) 27.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

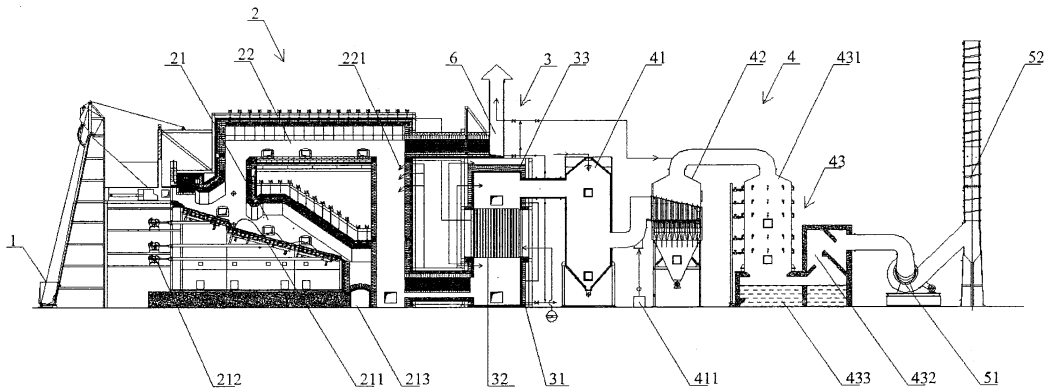
(75) NGUYỄN ĐỨC QUYỀN (VN)

Số nhà 14, đường 3.5, Khu đô thị Gamuda Garden, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **HỆ THỐNG Lò ĐỐT RÁC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lò đốt rác bao gồm cụm lò đốt gồm buồng đốt sơ cấp được bố trí các bộ ghi nghiêng dần cấp, và buồng thứ cấp có béc phun nước rỉ rác; cụm giải nhiệt được bố trí nối tiếp đầu ra của buồng đốt thứ cấp, bao gồm thiết bị trao đổi nhiệt gián tiếp kiểu khói-nước dưới, thiết bị trao đổi nhiệt gián tiếp kiểu khói- không khí giữa, và thiết bị trao đổi nhiệt gián tiếp kiểu khói-nước trên; cụm hấp phụ và tách bụi nối tiếp cụm giải nhiệt bao gồm thiết bị hấp phụ sử dụng vôi bột kết hợp với phun dung dịch $\text{Ca}(\text{OH})_2$ và than hoạt tính, thiết bị tách bụi kiểu xyclon, và thiết bị hấp thụ; và cụm xả khói gồm quạt hút khói và ống xả khói.



(11) **65215**

(21) 1-2019-02761

(51)⁷ **C12Q 1/6853**

(22) 27.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

(71) HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)

160 Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Hồ Hữu Thọ (VN), Nguyễn Hồng Thắng (VN), Nguyễn Đình ứng (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) QUY TRÌNH PHÂN TÍCH MẪU MÁU ĐỊNH LƯỢNG DẤU ẤN ARN CỦA VIRUT VIÊM GAN B

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình phân tích mẫu máu định lượng dấu ấn ARN của virus viêm gan B, trong đó quy trình này bao gồm các bước: lấy mẫu máu cần phân tích, tách huyết tương máu bằng ly tâm, tách chiết ARN từ huyết tương, định lượng nồng độ ARN của virus viêm gan B bằng phản ứng chuỗi trùng hợp thời gian thực và xử lý số liệu bằng phương pháp thống kê để xác định nồng độ dấu ấn ARN tự do của virus viêm gan B. Quy trình này khác biệt ở chỗ bước định lượng nồng độ của virus viêm gan B bằng phản ứng chuỗi trùng hợp thời gian thực sử dụng khuôn khuếch đại là ARN tiền bộ gen của virus.

- (11) **65216**
- (21) 1-2019-02762 (51)⁷ **C07K 16/40**
- (62) 1-2013-00715
- (22) 09.08.2011 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2011/063648 09.08.2011 (87) WO2012/020006 16.02.2012
- (30) 10172842.6 13.08.2010 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.03.2013
- (71) ROCHE GLYCART AG (CH)
Wagistrasse 18 CH-8952 Schlieren (CH)
- (72) BACAC, Marina (IT)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG GẮN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI PROTEIN KÍCH HOẠT
NGUYÊN BÀO SỢI VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể kháng gắn kết đặc hiệu với protein kích hoạt nguyên bào sợi (FAP) và phương pháp tạo ra kháng thể này.

(11) **65217**

(21) 1-2019-02766

(51)⁷ **H04M 1/02**, H05K 5/03, 9/00,
H02J 7/02

(22) 25.10.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/KR2017/011827 25.10.2017

(87) WO2018/097489 31.05.2018

(30) 10-2016-0157363 24.11.2016

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

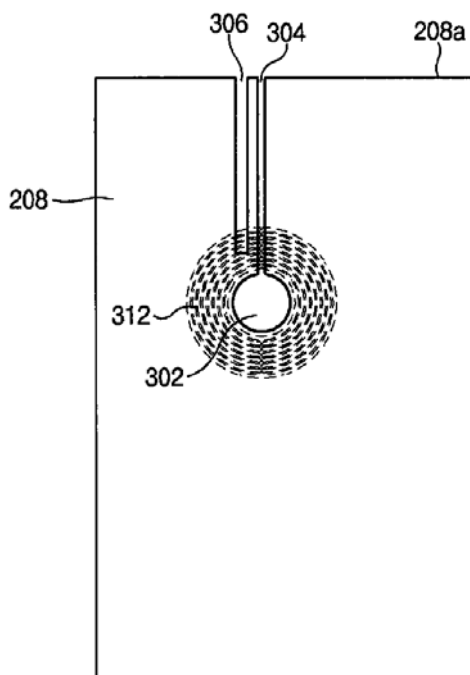
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) SONG, Keum Su (KR), KIM, Ji Won (KR), PARK, Se Ho (KR), LEE, Ki Tae (KR),
LEE, Chang Ho (KR), CHO, Chi Hyun (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ BAO GỒM VỎ DẪN ĐIỆN

(57) Thiết bị điện tử được đề xuất. Thiết bị điện tử bao gồm vỏ và cuộn dây thứ nhất được bố trí trong vỏ này và được quấn vòng quanh không gian được tạo ra bên trong. Vỏ này bao gồm nắp trước và nắp sau. Nắp sau bao gồm lỗ được bố trí trong vùng thứ nhất của nắp sau mà tương ứng với không gian của cuộn dây thứ nhất, khe thứ nhất kéo dài từ cạnh của nắp sau đến lỗ này, và khe thứ hai được đặt cách khe thứ nhất và kéo dài từ cạnh này. Một đầu của khe thứ hai được bố trí ở vùng thứ hai của nắp sau mà tương ứng với cuộn dây thứ nhất. Ngoài ra, nhiều phương án khác nhau khác được thực hiện bởi phần mô tả này là khả thi.



- (11) **65218**
 (21) 1-2019-02777 (51)⁷ **H04W 52/36**
 (22) 16.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/106155 16.11.2016 (87) WO2018/086147 A1 17.05.2018
 (30) PCT/CN2016/105241 09.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.05.2019

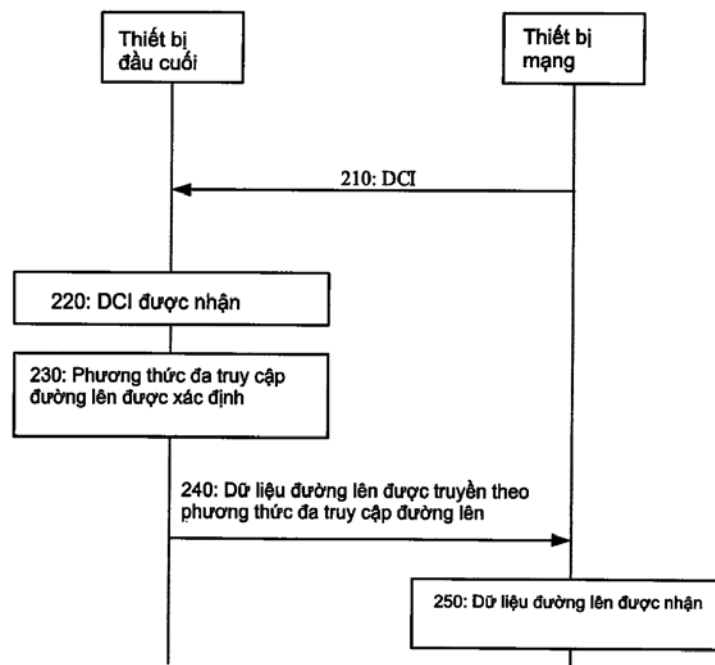
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU ĐƯỜNG LÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu đường lên, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận Thông tin Điều khiển Đường xuống (Downlink Control Information - DCI) được gửi bởi thiết bị mạng; thiết bị đầu cuối xác định phương thức đa truy cập đường lên của thiết bị đầu cuối theo khuôn dạng DCI của DCI hoặc thông tin biểu thị thông số được mang trong DCI; thiết bị đầu cuối truyền dữ liệu đường lên theo phương thức đa truy cập đường lên. Bằng cách này, thiết bị đầu cuối xác định phương thức đa truy cập đường lên của thiết bị đầu cuối bằng khuôn dạng của DCI hoặc thông tin biểu thị thông số trong DCI, và do đó thiết bị mạng có thể điều chỉnh một cách linh hoạt phương thức đa truy cập đường lên được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối.



(11) **65219**

(21) 1-2019-02778

(51)⁷ **H04W 72/12**

(22) 03.11.2016

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2016/104449 03.11.2016 (87) WO2018/081977 A1 11.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.05.2019

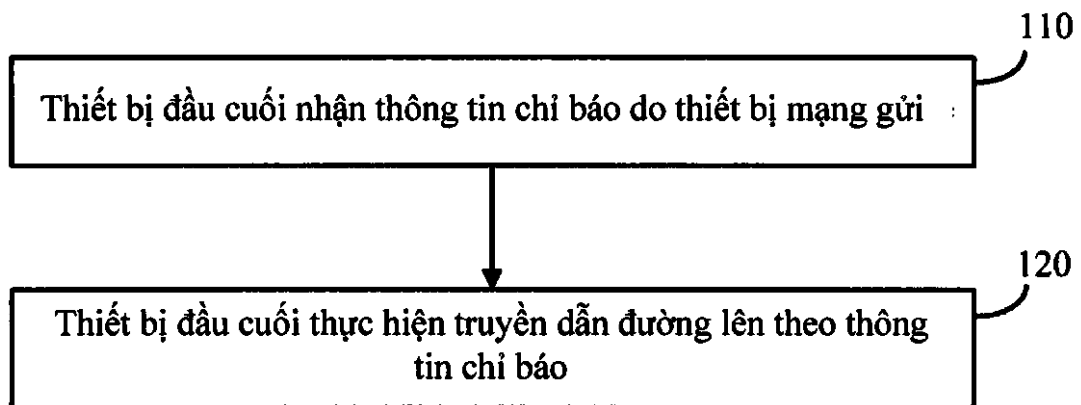
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền đường lên, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết bị đầu cuối nhận thông tin chỉ báo do thiết bị mạng gửi, thông tin chỉ báo được dùng để chỉ ra chùm tia tương ứng với kênh truyền đường lên cực tiểu của thiết bị đầu cuối, trong đó chùm tia tương ứng với mỗi kênh truyền đường lên được dùng để truyền mỗi kênh truyền đường lên; và thiết bị đầu cuối thực hiện truyền đường lên theo thông tin chỉ báo. Các phương án của sáng chế giải quyết vấn đề không truyền được đường lên do chùm tia bị chặn.



- (11) **65220**
 (21) 1-2019-02779 (51)⁸ **H04N 17/00**, 5/225, G01R 1/04, 1/073, 31/28
 (22) 23.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/013411 23.11.2017 (87) WO2018/101674 07.06.2018
 (30) 10-2016-0160670 29.11.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.05.2019

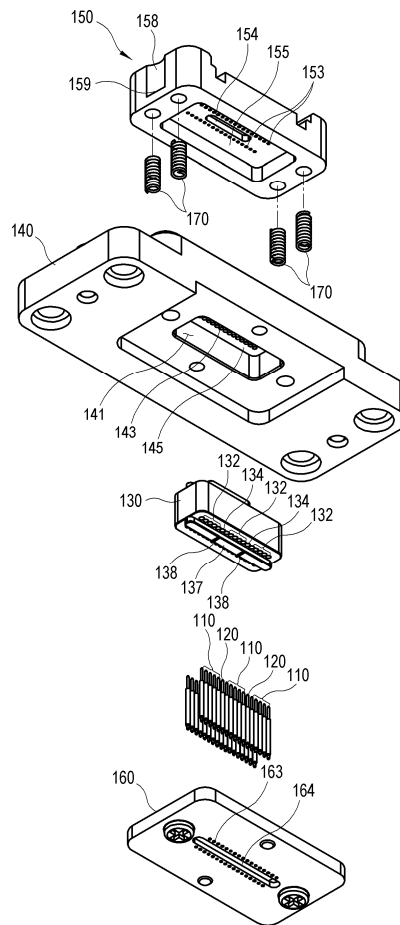
(71) LEENO INDUSTRIAL INC. (KR)
 10, 105 beon-gil, MieumSandan-ro, Gangseo-gu, Busan, 46748 Republic of Korea

(72) KIM, Hee-chul (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ THỬ MÔĐUN CAMERA

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị thử sẽ nối điện đầu cực của đối tượng cần được thử và đầu cực thử của mạch thử. Thiết bị thử này bao gồm đầu dò tín hiệu; đầu dò nối đất; khối dẫn điện được tạo kết cấu để bao gồm lỗ đầu dò tín hiệu mà đầu dò tín hiệu đi qua đó mà không tiếp xúc điện, và lỗ đầu dò nối đất mà đó đầu dò nối đất đi qua đó có sự tiếp xúc điện; và vỏ cách điện được tạo kết cấu để chứa khối dẫn điện và đỡ các đầu đối diện của đầu dò tín hiệu. Nhờ đó, có thể chẩn nhiễu một cách hiệu quả giữa đầu dò tín hiệu và đầu cực tín hiệu.



(11) **65221**

(21) 1-2019-02781

(22) 17.11.2017

(86) PCT/EP2017/079611 17.11.2017

(30) 10 2016 122466.9 22.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

(71) OUTOTEC (FINLAND) OY (FI)

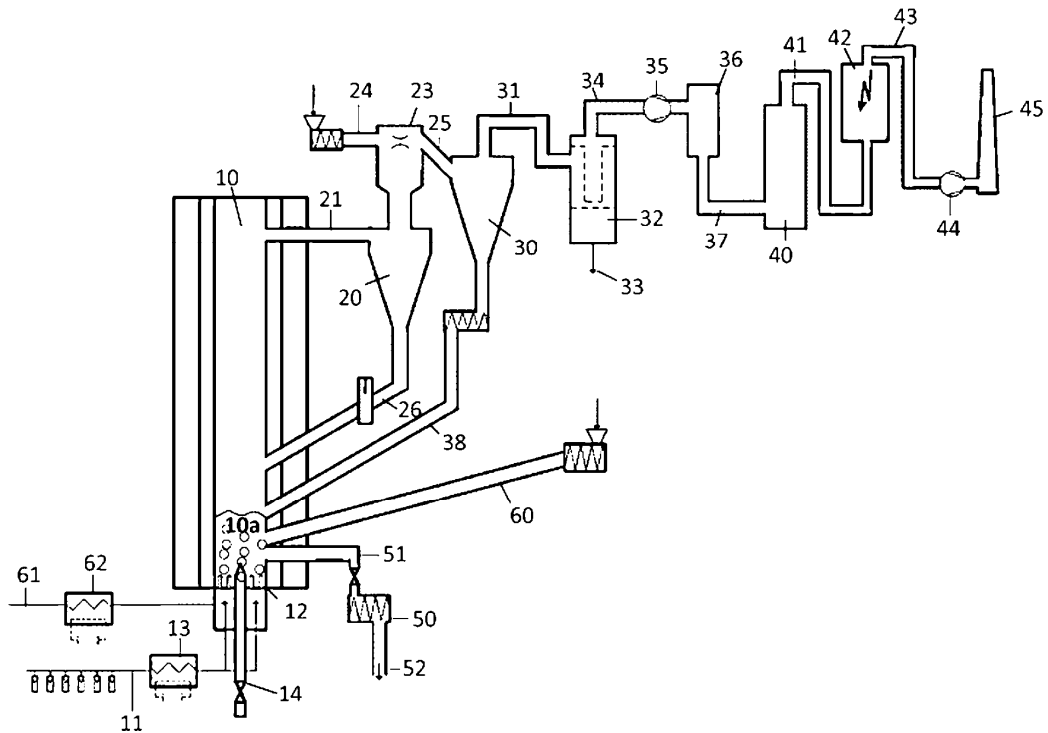
Rauhalanpuisto 9, 02230 Espoo, Finland

(72) BINDER, Christian (DE), GASAFI, Edgar (DE), GRUNIG, Jochen (DE), WROBEL, Maciej (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) QUY TRÌNH VÀ HỆ THỐNG NUNG KHOÁNG CHẤT

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình nung khoáng chất bao gồm các bước: i) cấp khoáng chất vào thiết bị phản ứng tầng sôi; ii) bơm nhiên liệu là khí sinh học vào thiết bị phản ứng tầng sôi; iii) đốt cháy khí sinh học để tạo ra nhiệt và nung khoáng chất; iv) xả khoáng chất đã được nung ra khỏi tầng sôi trong thiết bị phản ứng tầng sôi; và v) xả hỗn hợp chứa khí và hạt rắn ra khỏi vị trí ở phía trên tầng sôi. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống nung khoáng chất.



(11) **65222**

(21) 1-2019-02789

(51)⁷ **F03D 1/00**

(22) 28.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.05.2019

(71) **CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG GIÓ XANH NTT (VN)**

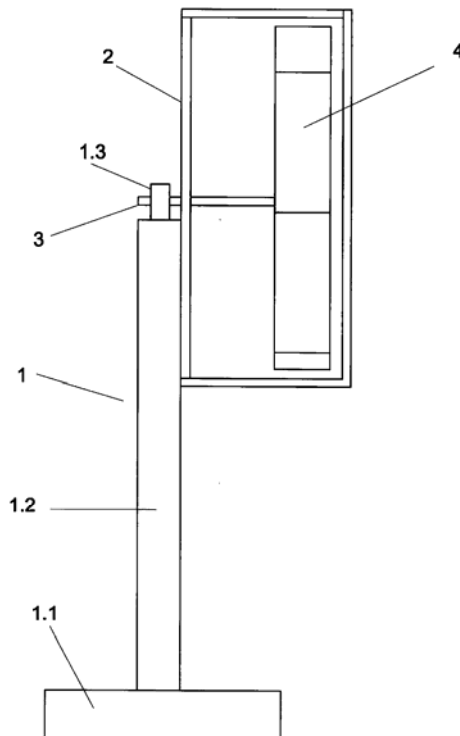
292A phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thế Nghĩa (VN), Đặng Nam Trung (VN), Đỗ Đức Thanh (VN)

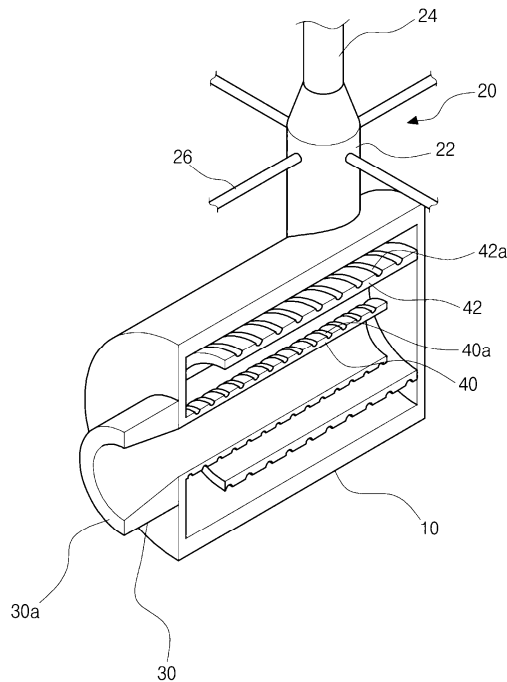
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) **TUABIN GIÓ LY TÂM CHỐNG BÃO**

(57) Sáng chế đề cập đến tuabin gió ly tâm chống bão bao gồm trụ đỡ (1), khung đỡ (2), trục tuabin (3), cánh tuabin (4), cánh phẳng thứ nhất (5. 1) có thể quay quanh trục quay thứ nhất (5. 1. 1) và cánh phẳng thứ hai (5. 2) có thể quay quanh trục quay thứ hai (5. 2. 1), khác biệt ở chỗ cánh tuabin (4) được chế tạo là loại cánh ly tâm mà được quay quanh trục tuabin (3) nhờ lực tác động từ gió sau khi đập vào cánh phẳng thứ nhất (5. 1) và cánh phẳng thứ hai (5. 2) tỏa ra xung quanh trục tuabin (3) theo hướng ly tâm. Ngoài ra, cánh phẳng thứ nhất (5. 1) và cánh phẳng thứ hai (5. 2) có thể quay quanh trục quay thứ nhất (5. 1. 1) và trục quay thứ hai (5. 1. 2) để khi vận tốc gió tăng lên đến một giá trị trung bình, cánh phẳng thứ nhất (5. 1) và cánh phẳng thứ hai (5. 2) sẽ nghiêng một góc nhất định so với khung đỡ (2) và khi có bão cánh phẳng thứ nhất (5. 1) và cánh phẳng thứ hai (5. 2) sẽ vuông góc với khung đỡ (2).

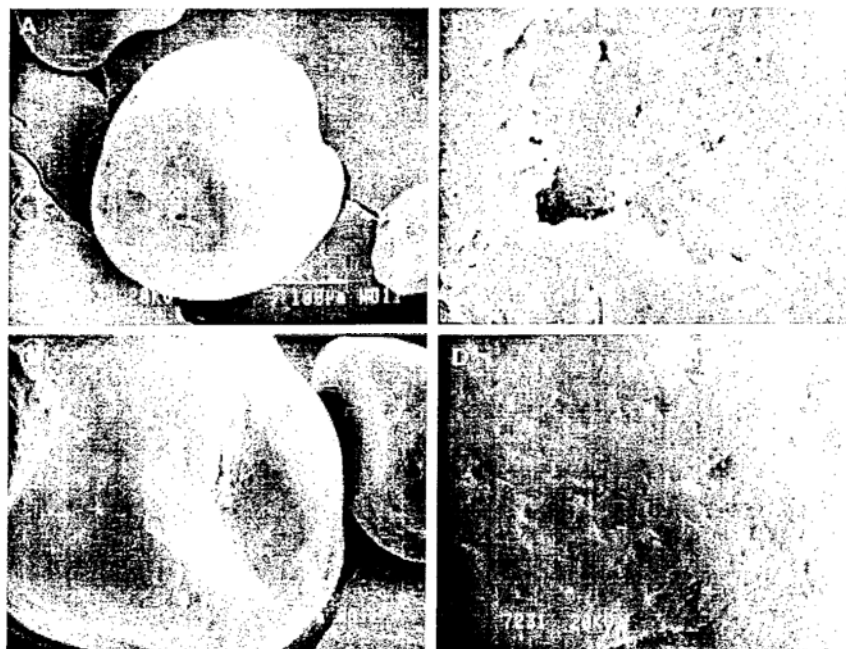


- (11) **65223**
- (21) 1-2019-02790 (51)⁸ **B01F 3/04**, 15/02, B04B 5/10
- (22) 19.06.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/006378 19.06.2017 (87) WO2018/084402 11.05.2018
- (30) 10-2016-0144866 02.11.2016 KR
- (71) BKT CO., LTD. (KR)
(Sinsung-dong) 25, Yuseong-daero 1184beon-gil, Yuseong-gu Daejeon 34109, Republic of Korea
- (72) KIM, Jang Kyu (KR), LEE, Hyeong Seok (KR), RYU, Keun Chan (KR), JANG, Jae Gwan (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THIẾT BỊ HÒA TAN CHẤT KHÍ/CHẤT LỎNG KIỂU QUAY**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hòa tan chất khí/chất lỏng bao gồm: vỏ hòa tan: cửa đưa vào bên ngoài bề mặt bên của vỏ hòa tan; phương tiện cảm ứng tách chất khí/chất lỏng trong vỏ hòa tan, phương tiện cảm ứng tách chất khí/chất lỏng inducing nước hòa tan và khí không thể hòa tan mà được đưa vào trong vỏ hòa tan; và cửa xả bên ngoài phần đầu của vỏ hòa tan. Các loại khí có thể hòa tan khác nhau được đưa vào một cách dễ dàng qua ống nạp nối với ống lồng mà được lồng vào ống đưa vào của cửa đưa vào. Kết quả là, khả năng hòa tan của khí được cải thiện và khả năng tách của khí không thể hòa tan cũng được cải thiện. Do đó, nước hòa tan bao gồm bột siêu nhỏ được tạo ra một cách hiệu quả, và hiện tượng mà trạng thái chảy của nước hòa tan bị tác động bởi khí không thể hòa tan được hạn chế.



- (11) **65224**
- (21) 1-2019-02791 (51)⁸ **C08G 63/16**, 63/19, 63/47, C08L
67/06
- (22) 31.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/059232 31.10.2017 (87) WO2018/085245 11.05.2018
- (30) 62/415,581 01.11.2016 US
- (71) ASHLAND LICENSING AND INTELLECTUAL PROPERTY LLC (US)
5200 Blazer Parkway, Dublin, Ohio 43017, United States of America
- (72) RASOUL, Husam A. A. (US), NISSILF, Pirjo Leena (FI), NIKKONEN, Taru Anniina
(FI), SJEBERG, Tuomo Tapio (FI), SIPOLA, Petri (FI)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) THÀNH PHẦN NHỰA POLYESTE KHÔNG NO, HỆ NHỰA POLYESTE KHÔNG
NO ĐƯỢC HOẠT HÓA SƠ BỘ VÀ CHẾ PHẨM CÓ THỂ TẠO HÌNH ĐƯỢC,
PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHỨNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ ĐÁ CÔNG
NGHỆ VÀ ĐÁ CÔNG NGHỆ CÓ THỂ THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến nhựa polyeste không no bao gồm axit fumaric và tùy ý khóa đầu
bằng gốc không được làm no bằng etylen, nhựa nêu trên hữu dụng để điều chế đá công
nghệ. Nhựa polyeste không no có thể được xử lý thêm để thu được chế phẩm có thể tạo
hình được mà chế phẩm này có thể được rắn hóa để sau cùng tạo ra đá công nghệ làm
vật liệu composit. Đá công nghệ thu được này thể hiện độ bền cao đối với tia cực tím và
ánh sáng mặt trời cũng như đối với sự phong hóa. Sáng chế cũng đề cập đến hệ nhựa
polyeste không no được hoạt hóa sơ bộ để điều chế đá công nghệ. Sáng chế cũng đề cập
đến phương pháp điều chế đá công nghệ cũng như đá công nghệ có thể thu được bằng
phương pháp này.

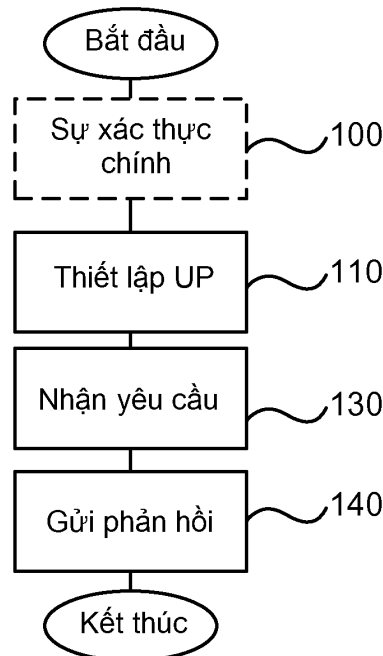
- (11) **65225**
- (21) 1-2019-02792 (51)⁸ **C04B 26/02**, 26/18, C08F 283/01
- (22) 31.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/058963 31.10.2017 (87) WO2018/085188 11.05.2018
- (30) 62/415,707 01.11.2016 US
- (71) ASHLAND LICENSING AND INTELLECTUAL PROPERTY LLC (US)
5200 Blazer Parkway, Dublin, Ohio 43017, United States of America
- (72) NISSILf, Pirjo Leena (FI), NIKKONEN, Taru Anniina (FI), PERAIRE, José Luís Miquel (ES), NOROZE, Makan (ES), MADORRAN, Javier López De Alda (ES)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) THÀNH PHẦN NHỰA POLYESTE KHÔNG NO, HỆ NHỰA POLYESTE KHÔNG NO ĐƯỢC HOẠT HÓA SƠ BỘ, CHẾ PHẨM CÓ KHẢ NĂNG TẠO HÌNH ĐỂ ĐIỀU CHẾ ĐÁ CÔNG NGHỆ, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ ĐÁ CÔNG NGHỆ VÀ ĐÁ CÔNG NGHỆ CÓ THỂ THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến nhựa polyeste không no có phân tử lượng thấp mà nhựa này hữu dụng để điều chế đá công nghệ. Khi kết hợp nhựa polyeste không no với nguyên liệu hạt vô cơ mịn như cristobalit, chế phẩm có thể tạo hình được thu được có thể được xử lý và hóa cứng thêm để sau cùng tạo ra đá công nghệ làm vật liệu composit. Sáng chế cũng đề cập đến hệ nhựa polyeste không no được hoạt hóa sơ bộ để điều chế đá công nghệ. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế đá công nghệ cũng như đá công nghệ có thể thu được bằng phương pháp này.



- (11) **65226**
 (21) 1-2019-02794 (51)⁸ **H04W 12/06**, H04L 29/06
 (22) 25.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/077330 25.10.2017 (87) WO2018/077960 03.05.2018
 (30) 62/415.006 31.10.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.05.2019

- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
 SE-164 83 Stockholm, Sweden
 (72) BEN HENDA, Noamen (SE), LEHTOVIRTA, Vesa (FI), CASTELLANOS ZAMORA,
 David (ES)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ XÁC THỰC PHỤ, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ
 CHỨC NĂNG MẶT PHẪNG NGƯỜI DÙNG ĐỂ HOẠT ĐỘNG TRONG MẠNG
 (57) Sáng chế đề xuất các phương pháp và thiết bị để xác thực phụ trong mạng. Phương pháp
 được thực hiện bởi thiết bị người dùng (user equipment (UE)) bao gồm thiết lập phiên
 hoặc kết nối mặt phẳng người dùng (user plane (UP)) với thiết bị chức năng UP (UP
 function (UPF)), nhận yêu cầu xác thực dựa trên giao thức xác thực có thể mở rộng
 (extensible authentication protocol (EAP)) từ UPF và gửi phản hồi xác thực dựa trên
 EAP đến UPF. Phương pháp được thực hiện bởi thiết bị chức năng mặt phẳng người
 dùng (user plane UP function (UPF)) bao gồm thiết lập phiên hoặc kết nối UP đối với
 thiết bị người dùng (user equipment (UE)), gửi yêu cầu xác thực dựa trên giao thức xác
 thực có thể mở rộng (extensible authentication protocol (EAP)) đến UE, và nhận phản
 hồi xác thực dựa trên EAP từ UE.



- (11) **65227**
 (21) 1-2019-02800 (51)⁸ **A24D 1/08**
 (22) 27.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/077633 27.10.2017 (87) WO2018/083037 A1 11.05.2018
 (30) 1618481.4 02.11.2016 GB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.05.2019

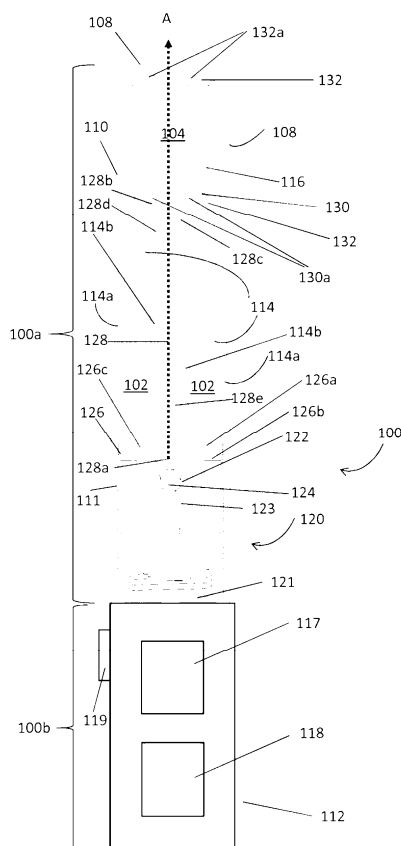
(71) BRITISH AMERICAN TOBACCO (INVESTMENTS) LIMITED (GB)
 Globe House 1 Water Street London WC2R 3LA, United Kingdom

(72) YILMAZ, Ugurhan (GB), WOODCOCK, Dominic (GB)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) SẢN PHẨM VÀ DỤNG CỤ TẠO SOL KHÍ

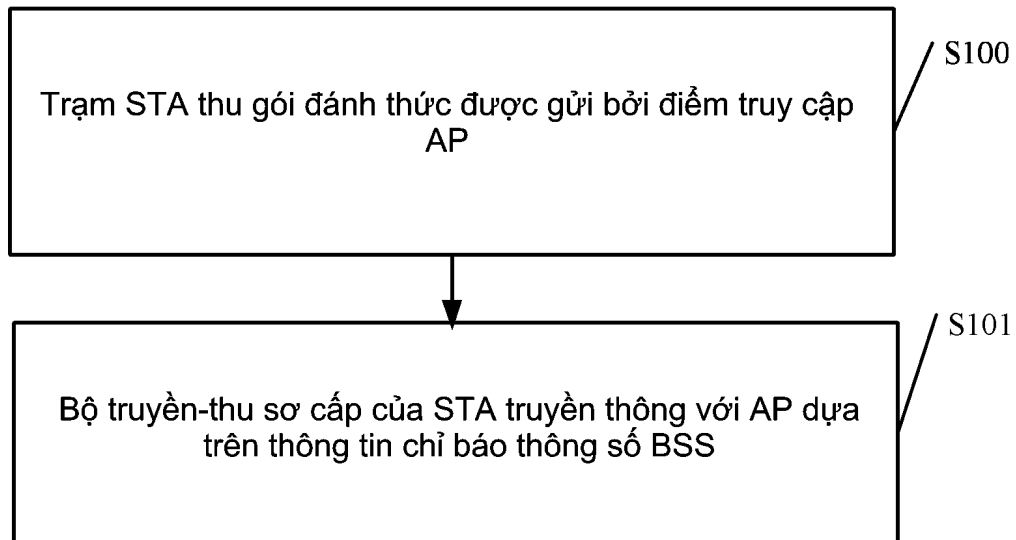
(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ tạo sol khí và sản phẩm tạo sol khí để sử dụng cùng với dụng cụ tạo sol khí để tạo ra môi trường có thể hít được chứa sol khí. Sản phẩm tạo sol khí này bao gồm khoang thứ nhất để chứa chất thứ nhất mà có thể đốt nóng được để tạo ra sol khí; ống dẫn kéo dài qua khoang thứ nhất, ống dẫn này có đầu vào qua đó sol khí được tạo ra từ chất thứ nhất có thể đi vào ống dẫn và đầu ra qua đó sol khí có thể đi ra khỏi ống dẫn và khoang thứ hai để chứa chất thứ hai, trong đó khoang thứ hai này ở phía sau của đầu ra của ống dẫn. Sản phẩm này được lắp ráp sao cho trong quá trình sử dụng sol khí đi ra khỏi đầu ra của ống dẫn đi qua chất thứ hai được chứa trong khoang thứ hai, và trong đó diện tích mặt cắt ngang của ống dẫn gia tăng ở hoặc về phía đầu ra.



- (11) **65228**
(21) 1-2019-02803 (51)⁸ **H04W 48/08, 52/02**
(22) 25.10.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2017/107644 25.10.2017 (87) WO2018/077186 A1 03.05.2018
(30) 201610930719.4 29.10.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.05.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) GAN, Ming (CN), LIN, Meilu (CN), YANG, Xun (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG DỮ LIỆU
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông dữ liệu. Phương pháp truyền thông dữ liệu bao gồm các bước: thu, bởi trạm (STA-station), gói đánh thức được gửi bởi điểm truy cập (access point-AP), trong đó gói đánh thức bao gồm thông tin chỉ báo thông số thiết đặt dịch vụ cơ bản BSS, thông tin chỉ báo thông số (BSS-basic Service set) bao gồm thông tin chỉ báo thay đổi thông số BSS hoặc thông số mục tiêu của BSS sơ cấp mà bộ truyền-thu sơ cấp của STA hiện thuộc về, và thông tin chỉ báo thay đổi thông số BSS được sử dụng để chỉ báo xem thông số tới hạn của BSS sơ cấp thay đổi hay không khi bộ truyền-thu sơ cấp của STA trong trạng thái ngủ; và truyền thông, bởi bộ truyền-thu sơ cấp của STA, với AP dựa trên thông tin chỉ báo thông số BSS. Các phương án của sáng chế có thể được sử dụng để đảm bảo hiệu quả rằng bộ truyền-thu sơ cấp của STA truyền thông thành công với AP.



(11) **65229**

(21) 1-2019-02810

(51)⁸ **H01R 43/048**

(22) 08.11.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/JP2017/040188 08.11.2017

(87) WO2018/100985 07.06.2018

(30) 2016-231062

29.11.2016

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019

(71) SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)

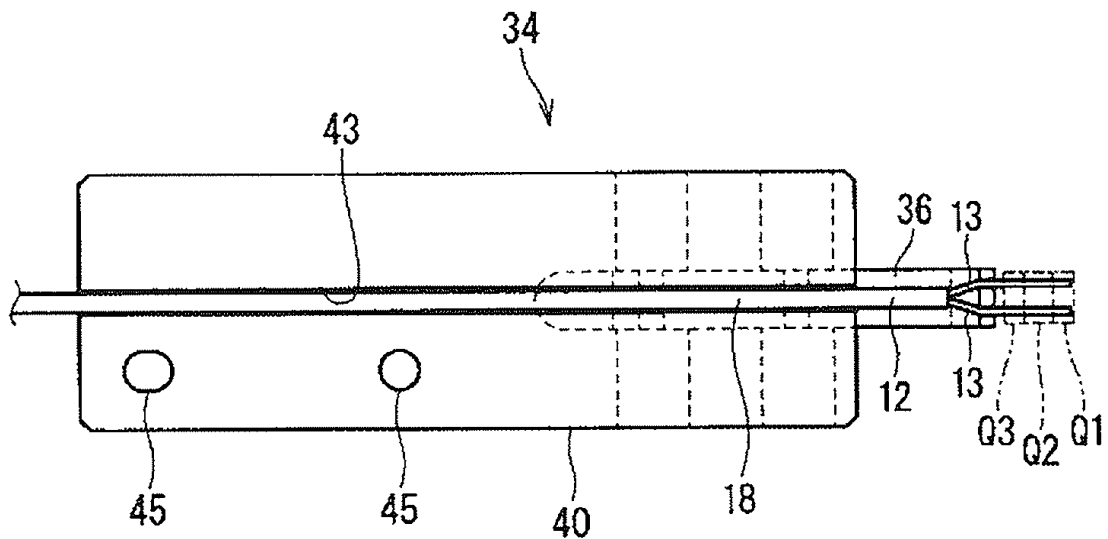
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503, Japan

(72) OGINO Riki (JP), SHIRAKAWA Junichi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **ĐỒ GÁ ĐỂ ĐẶT DÂY XOẮN, VÀ THIẾT BỊ KẸP ĐẦU CỰC**

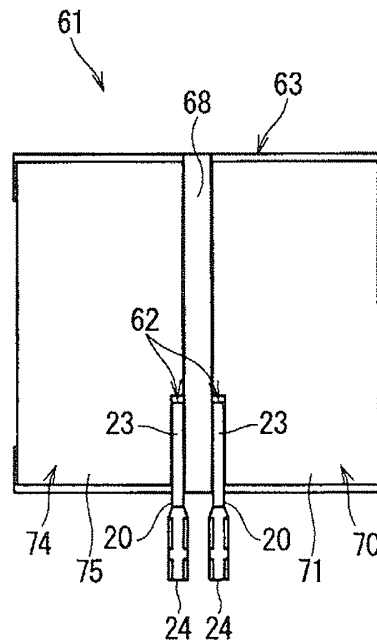
(57) Sáng chế đề xuất kỹ thuật có thể kẹp một cách thỏa đáng các đầu cực (20) với các đầu của mỗi một trong số hai dây cách điện (13), trong khi kích thước chiều dài đã gỡ của các dây cách điện (13) ở các đầu của dây xoắn (12) là ngắn. Đồ gá (34) để đặt dây xoắn được dùng để đặt dây xoắn (12) trong thiết bị kẹp đầu cực vốn đồng thời kẹp các đầu cực (20) với các đầu của hai dây cách điện (13) của dây xoắn (12). Đồ gá (34) để đặt dây xoắn được tạo có: phần ngăn (38d) để ngăn các phần đầu mút của hai dây cách điện (13) ở trạng thái trong đó các phần đầu mút được gỡ; và phần giữ trung gian (43) để giữ phần trung gian của dây xoắn (12), phần trung gian trong đó hai dây cách điện (13) được xoắn với nhau.



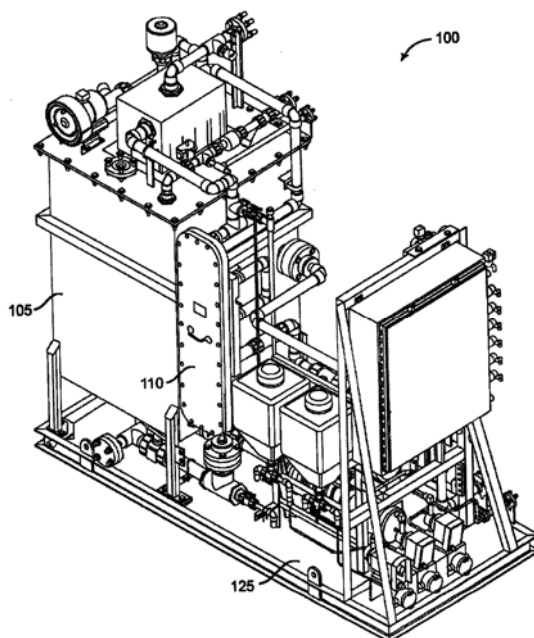
- (11) **65230**
 (21) 1-2019-02811 (51)⁸ **H01R 43/048**
 (22) 08.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/040263 08.11.2017 (87) WO2018/100990 07.06.2018
 (30) 2016-231061 29.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019

- (71) SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)
 1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503, Japan
 (72) OGINO Riki (JP), SHIRAKAWA Junichi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) DỤNG CỤ GIỮ ĐẦU CỰC, THIẾT BỊ KẸP ĐẦU CỰC, VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO DÂY XOẮN TRANG BỊ ĐẦU CỰC
 (57) Sáng chế đề xuất kỹ thuật có khả năng cung cấp một cách thỏa đáng các đầu cực (20), ngay cả khi các đầu cực (20) được kẹp một cách đồng thời với các đầu của mỗi một trong số hai dây cách điện (13), trong khi chiều dài gỡ của các dây cách điện (13) là ngắn ở các đầu của dây xoắn (12). Dụng cụ giữ đầu cực (61) là để giữ các đầu cực (20) trong thiết bị kẹp đầu cực mà sử dụng khuôn kẹp (91) có hai phần kẹp (92) được tạo cạnh nhau, để đồng thời kẹp các đầu cực (20) với các đầu của hai dây cách điện (13) trong dây xoắn (12). Dụng cụ giữ đầu cực (61) bao gồm hai phần nắm phân hợp (62) có khả năng nắm các phần hộp (23) tạo ở các bên đối diện với các phần nòng (25, 26) của các đầu cực (20), sao cho các phần nòng (25, 26) nhô ra ngoài. Hai phần nắm phân hợp (62) có khả năng nắm hai đầu cực (20) tại các khoảng cách tương tự với các khoảng cách giữa các phần kẹp (92).



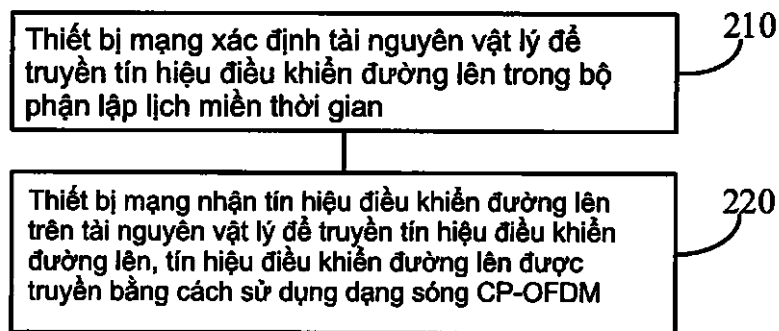
- (11) **65231**
- (21) 1-2019-02819 (51)⁷ **C02F 1/465**, 1/467, 1/52, 1/56, 9/00, 11/12, 103/00, 103/08
- (22) 31.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IB2017/056766 31.10.2017 (87) WO2018/083594 11.05.2018
- (30) 62/417,013 03.11.2016 US
- (71) INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)
Via Bistolfi 35, 20134 Milano, Italy
- (72) CASBEER, Dana (US), BARIYA, Rubin (US), PATEL, Sehul (US), MATOUSEK, Rudolf (US), REEVES, Thomas (US)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THẢI BẰNG PHƯƠNG PHÁP TUYỂN NỔI ĐIỆN HÓA TĂNG CƯỜNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý nước thải bao gồm bước điện phân dòng nước biển và hỗn hợp nước thải trong một hoặc nhiều bình điện phân được gắn bên ngoài một bể hỗn hợp. Dòng đã điện phân được dẫn đến một buồng nén được gắn phía trên bể hỗn hợp. Dung dịch polyme pha loãng được bơm ở đầu nguồn của một đường ống trộn trên dòng vào buồng nén cơ bản đồng thời với dòng đã điện phân. Dung dịch polyme và dòng đã điện phân được phân tán dưới dạng phun vòi sen trên nước biển và nước thải còn lại trong bể chứa. Dung dịch polyme tạo điều kiện cho quá trình keo tụ của các hạt rắn lơ lửng và tạo ra một lớp nổi riêng biệt của các hạt rắn kết tụ được gắn với bong bóng siêu nhỏ. Chất thải được làm trong cơ bản được tách ra khỏi lớp keo tụ và trung hòa trước khi xả. Lớp keo tụ được bơm từ bể trộn đến hệ thống khử nước, nơi chất rắn bị cuốn vào được nén đến mức mong muốn. Nước thô được tạo ra trong bước khử nước chất rắn/bùn được tái tuần hoàn vào bể hỗn hợp trước khi bổ sung nước biển trong một chu kỳ xử lý tiếp theo như là sự bổ sung cho nước biển.



- (11) **65232**
(21) 1-2019-02820 (51)⁷ **H04W 72/00**
(22) 16.11.2016 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2016/106154 16.11.2016 (87) WO2018/090259 A1 24.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019

- (71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) LIN, Yanan (CN), XU, Hua (CA), TANG, Hai (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG LÊN
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền tín hiệu đường lên. Phương pháp này bao gồm: thiết bị mạng xác định tài nguyên vật lý được sử dụng, trong bộ phận lập lịch miền thời gian, để truyền tín hiệu điều khiển đường lên; và thiết bị mạng nhận tín hiệu điều khiển đường lên trên tài nguyên vật lý được sử dụng để truyền tín hiệu điều khiển đường lên, trong đó tín hiệu điều khiển đường lên được truyền bằng cách sử dụng dạng sóng Ghép kênh Phân chia theo Tần số Trục giao-Tiên tố Vòng (Cyclic Prefix-Orthogonal Frequency Division Multiplexing - CP-OFDM). Theo các phương án của sáng chế này, tín hiệu điều khiển đường lên được truyền bằng cách sử dụng dạng sóng CP-OFDM, và bằng cách sử dụng các đặc tính truyền đa sóng mang, tín hiệu điều khiển đường lên có thể được tạo cấu hình với các tài nguyên vật lý liên tục hoặc không liên tục trong miền tần số, sao cho ngăn ngừa được vấn đề ở giải pháp kỹ thuật đã biết, trong đó tín hiệu điều khiển đường lên phải được ánh xạ đến các tài nguyên vật lý liên tục trong miền tần số khi sử dụng sóng mang đơn để thực hiện việc truyền đường lên trên tín hiệu điều khiển đường lên, nhờ đó cải thiện độ linh hoạt của việc tạo cấu hình tài nguyên vật lý cho tín hiệu điều khiển đường lên.



(11) **65233**

(21) 1-2019-02826

(22) 04.09.2017

(86) PCT/CN2017/100415 04.09.2017

(30) 201610953606.6 03.11.2016

201611027749.0 17.11.2016

(51)⁸ **H04L 5/00**, 27/26

(43) 26.08.2019

(87) WO2018/082394 11.05.2018

CN

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

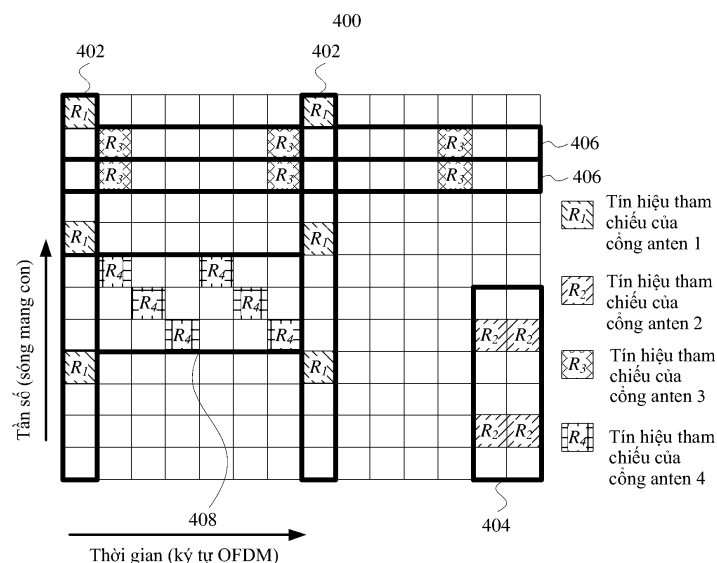
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) WU, Lu (CN), LIU, Yong (CN), BI, Xiaoyan (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG ĐỂ GỬI TÍN HIỆU THAM CHIẾU VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG ĐỂ THU NHẬN TÍN HIỆU THAM CHIẾU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông để gửi tín hiệu tham chiếu và phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông để thu nhận tín hiệu tham chiếu. Phương pháp truyền thông để gửi tín hiệu tham chiếu bao gồm: xác định, dựa trên tài nguyên mà được cấp phát cho tín hiệu tham chiếu trong mẫu gốc tương ứng với tín hiệu tham chiếu và tài nguyên mà được cấp phát cho ít nhất một mẫu gốc trong đơn vị truyền lớp vật lý, tài nguyên được chiếm giữ bởi tín hiệu tham chiếu trong đơn vị truyền lớp vật lý; và gửi tín hiệu tham chiếu qua tài nguyên được xác định. Các phương án của sáng chế còn đề xuất phương pháp truyền thông để thu nhận tín hiệu tham chiếu, thiết bị truyền thông để gửi tín hiệu tham chiếu và thiết bị truyền thông để thu nhận tín hiệu tham chiếu. Việc bố trí tín hiệu tham chiếu được mang trong mẫu gốc trong đơn vị truyền lớp vật lý có thể được thiết lập bằng cách điều chỉnh số lượng các mẫu gốc được mang trong đơn vị truyền lớp vật lý và vị trí của tài nguyên được chiếm giữ bởi mỗi mẫu gốc trong đơn vị truyền lớp vật lý. Có thể được nhận biết rằng, theo các giải pháp kỹ thuật được đề xuất trong các phương án của sáng chế, việc bố trí tín hiệu tham chiếu trong đơn vị truyền lớp vật lý có thể được thiết lập một cách linh hoạt.



- (11) **65234**
 (21) 1-2019-02831 (51)⁸ **C23C 28/00**
 (22) 04.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2016/082861 04.11.2016 (87) WO2018/083784 A1 11.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019

(71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

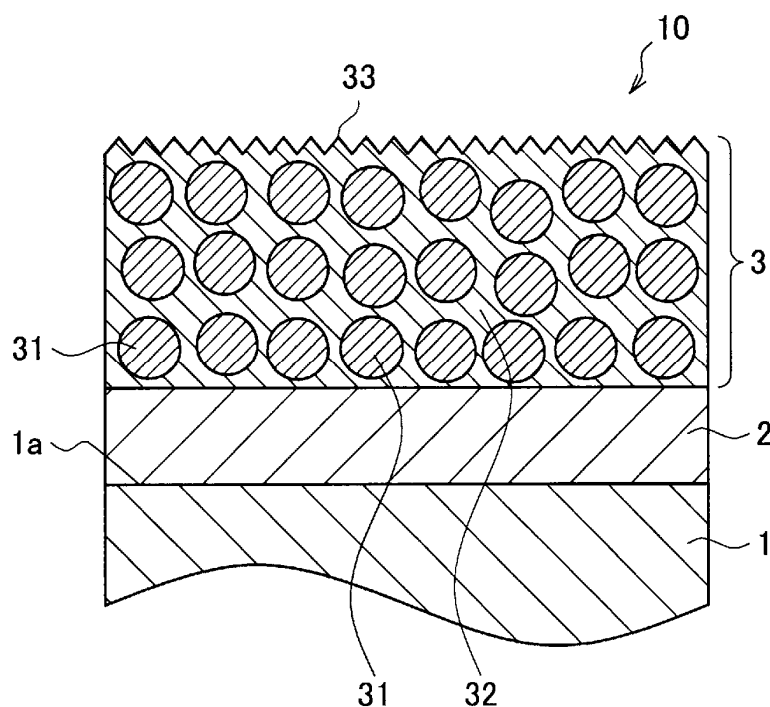
(72) SHOJI, Hiromasa (JP), TOSHIN, Kunihiko (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TẤM THÉP ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT**

(57) Sáng chế đề cập tấm thép được xử lý bề mặt có tính chống hóa trắng do ngưng tụ nước và tính chống ăn mòn tuyệt vời.

Tấm thép được xử lý bề mặt gồm: tấm thép; lớp mạ chứa kẽm và được tạo ra trên bề mặt của tấm thép; và màng phủ khô được tạo ra trên lớp mạ, trong đó màng phủ khô chứa thành phần nhựa chứa các hạt nhựa được tạo ra từ nhựa polyuretan có kích cỡ hạt trung bình là lớn hơn hoặc bằng 20 nm và nhỏ hơn hoặc bằng 200 nm, P, Ti, V, và Si, màng phủ khô chứa P với lượng lớn hơn hoặc bằng 2,5% khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 7,5% khối lượng, tỷ lệ diện tích của thành phần nhựa trong mặt cắt ngang của màng phủ khô là lớn hơn hoặc bằng 35% và nhỏ hơn hoặc bằng 80%, các hạt nhựa được phân tán trong màng phủ khô, và giá trị lớn nhất của khoảng cách giữa các tâm trọng lực của các hạt nhựa là nhỏ hơn hoặc bằng 3,0 lần kích cỡ hạt trung bình của hạt nhựa.

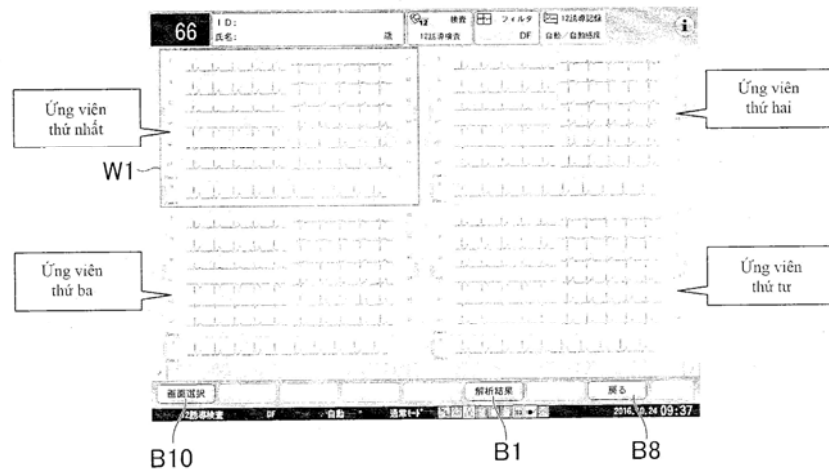


- (11) **65235**
 (21) 1-2019-02833 (51)⁸ **H04L 29/08**
 (22) 26.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/038600 26.10.2017 (87) WO2018/105260 14.06.2018
 (30) 2016-239004 09.12.2016 JP
 (71) SONY CORPORATION (JP)
 1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
 (72) NAKATSURU, Tsutomu (JP), KURITA, Taro (JP), SHIMOJI, Katsuya (JP), YONEDA, Yoshihiro (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ THIẾT BỊ CHUYỂN TIẾP
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin truyền thông với thiết bị ngoại vi mà là đích truyền thông qua thiết bị chuyển tiếp, thiết bị xử lý thông tin bao gồm: bộ phận xử lý mà tạo ra bộ phận xử lý mà tạo ra lệnh hoặc thông tin để tạo ra lệnh và thông tin phản hồi giả định đến thiết bị chuyển tiếp, thông tin phản hồi giả định chỉ báo phản hồi giả định cần được truyền từ thiết bị ngoại vi phù hợp với lệnh.

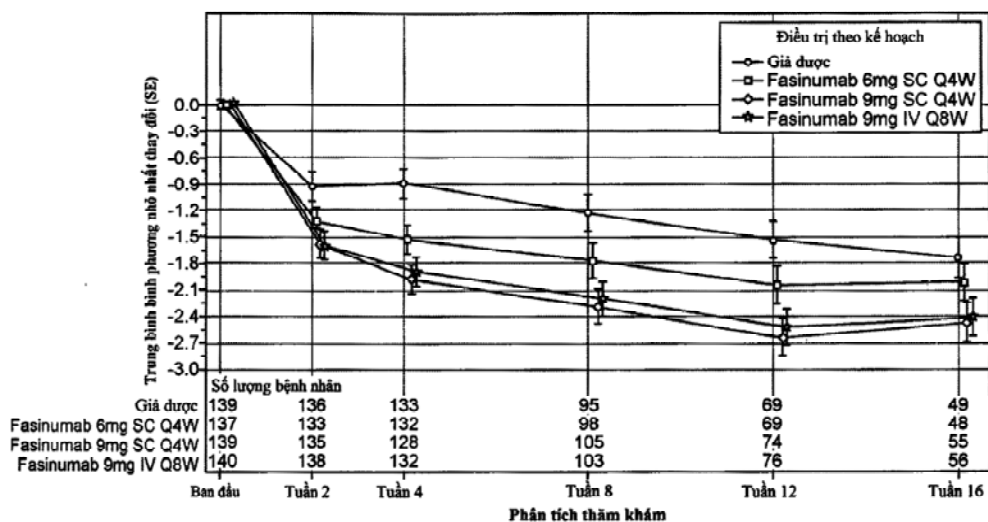


- (11) **65236**
- (21) 1-2019-02834 (51)⁸ **A23K 10/30**, 10/12
- (22) 18.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/037681 18.10.2017 (87) WO2018/083983 A1 11.05.2018
- (30) 2016-215404 02.11.2016 JP
- (71) BOSKEIN NUTRITION LIMITED (CN)
604, Tower A, New Trade Plaza, 6 On Ping Street, Shatin, N.T., Hong Kong, China
- (72) KANO, Yasuhiro (JP), KIKUSHIMA, Sunao (JP), SHO, Sakiko (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THỨC ĂN CHĂN NUÔI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỨC ĂN CHĂN NUÔI
- (57) Sáng chế đề cập đến thức ăn chăn nuôi có tác dụng mạnh hơn làm tăng trọng lượng cơ thể của sinh vật được nuôi so với sản phẩm thông thường, phương pháp sản xuất thức ăn chăn nuôi và phương pháp chăn nuôi có sử dụng thức ăn chăn nuôi này. Thức ăn chăn nuôi chứa quả phúc bồn đen lên men được sử dụng. Quả phúc bồn đen, ví dụ, bã ép còn lại sau khi ép lấy nước ép có thể được sử dụng, và tốt hơn là phúc bồn đen lên men thu được bằng cách sử dụng loài *Aspergillus* có thể được sử dụng.

- (11) **65237**
- (21) 1-2019-02835 (51)⁸ **A61B 5/044, 5/0452**
- (22) 30.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/043079 30.11.2017 (87) WO2018/101413 07.06.2018
- (30) 2016-233324 30.11.2016 JP
- (71) FUKUDA DENSHI CO., LTD. (JP)
39-4, Hongo 3-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-8483 Japan
- (72) Yosuke SHIMAI (JP), Hironori UCHIDA (JP), Kenichi SATO (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ DẠNG SÓNG ĐIỆN TÂM ĐỒ VÀ THIẾT BỊ PHÂN TÍCH ĐIỆN TÂM ĐỒ
- (57) Sáng chế đề cập đến dạng sóng điện tâm đồ cho các phân đoạn ứng viên (phân đoạn đơn vị phân tích) được trích xuất từ các dạng sóng điện tâm đồ được thu thập và các dạng sóng điện tâm đồ được trích xuất cho nhiều phân đoạn ứng viên (phân đoạn đơn vị phân tích) được hiển thị trên một màn hình. Kết quả là, người dùng có thể xác định, ví dụ, các kết quả phân tích phân đoạn ứng viên (phân đoạn đơn vị phân tích) để kiểm tra đồng thời kiểm tra các dạng sóng điện tâm đồ cho nhiều phân đoạn ứng viên (các phân đoạn đơn vị phân tích) và phân đoạn ứng viên để ghi lại, mà không cần chuyển đổi giữa các màn hình, và kết quả là có thể thực hiện việc phân tích điện tâm đồ thích hợp bằng cách sử dụng hoạt động đơn giản.



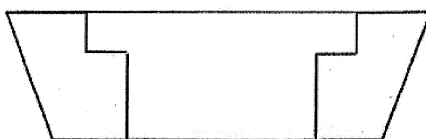
- (11) **65238**
 (21) 1-2019-02838 (51)⁷ **A61K 39/395**, 39/00, C07K 16/22
 (22) 28.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/063417 28.11.2017 (87) WO2018/102294 A1 07.06.2018
 (30) 62/427,365 29.11.2016 US
 (71) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
 777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591 (US)
 (72) **STEHMAN-BREEN Catherine (US), DAVIS John (US)**
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
 (54) **CHẾ PHẨM DƯỢC KHÔNG CHỨA CHẤT GÂY NGHIỆN OPIOID**
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dược không chứa chất gây nghiện opioid. Chế phẩm này chứa kháng thể liên kết đặc hiệu với yếu tố tăng trưởng thần kinh hoặc đoạn gắn kết kháng nguyên của nó.



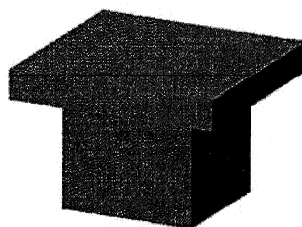
- (11) **65239**
- (21) 1-2019-02842 (51)⁸ C22C 21/02, B22D 18/04, 21/04, C22C 1/02
- (22) 30.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/039047 30.10.2017 (87) WO2018/084103 11.05.2018
- (30) 2016-214003 01.11.2016 JP
- 2017-093238 09.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.06.2019

- (71) 1. UACJ CORPORATION (JP)
1-7-2, Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan
2. UACJ FOUNDRY & FORGING CORPORATION (JP)
1-7-2, Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan
- (72) MINAGAWA Akihiro (JP), USHIYAMA Toshio (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP KIM NHÔM DÙNG ĐỂ ĐÚC ÁP LỰC THẤP VÀ VẬT ĐÚC LÀM BẰNG HỢP KIM NHÔM
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp kim nhôm dùng để đúc áp lực thấp, và hợp kim nhôm này là hợp kim Al-Si-Cu-Mg và chứa: Si với lượng 8,0-12,6% khối lượng; Cu với lượng 1,0-2,5% khối lượng; Mg với lượng 0,3-0,8% khối lượng; và Ti với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 0,2% khối lượng, trong đó hợp kim nhôm này còn chứa P với lượng X% khối lượng, Na với lượng Y% khối lượng, và Sr với lượng z% khối lượng, với lượng còn lại là Al và các tạp chất không thể tránh được, và trong đó lượng P, lượng Na, và lượng Sr thỏa mãn tất cả các mối tương quan sau: $0,45Y + 0,24Z + 0,003 \leq X \leq 0,45Y + 0,24Z + 0,01$; $0 \leq Y \leq 0,01$; và $0 \leq Z \leq 0,03$. Sáng chế đảm bảo độ nhẵn bề mặt của vật đúc nhờ quy định hàm lượng P. Điều này làm giảm đến mức tối thiểu lớp phân cách bề mặt ngay cả trong sản xuất vật đúc từ kim loại nóng chảy chứa chất biến đổi cấu trúc cùng tinh như Na.



Khuôn thạch cao

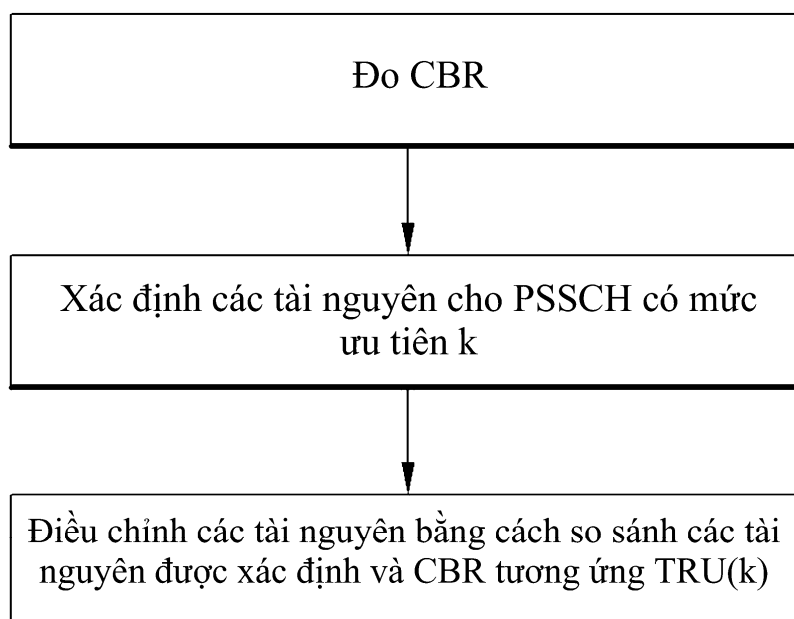


Vật đúc hợp kim nhôm

- (11) **65240**
- (21) 1-2019-02850 (51)⁸ **H04W 72/10, 92/18**
- (22) 01.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/012231 01.11.2017 (87) WO2018/084556 11.05.2018
- (30) 62/416,125 01.11.2016 US
- 62/417,296 03.11.2016 US
- 62/419,944 09.11.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

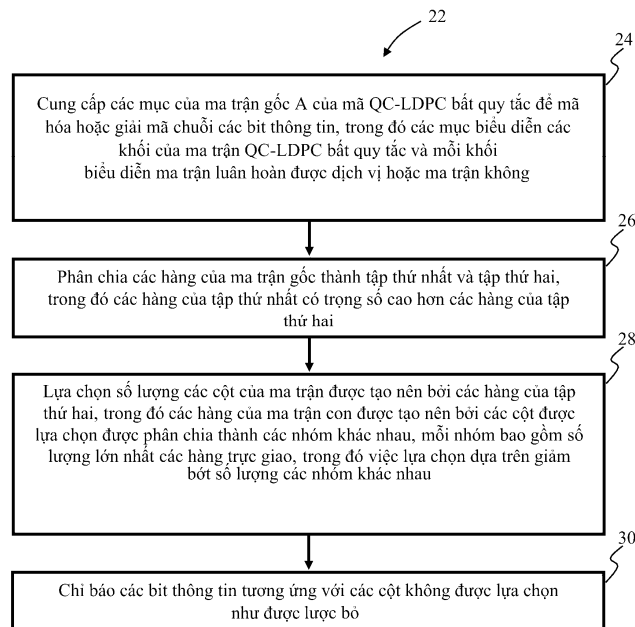
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
- (72) SEO, Hanbyul (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN KÊNH DỮ LIỆU LIÊN KẾT PHỤ VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dùng cho thiết bị đầu cuối truyền để kênh dữ liệu liên kết phụ trong hệ thống truyền thông không dây. Cụ thể, phương pháp bao gồm bước truyền kênh dữ liệu liên kết phụ có mức ưu tiên thứ nhất. Nếu các tài nguyên mà có thể được sử dụng cho tất cả các kênh dữ liệu liên kết phụ có mức ưu tiên bằng hoặc thấp hơn mức ưu tiên thứ nhất bằng hoặc nhỏ hơn ngưỡng tương ứng với mức ưu tiên thứ nhất. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị người dùng trong hệ thống truyền thông không dây.



- (11) **65241**
 (21) 1-2019-02852 (51)⁸ **H03M 13/11, H04L 1/00**
 (22) 25.05.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/086017 25.05.2017 (87) WO2018/082290 11.05.2018
 (30) PCT/RU2016/000746 03.11.2016 RU

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

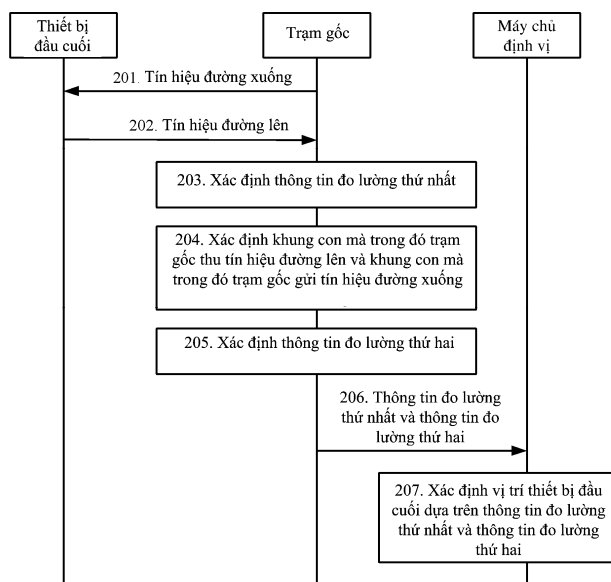
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China
- (72) SHUTKIN, Yurii Sergeevich (RU), PANTELEEV, Pavel Anatolyevich (RU), LETUNOVSKIY, Aleksey Alexandrovich (RU), GASANOV, Elyar Eldarovich (RU), KALACHEV, Gleb Vyacheslavovich (RU), MAZURENKO, Ivan Leonidovich (RU)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, hệ thống truyền thông và vật ghi đọc được bởi máy tính. Các khía cạnh của sáng chế đề xuất các giải pháp mã hóa kênh. Chuỗi các bit thông tin được mã hóa hoặc được giải mã dựa vào ma trận gốc. Ma trận gốc có nhiều hàng và nhiều cột. Các cột bao gồm ít nhất một cột được lược bỏ và các cột không được lược bỏ. Các hàng bao gồm tập hợp các hàng thứ nhất và tập hợp các hàng thứ hai. Các hàng của tập hợp thứ hai bao gồm ít nhất một nhóm. Mỗi nhóm bao gồm ít nhất hai hàng liên tiếp. Ít nhất hai hàng liên tiếp gồm có phần thứ nhất và phần thứ hai. Phần thứ nhất ít nhất là một cột được lược bỏ và các hàng của phần thứ nhất là không trực giao, và phần thứ hai là các cột không được lược bỏ, và các hàng của phần thứ hai là trực giao.



- (11) **65242**
 (21) 1-2019-02853 (51)⁸ **H04W 64/00**
 (22) 04.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/104791 04.11.2016 (87) WO2018/082075 11.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) XUE, Jiantao (CN), WANG, Kailong (CN), GAO, Yuan (CN), HAN, Jing (CN), WANG, Yueqi (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN ĐỊNH VỊ, TRẠM GỐC, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, MÁY CHỦ ĐỊNH VỊ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin định vị, trạm gốc, thiết bị đầu cuối, máy chủ định vị và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính. Phương pháp truyền thông tin định vị bao gồm: xác định khung con đường lên để mang tín hiệu đường lên; xác định khung con đường xuống để mang tín hiệu đường xuống; xác định thông tin đo lường thứ nhất, trong đó thông tin đo lường thứ nhất bao gồm độ lệch giữa thời điểm thu của tín hiệu đường lên và thời điểm gửi của tín hiệu đường xuống, hoặc thông tin đo lường thứ nhất bao gồm độ lệch giữa thời điểm thu của tín hiệu đường xuống và thời điểm gửi của tín hiệu đường lên; xác định thông tin đo lường thứ hai, trong đó thông tin đo lường thứ hai được sử dụng để chỉ báo độ lệch giữa khung con đường lên và khung con đường xuống; và gửi thông tin đo lường thứ nhất và thông tin đo lường thứ hai tới máy chủ định vị, để xác định vị trí thiết bị đầu cuối bởi máy chủ định vị. Độ chính xác định vị có thể được cải thiện bằng cách sử dụng các phương án của sáng chế.

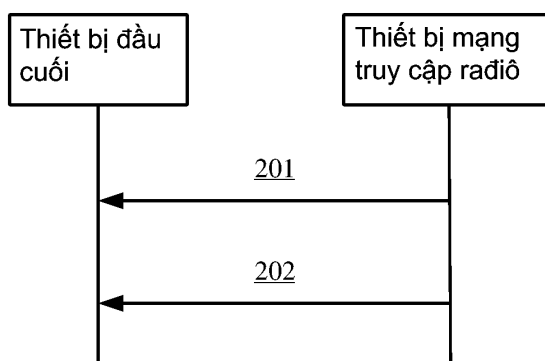


- (11) **65243**
- (21) 1-2019-02854 (51)⁸ **H04W 24/04**, H04L 1/00
- (22) 06.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/CN2017/109561 06.11.2017 (87) WO2018/082696 11.05.2018
- (30) 201610978476.1 04.11.2016 CN
- 201710687305.8 11.08.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) JI, Liuliu (CN), HUANG, Yi (CN), REN, Haibao (CN), LI, Yuanjie (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU DÙNG CHO TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ MẠNG TRUY CẬP RĂĐIÔ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, HỆ THỐNG CHIP, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu dùng cho truyền thông không dây, thiết bị mạng truy cập radiô, thiết bị đầu cuối, hệ thống chip, vật ghi đọc được bằng máy tính, hệ thống truyền thông và thiết bị truyền dữ liệu dùng cho thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm các bước: gửi, bởi thiết bị mạng truy cập radiô, báo hiệu thứ nhất đến thiết bị đầu cuối, trong đó báo hiệu thứ nhất bao gồm kiểu đồng vị trí giả thứ nhất và ít nhất một tập hợp tham số về cấu hình được kết hợp với kiểu đồng vị trí giả thứ nhất, kiểu đồng vị trí giả thứ nhất là một kiểu trong số ít nhất hai kiểu đồng vị trí giả được thiết lập trước và mỗi kiểu trong số các kiểu đồng vị trí giả đó thiết lập trước này được kết hợp với ít nhất một tham số đặc tính dải lớn của kênh. Thiết bị đầu cuối áp dụng một tập hợp tham số về cấu hình trong ít nhất một tập hợp tham số về cấu hình được kết hợp với kiểu đồng vị trí giả thứ nhất, để nhận biết ít nhất hai cổng ăng-ten đồng vị trí giả hữu hiệu khi ít nhất một tham số đặc tính, dải lớn của kênh được kết hợp với kiểu đồng vị trí giả thứ nhất được áp dụng.

200



(11) **65244**

(21) 1-2019-02857

(51)⁸ **A61F 13/56**, 13/58

(22) 29.09.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/JP2017/035516 29.09.2017

(87) WO2018/079189 03.05.2018

(30) 2016-212957 31.10.2016

JP

2016-231816 29.11.2016

JP

(71) UNICHARM CORPORATION (JP)

182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 7990111 (JP)

(72) SAKAGUCHI, Satoru (JP), YAMANAKA, Yasuhiro (JP), TSUJII, Maki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) TÃ LÓT DỪNG MỘT LẦN

(57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần bao gồm: các cánh bên (14); các miếng băng gài (30) được sắp xếp tương ứng ở trên các phần bên theo hướng chiều rộng của các cánh bên (14); và các phần ghép nối (40) mà mỗi phần này ghép nối một phần của mỗi miếng của băng gài (30) vào phía không tiếp xúc với da của các cánh bên (14) theo hướng chiều dày. Ở trạng thái được trải ra, đối với mỗi miếng băng gài (30), cường độ lực (F1S) được tác dụng ở thời điểm khi phần ghép nối (40) bị bóc ra khi vùng băng gài (30) mà hướng ra ngoài theo hướng chiều rộng đối với phần ghép nối (40) được kéo hướng ra ngoài dọc theo hướng chiều rộng lớn hơn trị số nhỏ nhất của cường độ lực (F2S) được tác dụng ở thời điểm khi phần ghép nối (40) bị bóc ra khi vùng băng gài (30) mà hướng vào trong theo hướng chiều rộng đối với phần ghép nối (40) được kéo theo hướng bất kỳ giữa hướng ra ngoài dọc theo hướng chiều rộng và hướng ra ngoài dọc theo hướng chiều dày.

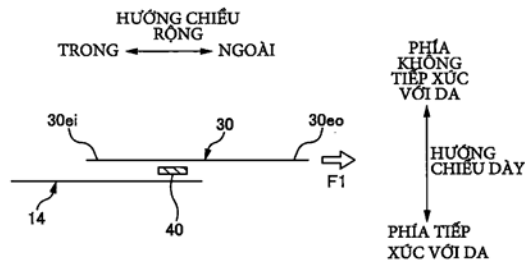


Fig. 7A

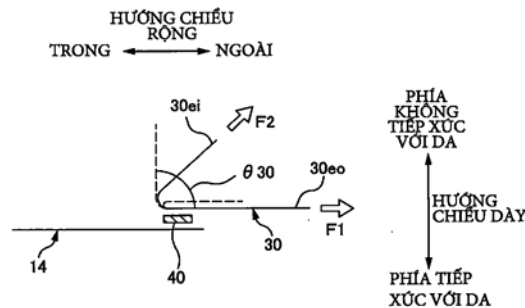
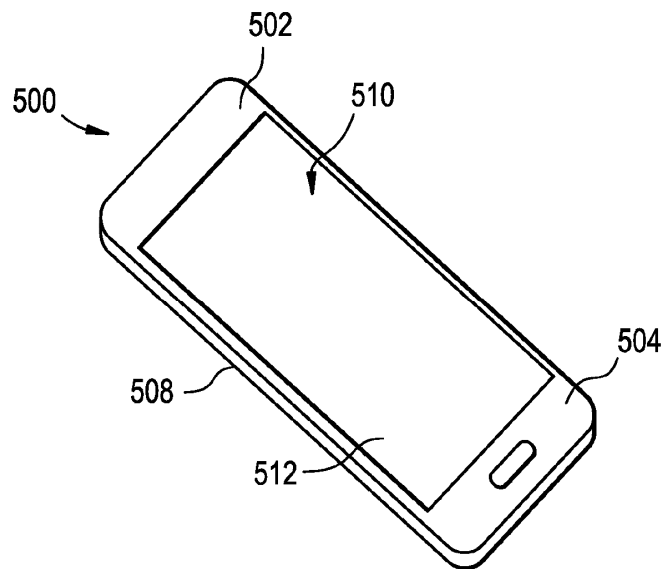


Fig. 7B

- (11) **65245**
- (21) 1-2019-02861 (51)⁸ **C03C 3/091**, 3/093, 3/097, 21/00
- (22) 31.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/059307 31.10.2017 (87) WO2018/085274 11.05.2018
- (30) 62/418,367 07.11.2016 US
- 62/452,004 30.01.2017 US
- 62/565,190 29.09.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) GROSS, Timothy, Michael (US), GUO, Xiaoju (CN), MARKHAM, Shawn, Rachelle (US), SMITH, Charlene, Marie (US), YU, Jae Hyun (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) SẢN PHẨM THỦY TINH
- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm thủy tinh bao gồm một hoặc vài thành phần được chọn trong số SiO_2 , Al_2O_3 , B_2O_3 , Li_2O , SnO_2 và có đường nóng chảy. Sản phẩm thủy tinh này cũng có thể có độ nhớt khi chảy lỏng nhỏ hơn hoặc bằng 100kP. Theo một số phương án của sáng chế, sản phẩm thủy tinh có thành phần, tính trên cơ sở oxit, nằm trong khoảng từ 60%mol đến 74%mol SiO_2 , nằm trong khoảng từ 7%mol đến 18%mol Al_2O_3 , nằm trong khoảng từ 3%mol đến 16%mol B_2O_3 , nằm trong khoảng từ 0%mol đến 6%mol Na_2O , nằm trong khoảng từ 0%mol đến 5%mol P_2O_5 , nằm trong khoảng từ 5%mol đến 11%mol Li_2O , nhỏ hơn hoặc bằng 0,2%mol SnO_2 .



(11) **65246**

(21) 1-2019-02865

(51)⁸ **F21V 29/00**, 31/03

(22) 21.11.2016

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2016/106555

21.11.2016

(87) WO2018/090357 A1 24.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

(71) ZHEJIANG LI SHENG PHOTOELECTRIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

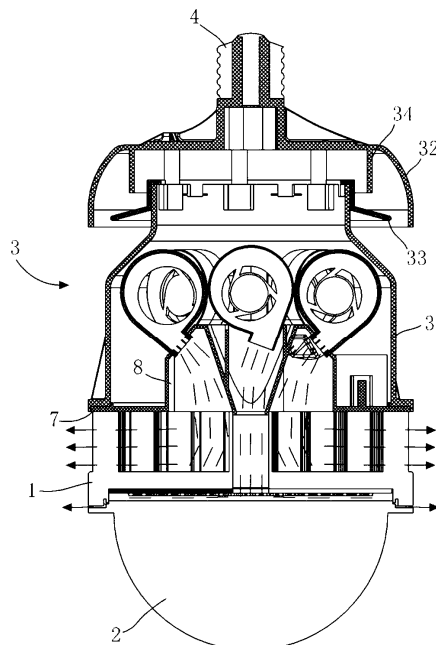
Wolong Street No. 36, Pan'an industrial Park, Pan'an County Jinhua, Zhejiang 322312, People's Republic of China

(72) ZHOU, Yizhi (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(54) **CẤU TRÚC TẢN NHIỆT CỦA ĐÈN LED VÀ ĐÈN CÓ CẤU TRÚC NÀY**

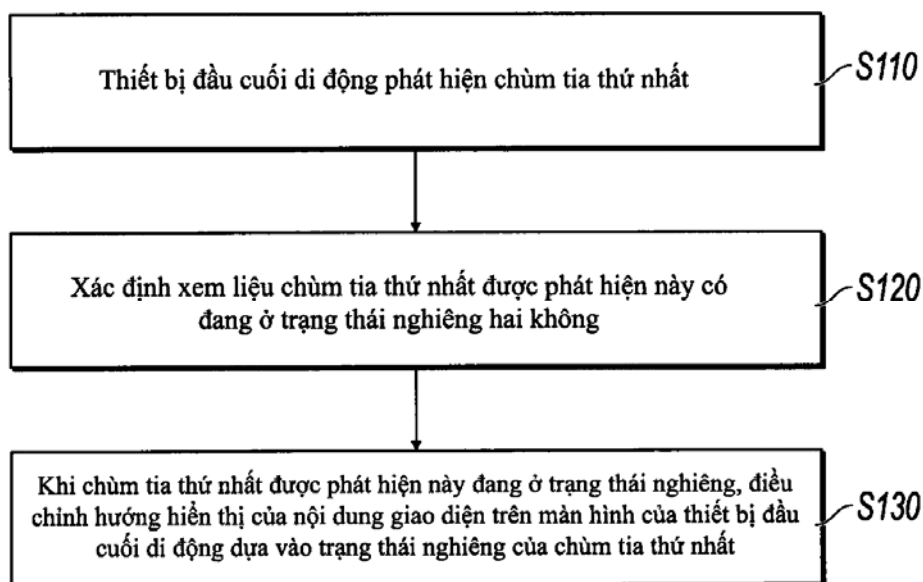
(57) Sáng chế đề xuất cấu trúc tản nhiệt của đèn LED, bao gồm bộ tản nhiệt (1) có các lá tản nhiệt (12), trong đó các khe giữa các lá tản nhiệt (12) tạo nên nhiều đường lưu thông khí liên tục (16), và các đầu xả khí của các đường lưu thông khí (16) kéo dài đến mặt biên của bộ tản nhiệt (1). Tấm che (7) che các lá tản nhiệt (12), đậy kín các khoảng hở của các đường lưu thông khí (16) tại mép của các lá tản nhiệt (12), và một phần nhô lên để tạo thành một buồng hút khí (71) thông với các đường lưu thông khí (16). Thiết bị cấp khí (72) cấp khí cưỡng bức vào buồng hút khí (71). Với các lá tản nhiệt (12) được đậy kín bằng tấm che (7), các khoảng hở của các đường lưu thông khí (16) tại các phần mép của các lá tản nhiệt (12) được đóng lại; với tấm che (7) được trang bị một phần là buồng hút khí (71) ở giữa; và với việc cấp khí cưỡng bức mát vào các đường lưu thông khí (16) bằng quạt tua bin (72), vùng trao đổi khí nóng và hiệu quả được cải thiện, do đó đáp ứng được các yêu cầu của các đèn LED công suất lớn.



- (11) **65247**
 (21) 1-2019-02870 (51)⁷ **G06F 3/00**
 (22) 23.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/112604 23.11.2017 (87) WO2018/099318 07.06.2018
 (30) 201611083914.4 30.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) LIU, Lindong (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN SỰ HIỂN THỊ CỦA MÀN HÌNH THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG
 (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ máy tính, và cụ thể là, đề cập đến phương pháp điều khiển sự hiển thị của màn hình thiết bị đầu cuối di động, và thiết bị đầu cuối di động. Trong phương pháp điều khiển sự hiển thị của màn hình thiết bị đầu cuối di động, thiết bị đầu cuối di động này có thể phát hiện xem chùm tia được phát ra từ thiết bị nhận diện có đến hay không. Khi thiết bị đầu cuối di động phát hiện ra rằng chùm tia đến, thiết bị đầu cuối di động này có thể xác định xem liệu chùm tia đã được phát hiện này có đang ở trạng thái nghiêng hay không. Khi thiết bị đầu cuối di động phát hiện ra rằng chùm tia đang ở trạng thái nghiêng, thiết bị đầu cuối di động này có thể điều chỉnh hướng hiển thị của nội dung giao diện trên màn hình của thiết bị đầu cuối di động dựa vào trạng thái nghiêng của chùm tia. Do đó, hiệu quả nhận diện nội dung giao diện trên màn hình của thiết bị đầu cuối di động được cải thiện.



- (11) **65248**
 (21) 1-2019-02878 (51)⁸ **H04W 48/10, H04L 5/00**
 (22) 02.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/109030 02.11.2017 (87) WO2018/082589 11.05.2018
 (30) 201610962171.1 04.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.05.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

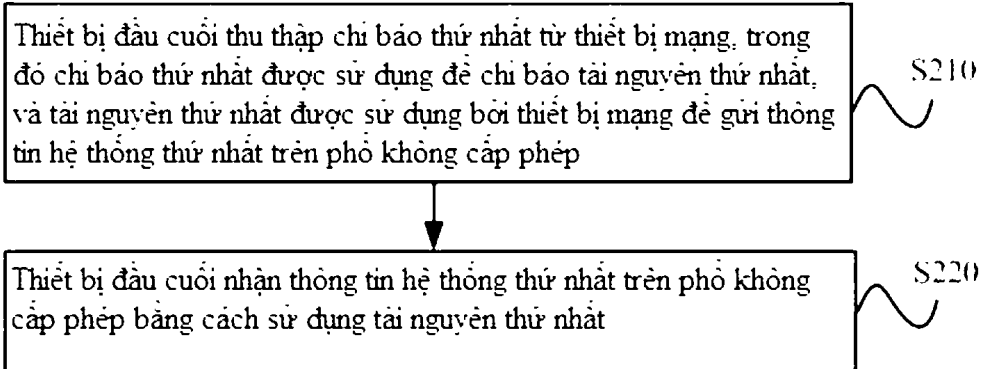
(72) YOU, Chunhua (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền dữ liệu, gồm: thu thập, bởi thiết bị đầu cuối, chỉ báo thứ nhất từ thiết bị mạng, trong đó chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo tài nguyên thứ nhất, và tài nguyên thứ nhất được sử dụng bởi thiết bị mạng để gửi thông tin hệ thống thứ nhất trên phổ không cấp phép; và nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin hệ thống thứ nhất trên phổ không cấp phép bằng cách sử dụng tài nguyên thứ nhất. Theo phương pháp truyền dữ liệu theo các phương án thực hiện sáng chế, chỉ báo thứ nhất thu được, chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo tài nguyên thứ nhất, và tài nguyên thứ nhất được sử dụng bởi thiết bị mạng để gửi thông tin hệ thống thứ nhất trên phổ không cấp phép. Do vậy, thông tin hệ thống có thể được phát quảng bá linh hoạt, để làm thích ứng với dịch vụ tế bào theo thời gian thực.

2(x)



- (11) **65249**
- (21) 1-2019-02884 (51)⁸ **C03C 15/00**, 23/00, G10K 1/00
- (22) 31.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/059240 31.10.2017 (87) WO2018/085249 11.05.2018
- (30) 62/417,411 04.11.2016 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) COVARRUBIAS JARAMILLO, Andres (MX), LEVESQUE, Daniel Wayne, Jr. (US), MOLL, Johannes (US), PAMBIANCHI, Michael S. (US), VANNIAMPARAMBIL, Prashanth Abraham (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM BAO GỒM TẤM PANEN CÓ CÁC LỖ THÙNG TẾ VI, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÁC LỖ THÙNG TẾ VI TRÊN TẤM PANEN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢM ÂM**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm bao gồm hệ tấm panen có các lỗ thùng tế vi, phương pháp giảm âm, và phương pháp tạo ra các lỗ thùng tế vi trên tấm panen. Cụ thể là, các phương án thực hiện đề cập đến hệ tấm panen thủy tinh có các lỗ cực nhỏ và phương pháp chế tạo hệ tấm này.

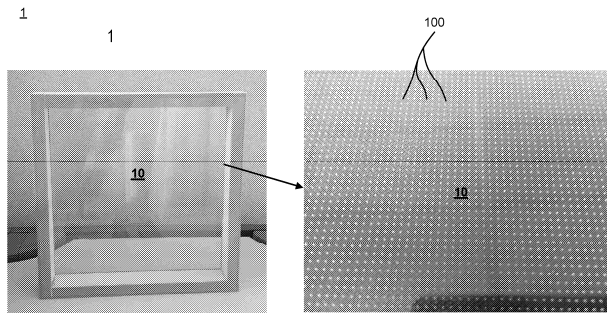


Fig. 1A

Fig. 1B

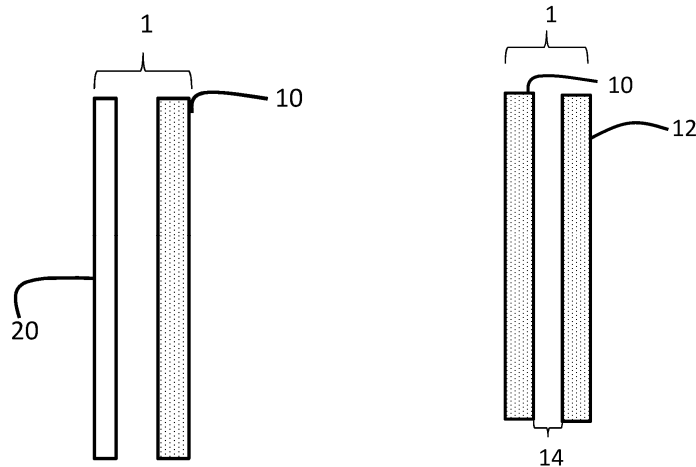
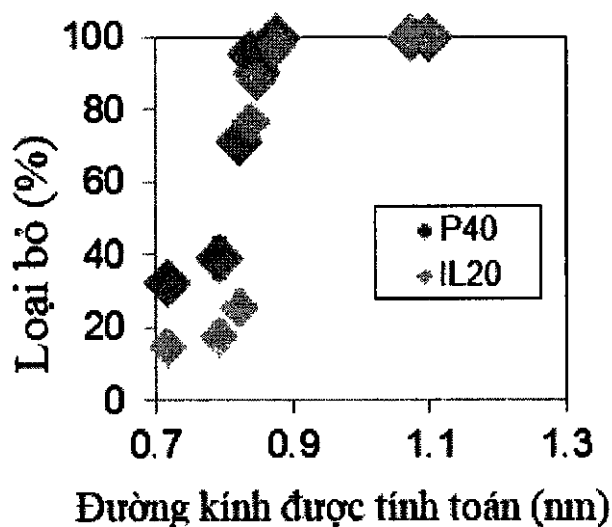


Fig. 1C

Fig. 1D

- (11) **65250**
- (21) 1-2019-02886 (51)⁸ **A61K 8/81**, 8/06, 8/34, 8/37, 8/46, 8/891, 8/92, A61Q 5/06
- (22) 24.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/042166 24.11.2017 (87) WO2018/097231 31.05.2018
- (30) 2016-227871 24.11.2016 JP
- (71) SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan
- (72) KONDO, Taisuke (JP), KURASHIMA, Takumi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM TẠO KIỂU TÓC**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tạo kiểu tóc mà cho phép tạo kiểu tóc thu được sự hoàn thiện mượt và nhẹ, không có độ rít hoặc độ dễ gãy trên tóc, cũng như không có độ dính và có kết cấu tự nhiên. Chế phẩm theo sáng chế là chế phẩm tạo kiểu tóc dạng nhũ tương loại dầu trong nước, đặc trưng ở chỗ: chứa (A) tinh bột ghép natri acrylat với lượng không ít hơn 0,01% khối lượng và ít hơn 1,5% khối lượng, (B) ít nhất một loại chất hoạt động bề mặt được chọn từ chất hoạt động bề mặt anion và chất hoạt động bề mặt không ion và (C) thành phần dầu; và lượng pha trộn của chất tạo kiểu tóc dạng bột là ít hơn 1% khối lượng.

- (11) **65251**
 (21) 1-2019-02898 (51)⁷ **B01D 69/02**, 71/68, 69/12, C08F 220/18
 (22) 20.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/057517 20.10.2017 (87) WO2018/085057 A1 11.05.2018
 (30) 62/416,340 02.11.2016 US
 (71) TRUSTEES OF TUFTS COLLEGE (US)
 Ballou Hall, Medford, Massachusetts 02155 (US)
 (72) BENGANI-LUTZ Prity (US), ASATEKIN Alexiou (US)
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG LỌC
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất màng lọc bao gồm các bước: tạo ra dung dịch copolyme bằng cách hòa tan copolyme tuân theo luật “thống kê” trong hỗn hợp của đồng-dung môi và dung môi hữu cơ thứ nhất, phủ dung dịch copolyme lên trên lớp nền dạng xốp để tạo thành lớp polyme trên đó, làm đông tụ lớp polyme trên lớp nền để tạo thành màng composit mỏng, và ngâm màng composit mỏng này vào bể nước để thu được màng lọc. Sáng chế cũng đề cập đến màng lọc được chuẩn bị bởi phương pháp nêu trên và quy trình lọc chất lỏng sử dụng màng lọc được chuẩn bị theo phương pháp nêu trên.



(11) **65252**

(21) 1-2019-02904

(51)⁷ **B61D 3/02**, B60P 3/07

(22) 31.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.05.2019

(71) CÔNG TY TNHH KHO VẬN BÌNH DƯƠNG (VN)

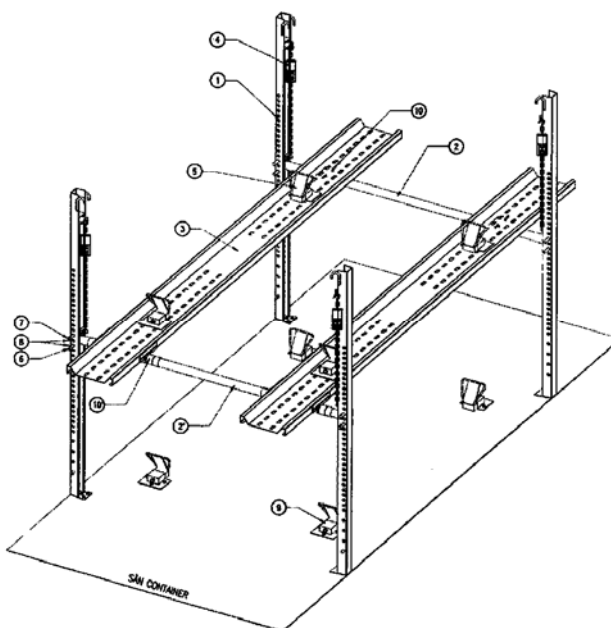
Số 86 Huỳnh Thúc Kháng, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Chung (VN)

(74) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt Nam (VN SHARETOLINK COMPANY LIMITED)

(54) THIẾT BỊ GIÁ ĐỠ DỪNG ĐỂ VẬN CHUYỂN Ô TÔ

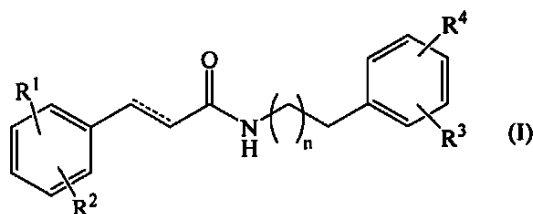
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giá đỡ dùng để vận chuyển ô tô, trong đó thiết bị này bao gồm: thanh trụ đứng (1), thanh đà ngang (2) và (2), máng đỡ bánh xe (3) có gắn cơ cấu chèn bánh xe (5), cơ cấu truyền động pa lăng xích (4), trong đó thanh trụ đứng (1) được liên kết với thanh đà ngang (2) và (2) nhờ cơ cấu truyền động pa lăng xích (4) và có thể trượt theo rãnh của thanh trụ đứng (1) đến các vị trí đã định thì được cố định bằng chốt đỡ (6) và chốt hãm (7); máng đỡ bánh xe (3) được đặt lên thanh đà ngang (2) và giữa máng đỡ (3) có bố trí hai hàng lỗ hình ô van để cài cơ cấu chèn bánh; trong đó khác biệt ở chỗ, máng đỡ bánh xe (3) có cơ cấu chèn bánh xe (5), cơ cấu này có hình nêm và có móc gài vào lỗ hình ô van trên máng đỡ bánh xe (3); máng đỡ (3) với thanh đà ngang (2) và (2) được gắn kết bằng cơ cấu gắn (10) và (10), trong đó cơ cấu này gồm hai bản thép được hàn chặt với hai vành khuyên được lồng qua thanh đà ngang (2), (2) và có thể xoay quanh thanh đà ngang (2), (2), trên các bản thép khoan hàng lỗ có kích thước khoảng 12 mm, sao cho các tâm lỗ cách nhau khoảng 15 mm, hai vành khuyên lồng vào hai phía của thanh đà ngang (2), (2) và được hàn cứng với thanh đà ngang (2), (2) ở vị trí cách đều hai đầu thanh đà ngang và cách nhau khoảng 412 mm, khi vận hành dùng chốt khóa để khóa ở vị trí phù hợp.



(11)	65253		
(21)	1-2019-02905		(51) ⁷ A23L 1/226 , C07C 233/11, 233/22
(62)	1-2013-04146		
(22)	06.06.2012		(43) 26.08.2019
(86)	PCT/EP2012/060641	06.06.2012	(87) WO2013/000673 03.01.2013
(30)	11172035.5	30.06.2011	EP
	12151273.5	16.01.2012	EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.12.2013

- (71) FIRMENICH SA (CH)
1, Route Des Jeunes, PO Box 239, 1211 GENEVA 8, Switzerland
- (72) FREROT, Eric (FR), AEBERHARDT, Kasia (CH)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TẠO, TĂNG CƯỜNG, CẢI THIỆN HOẶC BIẾN ĐỔI HƯƠNG VỊ KOKUMI HOẶC UMAMI CỦA ĐỒ ĂN MANG MÙI VỊ
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để tạo, tăng cường, cải thiện hoặc biến đổi hương vị kokumi hoặc umami của đồ ăn mang mùi vị bao gồm: thêm vào như một thành phần cho đồ có hương vị một hợp chất có công thức (I)

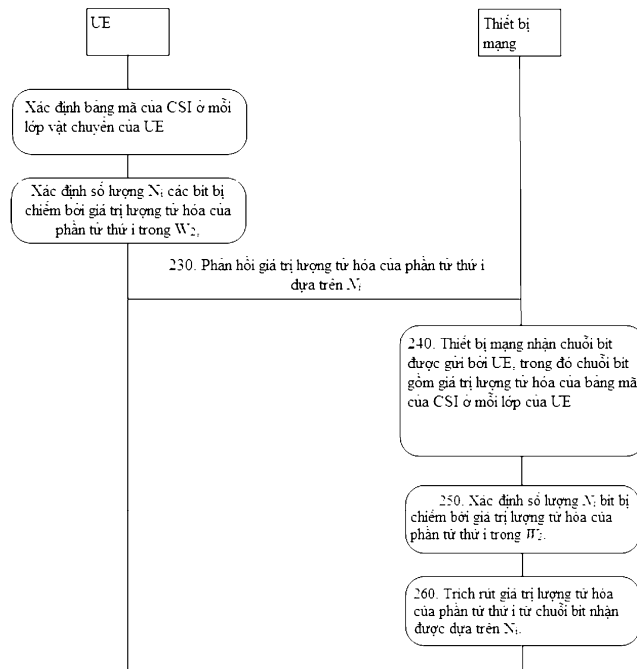


dưới dạng của bất kỳ một trong các đồng phân lập thể hoặc hỗn hợp của nó.

- (11) **65254**
 (21) 1-2019-02909 (51)⁸ **H04B 7/04**
 (22) 20.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/107138 20.10.2017 (87) WO2018/082459 11.05.2018
 (30) 201610963566.3 04.11.2016 CN
 201710215597.5 04.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) JIN, Huangping (CN), HAN, Wei (CN), SHANG, Peng (CN), BI, Xiaoyan (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP PHẢN HỒI THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH, PHƯƠNG PHÁP NHẬN THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, THIẾT BỊ MẠNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp phản hồi CSI (channel state information - thông tin trạng thái kênh), UE (user equipment - thiết bị người dùng), thiết bị mạng và vật lưu trữ máy tính đọc được. Phương pháp gồm: xác định bảng mã của ở mỗi lớp vật chuyển CSI của UE, trong đó bảng mã của CSI ở mỗi lớp vận chuyển của UE là: $w = w_1 \times w_2$, phần tử x_i trong w_2 là hệ số trọng số tương ứng với mỗi từ mã trong w_1 , và i là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1 và nhỏ hơn hoặc bằng K ; xác định số lượng N_i các bit bị chiếm bởi giá trị lượng tử hóa của phần tử thứ i trong w_2 , trong đó các giá trị lượng tử hóa của ít nhất hai phần tử trong w_2 chiếm các số lượng bit khác nhau; và phản hồi giá trị lượng tử hóa của phần tử thứ i đến thiết bị mạng dựa trên N_i .



- (11) **65255**
 (21) 1-2019-02910 (51)⁸ **H04B 7/06**
 (22) 03.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/109251 03.11.2017 (87) WO2018/082641 11.05.2018
 (30) 201610976925.9 04.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

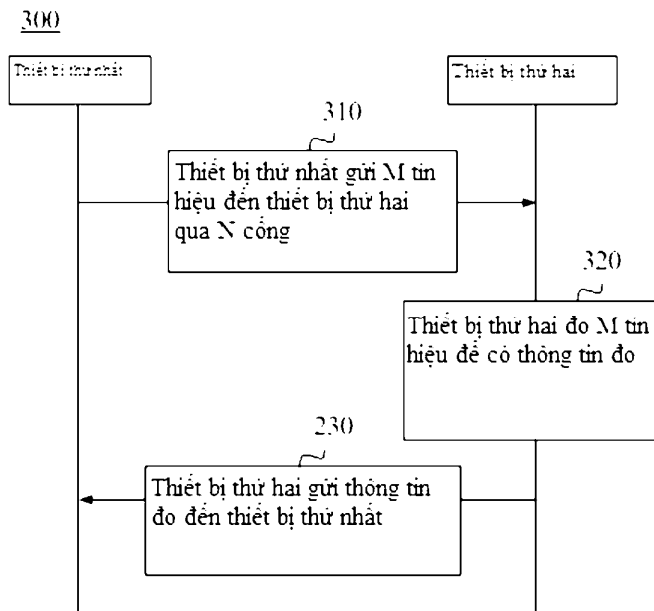
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) REN, Yi (CN), LI, Hua (CN), LI, Zhongfeng (CN), QIN, Yi (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông tin và thiết bị truyền thông. Phương pháp gồm các bước: gửi, bởi thiết bị thứ nhất, M tín hiệu đến thiết bị thứ hai qua N cổng, trong đó N và M là các số nguyên, và $M \geq N \geq 2$; và nhận, bởi thiết bị thứ nhất, thông tin đo lường được gửi bởi thiết bị thứ hai, trong đó thông tin đo lường được xác định bởi thiết bị thứ hai dựa trên M tín hiệu, và thông tin đo lường được sử dụng để chỉ báo mối quan hệ giữa N cổng. Do vậy, theo các phương án thực hiện sáng chế, mối quan hệ giữa các cổng được xác định bằng cách sử dụng các đặc tính của các cổng ở phía thiết bị thứ hai, sao cho thiết bị thứ nhất có thể xác định tương đối chính xác mối quan hệ giữa các cổng, và thiết bị thứ nhất có thể thực hiện quản lý truyền thông thích hợp trên các cổng. Điều này cải thiện hiệu năng truyền giữa thiết bị thứ nhất và thiết bị thứ hai.



(11) **65256**

(21) 1-2019-02911

(22) 06.04.2017

(86) PCT/JP2017/014362 06.04.2017

(30) 2016-216242 04.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

(71) SMC CORPORATION (JP)

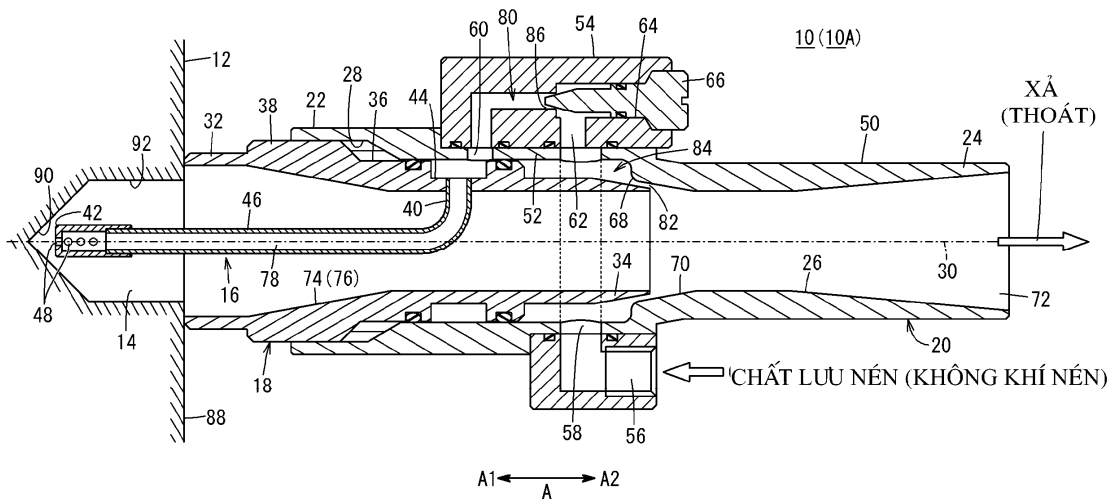
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

(72) OHTSU Yoshifumi (JP), NAKAYAMA Toru (JP), EGUCHI Shigeyuki (JP), KONNO Koichi (JP), INABA Junichi (JP), SAITOH Akio (JP), SUGANO Koji (JP), SHIRAI Yosuke (JP), YAMAMOTO Masayoshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ LOẠI BỎ BỤI VÀ HỆ THỐNG LOẠI BỎ BỤI

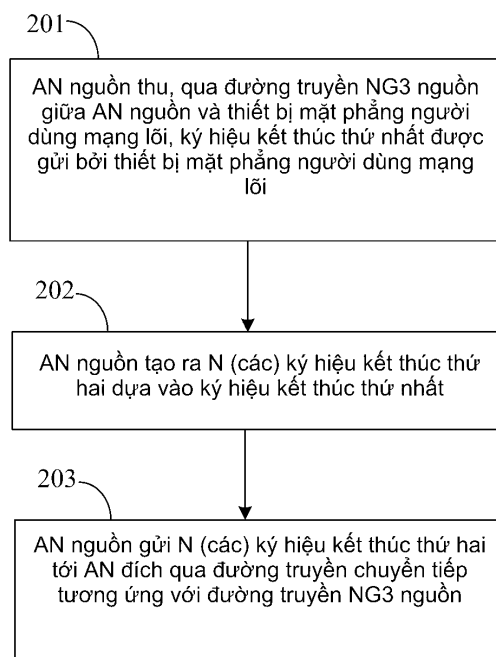
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị loại bỏ bụi và hệ thống loại bỏ bụi. Vít kim (66) lắp vào phần cấp chất lưu nén (54), mà được tạo ra trên thân chính vòi phun (20) của thiết bị loại bỏ bụi (10) theo sáng chế, điều chỉnh tốc độ dòng chảy tia phun của chất lưu nén thứ nhất từ vòi phun tia (16) bằng cách điều chỉnh diện tích đường dòng chảy của đường cấp chất lưu thứ nhất (80). Trong khi đó, tốc độ dòng chảy hút của chất lưu nén thứ hai được xả vào trong đường dòng chảy xả (72), được điều chỉnh bằng cách điều chỉnh diện tích đường dòng chảy của đường cấp chất lưu thứ hai (84) bằng cách xoay vít điều chỉnh phía thân chính vòi phun (28), mà được tạo ra trên thân chính vòi phun (20) và vít điều chỉnh phía vòi hút (38), mà được tạo ra trên vòi hút (18).



- (11) **65257**
 (21) 1-2019-02917 (51)⁸ **H04W 36/12**
 (22) 04.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/104486 04.11.2016 (87) WO2018/081994 11.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

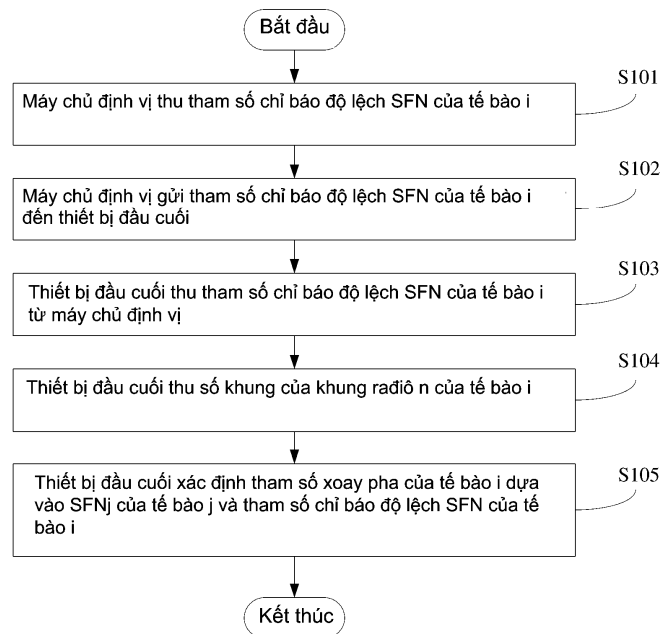
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) ZHU, Qianghua (CN), XIONG, Chunshan (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP GỬI KÝ HIỆU KẾT THÚC, NÚT TRUY NHẬP NGUỒN, NÚT TRUY NHẬP ĐÍCH, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi ký hiệu kết thúc, nút truy nhập nguồn, nút truy nhập đích, hệ thống truyền thông và vật ghi đọc được bởi máy tính. Trong đó phương pháp bao gồm các bước: thu, bởi nút truy nhập (AN) nguồn qua đường truyền thế hệ tiếp theo 3 (NG3) nguồn giữa AN nguồn và thiết bị mặt phẳng người dùng mạng lõi, ký hiệu kết thúc thứ nhất được gửi bởi thiết bị mặt phẳng người dùng mạng lõi; tạo ra, bởi AN nguồn, N (các) ký hiệu kết thúc thứ hai dựa vào ký hiệu kết thúc thứ nhất, trong đó N là số lượng của (các) kênh truyền radio dữ liệu nguồn (DRB) nguồn tương ứng với đường truyền NG3 nguồn; và gửi, bởi AN nguồn, N (các) ký hiệu kết thúc thứ hai tới AN đích qua đường truyền chuyển tiếp tương ứng với đường truyền NG3 nguồn. Theo phương pháp, khi DRB không được biết tới mạng lõi, AN đích có thể thu nhận một cách chính xác ký hiệu kết thúc dựa vào DRB. Điều này đảm bảo việc phân loại chính xác dữ liệu đường xuống của thiết bị người dùng (UE) trên DRB đích trong trường hợp chuyển vùng.



- (11) **65258**
 (21) 1-2019-02918 (51)⁸ **H04W 64/00**
 (22) 04.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/104784 04.11.2016 (87) WO2018/082068 11.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

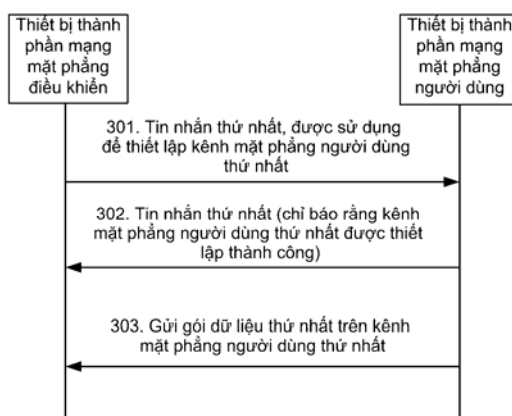
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) CHEN, Zhe (CN), JIN, Zhe (CN), WU, Yiling (CN), ZHANG, Weiliang (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO SỐ KHUNG HỆ THỐNG, MÁY CHỦ ĐỊNH VỊ VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG
 (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông, cụ thể là đến phương pháp chỉ báo số khung hệ thống, máy chủ định vị và thiết bị truyền thông, để tránh xảy ra việc xác định lỗi do quá trình xoay pha không thể được phân biệt khi trình tự xoay pha được phát hiện. Phương pháp chỉ báo số khung hệ thống (SFN) bao gồm các bước: thu, bởi máy chủ định vị, tham số chỉ báo độ lệch SFN của tế bào i; gửi, bởi máy chủ định vị, tham số chỉ báo độ lệch SFN của tế bào i đến thiết bị đầu cuối; thu, bởi thiết bị đầu cuối, tham số chỉ báo độ lệch SFN của tế bào i từ máy chủ định vị; thu, bởi thiết bị đầu cuối, số khung của khung radiô n của tế bào j; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối, tham số xoay pha của tế bào i dựa vào số khung của khung radiô n của tế bào j và tham số chỉ báo độ lệch SFN của tế bào i; hoặc thu hệ số khởi tạo trình tự được sử dụng bởi tín hiệu tham chiếu định vị băng hẹp (NPRS) trên khung radiô m của tế bào i, và thu NPRS trên khung radiô m của tế bào i dựa vào hệ số khởi tạo trình tự của tế bào i. Các phương án của sáng chế được áp dụng cho việc định vị độ chênh lệch thời gian tới quan sát được (OTDOA).



- (11) **65259**
 (21) 1-2019-02920 (51)⁸ **H04W 8/14**
 (22) 04.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/104786 04.11.2016 (87) WO2018/082070 11.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China
- (72) ZHOU, Runze (CN), NIE, Shengxian (CN), CHEN, Zhongping (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ GÓI DỮ LIỆU, THIẾT BỊ THÀNH PHẦN MẠNG MẶT PHẪNG ĐIỀU KHIỂN VÀ THIẾT BỊ THÀNH PHẦN MẠNG MẶT PHẪNG NGƯỜI DÙNG, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý gói dữ liệu, thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển và thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi, bởi thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển, tin nhắn yêu cầu thứ nhất đến thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng, trong đó tin nhắn yêu cầu thứ nhất được sử dụng để yêu cầu thiết lập kênh mặt phẳng người dùng thứ nhất giữa thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển và thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng, và tin nhắn yêu cầu thứ nhất bao gồm ký hiệu nhận dạng điểm đầu phía mặt phẳng điều khiển của kênh mặt phẳng người dùng thứ nhất; thu, bởi thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng, tin nhắn yêu cầu thứ nhất từ thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển, và gửi tin nhắn phản hồi thứ nhất đến thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển dựa vào tin nhắn yêu cầu thứ nhất, trong đó tin nhắn phản hồi thứ nhất được sử dụng để chỉ báo rằng kênh mặt phẳng người dùng thứ nhất được thiết lập thành công; gửi, bởi thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng, gói dữ liệu thứ nhất đến thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển qua kênh mặt phẳng người dùng thứ nhất; và thu, bởi thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển, gói dữ liệu thứ nhất được gửi bởi thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng. Theo các phương án của sáng chế, việc thiết lập kênh mặt phẳng người dùng giữa thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng và thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển được thực hiện, và việc truyền gói dữ liệu giữa thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng và thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển được làm cho dễ dàng.

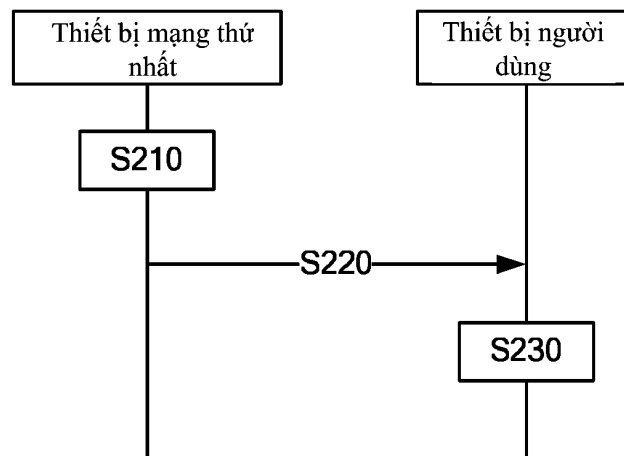


- (11) **65260**
 (21) 1-2019-02921 (51)⁸ **H04W 74/00**
 (22) 06.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/109463 06.11.2017 (87) WO2018/082685 A1 11.05.2018
 (30) 201610963821.4 04.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) HU, Xingxing (CN), DENG, Tianle (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUY NHẬP NGẪU NHIÊN, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ
 NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH VÀ HỆ
 THỐNG TRUYỀN THÔNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truy nhập ngẫu nhiên, thiết bị mạng, thiết bị người
 dùng, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính và hệ thống truyền thông, để làm giảm
 độ trễ truy nhập ngẫu nhiên của thiết bị người dùng trong trạng thái được kết nối.
 Phương pháp này bao gồm: thu nhận, bởi thiết bị mạng thứ nhất, thông tin tài nguyên
 tương ứng với đơn vị dịch vụ đích, trong đó thông tin tài nguyên được sử dụng để chỉ
 báo tài nguyên cần được sử dụng, bởi thiết bị người dùng (UE-user equipment) mà đã
 thiết lập kết nối tới thiết bị mạng thứ nhất, để gửi kênh truy nhập ngẫu nhiên vật lý
 (PRACH- Physical Random Access Channel) thông qua đơn vị dịch vụ đích, và đơn vị
 dịch vụ đích là tế bào cần được truy nhập bởi UE hoặc ít nhất một chùm cần được truy
 nhập bởi UE; và gửi, bởi thiết bị mạng thứ nhất, bản tin thông báo tới UE, trong đó bản
 tin thông báo bao gồm thông tin tài nguyên.

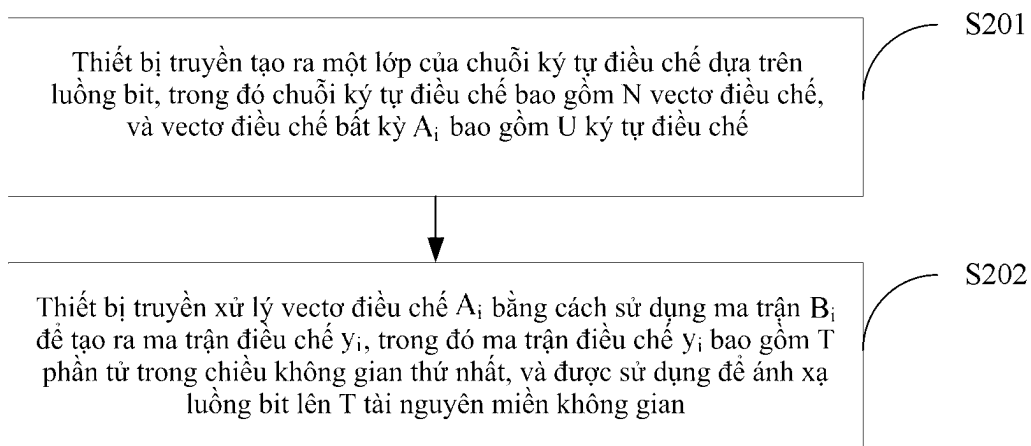
200



- (11) **65261**
 (21) 1-2019-02922 (51)⁸ **H04B 7/06**
 (22) 30.10.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/108401 30.10.2017 (87) WO2018/082530 11.05.2018
 (30) 201610978455.X 04.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) WU, Yiqun (CN), DU, Yinggang (CN), CHEN, Yan (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU, THIẾT BỊ TRUYỀN VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông di động, và cụ thể là, đến kỹ thuật xử lý dữ liệu trong hệ thống truyền thông không dây. Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dữ liệu, thiết bị truyền và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp xử lý dữ liệu bao gồm: tạo ra, bởi thiết bị truyền dựa trên luồng các bit, một lớp của chuỗi ký tự điều chế mà bao gồm N vectơ điều chế, trong đó bất kỳ vectơ điều chế A_i bao gồm U ký tự điều chế, $U \geq 2$, $N \geq i \geq 1$, và N là số nguyên dương; và xử lý, bởi thiết bị truyền, vectơ điều chế A_i bằng cách sử dụng ma trận B_i để tạo ra ma trận điều chế y_i , trong đó mỗi ma trận điều chế bao gồm T phần tử trong chiều không gian thứ nhất, T là số lượng các tài nguyên miền không gian, $T \geq 2$, và ma trận điều chế y_i được sử dụng để ánh xạ luồng các bit lên T tài nguyên miền không gian. Theo các giải pháp được đề xuất trong sáng chế, phân tập không gian có thể được thực hiện trong miền mã, để độ tin cậy truyền được cải thiện.



(11) **65262**

(21) 1-2019-02923

(51)⁸ **F24D 17/00**

(22) 03.06.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

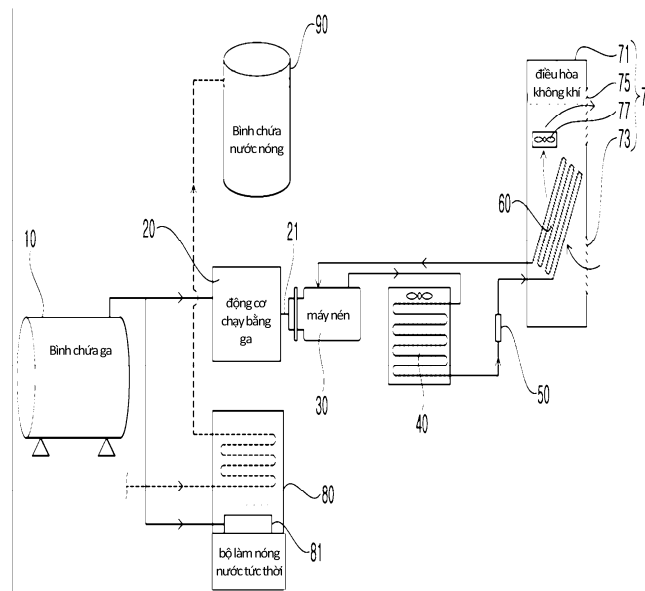
(75) YUN, JONG HYEONG (KR)

(Yangji Maeul Chonggu Apt., Sunae-dong) 202-2201, 185, Naejeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13597, Republic of Korea

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ CUNG CẤP NƯỚC NÓNG VÀ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ KIỂU BƠM NHIỆT CHẠY BẰNG ĐỘNG CƠ CHẠY GA

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cung cấp nước nóng và điều hòa không khí kiểu bơm nhiệt chạy bằng động cơ chạy ga, có thể cung cấp không chỉ chức năng điều hòa không khí để làm lạnh không khí trong nhà mà còn cung cấp chức năng bổ sung chẳng hạn như cung cấp nước nóng. Thiết bị này bao gồm: bình ga chứa ga được nén; động cơ chạy bằng ga được dẫn động bằng cách sử dụng ga được cung cấp từ bình chứa ga như nhiên liệu; máy nén môi chất lạnh; bộ ngưng hơi làm ngưng tụ môi chất lạnh được nén thành trạng thái chất lỏng; van giãn nở làm giãn nở môi chất lạnh ở trạng thái lỏng; bộ hóa hơi làm bốc hơi môi chất lạnh ở trạng thái lỏng thành trạng thái khí ga và trả lại môi chất lạnh ở trạng thái khí ga vào máy nén; điều hòa không khí được cấu tạo sao cho không khí trong nhà được hút vào trong đó phải trải qua quá trình trao đổi nhiệt với bộ hóa hơi và được xả ra không gian trong nhà; bộ làm nóng nước tức thời tạo ra nước nóng sử dụng ga được cung cấp từ bình chứa ga như nhiên liệu; và bình nước nóng chứa nước nóng.



(11) **65263**

(21) 1-2019-02927

(51)⁸ **A41F 9/00, D02G 3/44, 1/02**

(22) 04.01.2018

(43) 26.08.2019

(86) PCT/KR2018/000156 04.01.2018

(87) WO2018/135783 26.07.2018

(30) 10-2017-0009011

19.01.2017

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

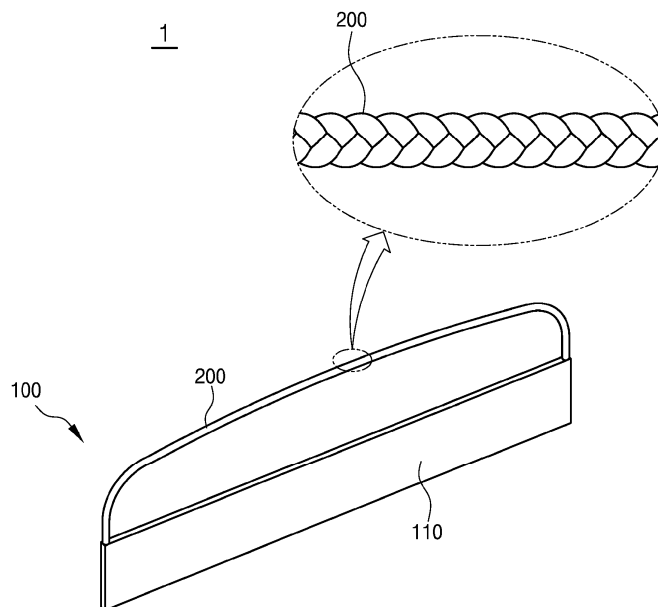
(75) LEE, KI SUN (KR)

4F 15, Dasan-ro 40-gil Jung-gu Seoul 04585 Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) CON ĐĨA THẮT LUNG CHO TRANG PHỤC NỮ VÀ PHƯƠNG PHÁP MAY CON ĐĨA NÀY

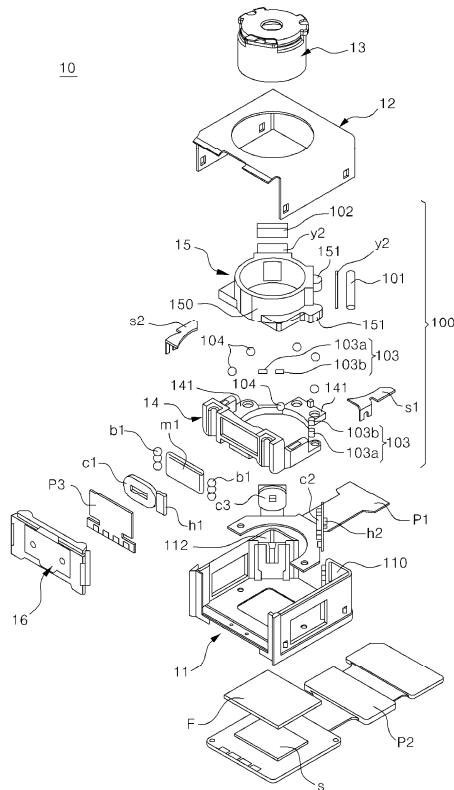
(57) Sáng chế liên quan đến con đĩa thắt lưng cho trang phục nữ và cụ thể hơn là con đĩa thắt lưng cho trang phục nữ và phương pháp may con đĩa này, trong đó con đĩa thắt lưng có cấu trúc trong đó cả hai đầu của đường vòng bao gồm nhiều sợi xoắn các sợi được nối với mảnh liên kế hoặc các mảnh vải may riêng biệt, do đó, khi các phần trước và sau hoặc phần trên và dưới của quần áo được may với nhau trong quá trình sản xuất quần áo, các mảnh vải may có thể được may cùng với nhau, và do đó con đĩa thắt lưng có thể được hình thành đồng thời với quá trình sản xuất quần áo, dẫn đến đơn giản hóa quy trình và giảm chi phí sản xuất hàng may mặc. Ngoài ra, do con đĩa thắt lưng được hình thành bằng cách xoắn nhiều sợi, độ bền của đường vòng được cải thiện hơn nữa và đặc biệt, có thể ngăn ngừa hư hỏng cho phần bên ngoài của quần áo để tạo thành con đĩa thắt lưng và do đó, quần áo có thể duy trì một diện mạo đẹp.



- (11) **65264**
 (21) 1-2019-02929 (51)⁸ **G02B 7/04, G03B 5/06**
 (62) 1-2015-04707
 (22) 22.10.2014 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2014/009940 22.10.2014 (87) WO2015/060637 30.04.2015
 (30) 10-2013-0128152 25.10.2013 KR
 10-2014-0005285 15.01.2014 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.12.2015

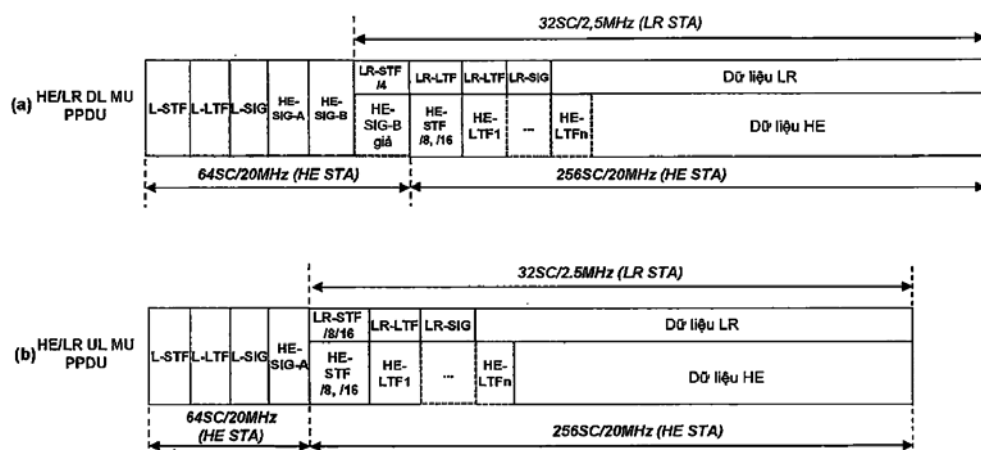
- (71) JA HWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 1217, Chungcheong-daero Bugi-myeon, Cheongwon-gun Cheongju-si,
 Chungcheongbuk-do 363-922, Republic of Korea
 (72) KIM, Hee Seung (KR), KIM, In Soo (KR)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **MÔĐUN THẤU KÍNH MÁY ẢNH**
 (57) Sáng chế đề cập đến môđun thấu kính máy ảnh. Môđun thấu kính máy ảnh này bao gồm: bộ phận mang hiệu chỉnh rung (15); bộ phận mang vành ống kính (14) được bố trí ở phía đối ngược với bộ phận mang hiệu chỉnh rung (15); và đế (11) được cấu hình để gắn bộ phận mang hiệu chỉnh rung (15), bộ phận mang vành ống kính (14) trên đế, và bộ phận cuộn (100) được bố trí ở giữa bộ phận mang vành ống kính (14) và bộ phận mang hiệu chỉnh rung (15) theo hướng song song với chiều thẳng góc của trục quang.



- (11) **65265**
 (21) 1-2019-02937 (51)⁷ **H04L 27/26**, 5/00, H04W 74/08, 84/12
 (22) 07.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/012552 07.11.2017 (87) WO2018/084689 11.05.2018
 (30) 62/418,295 07.11.2016 US
 10-2016-0158297 25.11.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

- (71) 1. HUMAX CO., LTD. (KR)
 2 Yeongmun-ro Cheoin-gu Yongin-si Gyeonggi-do 17040, Republic of Korea
 2. WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC. (KR)
 5F 216 Hwangsaeul-ro Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea
 (72) SON, Juhyung (KR), KWAK, Jinsam (KR), KOO, Bonho (KR), KANG, Kiwon (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VỚI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY ĐỐI VỚI VIỆC TRUYỀN KHOẢNG CÁCH XA VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị đầu cuối truyền thông không dây cơ sở. Thiết bị đầu cuối truyền thông không dây cơ sở này bao gồm bộ thu phát và bộ xử lý. Bộ xử lý được tạo kết cấu để truyền bộ dữ liệu giao thức lớp vật lý hỗn hợp (PPDU) bao gồm cả dữ liệu đối với thiết bị đầu cuối truyền thông không dây tầm xa (LR) và dữ liệu đối với thiết bị đầu cuối truyền thông không dây không LR đến thiết bị đầu cuối truyền thông không dây LR và thiết bị đầu cuối truyền thông không dây không LR sử dụng bộ thu phát. LR PPDU bao gồm chỉ có dữ liệu đối với thiết bị đầu cuối truyền thông không dây LR có độ rộng băng tần hẹp hơn độ rộng băng tần của PPDU không LR bao gồm chỉ có dữ liệu đối với thiết bị đầu cuối truyền thông không dây không LR.



(11) 65266

(21) 1-2019-02940

(22) 04.06.2019

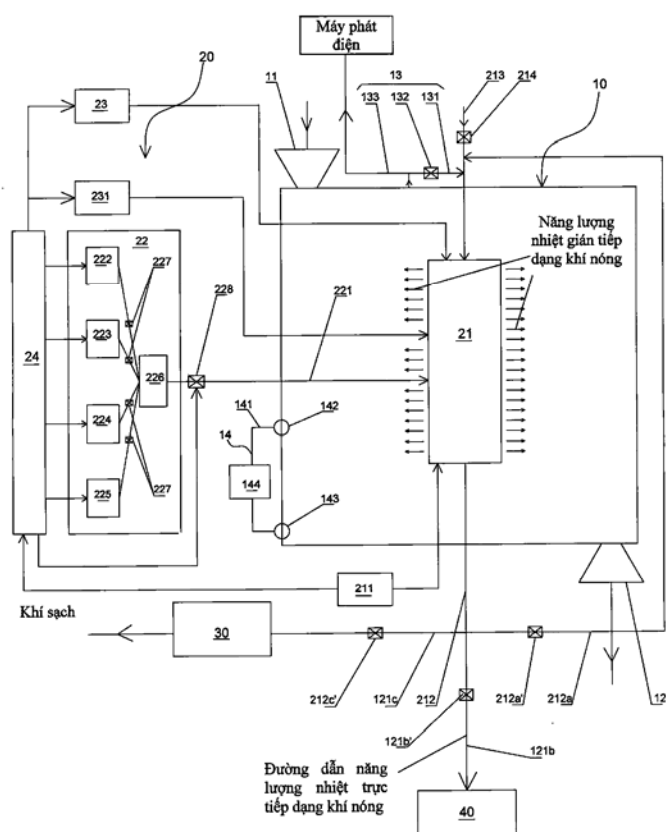
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.07.2019

(75) DOÃN HÀ THẮNG (VN)

P2602A1, tòa nhà Hòa Bình Green city 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(54) HỆ THỐNG NHIỆT PHÂN KÍN SỬ DỤNG NGUỒN NĂNG LƯỢNG NHIỆT CỘNG HƯỞNG

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống nhiệt phân kín có sử dụng nguồn năng lượng nhiệt cộng hưởng bao gồm: buồng phản ứng nhiệt phân kín (10), thiết bị cung cấp nguồn nhiệt cộng hưởng (20) để cấp năng lượng nhiệt gián tiếp ở bên trong buồng phản ứng nhiệt phân kín (10) trong đó năng lượng nhiệt gián tiếp này được tạo ra bằng cách cộng hưởng các vụ nổ nhiên liệu nhỏ, thiết bị làm lạnh nhanh (30) để làm lạnh nhanh khí sạch đó xử lý bởi thiết bị cung cấp nguồn nhiệt cộng hưởng (20), và thiết bị sấy (40) để sấy sơ bộ vật liệu cần nhiệt phân bằng năng lượng nhiệt trực tiếp từ thiết bị cung cấp nguồn nhiệt cộng hưởng (20). Bằng cách đó hệ thống nhiệt phân kín của sáng chế có thể đạt được hiệu suất nhiệt phân kín tối ưu với nguồn nhiên liệu vào thấp, nhờ đó có thể xử lý được nhiều chất thải độc hại như khí dioxin, rác thải độc hại, rác thải sinh hoạt hay đất nhiễm khí dioxin.



(11) 65267

(21) 1-2019-02943

(51)⁷ H01Q 21/04, 21/06, 9/04, 19/00

(22) 04.06.2019

(43) 26.08.2019

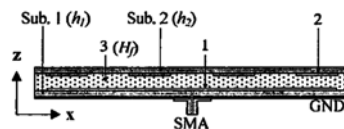
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.06.2019

(71) VIỆN ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG, TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

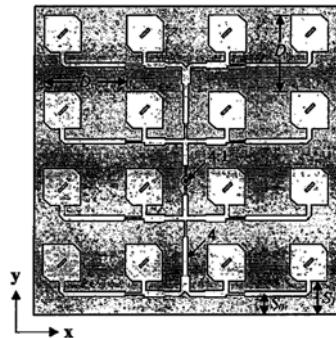
(72) Tạ Sơn Xuất (VN), Nguyễn Khắc Kiểm (VN)

(54) MẢNG ANTEN PHẪNG PHÂN CỰC TRÒN BĂNG X VỚI BÚP SÓNG PHỤ THẤP VÀ HIỆU SUẤT KHẨU ĐỘ CAO CHO CÁC VỆ TINH CỠ NHỎ

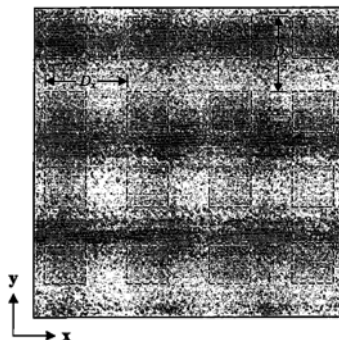
(57) Sáng chế đề cập đến mảng anten phẳng phân cực tròn băng X với búp sóng phụ thấp và hiệu suất khẩu độ cao để sử dụng trên các vệ tinh cỡ nhỏ. Để đạt được búp sóng phụ thấp cũng như hiệu suất khẩu độ cao, mảng anten bao gồm 4×4 anten vi dải đơn sử dụng phần tử ký sinh bức xạ phân cực tròn băng rộng được tiếp điện bằng một mạng tiếp điện với các bộ chia công suất không đồng đều.



(a)



(b)



(c)

- (11) **65268**
 (21) 1-2019-02946 (51)⁸ **B60K 11/04**, 11/08
 (22) 03.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/IB2017/056864 03.11.2017 (87) WO2018/083640 11.05.2018
 (30) 102016000111163 04.11.2016 IT
 102016000111193 04.11.2016 IT

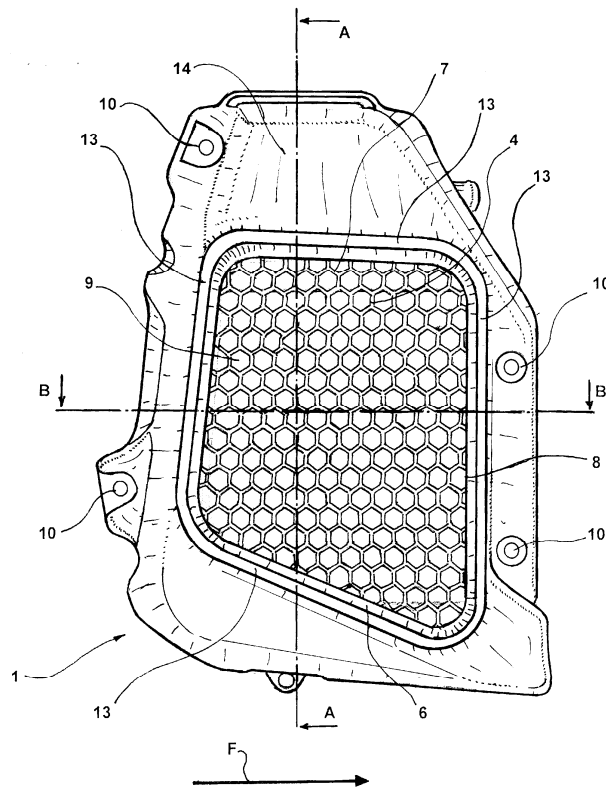
(71) PIAGGIO & C. S.P.A (IT)
 Viale Rinaldo Piaggio, 25, 56025 Pontedera (PI), Italy

(72) DOVERI Stefano (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG LÀM MÁT CỦA ĐỘNG CƠ XE MÁY VÀ XE MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống làm mát của động cơ đốt trong của xe máy, mà có tấm bảo vệ phía hút (4), cho phép tỷ lệ cao giữa bề mặt hở của tấm bảo vệ và toàn bộ bề mặt của nó, bảo đảm mức lọt không khí tăng qua bộ tản nhiệt và do vậy tránh việc tăng quá kích thước của quạt hút, trong đó: tấm bảo vệ (4), có mép dưới (6), mép trên (7), mép trước (8) và mép sau (9) so với hướng chạy (F) của xe, có kết cấu kiểu mắt lưới kéo dài trên mặt phẳng, do vậy khoảng trống làm lệch hướng (12) chuyển động của không khí được hút bởi quạt được tạo ra ở phía sau tấm bảo vệ (4); kết cấu kiểu mắt lưới được bao quanh bởi gân (13) có, trên mép trước (8), chiều cao nhỏ hơn trên mép sau (9).



(11) **65269**

(21) 1-2019-02948

(51)⁷ **H04W 24/10**

(22) 01.12.2016

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2016/108284

01.12.2016

(87) WO2018/098790 A1 07.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.06.2019

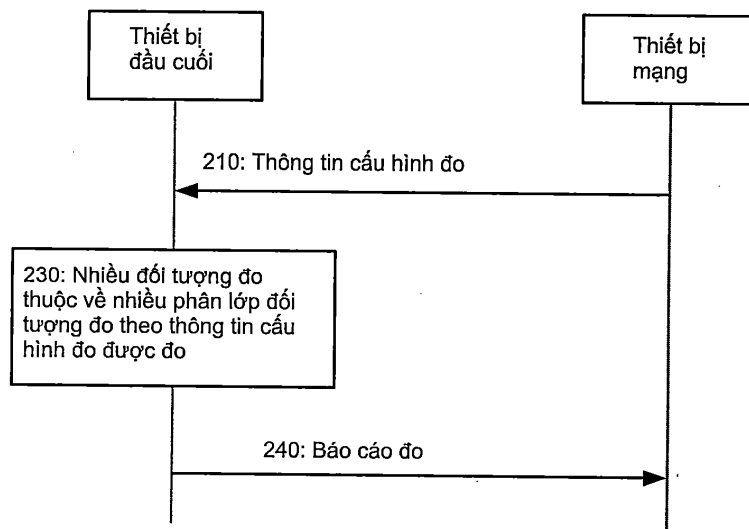
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) YANG, Ning (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận thông tin cấu hình đo được gửi bởi thiết bị mạng, thông tin cấu hình đo bao gồm nhiều loại đối tượng đo cần được đo; thiết bị đầu cuối đo nhiều đối tượng đo thuộc về nhiều loại đối tượng đo theo thông tin cấu hình đo; và thiết bị đầu cuối gửi các báo cáo đo đến thiết bị mạng, báo cáo đo bao gồm các kết quả đo của các đối tượng đo đáp ứng điều kiện báo cáo trong số nhiều đối tượng đo. Bằng cách này, thiết bị mạng có thể thu được thông tin đo của nhiều đối tượng đo một lần, nhờ đó đáp ứng yêu cầu về việc quản lý tài nguyên không dây hiệu năng cao.



(11) **65270**

(21) 1-2019-02949

(51)⁸ **H04W 72/04**

(22) 11.11.2016

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2016/105471 11.11.2016 (87) WO2018/086064 A1 17.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.06.2019

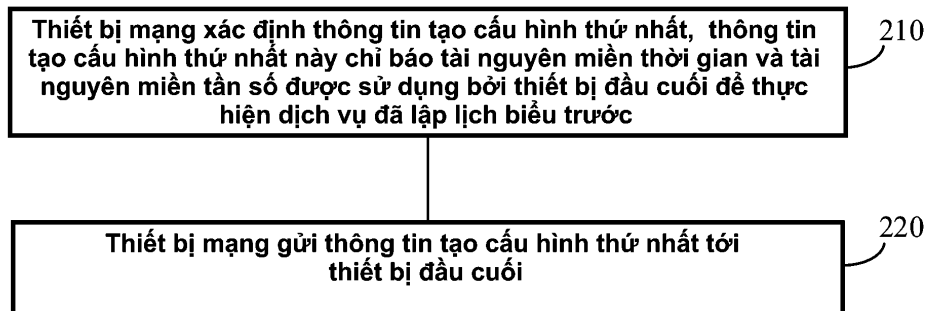
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN), YANG, Ning (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP LẬP LỊCH BIỂU CHO THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG,
VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp lập lịch biểu cho thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng, và thiết bị đầu cuối. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước: thiết bị mạng xác định thông tin tạo cấu hình thứ nhất, thông tin tạo cấu hình thứ nhất này được sử dụng để điều khiển thiết bị đầu cuối thực hiện việc lập lịch biểu trước tài nguyên miền thời gian và tài nguyên miền tần số được sử dụng bởi một dịch vụ; và thiết bị mạng gửi thông tin tạo cấu hình thứ nhất tới thiết bị đầu cuối. Nhờ phương pháp lập lịch biểu cho thiết bị đầu cuối theo sáng chế, thiết bị đầu cuối có thể được lập lịch biểu theo cách linh hoạt hơn.

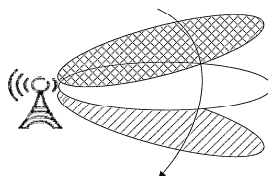
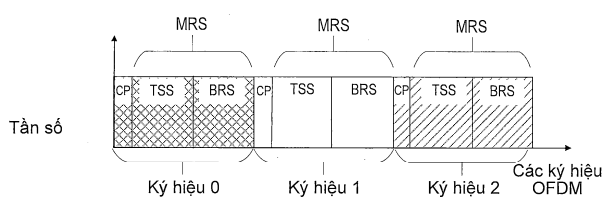


- (11) **65271**
- (21) 1-2019-02950 (51)⁸ **C05G 3/00**, C05F 11/00
- (22) 08.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/060573 08.11.2017 (87) WO2018/093630 A1 24.05.2018
- (30) 15/357,123 21.11.2016 US
- (71) AG EXPORT INTERNATIONAL, LLC (US)
376 St Johns Golf Drive, St Augustine, Florida 32092, United States of America
- (72) MERRITT, Kevin (US), SEYEDBAGHERI, Mir M. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **HỆ PHÂN TÁN TRONG NƯỚC CỦA HUMIN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỆ PHÂN TÁN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ĐẤT BẰNG HỆ PHÂN TÁN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ phân tán trong nước của humin, phương pháp điều chế hệ phân tán này và phương pháp xử lý đất bằng hệ phân tán này. Trước tiên, humin được trộn với nước và nguồn nitơ như ure, trong khi khuấy mạnh và gia nhiệt, để phân tán nguồn nitơ. Ngay sau đó, hỗn hợp này được ủ trong khoảng thời gian kéo dài để tạo ra humin đã phản ứng với nitơ có đặc tính độ tan mong muốn. Các sản phẩm này có thể được sử dụng làm hệ phân tán trong nước, hoặc được làm khô ở dạng các hạt.

- (11) **65272**
 (21) 1-2019-02952 (51)⁷ **H04W 72/04, 72/08**
 (22) 03.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/SE2017/051100 03.11.2017 (87) WO2018/084798 11.05.2018
 (30) PCT/CN2016/104755 04.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.06.2019

- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
 SE-164 83 Stockholm, Sweden
 (72) UGURLU, Umut (TR), DA SILVA, Icaro L. J. (BR), FAN, Rui (CN),
 RAMACHANDRA, Pradeepa (SE), TIDESTAV, Claes (SE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI LIÊN KẾT VÔ TUYẾN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG,
 NÚT TRUY CẬP, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề xuất nút truy cập để tạo cấu hình cho thiết bị người dùng (User Equipment - UE) để thực hiện các phép đo quản lý di động nhờ sử dụng ít nhất là tập hợp con thứ nhất của các tín hiệu tham chiếu được tạo chùm và thực hiện việc theo dõi liên kết vô tuyến (Radio Link Monitoring - RLM) nhờ sử dụng ít nhất một số tín hiệu của tập hợp con thứ nhất của các tín hiệu tham chiếu được tạo chùm mà được sử dụng cho các phép đo quản lý di động này. Nút truy cập này truyền, trong tín hiệu đường xuống thứ nhất có loạt khung con, tín hiệu tham chiếu được tạo chùm trong mỗi trong số các khung con này, trong đó các tín hiệu tham chiếu được tạo chùm này là được truyền trong ít khung con hơn so với tất cả trong số các khung con của tín hiệu đường xuống này. UE này nhận, trong tín hiệu đường xuống được tạo chùm này, tín hiệu tham chiếu được tạo chùm trong mỗi trong số các khung con này. UE này thực hiện các phép đo quản lý di động nhờ sử dụng ít nhất là tập hợp con thứ nhất của các tín hiệu tham chiếu được tạo chùm nhận được và thực hiện việc RLM nhờ sử dụng ít nhất một số tín hiệu của tập hợp con thứ nhất của các tín hiệu tham chiếu được tạo chùm mà được sử dụng cho các phép đo quản lý di động này. Phương pháp theo dõi liên kết vô tuyến và phương tiện lưu trữ được bằng máy tính cũng được đề xuất.

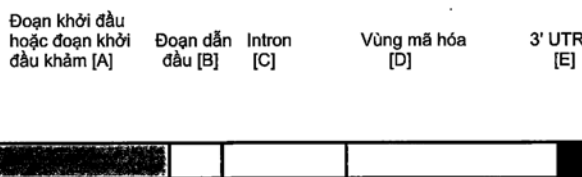


- (11) **65273**
 (21) 1-2019-02953 (51)⁷ **C07K 14/415, C12N 15/82**
 (62) 1-2013-03108
 (22) 21.03.2012 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2012/029990 21.03.2012 (87) WO2012/134921 04.10.2012
 (30) 61/467,875 25.03.2011 US

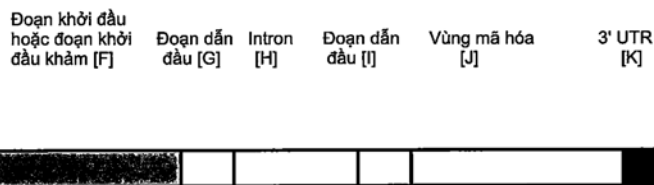
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.10.2013

- (71) MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
 800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America
 (72) FLASINSKI, Stanislaw (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHÂN TỬ ADN ĐIỀU HÒA SỰ BIỂU HIỆN GEN Ở THỰC VẬT VÀ THỰC VẬT CHUYỂN CHỨA PHÂN TỬ NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến các phân tử ADN và các cấu trúc mới, bao gồm các trình tự nucleotit của chúng, hữu ích để điều biến sự biểu hiện của gen ở thực vật và tế bào thực vật. Sáng chế cũng đề xuất thực vật chuyển gen, tế bào thực vật, các phần của thực vật, hạt và sản phẩm hàng hóa bao gồm phân tử ADN được liên kết chặt chẽ với polynucleotit có thể sao chép khác loại, cùng với các phương pháp sử dụng chúng.

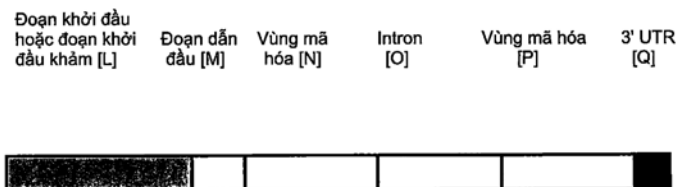
Cấu hình cát xét gen chuyển 1



Cấu hình cát xét gen chuyển 2



Cấu hình cát xét gen chuyển 3



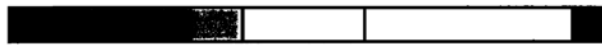
- (11) **65274**
 (21) 1-2019-02954 (51)⁷ **C07K 14/415, C12N 15/82**
 (62) 1-2013-03108
 (22) 21.03.2012 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2012/029990 21.03.2012 (87) WO2012/134921 04.10.2012
 (30) 61/467,875 25.03.2011 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.10.2013

- (71) **MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)**
 800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America
 (72) **FLASINSKI, Stanislaw (US)**
 (74) **Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)**
 (54) **PHÂN TỬ ADN ĐIỀU HÒA SỰ BIỂU HIỆN GEN Ở THỰC VẬT VÀ THỰC VẬT CHUYỂN CHỨA PHÂN TỬ NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến các phân tử ADN và các cấu trúc mới, bao gồm các trình tự nucleotit của chúng, hữu ích để điều biến sự biểu hiện của gen ở thực vật và tế bào thực vật. Sáng chế cũng đề xuất thực vật chuyển gen, tế bào thực vật, các phần của thực vật, hạt và sản phẩm hàng hóa bao gồm phân tử ADN được liên kết chặt chẽ với polynucleotit có thể sao chép khác loại, cùng với các phương pháp sử dụng chúng.

Cấu hình cắt xét gen chuyển 1

Đoạn khởi đầu hoặc đoạn khởi đầu khảm [A]	Đoạn dẫn đầu [B]	Intron [C]	Vùng mã hóa [D]	3' UTR [E]
---	---------------------	---------------	--------------------	---------------



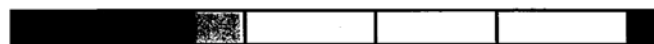
Cấu hình cắt xét gen chuyển 2

Đoạn khởi đầu hoặc đoạn khởi đầu khảm [F]	Đoạn dẫn đầu [G]	Intron [H]	Đoạn dẫn đầu [I]	Vùng mã hóa [J]	3' UTR [K]
---	---------------------	---------------	---------------------	--------------------	---------------



Cấu hình cắt xét gen chuyển 3

Đoạn khởi đầu hoặc đoạn khởi đầu khảm [L]	Đoạn dẫn đầu [M]	Vùng mã hóa [N]	Intron [O]	Vùng mã hóa [P]	3' UTR [Q]
---	---------------------	--------------------	---------------	--------------------	---------------



- (11) **65275**
 (21) 1-2019-02955 (51)⁷ **C07K 14/415, C12N 15/82**
 (62) 1-2013-03108
 (22) 21.03.2012 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2012/029990 21.03.2012 (87) WO2012/134921 04.10.2012
 (30) 61/467,875 25.03.2011 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.10.2013

- (71) MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
 800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America
 (72) FLASINSKI, Stanislaw (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHÂN TỬ ADN ĐIỀU HÒA SỰ BIỂU HIỆN GEN Ở THỰC VẬT VÀ THỰC VẬT CHUYỂN CHỨA PHÂN TỬ NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến các phân tử ADN và các cấu trúc mới, bao gồm các trình tự nucleotit của chúng, hữu ích để điều biến sự biểu hiện của gen ở thực vật và tế bào thực vật. Sáng chế cũng đề xuất thực vật chuyển gen, tế bào thực vật, các phần của thực vật, hạt và sản phẩm hàng hóa bao gồm phân tử ADN được liên kết chặt chẽ với polynucleotit có thể sao chép khác loại, cùng với các phương pháp sử dụng chúng.

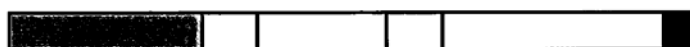
Cấu hình cắt xét gen chuyển 1

Đoạn khởi đầu hoặc đoạn khởi đầu khâm [A]	Đoạn dẫn đầu [B]	Intron [C]	Vùng mã hóa [D]	3' UTR [E]
---	---------------------	---------------	--------------------	---------------



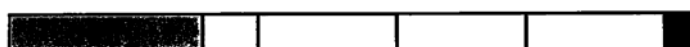
Cấu hình cắt xét gen chuyển 2

Đoạn khởi đầu hoặc đoạn khởi đầu khâm [F]	Đoạn dẫn đầu [G]	Intron [H]	Đoạn dẫn đầu [I]	Vùng mã hóa [J]	3' UTR [K]
---	---------------------	---------------	---------------------	--------------------	---------------



Cấu hình cắt xét gen chuyển 3

Đoạn khởi đầu hoặc đoạn khởi đầu khâm [L]	Đoạn dẫn đầu [M]	Vùng mã hóa [N]	Intron [O]	Vùng mã hóa [P]	3' UTR [Q]
---	---------------------	--------------------	---------------	--------------------	---------------

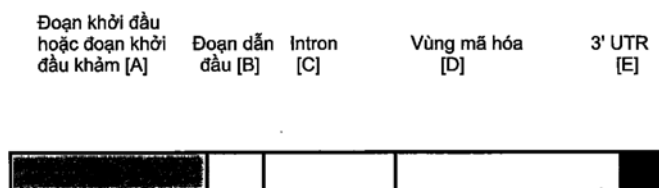


- (11) **65276**
 (21) 1-2019-02956 (51)⁷ **C07K 14/415, C12N 15/82**
 (62) 1-2013-03108
 (22) 21.03.2012 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2012/029990 21.03.2012 (87) WO2012/134921 04.10.2012
 (30) 61/467,875 25.03.2011 US

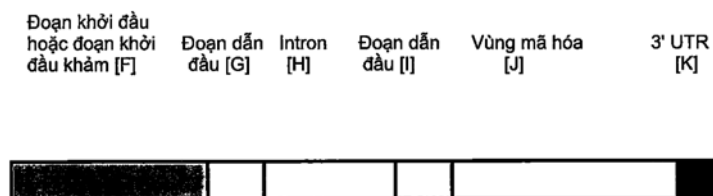
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.10.2013

- (71) MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
 800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America
 (72) FLASINSKI, Stanislaw (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHÂN TỬ ADN ĐIỀU HÒA SỰ BIỂU HIỆN GEN Ở THỰC VẬT VÀ THỰC VẬT CHUYỂN CHỨA PHÂN TỬ NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến các phân tử ADN và các cấu trúc mới, bao gồm các trình tự nucleotit của chúng, hữu ích để điều biến sự biểu hiện của gen ở thực vật và tế bào thực vật. Sáng chế cũng đề xuất thực vật chuyển gen, tế bào thực vật, các phần của thực vật, hạt và sản phẩm hàng hóa bao gồm phân tử ADN được liên kết chặt chẽ với polynucleotit có thể sao chép khác loại, cùng với các phương pháp sử dụng chúng.

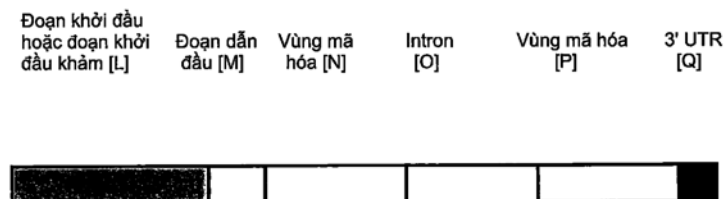
Cấu hình cắt xét gen chuyển 1



Cấu hình cắt xét gen chuyển 2



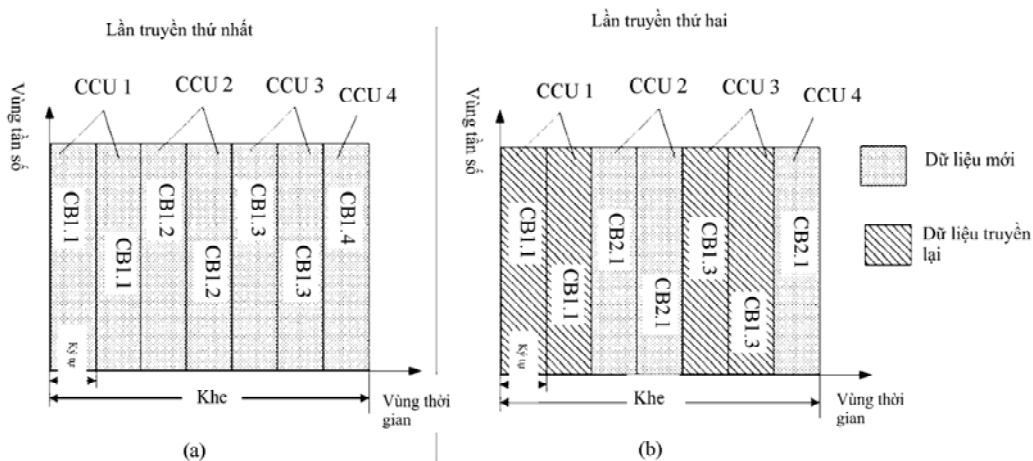
Cấu hình cắt xét gen chuyển 3



- | | | | | | |
|------|-------------------|-------------------|------------------|---------------|------------|
| (11) | 65277 | | | | |
| (21) | 1-2019-02961 | (51) ⁸ | H04L 5/00 | | |
| (22) | 03.11.2017 | (43) | 26.08.2019 | | |
| (86) | PCT/CN2017/109362 | 03.11.2017 | (87) | WO2018/082661 | 11.05.2018 |
| (30) | 201610982030.6 | 04.11.2016 | CN | | |
| | 201611271245.3 | 30.12.2016 | CN | | |
| | 201710167223.0 | 20.03.2017 | CN | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.06.2019

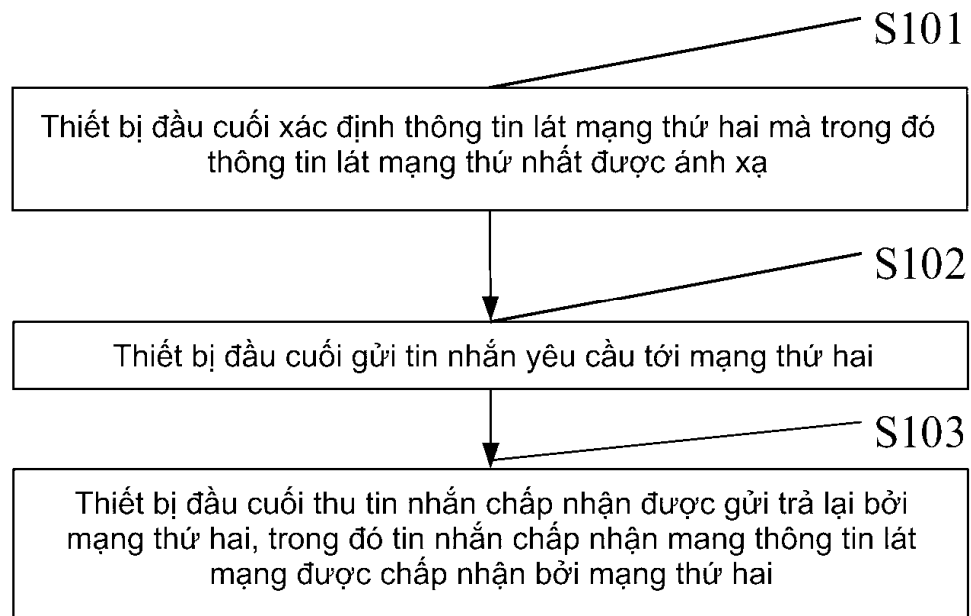
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) PENG, Jinlin (CN), DONG, Pengpeng (CN), WANG, Zongjie (CN), ZHANG, Peng (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP THU DỮ LIỆU, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu dữ liệu, phương pháp truyền dữ liệu và thiết bị truyền thông, và liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật xử lý dữ liệu, để cải thiện hiệu quả truyền. Phương pháp này bao gồm: thu thông tin và dữ liệu điều khiển của khối truyền tải (TB) được ánh xạ tới tài nguyên tần số thời gian thứ nhất; thu nhận m nhóm khối mã hóa (CB) trong TB từ tài nguyên tần số thời gian thứ nhất, và tạo dữ liệu của một TB bằng cách ghép dữ liệu được giải điều chế và giải mã của m các nhóm CB, trong đó m là số nguyên dương, $m = \min(N_{CB-re}, N_{Group_max}, N_{CB_re})$ là Số lượng các CB trong TB, N_{Group_max} là giá trị lớn nhất của số lượng các nhóm CB, và N_{CB-re} được xác định dựa trên kích thước TB (TBS), và giá trị lớn nhất của kích thước dữ liệu của CB.



- (11) **65278**
(21) 1-2019-02965 (51)⁸ **H04W 48/08**
(22) 17.02.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2017/074015 17.02.2017 (87) WO2018/082221 11.05.2018
(30) 201610979485.2 04.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) DUAN, Xiaoyan (CN), JIN, Hui (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHUYỂN ĐỔI LIÊN MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị chuyển đổi liên mạng, thiết bị đầu cuối và thiết bị truyền thông. Theo phương pháp chuyển đổi liên mạng, thiết bị đầu cuối xác định thông tin lát mạng thứ hai mà trong đó thông tin lát mạng thứ nhất được ánh xạ, trong đó thông tin lát mạng thứ nhất là thông tin về lát mạng thứ nhất được truy cập bởi thiết bị đầu cuối, thông tin lát mạng thứ hai là thông tin về lát mạng thứ hai, lát mạng thứ nhất là lát mạng ở mạng thứ nhất, và lát mạng thứ hai là lát mạng ở mạng thứ hai. Thiết bị đầu cuối gửi bản tin yêu cầu tới mạng thứ hai và thu bản tin chấp nhận được gửi trả lại bởi mạng thứ hai, sao cho thiết bị đầu cuối truy cập lát mạng được nhận dạng bởi thông tin lát mạng được chấp nhận bởi mạng thứ hai. Có thể nhận biết rằng các phương án của sáng chế có thể thực hiện thao tác chuyển vùng giữa các lát mạng của các mạng khác nhau.



(11) **65279**

(21) 1-2019-02972

(51)⁸ **C03B 5/425**, 5/00, 5/02, 5/027,
5/03, 5/16, 5/167

(22) 07.11.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/US2017/060474 07.11.2017

(87) WO2018/089387 17.05.2018

(30) 62/419,133 08.11.2016

US

(71) CORNING INCORPORATED (US)

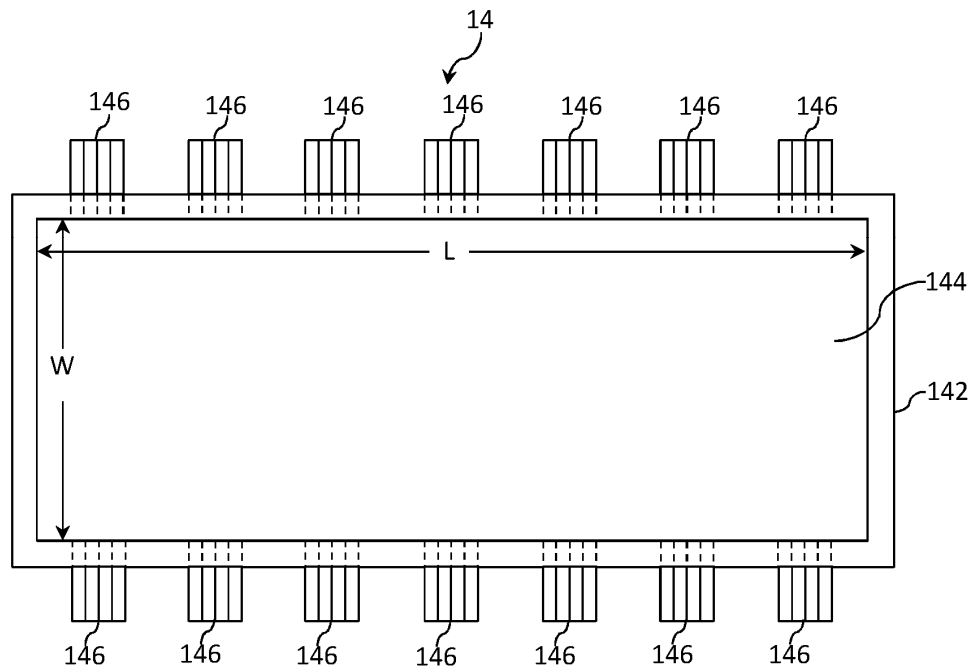
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) DE ANGELIS, Gilbert (FR), DELAMIELLEURE, Megan Aurora (US), PETERS, Guido (NL)

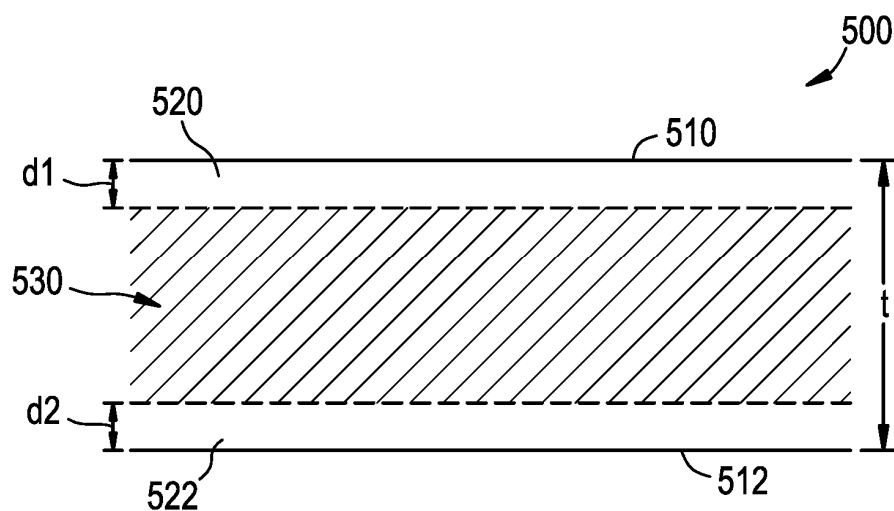
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG BỂ CHUYỂN THỦY TINH NÓNG CHẢY, VẬT PHẨM THỦY TINH VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT PHẨM THỦY TINH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống bể chuyển thủy tinh nóng chảy có ít nhất một thành bên và sàn làm bằng vật liệu chịu lửa, như ziriconi, và ít nhất một điện cực kéo dài qua vật liệu chịu lửa. Ít nhất một điện cực được tạo kết cấu để gia nhiệt thủy tinh nóng chảy tiếp xúc với vật liệu chịu lửa ở nhiệt độ trung bình bằng ít nhất khoảng 1600°C mà không vượt quá điều kiện phá vỡ của vật liệu chịu lửa tiếp xúc với thủy tinh nóng chảy. Sáng chế còn đề cập đến vật phẩm thủy tinh và phương pháp chế tạo vật phẩm thủy tinh.



- (11) **65280**
- (21) 1-2019-02974 (51)⁸ **C03C 3/091**, 3/093, 3/097, 21/00
- (22) 31.10.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/059315 31.10.2017 (87) WO2018/085278 11.05.2018
- (30) 62/418,367 07.11.2016 US
- 62/452,004 30.01.2017 US
- 62/565,190 29.09.2017 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) GROSS, Timothy Michael (US), GUO, Xiaoju (CN), SMITH, Charlene Marie (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM THỦY TINH VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TIÊU DÙNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm thủy tinh bao gồm, dựa trên gốc oxit, từ 60 mol% đến 74 mol% SiO₂, từ 7 mol% đến 18 mol% Al₂O₃, từ 3 mol% đến 16 mol% B₂O₃, từ 0 mol% đến 6 mol% Na₂O, từ 0 mol% đến 5 mol% P₂O₅, từ 5 mol% đến 11 mol% Li₂O nhỏ hơn hoặc bằng 0,2 mol% SnO₂, và từ 0,5 mol% đến 6,5 mol% các cation oxit hoá trị hai. Vật phẩm thủy tinh có tỷ lệ mol giữa Al₂O₃:(R₂O + RO) lớn hơn hoặc bằng 0,9, trong đó R₂O là tổng cộng của các oxit kim loại kiềm tính theo mol% và RO là tổng cộng của các cation oxit hoá trị hai tính theo mol%. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị điện tử tiêu dùng.



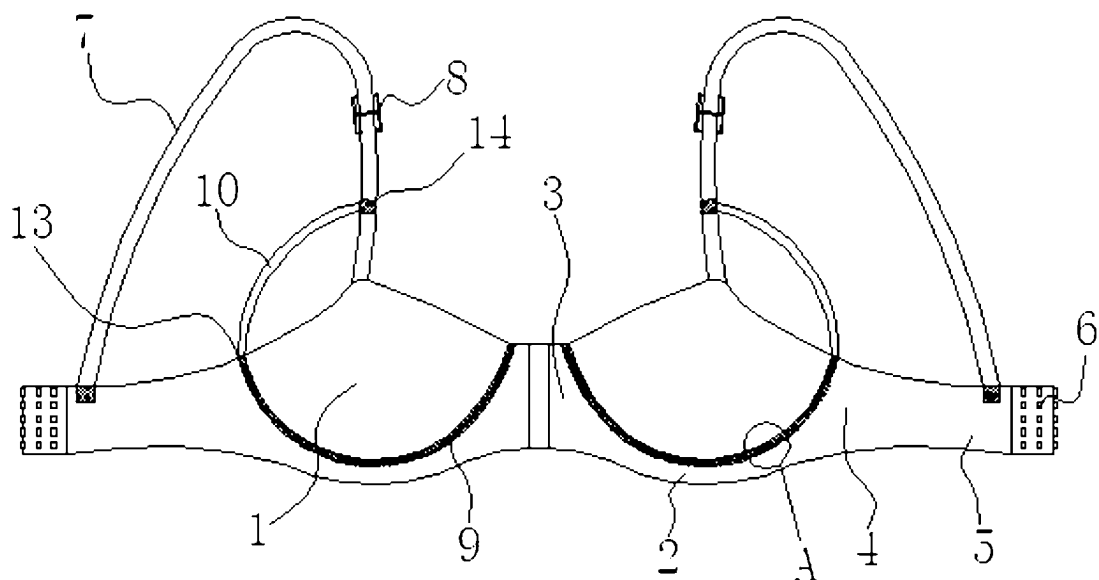
- (11) **65281**
 (21) 1-2019-02978 (51)⁸ **A41C 3/12**
 (22) 22.05.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/085300 22.05.2017 (87) WO2018/090590 24.05.2018
 (30) 201611031212.1 18.11.2016 CN
 (75) HE, DANTONG (CN)

No.16, Lane 7, Xinyuan Village, Yanbu, Dali Town, Nanhai District Foshan, Guangdong 528200, P.R.China

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **ÁO LÓT NGỰC KHÔNG GỌNG**

(57) Sáng chế đề cập đến áo lót ngực không gọng bao gồm hai cúp áo, phần chân ngực, miếng vải chéo, các phần cánh, các dây lưng và các dây vai. Hai cúp áo được nối với nhau bằng miếng vải chéo. Phần chân ngực được bố trí ở bên dưới cúp áo. Các phần đường may điều được bố trí ở phần nối dây giữa cúp áo và phần chân ngực và kéo dài dọc theo các mép của cúp áo. Các đường bo mềm được may ở trong các phần đường may điều. Phần khung được bố trí ở bên trong miếng vải chéo. Các phần cánh được bố trí ở cả hai đầu của phần chân ngực. Các dây lưng được nối với các phần cánh. Các khoá cài sau lưng có dạng móc-và-khuyết được bố trí ở trên các dây lưng. Một đầu của dây vai được nối với phần trên của cúp áo, và đầu còn lại của dây vai được nối với dây lưng.



- (11) **65282**
 (21) 1-2019-02982 (51)⁸ **B65G 1/04**
 (22) 21.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/041857 21.11.2017 (87) WO2018/097139 31.05.2018
 (30) 2016-230456 28.11.2016 JP
 (71) DAIFUKU CO., LTD. (JP)

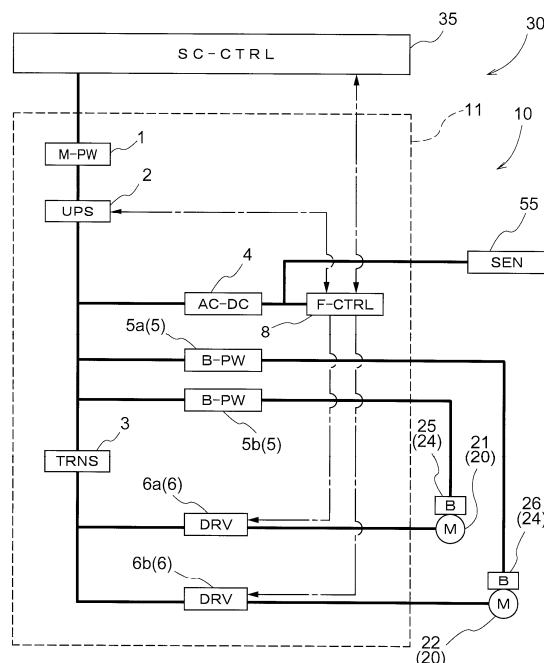
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5550012 (JP)

(72) SHIINO Makoto (JP), TAGUCHI Kazuhiro (JP), MIYAMOTO Masaya (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) THIẾT BỊ CHUYỂN DỜI VẬT PHẨM

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chuyển dời vật phẩm mà được tạo kết cấu để sự cố sập tải trọng khó xảy ra ngay cả khi có sự cố mất điện trong quá trình hoạt động chuyển dời của một hoặc nhiều vật phẩm. Thiết bị chuyển dời vật phẩm (10) bao gồm: một hoặc nhiều bộ truyền động bộ phận đỡ (20) để nhô và rút bộ phận đỡ (37) dùng cho một hoặc nhiều vật phẩm (B) cần được đỡ bởi bộ phận đỡ giữa vị trí rút và vị trí nhô; bộ điều khiển bộ phận đỡ (8); và nguồn cấp điện chính (1) để nhận nguồn điện để cấp điện đến một hoặc nhiều bộ truyền động bộ phận đỡ (20) và bộ điều khiển bộ phận đỡ (8). Thiết bị chuyển dời vật phẩm (10) còn bao gồm nguồn cấp điện phụ (2) để cấp điện đến một hoặc nhiều bộ truyền động bộ phận đỡ (20) và bộ điều khiển bộ phận đỡ (8) nếu điện năng đang được cấp đến nguồn cấp điện chính (1) bị ngắt. Nếu xảy ra sự cố mất điện mà trong đó điện năng đang được cấp đến nguồn cấp điện chính (1) bị ngắt, bộ điều khiển bộ phận đỡ (8) ưu tiên thực hiện hoạt động truyền động của một hoặc nhiều bộ truyền động bộ phận đỡ (20) để nhô hoặc rút bộ phận đỡ (37), bằng cách sử dụng điện năng của nguồn cấp điện phụ (2).



- (11) **65283**
(21) 1-2019-02983 (51)⁸ **C22C 38/00**, C21D 8/12, C22C 38/06, 38/60, H01F 1/147
(22) 15.11.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/JP2017/041113 15.11.2017 (87) WO2018/097006 31.05.2018
(30) 2016-229113 25.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.06.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011, JP
(72) NAKAJIMA Hiroaki (JP), UESAKA Masanori (JP), ZAIZEN Yoshiaki (JP), OKUBO Tomoyuki (JP), ODA Yoshihiko (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **TẤM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN KHÔNG ĐƯỢC ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép kỹ thuật điện không được định hướng có tổn hao sắt thấp mà gần như không chứa Al và chứa các lượng Si và Mn lớn. Tấm thép kỹ thuật điện không được định hướng được bộc lộ có hợp phần hóa học chứa C: 0,0050% hoặc ít hơn, Si: 2,0% đến 6,0%, Mn: 1,0% đến 3,0%, P: 0,20% hoặc ít hơn, S: 0,0050% hoặc ít hơn, N: 0,0050% hoặc ít hơn, và Al: 0,0050% hoặc ít hơn, với phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi, mà trong đó các nitrua Si-Mn có đường kính trung bình từ 50 nm đến 500 nm, có mật độ số lượng là $1/\mu\text{m}^3$ hoặc ít hơn.

- (11) **65284**
 (21) 1-2019-02985 (51)⁸ **B65D 47/06**
 (22) 07.12.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/043945 07.12.2017 (87) WO2018/105687 14.06.2018
 (30) 2016-238188 08.12.2016 JP
 (71) FUJIMORI KOGYO CO., LTD. (JP)

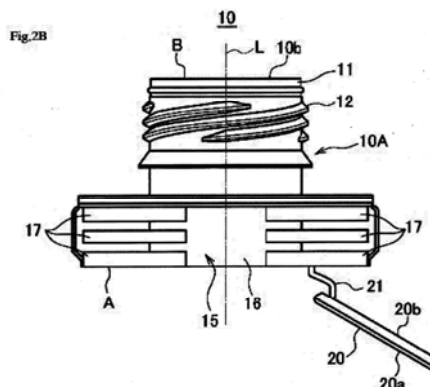
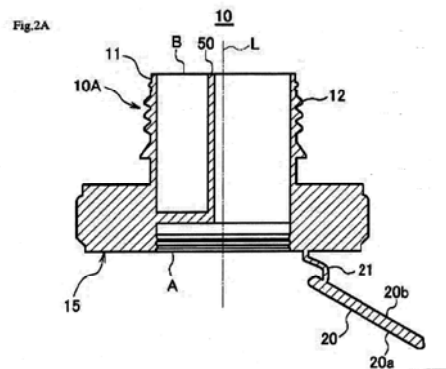
1-23-7, Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1600023 (JP)

(72) ONO, Matsutaro (JP)

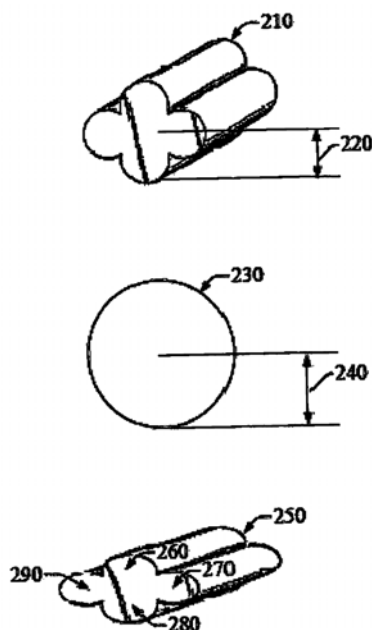
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VÒI RÓT, KẾT CẤU GHEP ĐÔI GIỮA VÒI RÓT VÀ BỘ PHẬN RÓT**

(57) Sáng chế đề cập đến vòi rút và bộ phận rút mà làm cho có thể dễ dàng ghép đôi vòi rút của vật chứa dự trữ và bộ phận rút mà cấu thành nên vật chứa bao gói, và ngăn không cho vòi rút mà được ăn khớp vào bộ phận rút tách ra khỏi bộ phận rút trong khi truyền hỗn hợp từ vật chứa dự trữ vào vật chứa bao gói. Vấn đề này được giải quyết bởi vòi rút (10) mà được sử dụng cho vật chứa dự trữ (1) lưu trữ hỗn hợp để làm đầy lại vật chứa bao gói (30) có bộ phận rút (40) bao gồm vòi (43), và bao gồm thân chính vòi (10A) bao gồm phần rút dạng ống (11) với rãnh (10b) để cho phép hỗn hợp đi qua đó được tạo ra ở phía bên trong, và phần được gắn (15) có thể gắn vào vật chứa ở phía đầu này (A) theo hướng kéo dài của phần rút dạng ống (11). Phần rút dạng ống (11) bao gồm thanh dẫn (50) mà nhô ra từ thành phía trong của rãnh (10b) về phía trung tâm, kéo dài theo hướng tương ứng với hướng kéo dài của phần rút dạng ống (11), và dẫn hướng phần rút dạng ống (11) theo hướng kéo dài của vòi (43).



- (11) **65285**
- (21) 1-2019-02986 (51)⁷ **C10G 2/00**
- (22) 10.11.2016 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2016/000112 10.11.2016 (87) WO2018/088986 17.05.2018
- (71) GREYROCK TECHNOLOGY LLC (US)
2020 L Street, Suite 102 Sacramento, California 95811-4260, United States of America
- (72) SCHUETZLE, Robert (US), SCHUETZLE, Dennis (US)
- (74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)
- (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỖ HỢP HYDROCACBON VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT NHIÊN LIỆU ĐIEZEN
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hỗn hợp hydrocacbon và hệ thống sản xuất nhiên liệu điezen. Quy trình sản xuất hỗn hợp hydrocacbon gồm các bước: a) khử chất xúc tác tại chỗ trong bình phản ứng tầng cố định; b) cho phản ứng khí cấp mà chứa hydro và cacbon monoxit với chất xúc tác để sản xuất dòng sản phẩm hydrocacbon, trong đó dòng sản phẩm hydrocacbon bao gồm các khí nhẹ, nhiên liệu điezen và sáp, và trong đó phần nhiên liệu điezen được sản xuất mà không yêu cầu việc xử lý bằng hydro cho sáp, và trong đó chất xúc tác bao gồm một hoặc nhiều kim loại được kết tủa trên chất mang gamma nhôm oxit với lượng lớn hơn khoảng 5 phần trăm theo trọng lượng, và trong đó platin hoặc reni được chứa trong chất mang với lượng nằm trong khoảng từ khoảng 0,01 phần trăm theo trọng lượng đến khoảng 2 phần trăm theo trọng lượng làm chất hoạt hóa, và trong đó chất xúc tác có đường kính lỗ xốp của bề mặt nằm trong khoảng từ 100 đến 150 Ångstrom, đường kính lỗ xốp của lớp dưới bề mặt nằm trong khoảng từ 10 đến 30 Ångstrom, cường độ chịu nén lớn hơn khoảng 31bs./mm (xấp xỉ 0,013kN/mm), bán kính hạt hiệu dụng trung bình nhỏ hơn khoảng 600 micrômet, và diện tích bề mặt BET lớn hơn khoảng 100m²/g, và trong đó nhiên liệu điezen bao gồm nhiều hơn khoảng 70% các hydrocacbon C₈-C₂₄.



(11) **65286**

(21) 1-2019-02987

(22) 30.10.2017

(86) PCT/EP2017/077820 30.10.2017

(30) 16197813.5 08.11.2016 EP

(51)⁷ **G10L 19/008**

(43) 26.08.2019

(87) WO2018/086946 17.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.06.2019

(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)

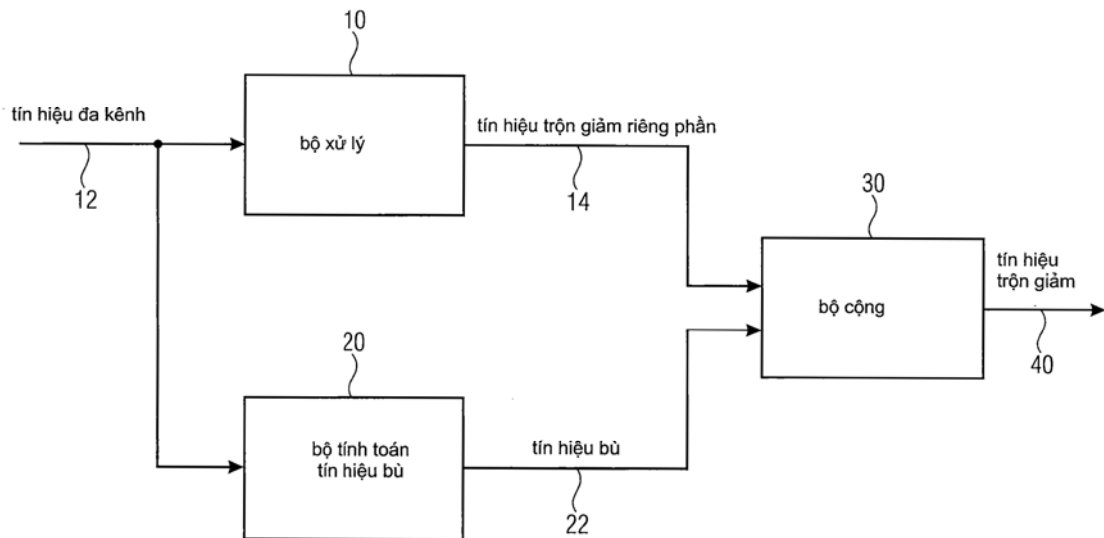
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) BORSS, Christian (DE), EDLER, Bernd (DE), FUCHS, Guillaume (FR), BUETHE, Jan (DE), DISCH, Sascha (DE), GHIDO, Florin (RO), BAYER, Stefan (AT), MULTRUS, Markus (DE)

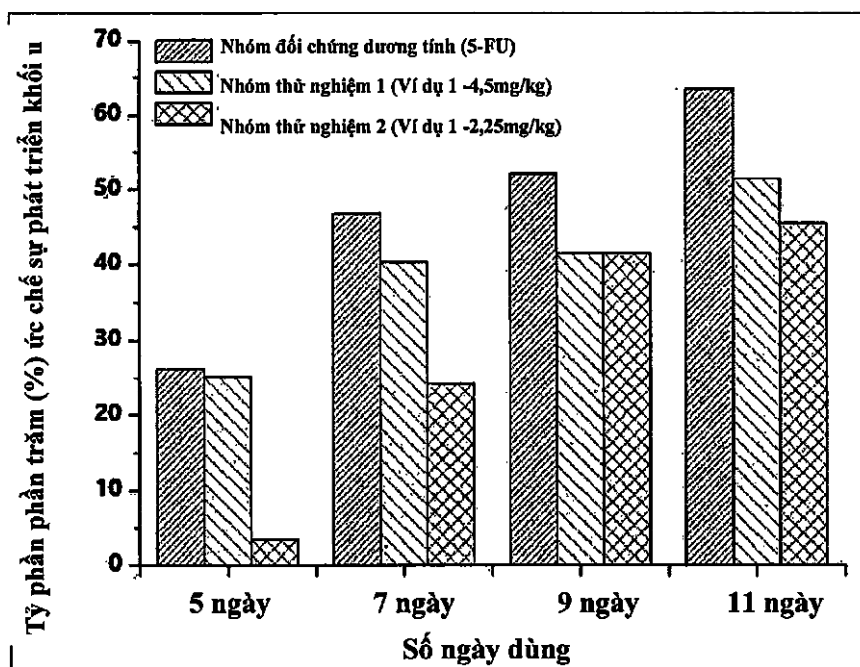
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) BỘ TRỘN GIẢM, PHƯƠNG PHÁP TRỘN GIẢM, BỘ MÃ HÓA ĐA KÊNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ĐA KÊNH, HỆ THỐNG XỬ LÝ ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH

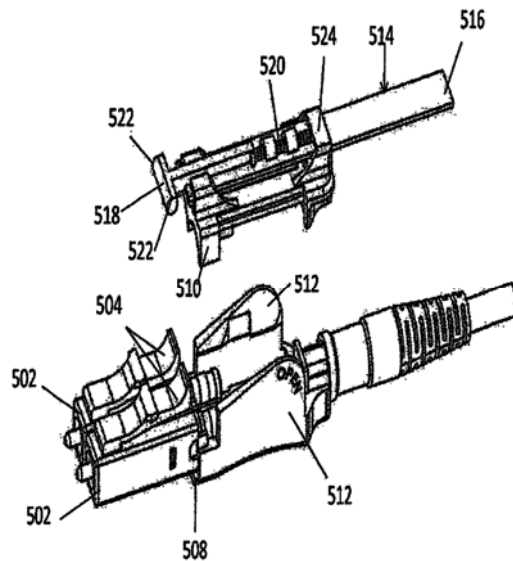
(57) Sáng chế đề cập đến bộ trộn giảm, phương pháp trộn giảm, bộ mã hóa đa kênh, phương pháp mã hóa tín hiệu đa kênh, hệ thống xử lý âm thanh và phương pháp xử lý tín hiệu âm thanh. Bộ trộn giảm để trộn giảm ít nhất hai kênh của tín hiệu đa kênh (12) có hai hoặc nhiều hơn hai kênh, bao gồm: bộ xử lý (10) để tính toán tín hiệu trộn giảm riêng phần (14) từ ít nhất hai kênh; bộ tính toán tín hiệu bù (20) để tính toán tín hiệu bù từ tín hiệu đa kênh (12), tín hiệu bù (22) khác tín hiệu trộn giảm riêng phần (14); và bộ cộng (30) để cộng tín hiệu trộn giảm riêng phần (14) và tín hiệu bù (22) để thu được tín hiệu trộn giảm (40) của tín hiệu đa kênh.



- (11) **65287**
- (21) 1-2019-02989 (51)⁷ **A61K 33/36**, 31/285
- (22) 04.12.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/014083 04.12.2017 (87) WO2018/105973 14.06.2018
- (30) 10-2016-0164595 05.12.2016 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.06.2019
- (71) CHEMAS CO., LTD. (KR)
3rd Fl. 502, Bongeunsa-ro, Gangnam-gu, Seoul 06163, Republic of Korea
- (72) BAE, Ill Ju (KR), LIAN, Zenglin (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **DUỐC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT DẠNG ĐA HÌNH TINH THỂ CỦA TETRAARSEN HEXOXIT ĐỂ NGĂN NGỪA HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ GAN**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh ung thư gan và phương pháp bào chế dược phẩm này, dược phẩm này chứa tetraarsen hexoxit trong đó hàm lượng của hợp chất dạng đa hình tinh thể a của tetraarsen hexoxit (As_4O_6 -a) với lượng bằng 99% hoặc nhiều hơn. Dược phẩm theo sáng chế có tác dụng ức chế sự tăng sinh tuyệt vời và như vậy có thể hữu ích làm thuốc chống ung thư.



- (11) **65288**
- (21) 1-2019-02990 (51)⁷ **G02B 6/38**
- (22) 05.12.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/064643 05.12.2017 (87) WO2018/111617 21.06.2018
- (30) 62/430,067 05.12.2016 US
- 62/430,560 06.12.2016 US
- 62/452,147 30.01.2017 US
- 62/457,150 09.02.2017 US
- 62/546,920 17.08.2017 US
- 15/720,980 29.09.2017 US
- (71) SENKO ADVANCED COMPONENTS, INC. (US)
450 Donald Lynch Blvd., Unit D, Marlborough, Massachusetts 01752, United States of America
- (72) GNIADEK, Jeffrey (US), WONG, Kimman (HK), TAKANO, Kazuyoshi (JP), MA, Siu Kei (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **ĐẦU NỐI, BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ HỆ THỐNG MẠNG**
- (57) Sáng chế đề xuất đầu nối, bộ phận tiếp nhận và hệ thống mạng. Hệ thống mạng này bao gồm: đầu nối bao gồm vỏ bao gồm rãnh chạy ngang trên bề mặt của vỏ; và then đẩy-kéo bao gồm rãnh bù, trong đó then đẩy-kéo này được nối theo cách tháo ra được với vỏ; và bộ phận tiếp nhận bao gồm một hoặc nhiều cổng để tiếp nhận đầu nối, một hoặc nhiều cổng này có bộ phận neo có thể hoán đổi có phần thứ nhất và phần thứ hai; trong đó rãnh này được tạo kết cấu để tiếp nhận phần thứ nhất của bộ phận neo có thể hoán đổi khi đầu nối được lồng vào trong chi tiết tiếp nhận, và trong đó rãnh bù được tạo kết cấu để tiếp nhận phần thứ hai của bộ phận neo có thể hoán đổi khi đầu nối được lồng vào trong chi tiết tiếp nhận, then đẩy-kéo được tạo kết cấu để nhả phần thứ hai của bộ phận neo có thể hoán đổi ra khỏi rãnh bù khi then đẩy-kéo này dịch chuyển theo hướng rời xa đầu nối, nhờ đó nhả phần thứ nhất của bộ phận neo có thể hoán đổi ra khỏi rãnh của đầu nối.



- (11) **65289**
 (21) 1-2019-02992 (51)⁷ **G03B 13/34**, 5/06, 3/10, H04N 5/232
 (62) 1-2018-04371
 (22) 08.02.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/001369 08.02.2017 (87) WO2017/155214 14.09.2017
 (30) 10-2016-0029137 10.03.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.10.2018

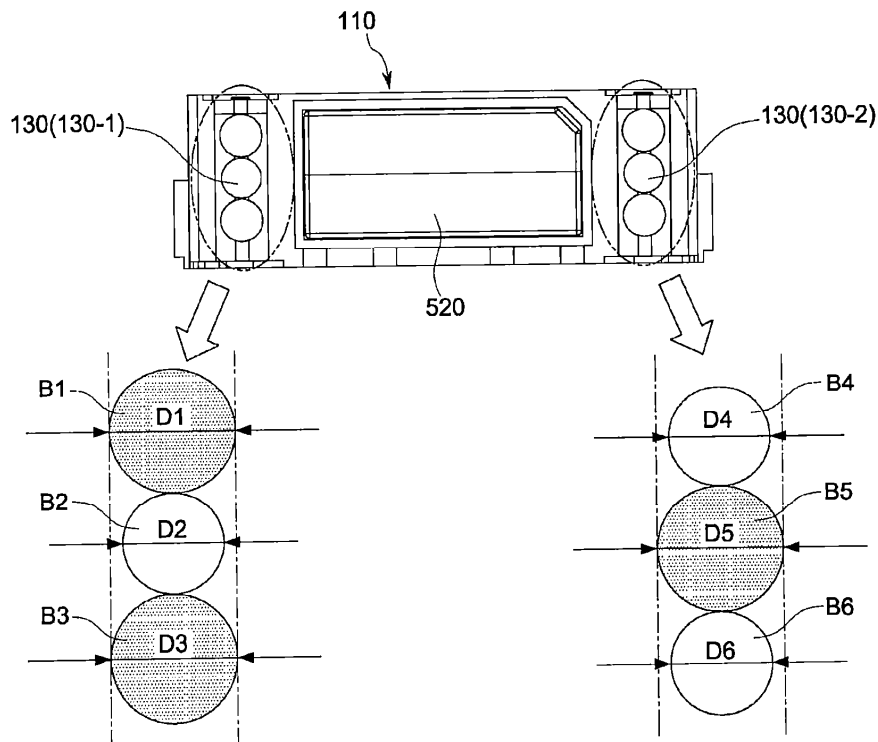
(71) JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, cheongju-si, chungcheongbuk-do (zip-code 28139), Republic of Korea

(72) KANG, Il Kyu (KR), KIM, Hee Seung (KR), KIM, In Soo (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MÔĐUN CAMERA

(57) Sáng chế đề cập đến môđun camera bao gồm thiết bị điều tiêu tự động bằng cấu trúc đỡ ba vị trí, thiết bị này bao gồm khung thứ nhất có nam châm, khung thứ hai có cuộn dây AF được tạo kết cấu để dịch chuyển khung thứ nhất theo hướng trục quang; và nhiều quả cầu nằm giữa khung thứ nhất và khung thứ hai để duy trì trạng thái cách nhau của khung thứ nhất và khung thứ hai, trong đó trong số các quả cầu thì ba quả cầu có kích thước lớn hơn các quả cầu còn lại.



(11) **65290**

(21) 1-2019-02996

(51)⁷ **G01B 11/255**, 11/00, 11/08

(22) 06.06.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.06.2019

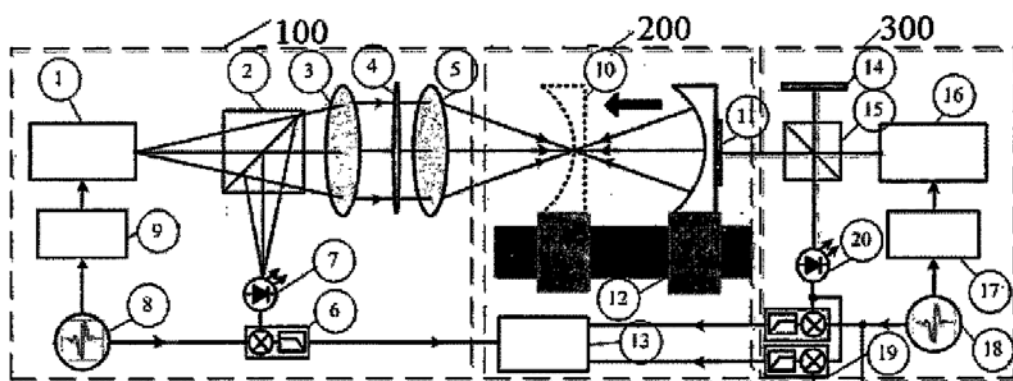
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

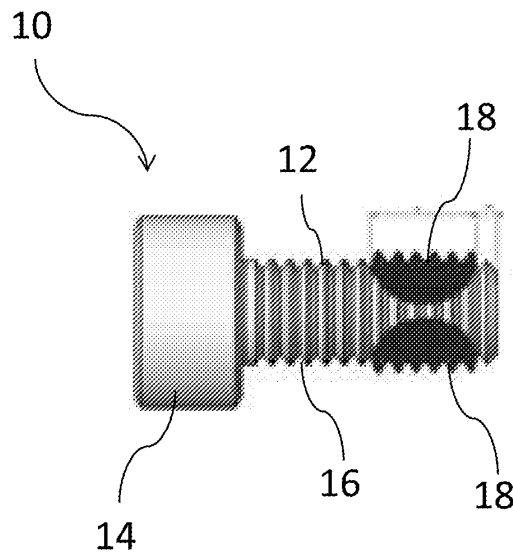
(72) Vũ Thanh Tùng (VN), Vũ Toàn Thắng (VN)

(54) **HỆ THỐNG ĐO BÁN KÍNH BẰNG PHƯƠNG PHÁP QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đo bán kính bao gồm: cụm đồng tiêu gồm nguồn laze bán dẫn (1) phân cực thẳng, bước sóng 532 nm được điều biến tần số bằng cách điều biến nguồn điện nuôi cho laze bán dẫn. Nguồn nuôi cho laze bao gồm hai thành phần, thành phần một chiều và thành phần xoay chiều điều biến. Thành phần xoay chiều điều biến được phát ra từ bộ tạo tín hiệu điện hàm sin (8), tín hiệu điều biến phát ra từ bộ tạo tín hiệu điện hàm sin (8) kết hợp với tín hiệu một chiều từ bộ điều khiển của laze (9) và được cấp cho nguồn laze bán dẫn (1), tín hiệu điều biến được điều chỉnh để đạt được tần số điều biến khoảng 100 kHz. Tín hiệu thu được trên cảm biến (7) có cường độ bằng cường độ chùm laze phản xạ từ bề mặt đo và tần số f được điều biến xung quanh giá trị tần số trung tâm f_0 . Cụm mang chi tiết đo (200) bao gồm cụm gá lắp chi tiết quang (111), cụm vi chỉnh (222) và hệ sóng trượt đệm khí (12). Giao thoa kế (300) đo dịch chuyển sử dụng kỹ thuật điều biến tần số bao gồm nguồn laze (16) được điều biến bằng cách cấp dòng điều biến dạng sin từ bộ tạo hàm chuẩn (18) qua bộ điều khiển (17). Chùm laze đi qua lăng kính chia chùm (15) thành hai phần đi vào hai gương (11 và 14). Gương (11) được gắn vào chi tiết đo (10) và chuyển động cùng chi tiết đo (10). Sau khi phản xạ trên hai gương, hai chùm kết hợp lại tại lăng kính chia chùm (15), giao thoa với nhau và được thu bằng cảm biến (20). Hai bộ trích xuất đồng bộ (19) nhận tín hiệu chuẩn phát từ bộ tạo hàm chuẩn (18) với tín hiệu từ cảm biến (20) để trích xuất hai thành phần điều hòa liên tiếp.



- (11) **65291**
- (21) 1-2019-02997 (51)⁸ **F16B 39/22**
- (22) 03.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/059886 03.11.2017 (87) WO2018/089263 17.05.2018
- (30) 62/420,395 10.11.2016 US
- 15/801,902 02.11.2017 US
- (71) NYLOK LLC (US)
15260 Hallmark Court, Macomb, MI 48042, United States of America
- (72) Gregory ALAIMO (US), Tadashi CAMEY (US), Robin F. MONAHAN (US)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) DỤNG CỤ KẸP CÓ REN CÓ NHIỀU MIẾNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO DỤNG CỤ KẸP CÓ REN CÓ NHIỀU MIẾNG
- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ kẹp có ren có nhiều miếng bao gồm thân có phần ren và hai hoặc nhiều miếng polyme được bố trí trên thân. Hai hoặc nhiều miếng polyme được tạo kết cấu để nôm sát vào bộ phận có ren đối tiếp nhằm làm tăng sự tiếp xúc giữa các phần ren không bọc của thân và bộ phận có ren đối tiếp để chống lại sự tuột ra khỏi bộ phận có ren đối tiếp. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp chế tạo dụng cụ kẹp có ren có nhiều miếng bao gồm bước định vị hai hoặc nhiều vôi để phân phối vật liệu làm miếng ở các vị trí tương ứng với các vị trí miếng mong muốn trên thân, vận chuyển thân qua hai hoặc nhiều vôi, và phân phối vật liệu làm miếng từ mỗi vôi lên trên thân để tạo ra hai hoặc nhiều miếng polyme trên thân này.



(11) **65292**
 (21) 1-2019-02998 (51)⁸ **F16B 39/22**
 (22) 03.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/059847 03.11.2017 (87) WO2018/089258 17.05.2018
 (30) 62/420,367 10.11.2016 US
 15/801,800 02.11.2017 US

(71) NYLOK LLC (US)

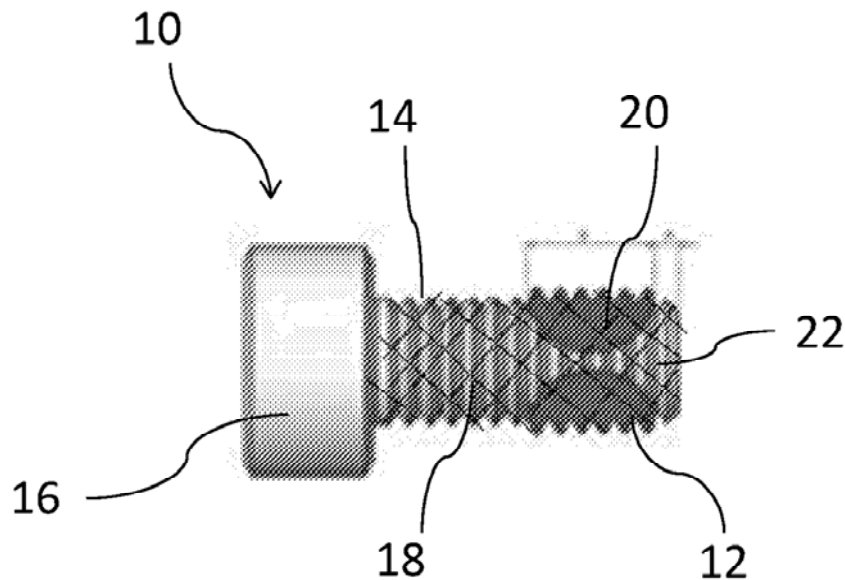
15260 Hallmark Court, Macomb, MI 48042, United States of America

(72) Gregory ALAIMO (US), Tadashi CAMEY (US), Robin F. MONAHAN (US)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) DỤNG CỤ KẸP CÓ REN CÓ CƠ CẤU KHÓA LAI VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO DỤNG CỤ KẸP CÓ REN CÓ CƠ CẤU KHÓA LAI

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ kẹp có ren có cơ cấu khóa lai bao gồm thân có phần ren, cơ cấu khóa thứ nhất được bố trí trên phần ren, và cơ cấu khóa thứ hai được bố trí trên phần ren mở rộng trên cơ cấu khóa thứ nhất. Cơ cấu khóa thứ nhất tạo ra cường độ giữ chính trong lần sử dụng ban đầu của dụng cụ kẹp có ren và cơ cấu khóa thứ hai tạo ra cường độ giữ chính trong các lần sử dụng tiếp theo của dụng cụ kẹp có ren. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp chế tạo dụng cụ kẹp có ren bao gồm bước phủ vật liệu làm cơ cấu khóa thứ nhất trên thân và phủ vật liệu làm cơ cấu khóa thứ hai lên trên vật liệu làm cơ cấu khóa thứ nhất trên thân.



- (11) **65293**
(21) 1-2019-03004 (51)⁷ **A61K 39/395**
(62) 1-2012-00880
(22) 22.10.2010 (43) 26.08.2019
(86) PCT/US2010/053686 22.10.2010 (87) WO2011/050242 28.04.2011
(30) 61/254,474 23.10.2009 US

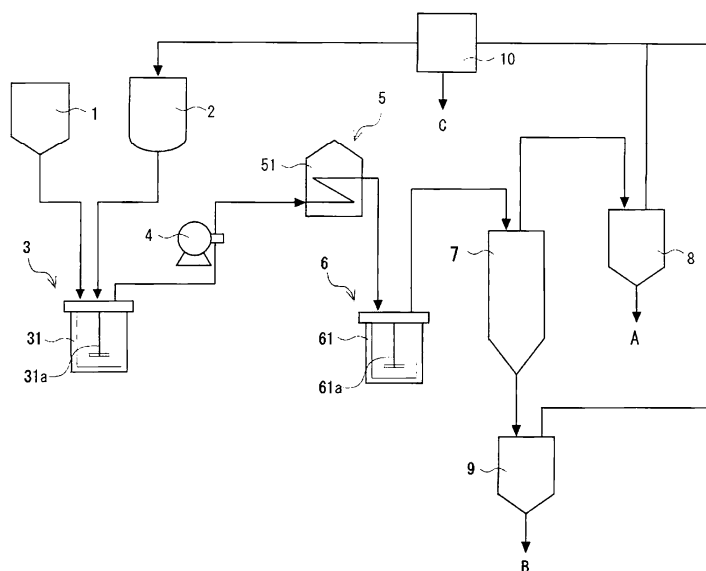
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.03.2012

- (71) 1. MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
The Takeda Oncology Company, 40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139,
United States of America
2. AMGEN BRITISH COLUMBIA INC. (CA)
7990 Enterprise Street, Burnaby, BC V5A 1V7, Canada
(72) NAM, Samuel, S. (US), GREENFIELD, Edward, A. (US), BABCOOK, John (US),
O'KEEFE, Theresa (US), QIN, Shixin (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHÂN TỬ KHÁNG THỂ KHÁNG GUANYLYL XYCLAZA C (GCC) VÀ DƯỢC
PHẨM CHỨA PHÂN TỬ KHÁNG THỂ NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến phân tử kháng thể gắn kết với GCC, cũng như các phân tử liên
quan, ví dụ, các axit nucleic mã hóa các phân tử kháng thể này, các dược phẩm, và các
phương pháp liên quan, ví dụ, các phương pháp chữa bệnh và chẩn đoán bệnh.

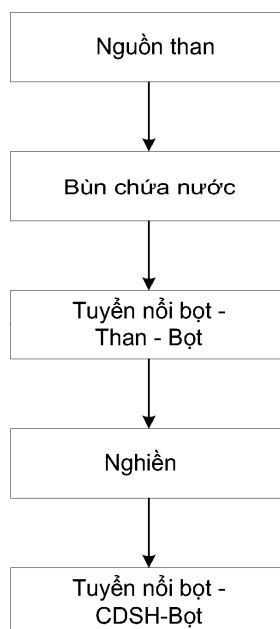
- (11) **65294**
 (21) 1-2019-03007 (51)⁸ **B09B 3/00, 5/00**
 (22) 15.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/033580 15.09.2017 (87) WO2018/088032 17.05.2018
 (30) 2016-220129 11.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.06.2019

- (71) KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
 2-4, Wakinoama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 JAPAN
 (72) Koji SAKAI (JP), Shigeru KINOSHITA (JP), Takuya YOSHIDA (JP), Noriyuki OKUYAMA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHẦN CHIẾT SINH KHỐI VÀ THIẾT BỊ TẠO RA PHẦN CHIẾT SINH KHỐI
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất phần chiết sinh khối, mà có chi phí tương đối thấp và có thể được sử dụng dưới dạng nguồn, ví dụ, nhiên liệu. Phương pháp sản xuất phần chiết sinh khối bao gồm các bước: trộn phần chiết sinh khối với dung môi; rửa lắng thành phần phần chiết sinh khối mà có thể hòa tan trong dung môi từ phần chiết sinh khối trong bùn than thu được sau khi trộn; phân tách dung dịch thu được sau khi rửa lắng bao gồm thành phần phần chiết sinh khối được hòa tan trong dung môi, từ bùn than; và bay hơi dung môi từ dung dịch được phân tách. Phương pháp sản xuất phần chiết sinh khối tốt hơn là còn bao gồm bước thu gom dung môi được bay hơi, dung môi được thu gom được sử dụng trong việc trộn. Trong việc thu gom, dung môi tốt hơn là còn được thu gom từ chất kết tủa dạng rắn thu được sau khi phân tách gồm có thành phần không hòa tan trong dung môi. Dung môi được thu gom tốt hơn là phải trải qua việc chưng cất phân đoạn trước khi trộn với phần chiết sinh khối. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị tạo ra phần chiết sinh khối.

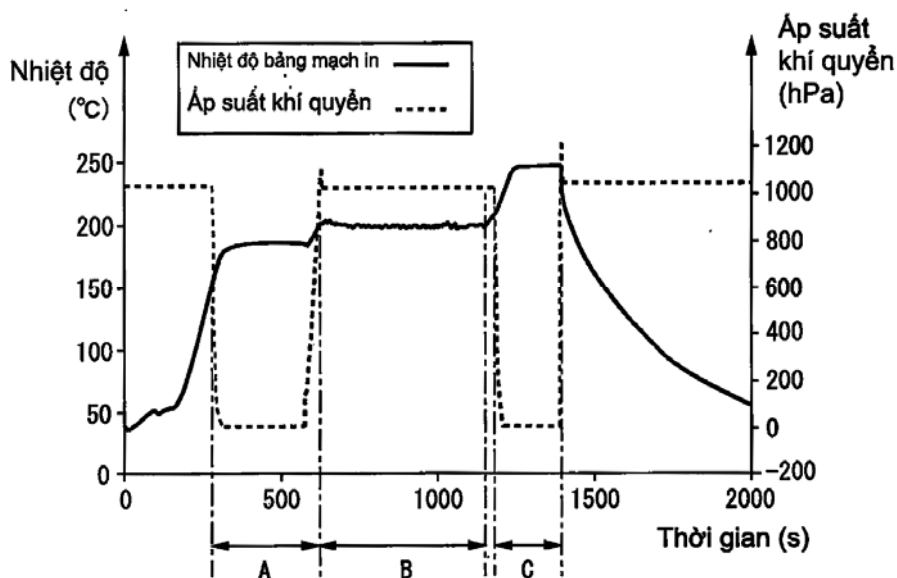


- (11) **65295**
- (21) 1-2019-03010 (51)⁸ **B01D 25/28**, B03D 1/02, 1/08, B07C 5/12, C10L 1/32, 9/08, C10G 1/00
- (22) 10.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/061168 10.11.2017 (87) WO2018/089840 A1 17.05.2018
- (30) 62/421,128 11.11.2016 US
- (71) EARTH TECHNOLOGIES USA LIMITED (US)
3757 State Street, Suite 2A, Santa Barbara, California 93105, United States of America
- (72) James S. SWENSEN (US), Simon K. HODSON (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (54) HẠT HYĐROCACBON DẠNG RẮN CÓ NGUỒN GỐC TỪ THAN VÀ QUY TRÌNH THU ĐƯỢC HẠT HYĐROCACBON DẠNG RẮN CÓ NGUỒN GỐC TỪ THAN
- (57) Sáng chế đề cập đến các hạt hydrocacbon dạng rắn có nguồn gốc từ than là các hạt rời rạc của chất chứa cacbon có nguồn gốc từ than có cỡ hạt nhỏ hơn khoảng 10 μm mà về cơ bản không có chất khoáng vốn có hoặc bị cuốn theo. Các hạt có cỡ hạt trung bình nằm trong khoảng từ 1 μm đến 8 μm. Các hạt của chất chứa cacbon có nguồn gốc từ than được nghiền đến cỡ gần giống cỡ của chất khoáng có nguồn gốc từ than vốn có trong nguồn than để giải phóng các hạt chất khoáng có nguồn gốc từ than vốn có cho các hạt của chất chứa cacbon và các hạt của chất khoáng là các hạt dạng rắn có thể phân tách và rời rạc. Sau khi phân tách, nhỏ hơn 1,5 % trọng lượng các hạt chất khoáng có nguồn gốc từ than riêng biệt được kết hợp với các hạt rời rạc của chất chứa cacbon có nguồn gốc từ than. Các hạt của chất hydrocacbon dạng rắn có nguồn gốc từ than được pha trộn với nhiên liệu hydrocacbon dạng lỏng hoặc dạng khí được tạo từ nguồn nhiên liệu hydrocacbon hai pha.



- (11) **65296**
 (21) 1-2019-03012 (51)⁷ **H05K 3/34**, B23K 1/00, 1/008, 3/06, 31/02, 35/26, C22C 13/00
 (22) 06.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/039984 06.11.2017 (87) WO2018/096917 31.05.2018
 (30) 2016-226419 22.11.2016 JP
 (71) SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
 23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan
 (72) KAKUISHI Mamoru (JP), UKAI Ryuji (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP HÀN

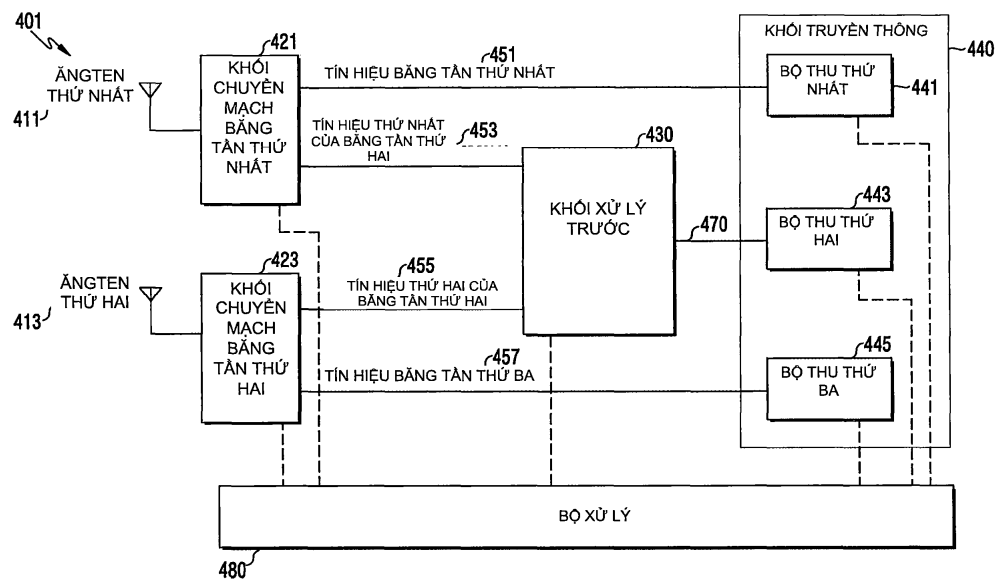
(57) Sự khuếch tán chất hàn được ngăn ngừa ở thời điểm hồi lưu và các màng oxit được tạo ra trên các bề mặt của chất hàn hoặc các điện cực được loại bỏ hoàn toàn. Phương pháp hàn theo sáng chế bao gồm các bước: gắn kem hàn vào điện cực trên bảng mạch in và lắp linh kiện điện tử trên kem hàn, bay hơi chất trợ dung không có phần dư được chứa trong kem hàn bằng cách gia nhiệt bảng mạch in trong khoang được thiết lập ở trạng thái chân không và gần 180 độ C ở thời điểm trước gia nhiệt (khoảng A), loại bỏ các màng oxit được tạo ra trên điện cực và tương tự bằng cách gia nhiệt bảng mạch in trong khoang được thiết lập là trạng thái khí quyển axit fomic và nhiệt độ khoảng 200 độ C ở thời điểm khử (khoảng B), và làm nóng chảy bột hàn được chứa trong kem hàn bằng cách gia nhiệt bảng mạch in trong khoang được thiết lập là trạng thái chân không và nhiệt độ là 250 độ C ở thời điểm gia nhiệt chính (khoảng C).



- (11) **65297**
 (21) 1-2019-03014 (51)⁷ **H04B 1/00**
 (22) 08.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/012571 08.11.2017 (87) WO2018/088786 17.05.2018
 (30) 10-2016-0148113 08.11.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.06.2019

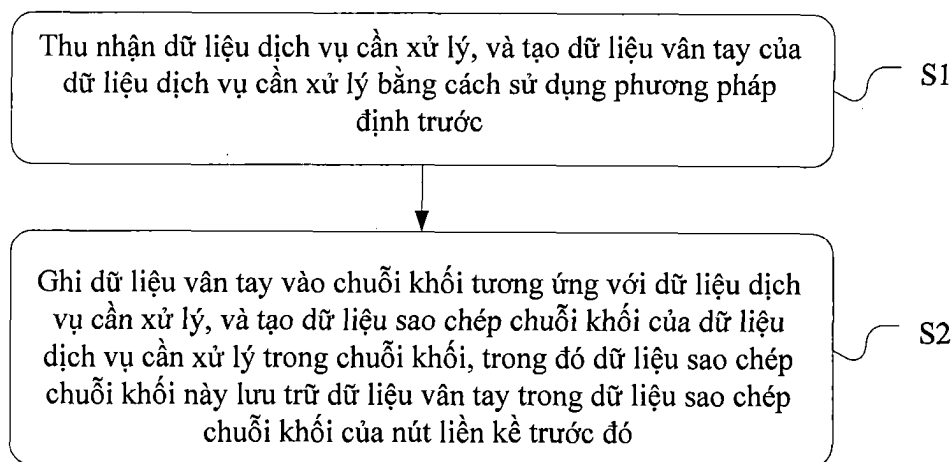
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) SONG, Seong-Jun (KR), JO, Kyung-Hwan (KR), KIM, Eun-Ji (KR), KWON, Jae-Hyun (KR), KIM, Sungjin (KR), SEO, Donginn (KR), LEE, Dohyeon (KR), LEE, Seung Chul (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ NHẬN TÍN HIỆU TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử bao gồm ăngten thứ nhất thuộc băng tần thứ nhất và băng tần thứ hai, ăngten thứ hai thuộc băng tần thứ hai và băng tần thứ ba và khối xử lý trước được tạo cấu hình để tạo ra, dựa trên việc xác định dải tần số của tín hiệu thứ nhất nhận được qua ăngten thứ nhất và dải tần số của tín hiệu thứ hai nhận được qua ăngten thứ hai thuộc băng tần thứ hai, tín hiệu được xử lý trước bằng cách kết hợp tín hiệu thứ nhất và tín hiệu thứ hai dựa vào tỷ số của hệ số trọng số, và truyền tín hiệu được xử lý trước đến bộ thu tần số vô tuyến (RF) thứ nhất.



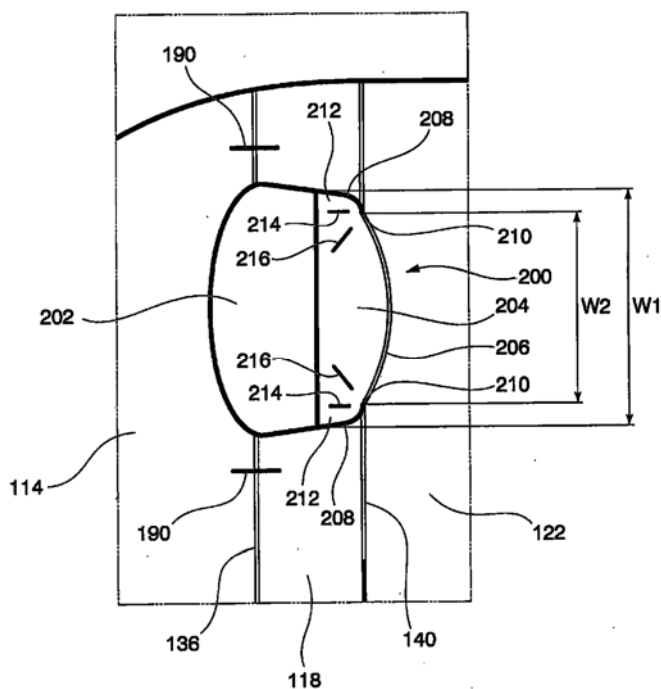
- (11) **65298**
 (21) 1-2019-03015 (51)⁷ **G06Q 20/38**
 (22) 28.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/113349 28.11.2017 (87) WO2018/103554 14.06.2018
 (30) 201611107046.9 06.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.06.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) LI, Yi (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ, VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ VÀ XÁC MINH DỮ LIỆU DỊCH VỤ
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị, và hệ thống xử lý và xác minh dữ liệu dịch vụ. Phương pháp này bao gồm các bước sau đây: thu nhận dữ liệu dịch vụ cần xử lý, và tạo dữ liệu vân tay của dữ liệu dịch vụ cần xử lý bằng cách sử dụng phương pháp định trước; và ghi dữ liệu vân tay vào chuỗi khối tương ứng với dữ liệu dịch vụ cần xử lý, và tạo dữ liệu sao chép chuỗi khối của dữ liệu dịch vụ cần xử lý trong chuỗi khối, trong đó dữ liệu sao chép chuỗi khối này lưu trữ dữ liệu vân tay trong dữ liệu sao chép chuỗi khối của nút liền kề trước đó. Theo các phương án thực hiện của sáng chế, trên tiên đề là tác động đối với quy trình xử lý gốc và hiệu năng là tương đối nhỏ, bản sao dữ liệu dịch vụ gốc được lưu trữ bằng cách nhúng dữ liệu dịch vụ gốc này trong dữ liệu vân tay và ghi dữ liệu vân tay này vào chuỗi khối. Như vậy, có thể xác minh việc dữ liệu dịch vụ có bị giả mạo hay không, và có thể đảm bảo rằng dữ liệu dịch vụ không thể bị sửa đổi, nhờ vậy cải thiện độ tin cậy và độ tin nhiệm của dữ liệu dịch vụ.



- (11) **65299**
- (21) 1-2019-03017 (51)⁷ **B65D 71/20, 71/32, 71/34**
- (22) 07.12.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/065015 07.12.2017 (87) WO2018/106865 14.06.2018
- (30) 2016-238268 08.12.2016 JP
- (71) WESTROCK PACKAGING SYSTEMS, LLC (US)
1000 Abernathy Road NE, Atlanta, GA 30328, United States of America
- (72) IKEDA, Tamio (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHÔI VÀ HỘP CÁC TÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phôi gồm có thành thứ nhất và thành thứ hai ít nhất được nối với thành thứ nhất này qua đường gập panen thứ nhất, trong đó panen thứ nhất có chi tiết giữ vật phẩm để giữ vật phẩm, trong đó chi tiết giữ vật phẩm bao gồm miệng nhận vật phẩm để nhận một phần của vật phẩm này và tai đỡ lõm được tạo ra nhô ra về phía lỗ nhận vật phẩm này, trong đó phần đầu đế của tai đỡ lõm được nối với thành thứ nhất này qua đường gập tai; và trong đó độ rộng (W2) của đế của tai đỡ lõm nhỏ hơn hoặc bằng độ rộng tối đa (W1) của tai đỡ lõm đã nêu.



(11) **65300**

(21) 1-2019-03018

(51)⁷ **B65G 47/00**

(22) 06.06.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.06.2019

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐẤT VIỆT (VN)**

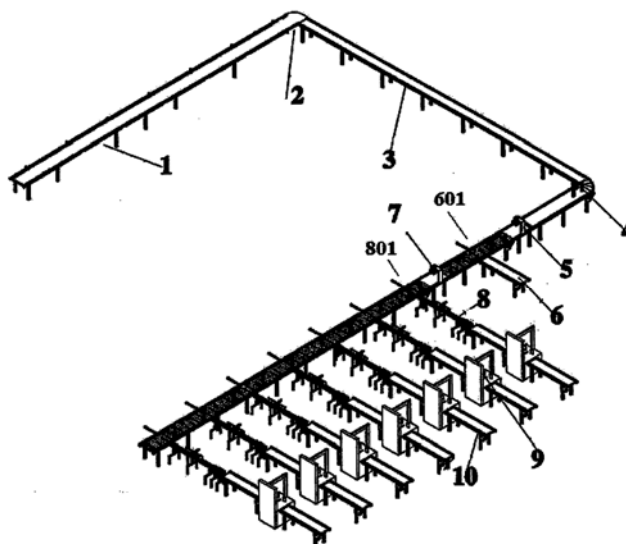
Thôn Tràng Bảng 2, xã Tràng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(72) Nguyễn Duy Tấn (VN), Nguyễn Quang Toàn (VN), Lương Quang Phú (VN)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **HỆ THỐNG PHÂN LOẠI TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân loại tự động phù hợp dùng để phân loại tự động sản phẩm là các sản phẩm có dạng tấm, ngói gạch hoặc các cấu kiện xây dựng tương tự, hệ thống này bao gồm: khoang phân loại màu để phân loại sản phẩm theo màu sắc của chúng, trong đó khoang phân loại màu này được tạo ra là khoang kín không cho ánh sáng tự nhiên lọt vào; đèn chiếu ánh sáng chuẩn được bố trí bên trong khoang phân loại màu để chiếu ánh sáng chuẩn đồng đều trên bề mặt của sản phẩm nêu trên; camera được bố trí bên trong khoang phân loại màu nêu trên thực hiện chụp ảnh ít nhất là một phần bề mặt của sản phẩm để thu được màu sắc của sản phẩm, và so sánh màu sắc thu được này với các màu sắc chuẩn được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu để phân loại tự động sản phẩm dựa trên kết quả so sánh với các màu sắc chuẩn tương ứng, trong đó các sản phẩm sẽ được phân loại trong cùng một nhóm nếu màu sắc của chúng gần với một màu sắc chuẩn tương ứng. Ngoài ra, hệ thống phân loại theo sáng chế còn bao gồm: khoang phân loại cong vênh để phát hiện các sản phẩm có độ cong vênh vượt quá tiêu chuẩn hay không, và khoang phân loại khuyết tật để phát hiện các sản phẩm có các khuyết tật thường có trên sản phẩm hay không.



- (11) **65301**
 (21) 1-2019-03025 (51)⁸ **A61F 9/02**
 (22) 08.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/012605 08.11.2017 (87) WO2018/088799 17.05.2018
 (30) 10-2016-0148210 08.11.2016 KR
 10-2017-0083784 30.06.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019

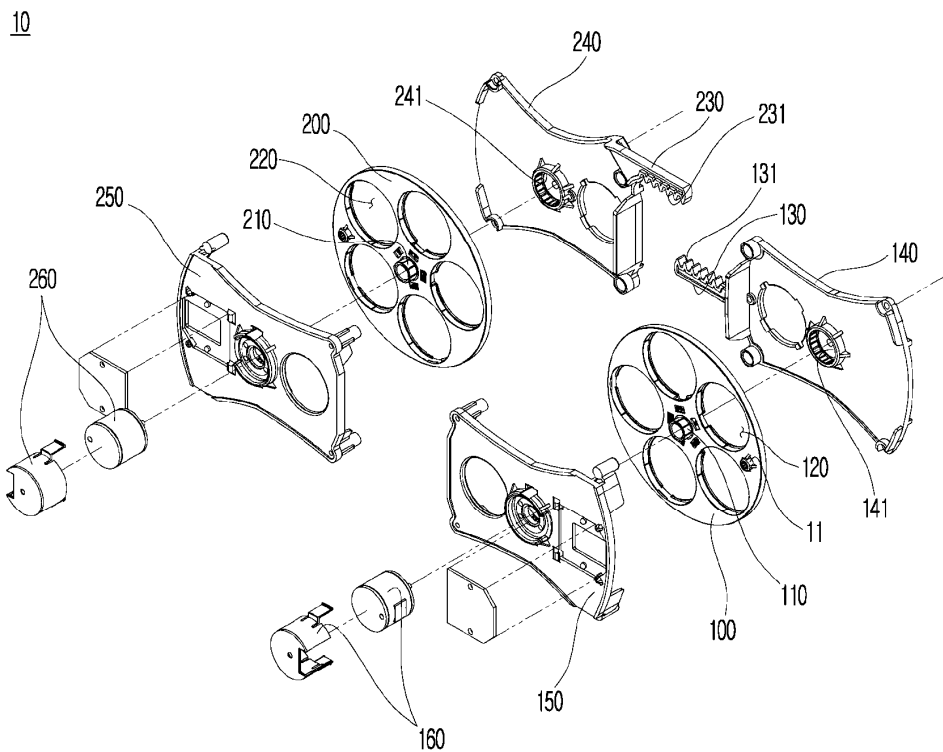
(75) PARK, SUNG YONG (KR)

#102-3403, 1523, Jungang-daero Dongnae-gu Busan 47710 Republic of Korea

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ TẬP LUYỆN PHỤC HỒI THỊ GIÁC

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị tập luyện phục hồi thị giác, thiết bị này bao gồm vỏ được tạo để được đeo trên mặt quanh các mắt, cặp môđun quay gắn với phần bên trong của vỏ, và thấu kính tạo trong mỗi môđun quay, ít nhất một trong số các môđun quay bao gồm: đĩa quay; thân từ lắp trong đĩa quay; và môđun cảm biến tạo trong vỏ ở vị trí hướng tâm tương ứng với thân từ.



- (11) **65302**
- (21) 1-2019-03030 (51)⁸ **H04L 1/00**, 27/26, H04W 72/04
- (22) 01.12.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/014032 01.12.2017 (87) WO2018/101799 07.06.2018
- (30) 62/428,786 01.12.2016 US
 62/441,140 30.12.2016 US
 62/446,927 17.01.2017 US
 62/449,858 24.01.2017 US
 62/464,762 28.02.2017 US
 62/501,195 04.03.2017 US
 62/477,063 27.03.2017 US
 62/520,129 15.06.2017 US
 62/527,370 30.06.2017 US
 15/821,882 24.11.2017 US

(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

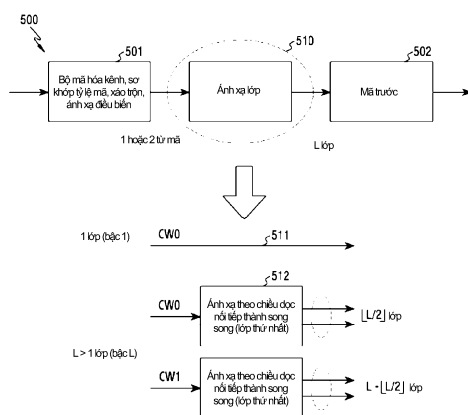
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) ONGGOSANUSI, Eko (US), RAHMAN, Md Saifur (IN), KIM, Younsun (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG NÀY, TRẠM GỐC, VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH TRẠM GỐC NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, phương pháp vận hành thiết bị người dùng này, trạm gốc, và phương pháp vận hành trạm gốc này. Nói chung, sáng chế liên quan đến hệ thống truyền thông thế hệ pre5G hoặc 5G (5G: 5th-Generation) nhằm cung cấp tốc độ dữ liệu cao hơn vượt xa hệ thống truyền thông thế hệ thứ tư (4G: 4th-Generation) chẳng hạn như hệ thống mạng phát triển dài hạn (LTE: Long Term Evolution). Các phương pháp và thiết bị để truyền dẫn đa luồng được đề xuất, trong đó thiết bị người dùng (UE: User Equipment) bao gồm bộ thu phát được tạo cấu hình để thu thông tin truyền dẫn L lớp mà bao gồm ít nhất một khối mã (CB: CodeBlock). CB này bao gồm mã kiểm dư vòng (CRC: Cyclic Redundancy Code) chiều dài N. Bộ thu phát còn được tạo cấu hình để thu thông tin điều khiển đường xuống (DCI: Downlink Control Information). UE còn bao gồm bộ xử lý được kết nối vận hành với bộ thu phát. Bộ xử lý được tạo cấu hình để giải mã thông tin truyền dẫn dữ liệu, CRC, và DCI. Thông tin truyền dẫn dữ liệu bao gồm một từ mã (CW: Code Word) khi L nhỏ hơn hoặc bằng ngưỡng và hai từ mã khi L lớn hơn so với ngưỡng.



(11) **65303**

(21) 1-2019-03033

(51)⁷ **C12N 5/02**, 5/0775, 5/22

(22) 07.06.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019

(71) VIỆN NGHIÊN CỨU TẾ BÀO GỐC VÀ CÔNG NGHỆ GEN VINMEC (VN)
458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thanh Liêm (VN), Hoàng Mỹ Nhung (VN), Bùi Việt Anh (VN), Trần Trung Nghĩa (VN)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

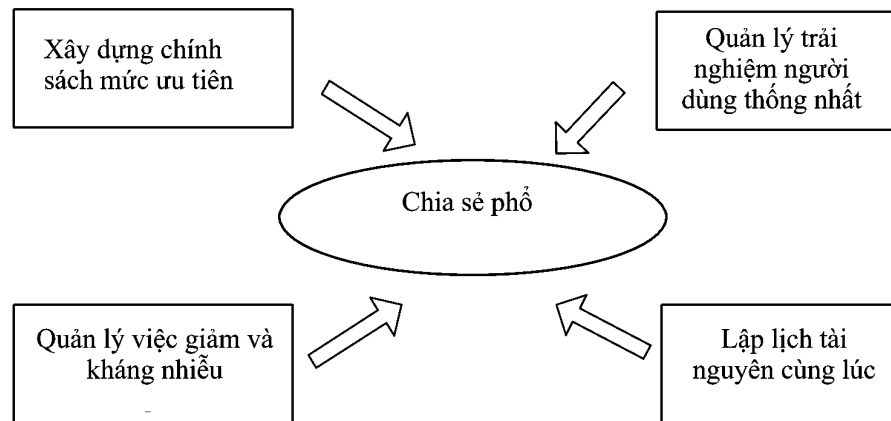
(54) QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TĂNG SINH TẾ BÀO GỐC TRUNG MÔ TỪ MÁU CUỐNG RỐN NGƯỜI

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình phân lập và tăng sinh tế bào gốc trung mô (mesenchymal stem cell - MSC) từ máu cuống rốn (Umbilical Cord Blood - UCB) người. Tế bào gốc trung mô máu cuống rốn đã được chứng minh là có tiềm năng hơn tế bào gốc tủy xương. Tuy nhiên phân lập tế bào MSC máu cuống rốn thường khó khăn do số lượng tế bào này trong máu cuống rốn rất thấp (khoảng 0,5 đến 30 tế bào MSC trong 10^8 tế bào đơn nhân). Sáng chế đưa ra phương pháp cải tiến nhằm: (a) thu nhận nhiều hơn tế bào đơn nhân bằng cách thu toàn bộ lớp huyết tương, lớp đệm chứa huyết tương giàu tiểu cầu (buffy coat) và lớp Ficoll sau khi phân lập tế bào đơn nhân (mononuclear cell-MNC) bằng ly tâm theo tỷ trọng sử dụng Ficoll-Plaque; (b) tăng khả năng bám dính của tế bào nhờ phương pháp xử lý bề mặt nuôi cấy bằng huyết thanh tự thân; (c) tăng sinh hiệu quả các tế bào MSC sau phân lập sử dụng môi trường nuôi cấy bổ sung huyết tương tự thân đã bất hoạt nhiệt với lượng bằng 5%. Tế bào MSC phân lập theo sáng chế này biểu hiện trên 95% các dấu ấn CD105, CD73 và CD90 và dưới 0,5% các dấu ấn không đặc hiệu CD45/CD34/CD11b/CD19/HLA-DR PE. Bên cạnh đó các MSC còn có khả năng tạo cụm (Colonies Forming Unit - CFU) và biệt hóa thành tế bào mỡ và xương.

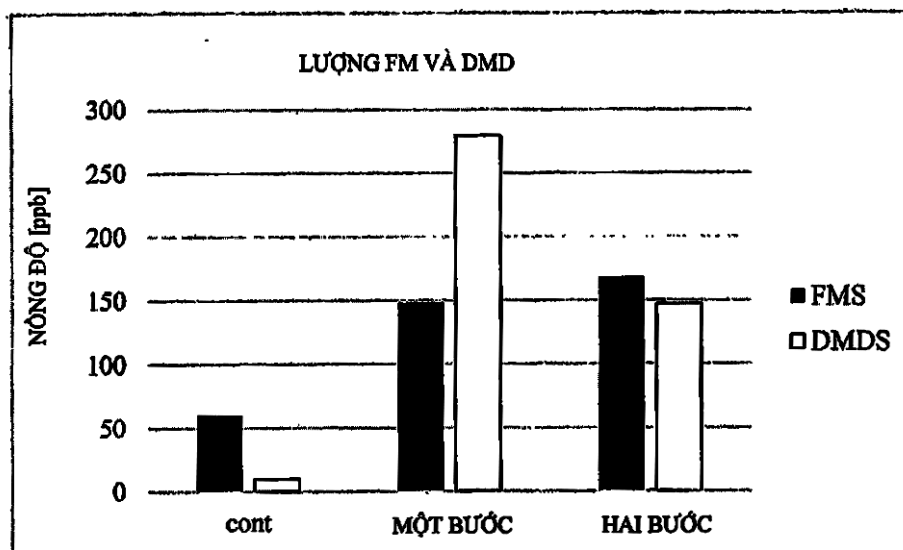
- (11) **65304**
 (21) 1-2019-03034 (51)⁸ **H04W 72/08**, 76/02, 16/10
 (22) 11.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/105531 11.11.2016 (87) WO2018/086080 A1 17.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
 (72) GAO, Quanzhong (CN), QIN, Yanmin (CN), ZHOU, Lin (CN), SI, Fazhong (CN), YANG, Liping (CN), YE, Jiyu (CN), XIAO, Shuqin (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CẤP PHÁT TÀI NGUYÊN PHỔ ĐỂ THỰC HIỆN CHIA SẺ TOÀN BỘ PHỔ
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị cấp phát tài nguyên phổ dùng cho việc chia sẻ toàn bộ phổ. Phương pháp bao gồm: thu nhận, bởi trạm gốc trong thời gian thực, bản tin yêu cầu truy nhập mạng được gửi bởi thiết bị đầu cuối, trong đó bản tin yêu cầu truy nhập mạng bao gồm ít nhất một trong số sau: tiêu chuẩn mạng được hỗ trợ bởi thiết bị đầu cuối, dịch vụ truy nhập của thiết bị đầu cuối, và chất lượng dịch vụ (QoS-quality of Service) của dịch vụ truy nhập; cấp phát động, bởi trạm gốc, các tài nguyên phổ cho các tiêu chuẩn mạng khác nhau dựa trên bản tin yêu cầu truy nhập mạng; và gửi, bởi trạm gốc, bản tin chỉ báo truy nhập theo tiêu chuẩn mạng thứ nhất đến thiết bị đầu cuối, để thiết bị đầu cuối truy nhập dịch vụ dựa trên bản tin chỉ báo truy nhập theo tiêu chuẩn mạng thứ nhất qua tiêu chuẩn mạng tương ứng.



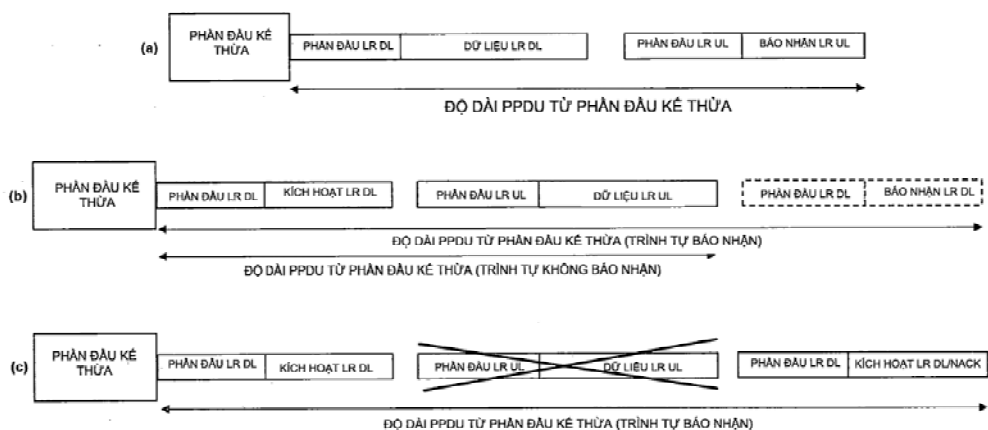
- (11) **65305**
- (21) 1-2019-03044 (51)⁷ **A23F 5/04, 5/00, 5/24**
- (22) 02.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/039721 02.11.2017 (87) WO2018/088324 17.05.2018
- (30) 2016-219168 09.11.2016 JP
- (71) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan
- (72) NISHIUMI, Toshihiro (JP), KAMEZAWA, Nao (JP), OZAKI, Hiroyuki (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HẠT CÀ PHÊ RANG, CHIẾT PHẨM CÀ PHÊ, SẢN PHẨM CÀ PHÊ CÓ MÙI THƠM RANG TĂNG CƯỜNG, VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG
- (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất hạt cà phê rang, chiết phẩm cà phê, và sản phẩm cà phê có mùi thơm rang tăng cường, và các phương pháp sản xuất chúng. Chiết phẩm cà phê chứa 2-furfuryl metyl sulfua với lượng là 50 ppb hoặc cao hơn với mỗi Brix.



- (11) **65306**
 (21) 1-2019-03045 (51)⁷ **H04W 74/00**, 74/08, 84/12
 (22) 08.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/012628 08.11.2017 (87) WO2018/088807 17.05.2018
 (30) 10-2016-0148068 08.11.2016 KR
 10-2016-0158302 25.11.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019

- (71) 1. HUMAX CO., LTD. (KR)
 2 Yeongmun-ro Cheoin-gu Yongin-si Gyeonggi-do 17040, Republic of Korea
 2. WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC. (KR)
 5F 216 Hwangsaoul-ro Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea
 (72) SON, Juhyung (KR), KWAK, Jinsam (KR), KOO, Bonho (KR), KANG, Kiwon (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VỚI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY ĐỂ TRUYỀN KHOẢNG CÁCH XA VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối truyền thông không dây cơ sở truyền thông với thiết bị đầu cuối truyền thông không dây tầm xa (Long Range - LR) hỗ trợ việc truyền thông không dây LR. Thiết bị đầu cuối truyền thông không dây cơ sở bao gồm bộ thu-phát và bộ xử lý. Bộ xử lý được tạo cấu hình để thiết lập thông tin độ dài có trong phần đầu phi LR, là phần đầu của thiết bị đầu cuối truyền thông không dây phi LR không hỗ trợ việc truyền thông không dây LR, dài hơn độ dài từ điểm định trước trong đơn vị dữ liệu giao thức tầng vật lý (PPDU) đến điểm cuối của PPDU, và truyền PPDU bao gồm phần đầu phi LR đến thiết bị đầu cuối truyền thông không dây LR bằng cách sử dụng bộ thu-phát. Trong trường hợp này, thông tin độ dài là thông tin cho biết độ dài từ điểm định trước thuộc PPDU đến điểm cuối của PPDU.



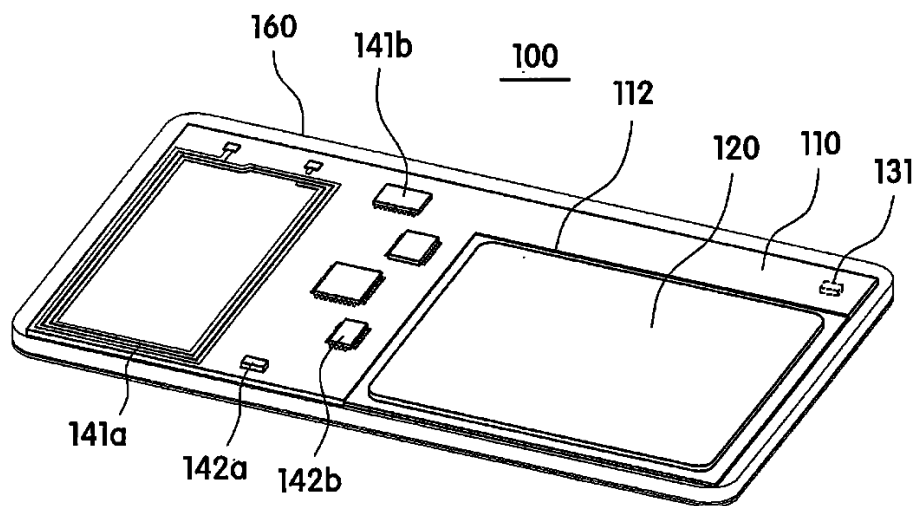
- (11) **65307**
 (21) 1-2019-03051 (51)⁷ **A61B 5/00**, G01D 21/02, A61B 5/01
 (22) 12.12.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2017/014522 12.12.2017 (87) WO2018/110932 A1 21.06.2018
 (30) 10-2016-0169609 13.12.2016 KR
 10-2017-0074184 13.06.2017 KR
 10-2017-0074077 13.06.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019

- (71) AMOLIFESCIENCE CO., LTD (KR)
 (Jamwon-dong) 3rd Floor, 56, Naruteo-ro, Seocho-gu, Seoul 06527, Republic of Korea
 (72) KIM, Beom Jin (KR), CHUNG, Yun Hee (KR), LEE, Ji Hyun (KR), RYU, Kyung Hyun (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(54) **MÔĐUN CẢM BIẾN KIỂU MIẾNG DÁN**

- (57) Sáng chế đề cập đến môđun cảm biến kiểu miếng dán. Môđun cảm biến kiểu miếng dán theo một phương án thực hiện của sáng chế này bao gồm: bộ phận cung cấp nguồn điện (120) được kết nối điện với bảng mạch dẻo; bộ cảm biến được gắn trên bảng mạch dẻo và bao gồm cảm biến nhiệt độ để đo nhiệt độ cơ thể người dùng; bộ phận truyền thông cho phép cung cấp nguồn điện bằng chức năng đánh thức, trong đó việc ghép nối với môđun truyền thông bên ngoài được thiết lập đồng thời khi cung cấp nguồn điện và thông tin đo được qua bộ cảm biến sẽ được phát đến môđun truyền thông bên ngoài; bộ điều khiển (150) để điều khiển các hoạt động của bộ phận cung cấp điện, bộ cảm biến, bộ phận truyền thông; và bộ phận bảo vệ để ngăn chặn bảng mạch dẻo, bộ phận cung cấp nguồn điện, bộ cảm biến, bộ phận truyền thông và bộ điều khiển không bị tiếp xúc với bên ngoài.



- (11) **65308**
(21) 1-2019-03052 (51)⁷ **A61B 5/01, 5/00, 5/04**
(22) 12.12.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/KR2017/014510 12.12.2017 (87) WO2018/110927 A1 21.06.2018
(30) 10-2016-0169608 13.12.2016 KR
10-2017-0018178 09.02.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019

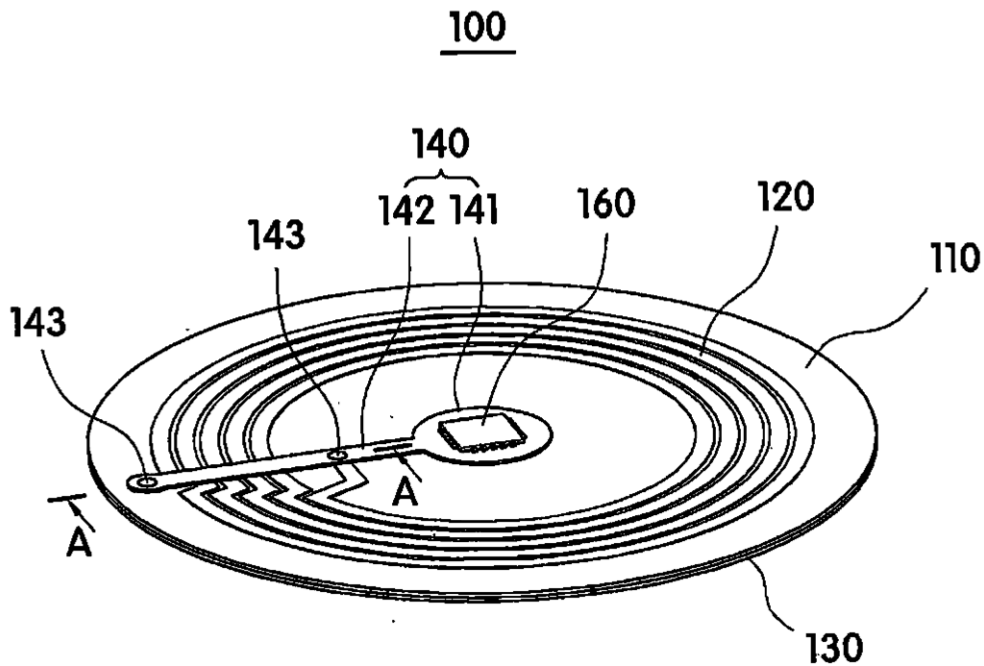
(71) AMOLIFESCIENCE CO., LTD (KR)
(Jamwon-dong) 3rd Floor, 56, Naruteo-ro, Seocho-gu, Seoul 06527, Republic of Korea

(72) RYU, Kyung Hyun (KR), KIM, Beom Jin (KR)

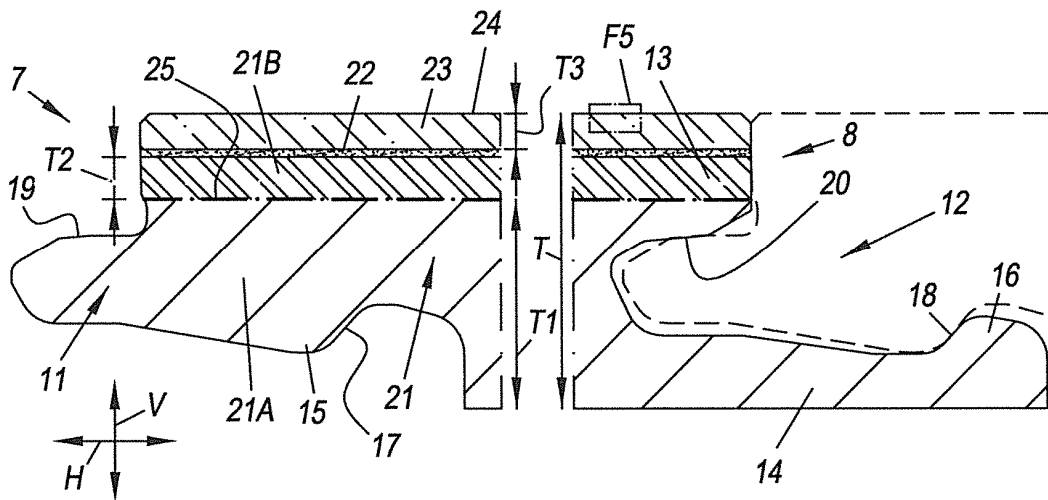
(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(54) **MÔĐUN CẢM BIẾN KIỂU MIẾNG DÁN**

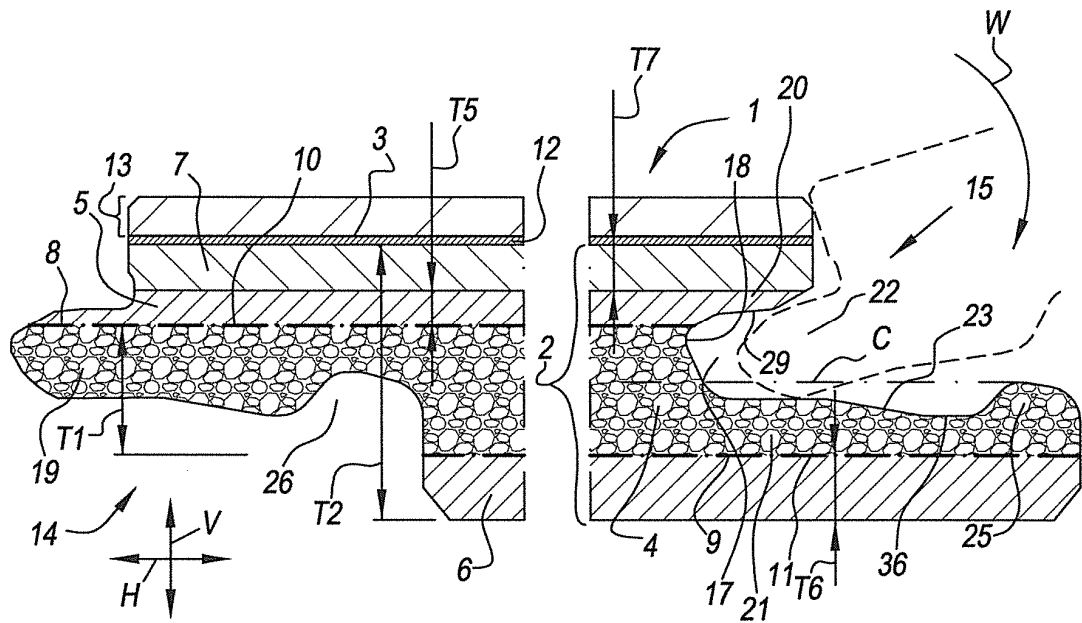
(57) Sáng chế đề cập đến môđun cảm biến kiểu miếng dán, môđun cảm biến kiểu miếng dán theo phương án thực hiện của sáng chế bao gồm lớp nền (110) có tính linh hoạt và tính thấm khí; mẫu ăngten được đặt trên bề mặt thứ nhất của lớp nền; lớp dung dịch y tế (130) bao gồm vật liệu chức năng và được xử lý trên bề mặt thứ hai của lớp nền; bảng mạch được kết nối điện với mẫu ăngten, có ít nhất một chip điều khiển (160) được gắn trên đó và được đặt trên bề mặt thứ nhất; và cảm biến nhiệt độ được gắn trên bảng mạch để cảm nhận nhiệt độ cơ thể của người dùng.



- (11) **65309**
- (21) 1-2019-03055 (51)⁷ **E04F 15/10**, B32B 5/02, 27/30, 5/16, 5/18, B29C 70/08
- (22) 03.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IB2017/056855 03.11.2017 (87) WO2018/087637 17.05.2018
- (30) 62/420,094 10.11.2016 US
- 2016/5868 22.11.2016 BE
- (71) IVC BVB (BE)
Nijverheidslaan 29, 8580 Avelgem, Belgium
- (72) VAN VLASSENRODE Kristof (BE), BRUSSEEL, Paul (BE), VANHULLE Nick (BE), BOSSUYT Jochen (BE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) TẤM SÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM SÀN
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm sàn (1) có tấm nền (2) và lớp trang trí (3) được tạo ra trên đó, khác biệt ở chỗ, tấm nền (2) bao gồm ít nhất lớp xốp (4) làm bằng chất nhiệt dẻo và ít nhất lớp gia cường (8). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm sàn (1) này.



- (11) **65310**
 (21) 1-2019-03056 (51)⁷ **E04F 15/10**, B32B 5/02, 27/30, 5/16, 5/18, B29C 70/08
 (22) 03.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/IB2017/056856 03.11.2017 (87) WO2018/087638 17.05.2018
 (30) 62/420,094 10.11.2016 US
 2016/5869 22.11.2016 BE
 (71) IVC BVBA (BE)
 Nijverheidslaan 29, 8580 Avelgem, Belgium
 (72) VAN VLASSENRODE Kristof (BE), BRUSSEEL Paul (BE), VANHULLE Nick (BE), BOSSUYT Jochen (BE)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) TẤM SÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM SÀN
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm sàn (1) có tấm nền (2) và lớp trang trí (3) được tạo ra trên đó, khác biệt ở chỗ, tấm nền (2) bao gồm ít nhất lớp xốp (4) làm bằng chất nhiệt dẻo và ít nhất lớp gia cường (8). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm sàn (1) này.



(11) **65311**

(21) 1-2019-03057

(51)⁷ **G02B 3/12**, 19/0009, 19/0042

(22) 10.06.2019

(43) 26.08.2019

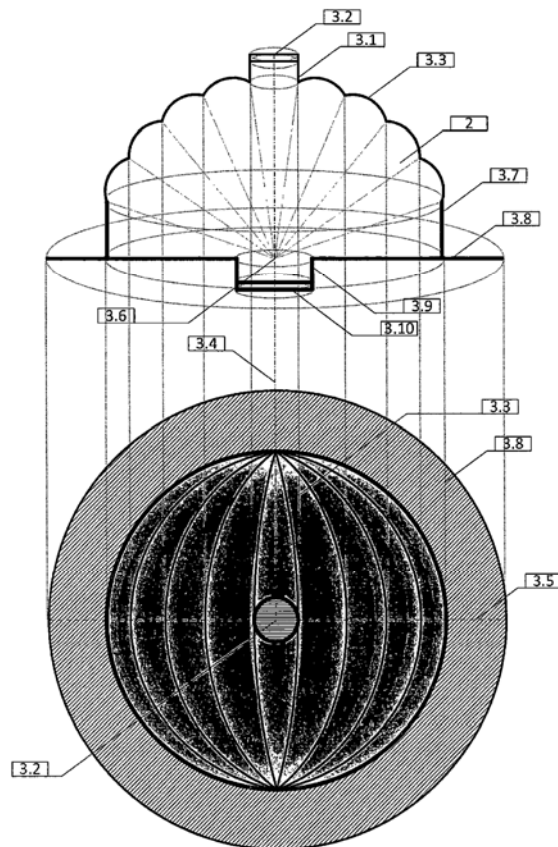
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.06.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Trần Thuật (VN), Nguyễn Hoàng Hải (VN)

(54) THIẾT BỊ THU NHẬN VÀ TÁN XẠ ÁNH SÁNG MẶT TRỜI SỬ DỤNG CHẤT LỎNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu nhận và tán xạ ánh sáng mặt trời sử dụng chất lỏng, có mặt nhận sáng chính dạng vòm, bao gồm nhiều bề mặt nhận sáng lồi, cho phép hội tụ ánh sáng mặt trời vào vị trí tán xạ ánh sáng xuống không gian bên dưới cần chiếu sáng. Thiết bị không sử dụng bất kỳ cơ hệ nào, cho phép nhận được ánh sáng mặt trời theo mọi hướng, hoặc theo một phương ưu tiên. Thiết bị cho phép sử dụng trực tiếp ánh sáng mặt trời cho việc chiếu sáng không gian ở ngay dưới nơi lắp đặt mà không cần phải truyền dẫn ánh sáng từ nơi thu nhận tới nơi sử dụng. Sáng chế giúp giảm thiểu chi phí vật liệu, giảm thiểu chi phí lắp đặt và bảo trì, cũng như nâng cao tính tiện lợi khi sử dụng thiết bị.



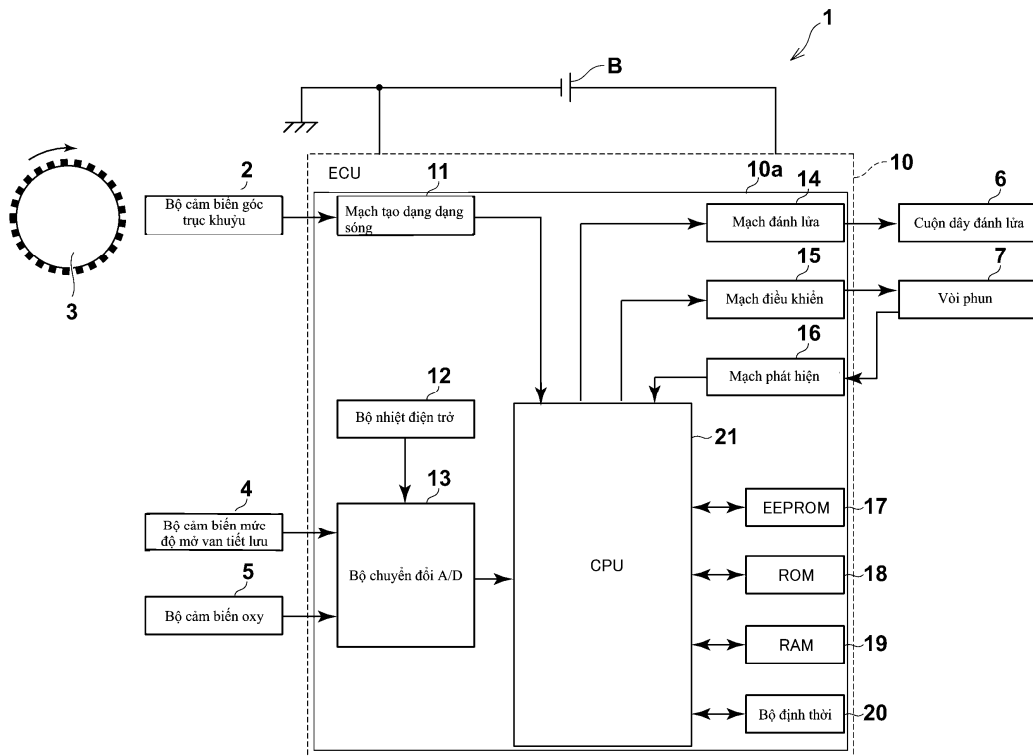
- (11) **65312**
 (21) 1-2019-03059 (51)⁷ **F02D 45/00**, 41/20
 (22) 07.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/040046 07.11.2017 (87) WO2018/092634 A1 24.05.2018
 (30) 2016-223985 17.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.06.2019

- (71) KEIHIN CORPORATION (JP)
 26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 163-0539 Japan
 (72) SASAKI, Ryo (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

(57) Trong thiết bị điều khiển động cơ đốt trong (1), khi tính toán giá trị điện trở của cuộn dây (7a) sử dụng giá trị điện áp của điện áp kích thích được tác dụng lên cuộn dây (7a) cùng với sự phun nhiên liệu của vòi phun (7) và giá trị dòng điện của dòng điện đi qua cuộn dây (7a) kết hợp với sự phun nhiên liệu, bộ xử lý trung tâm (CPU) (21) tính toán mức độ bão hòa của giá trị dòng điện ở một đầu cấp điện của cuộn dây (7a) từ thời điểm cấp điện của cuộn dây (7a) và thời gian bão hòa cần thiết cho giá trị dòng điện cần được bão hòa, và hiệu chỉnh giá trị dòng điện ở một đầu cấp điện trên cơ sở mức độ bão hòa.



- (11) **65313**
- (21) 1-2019-03061 (51)⁷ **C03C 3/091**, 3/085, 3/087, G11B
5/73
- (22) 14.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/040833 14.11.2017 (87) WO2018/088563 17.05.2018
- (30) 2016-221389 14.11.2016 JP
- (71) HOYA CORPORATION (JP)
6-10-1, Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1608347, Japan
- (72) SATO Koichi (JP), HASHIMOTO Kazuaki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THỦY TINH DÙNG CHO NỀN PHƯƠNG TIỆN GHI TỪ, NỀN PHƯƠNG TIỆN GHI TỪ, PHƯƠNG TIỆN GHI TỪ VÀ LỚP ĐỆM THỦY TINH DÙNG CHO THIẾT BỊ GHI VÀ TÁI TẠO TỪ
- (57) Sáng chế đề cập đến thủy tinh dùng cho nền phương tiện ghi từ, mà là thủy tinh oxit vô định hình, trong đó, xét theo mol%, SiO₂ có hàm lượng nằm trong khoảng từ 45 đến 68%; Al₂O₃ có hàm lượng nằm trong khoảng từ 5 đến 20%; hàm lượng tổng của SiO₂ và Al₂O₃ nằm trong khoảng từ 60 đến 80%; B₂O₃ có hàm lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 5%; MgO có hàm lượng nằm trong khoảng từ 3 đến 28%; CaO có hàm lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 18%; hàm lượng tổng của BaO và SrO nằm trong khoảng từ 0 đến 2%; hàm lượng tổng của các oxit kim loại kiềm thổ nằm trong khoảng từ 12 đến 30%; hàm lượng tổng của các oxit kim loại kiềm nằm trong khoảng từ 3,5 đến 15%; và ít nhất một loại được lựa chọn từ nhóm chứa oxit Sn và oxit Ce được bao gồm, hàm lượng tổng của oxit Sn và oxit Ce nằm trong khoảng từ 0,05 đến 2,00%, nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh là bằng hoặc cao hơn 625°C; môđun Young là bằng hoặc lớn hơn 83 GPa; trọng lượng riêng là bằng hoặc nhỏ hơn 2,85; và hệ số giãn nở tuyến tính trung bình ở 100 đến 300°C là bằng hoặc lớn hơn 48×10⁻⁷/°C.

(11) **65314**

(21) 1-2019-03080

(51)⁷ **F04B 39/00, 39/02**

(22) 08.11.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/JP2017/040192 08.11.2017

(87) WO2018/088413 17.05.2018

(30) 2016-219740 10.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.06.2019

(71) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)

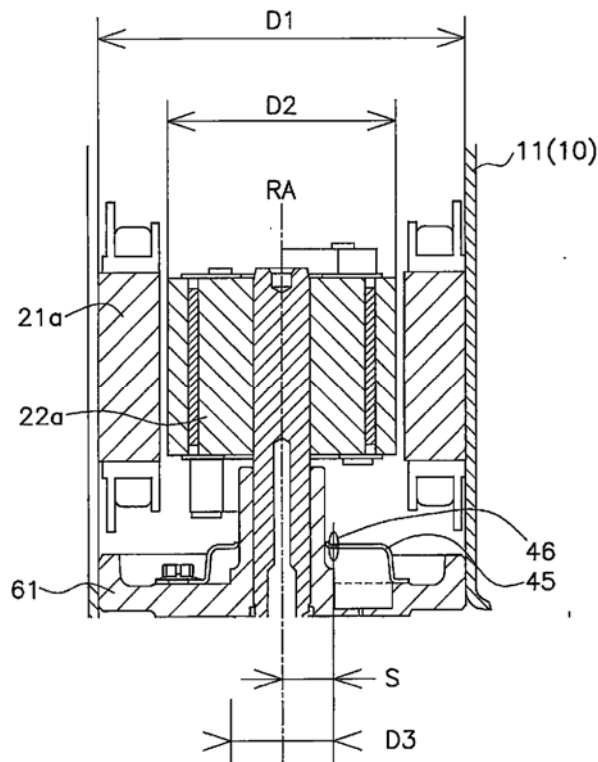
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

(72) TOMIOKA, Naoto (JP), ISHINO, Takuya (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MÁY NÉN CÓ THẤT THOÁT DẦU MÁY LÀM LẠNH ÍT NHẤT

(57) Sáng chế đề cập đến máy nén (5) bao gồm vỏ (10), động cơ (20), và cơ cấu nén (40). Vỏ (10) bao gồm phần hình trụ (11) có đường kính trong bằng kích thước thứ nhất (D1). Động cơ (20) bao gồm rôto (22) có đường kính ngoài bằng kích thước thứ hai (D2). Cơ cấu nén (40) nén môi chất làm lạnh áp suất thấp để tạo ra môi chất làm lạnh áp suất cao. Tỷ lệ (D1/D2) giữa kích thước thứ nhất (D1) so với kích thước thứ hai (D2) là 1,8 hoặc nhỏ hơn.



- (11) **65315**
 (21) 1-2019-03085 (51)⁷ C12N 1/00, 1/20
 (22) 09.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/040430 09.11.2017 (87) WO2018/092678 24.05.2018
 (30) 2016-223409 16.11.2016 JP
 (71) MEIJI CO., LTD. (JP)

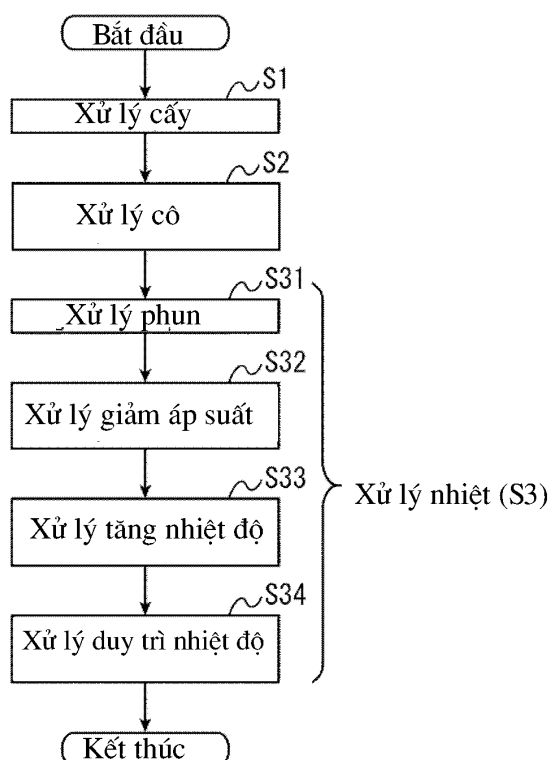
2-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048306, JAPAN

(72) Kazunori KASHIWAGI (JP), Asami TSUCHIYA (JP)

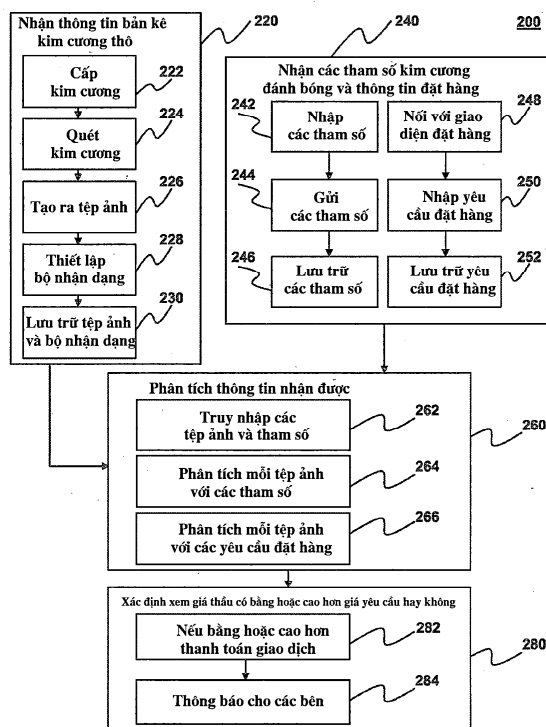
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NHIỆT VI SINH VẬT

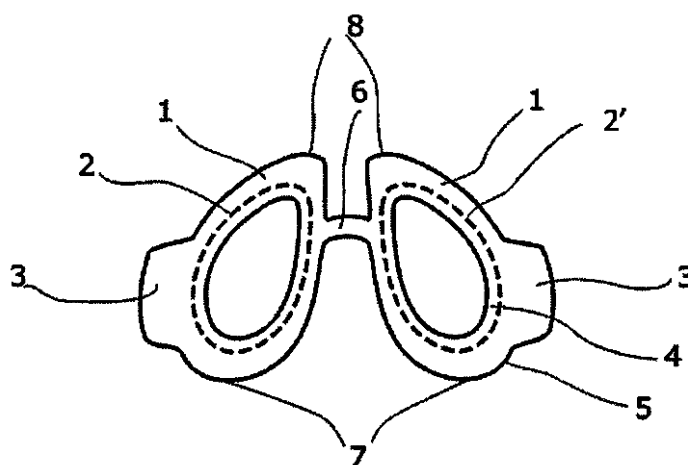
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý nhiệt vi sinh vật mà ngăn không cho tạo ra các kết tụ. Bước (S1) bao gồm việc ủ vi sinh vật vào trong môi trường và nuôi cấy vi sinh vật. Bước (S2) bao gồm việc thu được chất lỏng đặc chứa vi sinh vật bằng cách ly tâm môi trường được nuôi cấy. Bước (S3) bao gồm việc làm nóng chất lỏng đặc chứa vi sinh vật bằng cách sử dụng hơi trong chân không, ở bước (S3), chất lỏng đặc chứa vi sinh vật được phun vào cụm bình của bình có áo bao (bước S31), và áp suất trong khoảng trống bên trong của cụm áo bao của bình có áo bao được giảm (bước S32). Sau khi làm giảm áp suất của khoảng trống bên trong, hơi trong chân không được cấp vào trong khoảng trống bên trong để tăng nhiệt độ của chất lỏng đặc chứa vi sinh vật đến nhiệt độ tiệt trùng (bước S33). Bước (S34) bao gồm việc duy trì chất lỏng đặc chứa vi sinh vật ở nhiệt độ tiệt trùng trong khoảng thời gian xác định bằng cách sử dụng hơi trong chân không.



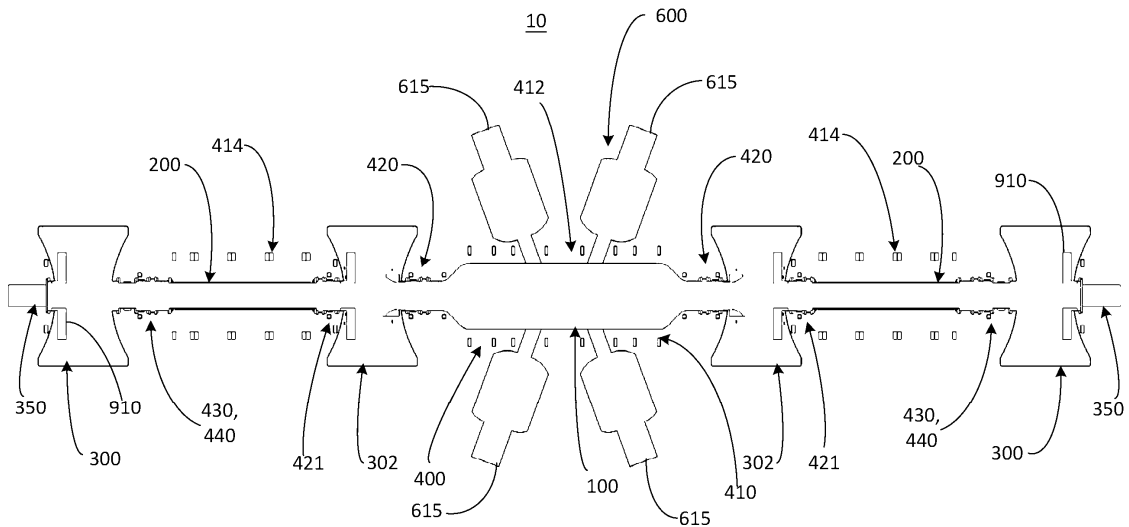
- (11) **65316**
- (21) 1-2019-03086 (51)⁷ **G06Q 40/04**, 30/00, G06F 17/30
- (22) 09.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IB2017/057015 09.11.2017 (87) WO2018/087693 17.05.2018
- (30) 62/420,958 11.11.2016 US
- (71) CLARA DIAMOND SOLUTIONS CORP. (CA)
C/o DuMoulin Black LLP, 10th Floor, 595 Howe Street, Vancouver, British Columbia, V6C 2T5, Canada
- (72) ARIEL Aaron (CA), DIX Dylan (CA)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC THI BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ PHÂN PHỐI KIM CƯƠNG THÔ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kinh doanh kim cương và phương pháp kinh doanh kim cương. Hệ thống và phương pháp này có thể cho phép người bán kim cương thô liệt kê các viên kim cương của họ để bán riêng lẻ và nhập vào giá yêu cầu đối với mỗi viên kim cương đã được liệt kê. Hệ thống và phương pháp còn có thể cho phép người mua kim cương thô gửi các tham số và đơn hàng kim cương đánh bóng của họ. Đơn hàng có thể có giá thầu. Sau đó, hệ thống và phương pháp có thể xác định xem viên bất kỳ trong số các viên kim cương đã được liệt kê tương hợp với các tham số kim cương đánh bóng và các yêu cầu đặt hàng và nếu viên kim cương bất kỳ trong số các viên kim cương theo phương pháp có giá thầu bằng hoặc cao hơn giá yêu cầu. Nếu có sự tương hợp và giá thầu bằng hoặc cao hơn giá yêu cầu, hệ thống và phương pháp cho phép giao dịch được tiến hành.



- (11) **65317**
- (21) 1-2019-03088 (51)⁷ **A62B 7/10, 23/06**
- (22) 14.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IB2017/057092 14.11.2017 (87) WO2018/087732 17.05.2018
- (30) 201611031331 14.11.2016 IN
- (71) NANOCLEAN GLOBAL PVT LTD (IN)
No. 003, Tower 4, Unitech Escape, Nirvana Country Gurgaon, Haryana 122018, India
- (72) AGRAWAL, Ashwini, Kumar (IN), JASSAL, Manjeet (IN), VYAS, Tushar (IN), SHARMA, Prateek (IN), KEWLANI, Jatin (IN)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
- (54) **BỘ LỌC GẮN VÀO MŨI**
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ lọc gắn vào mũi làm bằng sợi nano. Cấu tạo hình học của bộ lọc gắn vào mũi được thiết kế để dễ dàng sử dụng cho mũi. Bộ lọc gắn vào mũi có nhiều lớp lọc để lọc chất dạng hạt có cỡ hạt sol khí nằm trong khoảng từ 2,5PM đến 10PM với hiệu quả lọc cao và có thể được sử dụng trong các ngành công nghiệp, dùng cho cảnh sát giao thông, người đi tàu xe hàng ngày và người bị dị ứng phấn hoa.



- (11) **65318**
(21) 1-2019-03089 (51)⁷ **H05H 1/14**, G21B 1/11, H05H 1/16, 1/12, G21D 7/00, G21B 1/05, 1/00
(22) 15.11.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/US2017/061860 15.11.2017 (87) WO2018/093941 24.05.2018
(30) 62/422,525 15.11.2016 US
(71) TAE TECHNOLOGIES, INC. (US)
19631 Pauling, Foothill Ranch, California 92610, United States of America
(72) YANG, Xiaokang (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) CÁC PHƯƠNG PHÁP VÀ CÁC HỆ THỐNG SINH RA VÀ DUY TRÌ TỪ TRƯỜNG VỚI CẤU HÌNH ĐƯỢC ĐẢO TRƯỜNG
(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và phương pháp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tạo ra và duy trì các cấu hình trường ngược (FRC) với độ ổn định cũng như hạt, năng lượng và thông lượng giam giữ vượt trội và cụ thể hơn là, các hệ thống và phương pháp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tạo ra và duy trì các FRC với các năng lượng hệ thống được nâng cao và khả năng chống chịu tăng cường nhờ sử dụng sự phun chùm trung hòa và gia nhiệt electron sóng nhanh theo hàm điều hòa cao.



(11) **65319**

(21) 1-2019-03094

(51)⁷ **F16C 11/04, G03G 15/00**

(22) 11.06.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2018-121005

26.06.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.06.2019

(71) KEM HONGKONG LIMITED (CN)

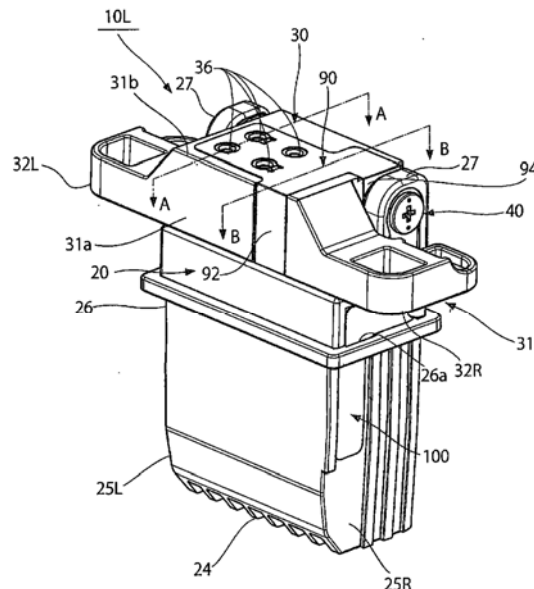
Unit 908, 9/F, Kowloon Centre, 33 Ashley Road, Tsimshatsui Kowloon, Hong Kong

(72) Kosaku HATANO (JP), Tetsuo KONDO (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(54) **BẢN LỀ VÀ CÁC LOẠI THIẾT BỊ CÓ BẢN LỀ**

(57) Sáng chế đề cập đến bản lề và các loại thiết bị khác nhau sử dụng bản lề, trong đó bản lề có khả năng mở và đóng một cách trơn tru bộ phận mở và đóng so với thân chính. Bản lề (10L) bao gồm thành phần liên kết (20) được lắp ráp theo chiều thẳng đứng với đầu trên của thân chính (2), thành phần nâng (30) được lắp ráp với cạnh nắp đậy tài liệu, và trục bản lề (40) để đỡ thành phần nâng (30) theo cách qua được so với thành phần liên kết (20). Thành phần nâng (30) bao gồm phần đĩa lệch tâm điều áp (33), và thành phần liên kết (20) - phần vỏ (21). Phần vỏ (21) chứa thành phần trượt thứ nhất (60) bao gồm phần đĩa lệch tâm điều áp thứ nhất (61) tiếp xúc với phần đĩa lệch tâm điều áp (33), thành phần đàn hồi thứ nhất (70) để đẩy thành phần trượt thứ nhất (60) về phía thành phần nâng (30), bộ hoãn xung dùng chất lỏng (80) bao gồm thanh pít-tông (82) kéo dài liền khối từ thân chính bộ hoãn xung (81) đến cạnh thành phần nâng (30). Lò dẫn (62) kéo dài theo hướng trượt của thành phần trượt thứ nhất (60) được tạo thành trên phần đĩa lệch tâm điều áp thứ nhất (61), và thành phần trượt thứ hai (110), khi được nâng theo cách trượt được lên phía trên bởi thành phần đàn hồi thứ hai (120), được lắp ráp với thanh pít-tông (82), rong lò dẫn (62).



(11) **65320**

(21) 1-2019-03098

(22) 11.12.2017

(86) PCT/JP2017/044340 11.12.2017

(30) 2016-240393 12.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.06.2019

(71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)

6-26-1, Minami-Oi, Shinagawa-ku, Tokyo 140-8722 Japan

(72) Yoshihisa FUKUDA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH THỜI GIAN THAY DẦU

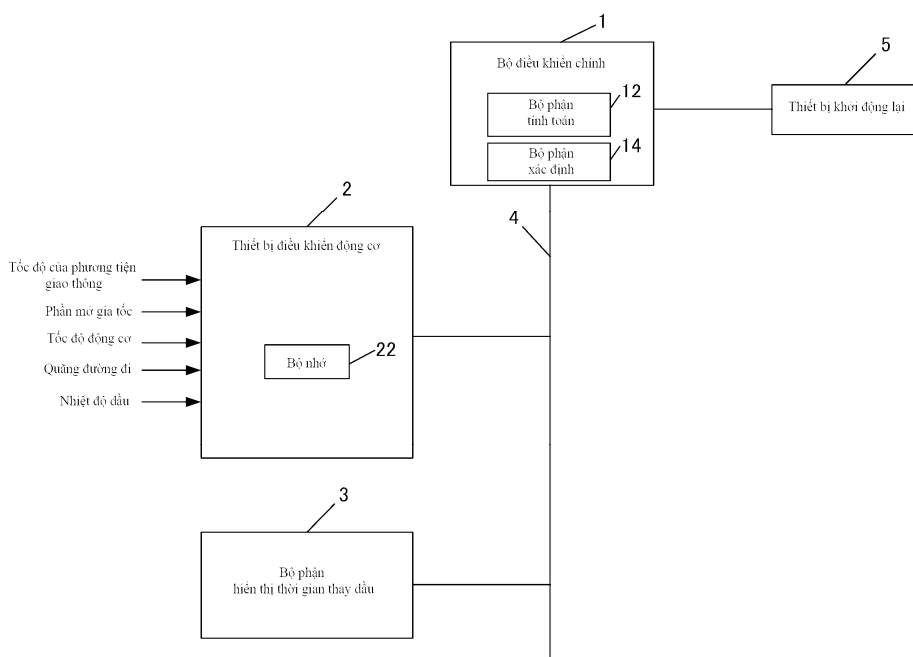
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xác định thời gian thay dầu mà có thể xác định chính xác thời gian thay dầu, có bộ phận tính toán (12) mà tính mức độ giảm chất lượng của dầu dựa vào mômen xoắn của động cơ, bộ phận xác định (14) mà xác định thời gian thay dầu dựa vào mức độ giảm chất lượng được tính bởi bộ phận tính toán (12). Ví dụ, bộ phận tính toán (12) tính mức độ giảm chất lượng cùng dựa vào ít nhất một yếu tố giảm chất lượng như tốc độ của phương tiện giao thông, quãng đường đi, và nhiệt độ dầu. Ngoài ra, ví dụ, bộ phận tính toán (12) thiết lập trọng lượng vào các yếu tố giảm chất lượng.

(51)⁷ **F01M 11/10**

(43) 26.08.2019

(87) WO2018/110492 21.06.2018

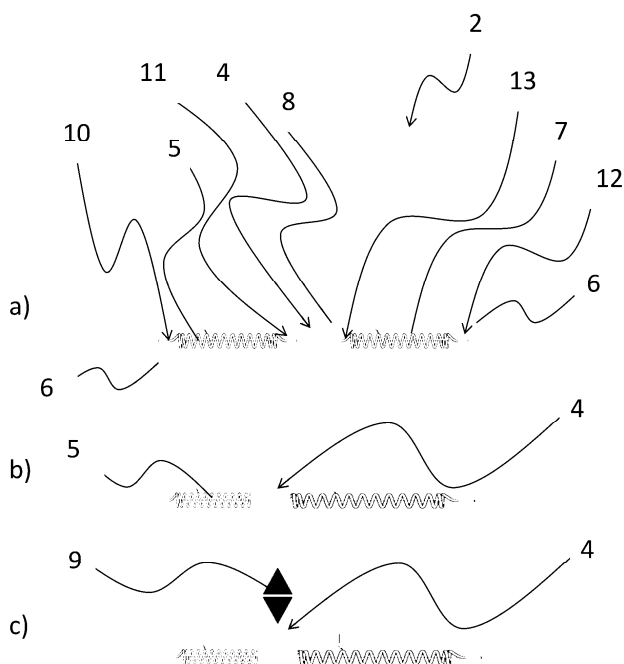
JP



- (11) **65321**
 (21) 1-2019-03099 (51)⁸ **H01Q 1/24**, 3/00, 3/32, F03G 7/06
 (22) 01.12.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2016/079455 01.12.2016 (87) WO2018/099565 07.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.06.2019

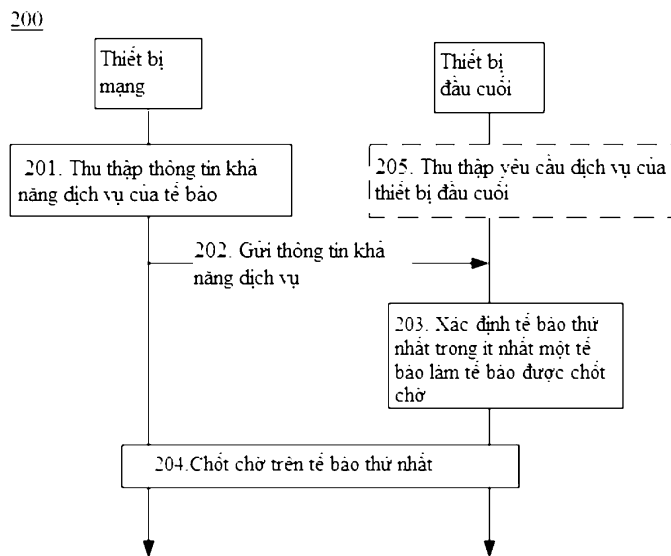
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) JAIME, Sven (DE), RIST, Bernhard (DE), HELBIG, Christian (DE), OBERMAIER, Johann Baptist (DE)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) ANTEN
 (57) Sáng chế đề cập đến anten (1) bao gồm bộ điều khiển độ nghiêng bằng điện từ xa (2) để điều khiển phần liên kết dịch pha chuyển động được (4) được cung cấp. Bộ điều khiển độ nghiêng bằng điện từ xa (2) bao gồm chi tiết hợp kim nhớ hình dạng (5) được gắn vào phần không di chuyển (6) của anten (1) và với phần liên kết dịch pha chuyển động được (4), trong đó chi tiết hợp kim nhớ hình dạng (5) được cấu hình để di chuyển phần liên kết dịch pha chuyển động được (4) theo hướng xác định trước khi có dòng điện được cung cấp cho chi tiết hợp kim nhớ hình dạng, và bộ phận chuyển động ngược (7) được gắn vào phần không di chuyển (6) của anten (1) và phần liên kết dịch pha chuyển động được (4) và được cấu hình để di chuyển phần liên kết dịch pha chuyển động được (4) theo hướng ngược với hướng xác định trước.



- (11) **65322**
 (21) 1-2019-03113 (51)⁷ **H04W 36/00**
 (22) 15.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/105845 15.11.2016 (87) WO2018/090172 24.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) CHEN, Qucai (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH TẾ BÀO, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ THIẾT BỊ MẠNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp xác định tế bào, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp gồm: thu thập, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin khả năng dịch vụ của ít nhất một tế bào, trong đó thông tin khả năng dịch vụ gồm thông tin lát và/hoặc thông tin dịch vụ; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối dựa trên thông tin khả năng dịch vụ và yêu cầu dịch vụ của thiết bị đầu cuối, tế bào thứ nhất trong ít nhất một tế bào làm tế bào được chốt chờ, trong đó tế bào thứ nhất là tế bào, trong ít nhất một tế bào, mà hỗ trợ ít nhất một dịch vụ của thiết bị đầu cuối. Theo phương pháp xác định tế bào, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng theo sáng chế, thiết bị đầu cuối có thể chốt chờ trên tế bào thích hợp.



- (11) **65323**
 (21) 1-2019-03121 (51)⁷ **H05K 1/02**, 1/03, H01L 23/498, C23C 18/16, 18/20, 18/38
 (22) 10.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/061109 10.11.2017 (87) WO2018/089798 A1 17.05.2018
 (30) 15/350,019 12.11.2016 US

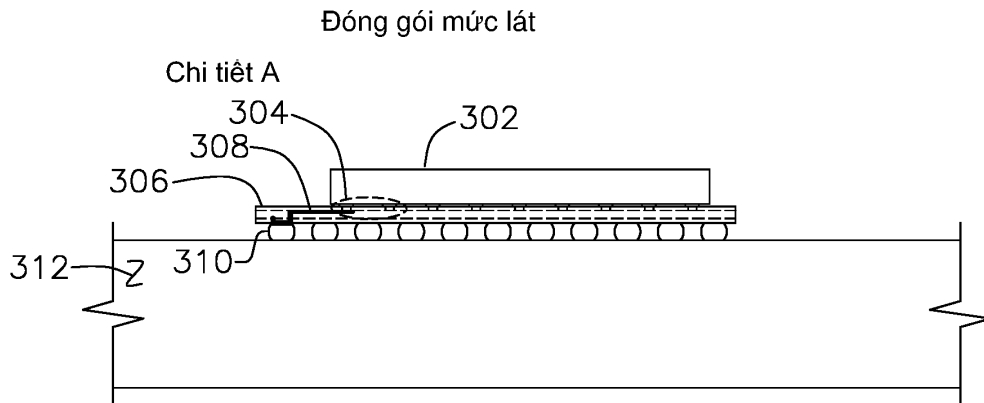
(71) CATLAM, LLC (US)
 1108 W. Evelyn Ave., Sunnyvale, CA 94086, United States of America

(72) KARAVAKIS, Konstantine (US), BAHL, Kenneth S. (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **KHỐI MẠCH TÍCH HỢP VÀ QUY TRÌNH TẠO RA KHỐI MẠCH TÍCH HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến khối mạch tích hợp và quy trình tạo ra khối mạch tích hợp. Cụ thể, tấm xúc tác được tạo ra từ nhựa, lớp tăng cường sợi, và các hạt xúc tác sao cho các hạt xúc tác được bố trí trên tấm xúc tác nhưng bị loại trừ khỏi mặt ngoài của tấm xúc tác. Tấm xúc tác có các rãnh vết và các đường được hình thành để tạo ra bảng mạch in tấm xúc tác một hoặc nhiều lớp. Các khe hở có các vị trí phù hợp với các vị trí của miếng đệm mạch tích hợp được tạo ra trong bảng mạch in (PCB - a printed circuit board). Mạch tích hợp được gắn với PCB có tấm xúc tác, và cả mạch tích hợp lẫn tấm xúc tác đều được mạ không điện cực, do đó nối điện mạch tích hợp với PCB có tấm xúc tác một hoặc nhiều lớp.



- (11) **65324**
 (21) 1-2019-03122 (51)⁷ **A41D 3/00**, 13/02
 (22) 10.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/078889 10.11.2017 (87) WO2018/087290 A1 17.05.2018
 (30) 102016000114569 14.11.2016 IT
 (71) ALPINESTARS RESEARCH SRL (IT)

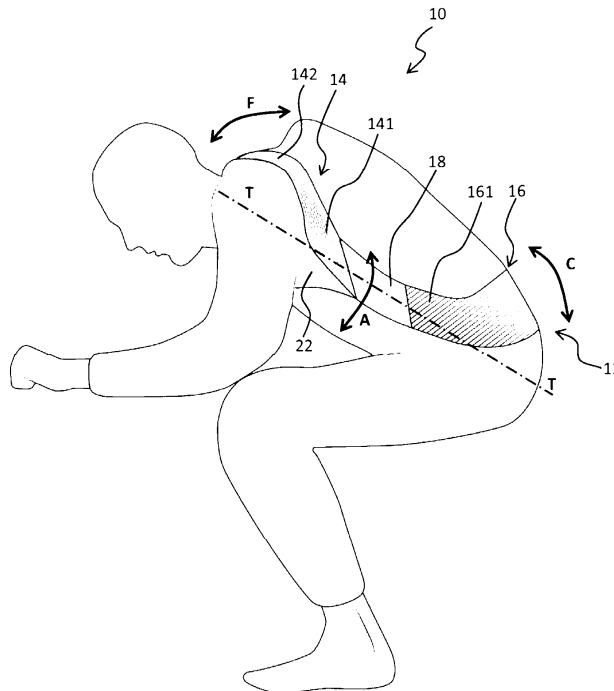
Via A. De Gasperi, 54, 31010 Coste di Maser (Treviso), Italy

(72) MAZZAROLO, Giovanni (IT), BACIGALUPO, Tomaso (IT)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) QUẦN ÁO DÙNG CHO NGƯỜI LÁI XE MÔTÔ

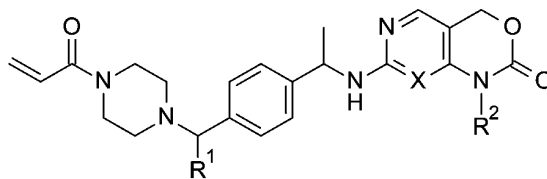
(57) Sáng chế đề cập đến quần áo dùng cho người lái xe mô tô (10) bao gồm tấm (12) được tạo ra bởi hai chi tiết dính đàn hồi (14), mỗi chi tiết dính đàn hồi (14) có phần thứ nhất (141), được bố trí bên dưới nách tương ứng, dọc theo phía bên của phần trên của thân, và phần thứ hai (142), nghiêng lên trên qua dải vai tương ứng, và bởi dải đàn hồi (16), được bố trí nằm ngang dọc theo phần dưới của mặt sau. Theo sáng chế hai chi tiết dính đàn hồi (14) được nối với dải đàn hồi (16) bằng ít nhất một chi tiết không căng ra được (18), chạy dọc theo các phía bên của thân. Hơn nữa, quần áo (10) còn bao gồm hai chi tiết căng ra được (20), mỗi chi tiết căng ra được (20) chạy dọc theo phía trong của ống tay áo từ cổ tay cho đến nách và có phần kéo dài (22) kéo dài dọc theo phía bên liền kề của phần trên của thân và nối với phần thứ nhất (141) của chi tiết dính đàn hồi liền kề (14).



- (11) **65325**
 (21) 1-2019-03126 (51)⁷ **C07D 498/04**, A61P 35/00, A61K 31/5365
 (22) 08.12.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/065246 08.12.2017 (87) WO2018/111707 21.06.2018
 (30) 62/435,283 16.12.2016 US

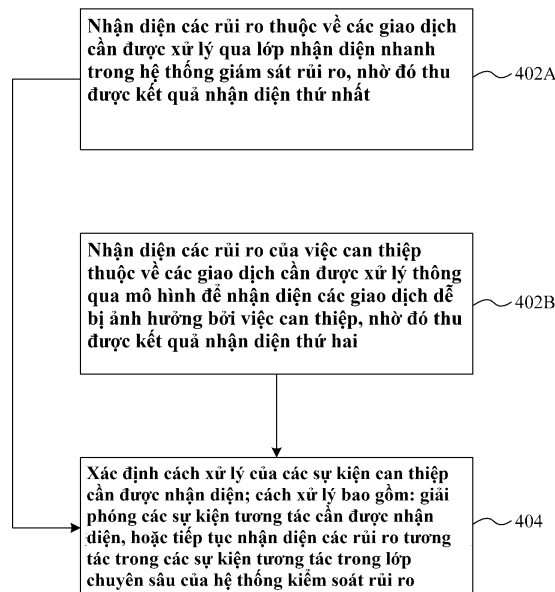
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.06.2019

- (71) ELI LILLY AND COMPANY (US)
 Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
 (72) BAUER, Renato Alejandro (US), BOULET, Serge Louis (US), BURKHOLDER, Timothy Paul (US), GILMOUR, Raymond (US), HAHN, Patric James (US), RANKOVIC, Zoran (GB)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) HỢP CHẤT 7-PHENYLETYLAMINO-4H-PYRIMIDO[4,5-D][1,3]OXAZIN-2-ON LÀM CHẤT ỨC CHẾ IDH (ISOXITRAT DEHYDROGENAZA) 1 VÀ IDH2 ĐỘT BIẾN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất như được xác định trong bản mô tả hoặc dược phẩm chứa hợp chất này, dùng trong điều trị ung thư đột biến IDH (isoxitrat dehydrogenaza) 1 hoặc IDH2 và có công thức cấu trúc (I):

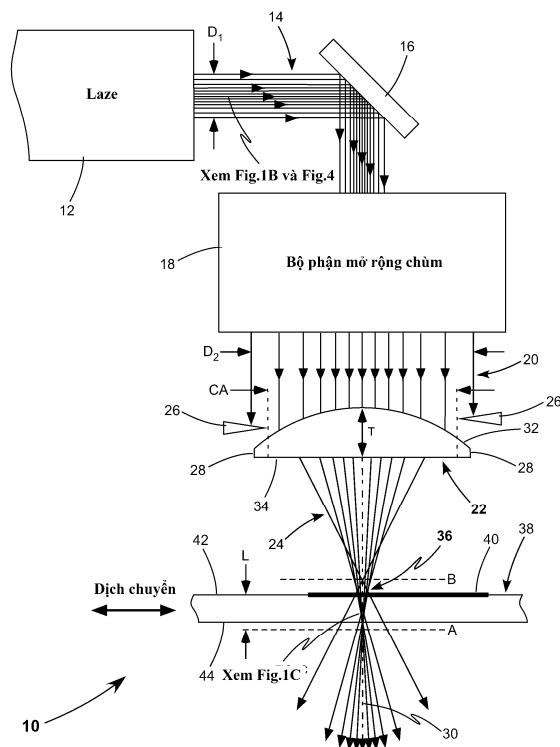


(I)

- (11) **65326**
- (21) 1-2019-03127 (51)⁷ **G06Q 10/06**, H04L 29/06, G06Q 20/40
- (22) 13.06.2018 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/CN2018/091042 13.06.2018 (87) WO2018/228427 20.12.2018
- (30) 201710452172.6 15.06.2017 CN
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
- (72) LU, Yicheng (CN), CHEN, Tao (CN), ZHAO, Wenbiao (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NHẬN DIỆN CÁC RỦI RO ĐI KÈM VỚI CÁC GIAO DỊCH CẦN ĐƯỢC XỬ LÝ
- (57) Sáng chế này đề cập tới phương pháp, thiết bị, và thiết bị điện tử cho các giao dịch cần được xử lý, phương pháp bao gồm các bước: nhận diện rủi ro đi kèm với giao dịch cần được xử lý thông qua lớp nhận diện nhanh trong hệ thống kiểm soát rủi ro, nhờ đó thu được kết quả nhận diện thứ nhất; nhận diện rủi ro của việc can thiệp đi kèm với giao dịch cần được xử lý thông qua mô hình để nhận diện các giao dịch dễ bị ảnh hưởng bởi việc can thiệp, nhờ đó thu được kết quả nhận diện thứ hai; và xác định cách xử lý cho giao dịch cần được xử lý dựa trên kết quả nhận diện thứ nhất và kết quả nhận diện thứ hai, cách xử lý bao gồm việc giải phóng giao dịch cần được xử lý, hoặc tiếp tục nhận diện rủi ro đi kèm với giao dịch cần được xử lý thông qua lớp nhận diện chuyên sâu trong hệ thống kiểm soát rủi ro. Các giải pháp kỹ thuật được mô tả ở đây trong sáng chế này có thể làm giảm các yêu cầu cải tiến cần thiết cho hệ thống kiểm soát rủi ro, nhờ đó cải thiện hiệu quả và độ chính xác của việc nhận diện các giao dịch dễ bị ảnh hưởng bởi việc can thiệp dưới các tình huống mà trong đó các rủi ro là có thể kiểm soát được.



- (11) **65327**
- (21) 1-2019-03129 (51)⁷ **B23K 26/00**, 26/06, 26/073, 26/08, C03B 33/09, B23K 26/53, 26/0622, 26/066, 103/00
- (22) 13.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/061386 13.11.2017 (87) WO2018/093732 24.05.2018
- (30) 15/352,385 15.11.2016 US
- (71) COHERENT, INC. (US)
5100 Patrick Henry Drive, Santa Clara, CA 95054, United States of America
- (72) GREENBERG, Michael, R. (US), GAUDIOSI, David, M. (US), DEILE, Jochen (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) THIẾT BỊ LAZE ĐỂ CẮT VẬT LIỆU GIÒN VỚI CÁC PHƯƠNG TIỆN HỘI TỤ PHI CẦU VÀ BỘ MỞ RỘNG CHÙM
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị laze để cắt vật liệu giòn bao gồm thấu kính hội tụ phi cầu, khoảng mở, và nguồn laze sinh ra chùm bức xạ laze được tạo xung. Thấu kính phi cầu và độ mở tạo thành chùm bức xạ laze được tạo xung thành tiêu cự kéo dài có phân bố cường độ đồng đều dọc theo trục quang học của thấu kính hội tụ phi cầu. Tiêu cự kéo dài mở rộng qua toàn bộ độ dày của phôi gia công được tạo thành từ vật liệu giòn. Phôi gia công được cắt bằng cách vạch theo trục quang học dọc theo đường cắt. Mỗi xung hoặc lần bùng nổ của bức xạ laze được tạo xung tạo ra khuyết tật được mở rộng qua toàn bộ độ dày của phôi gia công.



(11) **65328**

(21) 1-2019-03139

(51)⁷ **B28B 3/00**, B30B 11/00

(22) 12.06.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.06.2019

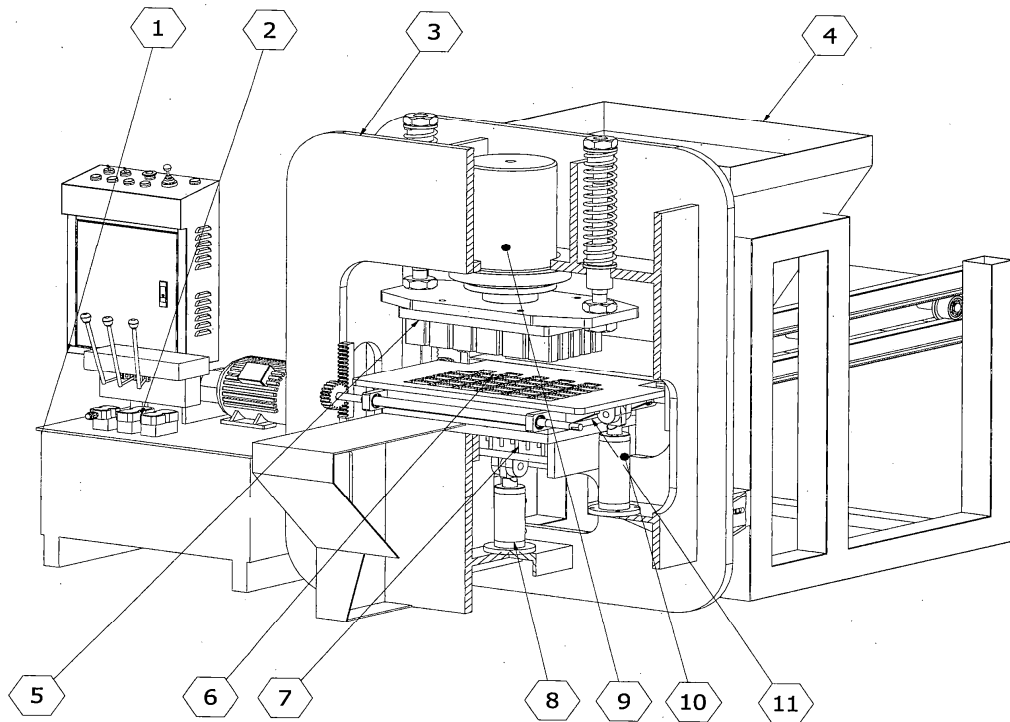
(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HỒ HOÀN CẦU (VN)

Xóm 6, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(72) Hồ Xuân Vinh (VN)

(54) MÁY ĐÚC GẠCH CON KÊ

(57) Sáng chế đề xuất máy đúc gạch con kê (concrete) sử dụng công nghệ ép bằng các xilanh thủy lực để tạo hình viên gạch, bao gồm: trạm thủy lực, van điện điều khiển, khung máy ép gạch con kê, bộ phận cấp liệu, chày gạch con kê, khuôn gạch con kê, bàn định khuôn gạch con kê, hệ thống thủy lực sử dụng loại xilanh hai chiều có kích thước khác nhau và khay hứng gạch. Máy đúc gạch con kê có năng suất cao, sản phẩm đồng đều về mẫu mã đồng thời có khả năng chịu lực cao.



(11) **65329**

(21) 1-2019-03140

(51)⁷ **B28B 13/00**

(22) 12.06.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.06.2019

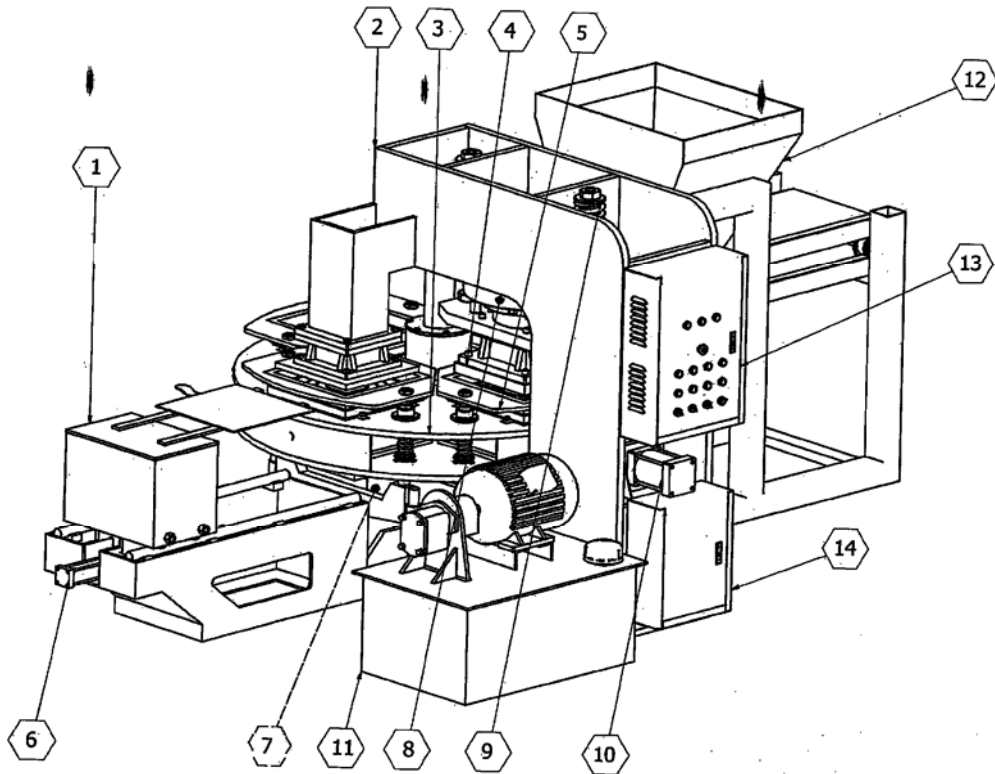
(71) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HỒ HOÀN CẦU (VN)**

Xóm 6, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(72) Hồ Xuân Vinh (VN)

(54) **MÁY ĐÚC GẠCH LÁT**

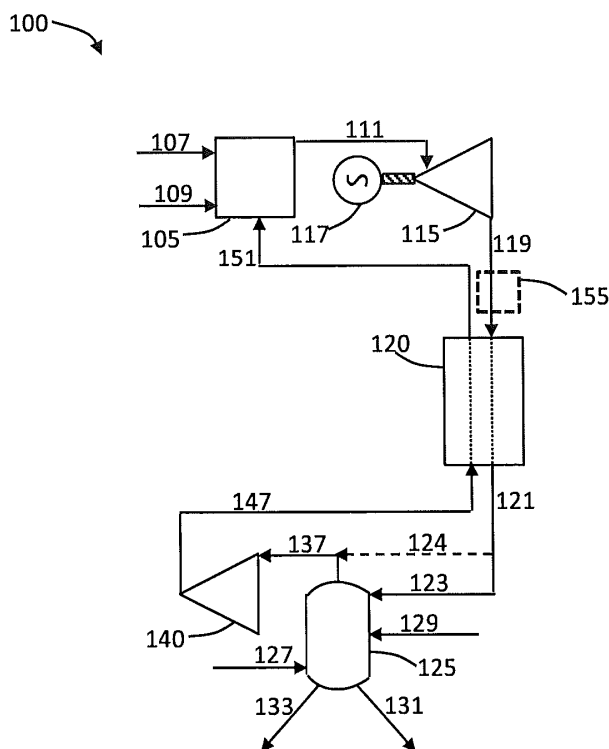
(57) Sáng chế đề xuất máy đúc gạch lát (gạch terrazzo) sử dụng công nghệ mâm xoay và ép bằng các xilanh thủy lực để tạo hình viên gạch và công nghệ mâm xoay để di chuyển các khuôn gạch sang các vị trí cần dùng, bao gồm: khay lấy gạch, khung máy ép, mâm xoay, khuôn gạch, chày gạch, các xilanh khí nén và thủy lực, bộ cấp liệu, trạm thủy lực, tủ điện điều khiển PLC và tủ thiết bị khí nén. Máy đúc gạch lát có năng suất cao, độ tự động hóa cao, sản phẩm đồng đều, giảm được chi phí vận hành khai thác.



- (11) **65330**
- (21) 1-2019-03143 (51)⁷ **B01J 2/08**, A61K 8/02, B01J 3/00
- (22) 17.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/041520 17.11.2017 (87) WO2018/092891 24.05.2018
- (30) 2016-224760 18.11.2016 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 (JP)
- (72) Masafumi KITAGAWA (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÁC HẠT HYDROGEL**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất các hạt hydrogel bao gồm bước làm mát dung dịch có nước, trong đó tác nhân làm keo tạo thành hydrogel không được liên kết ngang được hòa tan, giảm xuống đến nhiệt độ thấp hơn điểm keo của dung dịch có nước. Ở bước làm mát, chất làm mát của dung dịch có nước được khuấy ít nhất ở điểm keo, và sau khi điểm keo đã được đạt tới, năng lượng khuấy là 400 kW-s/m³ hoặc cao hơn được áp dụng cho chất làm mát của dung dịch có nước với việc khuấy ở công suất khuấy cần thiết cho mỗi đơn vị thể tích là 0,8 kW/m³ hoặc cao hơn.

- (11) **65331**
- (21) 1-2019-03146 (51)⁸ **G06Q 10/08**, 30/02
- (22) 15.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IB2017/057135 15.11.2017 (87) WO2018/092035 24.05.2018
- (30) 15/352,199 15.11.2016 US
- (71) RAI STRATEGIC HOLDINGS, INC. (US)
401 North Main Street, Winston-Salem, North Carolina 27101, United States of America
- (72) Rajesh SUR (US), Eric T. HUNT (US), Stephen B. SEARS (US)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) THIẾT BỊ DƯỚI DẠNG SẢN PHẨM TRÊN CƠ SỞ THUỐC LÁ, VÀ BUỒNG CHỨA ĐƯỢC NỐI HOẶC NỐI ĐƯỢC VỚI THÂN ĐIỀU KHIỂN
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dưới dạng sản phẩm trên cơ sở thuốc lá, và buồng chứa được nối hoặc nối được với thân điều khiển. Thiết bị này bao gồm nguyên liệu tiêu thụ là thuốc lá, hoặc mà được làm, bắt nguồn từ hoặc kết hợp thuốc lá, hoặc dưới dạng bao gói dùng cho một hoặc nhiều sản phẩm trên cơ sở thuốc lá hoặc nguyên liệu tiêu thụ, bao gồm vỏ và thẻ giao tiếp trường gần (NFC - Near Field Communication). Vỏ được tạo cấu hình để giữ sản phẩm trên cơ sở thuốc lá hoặc nguyên liệu tiêu thụ. Thẻ NFC được tạo cấu hình để lưu trữ hoặc tạo ra thông tin liên quan đến sản phẩm hoặc nguyên liệu. Thẻ NFC được nối với bộ đọc NFC để cho phép truyền không dây thông tin đến thiết bị tính toán để cho phép xác nhận thiết bị, hoặc hiển thị hoặc lưu trữ thông tin, ở thiết bị tính toán hoặc nền tảng dịch vụ truyền thông với thiết bị tính toán.

- (11) **65332**
- (21) 1-2019-03147 (51)⁷ **B01D 53/60**
- (22) 15.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IB2017/057143 15.11.2017 (87) WO2018/092041 24.05.2018
- (30) 62/422,316 15.11.2016 US
- (71) 8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)
406 Blackwell Street, Durham, North Carolina 27701, United States of America
- (72) Xijia LU (CN), Brock Alan FORREST (US), Mohammad RAFATI (US), Damian BEAUCHAMP (US), David Arthur FREED (US)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **HỆ THỐNG OXI HÓA, HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN, PHƯƠNG PHÁP OXI HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống oxi hóa, hệ thống phát điện, phương pháp oxi hóa và phương pháp phát điện. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp nâng cao việc loại bỏ một hoặc nhiều loại hóa chất trong dòng xử lý, như dòng sản phẩm đốt được tạo ra trong quy trình phát điện. Cụ thể, hệ thống và phương pháp này có thể bao gồm việc cho dòng xử lý tiếp xúc với chất oxi hóa mức độ cao và với nước.



(11) **65333**

(21) 1-2019-03150

(51)⁷ **H01Q 1/22**

(22) 17.11.2016

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2016/106269

17.11.2016

(87) WO2018/090295

24.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.06.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

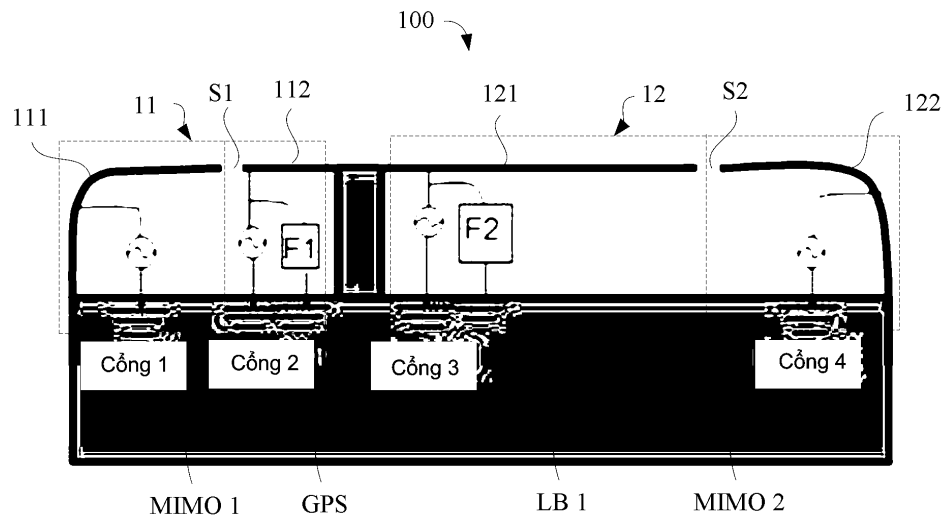
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WU, Pengfei (CN), YU, Dong (CN), LEE, Chien-Ming (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối truyền thông, bao gồm hệ thống anten đa đầu vào đa đầu ra (multiple-input multiple-output, MIMO). Hệ thống anten MIMO bao gồm môđun anten thứ nhất, môđun anten thứ hai, và cấu trúc nền thứ nhất. Môđun anten thứ nhất bao gồm bộ bức xạ thứ nhất và bộ bức xạ thứ hai, và khe thứ nhất được bố trí giữa bộ bức xạ thứ nhất và bộ bức xạ thứ hai. Môđun anten thứ hai bao gồm bộ bức xạ thứ ba và bộ bức xạ thứ tư. Bộ bức xạ thứ hai được kết nối với bộ bức xạ thứ ba. Bộ bức xạ thứ nhất được cấu hình để tạo ra anten MIMO thứ nhất, bộ bức xạ thứ hai được cấu hình để tạo ra anten hệ thống định vị toàn cầu (GPS), bộ bức xạ thứ ba được cấu hình để tạo ra anten truyền thông tần số thấp thứ nhất, và bộ bức xạ thứ tư được cấu hình để tạo ra anten MIMO thứ hai. Một đầu của cấu trúc nền thứ nhất được kết nối với ít nhất một trong số bộ bức xạ thứ hai và bộ bức xạ thứ ba, và đầu còn lại được kết nối với mặt phẳng nền của thiết bị đầu cuối truyền thông, để làm tăng độ cách ly giữa môđun anten thứ nhất và môđun anten thứ hai. Dựa trên thiết bị đầu cuối truyền thông, độ cách ly giữa các môđun anten có thể được cải thiện hiệu quả.



- (11) **65334**
 (21) 1-2019-03152 (51)⁷ **H01R 13/629**
 (22) 22.03.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/077739 22.03.2017 (87) WO2018/090516 24.05.2018
 (30) 201611018015.6 17.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.06.2019

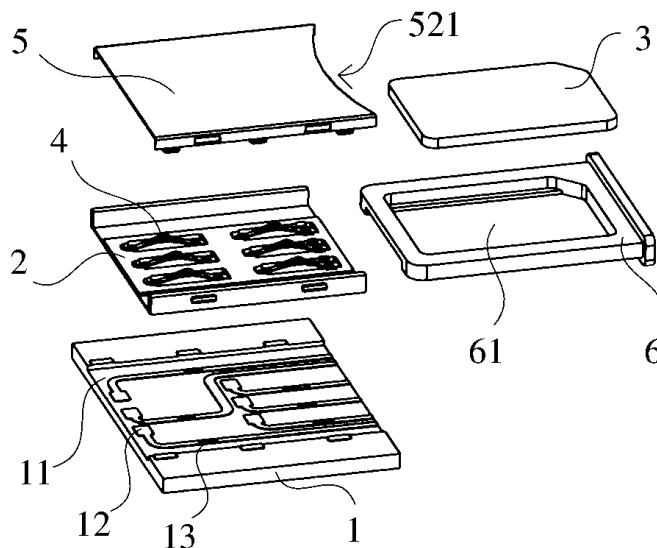
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Qiliang (CN), WANG, Xiaolong (CN), LEI, Gaobing (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực các công nghệ truyền thông, và đề xuất thiết bị điện tử, để làm giảm độ dày tổng thể của thiết bị điện tử. Điều này tạo điều kiện cho việc thiết kế nhẹ, mỏng và có tính thẩm mỹ của sản phẩm. Thiết bị điện tử bao gồm bảng mạch in và bộ phận giữ thẻ. Bộ phận giữ thẻ được kết cấu để giữ thẻ chức năng, bảng mạch in được bố trí rãnh, bộ phận giữ thẻ được bố trí trong rãnh, bề mặt phía dưới của rãnh được bố trí n miếng đệm hàn kim loại và n dây dẫn in sẵn, n miếng đệm hàn kim loại được kết nối điện với n dây dẫn in sẵn dưới dạng tương ứng một một, n cực dưới dạng tương ứng một một đến n miếng đệm hàn kim loại được bố trí trên bộ phận giữ thẻ, mỗi cực được bố trí tiếp điểm thứ nhất và tiếp điểm thứ hai, tiếp điểm thứ nhất được kết nối và tiếp xúc với một trong số n miếng đệm hàn kim loại, tiếp điểm thứ hai được kết cấu để kết nối và tiếp xúc với tiếp điểm kim loại của thẻ chức năng được đặt trong bộ phận giữ thẻ, và n là số nguyên lớn hơn 1. Sáng chế được sử dụng để lắp thẻ chức năng.



- (11) **65335**
(21) 1-2019-03157 (51)⁷ **A61K 8/24**, 8/25, A61Q 11/00,
A61K 8/02, 8/23
(22) 08.11.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/EP2017/078555 08.11.2017 (87) WO2018/108389 A1 21.06.2018
(30) PCT/CN2016/109820 14.12.2016 CN
17152173.5 19.01.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.06.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(72) LI Xiaoke (CN), LIU Weining (CN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG**
(57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm chăm sóc răng miệng có pha kép được bọc lộ bao gồm pha thứ nhất chứa nguồn canxi không tan trong nước và/hoặc ít tan trong khoảng từ 20 đến 75% trọng lượng của pha thứ nhất của chế phẩm, pha thứ hai bao gồm muối kali photphat trong một lượng từ 30 đến 75% trọng lượng của pha thứ hai của chế phẩm, trong đó pha thứ nhất còn chứa thêm một chất tăng cường bít ống ngà được chọn từ canxi dihydro photphat, canxi sulfat hemihydrat hoặc các hỗn hợp của chúng.

(11) **65336**

(21) 1-2019-03159

(51)⁷ **A47J 27/00, F24C 13/00**

(22) 13.06.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.06.2019

(71) **CỤC QUÂN NHU - TỔNG CỤC HẬU CẦN (VN)**

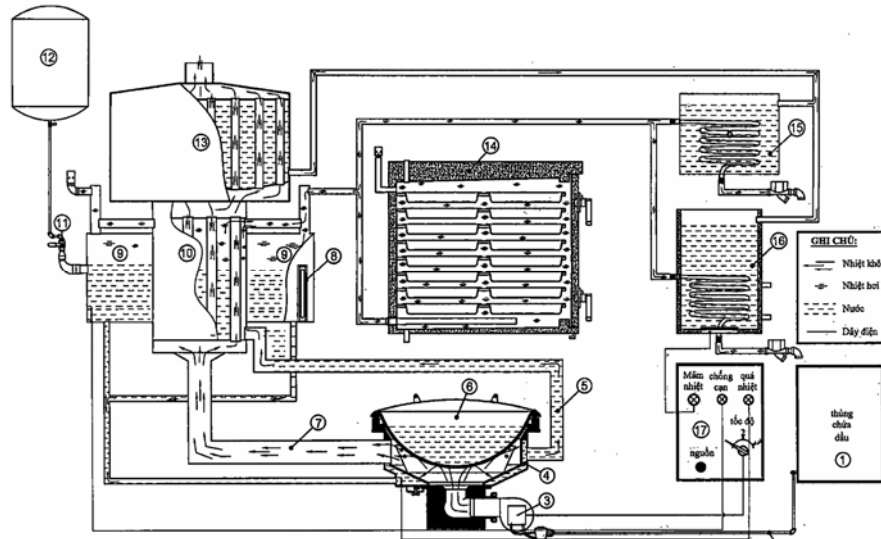
Số 5, Nguyễn Tri Phương, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Xuân Hải (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG ĐUN NẤU TẬN DỤNG NHIỆT THẢI CỦA BẾP DẦU**

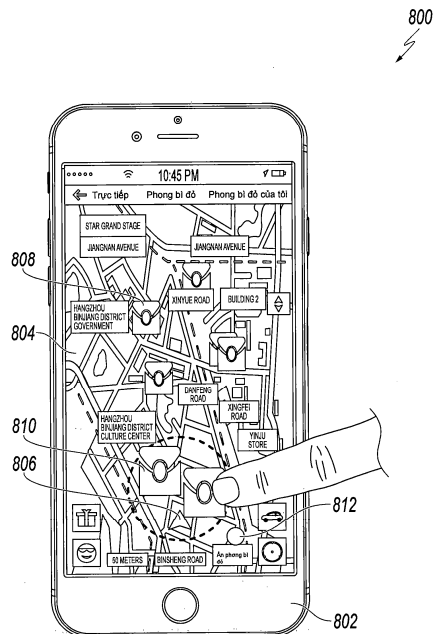
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đun nấu tận dụng nhiệt thải của bếp dầu, nhằm tận dụng triệt để nhiệt thải phát sinh từ bếp dầu. Hệ thống này có kết cấu bao gồm: cụm buồng đốt bếp dầu bao gồm thùng chứa dầu (1), đường ống dẫn dầu (2), bơm cao áp (3) có ba chế độ tạo nhiệt, buồng đốt (4) và dụng cụ đun nấu (6), trong đó buồng đốt (4) được bao quanh chu vi bởi khoang chứa nước (bao chứa nước), mà trong đó nước được đun nóng hoặc đun sôi bởi nhiệt thải phát ra từ buồng đốt, trước khi nước nóng được dẫn theo đường dẫn nước nóng (5) đến cụm bình nước trao đổi nhiệt (9, 10), cùng với hơi nóng được dẫn theo đường dẫn hơi nóng (7) đến cụm bình nước trao đổi nhiệt (9, 10) để cung cấp nhiệt cho quá trình tạo hơi nước nóng bão hòa và tiếp đó là bình nước trao đổi nhiệt (13) để đun sôi/đun nóng nước. Hơi nước nóng bão hòa tạo ra trong cụm bình nước trao đổi nhiệt, được cung cấp cho quá trình nấu chín cơm trong tủ cơm (14) và đun sôi nước trong cụm bình đun nước bao gồm bình đun nước trung gian (15) và bình đun nước uống (16), để đảm bảo lượng nước đun sôi cung cấp đủ cho sử dụng thường xuyên.



- | | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------|------------------------------|
| (11) | 65337 | | | |
| (21) | 1-2019-03160 | | (51) ⁷ | G06F 3/00, G01C 21/26 |
| (22) | 13.12.2017 | | (43) | 26.08.2019 |
| (86) | PCT/US2017/066040 | 13.12.2017 | (87) | WO2018/112011 21.06.2018 |
| (30) | 201611146666.3 | 13.12.2016 | CN | |
| | 15/839,512 | 12.12.2017 | US | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.06.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
- (72) DUAN, Qinglong (CN), CHEN, Guanhua (CN), JI, Jing (CN), CHENG, Jiahui (CN), YUAN, Lu (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG PHÂN BỐ ĐỐI TƯỢNG ẢO DỰA TRÊN THỰC TẾ TĂNG CƯỜNG
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống phân bố các đối tượng ảo dựa trên thực tế tăng cường (AR). Phương pháp này bao gồm các bước: hiển thị, bởi thiết bị đầu cuối khách AR của người dùng tiếp nhận, bản đồ trực tiếp được gắn với vị trí của người dùng tiếp nhận. Bản đồ trực tiếp này bao gồm vị trí đích mà vào đó đối tượng ảo được gắn bởi người dùng cấp phát. Thiết bị đầu cuối máy khách AR của người dùng tiếp nhận sẽ quét hình ảnh môi trường của vị trí đích. Để phản hồi lại việc xác định là hình ảnh đã quét bao gồm đích gắn thiết đặt trước, thiết bị đầu cuối máy khách AR của người dùng tiếp nhận sẽ tiếp nhận thông tin của đối tượng ảo từ thiết bị đầu cuối máy chủ. Đích gắn thiết đặt trước này được gắn với đối tượng ảo và vị trí đích.



(11) **65338**

(21) 1-2019-03166

(51)⁷ **H01R 13/52, H02K 5/22**

(22) 22.11.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/JP2017/041995 22.11.2017

(87) WO2018/097175 31.05.2018

(30) 2016-226860 22.11.2016

JP

2016-226861 22.11.2016

JP

(71) **EBARA CORPORATION (JP)**

11-1, Haneda Asahi-cho, Ohta-ku, Tokyo 1448510, Japan

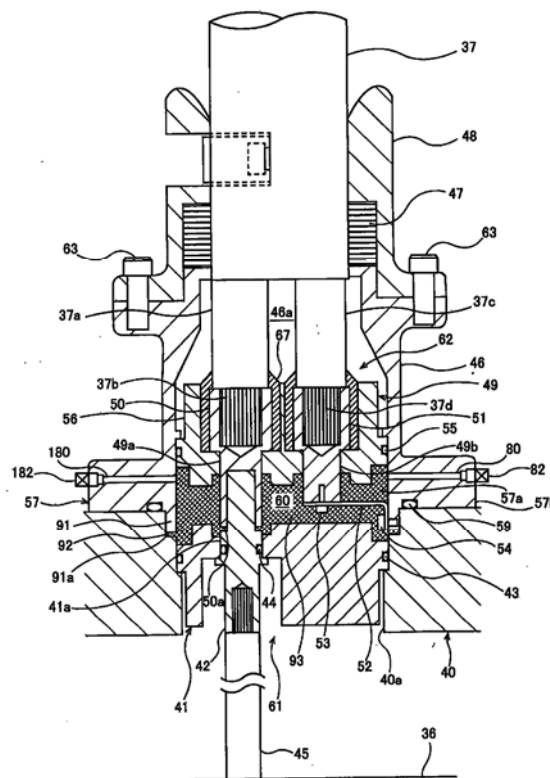
(72) **IMAFUKU, Masaaki (JP), WATANABE, Takuro (JP)**

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **ĐỘNG CƠ BƠM CHÌM VÀ ĐẦU NỐI KHÔNG THẤM NƯỚC**

(57) Sáng chế đề xuất động cơ bơm chìm điện áp cao và đầu nối không thấm nước dùng trong động cơ bơm chìm này.

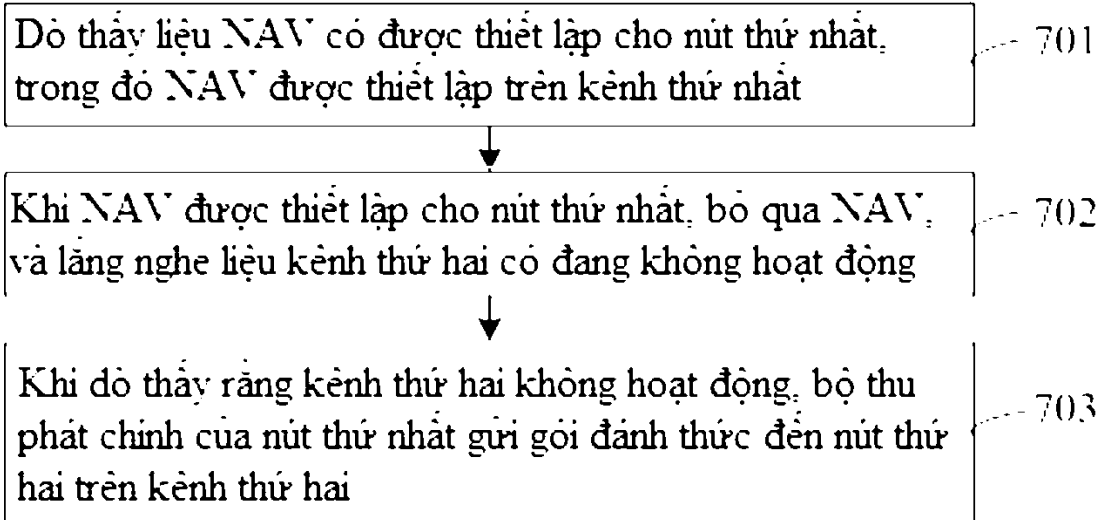
Động cơ bơm chìm này bao gồm thân động cơ (36), cáp điện (37a), điểm tiếp xúc với cáp (50) nối điện với cáp điện (37a), phần tử cách điện phía cáp (49) mà điểm tiếp xúc với cáp (50) được liên kết theo kiểu kín chất lỏng với nó, điểm tiếp xúc với động cơ (42) được nối với điểm tiếp xúc với cáp (50), phần tử cách điện phía động cơ (41) mà điểm tiếp xúc với động cơ (42) được liên kết theo kiểu kín chất lỏng với nó, và nhựa cách điện (93) điền đầy khoảng trống kín (60) được tạo giữa phần tử cách điện phía cáp (49) và phần tử cách điện phía động cơ (41). Phần nối của điểm tiếp xúc với cáp (50) và điểm tiếp xúc với động cơ (42) được bọc bằng nhựa (93).



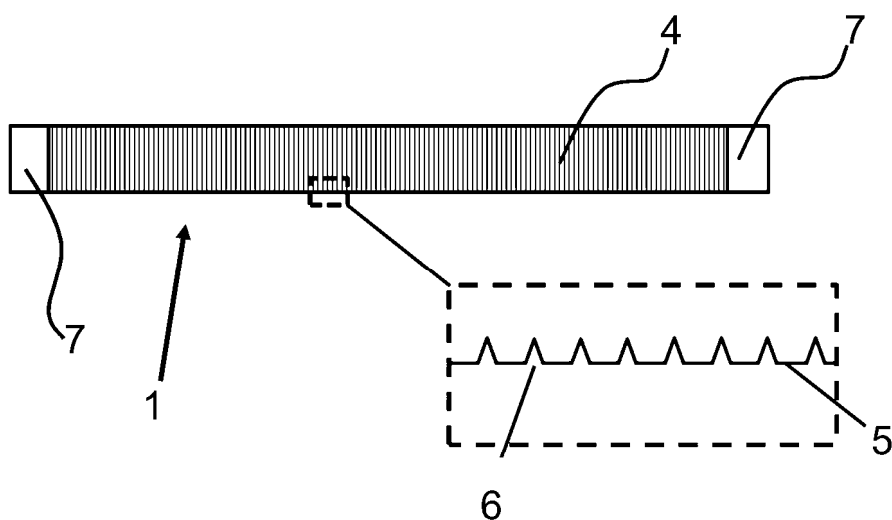
- (11) **65339**
(21) 1-2019-03169 (51)⁷ **H04W 52/02, 72/08, 74/08**
(22) 14.11.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2017/110828 14.11.2017 (87) WO2018/090895 24.05.2018
(30) 201611035617.2 18.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) GAN, Ming (CN), YANG, Xun (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GỬI GÓI ĐÁNH THỨC, VÀ NÚT THỨ NHẤT
(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ mạng, và đề xuất phương pháp và thiết bị gửi gói đánh thức. Phương pháp gửi gói đánh thức được áp dụng cho nút thứ nhất, NAV (network allocation vector - vectơ phân phối mạng) của nút thứ nhất được thiết lập trên kênh thứ nhất, và phương pháp gửi gói đánh thức gồm: khi dò thấy rằng kênh thứ hai không hoạt động, bỏ qua, bởi bộ thu phát chính của nút thứ nhất, NAV, và gửi gói đánh thức đến nút thứ hai trên kênh thứ hai. Theo sáng chế, khi NAV được thiết lập cho nút thứ nhất bằng cách sử dụng khung trên kênh thứ nhất, nhưng kênh thứ hai không hoạt động, nút thứ nhất vẫn có thể gửi gói đánh thức đến nút thứ hai trên kênh thứ hai, để đánh thức bộ thu phát chính của nút thứ hai. Điều này triển khai việc bộ thu phát chính của nút thứ hai có thể được đánh thức đúng lúc khi kênh thứ hai không hoạt động.



- (11) **65340**
- (21) 1-2019-03170 (51)⁷ **H01L 21/67**, 21/677
- (22) 21.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/073933 21.09.2017 (87) WO2018/091174 24.05.2018
- (30) 16199129.4 16.11.2016 EP
- (71) ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
ErasmusstraBe 20, 10553 Berlin, Germany
- (72) WIENER, Ferdinand (DE), GRUSSNER, Stefan (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) CON LĂN VẬN CHUYỂN, HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN THEO PHƯƠNG NGANG,
THIẾT BỊ XỬ LÝ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NỀN
- (57) Sáng chế đề cập tới loại con lăn vận chuyển mới có bề mặt biến đổi để mang lại các đặc tính vận chuyển được cải thiện cho các nền mới. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới các hệ thống vận chuyển theo phương ngang sử dụng các con lăn vận chuyển nêu trên theo cách có lợi, đặc biệt là để tạo ra các cặp con lăn giữ. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập tới thiết bị xử lý bao gồm con lăn vận chuyển hoặc hệ thống vận chuyển theo phương ngang nêu trên. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới phương pháp xử lý nền.



(11) **65341**

(21) 1-2019-03171

(22) 14.06.2019

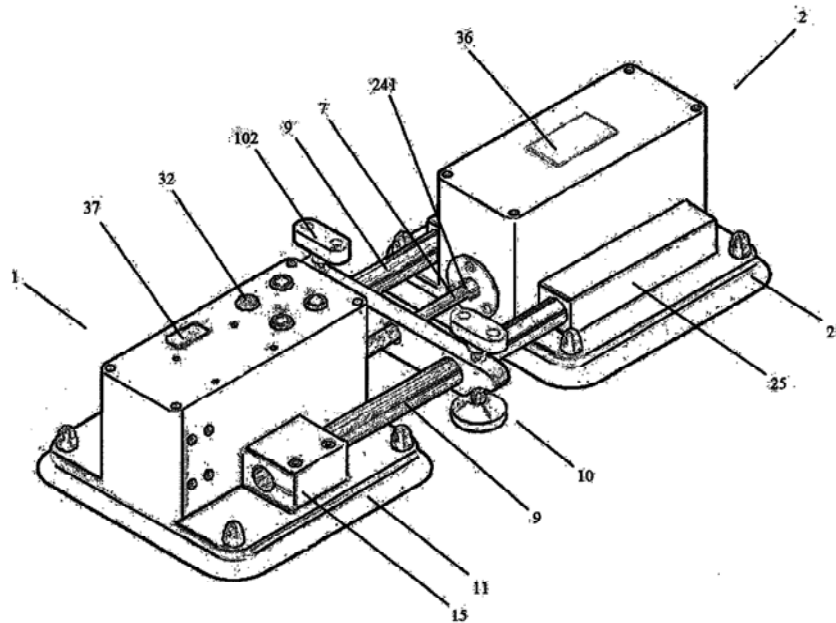
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

(75) **VÕ VĂN ĐÚNG (VN)**

Ấp 18, xã Phong Thạnh A, thị xã Giá Rai, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(54) **CƠ CẤU LẮP GHÉP VẬT LIỆU DẠNG TẤM SỬ DỤNG ĐỘNG CƠ ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu lắp ghép vật liệu dạng tấm sử dụng động cơ điện bao gồm khối hút thứ nhất (1) có thể dịch chuyển với khối hút thứ hai (2) dọc theo các ống trượt (9) nhờ trục điều chỉnh (7), cơ cấu ép (10) được bố trí trượt trên các ống trượt (9). Trong đó, các khối hút thứ nhất (1) và thứ hai (2) bao gồm các mâm hút thứ nhất (11) và thứ hai (21) được bố trí ở mặt dưới, phía trên có bố trí khối lắp (14, 24). Mép phía ngoài của các khối hút có bố trí các trụ dẫn hướng (15, 25) để ống trượt (9) được lồng vào trong đó. Mạch điều khiển trung tâm (33) được bố trí bên trong khối lắp (14, 24), được nối với mô-tơ kéo (34) và mô-tơ hút (35) để điều khiển các mô-tơ này. Mạch điều khiển trung tâm (33) cũng được nối với bảng điều khiển (32) để nhận các lệnh điều khiển của người sử dụng thông qua các nút bấm được bố trí trên bảng điều khiển (32). Mạch điều khiển trung tâm (33) cũng được nối với nguồn điện (31). Trong đó, mô-tơ kéo (34) để kéo các khối hút thứ nhất (1) và thứ hai (2) dịch chuyển vào gần hoặc ra xa nhau, mô-tơ hút (35) để tạo áp suất âm giữa các mâm hút thứ nhất (11) và thứ hai (21) và các tấm vật liệu. Cơ cấu xả khí được bố trí trong khối lắp (14, 24) để tách các mâm hút khỏi các tấm vật liệu.



(11) **65342**

(21) 1-2019-03174

(51)⁷ **C07H 1/00**

(22) 14.06.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

(71) VIỆN HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Nhà 1H, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Mạnh Cường (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỖN HỢP POLYPHENOL CÓ TÁC DỤNG ỨC CHẾ ENZYM SEH TỪ HẠT CHANH LEO TÍM (PASSIFLORA EDULIS SIMS)

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hỗn hợp polyphenol có tác dụng ức chế enzym SEH từ hạt Chanh leo tím (*Passiflora edulis*). Bằng cách chiết siêu âm sử dụng Tween 20 và Tween 80, quy trình theo sáng chế đã chiết được hỗn hợp polyphenol có tác dụng ức chế mạnh enzym SEH. Hỗn hợp polyphenol từ hạt Chanh leo tím thu được theo quy trình của sáng chế này có thể được phát triển thành dược phẩm và thực phẩm chức năng trong điều trị các bệnh viêm, miễn dịch và tim mạch.

- (11) **65343**
 (21) 1-2019-03177 (51)⁸ **C03B 17/06**
 (22) 21.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/US2017/062692 21.11.2017 (87) WO2018/098114 31.05.2018
 (30) 62/425,295 22.11.2016 US
 (71) CORNING INCORPORATED (US)

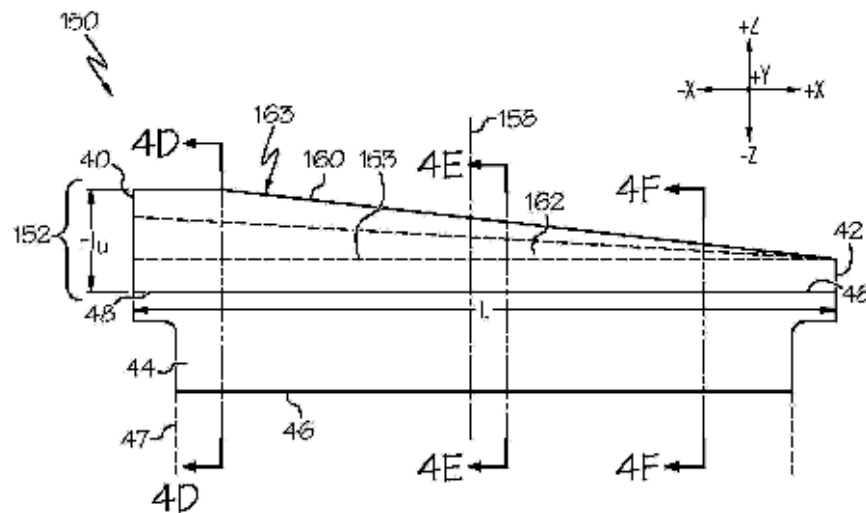
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

- (72) BORATAV, Olus Naili (US), EL KAHLOUT, Ahdi (US), LANSBERRY, Timothy L (US), MILILLO, Steven Michael (US), PARK, Eunyoung (US), SCHERMERHORN, Paul Maynard (US), WHEDON, William Anthony (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THÂN CHẾ TẠO CỦA THIẾT BỊ CHẾ TẠO THỦY TINH**

(57) Sáng chế đề cập đến thân chế tạo của thiết bị chế tạo thủy tinh có phần trên, bề mặt chế tạo thứ nhất, và bề mặt chế tạo thứ hai kéo dài xuống từ phần trên để hội tụ ở đáy. Phần trên của thân chế tạo bao gồm máng để nhận thủy tinh nóng chảy, máng bao gồm thành tràn thứ nhất, thành tràn thứ hai, và đế kéo dài giữa các thành tràn. Mỗi thành tràn có phần gia cường kéo dài lên trên từ đế về phía trên cùng của các thành tràn, chiều rộng của đế của máng ở chiều rộng trên cùng có thể nhỏ hơn của máng. Một hoặc nhiều trong số chiều rộng trên cùng, chiều rộng của đế, hoặc góc giữa bề mặt trong của thành tràn thứ nhất hoặc thành tràn thứ hai và mặt phẳng thẳng đứng có thể là không đổi dọc theo chiều dài của máng.



- (11) **65344**
 (21) 1-2019-03180 (51)⁷ **G01R 1/067**, 3/00, 1/073
 (22) 06.12.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/081723 06.12.2017 (87) WO2018/108675 A1 21.06.2018
 (30) 102016000127507 16.12.2016 IT
 (71) **TECHNOPROBE S.P.A. (IT)**

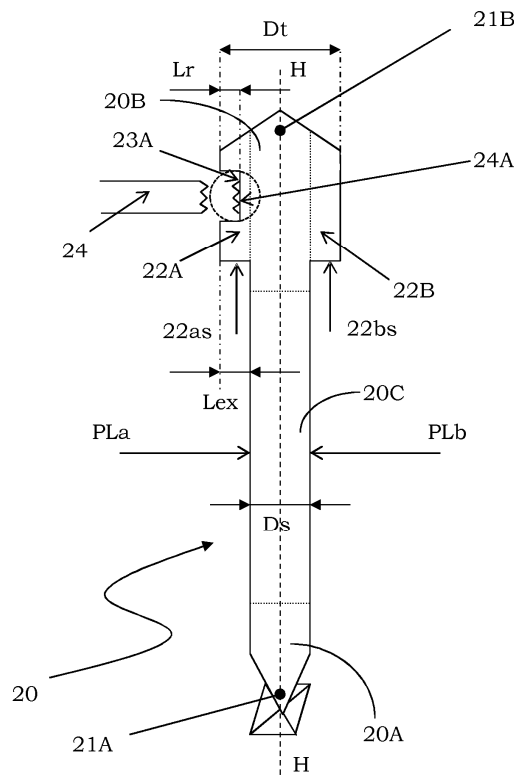
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2, 23870 Cernusco Lombardone (Lecco) Italy

(72) **CRIPPA, Roberto (IT), VALLAURI, Raffaele (IT)**

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **ĐOẠN ĐẦU DÒ TIẾP XÚC VÀ ĐẦU DÒ TƯƠNG ỨNG CỦA BỘ PHẬN DÙNG ĐỂ THỬ NGHIỆM THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến đoạn đầu dò tiếp xúc (20) cho đầu dò của bộ phận dùng để thử nghiệm các thiết bị điện tử bao gồm phần thân đoạn đầu dò (20C) về cơ bản được kéo dài theo hướng chiều dọc giữa các phần đầu tương ứng (20A, 20B) có khả năng thực hiện tiếp xúc với các miếng đệm tiếp xúc tương ứng, ít nhất một phần đầu (20B) có các kích thước chiều ngang lớn hơn phần thân đoạn đầu dò (20C). Một cách thích hợp, phần đầu (20B) bao gồm ít nhất một phần răng cưa (23 A) có khả năng chứa mảnh vụn vật liệu (24A) ở trên đoạn đầu dò tiếp xúc (20) sau khi phân tách khỏi tấm nền (25) trong đó đoạn đầu dò tiếp xúc (20) đã được thực hiện.



- (11) **65345**
 (21) 1-2019-03181 (51)⁷ **G01R 1/073**
 (22) 11.12.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/082180 11.12.2017 (87) WO2018/108790 A1 21.06.2018
 (30) 102016000127581 16.12.2016 IT
 102017000021389 24.02.2017 IT

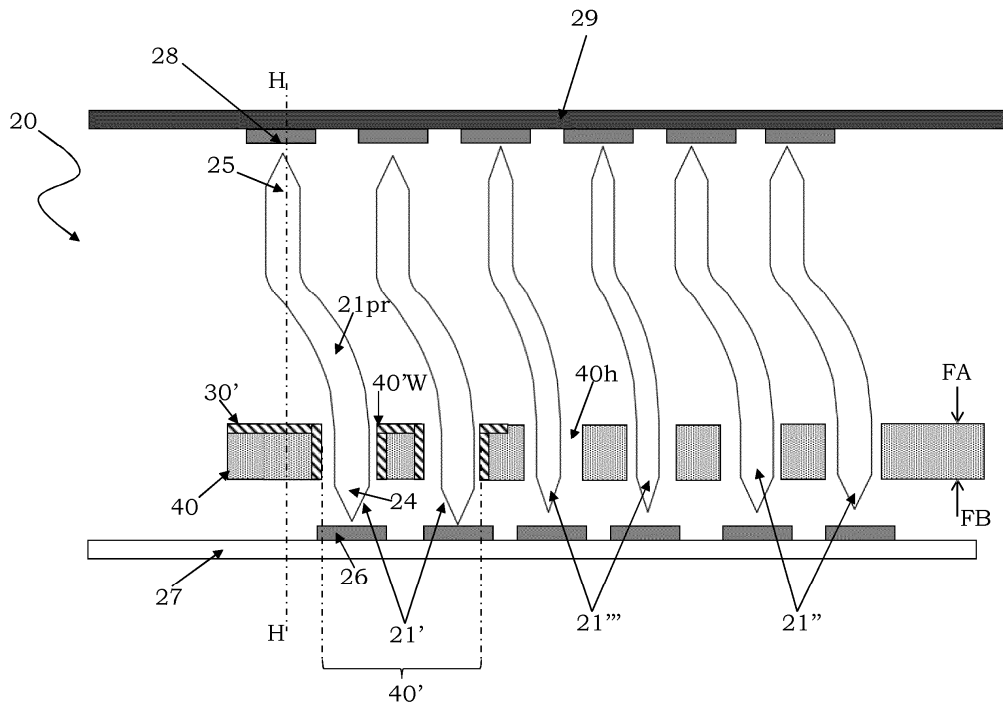
(71) **TECHNOPROBE S.P.A.** (IT)
 Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2, 23870 Cernusco Lombardone (Lecco) Italy

(72) **MAGGIONI, Flavio** (IT)

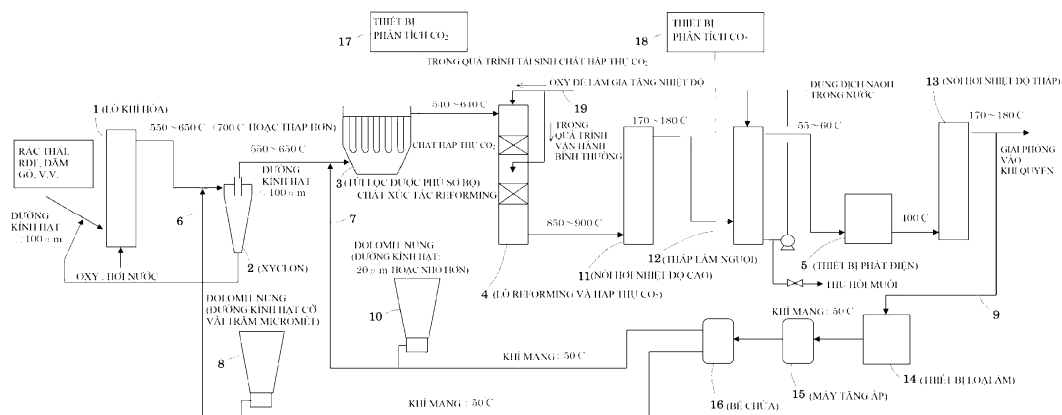
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **ĐẦU THỬ NGHIỆM CÓ ĐẶC TÍNH TẦN SỐ NÂNG CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu thử nghiệm (20), có khả năng kiểm nghiệm hoạt động của thiết bị được thử nghiệm được tích hợp trên phiên mỏng bán dẫn, bao gồm ít nhất một đầu dẫn (40, 41, 42) được bố trí các lỗ dẫn (40h, 41h, 42h) có khả năng chứa các chi tiết tiếp xúc (21', 21'', 21'''), mỗi trong số các chi tiết tiếp xúc (21', 21'', 21''') bao gồm phần thân (21pr, 2pp) mà mở rộng giữa phần đầu thứ nhất (24) và phần đầu thứ hai (25). Thuận tiện là, ít nhất một đầu dẫn (40, 41, 42) bao gồm ít nhất một phần dẫn điện (30', 30'', 30''') mà bao gồm và kết nối điện các lỗ của ít nhất một nhóm (40', 40'', 40'''; 41, 41'', 41'''; 42', 42'', 42''') của các lỗ dẫn (40h, 41h, 42h) với nhau và có khả năng tiếp xúc với nhóm các chi tiết tiếp xúc tương ứng (21', 21'', 21'''), các chi tiết tiếp xúc (21', 21'', 21''') của nhóm tương ứng có khả năng mang cùng loại tín hiệu.



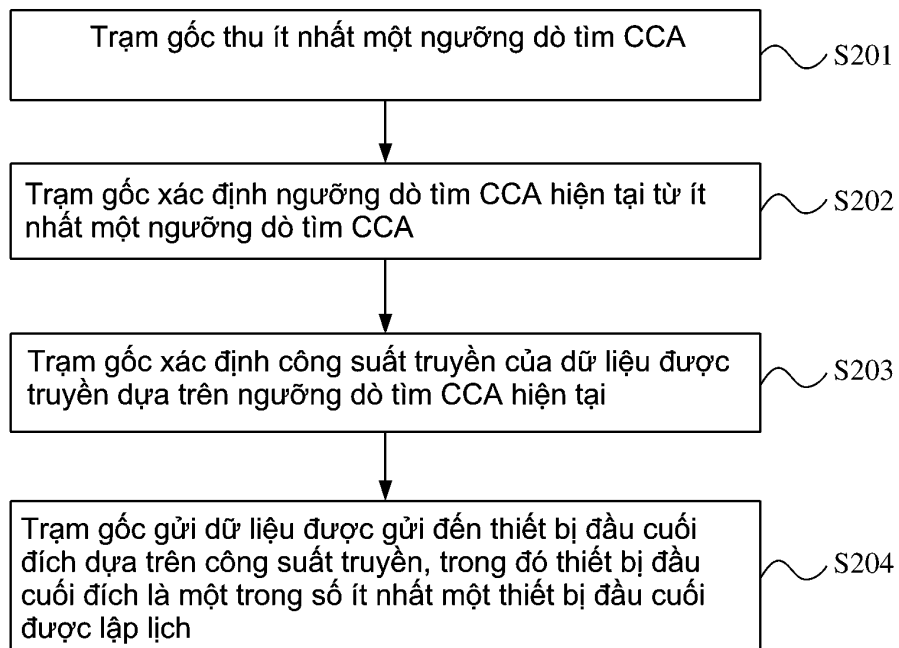
- (11) **65346**
- (21) 1-2019-03184 (51)⁷ **C10K 1/20, C10J 3/46, C10K 1/12**
- (22) 07.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/032202 07.09.2017 (87) WO2018/092391 A1 24.05.2018
- (30) 2016-224971 18.11.2016 JP
- (71) HITACHI ZOSEN CORPORATION (JP)
7-89, Nanko-kita 1-chome, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 559-8559 Japan
- (72) SUGIMURA, Eriko (JP), HAMA, Toshio (JP), SAWADA, Keisuke (JP), SHINOOKA, Takuya (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TÁCH HỢP PHẦN AXIT Ở NHIỆT ĐỘ CAO TRONG HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN KHÍ HÓA VÀ THIẾT BỊ DÙNG CHO PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị tách hợp phần axit ở nhiệt độ cao. Trong đó sau khi thực hiện bước khí hóa nhưng trước khi thực hiện bước xử lý bằng xyclon, chất phụ gia dùng cho đầu vào xyclon có chức năng loại muối và loại lưu huỳnh được cấp cho khí khí hóa bằng cách sử dụng khí đi ra khỏi bước phát điện sau khi thu hồi nhiệt làm khí mang chất phụ gia, chất hấp thụ CO₂ được sử dụng trong bước reforming và hấp thụ CO₂ được để cho hấp thụ CO₂ trong khoảng nhiệt độ khí từ 450 đến 700°C, và khí lượng CO₂ hấp thụ được đã đạt đến trạng thái bão hòa, thì dòng oxy hoặc không khí để làm tăng nhiệt độ của chất xúc tác reforming được chuyển tới ngay bên trên lớp nạp liệu chất hấp thụ CO₂, và nhiệt độ của lớp nạp liệu chất hấp thụ này được làm tăng trong khoảng nhiệt độ từ 800 đến 950°C để tách CO₂ ra khỏi chất hấp thụ.



- (11) **65347**
 (21) 1-2019-03185 (51)⁷ **H04L 5/00**, H04W 74/08
 (22) 18.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/106376 18.11.2016 (87) WO2018/090319 A1 24.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) LI, Zhenyu (CN), LI, Hantao (CN), LIU, Chuan (CN), HU, Lei (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm: thu, bởi trạm gốc, ít nhất một ngưỡng dò tìm CCA (đánh giá kênh sạch-Clear Channel Assessment); xác định ngưỡng dò tìm CCA hiện tại từ ít nhất một ngưỡng dò tìm CCA; xác định công suất truyền của dữ liệu được gửi dựa trên ngưỡng dò tìm CCA hiện tại; và gửi dữ liệu được gửi đến thiết bị đầu cuối đích dựa trên công suất truyền. Theo cách này, ngưỡng dò tìm CCA được lựa chọn một cách linh hoạt, công suất truyền được điều chỉnh một cách thích ứng, và khả năng ghép kênh phân chia theo không gian và hiệu quả sử dụng phổ được cải thiện, do đó gia tăng dung lượng hệ thống và tránh nhiễu giữa các hệ thống.



(11) **65348**

(21) 1-2019-03186

(51)⁷ **H04W 36/10**

(22) 16.11.2016

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2016/106060

16.11.2016

(87) WO2018/090230

24.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

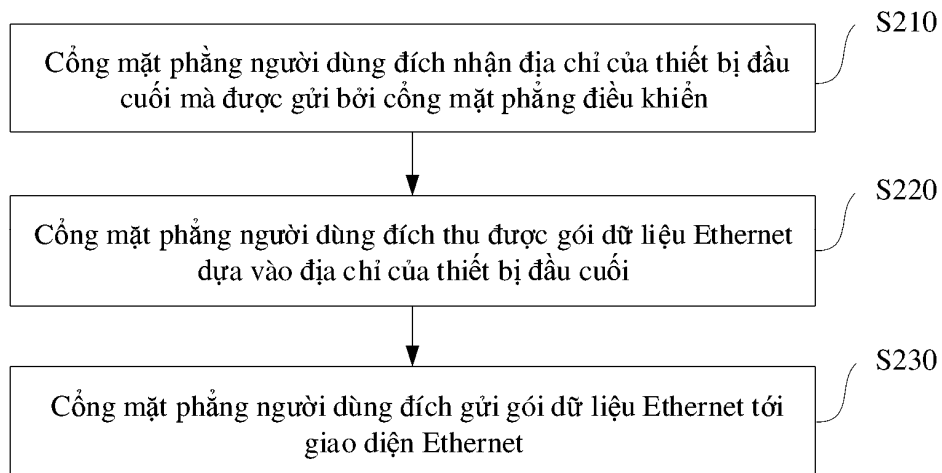
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SHI, Xiaoyan (CN), ZHU, Qianghua (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP DỊCH CHUYỂN DỮ LIỆU, CỔNG MẶT PHẪNG NGƯỜI DÙNG ĐÍCH, CỔNG MẶT PHẪNG ĐIỀU KHIỂN, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dịch chuyển dữ liệu, cổng mặt phẳng người dùng đích, cổng mặt phẳng điều khiển, hệ thống truyền thông, thiết bị truyền thông và phương tiện đọc được bằng máy tính, mà được áp dụng trong trường hợp trong đó cổng mặt phẳng người dùng truyền thông với thiết bị đầu cuối được chuyển mạch từ cổng mặt phẳng người dùng nguồn sang cổng mặt phẳng người dùng đích. Cổng mặt phẳng người dùng đích nhận địa chỉ của thiết bị đầu cuối mà được gửi bởi cổng mặt phẳng điều khiển, cổng mặt phẳng người dùng đích thu được gói dữ liệu Ethernet dựa vào địa chỉ của thiết bị đầu cuối, và cổng mặt phẳng người dùng đích gửi gói dữ liệu Ethernet tới giao diện Ethernet, sao cho bộ chuyển mạch thu được gói dữ liệu Ethernet qua giao diện Internet, và cập nhật bảng địa chỉ điều khiển truy nhập phương tiện (MAC) dựa vào gói dữ liệu Ethernet. Theo cách này, bộ chuyển mạch cập nhật bảng địa chỉ MAC đúng thời điểm, và bộ chuyển mạch có thể gửi, qua cổng tương ứng dựa trên bảng địa chỉ MAC cập nhật, dữ liệu đường xuống mà cần được gửi tới thiết bị đầu cuối, để ngăn chặn một cách hiệu quả hiện tượng mất dữ liệu đường xuống mà sẽ được gửi tới thiết bị đầu cuối.



(11) **65349**

(21) 1-2019-03188

(51)⁷ **G01R 1/073**, 1/067, 1/18

(22) 11.12.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/EP2017/082149 11.12.2017

(87) WO2018/108777 A1 21.06.2018

(30) 102016000127581 16.12.2016

IT

(71) TECHNOPROBE S.P.A. (IT)

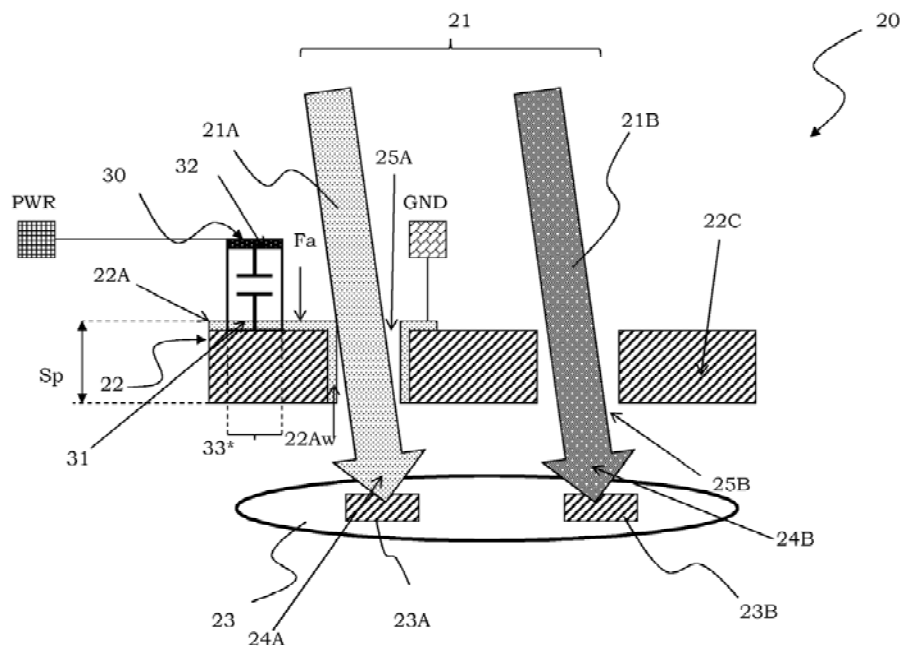
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2, 23870 Cernusco Lombardone (Lecco) Italy

(72) MAGGIONI, Flavio (IT)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **ĐẦU DÒ CHO BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ CÁC ĐẶC TÍNH LỘC NÂNG CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu dò (20) bao gồm các đoạn đầu dò tiếp xúc (21A, 21B, 21C) được chứa theo cách trượt được trong các lỗ dẫn tương ứng (25A, 27 A, 29A, 36A; 25B, 27B, 29B, 36B; 28C, 29C, 36C) được thực hiện trong đế đỡ dạng tấm (22), các đoạn đầu dò tiếp xúc (21A, 21B, 21C) này bao gồm ít nhất nhóm các đoạn đầu dò tiếp xúc thứ nhất (21A, 21B) mang các tín hiệu nguồn điện và nối đất (GND, PWR). Vào thời điểm thích hợp, đầu dò (20) bao gồm ít nhất một tụ điện lọc (30) có ít nhất một tấm tụ điện (31) được kết nối điện với phần dẫn điện (22A, 27A) được thực hiện trên đế đỡ (22) bao gồm ít nhất một lỗ dẫn (25A, 29A) chứa đoạn đầu dò tiếp xúc (21A, 21B) của nhóm thứ nhất.



(11) **65350**

(21) 1-2019-03194

(51)⁷ **C02F 1/52**, B01D 21/00, 21/01, 21/02, 21/24, C02F 1/56

(22) 07.08.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/JP2017/028606 07.08.2017

(87) WO2018/092365 24.05.2018

(30) 2016-223317 16.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

(71) ORGANO CORPORATION (JP)

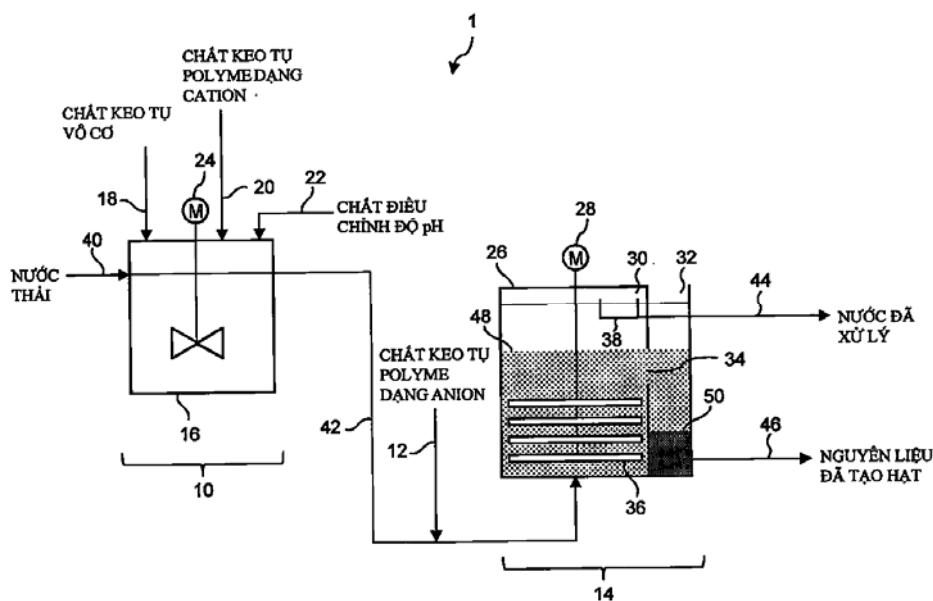
1-2-8, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan

(72) MAEDA Rintarou (JP), TOBA Yuichirou (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THẢI VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI

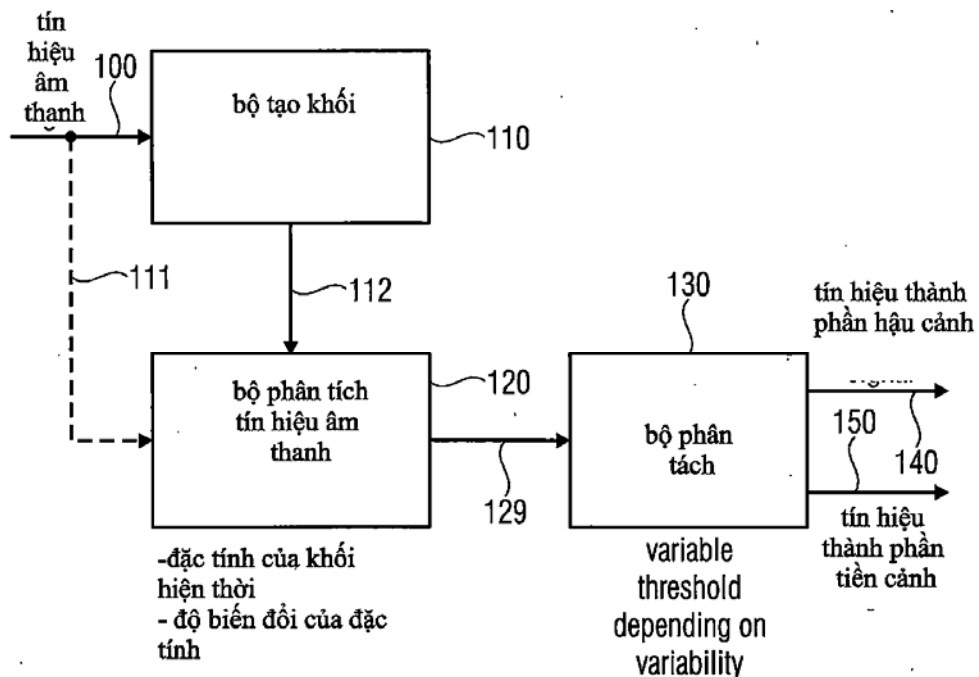
(57) Trong thiết bị tạo thành nguyên liệu không thể hòa tan (10) muối sắt và/hoặc muối nhôm, và chất keo tụ polyme dạng cation, được bổ sung vào nước thải chứa chất hòa tan để tạo ra nguyên liệu không thể hòa tan. Chất keo tụ polyme dạng anion được bổ sung vào nước thải chứa nguyên liệu không thể hòa tan đã tạo thành, sau đó nước thải chứa chất keo tụ polyme dạng anion và nguyên liệu không thể hòa tan được khuấy trong bể kết tụ keo tụ tạo hạt (26); nguyên liệu không thể hòa tan được tạo hạt, và việc tách rắn-lỏng nguyên liệu tạo hạt đã tạo thành được thực hiện để thu được nước đã xử lý. Lượng của muối sắt hoặc muối nhôm đó bổ sung là nồng độ sắt hoặc nhôm ít nhất bằng 0,4 mmol/L, và chất keo tụ polyme dạng cation và chất keo tụ polyme dạng anion được bổ sung sao cho tích số của nồng độ chất keo tụ polyme dạng cation và tỷ lệ phần trăm nhóm cation bằng hoặc ít hơn tích số của nồng độ chất keo tụ polyme dạng anion và tỷ lệ phần trăm nhóm anion.



- (11) **65351**
 (21) 1-2019-03199 (51)⁷ **G10L 21/0272**
 (22) 16.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/079520 16.11.2017 (87) WO2018/091618 24.05.2018
 (30) 16199405.8 17.11.2016 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

- (71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
 (72) ADAMI, Alexander (DE), HERRE, Juergen (DE), DISCH, Sascha (DE), GHIDO, Florin (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
 (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP KHAI TRIỂN TÍN HIỆU ÂM THANH SỬ DỤNG NGƯỠNG BIẾN THIÊN
 (57) Thiết bị khai triển tín hiệu âm thanh thành tín hiệu thành phần hậu cảnh và tín hiệu thành phần tiền cảnh, bao gồm: bộ tạo khối (110) tạo chuỗi thời gian của các khối gồm các giá trị tín hiệu âm thanh; bộ phân tích tín hiệu âm thanh (120) để xác định đặc điểm của khối hiện thời của tín hiệu âm thanh và để xác định độ biến thiên của đặc điểm này nằm trong nhóm gồm các khối bao gồm ít nhất hai khối trong số chuỗi các khối; và bộ phân tách (130) để phân tách khối hiện thời thành phần hậu cảnh (140) và phần tiền cảnh (150) trong đó bộ phân tách (130) được tạo cấu hình để xác định (182) ngưỡng phân tách dựa trên độ biến thiên và để phân tách khối hiện thời thành tín hiệu thành phần hậu cảnh (140) và tín hiệu thành phần tiền cảnh (150), khi đặc điểm của khối hiện thời nằm trong tương quan được định trước với ngưỡng phân tách.



- (11) **65352**
 (21) 1-2019-03200 (51)⁷ **G10L 21/028**, 19/008
 (22) 16.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/079516 16.11.2017 (87) WO2018/091614 A1 24.05.2018
 (30) 16199402.5 17.11.2016 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)

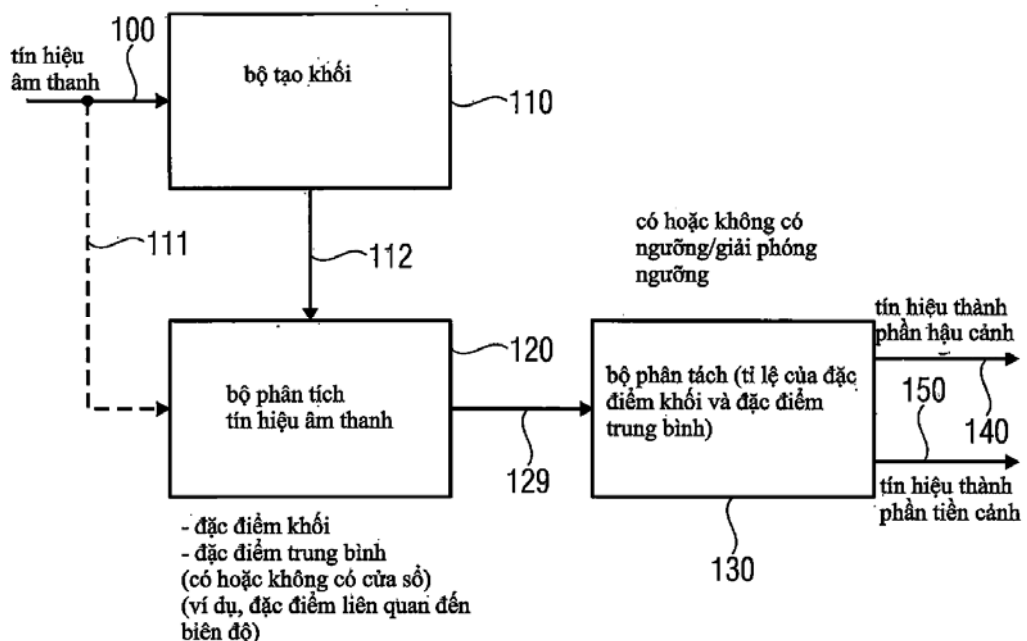
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) ADAMI, Alexander (DE), HERRE, Juergen (DE), DISCH, Sascha (DE), GHIDO, Florin (DE)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP KHAI TRIỂN TÍN HIỆU ÂM THANH

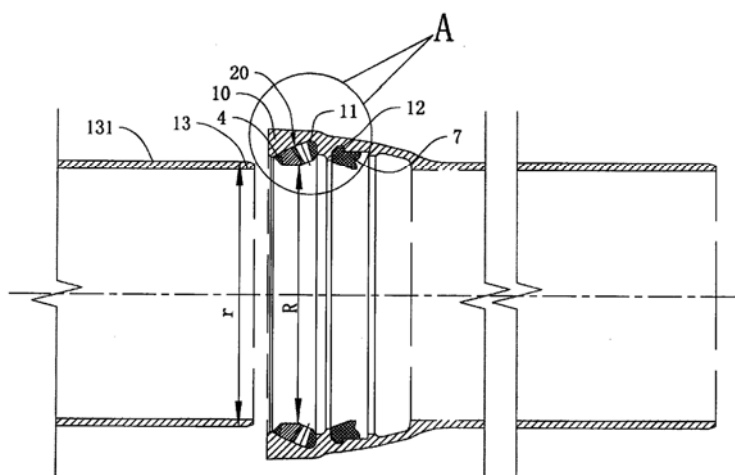
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp khai triển tín hiệu âm thanh. Thiết bị khai triển tín hiệu âm thanh (100) thành tín hiệu thành phần hậu cảnh (140) và tín hiệu thành phần tiền cảnh (150), thiết bị bao gồm: bộ tạo khối (110) để tạo ra chuỗi thời gian gồm các khối các giá trị tín hiệu âm thanh; bộ phân tích tín hiệu âm thanh (120) để xác định đặc điểm khối của khối hiện thời của tín hiệu âm thanh và để xác định đặc điểm trung bình của nhóm các khối, nhóm các khối bao gồm ít nhất hai khối; và bộ phân tách (130) để phân tách khối hiện thời thành phần hậu cảnh và phần tiền cảnh phản hồi tỉ lệ của đặc điểm khối của khối hiện thời và đặc điểm trung bình của nhóm các khối, trong đó tín hiệu thành phần hậu cảnh (140) bao gồm phần hậu cảnh của khối hiện thời và tín hiệu âm thanh thành phần tiền cảnh (150) bao gồm phần tiền cảnh của khối hiện thời.



- (11) **65353**
 (21) 1-2019-03201 (51)⁷ **F16L 25/00**, 25/10, 37/091
 (22) 21.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/106626 21.11.2016 (87) WO2018/090377 A1 24.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.06.2019

- (71) XINXING DUCTILE IRON PIPES CO., LTD (CN)
 Research Institute, Xinxing Ductile iron pipes industry area Wuan, Hebei 056300, China
- (72) LI, chengzhang (CN), LI, Jun (CN), SHEN, Yong (CN), XU, Jun (CN), ZHANG, Tao (CN), WANG, Song (CN), ZUO, Chao (CN), ZHU, Pan (CN), CHE, Lei (CN)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) CƠ CẤU NEO COMPOSIT, THIẾT BỊ NỐI ĐƯỜNG ỐNG SỬ DỤNG CƠ CẤU NEO NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP THIẾT BỊ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu neo composit, thiết bị nối đường ống sử dụng cơ cấu neo, và phương pháp lắp thiết bị này. Thân đàn hồi trong cơ cấu neo composit là khối đa diện dạng thanh thẳng có đáy rộng và đỉnh hẹp. Phần đáy, đầu trái và đầu phải của thân đàn hồi đều phẳng và phần đáy là hình thang cân. Phần đỉnh là đường cong được tạo ra bởi mối nối chữ chi giữa các mặt phẳng. Một số giá đỡ được gắn nằm cách nhau từng khoảng theo hướng độ dài L của thân đàn hồi, và đỉnh răng của răng cưa của giá đỡ song song với các mặt bên dài của tất cả các mặt phẳng tạo ra bề mặt cong. Mặt phẳng nằm ngang của thân đàn hồi được cung cấp nhiều các phần đàn hồi được phân bố đồng đều theo hướng độ dài L, và một giá đỡ ở gần kề với ít nhất một trong số các phần đàn hồi theo hướng độ rộng W của thân đàn hồi. Sau khi thân neo hình vòng được tạo ra bằng cách nối ít nhất một trong số các cơ cấu neo composit đối đầu được đưa vào trong khoang neo của ổ cắm của thiết bị nối đường ống, răng cưa được làm ăn khớp với thành ngoài của ngỗng trực. Cơ cấu neo composit và thiết bị nối đường ống có nhược điểm là sản xuất đơn giản, tiện sử dụng và có tác dụng neo tốt và được làm thích ứng với các ống với các đường kính khác nhau. Phương pháp lắp thiết bị nối đường ống vận hành đơn giản và có hiệu suất cao.



- (11) **65354**
 (21) 1-2019-03203 (51)⁷ **D05B 81/00**, A41H 31/00
 (22) 01.12.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/081264 01.12.2017 (87) WO2018/108591 21.06.2018
 (30) 102016124293.4 14.12.2016 DE
 (71) GROZ-BECKERT KG (DE)

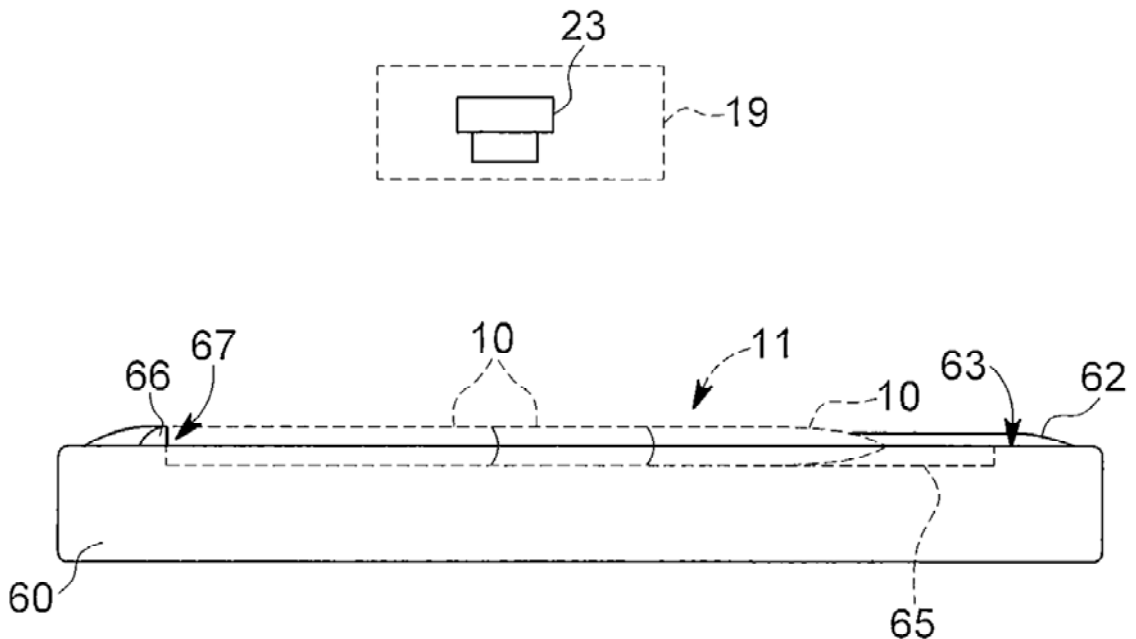
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

(72) SCHMIDT, Reiner (DE)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ XỬ LÝ CÁC ĐOẠN CỦA KIM BỊ GỠY

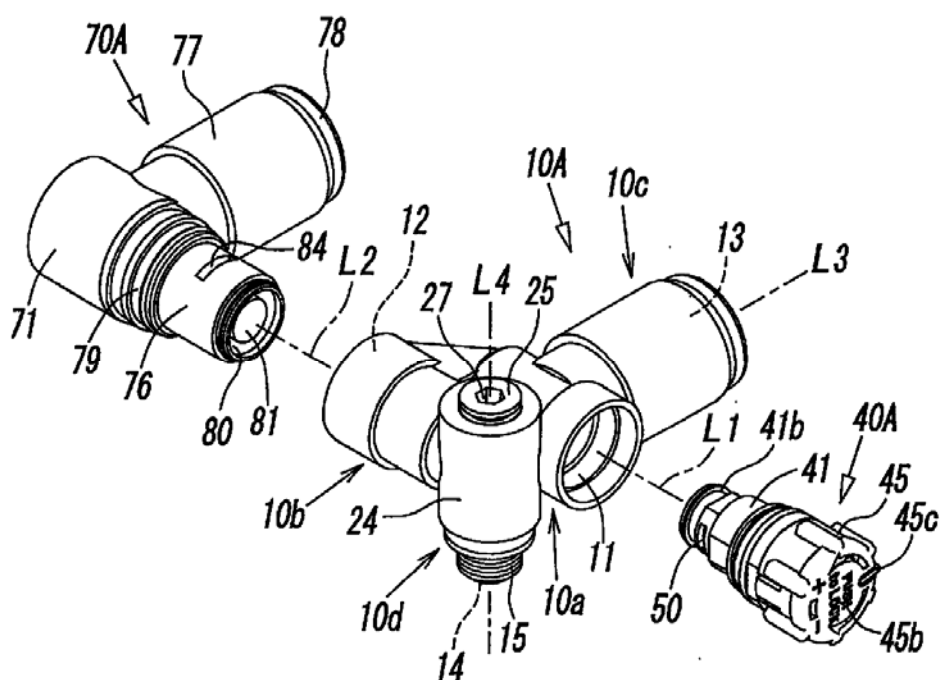
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (40) và phương pháp để xử lý các đoạn (10) của kim bị gãy (11), ví dụ trong trường hợp thay thế kim bị gãy (11) bằng kim mới (17). Các đoạn (10) của kim bị gãy (11) được bố trí trong bộ phận chứa (16) ở vị trí định trước. Tiếp đó, hình ảnh (32) của các đoạn (10) của kim bị gãy (11) được chụp với sự trợ giúp của camera (23). Hình ảnh (32) đã chụp được lưu trữ để cung cấp tư liệu ở ít nhất một vị trí lưu trữ và/hoặc được phân tích để xem tất cả các đoạn (10) của kim bị gãy (11) có mặt hay không. Sau khi chụp hình ảnh (32), bộ phận chứa (16) được đóng để tránh các đoạn (10) của kim bị gãy (11) bị mất ra xa khỏi chỗ may.



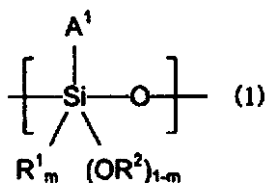
- (11) **65355**
- (21) 1-2019-03204 (51)⁷ **C23C 28/00**, B32B 15/08, C09D 5/08, 5/24, 7/12, 201/00
- (22) 17.11.2016 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2016/084148 17.11.2016 (87) WO2018/092244 A1 24.05.2018
- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) KAWAMURA, Yasuaki (JP), MORI, Yoichiro (JP), YAMAOKA, Ikuro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẤM THÉP ĐƯỢC PHỦ VÀ BỘ PHẬN ĐƯỢC SƠN**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được phủ có màng phủ trên ít nhất một mặt của tấm thép được mạ. Màng phủ bao gồm nhựa kết dính, các hạt gốm phi oxit bao gồm V (trừ các hạt VC) và các hạt kẽm oxit pha tạp. Các hàm lượng tương ứng của các hạt gốm phi oxit bao gồm V và các hạt kẽm oxit pha tạp của màng phủ thỏa mãn các biểu thức: [(1) $C_{Zn} \geq 10,0$, (2) $C_V \leq 0,5 \cdot C_{Zn}$, (3) $C_V \leq 70 - C_{Zn}$, (4) $C_V \geq 0,125 - 0 \cdot C_{Zn}$ và (5) $C_V \geq 2,0$], trong đó C_V là hàm lượng (% khối lượng) của các hạt gốm phi oxit bao gồm V và C_{Zn} là hàm lượng (% khối lượng) của các hạt kẽm oxit pha tạp. Tấm thép được phủ có cả độ bền chống ăn mòn trước khi phủ mạ điện và khả năng hàn tuyệt vời. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ phận được sơn.

- (11) **65356**
 (21) 1-2019-03214 (51)⁷ **F15B 11/00**, 11/04, 11/06, 13/01
 (22) 07.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/040012 07.11.2017 (87) WO2018/092629 24.05.2018
 (30) 2016-225468 18.11.2016 JP
 (71) SMC CORPORATION (JP)
 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan
 (72) YAMADA Hirosuke (JP), YO Seikai (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) VAN PHỨC HỢP LẮP TRỰC TIẾP VÀO CỔNG CỦA THIẾT BỊ THỦY LỰC
 (57) Sáng chế đề cập đến van phức hợp được chế tạo dễ dàng và có thể được lắp gọn - chặt ở vị trí thấp vào cổng của thiết bị áp suất chất lưu.

Van phức hợp (1A) theo sáng chế bao gồm thân van (10A), môđun van thứ nhất (40A) và môđun van thứ hai (70A). Thân van (10A) bao gồm phần thân thứ nhất (10a) mà môđun van thứ nhất (40A) được lắp vào đó, phần thân thứ hai (10b) mà môđun van thứ hai (70A) được lắp vào đó, phần thân thứ ba (10c) có cổng vào 13 và phần thân thứ tư (10d) có cổng ra (14) và phần lắp (15). Phần thân thứ nhất (10a) và phần thân thứ hai (10b) lần lượt kéo dài theo đường trục thứ nhất (L1) và đường trục thứ hai (L2) song song với nhau. Phần thân thứ ba (10c) kéo dài theo đường trục thứ ba (L3) vuông góc với đường trục thứ nhất (L1) và với đường trục thứ hai (L2). Phần thân thứ tư (10d) kéo dài theo đường trục thứ tư (L4) vuông góc với tất cả ba đường trục thứ nhất, đường trục thứ hai và đường trục thứ ba.



- (11) **65357**
 (21) 1-2019-03216 (51)⁷ **H01L 51/30**, 21/312, 29/786, 51/05
 (22) 16.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/041360 16.11.2017 (87) WO2018/097042 31.05.2018
 (30) 2016-226483 22.11.2016 JP
 (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
 (72) SAKII, Daisuke (JP), MURASE, Seiichiro (JP), WAKITA, Junji (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) TRANZITO HIỆU ỨNG TRƯỜNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT, VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THẺ HÀNG HOÁ BAO GỒM TRANZITO HIỆU ỨNG TRƯỜNG NÀY
 (57) Sáng chế đề xuất tranzito hiệu ứng trường mà có thể thực hiện phủ đều bằng dung dịch bán dẫn, giảm độ trễ, và cải tiến độ bền nứt của lớp cách điện cổng, và phương pháp sản xuất tranzito hiệu ứng trường này với hiệu suất vượt trội. Sáng chế đề xuất tranzito hiệu ứng trường với ít nhất là nền, điện cực nguồn, điện cực máng, điện cực cổng, lớp bán dẫn tiếp xúc với điện cực nguồn và với điện cực máng, và lớp cách điện cổng ngăn cách giữa lớp bán dẫn và điện cực cổng, trong đó lớp cách điện cổng này bao gồm ít nhất là polysiloxan có đơn vị cấu trúc được biểu diễn bởi công thức (1); A1 là nhóm hữu cơ bao gồm ít nhất hai nhóm được chọn từ nhóm carboxy, nhóm sulfo, nhóm thiol, nhóm phenolic hydroxy, hoặc dẫn xuất của các nhóm này, hoặc bao gồm ít nhất một nhóm chức có các nhóm này được ngưng tụ thành vòng trên A1 hoặc dẫn xuất của chúng.



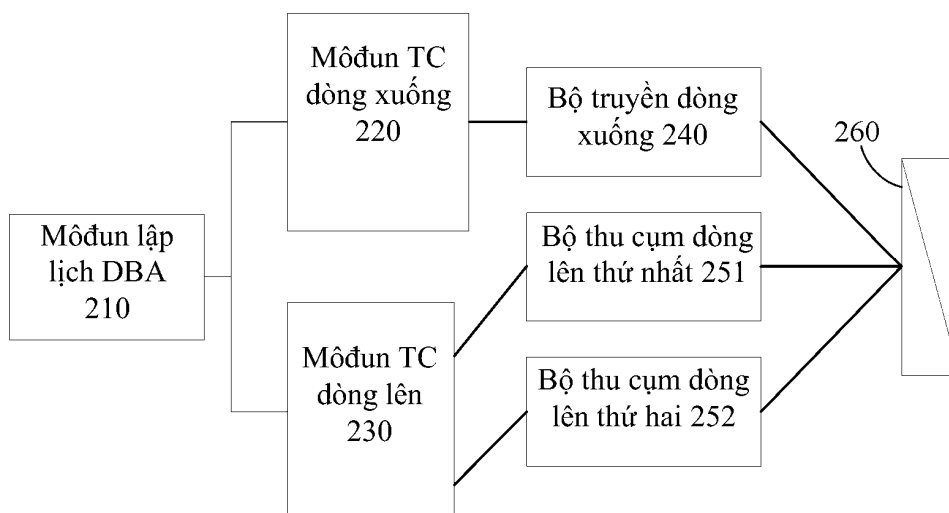
- (11) **65358**
(21) 1-2019-03217 (51)⁷ **C11D 3/40**, 3/00, 11/00, 3/20, 1/62
(22) 28.11.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/EP2017/080660 28.11.2017 (87) WO2018/108517 A1 21.06.2018
(30) 16204762.5 16.12.2016 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.06.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(72) SHAH Bijal Dharmvirbhai (IN), THIRUMENI Dhanalakshmi (IN), VADHYAR Jayashree Anantharam (IN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM HỖ TRỢ GIỮ XẢ**
(57) Sáng chế thuộc lĩnh vực chế phẩm giặt giữ quần áo; và đặc biệt liên quan đến các chế phẩm hỗ trợ giữ xả đồ giặt dùng cho giặt tay. Một chế phẩm hiệu quả ngăn người dùng sử dụng quá nhiều nước để giữ xả vẫn là điều trong muốn. Do đó mục đích của sáng chế là đề xuất một chế phẩm hỗ trợ giữ xả cho phép người dùng ngừng giữ xả sau lần giữ xả đầu tiên và sử dụng ít nước hơn để giữ xả so với lượng nước thường sử dụng trong giữ xả bằng tay. Người ta thấy rằng điều này có thể đạt được bằng một chế phẩm chứa chất màu axit tím, chất hoạt động bề mặt cation, chất chống tạo bọt; và axit hữu cơ.

- (11) **65359**
- (21) 1-2019-03218 (51)⁷ **C11D 1/29**, 1/83, 1/06, 17/00,
1/37, 11/00
- (22) 02.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/EP2017/078016 02.11.2017 (87) WO2018/108382 A1 21.06.2018
- (30) 16204322.8 15.12.2016 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.06.2019
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) BATCHELOR Stephen Norman (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM TẨY GIẶT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tẩy giặt chứa nước, trong suốt trong môi trường mờ đục khác.

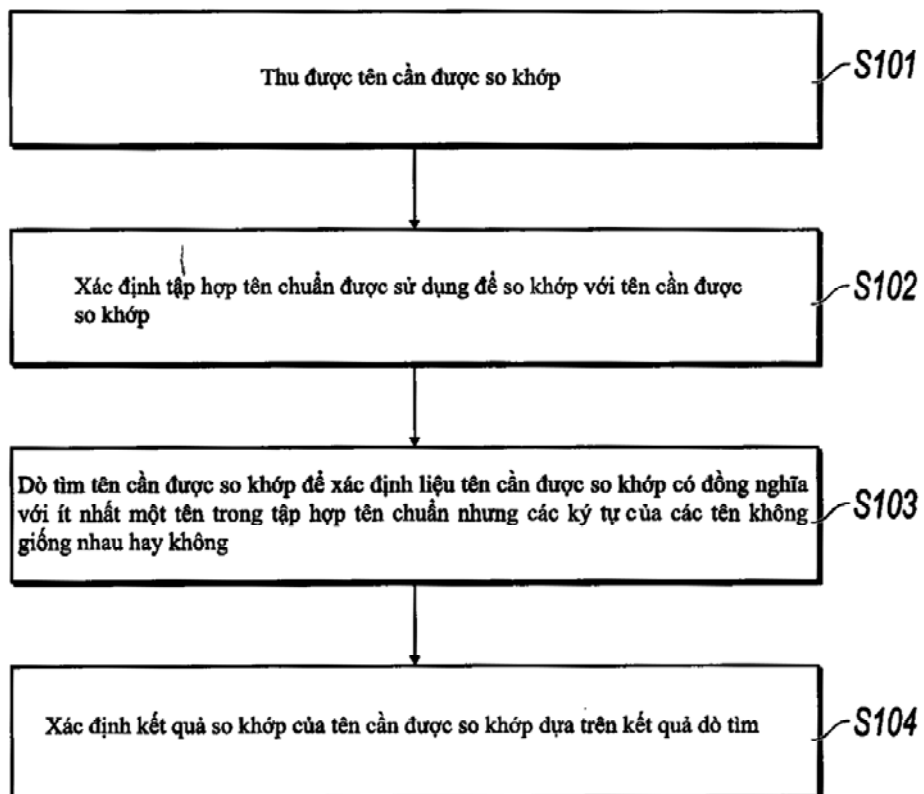
- (11) **65360**
- (21) 1-2019-03222 (51)⁷ **H04B 7/26**
- (22) 23.11.2016 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/CN2016/106919 23.11.2016 (87) WO2018/094606 31.05.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.06.2019
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) LIN, Huafeng (CN), YIN, Jinrong (CN), ZHAO, Dianbo (CN), WAN, Xifeng (CN), NIE, Shiwei (CN), ZHENG, Gang (CN), LUO, Zhijing (CN), ZENG, Xiaofei (CN), LUO, Jun (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỆ THỐNG MẠNG QUANG THỤ ĐỘNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI ĐƯỜNG DÂY QUANG VÀ BỘ MẠNG QUANG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống mạng quang thụ động (PON), thiết bị đầu cuối đường dây quang (OLT), và bộ mạng quang (ONU), và liên quan đến lĩnh vực truyền thông quang. Hệ thống PON bao gồm OLT và ít nhất hai ONU, và OLT và ít nhất hai ONU trao đổi dữ liệu trên một kênh dòng xuống và hai kênh dòng lên. OLT gửi dữ liệu dòng xuống tới mỗi ONU trên kênh dòng xuống, trong đó dữ liệu dòng xuống bao gồm tham số trao quyền băng thông dòng lên, và tham số trao quyền băng thông dòng lên được sử dụng để điều khiển ONU để gửi dữ liệu dòng lên; ONU thu dữ liệu dòng xuống trên kênh dòng xuống, và gửi dữ liệu dòng lên trên kênh dòng lên thứ nhất hoặc kênh dòng lên thứ hai dựa trên tham số trao quyền băng thông dòng lên được chứa trong dữ liệu dòng xuống; và OLT thu, trên kênh dòng lên thứ nhất và kênh dòng lên thứ hai, dữ liệu dòng lên được gửi bởi mỗi ONU, trong đó chức năng đăng ký được ngắt trên kênh dòng lên thứ nhất, và chức năng đăng ký được kích hoạt trên kênh dòng lên thứ hai.



- (11) **65361**
 (21) 1-2019-03226 (51)⁷ **G06F 17/30**
 (22) 17.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/111604 17.11.2017 (87) WO2018/095281 31.05.2018
 (30) 201611055619.8 (CN) 25.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.06.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) SUN, Qingqing (CN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SO KHỚP TÊN
 (57) Các phương án thực hiện theo sáng chế bộc lộ phương pháp và thiết bị so khớp tên. Phương pháp bao gồm các bước sau đây: thu được tên cần được so khớp; xác định tập hợp tên chuẩn được sử dụng để so khớp với tên cần được so khớp; dò tìm tên cần được so khớp để xác định liệu tên cần được so khớp có đồng nghĩa với ít nhất một tên trong tập hợp tên chuẩn nhưng các ký tự của tên không giống nhau hay không; và xác định kết quả so khớp của tên cần được so khớp dựa trên kết quả dò tìm. Độ chính xác của việc so khớp có thể được cải thiện và tỷ lệ cảnh báo sai của hệ thống kiểm soát rủi ro có thể được giảm bớt bằng cách sử dụng các phương án thực hiện theo sáng chế.



(11) **65362**

(21) 1-2019-03237

(51)⁷ **H04L 9/00**

(22) 28.02.2019

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2019/076463

28.02.2019

(87) WO2019/101224

31.05.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.06.2019

(71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

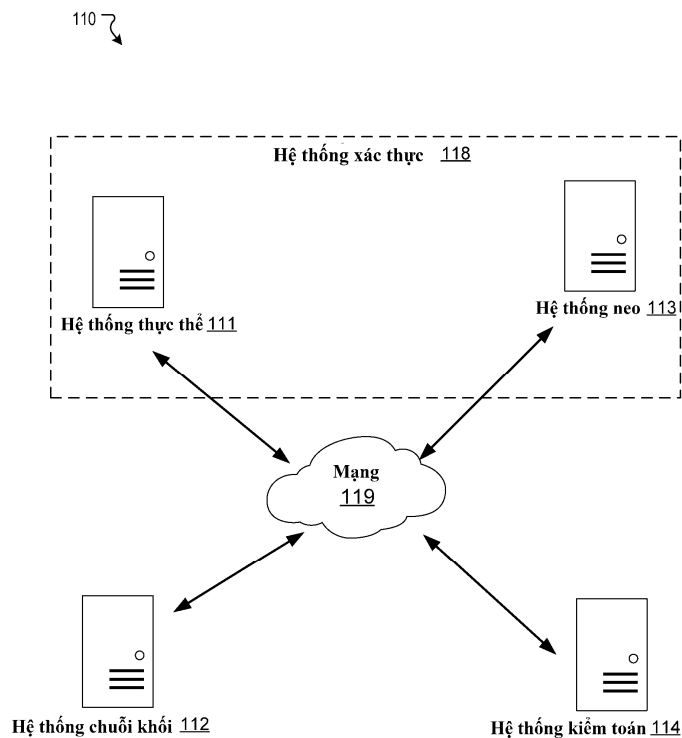
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) CHENG, Long (CN), LI, Yanpeng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC THỰC**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp, hệ thống và thiết bị chứa các chương trình máy tính được ghi mã trên vật ghi đọc được bởi máy tính, để thực hiện việc xác thực. Một trong các phương pháp chứa các bước: thu được dữ liệu kiểm toán để xác thực đối với thông tin vận hành được kết hợp với giao dịch đã được thực thi; sinh ra bản tóm tắt dạng số của dữ liệu kiểm toán; truy lại bản tóm tắt dạng số của thông tin vận hành từ chuỗi khối; và xác định tính xác thực của dữ liệu kiểm toán bằng cách xác minh bản tóm tắt dạng số được sinh ra của dữ liệu kiểm toán đối với bản tóm tắt dạng số được truy lại của thông tin vận hành.



- (11) **65363**
 (21) 1-2019-03238 (51)⁷ **C21D 7/02, C22C 38/04, 38/38**
 (22) 22.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/080115 22.11.2017 (87) WO2018/095993 31.05.2018
 (30) 16200246.3 23.11.2016 EP

(71) OUTOKUMPU OYJ (FI)

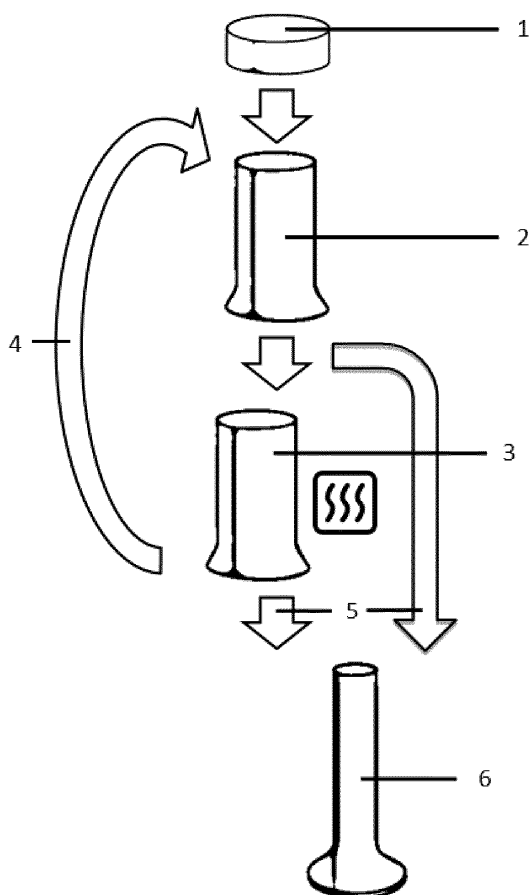
Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland

(72) FROHLICH, Thomas (DE), LINDNER, Stefan (DE)

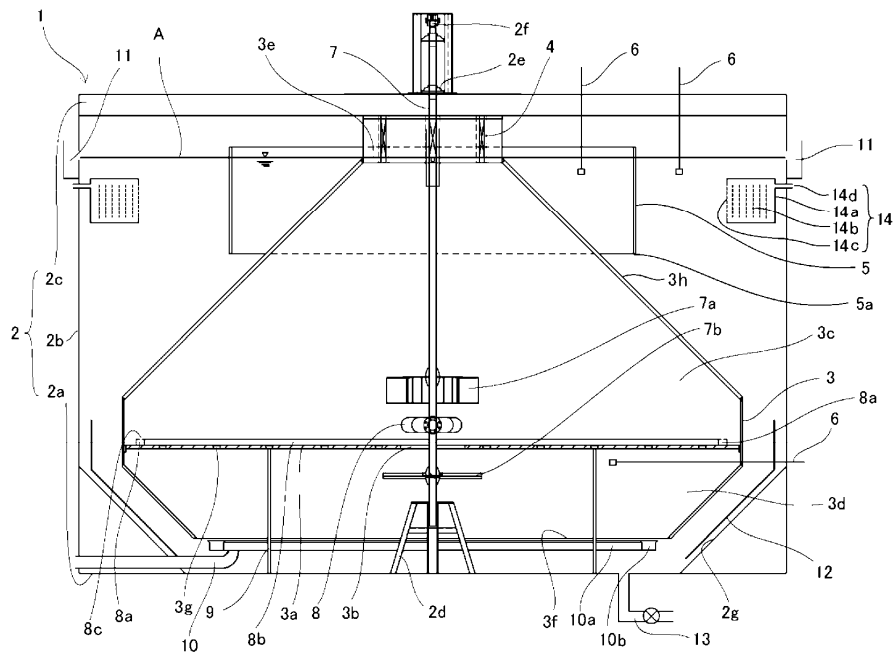
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ PHẬN TẠO HÌNH PHỨC HỢP**

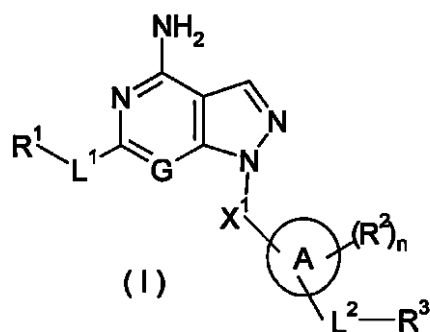
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bộ phận tạo hình phức hợp (6) bằng cách sử dụng thép austenit trong quy trình nhiều giai đoạn (4) trong đó bước tạo hình nguội (2) và gia nhiệt (3) được luân phiên trong ít nhất hai bước quy trình nhiều giai đoạn (4). Vật liệu trong mỗi bước quy trình và bộ phận được sản xuất có vi cấu trúc austenit với các đặc tính không thuận nghịch từ.



- (11) **65364**
 (21) 1-2019-03239 (51)⁷ **C02F 3/34**, 1/44, 3/12, 3/30
 (22) 22.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2016/084606 22.11.2016 (87) WO2018/096583 31.05.2018
 (71) JAPAN ALSI CO., LTD. (JP)
 1270, Aza Yahachi, Oaza Takenari, Komono-cho, Mie-gun, Mie 5101312, Japan
 (72) FUJINO, Kiyoharu (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ PHẢN ỨNG SINH HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THẢI**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phản ứng sinh học có thể được lắp đặt trong một phần của cơ sở cung cấp chỗ ở như khách sạn và có thể tái sử dụng nước thải đã được xử lý, và đề cập đến phương pháp xử lý nước thải nhờ sử dụng thiết bị phản ứng sinh học này. Thiết bị phản ứng sinh học theo sáng chế bao gồm: bể ngoài (2); bể trong hình trụ (3) nằm trong phần bên trong của bể ngoài và có các phần mở tại đỉnh và đáy; bộ phận điều khiển tốc độ tuần hoàn (4) được tạo ra trong phần phía trên của bể trong hình trụ, và được làm thích ứng để điều khiển tốc độ tuần hoàn của nước đã được xử lý bên trong bể; đĩa điều khiển hình trụ (5) mà mặt đáy mở của nó nằm gần với mặt nghiêng trên biên bên ngoài trong phần phía trên của bể trong hình trụ, và được làm thích ứng để tạo ra việc lắng cặn của bùn đặc; các thiết bị đo chất lượng nước được xử lý (6) được tạo ra bên ngoài và bên trong bể trong hình trụ; cống cấp nước thải (10) được tạo ra trong đường dẫn tuần hoàn của nước đã được xử lý tuần hoàn trong bể ngoài và bể trong; cống xả nước đã được xử lý (11) được tạo ra trong phần phía trên của bể ngoài; thiết bị ngăn lắng cặn-hóa rắn (12) để ngăn cản việc lắng cặn-hóa rắn của bùn đặc bị lắng cặn; và bộ phận tách dạng màng (14) được tạo ra nằm trong hoặc bên ngoài thiết bị phản ứng sinh học và có khả năng lọc nước đã được xử lý.



- (11) **65365**
- (21) 1-2019-03243 (51)⁷ **C07D 471/04**, A61K 31/395, A61P 31/12, 35/00
- (22) 27.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/CN2017/113007 27.11.2017 (87) WO2018/095426 31.05.2018
- (30) 201611066071.7 28.11.2016 CN
- (71) 1. JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone, Lianyungang, Jiangsu 222047, China
2. SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No. 279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai 200245, China
- (72) ZHANG, Guobao (CN), SHU, Chunfeng (CN), HU, Qiyue (CN), HE, Feng (CN), TAO, Weikang (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) HỢP CHẤT PYRAZOLO-HETEROARYL, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất pyrazolo-heteroaryl và phương pháp điều chế nó: Cụ thể là, sáng chế đề cập đến dẫn xuất pyrazolo-heteroaryl như được thể hiện trong công thức chung (I), phương pháp điều chế chúng và dược phẩm chứa dẫn xuất này làm dược chất, cụ thể là làm chất chủ vận TLR7, trong đó mỗi nhóm thế trong công thức chung (I) được nêu trong bản mô tả.



(11) **65366**

(21) 1-2019-03247

(51)⁸ **B60S 5/06, B60K 1/04**

(22) 21.11.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2017/111994 21.11.2017

(87) WO2018/090996 24.05.2018

(30) 201611041220.4 21.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.06.2019

(71) SHANGHAI DIANBA NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

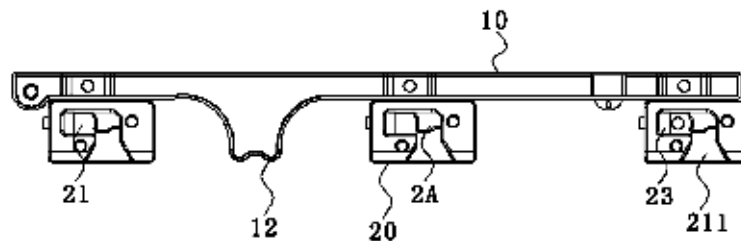
Building 1, No. 4766, Jiangshan Road, Nicheng Town, Pudong New Area, Shanghai 201308, China

(72) ZHANG, Jianping (CN)

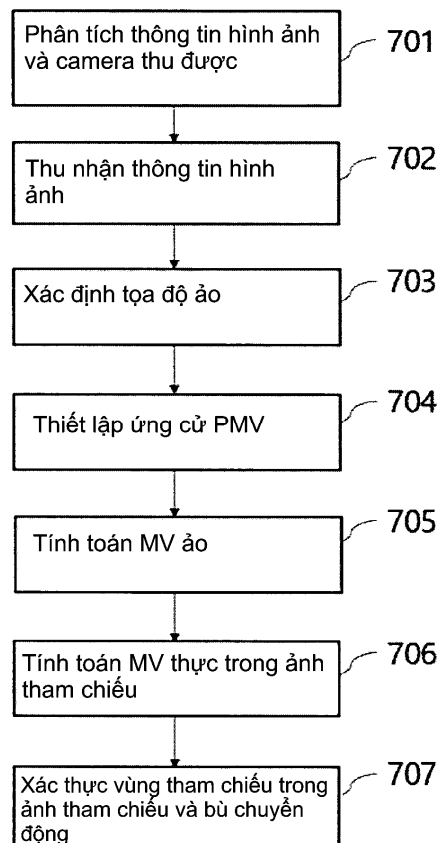
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ KHÓA, BỆ CỐ ĐỊNH VÀ XE CHẠY ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị khóa bao gồm đế khóa (20) được sử dụng để tạo ra điểm được khóa, trong đó đế khóa bao gồm thân khóa (25), bề mặt của thân khóa (25) được cấu tạo có rãnh khóa (21) được tạo lõm vào bên trong thân khóa (25), thân khóa (25) được cấu tạo bên trong nó có rãnh then khóa (22) và then khóa (24) được lắp di chuyển được trong rãnh then khóa (22), và rãnh then khóa (22) thông với rãnh khóa (21); thanh liên kết khóa (10) được liên kết di chuyển được vào đế khóa (20) thông qua then khóa (24) và bao gồm chi tiết thanh (11), chi tiết thanh (11) dẫn động then khóa (24) di chuyển trong rãnh then khóa (22) dưới tác động của lực bên ngoài; và trụ khóa (30), bao gồm bộ trụ (34) và tay trụ (31), tay trụ (31) được bố trí vuông góc với bề mặt của bộ trụ (34), và tay trụ (31) được sử dụng sao cho được lồng vào rãnh khóa của đế khóa (20) để thực hiện việc khóa. Bộ cố định và xe chạy điện bao gồm thiết bị khóa được bộc lộ. Thiết bị khóa có thể cố định pin vào xe chạy điện theo cách sao cho nhiều trụ khóa được phân bố ở mép cạnh của pin được lồng một cách đồng thời vào nhiều đế khóa (20) của xe chạy điện, và có thể khóa đồng thời nhiều trụ khóa vào các đế khóa một cách tự động nhờ hoạt động của thanh liên kết khóa (10), qua đó cải thiện vượt trội hiệu quả lắp hoặc tháo pin.



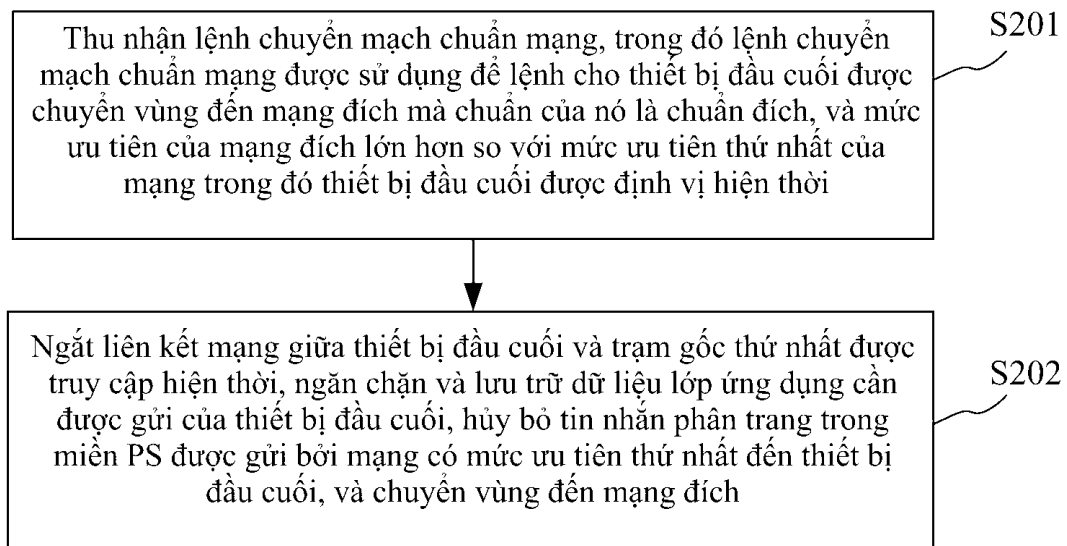
- (11) **65367**
 (21) 1-2019-03248 (51)⁷ **H04N 19/513**, 19/46, 19/44, 19/139
 (22) 24.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/KR2016/013592 24.11.2016 (87) WO2018/097351 A1 31.05.2018
 (30) 10-2016-0155541 22.11.2016 KR
 (71) KWANGWOON UNIVERSITY INDUSTRY - ACADEMIC COLLABORATION FOUNDATION (KR)
 Gwangun-ro, 20, Nowon-gu, Seoul 01897 Republic of Korea
 (72) SIM, Donggyu (KR), PARK, Seanae (KR)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video, phương pháp này bao gồm các bước: phân tích thông tin liên quan đến camera và hình ảnh; thu nhận thông tin hình ảnh từ thông tin đã được phân tích; phác thảo tọa độ ảo dựa vào thông tin thu được; thiết lập ứng cử véc tơ chuyển động dự đoán dựa trên tọa độ ảo; tính toán véc tơ chuyển động ảo dựa vào véc tơ chuyển động dự đoán và véc tơ chuyển động vi sai được truyền; chuyển đổi véc tơ chuyển động ảo thành véc tơ chuyển động của hình ảnh tham chiếu thực; và xác định vùng tham chiếu của ảnh tham chiếu và thực hiện bù chuyển động.



- (11) **65368**
(21) 1-2019-03250 (51)⁷ **H04W 36/02**
(22) 13.01.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2017/071183 13.01.2017 (87) WO2018/090480 24.05.2018
(30) 201611037468.3 21.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) CHEN, Xiaojuan (CN), SHI, Shuai (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHUYỂN MẠCH MẠNG VÀ THIẾT BỊ CHUYỂN MẠCH CHUẨN MẠNG
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị chuyển mạch mạng và thiết bị chuyển mạch chuẩn mạng. Phương pháp bao gồm các bước: thu nhận lệnh chuyển mạch chuẩn mạng bao gồm mức ưu tiên đích, trong đó lệnh chuyển mạch chuẩn mạng được sử dụng để lệnh cho thiết bị đầu cuối được chuyển vùng đến mạng đích mà chuẩn của nó là chuẩn đích, và mức ưu tiên của mạng đích lớn hơn so với mức ưu tiên của mạng trong đó thiết bị đầu cuối được định vị hiện thời; và ngắt liên kết mạng giữa thiết bị đầu cuối và trạm gốc thứ nhất được truy cập hiện thời, ngăn chặn và lưu trữ dữ liệu lớp ứng dụng cần được gửi của thiết bị đầu cuối, hủy bỏ tin nhắn phân trang trong miền được chuyển mạch gói (PS) được gửi bởi mạng có mức ưu tiên thứ nhất đến thiết bị đầu cuối, và chuyển vùng đến mạng đích. Các phương án của sáng chế được sử dụng để nâng cao độ tin cậy của việc chuyển vùng mạng.



(11) **65369**

(21) 1-2019-03263

(22) 16.12.2016

(86) PCT/KR2016/014807 16.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.06.2019

(71) BUMIL INDUSTRIAL CO., LTD. (KR)

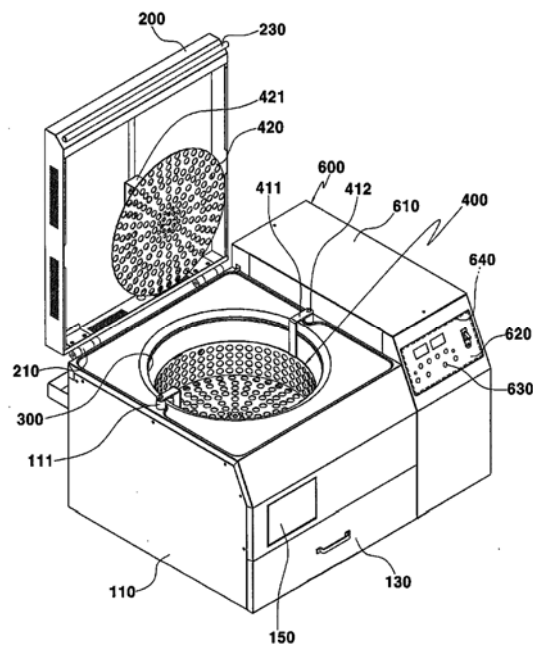
(Namchon-dong) 331, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon 21628, Republic of Korea

(72) SHIN, Young Suk (KR)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) NỒI RÁN CẢM ỨNG

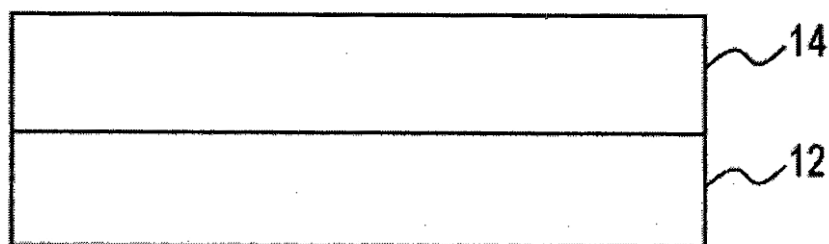
(57) Sáng chế đề cập đến nồi rán cảm ứng, và cụ thể hơn là đề cập đến nồi rán cảm ứng bao gồm: vỏ có khoang trống với phần trên hở; nắp được lắp bằng một bản lề tại một phần trên của vỏ để mở và đóng được; khoang rán, được lắp trong vỏ, để chứa dầu để có thể rán nguyên liệu rán; lồng rán có khoang trống để giữ nguyên liệu rán và có thanh cố định được tạo ra trong đó để nâng lên và hạ xuống được trong khoang rán; bộ phận gia nhiệt cảm ứng được lắp trên bề mặt chu vi ngoài của khoang rán và có cuộn dây và nam châm được cố định với thân lắp ráp sao cho điện năng được chuyển đổi thành nhiệt năng bởi cảm ứng điện từ; và bộ điều khiển để điều khiển điện bộ phận gia nhiệt cảm ứng để nguyên liệu rán có thể được rán bằng hiện tượng cảm ứng điện từ, trong đó cuộn dây được cố định chỉ bằng cách cố định nam châm với thân lắp ráp mà không cần sử dụng chất kết dính để cố định cuộn dây và nam châm. Như vậy, sáng chế có hiệu quả rút ngắn thời gian sản xuất, cải thiện sự thuận tiện trong sản xuất, và giảm chi phí nhân công.



- (11) **65370**
(21) 1-2019-03264 (51)⁷ **C09J 7/02**, B32B 27/00, 27/30, C09J 133/00, 183/04, 183/07
- (62) 1-2016-04190
(22) 03.04.2015 (43) 26.08.2019
(86) PCT/JP2015/060581 03.04.2015 (87) WO2015/163115 29.10.2015
(30) 2014-088504 22.04.2014 JP

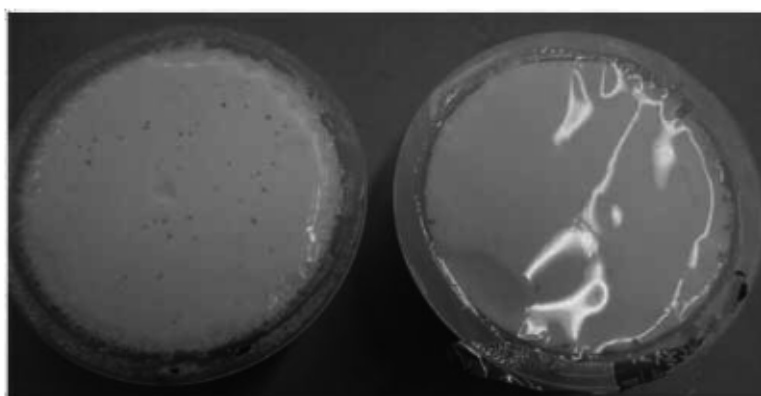
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.11.2016

- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
- (72) KANNO, Ryo (JP), SHIGETOMI, Kiyoe (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẤM DÍNH NHẠY ÁP**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm dính nhạy áp bao gồm đế và lớp dính nhạy áp được dát mỏng trên ít nhất một mặt của đế. Tấm dính nhạy áp này được tạo hình sao cho lực dính nhạy áp N1, xuất hiện sau khi lớp dính nhạy áp này được dán vào tấm thép không gỉ (tấm thép 430 BA) và để ở nhiệt độ 23°C trong 10 giây bằng 1,0 [N/20mm] hoặc nhỏ hơn; lực dính nhạy áp N2, xuất hiện sau khi lớp dính nhạy áp này được dán và hóa già ở nhiệt độ 80°C trong 5 phút, bằng 3,0 [N/20mm] hoặc lớn hơn; và tỷ lệ N2/N1 bằng 5,0 hoặc lớn hơn.



10

- (11) **65371**
- (21) 1-2019-03269 (51)⁸ **A23L 11/20**, 29/30, 5/20
- (22) 23.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/013431 23.11.2017 (87) WO2018/097623 31.05.2018
- (30) 10-2016-0157292 24.11.2016 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.06.2019
- (71) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
- (72) KIM, Yeo Jin (KR), PARK, Hong Wook (KR), LEE, Young Mi (KR), MOON, Byoung Seok (KR), KIM, Seong Bo (KR), CHO, Seong Jun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) ĐẬU PHỤ CHỨA ĐẬU, ALLULOZA VÀ CHẤT ĐÔNG TỤ, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐẬU PHỤ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến đậu phụ chứa đậu, alluloza và chất đông tụ. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất đậu phụ bằng cách sử dụng alluloza.



(11) **65372**

(21) 1-2019-03272

(51)⁸ **H04B 7/04, H04W 72/04**

(22) 12.04.2018

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2018/082858 12.04.2018

(87) WO2019/095620 A1 23.05.2019

(30) 201711149083.0

17.11.2017

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.06.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

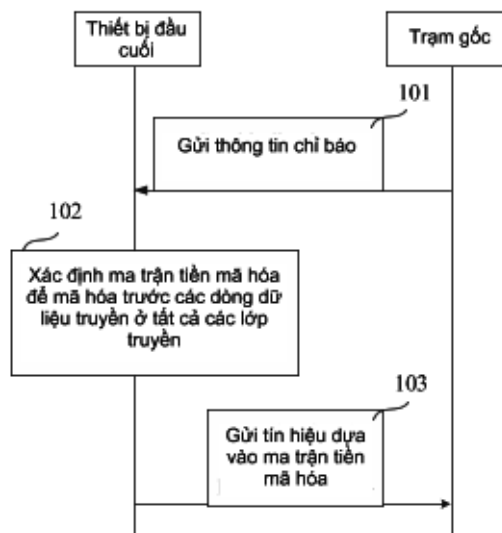
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) SUN, Yanliang (CN), XU, Kai (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, và thiết bị đầu cuối truyền thông. Phương pháp bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo được gửi bởi trạm gốc, trong đó thông tin chỉ báo chỉ báo ma trận tiền mã hóa trong tập ma trận tiền mã hóa thứ nhất và hạng truyền tương ứng với ma trận tiền mã hóa, và ma trận tiền mã hóa được sử dụng để mã hóa trước các dòng dữ liệu truyền ở r lớp truyền để nhận được các tín hiệu được gửi trên N cổng truyền của thiết bị đầu cuối; và khi $r > 1$, thành phần có hướng của ma trận tiền mã hóa mà hạng truyền của nó là r trong tập ma trận tiền mã hóa thứ nhất nhận được bằng cách kết hợp các cột trong các thành phần có hướng của r các ma trận tiền mã hóa, và r các ma trận tiền mã hóa là các ma trận tiền mã hóa được lựa chọn từ tất cả các ma trận tiền mã hóa mà các hạng truyền của nó là 1; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối dựa vào thông tin chỉ báo, ma trận tiền mã hóa cho việc mã hóa trước các dòng dữ liệu truyền. Ma trận tiền mã hóa mà hạng của nó là lớn hơn 1 nhận được bằng cách ghép các ma trận tiền mã hóa mà các hạng của nó là 1, sao cho độ phức tạp thực hiện của thiết bị đầu cuối có thể được giảm, và các tổn hao chỉ báo báo hiệu đường xuống thấp và hiệu suất truyền tốt hơn có thể được đảm bảo.



- (11) **65373**
- (21) 1-2019-03273 (51)⁷ **A23B 4/20**, C07K 14/805
- (22) 26.09.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/053446 26.09.2017 (87) WO2018/097887 A1 31.05.2018
- (30) 62/425,454 22.11.2016 US
- 62/515,587 06.06.2017 US
- (71) AVURE TECHNOLOGIES INCORPORATED (US)
2601 South Verity Parkway, Middletown, Ohio 45044, United States of America
- (72) SISNEY, Gary (US)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THỊT
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thịt bao gồm các bước phủ hemoglobin lên thịt và xử lý áp suất thịt bằng cách ứng dụng áp suất cho thịt tại áp suất đủ cao và trong khoảng thời gian vừa đủ để phá vỡ các thành tế bào của ít nhất một số các vi sinh vật có mặt trong thịt. Phương pháp giữ màu sắc tự nhiên của thịt, trong khi loại bỏ các mầm bệnh và vi khuẩn trong thịt.



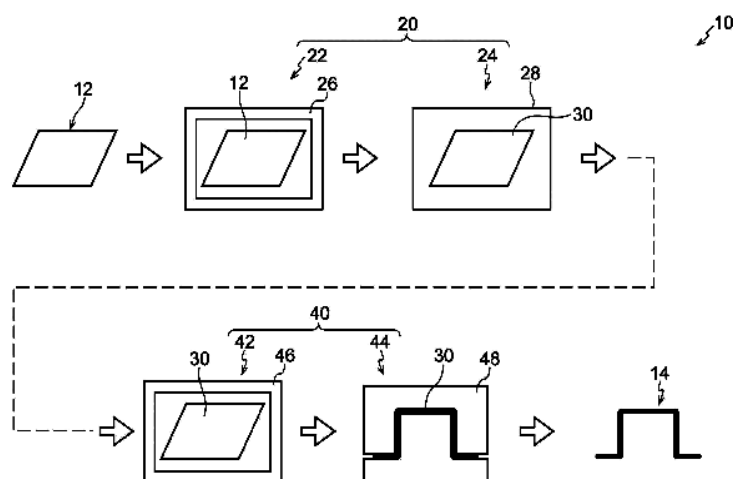
Mẫu #1 kiểm soát
Mẫu #3 1% phụ gia

Mẫu #2 không phụ gia
Mẫu #4 1% phụ gia

- (11) **65374**
 (21) 1-2019-03274 (51)⁸ **C21D 9/00**
 (22) 22.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/042074 22.11.2017 (87) WO2018/097200 A1 31.05.2018
 (30) 2016-229472 25.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.06.2019

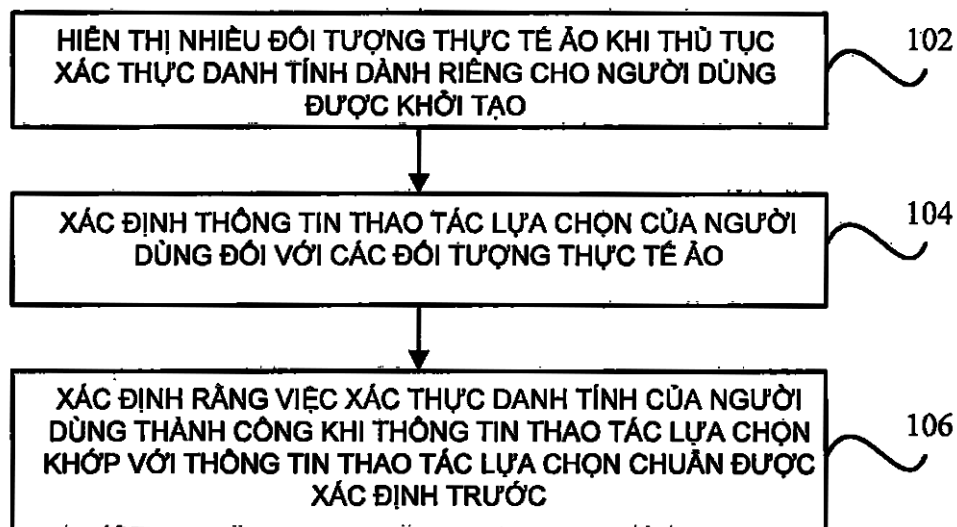
- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
 (72) NAKAZAWA, Yoshiaki (JP), TABATA, Shinichiro (JP), HIKIDA, Kazuo (JP),
 SUZUKI, Toshiya (JP), KOGA, Atsuo (JP), HAMADA, Koichi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐÚC TÔI, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT
 VẬT LIỆU THÉP DẬP NÓNG VÀ VẬT LIỆU THÉP DẬP NÓNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm đúc tôi bao gồm quá trình xử lý nhiệt thứ nhất để nung nóng vật liệu thép đó dập phôi tới nhiệt độ cao hơn điểm biến đổi Ac₃ của nó để thực hiện quá trình biến đổi austenit, và sau đó làm nguội để gây ra quá trình biến đổi martensit hoặc quá trình biến đổi bainit, và quá trình xử lý nhiệt thứ hai để nung nóng vật liệu thép đã được xử lý bằng quá trình xử lý nhiệt thứ nhất tới nhiệt độ cao hơn điểm biến đổi Ac₃ để thực hiện quá trình biến đổi austenit, và sau đó làm nguội để gây ra quá trình biến đổi martensit. Sau khi vật liệu thép đã được nung nóng tới nhiệt độ cao hơn điểm biến đổi Ac₃ trong ít nhất một quá trình trong số quá trình xử lý nhiệt thứ nhất hoặc quá trình xử lý nhiệt thứ hai, quá trình đúc được hoàn thành ở nhiệt độ cao hơn điểm biến đổi Ar₃. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu thép dập nóng và vật liệu thép dập nóng.



- (11) **65375**
(21) 1-2019-03287 (51)⁷ **H04L 9/32**, G06F 3/01
(22) 17.11.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2017/111623 17.11.2017 (87) WO2018/095282 31.05.2018
(30) 201611070218.X 25.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.06.2019

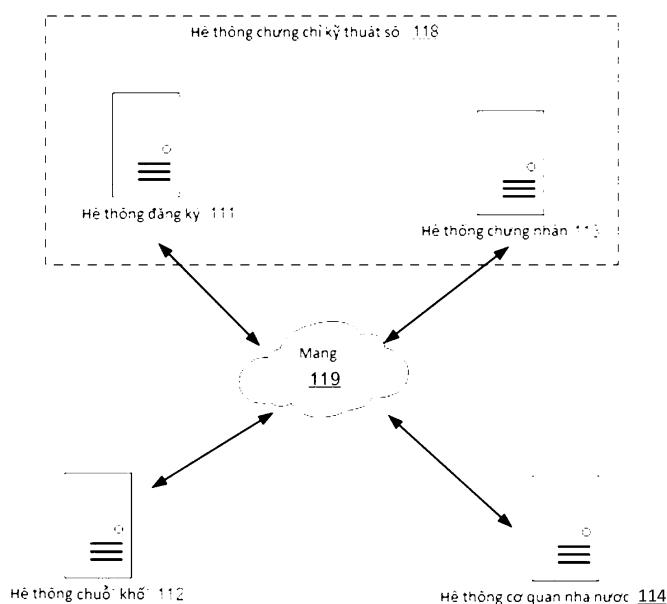
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
(72) LI, Jing (CN), LI, Liang (CN)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ XÁC THỰC DANH TÍNH
(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và thiết bị xác thực danh tính, được áp dụng vào thiết bị thực tế ảo. Phương pháp này có thể bao gồm các bước sau: hiển thị nhiều đối tượng thực tế ảo khi thủ tục xác thực danh tính dành riêng cho người dùng được khởi tạo; xác định thông tin thao tác lựa chọn của người dùng đối với các đối tượng thực tế ảo, và xác định rằng việc xác thực danh tính của người dùng thành công khi thông tin thao tác lựa chọn khớp với thông tin thao tác lựa chọn chuẩn được xác định trước. Với các giải pháp kỹ thuật theo sáng chế, việc xác thực danh tính trong bối cảnh thực tế ảo có thể được thực hiện và quy trình xác thực có thể hiệu quả và thuận tiện.



- (11) **65376**
 (21) 1-2019-03299 (51)⁷ **H04L 9/00**
 (22) 28.02.2019 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2019/076485 28.02.2019 (87) WO2019/101227 31.05.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. BOX 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) CHENG, Long (CN), LI, Yanpeng (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ THIẾT BỊ CHỨNG CHỈ KỸ THUẬT SỐ, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI MÁY TÍNH ĐỂ THỰC HIỆN CÁC CHỨNG CHỈ KỸ THUẬT SỐ**
 (57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, hệ thống, và thiết bị, bao gồm các chương trình máy tính được mã hóa trên phương tiện lưu máy tính, để thực hiện các chứng chỉ kỹ thuật số. Các phương pháp bao gồm các bước: tạo chứng chỉ kỹ thuật số; tạo bản tóm tắt kỹ thuật số của chứng chỉ kỹ thuật số; truyền bản tóm tắt kỹ thuật số của chứng chỉ kỹ thuật số tới một hoặc nhiều nút của chuỗi khối để lưu trữ trong chuỗi khối; thu sự nhận dạng giao dịch được kết hợp với lưu trữ bản tóm tắt kỹ thuật số của chứng chỉ kỹ thuật số trong chuỗi khối; và kết hợp nhãn kỹ thuật số với sự nhận dạng giao dịch.



- (11) **65377**
(21) 1-2019-03308 (51)⁷ **H04L 12/24**
(22) 07.08.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2017/096262 07.08.2017 (87) WO2018/090677 24.05.2018
(30) PCT/CN2016/106685 21.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) MA, Jingwang (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ NGOẠI LỆ THÀNH PHẦN CHỨC NĂNG MẠNG, THÀNH PHẦN CHỨC NĂNG QUẢN LÝ KHO CHỨA CHỨC NĂNG MẠNG, THÀNH PHẦN MẠNG THỨ NHẤT VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống xử lý ngoại lệ thành phần chức năng mạng (NF), thành phần chức năng quản lý kho chứa NF, thành phần mạng thứ nhất và vật ghi đọc được bởi máy tính, và liên quan đến lĩnh vực các công nghệ truyền thông, để giải quyết vấn đề hiện thời sau đây: Khi ngoại lệ xảy ra trong thành phần NF, việc trao đổi tin nhắn thủ tục giữa các thành phần NF bị ảnh hưởng, và do đó chất lượng dịch vụ mạng của mạng lõi gói cải tiến (EPC) suy giảm. Phương pháp được áp dụng tới mạng bao gồm thiết bị người dùng, thành phần NF thứ nhất, thành phần NF thứ hai, và thành phần chức năng quản lý kho chứa NF, và bao gồm các bước: thu, bởi thành phần chức năng quản lý kho chứa NF, tin nhắn yêu cầu tìm kiếm NF mà bao gồm ký hiệu nhận dạng của tập hợp mà trong đó thành phần NF thứ hai thuộc về; xác định, bởi thành phần chức năng quản lý kho chứa NF dựa vào ký hiệu nhận dạng của tập hợp mà trong đó thành phần NF thứ hai thuộc về, rằng thành phần NF thứ ba có cùng chức năng như thành phần NF thứ hai tồn tại trong mạng; và gửi, bởi thành phần chức năng quản lý kho chứa NF tới thành phần NF thứ nhất, tin nhắn thứ nhất mà bao gồm ký hiệu nhận dạng của thành phần NF thứ ba, sao cho thành phần NF thứ nhất gửi, tới thành phần NF thứ ba, báo hiệu thu được được gửi bởi thiết bị người dùng.

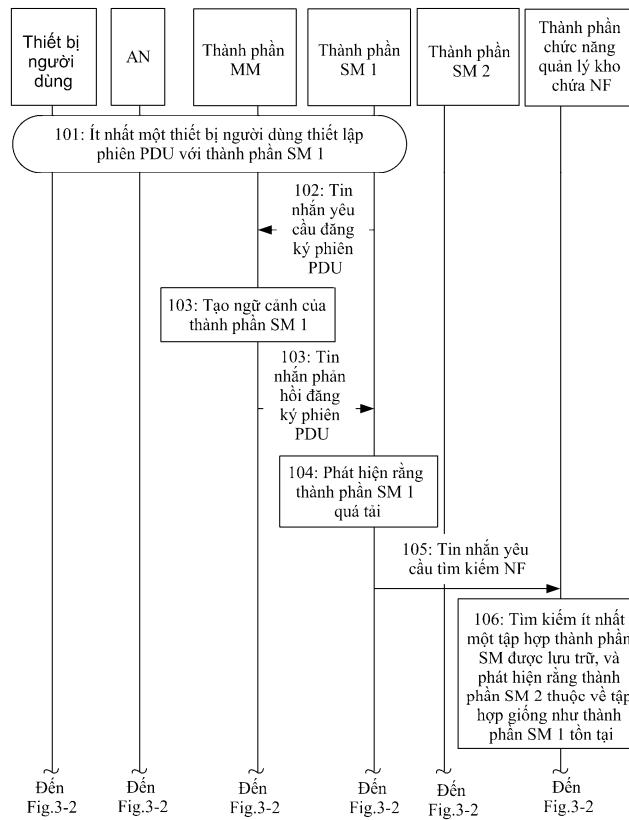


Fig.3-1

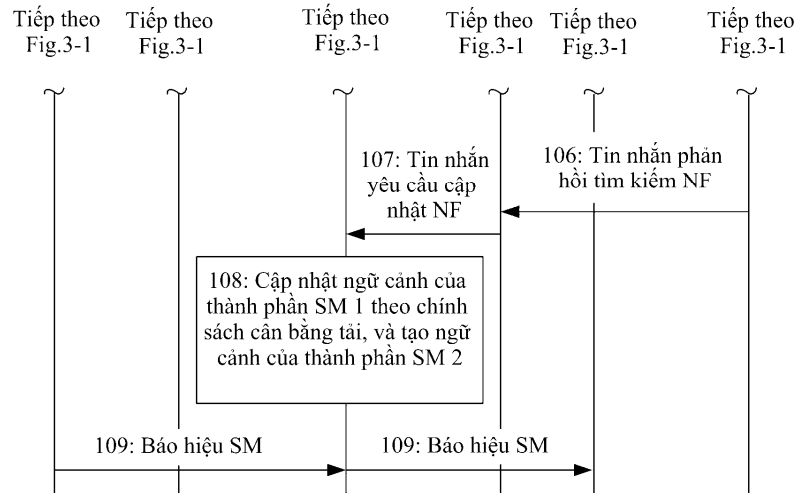
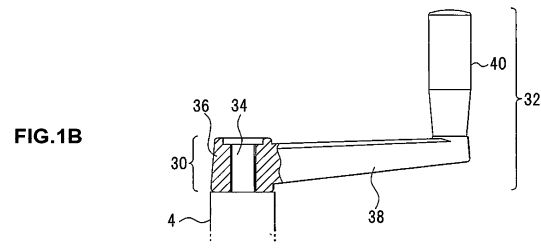
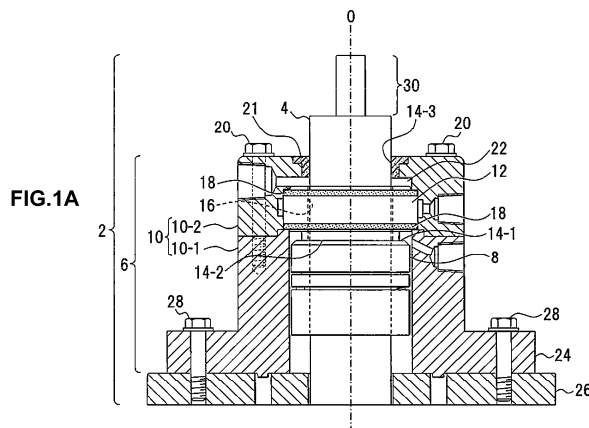


Fig.3-2

- (11) **65378**
 (21) 1-2019-03309 (51)⁷ **F16J 15/34**, F04C 15/00, F16J 15/00, G09B 9/00
 (22) 22.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2016/004947 22.11.2016 (87) WO2018/096568 A1 31.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

- (71) VALQUA, LTD. (JP)
 1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1416024, Japan
 (72) YAMAMOTO, Takahiro (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) THIẾT BỊ HUẤN LUYỆN THỰC HÀNH XỬ LÝ BỘ PHẬN LÀM KÍN CƠ KHÍ, PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỰC HÀNH XỬ LÝ, HỆ THỐNG HUẤN LUYỆN THỰC HÀNH XỬ LÝ VÀ BỘ PHẬN LÀM KÍN CƠ KHÍ
 (57) Sáng chế đề cập đến việc hỗ trợ huấn luyện thực hành xử lý bộ phận làm kín cơ khí để tăng cường các kỹ năng xử lý. Trục (4) có thể được quay, vòng làm kín (8) được cố định với trục và bao gồm mặt trượt thứ nhất (14-1), phần vỏ bọc thứ nhất (hộp nắp bít 10-1) bao quanh vòng làm kín, vòng đệm (12) bao gồm mặt trượt thứ hai (14-2) tiếp xúc với mặt trượt thứ nhất của vòng làm kín và được lắp vào trục, và phần vỏ bọc thứ hai (tấm đáy 10-2) được kết hợp với phần vỏ bọc thứ nhất sao cho vòng đệm được cố định được bao gồm, và vòng đệm được cố định ở khoảng trống (phần vòng đệm cố định 132) của phần vỏ bọc thứ hai kết hợp với phần vỏ bọc thứ nhất, mặt trượt thứ hai được tiếp xúc với mặt trượt thứ nhất và khi việc huấn luyện thực hành xử lý được thực hiện, mặt trượt thứ nhất và mặt trượt thứ hai có thể được quay tương đối với nhau bằng cách quay trục bằng thao tác bằng tay.



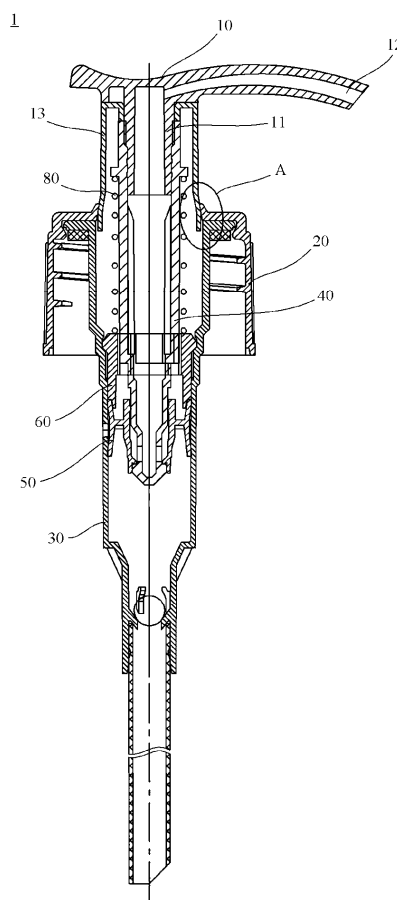
- (11) **65379**
 (21) 1-2019-03310 (51)⁷ **B65D 47/34**
 (22) 20.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/111805 20.11.2017 (87) WO2018/095292 A1 31.05.2018
 (30) 201611059983.1 25.11.2016 CN
 (75) DING, YAOWU (CN)

No.55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400, China

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

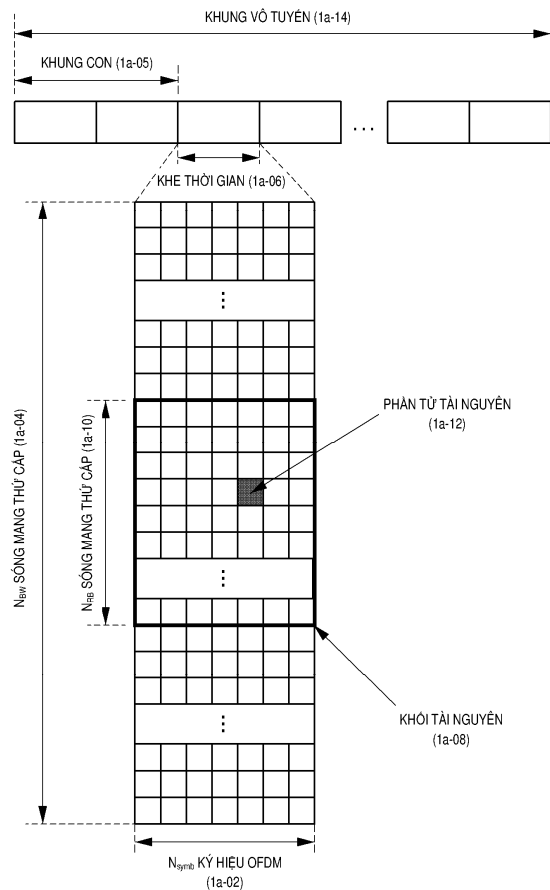
(54) **VÒI BƠM MỸ PHẨM CHỐNG SỰ XÂM NHẬP CỦA NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến vòi bơm mỹ phẩm gồm có: đầu nhấn (10) gồm có thân đầu nhấn (11); xylanh (30); đầu xylanh được nối với đầu trên của xylanh và có lỗ bên trong; ống lồng có ren (20) nối với đầu xylanh; và cần pittông (40), với một đầu được nối với thân đầu nhấn, và đầu kia kéo dài vào xylanh và được tạo với pittông (50). Vòi bơm mỹ phẩm gồm có ống lồng cổ (13) được tạo trên thân đầu nhấn. Phần dốc thứ nhất được tạo trên phần dưới của ống lồng cổ và phần dốc thứ hai khớp với phần dốc thứ nhất được tạo trên đỉnh của ống lồng có ren. Vòi bơm mỹ phẩm có kết cấu nêu trên có thể đảm bảo sự bịt kín chống lại bên ngoài khi vòi bơm mỹ phẩm ở trạng thái chờ hoặc trạng thái khóa trên, để ngăn nước thấm vào vòi bơm mỹ phẩm trong khi tắm.



- (11) **65380**
- (21) 1-2019-03311 (51)⁷ **A01N 25/26**, 25/00
- (22) 17.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/IB2017/001536 17.11.2017 (87) WO2018/096394 A1 31.05.2018
- (30) 62/425.870 23.11.2016 US
- (71) INCOTEC HOLDING B.V. (NL)
Westeinde 107, 1601 BL Enkhuizen, The Netherlands
- (72) REECE, Tyler, Alan (US), LATHAM, Ryan, Thomas (US), DENNY, Gerard, Henry (US)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỦ HẠT GIỐNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY, HẠT GIỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ HẠT GIỐNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ hạt giống có chứa chất kết dính polyme, chất trám và vật liệu sợi. Chế phẩm phủ hạt giống có thể được điều chế bằng cách kết hợp hỗn hợp trộn trước của chế phẩm chứa nước có chứa chất kết dính polyme với hỗn hợp trộn trước dạng bột có chứa chất trám và vật liệu sợi. Chất kết dính polyme tốt hơn là có chứa polyvinylpyrrolidon, chất trám tốt hơn là có chứa bột tan và vật liệu sợi tốt hơn là có chứa các sợi xenluloza. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm phủ hạt giống này, hạt giống và phương pháp phủ hạt giống.

- (11) **65381**
- (21) 1-2019-03331 (51)⁷ **H04L 1/18**, 1/08, 1/00, 5/00, H04W 72/04
- (22) 24.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/KR2017/013548 24.11.2017 (87) WO2018/097658 A1 31.05.2018
- (30) 10-2016-0157171 24.11.2016 KR
- 10-2016-0177820 23.12.2016 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) YEO, Jeongho (KR), PARK, Sungjin (KR), OH, Jinyoung (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH TRẠM CƠ SỞ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM CƠ SỞ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống truyền thông để hội tụ hệ thống truyền thông thế hệ thứ 5 (5G: 5th-Generation) hỗ trợ tốc độ dữ liệu cao hơn so với hệ thống truyền thông thế hệ thứ tư (4G: 4th-Generation) với công nghệ dựa trên mạng internet kết nối vạn vật (IoT. Internet of Things). Sáng chế có thể được áp dụng cho các dịch vụ thông minh dựa vào công nghệ truyền thông 5G và công nghệ IoT, như căn nhà thông minh, tòa nhà thông minh, đô thị thông minh, xe ô tô thông minh, xe ô tô kết nối với mạng, chăm sóc sức khỏe, hệ thống giáo dục kỹ thuật số, hệ thống bán lẻ thông minh, các dịch vụ bảo mật và an toàn. Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành trạm cơ sở và thiết bị đầu cuối, trạm cơ sở và thiết bị đầu cuối trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp vận hành trạm cơ sở để thực hiện quy trình truyền lại đối với khối mã cần truyền lại trong khối vận chuyển, bao gồm các bước: truyền, đến thiết bị đầu cuối, thông tin thứ nhất liên quan đến số lượng nhóm khối mã (CBG: Code Block Group) ở trong khối vận chuyển (TB: Transport Block); xác định các nhóm CBG trong khối TB dựa vào số lượng khối mã (CB: Code Block) ở trong khối TB và thông tin thứ nhất; và truyền, đến thiết bị đầu cuối, các nhóm CBG đã xác định và thông tin điều khiển chứa thông tin thứ hai liên quan đến quy trình truyền khối TB.



- (11) **65382**
(21) 1-2019-03332 (51)⁷ **H04L 1/00**
(22) 23.11.2016 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2016/106917 23.11.2016 (87) WO2018/094604 A1 31.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

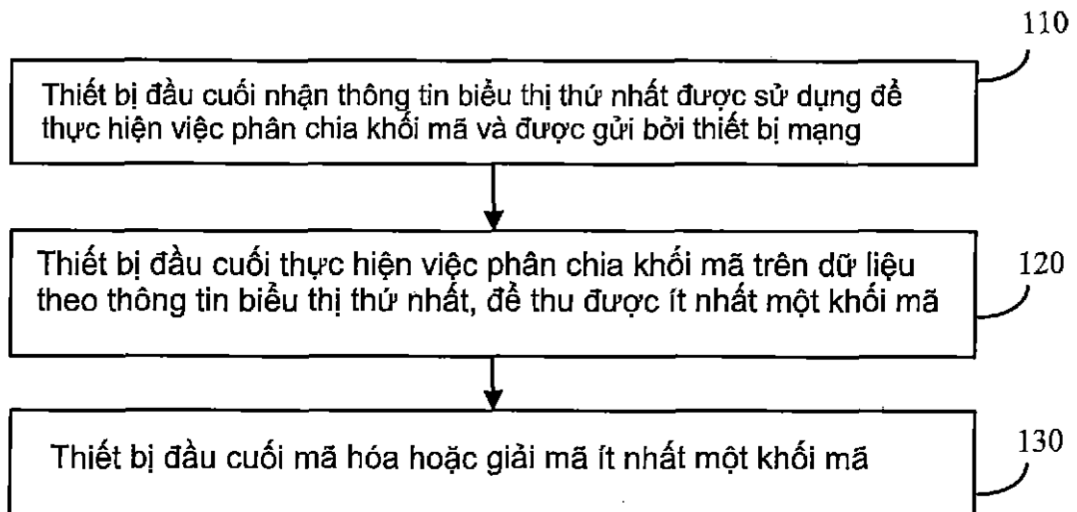
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

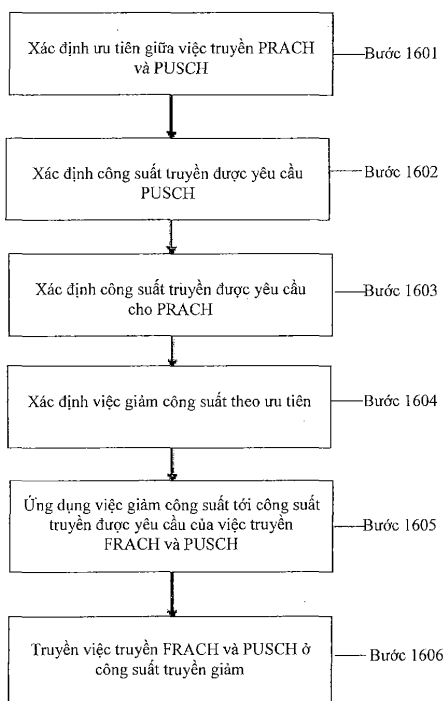
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dữ liệu và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này gồm có: nhận, bằng thiết bị đầu cuối, thông tin biểu thị thứ nhất được sử dụng để thực hiện việc phân chia khối mã và được gửi bởi thiết bị mạng; thực hiện, bằng thiết bị đầu cuối, việc phân chia khối mã trên dữ liệu dựa trên thông tin biểu thị thứ nhất, để thu được ít nhất một khối mã, trong đó dữ liệu được nhận bởi thiết bị đầu cuối từ thiết bị mạng, hoặc dữ liệu được chuẩn bị bởi thiết bị đầu cuối để gửi đến thiết bị mạng; và mã hóa hoặc giải mã, bằng thiết bị đầu cuối, ít nhất một khối mã. Theo các phương án của sáng chế này, độ linh hoạt của các quy trình mã hóa và giải mã được cải thiện.



- (11) **65383**
 (21) 1-2019-03344 (51)⁷ **H04W 52/32, 52/28, 52/34, 52/14**
 (62) 1-2012-02824
 (22) 01.04.2011 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2011/001658 01.04.2011 (87) WO2011/120716 06.10.2011
 (30) PCT/EP2010/002119 01.04.2010 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

- (71) SUN PATENT TRUST (US)
 450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA
 (72) FEUERSANGER, Martin (DE), LOHR, Joachim (DE), AOYAMA, Takahisa (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH CÔNG SUẤT TRUYỀN ĐỐI VỚI CÁC KÊNH TRUY NHẬP NGẪU NHIÊN VẬT LÝ
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp để điều chỉnh công suất truyền được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối di động cho các cuộc truyền liên kết lên, và đề xuất phương pháp để điều chỉnh công suất truyền được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối di động cho một hoặc nhiều thủ tục truy nhập ngẫu nhiên (RACH). Sáng chế còn đề xuất thiết bị và hệ thống để thực hiện các phương pháp đó, vật ghi đọc được bằng máy tính các lệnh ghi trên vật ghi khiến cho thiết bị và hệ thống thực hiện được các phương pháp mô tả ở đây. Để cho phép điều chỉnh công suất truyền của các cuộc truyền liên kết lên trên các sóng mang thành phần liên kết lên, sáng chế đề xuất đưa vào tỷ lệ công suất cho các cuộc truyền liên kết lên kênh truy nhập ngẫu nhiên vật lý (PRACH) thực hiện các thủ tục RACH trên sóng mang thành phần liên kết lên. Tỷ lệ công suất được đề xuất trên cơ sở sự ưu tiên giữa nhiều cuộc truyền liên kết lên hoặc trên cơ sở các sóng mang thành phần liên kết lên mà các thủ tục RACH được thực hiện trên đó.



(11) **65384**

(21) 1-2019-03346

(51)⁷ **B29C 70/34**

(22) 24.06.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

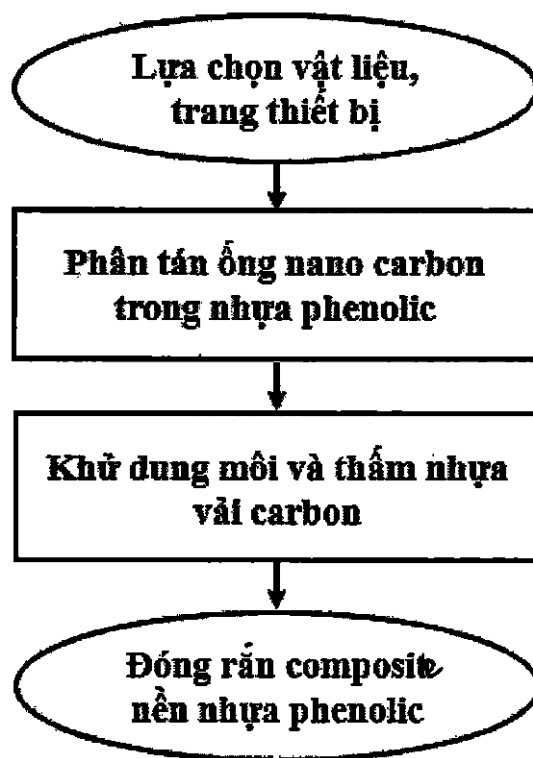
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Kỳ Nam (VN), Nguyễn Đình Nguyên (VN), Vũ Trọng Đại (VN), Nguyễn Anh Vũ (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU COMPOSIT 2.5D**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo vật liệu composit 2.5D chịu nhiệt bằng cách sử dụng vải cacbon có bổ sung ống nano cacbon trên nền nhựa phenolic để nâng cao hiệu quả cho lớp chịu nhiệt, vật liệu composit 2.5D này được ứng dụng trong hệ thống đẩy cho các thiết bị hàng không vũ trụ. Phương pháp chế tạo vật liệu composit 2.5D này bao gồm các bước: lựa chọn vật liệu, trang thiết bị; phân tán ống nano cacbon trong nhựa phenolic; khử dung môi và thấm nhựa nền trong vải cacbon; và đóng rắn composit nền nhựa phenolic.



- (11) **65385**
 (21) 1-2019-03347 (51)⁷ **H04W 72/04**
 (22) 30.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/108017 30.11.2016 (87) WO2018/098683 A1 07.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

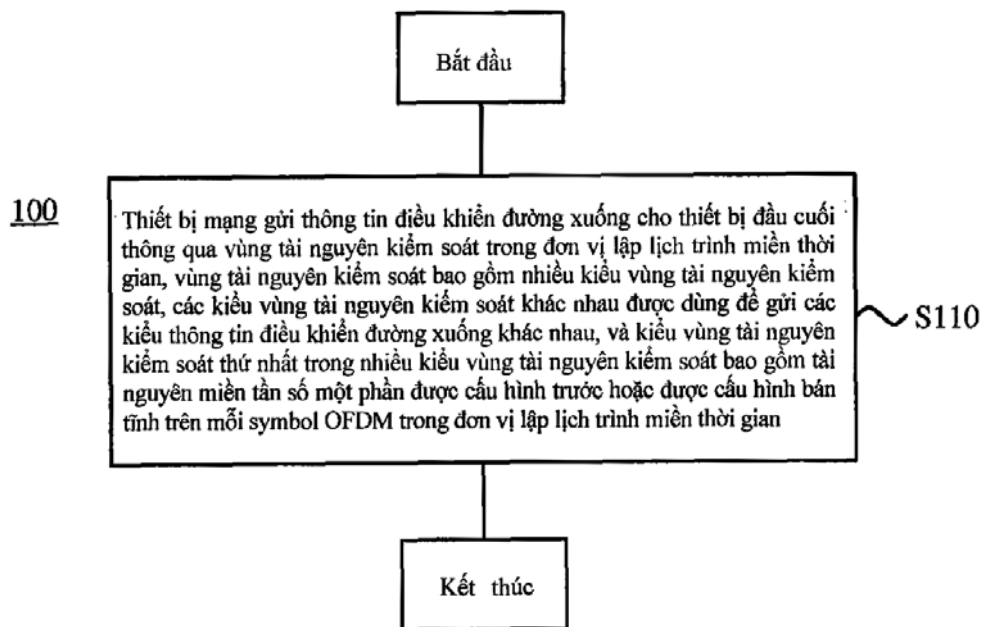
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, Yanan (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối để truyền thông tin. Phương pháp bao gồm: thiết bị mạng gửi thông tin điều khiển đường xuống cho thiết bị đầu cuối thông qua vùng tài nguyên kiểm soát trong đơn vị lập lịch trình miền thời gian, trong đó vùng tài nguyên kiểm soát bao gồm nhiều kiểu vùng tài nguyên kiểm soát, các kiểu vùng tài nguyên kiểm soát khác nhau được dùng để gửi các kiểu thông tin điều khiển đường xuống khác nhau, và kiểu vùng tài nguyên kiểm soát thứ nhất trong nhiều kiểu vùng tài nguyên kiểm soát bao gồm tài nguyên miền tần số một phần được cấu hình trước hoặc cấu hình bán tĩnh trên mỗi symbol OFDM trong đơn vị lập lịch trình miền thời gian. Bằng phương pháp, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối trong phương án của sáng chế, có thể truyền được nhiều kiểu thông tin điều khiển đường xuống, và thiết kế của kiểu vùng tài nguyên kiểm soát thứ nhất có thể đáp ứng yêu cầu về kênh điều khiển đường xuống để truyền dịch vụ độ trễ thấp.

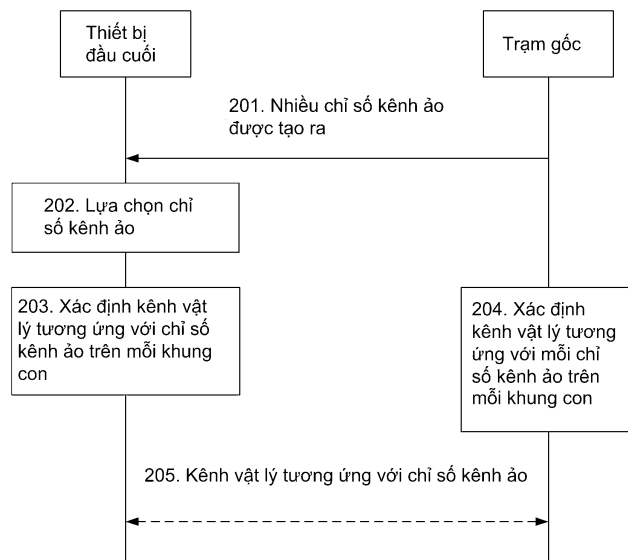


- (11) **65386**
- (21) 1-2019-03358 (51)⁷ **C07D 401/06**, A61K 31/444, A61P 25/06
- (22) 05.12.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/064652 05.12.2017 (87) WO2018/106657 14.06.2018
- (30) 62/430,662 06.12.2016 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019
- (71) COLUCID PHARMACEUTICALS, INC. (US)
C/o Eli Lilly and Company, Lilly Corporate Center, Indianapolis, IN 46285, United States of America
- (72) ALLIERI, Brigida (IT), FAGAN, Paul (GB), SHARP, Emma (GB), SKWIERCZYNSKI, Raymond, D. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) DI-HYDRAT VÀ TRI-HYDRAT CỦA MUỐI HEMISUCXINAT CỦA 2,4,6-TRIFLO-N-[6-(1-METYL-PIPERIDIN-4-CARBONYL)-PYRIDIN-2-YL]-BENZAMIT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG
- (57) Sáng chế đề xuất các dạng giả đa hình của muối hemisucxinat của 2,4,6-triflo- N-[6-(1-metyl-piperidin-4-carbonyl)-pyridin-2-yl]-benzamid và các dược phẩm chứa chúng. Muối hemisucxinat này là hữu dụng để điều trị và phòng ngừa bệnh đau nửa đầu.

- (11) **65387**
 (21) 1-2019-03360 (51)¹⁹ **H04B 1/713, H04W 72/04**
 (22) 25.09.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/103133 25.09.2017 (87) WO2018/099166 07.06.2018
 (30) 201611071905.3 29.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019

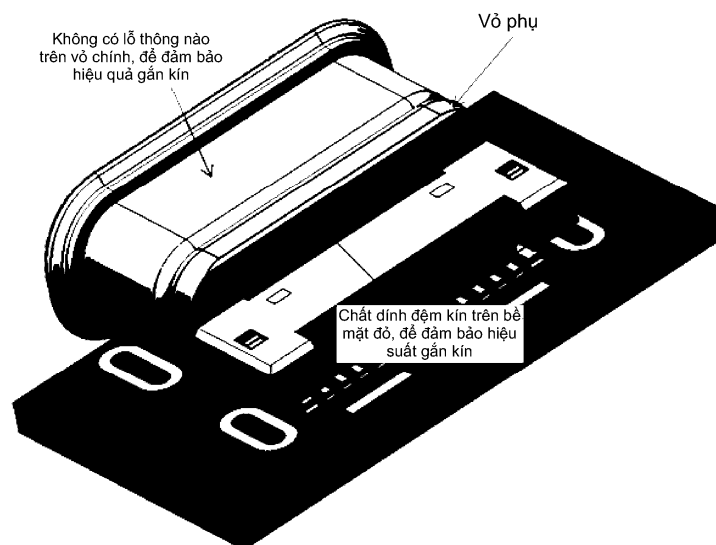
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R.China
 (72) LI, Zheng (CN), ZHANG, Yanfei (CN), YU, Guangwei (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG NHẢY TẦN SỐ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông nhảy tần số, thiết bị đầu cuối, trạm gốc và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính, để xác định, trong hệ thống băng hẹp của phổ tần không cần được cấp phép, kênh vật lý được sử dụng cho việc nhảy tần số. Phương pháp trong phương án này của sáng chế bao gồm: thu, bởi thiết bị đầu cuối, nhiều chỉ số kênh ảo từ trạm gốc; lựa chọn, bởi thiết bị đầu cuối, chỉ số kênh ảo từ nhiều chỉ số kênh ảo; xác định, bởi thiết bị đầu cuối dựa trên chỉ số kênh ảo, các kênh vật lý tương ứng với chỉ số kênh ảo trên nhiều khung con, trong đó ít nhất hai trong số các kênh vật lý tương ứng với chỉ số kênh ảo trên nhiều khung con là khác nhau; và truyền thông, bởi thiết bị đầu cuối trên ít nhất một trong số nhiều khung con, với trạm gốc sử dụng kênh vật lý tương ứng với chỉ số kênh ảo.



- (11) **65388**
 (21) 1-2019-03361 (51)¹⁹ **H01R 13/52**, H04W 88/02
 (22) 31.03.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2017/079125 31.03.2017 (87) WO2018/094941 31.05.2018
 (30) 201611054889.7 25.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) LEI, Gaobing (CN), FANG, Wenqiong (CN), WANG, Xiaolong (CN), WANG, Qiliang (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) THIẾT BỊ GHÉP NỐI BỘ NỐI VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG
 (57) Thiết bị ghép nối bộ nối như thiết bị ghép nối kiểu C và thiết bị đầu cuối di động được đề xuất. Thiết bị ghép nối bộ nối bao gồm nền, và vỏ kim loại thứ nhất, vỏ kim loại thứ hai, và thành phần khuôn lồng (I/M) mà được bố trí trên nền. Vỏ kim loại thứ hai được nối kín với vỏ kim loại thứ nhất; một đầu của thành phần I/M được đặt trong vỏ kim loại thứ hai, và đầu kia xuyên qua vỏ kim loại thứ hai và được gài vào trong vỏ kim loại thứ nhất; và đầu của thành phần I/M mà được đặt trong vỏ kim loại thứ hai được nối cố định với vỏ kim loại thứ hai, sao cho thành phần I/M được kẹp chặt theo chiều gài. Theo giải pháp kỹ thuật nêu trên, thành phần I/M được quán bởi vỏ kim loại thứ nhất và vỏ kim loại thứ hai mà được bố trí, và độ sâu mà thiết bị đầu cuối nối được chèn vào bị giới hạn bởi vỏ kim loại thứ hai đã được bố trí, sao cho lỗ hở được ngăn ngừa trên vỏ kim loại thứ nhất, và hiệu quả bịt kín của thiết bị ghép nối kiểu C được cải thiện, nhờ đó hiệu quả chống nước của thiết bị ghép nối kiểu C đạt đến tiêu chuẩn chống nước IPX8 .



- (11) **65389**
- (21) 1-2019-03390 (51)⁷ **A61K 31/4709**, 9/06, 47/10, 47/12, A61P 17/00, 17/04, 17/10, 31/04
- (22) 30.11.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/JP2017/043180 30.11.2017 (87) WO2018/101443 A1 07.06.2018
- (30) 2016-234508 01.12.2016 JP
- (71) MARUHO CO., LTD. (JP)
1-5-22, Nakatsu, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5310071, Japan
- (72) SAKAGUCHI, Tomoki (JP), KAWAGUCHI, Masumi (JP), NAKAMURA, Ayako (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỮA BỆNH DÙNG NGOÀI DA**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm chữa bệnh dùng ngoài da thích hợp để điều trị các nhiễm trùng trên bề mặt da, cụ thể là các nhiễm trùng trên bề mặt da kèm theo bóng nước hoặc ăn mòn, v.v.. Ví dụ, sáng chế có thể đề xuất chế phẩm chữa bệnh dùng ngoài da chứa axit 1-xyclopropyl-8-metyl-7-[5-metyl-6- (metyl-amino)-3-pyridyl]-4-oxo-1,4-dihydro-3-quinolincarboxylic và/hoặc muối được dùng của nó làm hoạt chất, và rượu và/hoặc axit béo có 12 nguyên tử cacbon hoặc nhiều hơn.

- (11) **65390**
 (21) 1-2019-03394 (51)⁷ **A61F 5/02**, 13/14, A41D 13/05
 (22) 29.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/042849 29.11.2017 (87) WO2018/101344 07.06.2018
 (30) 2016-232978 30.11.2016 JP
 (71) POJI CO., LTD. (JP)

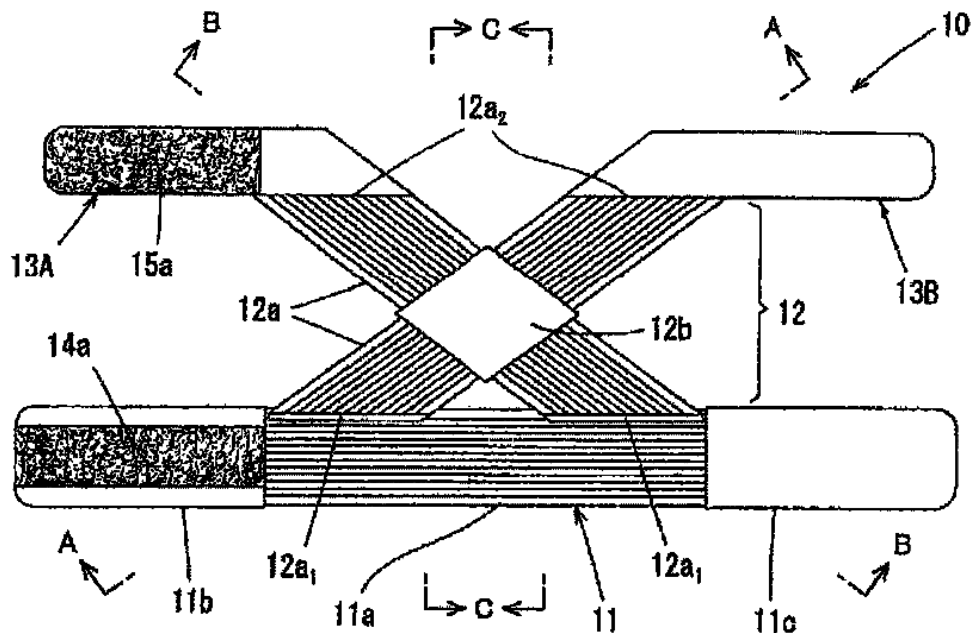
1173, Nishioku, Yokawa-cho, Miki-shi, Hyogo 6731122 (JP)

(72) ISHIDA, Yoshinobu (JP)

(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(54) **BỘ PHẬN ĐỠ CƠ THỂ VÀ QUẦN ÁO CÓ BỘ PHẬN ĐỠ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận đỡ cơ thể có: phần dải dưới dạng đai mà được làm thích ứng để được quấn quanh và định vị ở xương chậu của người dùng; phần dải giữa có thể kéo giãn dạng chữ X mà có hai phần đầu dưới liên kết với phần dải dưới và ép các vùng của vùng thắt lưng của người dùng; và hai phần dải trên mà được liên kết với hai phần đầu trên của phần dải giữa và được làm thích ứng để được quấn quanh và định vị ở ngực của người dùng, trong đó hai phần đầu dưới của phần dải giữa được tạo kết cấu để được liên kết với các vùng nằm từ các vị trí mà ngay ở bên với xương chậu của người dùng đến các vị trí trước liên kề của nó ở phần dải dưới; và hai phần dải trên được tạo kết cấu để được tách khỏi nhau và kéo dài theo các hướng ngược nhau sang hai bên ở trạng thái không gập, và được tạo kết cấu để được quấn quanh và được định vị gần các xương sườn thứ năm đến mười của ngực của người dùng.



(11) **65391**

(21) 1-2019-03405

(51)⁷ **A61K 35/00**, C07D 487/22

(22) 27.06.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

(71) CÔNG TY CP KHOA HỌC XANH HIDUMI PHARMA (VN)

Xóm 6 xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(72) Nghiêm Hải Vũ (VN), Đoàn Duy Tiên (VN), Franz-Peter Montforts (DE), Daniela Bauer (DE), Johannes Stelten (DE)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT CLORIN E6 TRIMETYLESTE VÀ CLORIN E6 MONOMETYLESTE TỪ TẢO SPIRULINA

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất clorin E6 trimetyleste từ tảo *Spirulina* bao gồm các bước: (i) chiết clorophyl từ bột tảo *Spirulina*; (ii) tạo ra metyl pheophorbit A từ hỗn hợp clorophyl ở dạng dầu sệt; (iii) chuyển hóa metyl pheophorbit A thành clorin E6 bằng phản ứng ngưng tụ retro-claisen với KOH trong hỗn hợp dung môi metanol/tetrahydrofuran hoặc hỗn hợp dung môi metanol/tetrahydrofuran/cloroform; và (iv) tách và tinh chế để thu được clorin E6 trimetyleste. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất clorin E6 monometyleste bằng cách cho clorin E6 trimetyleste thu được từ quy trình nêu trên tiếp tục phản ứng với dung dịch axit HCl.

- (11) **65392**
- (21) 1-2019-03406 (51)⁷ **A01N 43/58**, 43/50, A61K 31/50
- (62) 1-2013-00776
- (22) 18.06.2012 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2012/042940 18.06.2012 (87) WO2013/103378 11.07.2013
- (30) 13/343,672 04.01.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.03.2013

- (71) HOSPIRA, INC. (US)
275 North Field Drive, Lake Forest, IL 60045, United States of America
- (72) Roychowdhury, Priyanka (IN), Cedergren, Robert A. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **DUỐC PHẨM DẠNG LỎNG DÙNG NGAY CHỨA ĐEXMEDETOMIDIN ĐỂ DÙNG NGOÀI ĐƯỜNG TIÊU HÓA**
- (57) Sáng chế đề xuất dược phẩm chứa dexmedetomidin hoặc muối dược dụng của nó trong đó dược phẩm này được điều chế ở dạng chất lỏng để dùng ngoài đường tiêu hóa cho vật chủ, và trong đó dược phẩm này được đặt trong vật chứa bịt kín ở dạng trộn sẵn. Các dược phẩm có thể được sử dụng, ví dụ, trong quá trình chăm sóc các bệnh nhân trong giai đoạn chu phẫu hoặc để giảm đau.

- (11) **65393**
- (21) 1-2019-03417 (51)⁷ **A61K 31/40**, 31/56
- (62) 1-2016-03285
- (22) 12.03.2015 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2015/020253 12.03.2015 (87) WO2015/138776 17.09.2015
- (30) 61/952,505 13.03.2014 US
- 14/285,488 22.05.2014 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.09.2016

- (71) BODOR LABORATORIES, INC. (US)
4400 Biscayne Boulevard, Suite 980, Miami, Florida 33137, United States of America
- (72) BODOR, Nicholas S. (US), KOLENG, John J. (US), ANGULO, David (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **ĐƯỢC PHẨM CHỨA NƯỚC DÙNG KHU TRÚ ĐỂ ĐIỀU TRỊ TÌNH TRẠNG BỆNH LÝ TIẾT NHIỀU MỒ HÔI**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dùng khu trú chứa glycopyrolat để chuyển hóa hữu dụng để điều trị tình trạng bệnh lý tiết nhiều mồ hôi cho đối tượng, như người mắc bệnh tăng tiết mồ hôi. Tốt hơn là, ít nhất một chất chống tiết cholin để chuyển hóa được bào chế trong dược phẩm khô với lượng hoặc hàm lượng hữu hiệu mà có thể ức chế sự tiết nhiều mồ hôi do tình trạng bệnh lý như tăng tiết mồ hôi gây ra.

- (11) **65394**
 (21) 1-2019-03421 (51)⁷ **A61F 13/475**
 (22) 30.11.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2016/085644 30.11.2016 (87) WO2018/100702 07.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

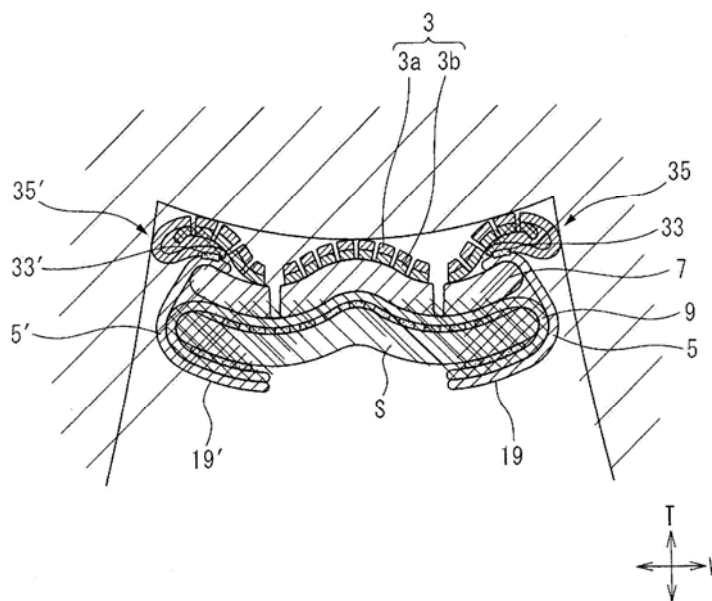
(71) UNICHARM CORPORATION (JP)
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) KITAGAWA, Masashi (JP), HASHINO, Akira (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút trong đó sự rò rỉ ở bên được làm giảm bớt và khả năng mặc được nâng cao dễ dàng trong khi cảm giác không thoải mái được hạn chế trong quá trình mặc. Vật dụng thẩm hút (1) này được bố trí với: tấm bề mặt phía trước thẩm chất lỏng (3); cặp tấm bên (5, 5'); thân thẩm hút (7); tấm bề mặt phía sau không thẩm chất lỏng (9); và phần đính cố định vào quần (11). Vật dụng thẩm hút có cặp mặt phẳng ảo (VS, VS') kéo dài theo hướng chiều dày T từ các mép bên (13, 13') của thân thẩm hút 7. Các tấm bên (5, 5') được đặt, trên các mặt phẳng ảo (VS, VS') theo hướng chiều dày (T), giữa tấm bề mặt phía trước (3) và thân thẩm hút (7), và trong vùng (R3) tương ứng với lỗ bài tiết theo hướng dọc (L), tấm bề mặt phía trước (3) có cặp phần vòng (35, 35') mà xuyên qua các phần đầu bên ngoài (31, 31'), với các mặt phẳng ảo (VS, VS') có chức năng là các nền (P1, P1'), và được đính vào các tấm bên (5, 5'), với các đoạn nối (33, 33') có chức năng là các điểm đầu (P2, P2').



- (11) **65395**
 (21) 1-2019-03422 (51)⁷ **G02B 6/32, 6/38**
 (22) 29.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/042744 29.11.2017 (87) WO2018/101302 07.06.2018
 (30) 2016-232508 30.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

(71) FUJIKURA LTD. (JP)

5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512 (JP)

(72) NAKAMA, Akihiro (JP), TAKAHASHI, Shigeo (JP), ASADA, Hirotaka (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **KẾT CẤU ỐNG NỐI, KẾT CẤU ỐNG NỐI CÓ SỢI, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẾT CẤU ỐNG NỐI CÓ SỢI**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu ống nối bao gồm: thân ống nối bao gồm lỗ đẩy để chèn chốt dẫn hướng, lỗ sợi để chèn sợi quang học, và bề mặt lỗ trong đó lỗ sợi mở; và tấm thấu kính bao gồm lỗ đẩy để chèn chốt dẫn hướng, phần thấu kính, và bề mặt tiếp giáp cho sự tiếp giáp của bề mặt đầu của sợi quang học, trong đó phần lõm được tạo ra trong ít nhất một trong số thân ống nối và tấm thấu kính, và khe hở để làm phân làm đầy vật liệu ghép nối mà cần được làm đầy vật liệu ghép nối có hệ số khúc xạ được tạo ra với phần lõm, giữa bề mặt lỗ của thân ống nối và bề mặt tiếp giáp của tấm thấu kính. Giải pháp của sáng chế giúp cấu thành riêng rẽ thân ống nối và dây thấu kính, đồng thời giúp bỏ qua bước đánh bóng, từ đó đạt được sự đơn giản hóa các bước sản xuất.

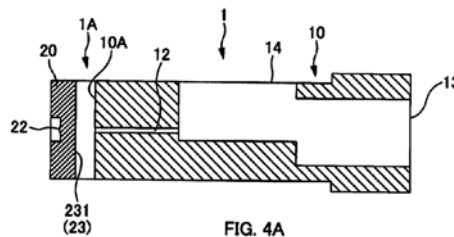


FIG. 4A

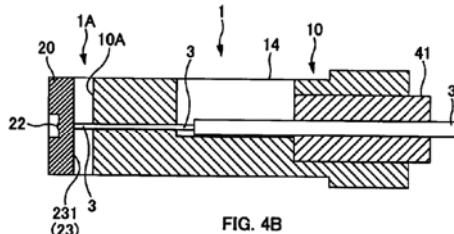


FIG. 4B

VẬT LIỆU GHEP NỐI
CÓ CHỈ SỐ KHÚC XẠ
(CHẤT DÍNH)

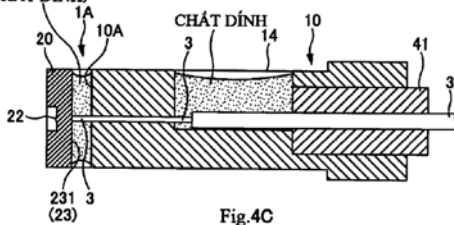


Fig. 4C

- (11) **65396**
(21) 1-2019-03438 (51)⁷ **H04W 28/20**
(22) 06.12.2016 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2016/108707 06.12.2016 (87) WO2018/102987 A1 14.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

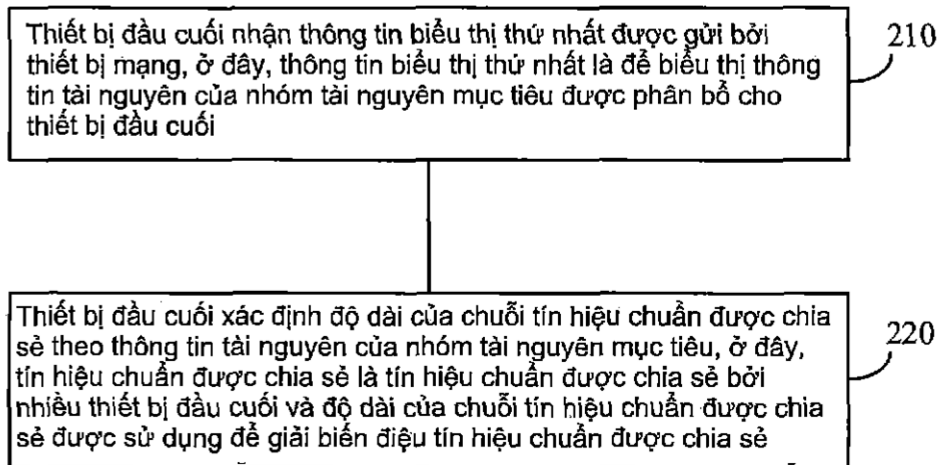
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI BIẾN ĐIỀU TÍN HIỆU CHUẨN ĐƯỢC CHIA SẺ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải biến điều tín hiệu chuẩn được chia sẻ và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận thông tin biểu thị thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng, ở đây, thông tin biểu thị thứ nhất là để biểu thị thông tin tài nguyên của nhóm tài nguyên mục tiêu được phân bổ cho thiết bị đầu cuối; và thiết bị đầu cuối xác định độ dài của chuỗi của tín hiệu chuẩn được chia sẻ theo thông tin tài nguyên của nhóm tài nguyên mục tiêu, trong đó tín hiệu chuẩn được chia sẻ là tín hiệu chuẩn được chia sẻ bởi nhiều thiết bị đầu cuối, và độ dài của chuỗi tín hiệu chuẩn được chia sẻ được sử dụng để giải biến điều tín hiệu chuẩn được chia sẻ. Các phương án của sáng chế này có thể thực hiện việc ước lượng kênh hoặc việc đo kênh.



- (11) **65397**
 (21) 1-2019-03446 (51)⁷ **H01B 7/00**, H01F 5/00, 27/28, H02K 3/04, 15/04
 (22) 30.11.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/JP2017/042953 30.11.2017 (87) WO2018/101378 07.06.2018
 (30) 2016-233028 30.11.2016 JP

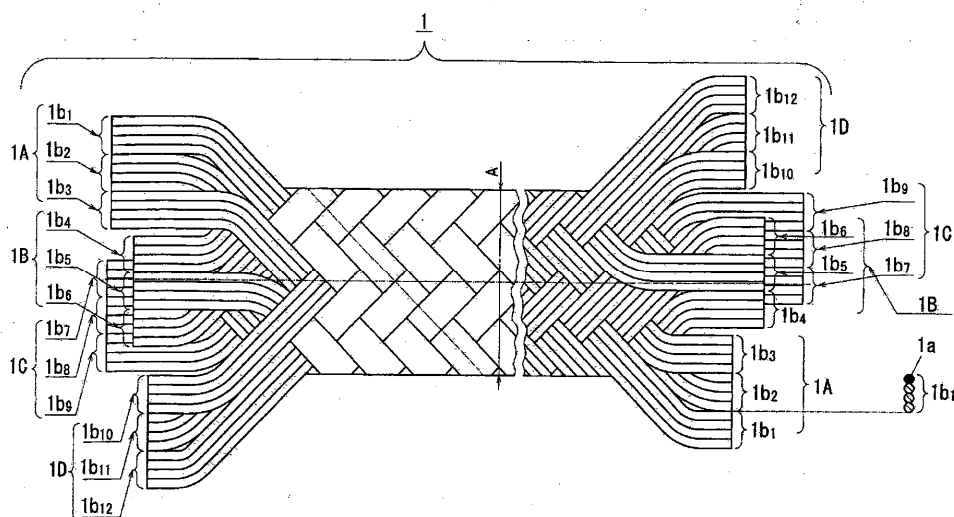
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.07.2019

- (75) 1. KIMIYAKI IWAYA (JP)
 5-22, Midorigaokaminami3jo 1-chome, Asahikawa-shi, Hokkaido 0788813, Japan
 2. YUKI KAKETA (JP)
 14-10-401, Miyamae1jo 4-chome, Asahikawa-shi, Hokkaido 0788391, Japan

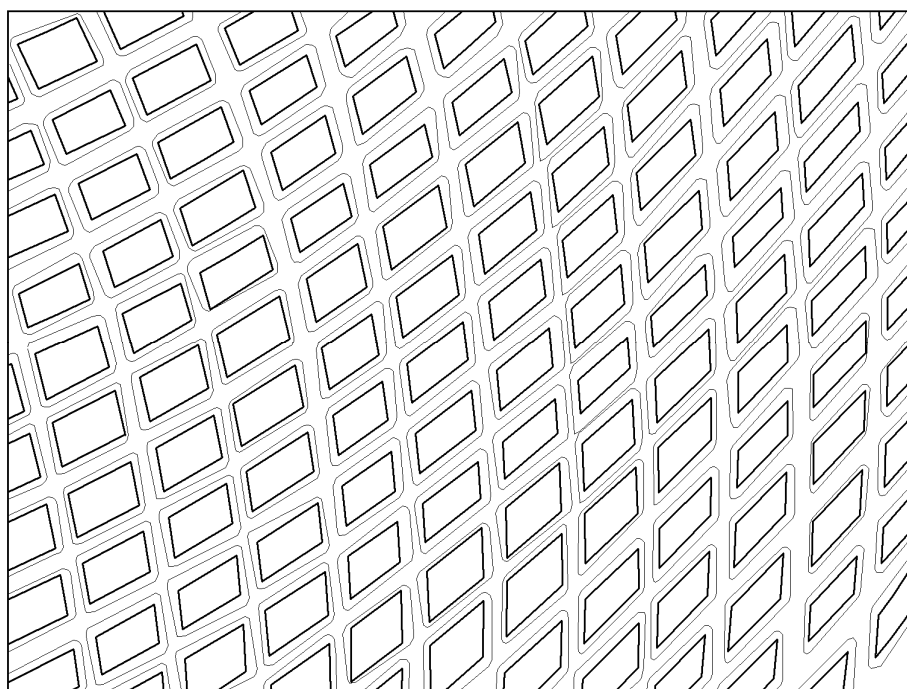
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) DÂY ĐIỆN ĐỂ QUẤN, CUỘN DÂY DỪNG CHO MÁY QUAY, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DÂY ĐIỆN ĐỂ QUẤN

- (57) Dây điện để quấn theo một phương án của sáng chế có thể khiến yếu tố khoảng không cần phải được tăng lên và dòng điện xoáy cần phải được triệt tiêu, mặc dù áp dụng quy trình quấn đơn giản. Dây điện để quấn (1) được tạo kết cấu sao cho một dây tráng men (1a) hoặc nhiều dây tráng men (1a) được bố song song hoặc dưới dạng hóa thạch được bện cần phải được tạo thành hình dạng dây hình chữ nhật hoặc hình vuông giống thất lưng bao gồm các dây được bện dệt tạo ra các lớp được đúc dệt mà số lượng của chúng là hai hoặc nhiều lần hai. Bằng cách quấn xoắn ốc dây điện, cuộn dây mà được quấn một cách dễ dàng bất kể sự có mặt của lõi hay không, mà có yếu tố khoảng không cao, và khiến cho các dòng điện xoáy ít hơn thu được.



- (11) **65398**
- (21) 1-2019-03503 (51)⁷ **B41F 17/22**, 23/00, 23/08, 19/00, B41M 1/40
- (22) 04.12.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/GB2017/053647 04.12.2017 (87) WO2018/104714 14.06.2018
- (30) 1620917.3 08.12.2016 GB
- 1714339.7 06.09.2017 GB
- (71) CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599, United States of America
- (72) Grahame John HUGHES (GB), Martin ROGERSON (GB)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRANG TRÍ THÂN LON KIM LOẠI
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp trang trí thân lon kim loại và phương pháp này bao gồm bước in mẫu hình mảnh lên trên thân lon sử dụng mực không bóng, và phủ lớp sơn bóng lên trên mẫu hình mảnh đã in trong khi mực không bóng đã được in vẫn còn ướt. Mẫu hình được tạo kết cấu để nối thành mẫu hình trang trí trong lớp sơn bóng khi lớp sơn bóng khô.



- (11) **65399**
(21) 1-2019-03505 (51)⁷ **H01B 5/14**, B05D 1/36, 5/12, 7/24, B32B 7/02, 27/18, H01B 13/00, H05K 1/09
(22) 29.11.2017 (43) 26.08.2019
(86) PCT/JP2017/042823 29.11.2017 (87) WO2018/101334 07.06.2018
(30) 2016-234242 01.12.2016 JP
2017-144454 26.07.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.07.2019

- (71) SHOWA DENKO K.K. (JP)
13-9, Shiba Daimon 1-Chome, Minato-ku, Tokyo, 1058518, Japan
(72) TOBA Masahiko (JP), NAKAZAWA Eri (JP), YAMAKI Shigeru (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **NỀN DẪN ĐIỆN TRONG SUỐT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NỀN NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến nền dẫn điện trong suốt chứa các dây nano bạc và có các đặc tính quang học, đặc tính điện và độ bền sáng tuyệt vời; và phương pháp sản xuất nền này. Nền dẫn điện trong suốt đặc trưng ở chỗ bao gồm: nền; màng dẫn điện trong suốt được tạo ra trên ít nhất một mặt chính của nền, và chứa nhựa gắn kết và các sợi dẫn điện; và màng bảo vệ được tạo ra trên màng dẫn điện trong suốt, trong đó nhiệt độ bắt đầu phân hủy nhiệt của nhựa gắn kết bằng 210°C hoặc cao hơn, và màng bảo vệ là màng được lưu hóa nhiệt thu được bằng cách sử dụng nhựa rắn nhiệt.

(11) **65400**

(21) 1-2019-03507

(51)⁷ **E05F 11/16**, E05C 17/16, 17/34,
E05D 15/30, 15/42, 15/44

(22) 30.11.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/NZ2017/050153 30.11.2017

(87) WO2018/101845 07.06.2018

(30) 727002 02.12.2016 NZ

736763 27.10.2017 NZ

(71) ASSA ABLOY NEW ZEALAND LIMITED (NZ)

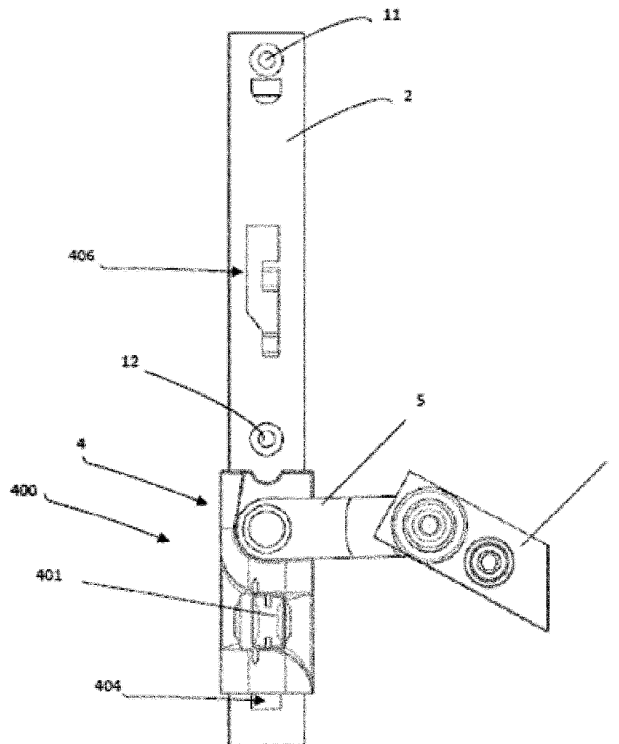
6 Armstrong Road, Albany, North Shore City 0632, New Zealand

(72) MCGREGOR, Duncan Duff (NZ), BROWNLIE, Susan Myrtle (NZ)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) GIÁ GIỮ CỬA SỔ

(57) Sáng chế đề cập đến giá giữ cửa sổ bao gồm khung được tạo kết cấu để gắn vào khung cửa sổ; tấm khung lắp kính được tạo kết cấu để gắn vào khung lắp kính cửa sổ; giá trượt được tạo kết cấu để trượt trên tấm khung; và chi tiết nối nối giá trượt với tấm khung lắp kính, giá trượt bao gồm thân giá trượt; chi tiết then được tạo kết cấu để, ở vị trí được then, gắn vào tấm khung để khóa giá trượt trên tấm khung, và, ở vị trí được rút then, cho phép giá trượt trượt trên tấm khung; và tấm khung bao gồm một hoặc nhiều chi tiết thiết lập lại được tạo kết cấu để trở lại chi tiết then vào vị trí được then sau sự di chuyển của giá trượt.



(11) **65401**

(21) 1-2019-03518

(51)⁷ **E04G 21/16**

(22) 01.07.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.07.2019

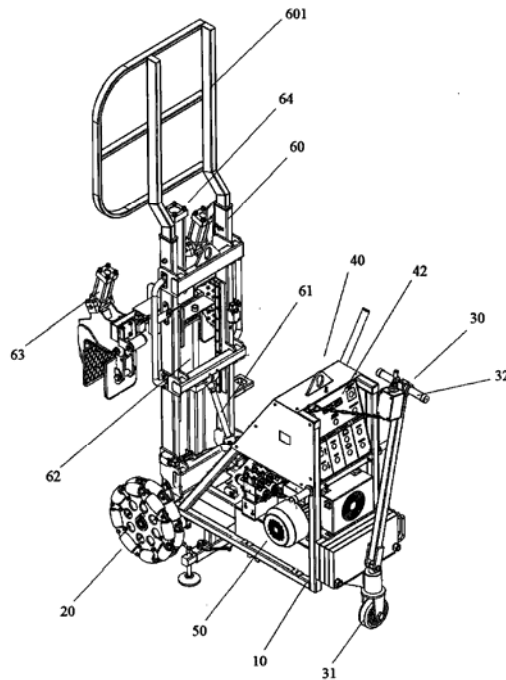
(75) **VÕ VĂN ĐÚNG (VN)**

Ấp 18, xã Phong Thạnh A, thị xã Giá Rai, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(54) **THIẾT BỊ KẸP VÀ NÂNG LẮP DỰNG CÁC TẤM VẬT LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị kẹp và nâng lắp dựng các tấm vật liệu (100) dùng, để lắp dựng tấm vật liệu (M). Thiết bị kẹp và nâng lắp dựng các tấm vật liệu (100) bao gồm: các bánh xe chính (20) được lắp quay được ở đầu thứ nhất (10a) của khung đế (10); cụm lái (30) được lắp quay được ở đầu thứ hai (10b) đối diện với đầu thứ nhất (10a) của khung đế (10), hệ thống điều khiển thiết bị (42) điều khiển hệ thống thủy lực (50) để kích hoạt các phương tiện dẫn động thứ nhất (61), phương tiện dẫn động thứ hai (62), phương tiện dẫn động thứ ba (63), phương tiện dẫn động thứ tư (64) được bố trí trên khung (60), nhờ đó tấm vật liệu (M) được nâng lắp và dựng vào vị trí theo yêu cầu. Trong đó, khung (60) lắp xoay được với khung đế (10) bởi phương tiện dẫn động thứ nhất (61), bộ phận ngang (62) có thể di chuyển trượt được tương đối với khung mang (60) bởi phương tiện dẫn động thứ hai (62). Bộ phận kẹp tấm vật liệu (63) bao gồm hai phần kẹp (631, 632) có các má kẹp được dịch chuyển đóng mở bởi phương tiện dẫn động thứ ba (63), bộ phận kẹp tấm (63) này có thể xoay được với bộ phận ngang (62) bởi phương tiện dẫn động thứ tư (64). Khi các phương tiện dẫn động thứ ba (63), thứ hai (62), thứ nhất (61), và thứ tư (64) được kích hoạt, thiết bị kẹp và nâng lắp dựng các tấm vật liệu (100) sẽ lần lượt vận hành cập tấm vật liệu (M), nâng tấm (M) đã kẹp, nghiêng tấm (M) đã kẹp, xoay tấm vật liệu (M) ở trạng thái nghiêng và dựng thẳng tấm vật liệu (M) đã xoay này để tiến hành lắp dựng tấm vật liệu.

100



(11) **65402**

(21) 1-2019-03531

(51)⁷ **B62D 11/08**, A01B 69/00, A01C 11/02, F16D 23/12

(22) 05.10.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/JP2017/036327 05.10.2017

(87) WO2018/105218 A1 14.06.2018

(30) 2016-237824 07.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.07.2019

(71) YANMAR CO., LTD. (JP)

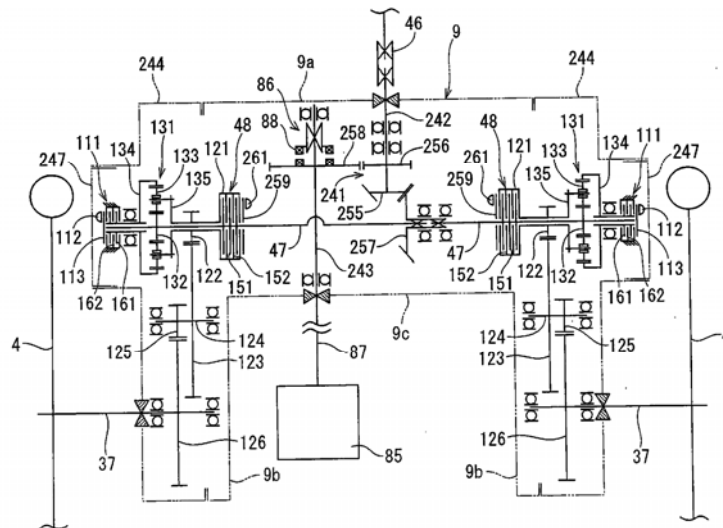
1-32, Chayamachi, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308311, Japan

(72) TAKEYAMA Tomohiro (JP)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **MÁY TRỒNG CÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến máy trồng cây (1) bao gồm: thân di chuyển (2) bao gồm động cơ (5); bộ phận di chuyển bên trái và bên phải (4) đỡ thân di chuyển (2); công cụ vận hành chuyển hướng (14) thay đổi hướng di chuyển của thân di chuyển (2); cơ cấu ăn khớp/nhả chính bên trái và bên phải (48) ăn khớp và nhả bộ phận chuyển lực dẫn động sang bộ phận di chuyển bên trái và bên phải (4), vận hành ngắt công suất của cơ cấu ăn khớp/nhả chính (48) cho bộ phận di chuyển (4) ở phía bên trong được thực hiện theo sự chuyển hướng của công cụ vận hành chuyển hướng (14); và cơ cấu ăn khớp/nhả phụ bên trái và bên phải (111) và cơ cấu giảm tốc độ (131) bên cạnh cơ cấu ăn khớp/nhả chính trái và phải (48). Với vận hành ngắt công suất của cơ cấu ăn khớp/nhả chính (48) đến thiết bị di chuyển (4) ở phía bên trong của bộ phận chuyển hướng, vận hành chuyển công suất của cơ cấu ăn khớp/nhả phụ (111) sang bộ phận di chuyển (4) ở phía bên trong của bộ phận quay được thực hiện sao cho lực dẫn động về phía bộ phận di chuyển (4) ở phía bên trong của bộ phận chuyển hướng được chuyển qua cơ cấu giảm tốc độ (131), hoặc thông qua cơ cấu ăn khớp/nhả phụ (111) và cơ cấu giảm tốc độ (131), và chuyển hướng bộ phận di chuyển (4) ở phía bên trong của bộ phận quay ở tốc độ thấp hơn so với bộ phận di chuyển (4) ở phía bên ngoài của bộ phận quay.



- (11) **65403**
 (21) 1-2019-03558 (51)⁷ **E02B 17/00**, B63B 35/00, E21B 7/128
 (22) 11.12.2017 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/EP2017/082159 11.12.2017 (87) WO2018/104546 14.06.2018
 (30) 20161956 09.12.2016 NO

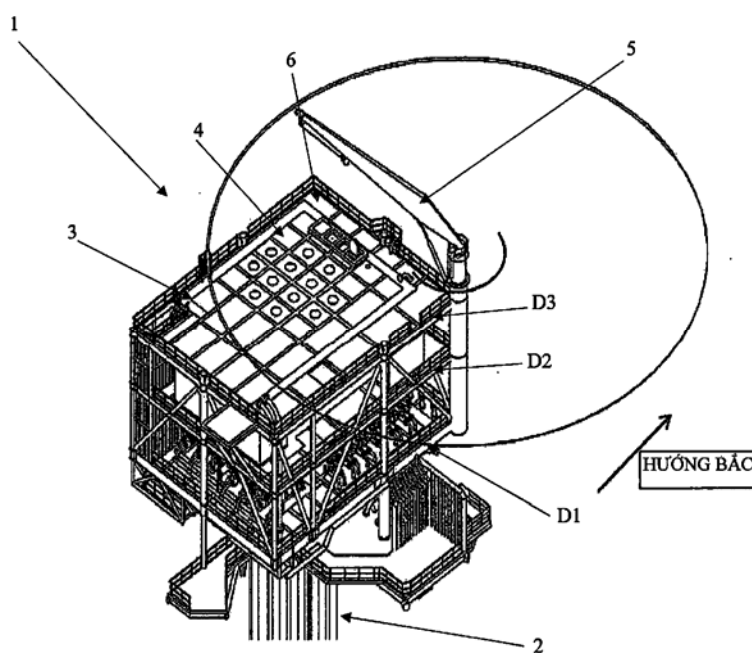
(71) KV AERNER AS (NO)
 Postboks 74, 1325 Lysaker, Norway

(72) ENGENE, Knut (NO)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) GIÀN KHÔNG NGƯỜI VẬN HÀNH HOẶC ĐƯỢC VẬN HÀNH TỪ XA

(57) Sáng chế đề xuất giàn đầu giếng không người vận hành (1) (UWP) bao gồm chân đế dạng khung bao (10) được thiết kế và làm thích ứng để được đỡ trên đáy biển và nhô lên trên mực nước biển. Giàn đầu giếng không người vận hành (1) này bao gồm khối thượng tầng được lắp đặt bên trên chân đế dạng khung bao (10). Khối thượng tầng được thiết kế làm kết cấu cơ sở chuẩn hoá được làm phù hợp cho các kết cấu thượng tầng (3) lắp lại trong tương lai. Mỗi kết cấu thượng tầng (3) được làm thích ứng với số lượng giếng cần phát triển. Kết cấu thượng tầng (3) được làm từ một số phần chuẩn hoá (4) nhưng khác nhau. Mỗi phần chuẩn hoá (4) được dùng riêng cho mục đích và vị trí cụ thể và định trước trong kết cấu thượng tầng (3).



(11) **65404**

(21) 1-2019-03564

(51)⁷ **B62J 6/00**

(22) 04.07.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2018-133076

13.07.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

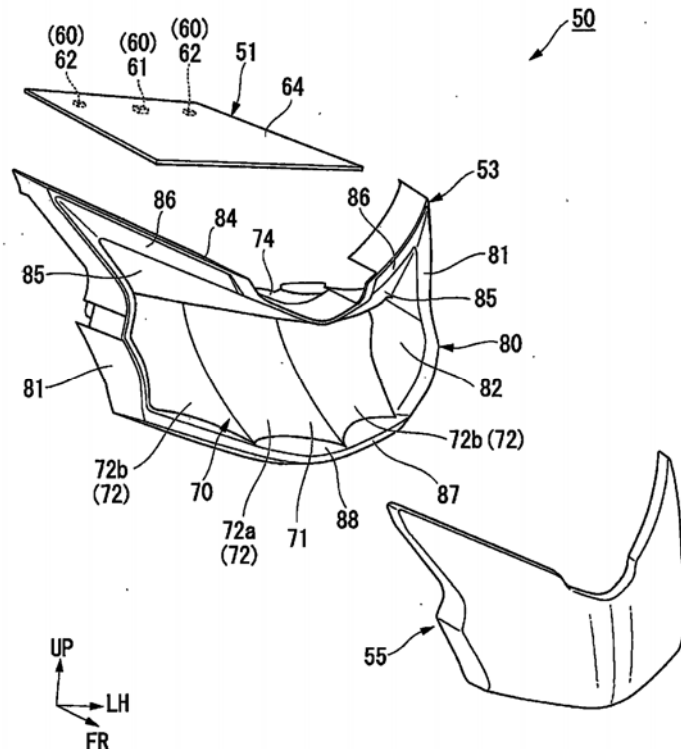
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Takaaki KATO (JP), Hirotsugu SHIINA (JP), Takayuki OZAWA (JP), Eiji ASHIHARA (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) CƠ CẤU CHIẾU SÁNG DÙNG CHO XE

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất đèn pha (50) bao gồm nguồn sáng LED (60), đế (64) có nguồn sáng LED (60) được lắp trên đó, và bộ phận phản xạ (53) có kết cấu để phản xạ ánh sáng phát ra từ nguồn sáng LED (60). Bộ phận phản xạ (53) có gương phản xạ (70) được bố trí theo hướng chiếu sáng của nguồn sáng LED (60) tương đối với nguồn sáng LED (60) này và có mặt phản xạ thứ nhất (72) có kết cấu để phản xạ ánh sáng phát ra từ nguồn sáng LED (60) ra phía ngoài, mặt phản xạ thứ hai (82) được bố trí theo hướng chiếu sáng của nguồn sáng LED (60) tương đối với nguồn sáng LED (60) này và có kết cấu để phản xạ ánh sáng phát ra từ nguồn sáng LED (60), mặt phản xạ thứ hai (82) được tạo ra theo cách riêng biệt với mặt phản xạ thứ nhất (72), và mặt phản xạ thứ ba (85) hướng về phía ngược với nguồn sáng LED (60) và có kết cấu để phản xạ ánh sáng đã được phản xạ bởi mặt phản xạ thứ hai (82) ra phía ngoài.



(11) **65405**

(21) 1-2019-03570

(22) 13.11.2017

(86) PCT/JP2017/040680 13.11.2017

(30) 2016-236470 06.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

(71) SMC CORPORATION (JP)

14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

(72) ODAKA Tsukasa (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CỤM CẦN VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC CHẤT LƯU

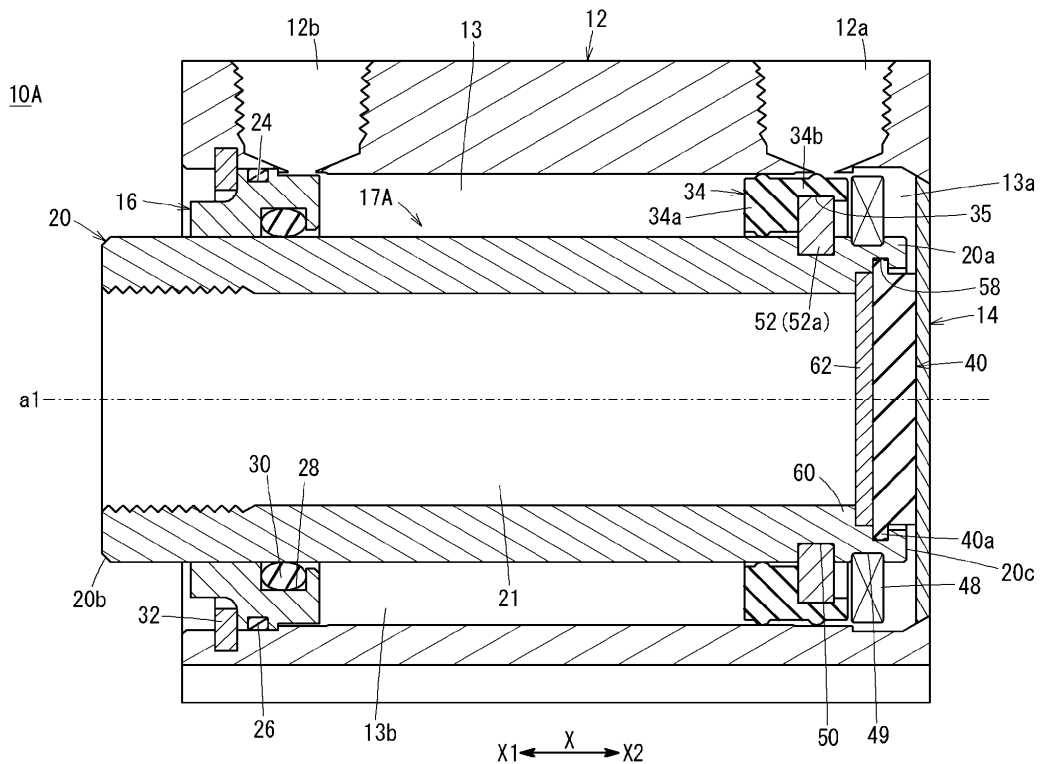
(57) Sáng chế đề cập đến cụm cần (17A) dùng cho xi lanh áp lực chất lưu (10A) có bộ phận cần (20) và đệm kín (34), mà được lắp vào phần theo chu vi ngoài của bộ phận cần (20) và trượt dọc theo lỗ trượt (13). Việc lắp ráp đơn giản vì không dùng pit tông cứng thông thường. Việc lắp ráp có thể được thực hiện đơn giản bằng tay mà không dùng dụng cụ chuyên dụng. Do vậy, cụm cần (17A) đơn giản hóa công việc lắp ráp.

(51)⁷ **F15B 15/14, 15/22**

(43) 26.08.2019

(87) WO2018/105315 14.06.2018

JP



- (11) **65406**
 (21) 1-2019-03616 (51)⁷ **H02J 7/00**
 (22) 07.12.2016 (43) 26.08.2019
 (86) PCT/CN2016/108916 07.12.2016 (87) WO2018/103021 14.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

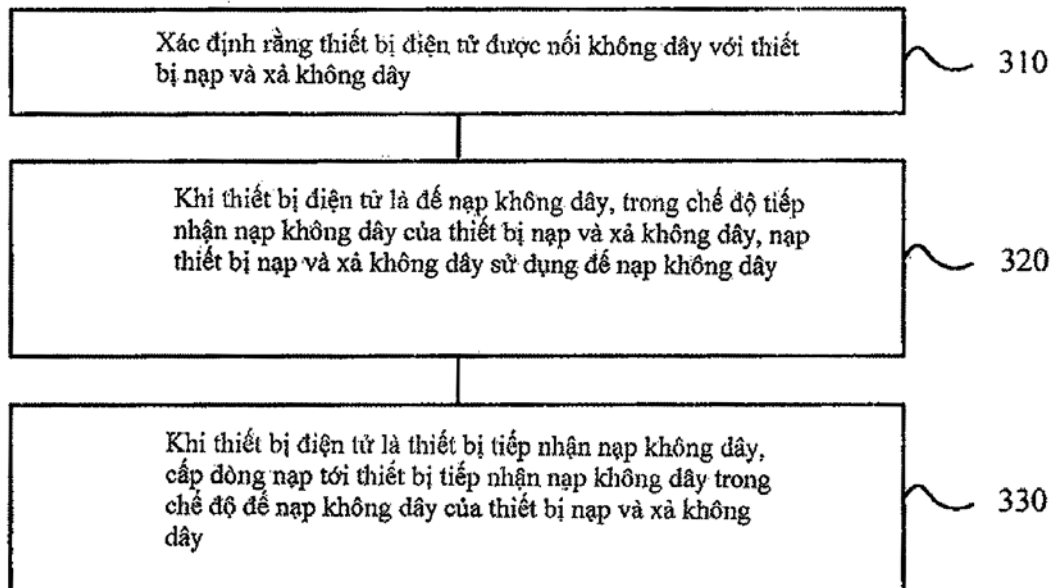
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) DAI, Renjun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP NẠP VÀ XẢ KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ NẠP VÀ XẢ KHÔNG DÂY

(57) Các phương án thực hiện sáng chế đề xuất phương pháp nạp không dây và xả không dây và thiết bị nạp và xả không dây. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định rằng thiết bị điện tử được nối không dây với thiết bị nạp và xả không dây; khi thiết bị điện tử là để nạp không dây, trong chế độ tiếp nhận nạp không dây của thiết bị nạp và xả không dây, nạp thiết bị nạp và xả không dây sử dụng để nạp không dây; và khi thiết bị điện tử là thiết bị tiếp nhận nạp không dây, cấp dòng nạp tới thiết bị tiếp nhận nạp không dây trong chế độ để nạp không dây của thiết bị nạp và xả không dây. Theo các phương án thực hiện sáng chế, thiết bị nạp và xả có thể được sử dụng cả làm thiết bị tiếp nhận nạp không dây để tiếp nhận điện năng cấp bởi để nạp không dây, và làm để nạp không dây để cấp dòng nạp tới thiết bị tiếp nhận nạp không dây, cụ thể, hỗ trợ chức năng nạp không dây đảo ngược. Điều này có thể cải thiện trải nghiệm của người dùng.



- (11) **65407**
(21) 1-2019-03637 (51)⁷ **H04B 7/04**
(22) 13.12.2016 (43) 26.08.2019
(86) PCT/CN2016/109688 13.12.2016 (87) WO2018/107363 A1 21.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.07.2019

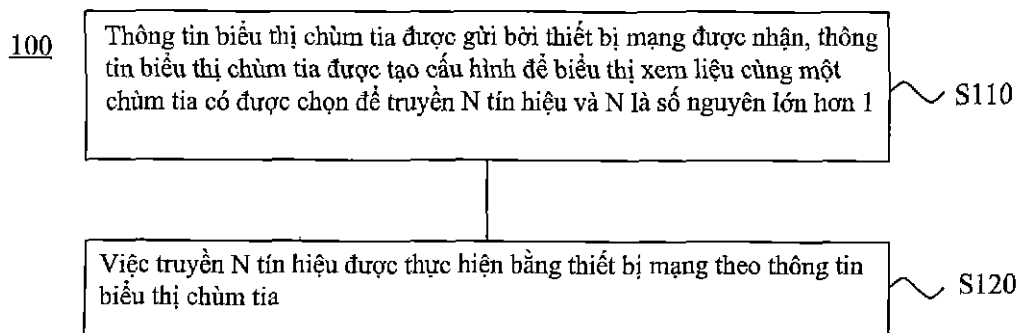
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI ĐỂ TRUYỀN TÍN HIỆU

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu và thiết bị đầu cuối để truyền tín hiệu. Phương pháp này bao gồm: nhận thông tin biểu thị chùm tia được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó thông tin biểu thị chùm tia được sử dụng để biểu thị xem liệu các chùm tia để truyền N tín hiệu có giống nhau hay không, và N là số nguyên lớn hơn 1; và theo thông tin biểu thị chùm tia, truyền N tín hiệu bằng thiết bị mạng. Bằng phương pháp, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng theo các phương án của sáng chế này, việc truyền tín hiệu được thực hiện phụ thuộc vào việc liệu nhiều tín hiệu có được truyền bằng cách sử dụng cùng một chùm tia, được xác định theo thông tin biểu thị chùm tia, sao cho thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng có thể xác định các chùm tia tối ưu tương ứng để truyền hoặc nhận tín hiệu, nhờ đó cải thiện được hiệu năng của việc dò tìm tín hiệu tiếp theo.



- (11) **65408**
- (21) 1-2019-03643 (51)⁷ **A61L 15/46**, 101/00, 101/30,
101/46, D06C 29/00, D06M 23/00
- (22) 14.12.2017 (43) 26.08.2019
- (86) PCT/US2017/066302 14.12.2017 (87) WO2018/112142 21.06.2018
- (30) 62/434,657 15.12.2016 US
- 15/840,384 13.12.2017 US
- (71) MICROBAN PRODUCTS COMPANY (US)
11400 Vanstory Drive, Huntersville, North Carolina 28078, United States of America
- (72) LAN, Tian (CN), AYLWARD, Brian Patrick (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM KIỂM SOÁT MÙI, PHƯƠNG PHÁP ĐEM LẠI ĐẶC TÍNH KIỂM SOÁT MÙI CHO VẢI DỆT VÀ VẢI DỆT CÓ ĐẶC TÍNH KIỂM SOÁT MÙI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kiểm soát mùi để xử lý vải dệt đem lại đặc tính kiểm soát mùi. Chế phẩm này có tác dụng hiệp đồng trong việc kiểm soát mùi của vải dệt qua số lượng lần giặt gia tăng. Chế phẩm này chứa chất phân tán kết dính trên cơ sở uretan hoặc tiền chất uretan ngoài oxit kim loại. Chế phẩm này chứa chất kết dính isoxyanat bị che khuất và oxit kim loại. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp đem lại đặc tính kiểm soát mùi cho vải dệt và vải dệt có đặc tính kiểm soát mùi.

PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) **4215**

(21) 2-2017-00068

(51)⁷ **F24F 11/02**

(22) 13.03.2017

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.03.2017

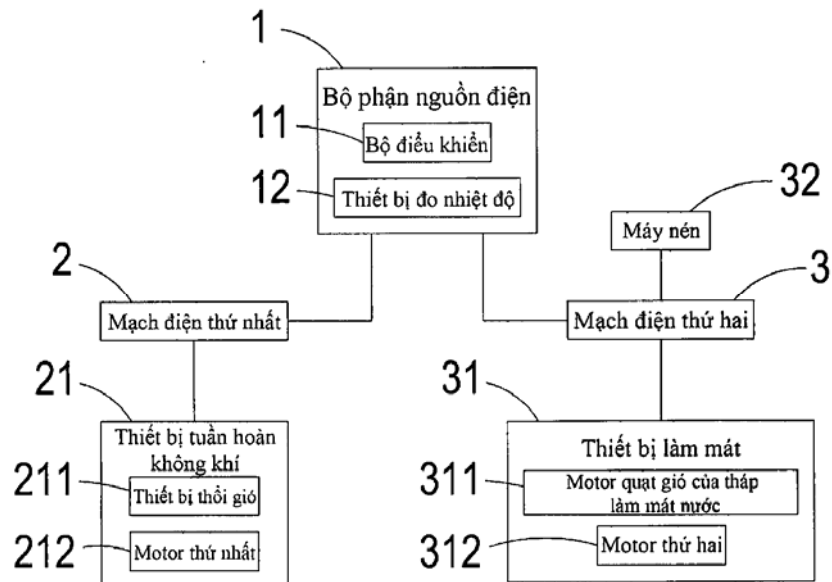
(75) YANG, CHIN-TSUN (TW)

No. 22, Alley 5, Lane 138, Changan St., Banqiao Dist., New Taipei City 220, Taiwan

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(54) **CƠ CẤU ĐIỀU KHIỂN TIẾT KIỆM ĐIỆN DÙNG CHO MÁY ĐIỀU HÒA KIỂU LÀM MÁT BẰNG NƯỚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu điều khiển tiết kiệm điện dùng cho máy điều hòa kiểu làm mát bằng nước, cơ cấu này bao gồm bộ phận nguồn điện (1), mạch điện thứ nhất (2) và được kết nối điện với bộ phận nguồn điện (1), mạch điện thứ hai (3) và được kết nối điện với bộ phận nguồn điện (1), mạch điện thứ nhất (2) kết nối điện ít nhất với một thiết bị tuần hoàn không khí (21), và mạch điện thứ hai (3) kết nối điện với ít nhất một thiết bị làm mát (31) và máy nén (32). Thiết bị làm mát (31) bao gồm mô tơ quạt gió của tháp làm mát nước (311), và ít nhất một mô tơ thứ hai (312) nằm ở một bên mô tơ quạt gió của tháp làm mát nước (311).



(11) 4216

(21) 2-2018-00036

(51)⁷ H04H 1/00

(22) 25.01.2018

(43) 26.08.2019

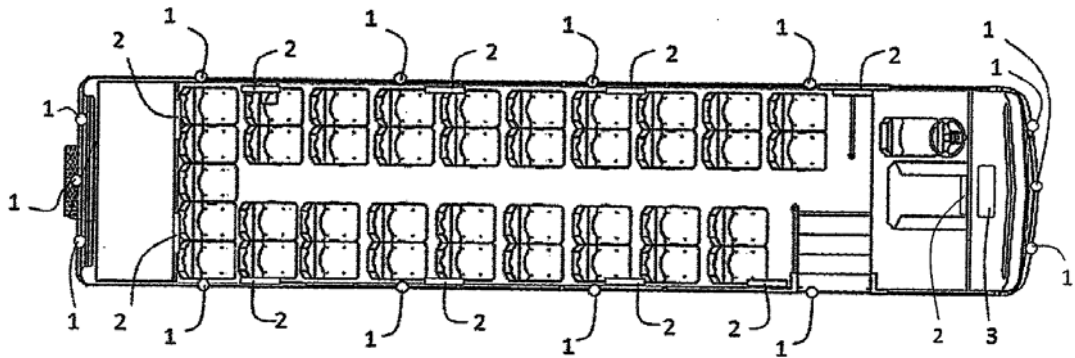
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.01.2018

(75) BÙI MINH TÂM (VN)

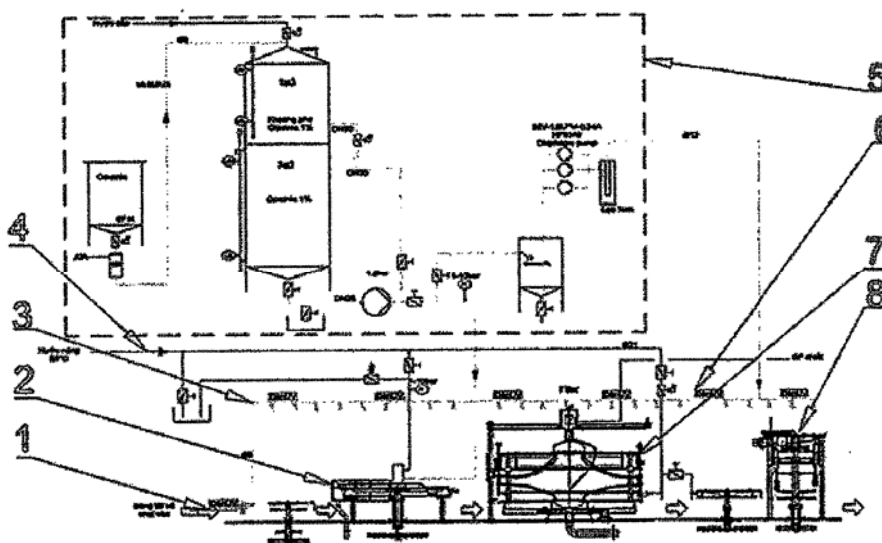
16 Ký Con, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(54) HỆ THỐNG CẢNH BÁO VỊ TRÍ VÀ CHẠM

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cảnh báo vị trí và chạm bao gồm ba bộ phận: bộ cảm biến, vi xử lý và thiết bị cảnh báo. Khi có số liệu biến thiên về khoảng cách và bất thường về vận tốc của vật thể mà bộ cảm biến thu thập được, vi xử lý điều khiển hệ thống cảnh báo lắp đặt bên trong xe khởi động thiết bị phát tín hiệu để người ngồi trên xe nhận biết được vị trí tương ứng bên ngoài của xe ô tô đang có nguy cơ va chạm và người ngồi trên xe ô tô có được sự chuẩn bị cần thiết nhằm giảm tối đa thiệt hại do va chạm.



- (11) **4217**
- (21) 2-2018-00040 (51)⁷ **B65B 31/00**, 55/10, 55/18
- (22) 26.01.2018 (43) 26.08.2019
- (71) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HƯƠNG SEN (VN)**
Số 18 Trần Thái Tông, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
- (72) Trần Văn Trà (VN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ CHIẾT RÓT CHẤT LỎNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị chiết rót chất lỏng được kết hợp giữa chiết tiệt trùng Aseptic với chiết nóng bằng cách lắp thêm buồng chiết nóng kín, băng tải cấp chai vào, bộ phận rửa chai tiệt trùng, bộ phận pép phun sương hóa chất khử trùng máy chiết, hệ thống tiệt trùng UHT cấp nước nóng cho tráng chai, bộ phận pha và cấp hóa chất khử trùng, hệ thống đèn UV khử trùng, cụm bộ phận chiết nóng kín, cụm vận nắp và hộp số chính, hệ thống đèn UV khử trùng được lắp trước cụm vận nắp để khử trùng và diệt khuẩn nắp, đây là loại thiết bị chiết rót chất lỏng đòi hỏi vốn đầu tư nhỏ, dễ dàng vận hành mà vẫn đảm bảo trong khâu chiết rót sản phẩm vào chai, vi khuẩn vi trùng không bị xâm nhập vào sản phẩm.



(11) **4218**

(21) 2-2018-00046

(51)⁷ **B01D 24/10**, 24/46, 17/02, C02F
1/28, E03F 5/16

(22) 08.02.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.02.2018

(71) 1. **VŨ TIẾN ANH (VN)**

Số nhà 53, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

2. **TRẦN VĂN TRUNG (VN)**

Xóm Tân Thành 2, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

3. **TRẦN THỊ MAI TRANG (VN)**

Số nhà 53, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Vũ Tiến Anh (VN), Trần Văn Trung (VN)

(54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI CÔNG NGHIỆP, NƯỚC THẢI SINH HOẠT VÀ NƯỚC NGÂM DỪNG TRONG SINH HOẠT**

(57) Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp, nước thải sinh hoạt hoặc nước ngâm dùm cho sinh hoạt bao gồm các bộ phận như sau:

bể chứa thiết bị xử lý nước 1 là dạng bể hoặc thùng composit kín chứa được vừa thiết bị xử lý nước 3; thiết bị xử lý nước 3 bao gồm ống nhận nước đầu vào 3.1 từ bể chứa nước cần xử lý; đường ống dẫn hướng 3.2; các ống lọc 3.3; các ống hút khí 3.4; các ống xả khí 3.5; ống xả chất thải rắn 3.6, ống hút khí tạo dòng nước 3.7, ống nước ra 3.8; cát 2 được đổ vào bể chứa thiết bị xử lý nước 1 cho gạn ngậm thiết bị xử lý nước 3, sao cho phần ống xả chất thải rắn 3.6, đầu trên của các ống hút khí 3.4, ống xả khí 3.5 cao hơn mặt cát trong bể chứa;

(11) **4219**

(21) 2-2018-00047

(51)⁷ **A61P 31/00**, C07D 263/18

(22) 09.02.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.02.2018

(71) VIỆN HÓA SINH BIỂN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(72) Nguyễn Quốc Vượng (VN), Trịnh Thị Thanh Vân (VN), Vũ Văn Chiến (VN), Nguyễn Thị Huế (VN), Phạm Thị Hằng (VN), Phạm Văn Cường (VN), Nguyễn Hoài Nam (VN), Châu Văn Minh (VN)

(54) QUY TRÌNH TỔNG HỢP LINEZOLID

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tổng hợp linezolid, trong đó cải tiến ở ba bước (bước (ii), bước (iii) và bước (v)) với sự thay đổi các tác nhân phản ứng thích hợp trong quy trình bảy bước đạt hiệu suất toàn phần là 37%, các bước còn lại được thực hiện tương tự các quy trình đã biết. Ưu điểm của quy trình này là các bước cải tiến được thực hiện đơn giản, thời gian thực hiện phản ứng được rút ngắn, tác nhân sử dụng hợp lý không dư thừa và tiết kiệm năng lượng, do đó có khả năng nâng cao hiệu quả kinh tế và thân thiện với môi trường hơn so với các quy trình đã biết.

(11) 4220

(21) 2-2018-00054

(51)⁷ B29C 33/00

(22) 23.02.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.06.2018

(71) CHENFULL INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)

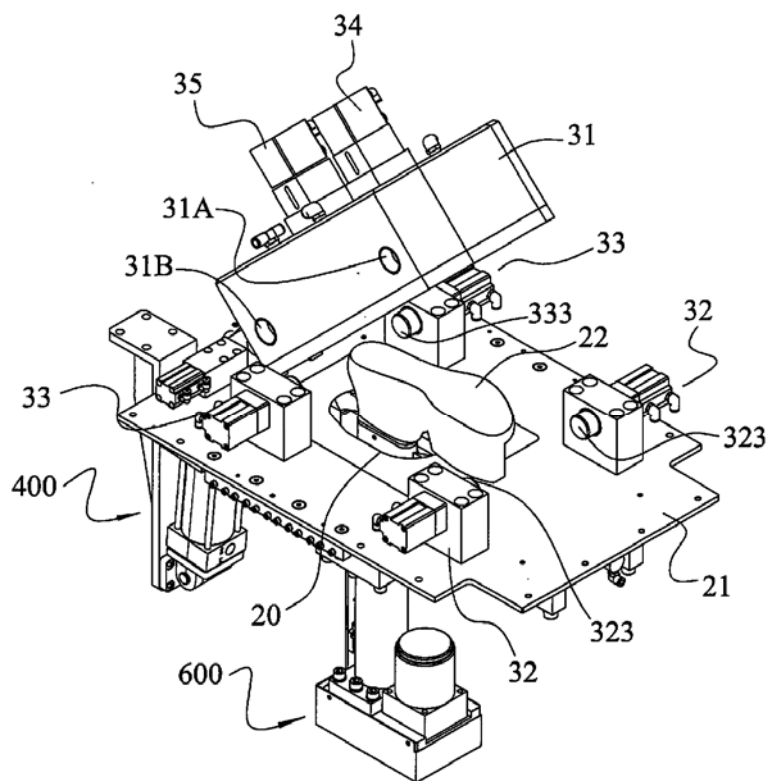
No. 9, Lane 187, Guandong Rd., Hsinchu City, Taiwan

(72) Chung Chi YU (TW), Ming Feng LIN (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) CƠ CẤU ÉP CẢI TIẾN DÙNG CHO MÁY GẮN ĐẾ GIÀY KHÔNG ĐỆM ÉP

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu ép cải tiến dùng cho máy gắn đế giày không đệm ép, trong đó cơ cấu ép khí nén để giày được bố trí trên đầu trên của khuôn giày. Cơ cấu ép khí nén để giày được bố trí với túi khí bên trong nắp cửa lỗ. Túi khí có thể được áp dụng với vách trong của nắp cửa lỗ khi bên trong nắp cửa lỗ được xả hoặc bị ép tỳ vào giày trên khuôn giày khi khí áp suất cao được dẫn vào bên trong nắp cửa lỗ. Hơn nữa, nhiều khối đỡ và khối bịt kín hỗ trợ được bố trí để đảm bảo rằng hoạt động ép đế giày trong không gian kín có thể được hoàn thành.



(11) **4221**

(21) 2-2018-00157

(51)⁷ **F21V 1/00**, 11/00, 29/00

(22) 20.03.2017

(43) 26.08.2019

(86) PCT/CN2017/077215 20.03.2017

(87) WO2018/133189 A1 26.07.2018

(30) 201710038739.5 18.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.05.2018

(71) ZHONGSHAN XIONGNA HARDWARE LIGHTING TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

No. 2, Yiming North Road, Baofeng Industrial Area, Xiaolan Town, Zhongshan,
Guangdong 528400, China

(72) Zhixiong YAN (CN)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) ĐÈN LED LẮP TRÊN BỀ MẶT

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới đèn LED lắp trên bề mặt. Đèn LED lắp trên bề mặt này bao gồm ít nhất một khuôn LED (1) được nối với ít nhất một nhóm cực dương (11) và cực âm (12) đối tiếp nhau, trong đó, cực dương (11) bao gồm phần lắp trên bề mặt của cực dương (111), mà phần lõi của cực dương (112) để nối với khuôn LED (1) được bố trí lõi lên trên đó; cực âm (12) bao gồm phần lắp trên bề mặt của cực âm (121), mà phần lõi của cực âm (122) để nối với khuôn LED (1) được bố trí lõi lên trên đó; phần lắp trên bề mặt của cực âm (121) và phần lắp trên bề mặt của cực dương (111) được bố trí trên cùng một mặt phẳng; thân gắn keo (2) được cuốn bên ngoài phần lõi của cực dương (112), phần lõi của cực âm (122), và khuôn LED (1); và phần lắp trên bề mặt của cực dương (111) hoặc phần lắp trên bề mặt của cực âm (121) nhô ra khỏi thân gắn keo (2).



(11) 4222

(21) 2-2018-00204

(51)⁷ E05B 63/08

(22) 20.06.2018

(43) 26.08.2019

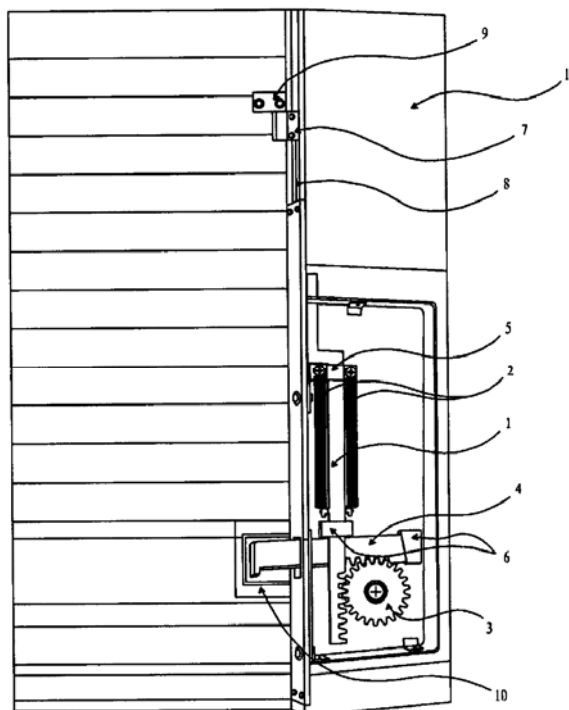
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.06.2018

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK VÀ XÂY DỰNG TÂN TRƯỜNG SƠN (VN)
3/357 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

(72) Nguyễn Thị Hồng Vân (VN)

(54) BỘ KHÓA TỰ ĐỘNG LẮP ÂM TRONG RAY DÙNG CHO CỬA CUỐN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến, bộ khóa tự động dùng cho cửa cuốn có khớp thoát không dùng điện bao gồm: thanh định hình chuyển động (8) được lồng vào thanh ray cố định (11) và có thể chuyển động trong thanh ray cố định (11); thanh gạt (7) được lắp vào phía trên thanh định hình chuyển động (8) bằng các chốt hoặc ngàm, đầu còn lại của thanh định hình chuyển động (8) tiếp xúc với đầu (11) của thanh cơ cấu chuyển động (1); thanh cơ cấu chuyển động (1) có tiết diện hình chữ Z; đầu (12) của thanh cơ cấu chuyển động (1) có mặt bên là các răng cưa tiếp xúc và truyền lực cho bánh răng (3); phía hai bên của thanh cơ cấu chuyển động (1) có bố trí hai gờ (13) để lắp các lò xo (2), lò xo (2) có một đầu được lắp vào gờ (13), đầu còn lại được lắp cố định vào thanh ray cố định (lò xo (2) có thể là lò xo ruột gà hoặc lò xo lá) để đưa thanh cơ cấu chuyển động (1) về vị trí ban đầu khi cửa mở; thanh cơ cấu chuyển động (1) được dẫn hướng bằng hai vấu dẫn hướng (5) ở hai đầu; bánh răng (3) nhận lực từ thanh cơ cấu chuyển động (1) cho thanh khóa tự động (4) vào hãm khóa (10) và làm cho cửa khóa lại; thanh khóa tự động (4) được dẫn hướng bằng vấu dẫn hướng (5).



(11) **4223**

(21) 2-2018-00545

(51)⁷ **C08B 37/00**

(22) 25.12.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2018

(71) TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THỨC ĂN VÀ SAU THU HOẠCH THỦY SẢN (VN)
116 Nguyễn Đình Chiểu, phường Da Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Phạm Duy Hải (VN)

(54) QUY TRÌNH THU NHẬN BETA-GLUCAN TỪ BÃ MEN BIA BẰNG CÔNG NGHỆ ENZYM

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thu nhận beta-glucan từ bã men bia bằng công nghệ enzym. Quy trình này sử dụng ứng dụng enzym trong công đoạn loại bỏ protein và anpha-glucan trong hỗn hợp có chứa beta-glucan và lọc phân đoạn thu beta-glucan có trọng lượng phân tử lớn (1000-5000kDa). Công suất quy trình này là 100kg/m². Quy trình này bao gồm các bước: phá vỡ vách tế bào, thủy phân protein, thủy phân alpha-glucan, loại bỏ chất béo, lọc phân loại, sấy và nghiền mịn.

(11) **4224**

(21) 2-2019-00038

(51)⁷ **F16H 1/20**

(22) 28.01.2019

(43) 26.08.2019

(30) 201810144772.0

12.02.2018

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.01.2019

(71) AEON MOTOR CO., LTD. (TW)

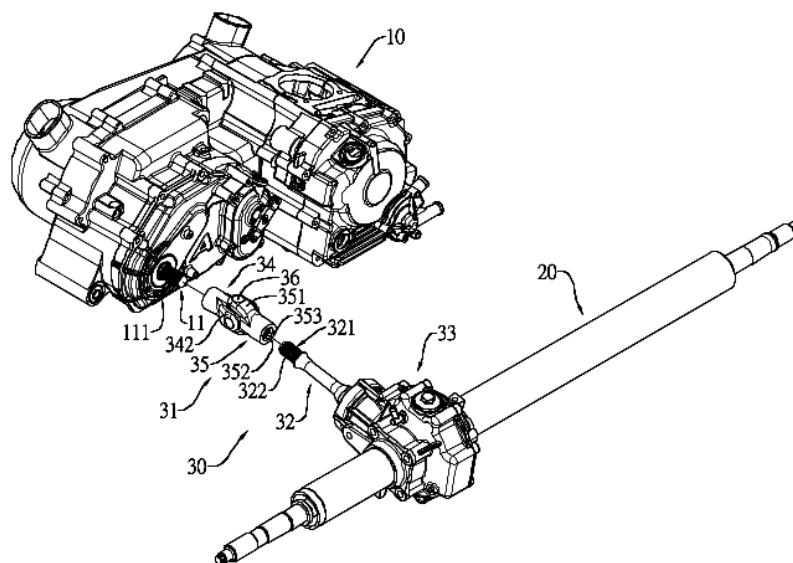
No. 41, Nan Jou, Nanjou Tsuen, Shanshang Dist., Tainan City, Taiwan

(72) Hui-Hui HUANG (TW), Ting-Chuan HUANG (TW)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **CƠ CẤU DẪN ĐỘNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu dẫn động phương tiện giao thông bao gồm động cơ có trục đầu ra, cầu xe, và bộ truyền động. Bộ truyền động được kết nối với động cơ và cầu xe, và bao gồm bộ liên kết, trục truyền động, và hộp số. Bộ liên kết có ống nối thứ nhất, ống nối thứ hai, và khớp nối các đặng. Ống nối thứ nhất được lắp nối với trục đầu ra. Khớp nối các đặng được lắp nối kiểu chốt xoay với ống nối thứ nhất và ống nối thứ hai. Trục truyền động được lắp nối với ống nối thứ hai. Hộp số được lắp trên cầu xe và được lắp nối với trục truyền động.



(11) 4225

(21) 2-2019-00052

(51)⁷ G06F 3/0488

(22) 12.02.2019

(43) 26.08.2019

(30) 107202387

14.02.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.02.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

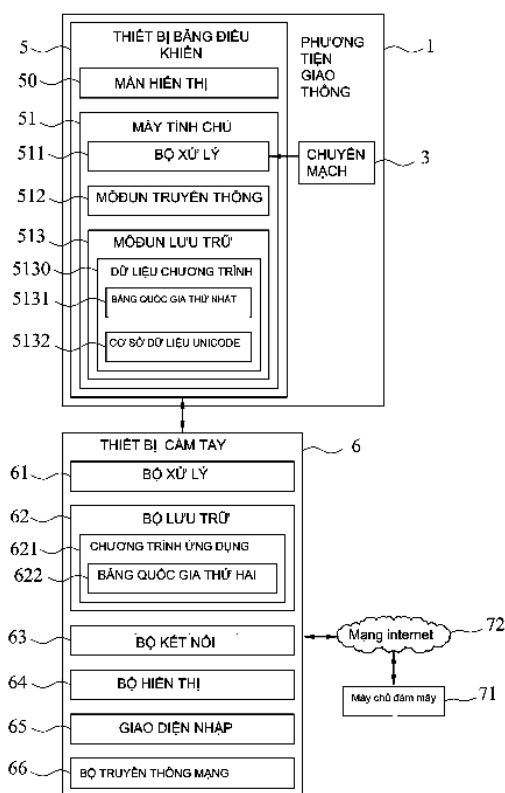
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Yi-Yang TSAI (TW), Kuo-Chen WU (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG THIẾT LẬP NGÔN NGỮ ĐƯỢC SỬ DỤNG TRÊN THIẾT BỊ BẢNG ĐIỀU KHIỂN CỦA PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống thiết lập ngôn ngữ được sử dụng trên phương tiện giao thông bao gồm thiết bị bảng điều khiển và thiết bị điện tử cầm tay, trong đó thiết bị bảng điều khiển (5) trong phương tiện giao thông (1) bao gồm bộ phận lưu trữ (513) và bộ xử lý (511). Bộ phận lưu trữ (513) lưu trữ nhiều gói ngôn ngữ khác nhau và bảng quốc gia thứ nhất liệt kê các chỉ số ngôn ngữ duy nhất với số lượng thứ nhất được liên hệ tương ứng với các gói ngôn ngữ. Bộ xử lý (511) được kết nối với bộ phận lưu trữ (513) và được lập trình để, đáp lại việc nhận được mã máy và số lượng thứ hai liên quan đến một số lượng khác của các chỉ số ngôn ngữ duy nhất từ thiết bị điện tử cầm tay (6), sử dụng một trong số các gói ngôn ngữ để thiết lập ngôn ngữ được sử dụng trên thiết bị bảng điều khiển (5) dựa vào nội dung của mã máy và mối quan hệ giữa số lượng thứ nhất và số lượng thứ hai.



(11) **4226**

(21) 2-2019-00125

(51)⁷ **C12Q 1/68**

(62) 2-2018-00041

(22) 29.01.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2018

(71) TRUNG TÂM ƯỠM TẠO VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (VN)

39 Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(72) Đinh Xuân Tú (VN), Nguyễn Văn Bình (VN), Vũ Duy Dũng (VN), Tống Văn Anh (VN)

(54) QUY TRÌNH KIỂM ĐỊNH SÂM LAI CHÂU (*PANAX VIETNAMENSIS* VAR. *FUSCIDICUS*) VÀ CẶP MÔI DÙNG ĐỂ KIỂM ĐỊNH SÂM LAI CHÂU

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình kiểm định sâm Lai Châu (*Panax vietnamensis* var. *fuscidiscus*) trên cơ sở xác định loài để kiểm soát chống hàng giả. Quy trình theo giải pháp hữu ích có khả năng kiểm định nhằm xác định được mẫu sâm Lai Châu trên cơ sở phân tử ADN. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến các cặp môi đặc hiệu sử dụng trong quy trình kiểm định sâm Lai Châu giúp bảo vệ và phân biệt được sâm Lai Châu.

(11) 4227

(21) 2-2019-00126

(51)⁷ C12Q 1/68

(62) 2-2018-00042

(22) 29.01.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2018

(71) TRUNG TÂM ỨNG DỤNG VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (VN)

39 Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Bình (VN), Đinh Xuân Tú (VN), Vũ Duy Dũng (VN), Tống Văn Anh (VN)

(54) QUY TRÌNH KIỂM ĐỊNH SÂM NGỌC LINH (*PANAX VIETNAMENSIS* HA ET GRUSHV) VÀ CẬP MỒI DÙNG ĐỂ KIỂM ĐỊNH SÂM NGỌC LINH

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình kiểm định sâm Ngọc Linh (*Panax vietnamensis* Ha et Grushv) trên cơ sở xác định loài để kiểm soát chống hàng giả. Quy trình theo giải pháp hữu ích có khả năng kiểm định nhằm xác định được mẫu sâm Ngọc Linh trên cơ sở phân tử ADN. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến các cặp môi đặc hiệu sử dụng trong quy trình kiểm định sâm Ngọc Linh giúp bảo vệ được người trồng sâm Ngọc Linh trước nạn hàng giả.

(11) **4228**

(21) 2-2019-00127

(51)⁷ **C12Q 1/68**

(62) 2-2018-00042

(22) 29.01.2018

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2018

(71) TRUNG TÂM ỨNG DỤNG VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (VN)

39 Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Bình (VN), Đinh Xuân Tú (VN), Vũ Duy Dũng (VN), Tống Văn Anh (VN)

(54) QUY TRÌNH KIỂM ĐỊNH SÂM NGỌC LINH (*PANAX VIETNAMENSIS* HA ET GRUSHV) VÀ CẬP MỒI DÙNG ĐỂ KIỂM ĐỊNH SÂM NGỌC LINH

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình kiểm định sâm Ngọc Linh (*Panax vietnamensis* Ha et Grushv) trên cơ sở xác định loài để kiểm soát chống hàng giả. Quy trình theo giải pháp hữu ích có khả năng kiểm định nhằm xác định được mẫu sâm Ngọc Linh trên cơ sở phân tử ADN. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến các cặp môi đặc hiệu sử dụng trong quy trình kiểm định sâm Ngọc Linh giúp bảo vệ được người trồng sâm Ngọc Linh trước nạn hàng giả.

(11) **4229**

(21) 2-2019-00172

(51)⁷ **G06Q 20/18**, 20/00

(22) 20.05.2019

(43) 26.08.2019

(30) 2018/0802.2

08.11.2018

KZ

2018/0973.2

24.12.2018

KZ

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.06.2019

(75) 1. GREBENNIKOV PAVEL ALEKSEYEVICH (KZ)

Almaty city, Bostandyksky district, Koktem-2 microdistrict, H. 16, Apt.22

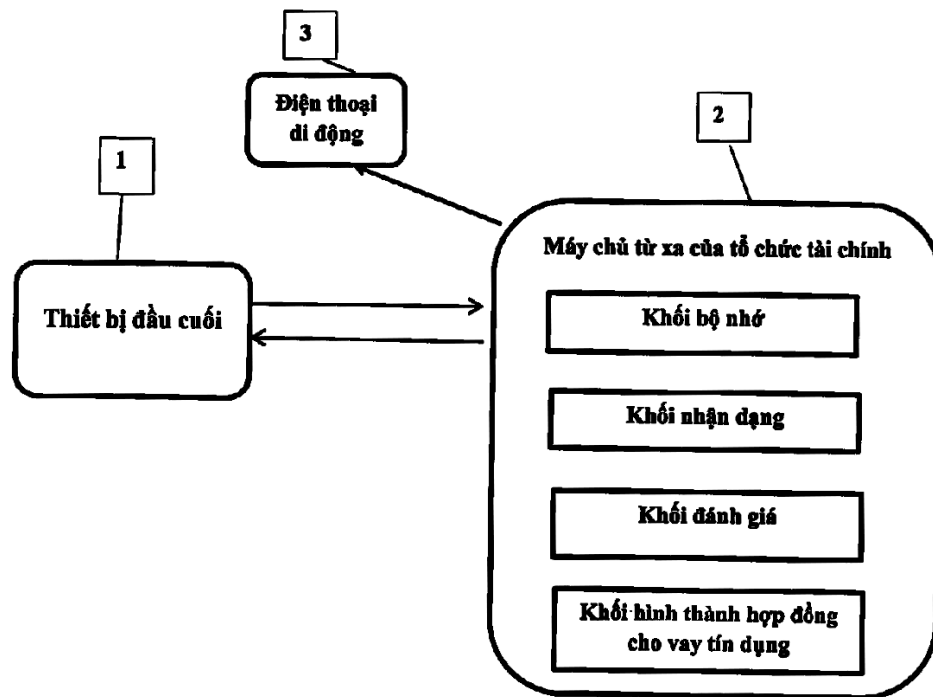
2. RADOSTOVETS VLADIMIR NIKOLAYEVICH (KZ)

Almaty city, Medeusky district, Samal-2 microdistrict, H.23, Apt.9

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG CẤP PHÁT CÁC KHOẢN VAY TÍN DỤNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống để cấp phát những khoản vay tín dụng, trả nợ và được tạo cấu hình để có thể tự phục vụ nhanh chóng cho mọi người mà không cần đến sự tham gia của nhà điều hành tại nơi cung cấp dịch vụ. Hệ thống có khả năng phục vụ khách hàng nhanh chóng và cho độ tin cậy trong việc xác minh danh tính khách hàng.



(11) 4230

(21) 2-2019-00175

(51)⁷ F02P 3/12

(22) 21.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.05.2019

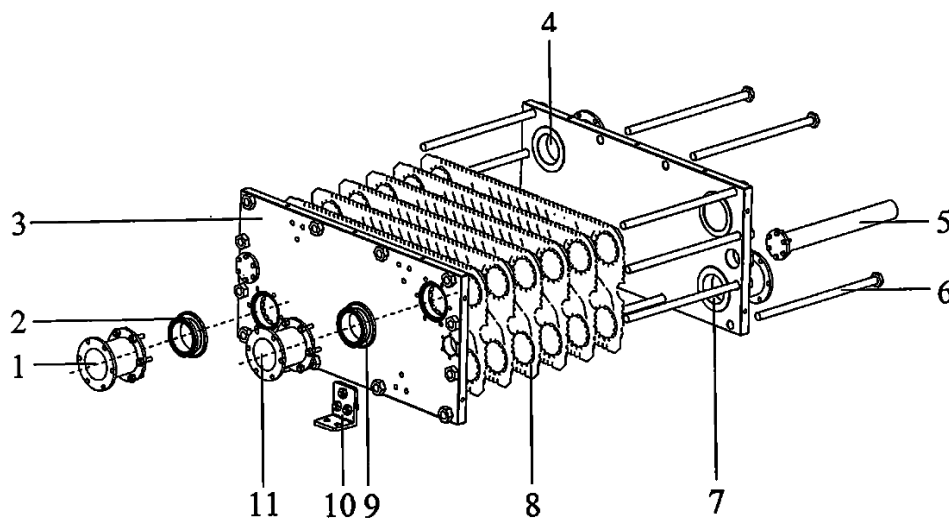
(71) HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ (VN)

236 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Đào Trọng Thắng (VN), Phùng Văn Đước (VN), Lương Đình Thi (VN), Phạm Xuân Phương (VN)

(54) THIẾT BỊ LÀM MÁT DẠNG TẮM CHO ĐỘNG CƠ ĐIÊSEL TÀU THỦY KIỂU M500

(57) Giải pháp đề cập việc ứng dụng thiết bị làm mát dạng tắm dùng cho động cơ diesel tàu thủy kiểu M500. Để giải quyết việc hạn chế sự ăn mòn của các chi tiết bằng kim loại cần phải có các đệm bao kín không cho dòng chất lỏng tiếp xúc với các chi tiết bằng kim loại. Cùng với đó, các đệm vẫn có thể đảm bảo sự bao kín với các đầu nối tại đầu ra và vào của thiết bị làm mát. Với vật liệu bằng cao su chịu nhiệt, chịu dầu, nước biển và với kết cấu tương đối đơn giản cho phép chế tạo đơn giản với giá thành thấp hơn so với các giải pháp đã được sử dụng khác.



(11) **4231**

(21) 2-2019-00177

(51)⁷ **A47J 43/24**

(22) 22.05.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.05.2019

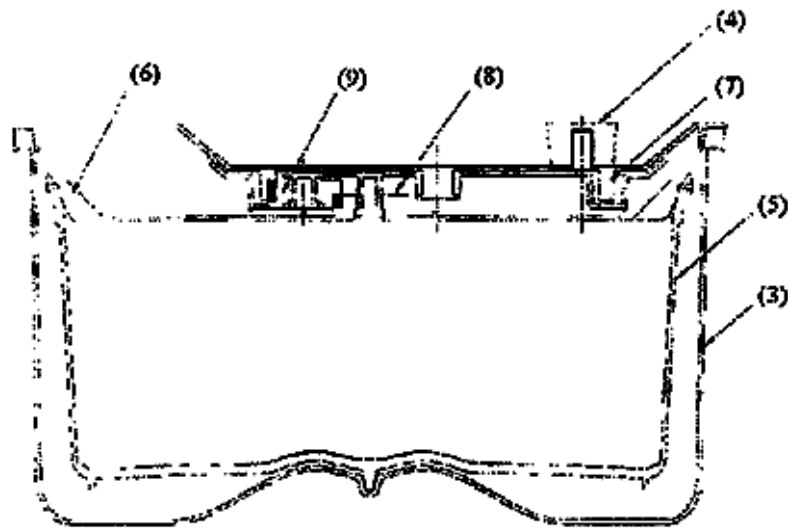
(75) **VÕ CÔNG HAI (VN)**

Phòng 2.18 tầng 2 toà nhà The Prince Residence, số 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **BỘ VẮT RAU CỦ CÓ THÊM BÁNH RĂNG TRUNG GIAN TRONG CƠ CẤU TRUYỀN ĐỘNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ vắt khô rau củ, cụ thể hơn, là đề cập tới bộ vắt rau củ có thêm bánh răng trung gian (9) trong cơ cấu truyền động để tăng tỷ số truyền động, khiến cho bánh răng bị động (rổ vắt) (8) quay nhanh hơn. Việc tăng tỷ số truyền động này cũng đồng nghĩa với việc người sử dụng chỉ cần quay bánh răng chủ động (7) nhẹ nhàng với lực thấp mà vẫn đạt được mục đích vắt khô rau, củ.



(11) 4232

(21) 2-2019-00204

(51)⁷ E03F 5/22, E03B 5/00

(22) 07.06.2019

(43) 26.08.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019

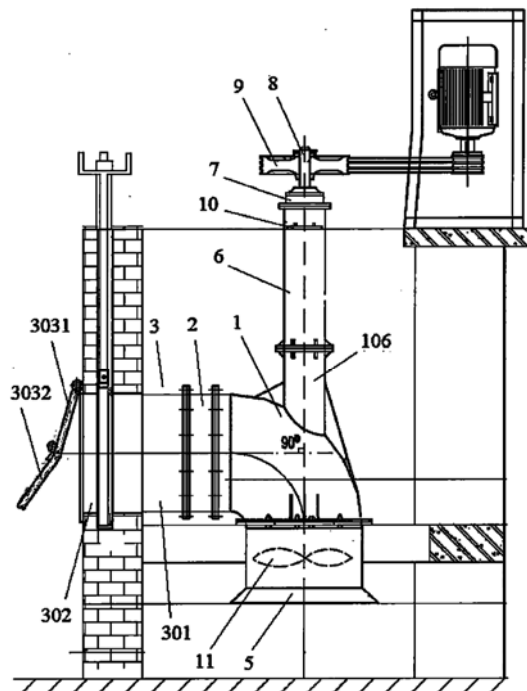
(71) CÔNG TY CƠ KHÍ ĐIỆN HẢI DƯƠNG (TNHH) (VN)

Bến xe khách Hải Dương, đường Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(72) Phùng Tiến Chiến (VN)

(54) BƠM CỘT NƯỚC THẤP

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bơm cột nước thấp bao gồm thân bơm (1) được gắn cố định với khoang xả (3) thông qua ống điều chỉnh (2), phía dưới thân bơm (1) có bố trí miệng hút (5) phía trên có bố trí ống bao trục (6), bệ đỡ gối đỡ ổ lăn (10) được bố trí bên ngoài ống bao trục (6) để cố định vị trí của ống bao trục (6), gối đỡ ổ lăn (7) được ghép vào đầu trên của ống bao trục (6) để trục bơm (8) của bánh công tác (11) có thể quay một cách ổn định khi pully (9) được dẫn động. Trong đó, thân bơm (1) bao gồm vỏ bơm (101) có dạng ống với đầu vào và đầu ra được tạo vuông góc với nhau và được nối với ống điều chỉnh (2) để giảm khối lượng và chiều dài của bơm mà vẫn giữ được công suất tương đương so với bơm truyền thống. Khoang xả (3) bao gồm phần trụ (301) và phần vuông (302) để tăng tiết diện mặt cắt ướt của khoang xả khi xả ra kênh làm tổn thất công qua ống là nhỏ nhất và tạo liên kết phù hợp với hèm van chặn của ống và không phải chế tạo thêm ống giảm áp khi xả ngâm, giảm chấn dòng của nắp van khoang xả. Miệng hút (5) với một đầu được tạo loe ra ngoài vừa có tác dụng là miệng hút vừa là vành mòn bao cánh quạt để chiều dài của miệng hút ngắn làm ít tổn công hơn bơm truyền thống. Bánh công tác (11) gồm ba cánh có đường kính và biên dạng cánh lớn, liên kết cố định với trục bơm (8).



PHẦN III

YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN CÓ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG
DO NGƯỜI NỘP ĐƠN YÊU CẦU**

(21) Số đơn	(11) Số công bố đơn	(43) Ngày công bố đơn	Ngày yêu cầu	(51) Chỉ số phân loại quốc tế
1-2016-00846	53638	25.09.2017	26.06.2019	G06Q 30/00
1-2016-01253	52928	25.07.2017	19.07.2019	B01F 3/04
1-2017-01173	54213	25.10.2017	17.07.2019	D05B 29/06
1-2017-02227	60582	25.12.2018	17.07.2019	B21D 22/26
1-2017-02621	61041	25.01.2019	09.07.2019	A01G 23/00
1-2017-02743	60590	25.12.2018	05.07.2019	B25J 15/06
1-2017-04013	56065	26.02.2018	03.07.2019	A61K 47/02
1-2017-04572	56952	26.04.2018	24.07.2019	G06F 17/30
1-2017-04850	57789	25.06.2018	05.07.2019	B22D 29/00
1-2017-04861	57791	25.06.2018	03.07.2019	B62K 11/14
1-2017-05196	57833	25.06.2018	03.07.2019	F02D 45/00
1-2017-05197	57834	25.06.2018	03.07.2019	F02D 45/00
1-2018-00186	61073	25.01.2019	26.06.2019	G02B 5/30
1-2018-01193	59669	25.10.2018	27.06.2019	G05D 1/00
1-2018-01380	59686	25.10.2018	16.07.2019	H04W 72/04
1-2018-01716	60632	25.12.2018	25.06.2019	C12P 13/12
1-2018-02037	61532	25.02.2019	12.07.2019	A42B 3/06
1-2018-02095	59740	25.10.2018	01.07.2019	G06F 17/30
1-2018-02647	60255	26.11.2018	23.07.2019	G06F 3/01
1-2018-02682	59807	25.10.2018	26.06.2019	H04W 74/00
1-2018-02690	59810	25.10.2018	10.07.2019	E04G 11/54
1-2018-02870	59845	25.10.2018	26.06.2019	H04W 72/12
1-2018-02905	59468	25.09.2018	01.07.2019	H04B 7/08
1-2018-02932	59480	25.09.2018	26.06.2019	H04N 19/105
1-2018-02951	61551	25.02.2019	26.06.2019	H04L 27/26
1-2018-02984	62020	25.03.2019	18.07.2019	C12N 9/12

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 377 TẬP A – QUYỂN 1 (08.2019)

1-2018-02991	59501	25.09.2018	27.06.2019	A61K 9/20
1-2018-02992	59871	25.10.2018	18.07.2019	H01S 3/00
1-2018-03004	61135	25.01.2019	04.07.2019	A61K 8/73
1-2018-03018	60284	26.11.2018	08.07.2019	B60C 9/00
1-2018-03053	59518	25.09.2018	10.07.2019	F04D 25/08
1-2018-03054	59519	25.09.2018	11.07.2019	F04D 25/08
1-2018-03057	59886	25.10.2018	23.07.2019	H01Q 1/24
1-2018-03066	59889	25.10.2018	04.07.2019	G06F 3/0488
1-2018-03071	59891	25.10.2018	26.06.2019	H04L 27/26
1-2018-03105	59537	25.09.2018	04.07.2019	G05B 11/01
1-2018-03120	59905	25.10.2018	18.07.2019	H04M 1/02
1-2018-03131	60300	26.11.2018	05.07.2019	A01G 7/00
1-2018-03154	61144	25.01.2019	15.07.2019	H04W 8/22
1-2018-03157	59915	25.10.2018	04.07.2019	D21H 25/04
1-2018-03166	61558	25.02.2019	26.06.2019	G06F 3/01
1-2018-03205	61147	25.01.2019	04.07.2019	A61K 39/02
1-2018-03239	59935	25.10.2018	01.07.2019	A61K 38/47
1-2018-03265	61566	25.02.2019	28.06.2019	H04W 4/00
1-2018-03272	59947	25.10.2018	01.07.2019	G06Q 10/02
1-2018-03281	60319	26.11.2018	16.07.2019	C08J 9/00
1-2018-03284	59951	25.10.2018	04.07.2019	C07F 9/6584
1-2018-03305	62024	25.03.2019	04.07.2019	A01N 35/06
1-2018-03315	59964	25.10.2018	05.07.2019	G06F 1/16
1-2018-03334	59970	25.10.2018	03.07.2019	G06F 3/048
1-2018-03349	60752	25.12.2018	27.06.2019	D06P 3/54
1-2018-03351	60327	26.11.2018	16.07.2019	C07K 16/28
1-2018-03386	60333	26.11.2018	09.07.2019	G02B 5/30
1-2018-03399	59995	25.10.2018	27.06.2019	A61K 8/34
1-2018-03412	59999	25.10.2018	02.07.2019	H04W 88/06
1-2018-03414	60001	25.10.2018	04.07.2019	H04N 5/225
1-2018-03464	61584	25.02.2019	22.07.2019	C09D 5/00
1-2018-03467	61160	25.01.2019	01.07.2019	A61K 47/68
1-2018-03488	60028	25.10.2018	25.06.2019	A61K 9/00
1-2018-03500	60762	25.12.2018	25.06.2019	C07D 405/14

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 377 TẬP A – QUYỂN 1 (08.2019)

1-2018-03517	61162	25.01.2019	24.07.2019	A61K 9/08
1-2018-03522	60360	26.11.2018	22.07.2019	B21D 22/30
1-2018-03543	60363	26.11.2018	11.07.2019	H04N 5/335
1-2018-03556	60048	25.10.2018	03.07.2019	C07F 9/6561
1-2018-03557	60366	26.11.2018	08.07.2019	B25J 15/00
1-2018-03558	60367	26.11.2018	08.07.2019	H02N 13/00
1-2018-03559	60368	26.11.2018	11.07.2019	H02N 13/00
1-2018-03563	60371	26.11.2018	19.07.2019	A23L 2/00
1-2018-03564	60050	25.10.2018	26.06.2019	B05C 5/00
1-2018-03567	60772	25.12.2018	23.07.2019	C12N 5/071
1-2018-03572	60052	25.10.2018	03.07.2019	A01N 29/02
1-2018-03573	60372	26.11.2018	04.07.2019	B65D 21/02
1-2018-03574	61166	25.01.2019	19.07.2019	G02F 1/1333
1-2018-03596	60062	25.10.2018	15.07.2019	B08B 17/02
1-2018-03620	60385	26.11.2018	18.07.2019	C08L 9/02
1-2018-03633	60389	26.11.2018	16.07.2019	C07K 16/28
1-2018-03654	60393	26.11.2018	04.07.2019	A61K 31/437
1-2018-03666	61601	25.02.2019	24.07.2019	C07D 498/18
1-2018-03669	60782	25.12.2018	23.07.2019	B29C 73/02
1-2018-03670	60783	25.12.2018	23.07.2019	C07K 16/24
1-2018-03692	60407	26.11.2018	09.07.2019	A61K 8/39
1-2018-03714	60787	25.12.2018	08.07.2019	G08B 19/00
1-2018-03732	61610	25.02.2019	17.07.2019	C12Q 1/68
1-2018-03735	60090	25.10.2018	02.07.2019	G09G 3/20
1-2018-03738	60092	25.10.2018	03.07.2019	G06F 3/0481
1-2018-03743	61611	25.02.2019	09.07.2019	F04D 15/00
1-2018-03745	60420	26.11.2018	03.07.2019	B67D 7/30
1-2018-03774	60794	25.12.2018	03.07.2019	C10B 47/34
1-2018-03779	60796	25.12.2018	26.06.2019	C12Q 1/68
1-2018-03798	60433	26.11.2018	08.07.2019	A61F 13/15
1-2018-03813	61617	25.02.2019	15.07.2019	C12Q 1/68
1-2018-03822	60442	26.11.2018	16.07.2019	A61K 38/00
1-2018-03832	60443	26.11.2018	11.07.2019	A61F 13/49
1-2018-03833	60444	26.11.2018	12.07.2019	A61F 13/53

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 377 TẬP A – QUYỂN 1 (08.2019)

1-2018-03835	60446	26.11.2018	08.07.2019	A61F 13/49
1-2018-03836	60447	26.11.2018	26.06.2019	E04B 1/30
1-2018-03837	60448	26.11.2018	26.06.2019	E04B 1/30
1-2018-03838	60449	26.11.2018	26.06.2019	E04B 1/30
1-2018-03839	60450	26.11.2018	26.06.2019	E04B 1/30
1-2018-03851	60806	25.12.2018	26.06.2019	A61K 48/00
1-2018-03867	60459	26.11.2018	16.07.2019	C07K 16/28
1-2018-03875	60463	26.11.2018	10.07.2019	G06F 3/01
1-2018-03880	61192	25.01.2019	19.07.2019	C01B 3/02
1-2018-03887	60814	25.12.2018	19.07.2019	H04W 56/00
1-2018-03888	60468	26.11.2018	16.07.2019	C12Q 1/68
1-2018-03890	60470	26.11.2018	11.07.2019	C07J 63/00
1-2018-03897	60474	26.11.2018	08.07.2019	C12C 3/12
1-2018-03898	60475	26.11.2018	08.07.2019	C12C 3/12
1-2018-03909	60101	25.10.2018	01.07.2019	H04M 1/725
1-2018-03924	60483	26.11.2018	04.07.2019	E21B 43/295
1-2018-03936	61197	25.01.2019	17.07.2019	A01N 43/78
1-2018-03962	60830	25.12.2018	10.07.2019	A61B 17/12
1-2018-03966	62062	25.03.2019	27.06.2019	C12N 15/113
1-2018-03979	63046	27.05.2019	15.07.2019	G01N 33/574
1-2018-04006	60842	25.12.2018	17.07.2019	A61K 31/436
1-2018-04022	60846	25.12.2018	22.07.2019	B29C 41/04
1-2018-04025	60847	25.12.2018	01.07.2019	C12Q 1/68
1-2018-04054	60850	25.12.2018	23.07.2019	B22D 41/18
1-2018-04071	62071	25.03.2019	01.07.2019	B08B 7/00
1-2018-04092	60528	26.11.2018	18.07.2019	D06P 3/82
1-2018-04110	61640	25.02.2019	03.07.2019	A01H 5/06
1-2018-04135	60870	25.12.2018	16.07.2019	F28F 3/04
1-2018-04137	61209	25.01.2019	15.07.2019	B32B 27/36
1-2018-04175	60543	26.11.2018	15.07.2019	B32B 9/00
1-2018-04210	61218	25.01.2019	10.07.2019	H04L 27/26
1-2018-04214	60894	25.12.2018	16.07.2019	H04W 72/04
1-2018-04216	60895	25.12.2018	17.07.2019	A47C 31/11
1-2018-04253	60552	26.11.2018	08.07.2019	A61K 9/16

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 377 TẬP A – QUYỂN 1 (08.2019)

1-2018-04269	60906	25.12.2018	10.07.2019	A23L 2/52
1-2018-04327	61237	25.01.2019	09.07.2019	C04B 28/14
1-2018-04333	60923	25.12.2018	22.07.2019	B01D 46/24
1-2018-04406	60945	25.12.2018	10.07.2019	F03D 9/00
1-2018-04444	60957	25.12.2018	17.07.2019	B01D 36/02
1-2018-04478	61261	25.01.2019	11.07.2019	B26B 13/16
1-2018-04511	61670	25.02.2019	18.07.2019	C07C 311/00
1-2018-04512	61268	25.01.2019	16.07.2019	A61K 35/57
1-2018-04584	60994	25.12.2018	05.07.2019	B31B 70/88
1-2018-04602	62109	25.03.2019	24.07.2019	A61K 35/745
1-2018-04611	61290	25.01.2019	05.07.2019	A41D 13/00
1-2018-04615	61293	25.01.2019	08.07.2019	B01D 53/047
1-2018-04887	62128	25.03.2019	11.07.2019	C08J 9/00
1-2018-04891	62560	25.04.2019	08.07.2019	B44C 3/02
1-2018-05244	61794	25.02.2019	15.07.2019	B22F 3/20
1-2018-05299	63152	27.05.2019	09.07.2019	A61K 31/282
1-2018-05383	63161	27.05.2019	18.07.2019	H01H 23/14
1-2018-05384	63162	27.05.2019	18.07.2019	H01H 23/14
1-2018-05430	61866	25.02.2019	12.07.2019	A01N 43/76
1-2018-05431	61867	25.02.2019	02.07.2019	C07D 413/14
1-2018-05462	61878	25.02.2019	19.07.2019	C07D 487/04
1-2018-05472	63166	27.05.2019	15.07.2019	H01R 4/24
1-2018-05578	62202	25.03.2019	01.07.2019	F16D 65/02
1-2018-05661	63825	25.06.2019	15.07.2019	H02G 3/18
1-2018-05662	63187	27.05.2019	15.07.2019	H02G 3/14
1-2018-05767	62230	25.03.2019	25.06.2019	B01D 53/14
1-2018-05769	63837	25.06.2019	08.07.2019	G09B 9/00
1-2018-05973	62283	25.03.2019	09.07.2019	C10G 47/12
1-2019-00075	62718	25.04.2019	22.07.2019	C07D 401/14
1-2019-00110	62732	25.04.2019	17.07.2019	B32B 9/00
1-2019-00300	62783	25.04.2019	08.07.2019	A23L 2/00
1-2019-00303	62784	25.04.2019	08.07.2019	A23F 3/16
1-2019-00315	62789	25.04.2019	26.06.2019	B09B 3/00
1-2019-00601	62873	25.04.2019	22.07.2019	C09K 11/08

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 377 TẬP A – QUYỂN 1 (08.2019)

1-2019-00736	63905	25.06.2019	01.07.2019	C07D 471/04
2-2018-00072	04125	27.05.2019	11.07.2019	B43M 11/00
2-2019-00062	04139	27.05.2019	17.07.2019	F16G 11/12

PHẦN IV

SỬA ĐỔI ĐƠN

Ghi nhận sửa đổi đơn sáng chế

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẢNG LIÊN QUAN
1	12375/TB-SHTT	01/07/2019	SĐ1-2019-00446	1-2019-00339
2	12376/TB-SHTT	01/07/2019	SĐ1-2019-00456	1-2017-02421
3	12377/TB-SHTT	01/07/2019	SĐ1-2019-00472	1-2019-00180
4	13618/TB-SHTT	16/07/2019	SĐ1-2019-00541	1-2016-01745
5	13619/TB-SHTT	16/07/2019	SĐ1-2019-00126	1-2016-00696
6	13620/TB-SHTT	16/07/2019	SĐ1-2019-00189	1-2018-01459
7	13621/TB-SHTT	16/07/2019	SĐ1-2019-00478	1-2018-02623
8	13622/TB-SHTT	16/07/2019	SĐ1-2019-00481	1-2015-03111
9	13623/TB-SHTT	16/07/2019	SĐ1-2019-00491	1-2015-04746
10	13624/TB-SHTT	16/07/2019	SĐ1-2019-00492	1-2016-03107
11	13625/TB-SHTT	16/07/2019	SĐ1-2019-00501	1-2014-00512
12	13627/TB-SHTT	16/07/2019	SĐ1-2019-00514	1-2016-00616
13	13628/TB-SHTT	16/07/2019	SĐ1-2019-00518	1-2016-02332
14	13629/TB-SHTT	16/07/2019	SĐ1-2019-00526	1-2012-00928
15	14296/TB-SHTT	24/07/2019	SĐ1-2019-00502	1-2018-01847
16	14298/TB-SHTT	24/07/2019	SĐ1-2019-00549	1-2018-02468
17	14300/TB-SHTT	24/07/2019	SĐ1-2019-00566	1-2018-00056
18	14304/TB-SHTT	24/07/2019	SĐ1-2019-00599	1-2016-04226
19	14306/TB-SHTT	24/07/2019	SĐ1-2019-00632	1-2011-01019

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 42375/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
Số 5, ngõ 898, đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00446 Nộp ngày: 09/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-00339 Ngày nộp đơn: 21/01/2019

Chủ đơn: ACE CASUAL LIMITED (GB)

Địa chỉ: Unit 3, Millersdale Close, Euroway Trading Estate, Bradford, BD4 6RX,
United Kingdom

Đại diện của chủ đơn: TRUNG THUC.,JSC

Tên sáng chế: Ghế trò chơi đua xe, phương pháp lắp ghế trò chơi đua xe và giá lắp phụ
kiện trò chơi đua xe

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

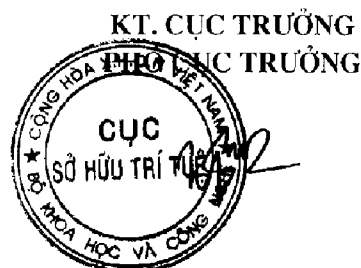
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-00339 đã được ghi nhận sửa đổi
với nội dung là:

Tên của tác giả thứ nhất **JOSEPH ORTIZ (US)** được sửa thành:

JOSE ORTIZ (US)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 42376 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
Số 218 phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-00456

Nộp ngày: 10/04/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2017-02421	18/08/2015	Dụng cụ gia công kính tám
2	1-2018-00991	04/10/2016	Nền kim loại cho bộ chuyển hóa khí thải xúc tác và vật mang chất xúc tác
3	1-2018-01364	27/12/2016	Lõi lọc dạng tổ ong để mang chất xúc tác và bộ chuyển hóa khí thải xúc tác

Chủ đơn: NIPPON STEEL & SUMIKIN MATERIALS CO., LTD. (JP)

Địa chỉ: 16-3, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0061, Japan

Đại diện của chủ đơn: MINERVAS

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

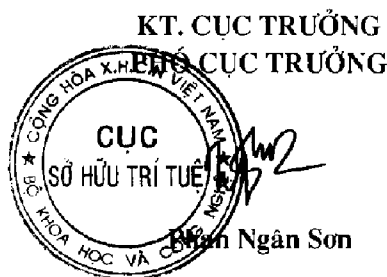
Tên và địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

NIPPON STEEL Chemical & Material Co., Ltd (JP)

14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 12377/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00472 Nộp ngày: 16/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-00180 Ngày nộp đơn: 13/06/2017

Chủ đơn*: **GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)**

Địa chỉ: 980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Hợp chất pyridin được thể làm chất ức chế metyltransferaza ADN 1(DNMT1), được phẩm và tổ hợp chứa hợp chất này

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

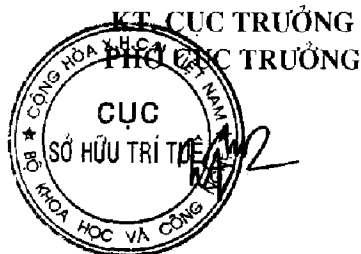
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-00180 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn thứ hai **CANCER RESEARCH TECHNOLOGY LTD (GB)** được sửa thành:

Angel Building, 407 St John Street, London EC1V 4AD, United Kingdom./. #

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

*Trong trường hợp đơn có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 136.18 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00541 Nộp ngày: 02/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2016-01745 Ngày nộp đơn: 18/11/2014

Chủ đơn: **MAN DIESEL & TURBO SE (DE)**

Địa chỉ: Stadtbachstr. 1, 86153 Augsburg, Germany

Đại diện của chủ đơn: DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD

Tên sáng chế: Thiết bị và hệ thống hộp giữ lạnh

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-01745 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

MAN Energy Solutions SE (DE).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 13649/TB-SHTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2019

**THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: CÔNG TY TNHH TRƯỜNG XUÂN (AGELESS CO., LTD)
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00126

Nộp ngày: 28/01/2019; bổ sung lần cuối cùng ngày: 21/05/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn: **ZTE CORPORATION (CN)**

Địa chỉ: ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan Shenzhen, Guangdong 518057, China

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

1. Địa chỉ chính xác của chủ đơn là:

ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057, China

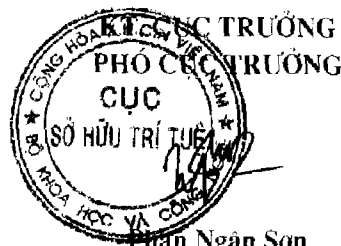
2. Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:

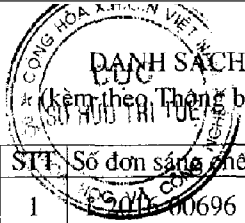
CÔNG TY TNHH TRƯỜNG XUÂN (AGELESS CO., LTD)

Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội./

Nơi nhận:

- Như trên;
- IT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.





DANH SÁCH 14 ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(kèm theo Thông báo ghi nhận sửa đổi đơn số 43615./TB-SHTT, ngày 16/07/2019.)

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2014-00696	08/05/2014	Phương pháp thông báo và thu nhận thông tin cấu hình đường lên/đường xuống, trạm cơ sở và thiết bị người sử dụng
2	1-2015-04352	10/09/2013	Phương pháp và thiết bị chuyển giao điện
3	1-2015-02249	05/07/2013	Phương pháp thực hiện dịch vụ nhạc chờ đa âm dựa vào tâm trạng và hệ thống phát nhạc chờ đa âm
4	1-2015-01874	10/09/2013	Thiết bị và phương pháp phát nội dung đa phương tiện
5	1-2015-01052	11/07/2013	Phương pháp và thiết bị đầu cuối để kéo dài thời gian chờ của thiết bị đầu cuối hai chế độ
6	1-2015-00982	05/08/2013	Phương pháp phát phương tiện, phương pháp xử lý loại phương tiện và thiết bị xử lý trong hệ thống IPTV
7	1-2015-00876	15/08/2013	Phương pháp và hệ thống để đánh giá người dùng bằng cách sử dụng bộ hướng dẫn dịch vụ chương trình
8	1-2015-01006	06/08/2013	Phương pháp, thiết bị và hệ thống để điều khiển đồng bộ phát trong dịch vụ khuyến nghị video
9	1-2015-00621	30/07/2013	Phương pháp truyền thông tin kết nối và thiết bị đầu cuối kết nối và nút truy cập tương ứng
10	1-2015-00759	31/07/2013	Phương pháp cấu hình tài nguyên để lập kế hoạch bán bên vũng cụm, trạm cơ sở, và thiết bị đầu cuối
11	1-2015-00640	24/07/2013	Phương pháp và hệ thống phát quảng cáo khởi động bộ giải mã tín hiệu truyền hình (Set-top box) và bộ giải mã tín hiệu truyền hình
12	1-2015-00439	02/08/2013	Phương pháp và thiết bị để ngăn chặn sự gián đoạn của dịch vụ theo yêu cầu trong hệ thống truyền hình giao thức Internet
13	1-2014-03429	26/08/2013	Phương pháp, thiết bị, và hệ thống để thực hiện cuộc gọi hội nghị nhiều nhóm bằng cách sử dụng hộp thu giải mã tín hiệu
14	1-2015-02276	11/09/2013	Thiết bị mạng truy cập cụm, thiết bị đầu cuối và phương pháp để kết nối vào nhóm cụm

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1.320/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ DREWMARKS
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-00189

Nộp ngày: 18/02/2019; bổ sung ngày: 24/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-01459 Ngày nộp đơn: 20/09/2016

Chủ đơn: INFICON GMBH (DE)

Địa chỉ: Bonner Str. 498, 50968 Köln (DE)

Đại diện của chủ đơn: 2NG PARTNERS JSC.

Tên sáng chế: Phương pháp và thiết bị để phát hiện sự thay đổi khí thải trong tìm kiếm sự rò rỉ khí hít vào

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-01459 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:

CÔNG TY TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO., LTD.)

Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 136.21/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00478

Nộp ngày: 17/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-02623

Ngày nộp đơn: 17/11/2016

Chủ đơn: **DSM SINOCHEM PHARMACEUTICALS NETHERLANDS B.V. (NL)**

Địa chỉ: Alexander Fleminglaan 1, 2613 AX Delft, Netherlands

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Tên sáng chế: Phương pháp xác định chất kháng sinh trong chất thải và kit dùng trong phương pháp này

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

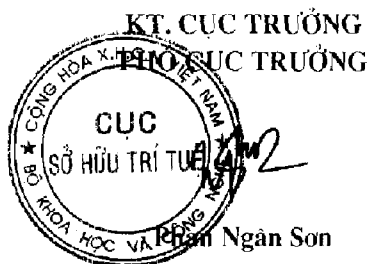
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-02623 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

Centrient Pharmaceuticals Netherlands B.V. (NL).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 13622/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
29 Trương Hán Siêu, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00481

Nộp ngày: 17/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2015-03111

Ngày nộp đơn: 10/01/2014

Chủ đơn: **REYNOLDS PRESTO PRODUCTS INC. (US)**

Địa chỉ: 1900 West Field Court, Lake Forest, Illinois 60045, United States of America

Đại diện của chủ đơn: INVENCO.,LTD

Tên sáng chế: Thiết bị ghép hoặc truyền lực cho cấu trúc cố định dạng ngăn giãn nở và phương pháp truyền lực

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2015-03111 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Số đơn PCT và ngày nộp đơn được sửa thành:

Số đơn PCT: PCT/US2014/011080

Ngày nộp đơn PCT: 10/01/2014./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-00491

Nộp ngày: 19/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2015-04746

Ngày nộp đơn: 27/05/2014

Chủ đơn: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)

Địa chỉ: 5-8, Hiranomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0046, Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Chế phẩm dùng cho mắt mang kính áp tròng được làm bằng vật liệu mềm ion lưỡng tính và phương pháp ngăn chặn sự hấp phụ của pranoprofen và/hoặc muối của nó lên kính áp tròng này

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

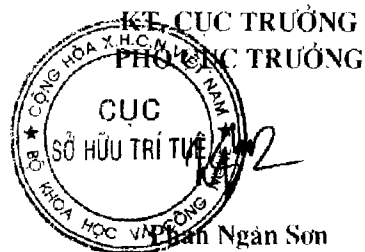
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2015-04746 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410048, Japan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: *ALC.24*/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày *16* tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-00492

Nộp ngày: 19/04/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

(Danh sách kèm theo)

Chủ đơn: **Huawei Device (Dongguan) Co., Ltd. (CN)**

Địa chỉ: B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Songshan Lake Science and
Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong 523808, China

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội
dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

Huawei Device Co., Ltd. (CN). *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.





DANH SÁCH ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ
 (kèm theo Thông báo gia nhận sửa đổi đơn số 136.24.../TB-SHTT, ngày 16/07/2019)

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2016-03107	24/01/2014	Phương pháp nhập ký tự và thiết bị điện tử
2	1-2016-02434	06/12/2013	Phương pháp điều khiển thiết bị đầu cuối và thiết bị điện tử có thể đeo được
3	1-2016-04378	08/04/2015	Phương pháp và thiết bị hiển thị giao diện thao tác và thiết bị đầu cuối màn hình chạm
4	1-2016-02004	06/11/2013	Phương pháp và thiết bị xử lý điều hành trang
5	1-2015-02979	12/07/2013	Phương pháp điều khiển thanh hệ thống của thiết bị người dùng và thiết bị người dùng
6	1-2016-02639	25/12/2013	Thiết bị đầu cuối di động và phương pháp khởi động sự ghi hình trên thiết bị đầu cuối di động
7	1-2016-02640	20/12/2013	Phương pháp truy cập không dây, phương tiện nhó máy tính và thiết bị đầu cuối
8	1-2016-04548	20/04/2015	Phương pháp phát hiện dịch vụ và thiết bị điện tử

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 43625/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-00501 Nộp ngày: 22/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2014-00512 Ngày nộp đơn: 23/08/2011

Chủ đơn: **KYTHERA BIOPHARMACEUTICALS, INC. (US)**

Địa chỉ: 27200 West Agoura Road, Suite 200, Calabasas, California 91301, United States of America

Đại diện của chủ đơn: AMBYS HANOI

Tên sáng chế: **Được phẩm chứa axit deoxycholic và muối của nó**

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2014-00512 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

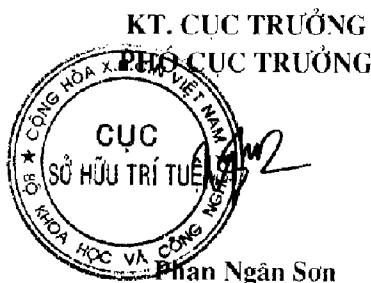
Tên và địa chỉ của chủ đơn **KYTHERA BIOPHARMACEUTICALS, INC. (US)** được sửa thành (sửa đổi do sáp nhập):

Allergan Sales, LLC (US)

5 Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940 United States of America./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHIỆP
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 136.27 /VB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00514

Nộp ngày: 24/04/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

(Danh sách kèm theo)

Chủ đơn: **Huawei Device (Dongguan) Co., Ltd (CN)**

Địa chỉ: B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

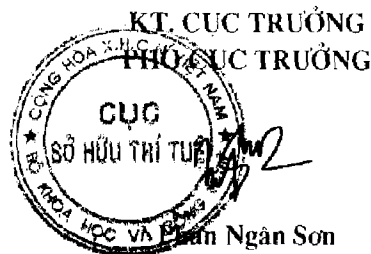
Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

Huawei Device Co., Ltd. (CN).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.





DANH SÁCH CÁC ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ
 (kèm theo Thông báo ghi nhận sửa đổi đơn số *Đ.S.C.L.T./TB-SHTT*, ngày *16/11/2019*)

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2016-00616	21/11/2013	Phương pháp và thiết bị hiển thị ảnh, thiết bị đầu cuối, vật ghi đọc được bằng máy tính
2	1-2016-00337	20/12/2013	Phương pháp và thiết bị quản lý tin nhắn thanh thông báo
3	1-2016-00536	08/04/2014	Phương pháp gia nhập nhóm thiết bị mạng truy cập lân cận và thiết bị mạng không dây
4	1-2016-03799	13/03/2014	Phương pháp điều chỉnh độ sáng ánh sáng ngược và thiết bị điện tử
5	1-2016-02286	12/12/2014	Phương pháp và thiết bị di chuyển nội dung trang và thiết bị đầu cuối di động
6	1-2016-00935	25/02/2014	Phương pháp cấu hình thiết bị đầu cuối không dây, thiết bị đăng ký và thiết bị đầu cuối không dây
7	1-2016-02800	26/01/2014	Phương pháp truyền và thiết bị người dùng
8	1-2017-00428	28/03/2014	Cấu trúc tích hợp của vỏ kim loại và anten của thiết bị điện tử
9	1-2016-01836	31/07/2014	Phương pháp và thiết bị phản hồi trực quan cho lựa chọn chạm
10	1-2016-03723	12/03/2014	Phương pháp khóa màn hình và thiết bị đầu cuối di động
11	1-2016-00581	26/07/2013	Phương pháp và thiết bị nhận diện thẻ
12	1-2016-00257	04/11/2014	Phương pháp và thiết bị đầu cuối xử lý âm thanh
13	1-2016-02169	02/12/2014	Phương pháp và thiết bị chọn thiết bị neo chủ và phương tiện đọc được bằng máy tính
14	1-2016-02713	22/01/2014	Phương pháp truyền thông giữa các thiết bị và thiết bị người dùng
15	1-2016-02346	20/12/2013	Ăng ten và thiết bị đầu cuối
16	1-2018-03656	06/10/2015	Phương pháp sạc, thiết bị di động, thiết bị sạc và hệ thống sạc

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 377 TẬP A - QUYỂN 1 (08.2019)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: *156.28* /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày *16* tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00518 Nộp ngày: 25/04/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2016-02332	13/12/2013	Phương pháp hiển thị biểu tượng của thiết bị đeo thông minh và thiết bị đeo thông minh
2	1-2016-02716	27/02/2014	Phương pháp chụp ảnh và thiết bị đầu cuối di động
3	1-2016-00321	02/09/2014	Phương pháp chuyển hướng trang, thiết bị định tuyến, thiết bị đầu cuối và hệ thống chuyển hướng trang

Chủ đơn: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)

Địa chỉ: Building B2, Huawei Industrial Base, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

Huawei Device (Shenzhen) Co., Ltd. (CN)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 13629/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00526 Nộp ngày: 25/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2012-00928 Ngày nộp đơn: 30/09/2010

Chủ đơn: **HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)**

Địa chỉ: 1-1, Nishishinjuku 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630449, Japan

Đại diện của chủ đơn: INVESTIP

Tên sáng chế: Vật liệu dùng trong thiết bị điện tử hữu cơ, bộ phận điện tử hữu cơ và bộ phận quang điện hữu cơ

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

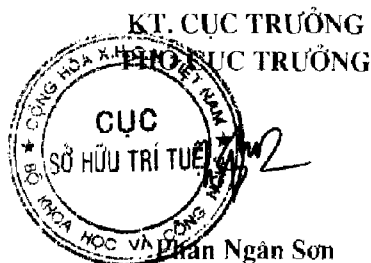
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2012-00928 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006606, Japan. *it*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: ~~A4256~~/TB-SHIT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00502

Nộp ngày: 22/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-01847

Ngày nộp đơn: 12/05/2017

Chủ đơn: **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

Địa chỉ: 2-3, Uchisaiwai-cho, 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan

Đại diện của chủ đơn: TRA & ASSOCIATES CO.,LTD

Tên sáng chế: Tấm ván sàn

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

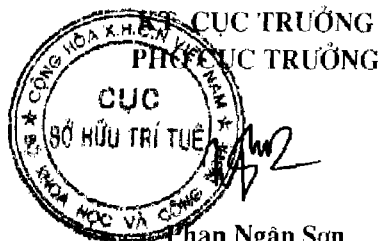
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-01847 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn thứ hai **JFE METAL PRODUCTS & ENGINEERING INC. (JP)** được sửa thành:

JFE METAL PRODUCTS CORPORATION (JP).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14238/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00549 Nộp ngày: 03/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-02468 Ngày nộp đơn: 11/11/2016

Chủ đơn: **BAXALTA INCORPORATED (US)**

Địa chỉ: 1200 Lakeside Drive, Bannockburn, IL 60015, United States of America

Đại diện của chủ đơn: **VISION & ASSOCIATES CO.LTD.**

Tên sáng chế: Polynucleotit được biến đổi codon mã hóa các biến thể FVIII tái tổ hợp có sự biểu hiện tăng cho liệu pháp gen để điều trị bệnh hemophilia A, vectơ và hạt virus liên hợp adeno chứa polynucleotit này, quy trình sản sinh hạt virus liên hợp adeno, tế bào chủ được gây nhiễm bằng hạt virus này và quy trình tải nạp tế bào chủ

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

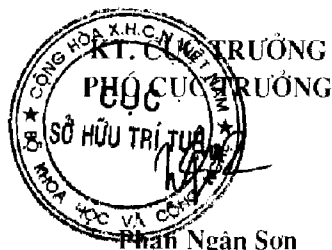
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-02468 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn thứ hai **Baxalta GmbH (CH)** được sửa thành:

Zaehlerweg 4, 6300 Zug, Switzerland./. ✍

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 14300/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-000566 Nộp ngày: 06/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-00056 Ngày nộp đơn: 27/06/2016

Chủ đơn: KOREA UNITED PHARM. INC. (KR)

Địa chỉ: 25-23, Nojanggongdan-gil, Jeondong-myeon, Sejong 30011, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Tên sáng chế: Chế phẩm dạng kết hợp chứa mosapride và rabeprazole và phương pháp bào chế chế phẩm này

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

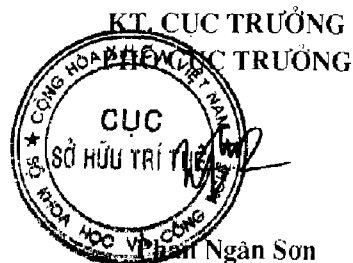
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-00056 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Loại bỏ tác giả sáng chế thứ 5 ra khỏi Danh sách các tác giả:

YI, Eun Hae (KR),/. *H*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14204 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm Nhìn và Liên Danh (Vision & Associates)
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00599

Nộp ngày: 13/05/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2016-04226	03/11/2016	Robot để hỗ trợ hoạt động giao tiếp từ xa và phương pháp điều khiển từ xa cánh tay robot để hỗ trợ hoạt động giao tiếp từ xa
2	1-2017-01657	03/05/2017	Phương pháp phân tích và lưu trữ thông tin mô tả chuyển động trong nội dung video và phương tiện lưu trữ dữ liệu tổng hợp mô tả chuyển động trong nội dung video
3	1-2018-02945	06/07/2018	Hệ thống và phương pháp chia sẻ các bộ mô tả đặc trưng để định danh người và cảnh báo sớm
4	1-2018-00173	15/01/2018	Phương pháp nén video dựa trên đặc trưng thị giác ảnh

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất Vinsmart (VN)

Địa chỉ: Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Đại diện của chủ đơn:

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

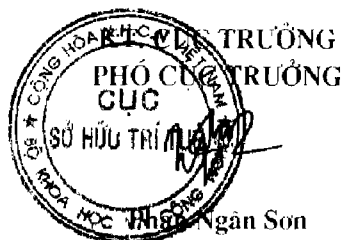
Ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp:

Công ty TNHH Tâm Nhìn và Liên Danh (Vision & Associates)

Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 143CC/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00632

Nộp ngày: 17/05/2019; bổ sung ngày: 30/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2011-01019

Ngày nộp đơn: 23/10/2009

Chủ đơn: **MJN U.S. HOLDINGS LLC (US)**

Địa chỉ: 2701 Patriot Boulevard, 4th Floor, Glenview, Illinois 60026, United States of America

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Tên sáng chế: Phương pháp chế biến sản phẩm dinh dưỡng dạng lỏng vẫn giữ được hoạt tính sinh học của TGF-BETA

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2011-01019 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

2400 West Lloyd Expressway, Evansville, Indiana 47721, United States of America./. H

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



PHẦN V

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

Ghi nhận thay đổi chủ đơn sáng chế

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	10967/TB-SHTT	11/06/2019	CĐ1-2019-00089	1-2013-00490
2	11395/TB-SHTT	18/06/2019	CĐ1-2019-00090	1-2013-00490
3	12378/TB-SHTT	01/07/2019	CĐ1-2019-00042	1-2018-01446
4	12379/TB-SHTT	01/07/2019	CĐ1-2019-00186	1-2016-04092
5	12380/TB-SHTT	01/07/2019	CĐ1-2019-00206	1-2014-00653
6	12381/TB-SHTT	01/07/2019	CĐ1-2019-00209	1-2018-02949
7	12382/TB-SHTT	01/07/2019	CĐ1-2019-00210	1-2018-01444
8	12383/TB-SHTT	01/07/2019	CĐ1-2019-00208	1-2018-01444
9	12384/TB-SHTT	01/07/2019	CĐ1-2019-00207	1-2018-02949
10	12388/TB-SHTT	24/07/2019	CĐ1-2019-00225	1-2019-01723
11	14291/TB-SHTT	24/07/2019	CĐ1-2019-00248	1-2016-04578
12	14293/TB-SHTT	24/07/2019	CĐ1-2019-00247	1-2016-04226
13	14295/TB-SHTT	24/07/2019	CĐ1-2019-00283	1-2018-03621

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 10967/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

Phòng 5, tầng 15, tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00089 Nộp ngày: 26/02/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2013-00490 Ngày nộp đơn: 18/02/2013

Chủ đơn: THOMSON LICENSING (FR)

Địa chỉ: 1 rue Jeanne d'Arc, F-92130 Issy-les-Moulineaux, France

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Tên sáng chế: Phương pháp và bộ điều khiển để điều khiển trạng thái năng lượng của thiết bị

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2013-00490 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: THOMSON LICENSING (FR)

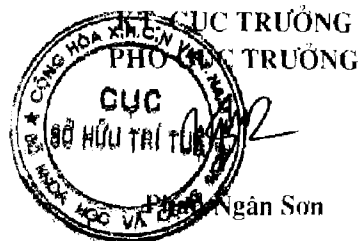
Địa chỉ: 1 rue Jeanne d'Arc, F-92130 Issy-les-Moulineaux, France

Bên được chuyển nhượng: Thomson Licensing, DTV, SAS (FR)

Địa chỉ: 1-5 rue Jeanne d'Arc, 92130 Issy-les-Moulineaux, France. #

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phạm Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11395/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
Phòng 5, tầng 15, tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00090 Nộp ngày: 26/02/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2013-00490 Ngày nộp đơn: 18/02/2013

Chủ đơn: Thomson Licensing, DTV, SAS (FR)

Địa chỉ: 1-5 rue Jeanne d'Arc, 92130 Issy-les-Moulineaux, France

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Tên sáng chế: Phương pháp và bộ điều khiển để điều khiển trạng thái năng lượng của thiết bị

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2013-00490 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: Thomson Licensing, DTV, SAS (FR)

Địa chỉ: 1-5 rue Jeanne d'Arc, 92130 Issy-les-Moulineaux, France

Bên được chuyển nhượng: Interdigital Madison Patent Holdings (FR)

Địa chỉ: 3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 42379/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
Số 51, C1, khu đô thị mới Đại Kim, phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai,
TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00042

Nộp ngày: 21/01/2019; Bổ sung lần cuối cùng ngày: 07/06/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-01446 Ngày nộp đơn: 06/02/2018

Chủ đơn: **Hyosung Corporation (KR)**

Địa chỉ: 119, Mapo-daero, Mapo-Gu, Seoul, 04144, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: ANPHAMCO CO.,LTD.

Tên sáng chế: Chất xúc tác khử hydro

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-01446 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **Hyosung Corporation (KR)**

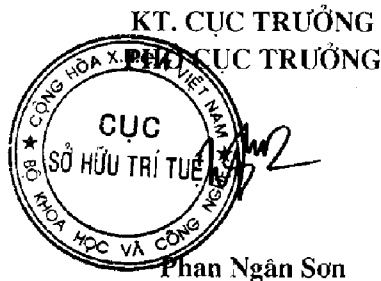
Địa chỉ: 119, Mapo-daero, Mapo-Gu, Seoul, 04144, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **HYOSUNG CHEMICAL CORPORATION (KR)**

Địa chỉ: 235, Banpo-daero, Seocho-gu, Seoul, 06578, Republic of Korea. *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 12379/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00186 Nộp ngày: 11/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2016-04092 Ngày nộp đơn: 26/10/2016

Chủ đơn: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)

Địa chỉ: 27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Hợp chất pyrimidin, thuốc và phương pháp phòng trừ sinh vật gây hại

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-04092 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)

Địa chỉ: 27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Bên được chuyển nhượng: Innovative Vector Control Consortium (GB)

Địa chỉ: Liverpool School of Tropical Medicine, Pembroke Place, Liverpool, L3 5QA,
United Kingdom./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 377 TẬP A - QUYỂN 1 (08.2019)

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 12390/TB-SHTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 01 tháng 07 năm 2019

**THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
Số 51, C1, khu đô thị mới Đại Kim, phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai,
TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00206 Nộp ngày: 22/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2014-00653 Ngày nộp đơn: 27/02/2014

Chủ đơn: GALTRONICS CORPORATION LTD. (IL)

Địa chỉ: P.O. Box 1589, Tiberias 14115, Israel

Đại diện của chủ đơn: ANPHAMCO CO.,LTD.

Tên sáng chế: Bộ anten đa tiếp sóng

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2014-00653 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: GALTRONICS CORPORATION LTD. (IL)

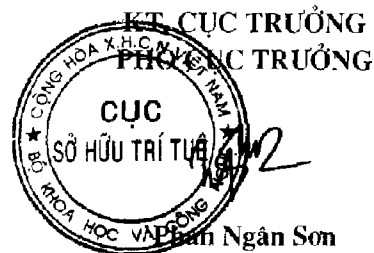
Địa chỉ: P.O. Box 1589, Tiberias 14115, Israel

Bên được chuyển nhượng: GALTRONICS USA (US)

Địa chỉ: 8930 South Beck Avenue, Suite # 103, Tempe, Arizona 85284, United States of America./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12381/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Ông/Bà Huỳnh Vũ Duy Khang
25 đường 22, KDC Him Lam 6A, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00209 Nộp ngày: 23/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-02949 Ngày nộp đơn: 09/07/2018

Chủ đơn: Trần Trung Nghĩa (VN)

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Tên sáng chế: Hệ thống sản xuất cốt liệu xây dựng

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-02949 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng:

1. **Trần Trung Nghĩa (VN)**

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

2. **Trần Trung Hậu (VN)**

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

3. **Huỳnh Vũ Duy Khang (VN)**

Địa chỉ: 25 đường 22, KDC Him Lam 6A, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh,
thành phố Hồ Chí Minh

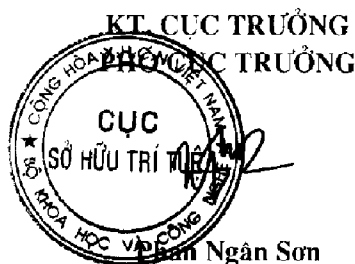
Bên được chuyển nhượng: **Trần Trung Nghĩa (VN)**

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Trần Trung Nghĩa (VN) trở thành chủ đơn duy nhất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 12382/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Ông/Bà Huỳnh Vũ Duy Khang
25 đường 22, KDC Him Lam 6A, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00210 Nộp ngày: 23/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-01444 Ngày nộp đơn: 05/04/2018

Chủ đơn: **Trần Trung Nghĩa (VN)**

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Tên sáng chế: Phương pháp sản xuất cốt liệu xây dựng từ tro bay và cốt liệu thu được từ phương pháp này

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-01444 đã được ghi nhận chuyển nhượng phân quyền của:

Bên chuyển nhượng:

1. **Trần Trung Nghĩa (VN)**

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

2. **Trần Trung Hậu (VN)**

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

3. **Huỳnh Vũ Duy Khang (VN)**

Địa chỉ: 25 đường 22, KDC Him Lam 6A, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **Trần Trung Nghĩa (VN)**

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Trần Trung Nghĩa (VN) trở thành chủ đơn duy nhất.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42383/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sản xuất Trung Hậu
168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00208 Nộp ngày: 23/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-01444 Ngày nộp đơn: 05/04/2018

Chủ đơn: **Trần Trung Nghĩa (VN)**

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Tên sáng chế: Phương pháp sản xuất cốt liệu xây dựng từ tro bay và cốt liệu thu được từ phương pháp này

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-01444 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **Trần Trung Nghĩa (VN)**

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

1. Công ty TNHH sản xuất Trung Hậu (VN)

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

2. Trần Trung Nghĩa (VN)

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Công ty TNHH sản xuất Trung Hậu (VN) là đồng chủ đơn với Trần Trung Nghĩa (VN).
/s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 12384/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập □ Tự do □ Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sản xuất Trung Hậu
168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00207 Nộp ngày: 23/04/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-02949 Ngày nộp đơn: 09/07/2018

Chủ đơn: **Trần Trung Nghĩa (VN)**

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Tên sáng chế: Hệ thống sản xuất cốt liệu xây dựng

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-02949 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **Trần Trung Nghĩa (VN)**

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

1. Công ty TNHH sản xuất Trung Hậu (VN)

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

2. Trần Trung Nghĩa (VN)

Địa chỉ: 168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Công ty TNHH sản xuất Trung Hậu (VN) là đồng chủ đơn với Trần Trung Nghĩa (VN).
✍

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)
29 Trương Hán Siêu, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00225 Nộp ngày: 02/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-01723

Ngày nộp đơn: 05/04/2019

Chủ đơn: **KIM, Chang-sik (KR)**

Địa chỉ: No.201 10-6, Jinjam-ro 139beon-gil, Yuseong-gu, Daejeon, 34225, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: INVENCO.,LTD

Tên sáng chế: Thiết bị luyện tập cầu lông

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-01723 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **KIM, Chang-sik (KR)**

Địa chỉ: No.201 10-6, Jinjam-ro 139beon-gil, Yuseong-gu, Daejeon, 34225, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **TL-Industry Co., Ltd. (KR)**

Địa chỉ: #513 65, Techno 3-ro, Yuseong-gu, Daejeon, Republic of Korea.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 377 TẬP A - QUYỂN 1 (08.2019)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 14201/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO **Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)
Số 3.01 Tòa nhà The Tresor 2, 39-39B Bến Vân Đồn, phường 12, quận 4,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00248 Nộp ngày: 06/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2016-04578 Ngày nộp đơn: 25/11/2016

Chủ đơn: Công ty TNHH Cơ khí Công Nông nghiệp Bùi Văn Ngo (VN)

Địa chỉ: ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Đại diện của chủ đơn: VIPCO

Tên sáng chế: Bộ phận lăn bôi keo hai mặt cạnh dán nhau dùng cho máy nối ngang ván lạng

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-04578 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: Công ty TNHH Cơ khí Công Nông nghiệp Bùi Văn Ngo (VN)

Địa chỉ: ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Bên được chuyển nhượng: **Bùi Trọng Tín (VN)**

Địa chỉ: 747/1 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh. *A*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 377 TẬP A - QUYỂN 1 (08.2019)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 14233/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO **Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm Nhìn và Liên Danh (Vision & Associates)
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,
quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00274 Nộp ngày: 13/05/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2016-04226	03/11/2016	Robot để hỗ trợ hoạt động giao tiếp từ xa và phương pháp điều khiển từ xa cánh tay robot để hỗ trợ hoạt động giao tiếp từ xa
2	1-2017-01657	03/05/2017	Phương pháp phân tích và lưu trữ thông tin mô tả chuyển động trong nội dung video và phương tiện lưu trữ dữ liệu tổng hợp mô tả chuyển động trong nội dung video
3	1-2018-02945	06/07/2018	Hệ thống và phương pháp chia sẻ các bộ mô tả đặc trưng để định danh người và cảnh báo sớm
4	1-2018-00173	15/01/2018	Phương pháp nén video dựa trên đặc trưng thị giác ảnh

Chủ đơn: **Nguyễn Đình Nam (VN)**

Địa chỉ: Số 4, ngõ 245 đường Lạc Long Quân, tổ 2, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: Vision & Associates

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **Nguyễn Đình Nam (VN)**

Địa chỉ: Số 4, ngõ 245 đường Lạc Long Quân, tổ 2, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất Vinsmart (VN)

Địa chỉ: Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 44255/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00283 Nộp ngày: 15/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-03621 Ngày nộp đơn: 16/08/2018

Chủ đơn: **HORIMASA CITY FARM INC. (JP)**

Địa chỉ: 1-23-9, Nishigotanda, Shinagawa-ku, Tokyo 1410031, Japan

Đại diện của chủ đơn: **VISION & ASSOCIATES CO.LTD.**

Tên sáng chế: Hệ thống trồng cây nuôi cá và phương pháp trồng thực vật và nuôi động vật
có vỏ và cá sử dụng hệ thống trồng cây nuôi cá

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-03621 đã được ghi nhận chuyển
nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **HORIMASA CITY FARM INC. (JP)**

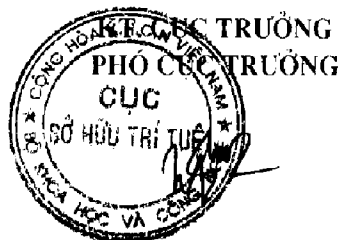
Địa chỉ: **1-23-9, Nishigotanda, Shinagawa-ku, Tokyo 1410031, Japan**

Bên được chuyển nhượng: **Horimasa Co., Ltd. (JP)**

Địa chỉ: **1-23-9, Nishigotanda, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0031, Japan** /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

PHẦN VI

ĐÍNH CHÍNH

Đính chính đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-01036 Ngày nộp đơn 28/02/2019

Nội dung đính chính: Địa chỉ chủ đơn

Đúng là:

Bürgermeister-Seidl-Strasse 2, 82515 Wolfratshausen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449